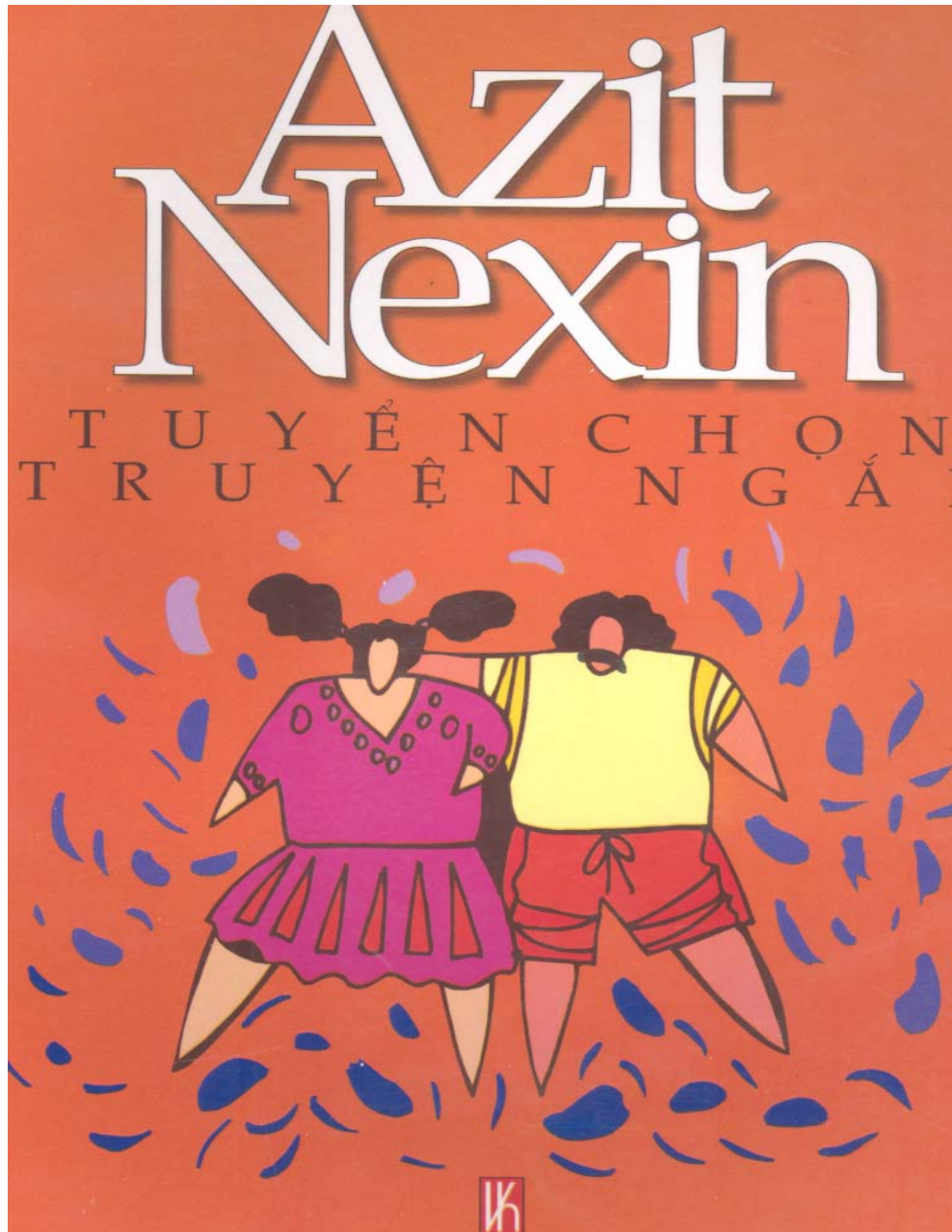


TRUYỆN AZIT NEXIN



Vnthuquan.net, 2009.

Con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 1

Bức thư đầu tiên

Ankara 12.11.1963

Bạn Acmét thân mến,

Như chúng mình đã hứa lúc chia tay, tôi bắt đầu thường xuyên viết thư cho bạn đây. Chẳng hiểu sao bạn lại có vẻ không tin tôi. Tôi như còn đang nghe bạn nói : "Này Zeynep, đến Ankara có thêm nhiều bạn mới, bạn sẽ quên ngay chúng mình cho mà xem!". Bạn thấy đấy, tôi đâu có quên bạn cũ. Tôi đã giữ đúng lời hứa đấy chứ, phải không bạn? Thế là đã hơn một tuần rồi, kể từ hôm chúng tôi từ biệt Istanbul, cả nhà dọn đến chỗ mới ở Ankara. Vì có quá nhiều việc phải phụ giúp ba mẹ, tôi không thể viết thư cho bạn ngay được, thông cảm nhé! Tôi cũng đã xin học tiếp tại trường ở đây rồi. Hôm qua, ba tôi cho biết địa chỉ nhà mới của chúng tôi ở đây, thế là tôi vội vàng viết thư ngay cho bạn. Ai lại muốn từ giả trường lớp cũ đang giữa năm học một cách vội vàng Như thế. Riêng tôi đã quen với bạn bè mà chúng mình đã từng học với nhau bốn năm trời còn gì. Nhưng, biết làm sao được, vì công việc làm của ba tôi bây giờ ở Ankara cơ mà ... Trước đây, đã có lần tôi kể cho bạn, mấy người bạn của ba đã tìm cho ông được một việc làm tốt ở Ankara. Ba tôi cùng những người bạn cũ ấy làm chung một hãng. Hơn nữa chúng tôi còn được ở cùng với họ trong một khu nhà nữa kia. Như thế, những người bạn tốt của ba tôi không những tìm được việc làm cho ba mà còn kiếm cả nhà cho chúng tôi ở nữa. Mấy người bạn của ba tôi ở đây cũng có khá nhiều con. Tất cả, lớn bé chúng tôi có gần chục đứa với nhau trong khu nhà này. Có năm đứa học cùng trường với tôi, thậm chí tôi còn có cả một đứa bạn học cùng lớp nữa. Tôi đã kịp làm quen với mấy đứa bạn học

cùng lớp. Đối với tôi chuyện này thật dễ dàng, thế mà Mentin, em trai tôi thì thật khó. Nó vẫn chưa làm sao quen được với trường mới, bạn mới.

Như chúng ta đã hẹn nhau thưở nào, hãy viết tất cả những gì xảy ra ở nhà, ở trường, ở xung quanh chúng ta, phải không bạn? Đến ở nhà mới, vào học trường mới, có thêm bạn bè ... lúc này có lẽ là những việc duy nhất tôi có thể kể cho bạn thôi. Tôi chưa thấy có gì quan trọng và thú vị hơn. Gì đi nữa thì tôi cũng đã bắt đầu thấy nhớ bạn bè cũ ở Istanbul. Không biết đến bao giờ chúng ta mới lại được gặp nhau nhỉ? Tôi tin rằng cả bạn cũng giữ lời hứa và hẹn sẽ trả lời tôi ngay. Chào bạn, cho tôi gửi lời chào tất cả những người bạn cũ, chúc các bạn được nhiều điểm tốt.

Bạn gái cùng lớp

Zeynep

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 2

Kiến trúc sư... đã xây nên Châu Mỹ

Istanbul 15.11.1963

Zeynep quý mến,

Tôi rất mừng khi nhận được thư bạn. Đúng là tôi đã nghĩ rằng đến trường mới ở Ankara chắc gì bạn còn nhớ đến chúng tôi. Vui biết mấy khi tôi đã sai lầm. Tôi đã đọc thư bạn ở lớp cho tất cả cùng nghe. Mọi người đều vui mừng và ai cũng muốn gửi lời thăm bạn, chúc bạn nhiều thắng lợi. Bây giờ

tôi xin giữ lời hứa và kể cho bạn tất cả những gì quan trọng xảy ra ở đây. Khoảng vài ngày sau khi bạn đi khỏi, trong lớp mình đã xảy ra một chuyện không dễ gì quên được. Tôi sẽ kể cho bạn nghe. Một hôm, vào buổi sáng cô giáo dạy chúng tôi, vẫn cô giáo cũ mà bạn đã biết đấy, đến báo cho cả lớp sẽ có thanh tra đến trường làm việc. Cô giáo có vẻ rất lo lắng bồn chồn. Việc đó làm chúng tôi đâm ra sợ hãi, chúng tôi lo lắng hơn cả cô nữa. Ngày hôm sau, tin chi tiết về ông thanh tra được loan báo trong học sinh cả trường. Chẳng là ông đã đến các trường xung quanh chúng tôi rồi. Thế là từ hình dáng, tính nết, đến những câu hỏi ông ra để kiểm tra học sinh, đều được chúng tôi hỏi kỹ bạn bè ở các trường ông thanh tra đến. Theo họ thì hầu như ở tất cả các lớp học mà ông thanh tra đến, ông ấy thường nói với các giáo viên : "Bạn hãy ra một đề toán cho học sinh của bạn làm vào tập". Sau đó, các học sinh phải viết chính tả một bài thơ. Ông thường đọc lướt qua một vài quyển tập rồi bắt đầu ra câu hỏi cho học sinh. Những đứa bạn ở các trường nhân mạnh một chi tiết khá quan trọng là các câu hỏi thường giống y như nhau ở tất cả các lớp, cho tất cả các học sinh được kiểm tra. Chỉ có bốn câu hỏi Như thế này : "Châu Mỹ được tìm ra năm nào?", "Em yêu ai nhất?", "Ai đã chinh phục thành Istanbun?" và "Ai đã xây thành Sulâymanie?".

Hôm sau theo lệnh của cô giáo, chúng tôi có thêm một cuốn tập mới. Ngay giờ đầu, cô viết lên bảng một đề toán rất khó, kèm theo lời giải và bảo tất cả lớp chúng tôi:

- Các em hãy chép toàn bộ vào cuốn tập mới đề toán và lời giải này không được thiếu một chữ.

Chúng tôi còn phải chép thêm cả một bài thơ nữa. Suốt giờ học, cô giáo xem lại công việc của chúng tôi, cô kiểm tra đến cả từng dấu chấm, dấu phết xem đã được đặt đúng chỗ chưa. Nếu quyển tập nào có lỗi, dù nhỏ, cô đều tự tay chữa lại.

- Các em, khi nào ông thanh tra tới lớp ta, cô sẽ đọc cho các em viết đề toán và bài thơ này đây nhé. - Cô dịu dàng nói với chúng tôi như vậy.

Lúc chúng tôi chép xong thơ và toán, cô lại nói :

- Còn bây giờ các em sẽ học cho thuộc các câu trả lời, khi ông thanh tra hỏi đến em nào, em đó phải trả lời thật nhanh, như một cái máy ...

Cô giáo viết lên bảng các câu trả lời và chúng tôi bắt đầu học thuộc lòng như cháo. Lớp học biến thành một dàn đồng ca. Cô hỏi :

- Châu Mỹ được tìm ra năm nào?

- Năm 1492 ạ! - Chúng tôi đồng thanh gào lên.

- Em yêu ai nhất?

Câu này cô giáo cho trả lời tự do, mỗi đứa trả lời một cách, nên lớp học trở nên ầm ĩ như chợ. Một số đứa trả lời "Atatúc"*, số còn lại thì "Mẹ em" hoặc "Cha em".

- Ai đã chinh phục thành Istanbul? Cô hỏi tiếp.

- Vua Mêchmet vô địch ạ ! - Lập tức chúng tôi trả lời.

- Ai đã xây thành Sulâymanie ? - Cô giáo chưa nói hết câu hỏi, chúng tôi đã gào tướng lên:

- Kiến trúc sư Sinan ạ ...

Cứ như vậy hai ngày liền chúng tôi học các câu hỏi và câu trả lời. Cô giáo còn nhắc nhở chúng tôi :

- Các em hãy cẩn thận đây, đừng có quên nhé! Hãy học đi học lại ở nhà ... cả lúc chơi, cả lúc ăn ... lúc nào cũng học cho thật thuộc lòng vào nhé!

Và thế là tôi lúc nào cũng học, cứ lảm nha lảm nhảm cả ngày để khỏi quên các câu trả lời.

Tôi đọc trơn tru, câu nọ sau câu kia theo thứ tự cô cho : 1492, ba em, vua Mêchmet vô địch, Kiến trúc sư Sinan, 1492, ba em, ...

Tôi chăm học đến nỗi cả ngày lảm bảm đọc các câu trả lời. Có một buổi

sáng, mẹ tôi sờ tay lên trán và hỏi :

- Con có bị sốt không thế ?

- Dạ, không ạ !

- Sao mà suốt đêm qua, lúc ngủ con la hét “1492, ba em, vua Mêchmet, kiến trúc sư Sinan, ...” làm mẹ sợ quá, cứ tưởng con nóng sốt và nói mê sảng ...

Cuối cùng thì ông thanh tra cũng đã đến trường tôi, mà ông ấy lại đến lớp tôi đầu tiên, từ sáng sớm mới chết chứ. Tính tôi, thì bạn đã biết rồi, tôi đâu có sợ lên bảng đọc bài, nhất là lại chuẩn bị kỹ rồi. Ấy thế mà chẳng hiểu vì sao, hôm đó tôi cứ run lên như bị ma quỷ ám ấy. Có lẽ tôi bị ảnh hưởng bởi sự lo lắng, mất bình tĩnh thái quá của cô giáo tôi thì phải. Trời, cô ấy mới run làm sao chứ, cô cứ lóng nga lóng ngóng chẳng biết làm gì ...

Ông thanh tra bằng giọng hách dịch ra lệnh :

- Cô hãy đọc cho các em viết một bài thơ.

Cô giáo cũng lớn tiếng bảo chúng tôi :

- Các em nghe rõ cả chứ ? Ngài thanh tra muốn chúng ta chép một bài thơ vào tập.

Và cô đọc cho chúng tôi bài thơ mà chúng tôi đã chép từ mấy hôm Trước.

Chúng tôi giả vờ chăm chỉ, cắm cúi viết. Cô giáo đọc xong bài thơ, ông thanh tra liền yêu cầu cho xem một vài quyển. Ông rất hài lòng khi thấy các quyển vở không hề có một lỗi nhỏ. Ông lại nói với cô giáo sau khi đã xem kỹ càng từng quyển :

- Cám ơn cô ... các em viết rất tốt.

Nhưng ông vẫn tiếp tục kiểm tra một số quyển tập khác. Ông hỏi Chengis ngồi ngay bên trái tôi :

- Nào, em hãy đưa tập cho tôi xem.

Chengis vội vàng mở tập và đưa ngay cho ông thanh tra. Ông này ngạc nhiên kêu lên :

- Cái gì thế này hả ?

- Thưa ngài thanh tra, thơ đấy ạ!

- Đây là loại thơ gì hả ? - Ông ấy quát.

Tôi liếc mắt sang bên. Chết rồi! Chengis trong khi lúng túng đã mở làm trang sách mà nó chép bài toán.

- Thế bài thơ cô giáo đọc cho em chép đâu rồi ?

Ông thanh tra nghiêm khắc tìm hiểu vấn đề. Tai họa có thể xảy ra lập tức, nếu như ... Chỉ chút xíu nữa là Chengis đã mở trang vở có chép bài thơ ra.

May thay cô giáo đã rón rén đến sau ông thanh tra từ lúc nào và ra hiệu tới tấp cho Chengis, và nó đã hiểu ra. Nó lắp bắp :

- Thưa ... em chưa viết, em chưa viết được ạ!

Cô giáo đang dùng tay ra hiệu cho nó thì bất ngờ ông thanh tra quay lại và ra lệnh :

- Cô hãy đọc cho các em một đề toán.

Bị bắt quả tang, cô giáo xấu hổ đỏ bừng mặt. Chúng tôi cứ tưởng ông thanh tra sẽ đòi hỏi học sinh giải toán Trước khi chép thơ. Ai ngờ ... do vô tình, ông ấy đã thay đổi thứ tự công việc và thế là Chengis sa bầy, trở thành nạn nhân khốn khổ của ông thanh tra. Vì ông đã có cuốn tập của Chengis trong tay, nên cô giáo bắt buộc phải đọc cho chúng tôi một đề toán khác dễ hơn nhiều. Bạn đã từng biết sức học của tôi đấy, toán đối với tôi có gì khó đâu, thậm chí nó còn là điểm mạnh của tôi nữa kia. ấy thế mà, chả hiểu sao tất cả chúng tôi đều hoang mang đến nỗi tôi cũng không hiểu là đề toán đòi hỏi phải làm gì nữa.

Ông thanh tra lắc đầu lia lịa khi xem tập giải toán của chúng tôi. Thật khốn khổ cho cô giáo tôi, lúc đó trông cô thật tội.

Tôi tự bảo thầm : "Nếu ông thanh tra gọi tôi thì phải biết, tôi sẽ trả lời như máy để đỡ cho cô giáo tôi!". Cuốn băng ghi âm trong đầu tôi quay không

ngừng ... "1492, ba tôi, vua Mêchmet vô địch, Kiến trúc sưSinan, 1492, ...".

Như đọc được ý nghĩ của tôi, ông thanh tra chỉ vào tôi gọi :

- Em kia !

Tôi suống nhảy người lên, sẵn sàng trả lời như máy. Về sau nghe các bạn kể lại, đầu tiên ông thanh tra hỏi tôi :

- Em bao nhiêu tuổi ?

Chẳng kịp nghe xem ông ấy hỏi gì và cũng vì quá hồi hộp, tôi tưởng ông thanh tra hỏi về cái năm người ta đã tìm ra Châu Mỹ, tôi liền trả lời thật to :

- Thừa ngài 1492 ạ!

Trợn tròn mắt vì kinh ngạc, ông thanh tra hỏi lại tôi. Còn tôi lại nghĩ là ông ta chưa nghe rõ, tôi bèn nhắc lại to hơn :

- Thừa ngài 1492 ạ!

Ông thanh tra có vẻ ngờ vực hỏi tiếp :

- Thế ai chinh phục thành Istanbun, em nói xem nào ?

Tôi không hề có ý nghĩ là ông thanh tra đã đảo lộn trật tự các câu hỏi nên cứ trả lời một cách thuộc lòng :

- Ba em ạ! - Tôi nói dứt khoát.

Ông thanh tra giận dữ dậm chân và hét lên :

- Có đức Ala chứng giám, tôi hỏi em, ai đã chinh phục thành Istanbun cơ mà, thế ai nào, hả cậu bé ?

- Thừa ngài, ba em ạ !

- Vậy thì ba em là ai, hả ?

- Kiến trúc sư Sinan ạ !

- Chà, cậu bé, em có biết em nói những điều ngớ ngẩn như thế nào không ?

Ta hỏi về ba em thì em lại nói về Kiến trúc sư Sinan. Em làm sao thế ?

Đến lúc này tôi mới biết là tôi đã nói lung tung lộn xộn. Nhưng vì quá hồi hộp và luống cuống, lại thêm bị ông thanh tra hét, tôi đâm hoảng, các ý nghĩ

chạy nhoáng nhoàng, không làm sao sắp xếp lại được cho có thứ tự.

- Thế bây giờ em thử nói cho tôi xem Kiến trúc sư Sinan đã làm gì nào ?

- Thưa ... ông ấy đã chinh phục thành Istanbun ạ !

- Em bảo ai ?

Chợt thấy mình sai, tôi vội sửa :

- Kiến trúc sư Sulâymanie ạ.

- Thế ai đã xây thành Sulâymanie hả ? - Ông quát.

- Vua Sinan vô địch ạ. - Tôi cũng hét lên.

Tôi cũng lơ mơ nhận ra mình lú lẫn, song khốn thay không dừng lại được nữa. Còn ông thanh tra thì đã phát cáu đến nỗi ông ấy cũng nói lộn xộn luôn :

- Này cậu bé, tại sao chúng ta lại phải vội vã thế làm gì ... em phải biết là kiến trúc sư Mêchmet đã xây nên Châu Mỹ, còn Sinan vô địch đã tìm ra thành Sulâymanie... Như vậy thì thế nào nào ...

Học sinh ngồi dưới thấy ngay tình thế nực cười, có mấy đứa không nhịn được, cười phá lên. Ông thanh tra cũng biết là mình nhầm lẫn nên vội sửa chữa :

- Có phải là tôi muốn nói rằng : Kiến trúc sư Sulâymanie đã xây thành Sinan, à quên kiến trúc sư Mêchmet đã chinh phục ... vua vô địch ... tôi muốn nói là ... là ...

Thấy mình càng làm lẫn tai hại hơn, ông nói :

- Ôi, cậu bé này, em làm ta phát điên lên mất !

Điên tiết, ông ấy lắc đầu lắc tai liên hồi rồi hằm hằm bỏ ra khỏi lớp và đóng cửa sầm một cái. Trong lớp không còn ai dám thở mạnh nữa. Một lúc sau cô giáo mới như tỉnh lại :

- Khốn khổ chúng ta rồi !

Cô chỉ nói có vậy rồi im lặng. Còn tôi thì phân vân không biết cô ấy nói câu

đó với ai : với tôi, với ông thanh tra hay với chính cô ấy ?

Không thể tả nổi tâm trạng của tôi lúc đó. Mỗi lần nghĩ lại sự việc đã diễn ra, tôi cảm thấy rất xấu hổ. Thật tình tôi chỉ muốn giúp đỡ cô giáo bằng cách trả lời thật nhanh, thật trôi chảy tất cả các câu hỏi, thế mà kết quả lại ra thế đấy !

Bạn thân mến, một lần nữa chúng ta giao ước, hãy giữ lời hứa viết cho nhau tất cả những gì xảy ra ở đây và ở chỗ các bạn nhé!

Mong thư bạn và chúc bạn nhiều may mắn.

Bạn cùng lớp

Acmet

(*) Atatúc: tên một anh hùng dân tộc của Thổ Nhĩ Kỳ

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 3

Mọi ông bố đều đã từng xếp thứ nhất

Ankara 19.11.1963

Acmet thân mến,

Cảm ơn bạn đã trả lời tôi ngay lập tức. Cứ tiếp tục viết những lá thư dài như thế cho tôi nhé. Những dòng thư của bạn làm tôi thích thú quá. Tôi cũng sẽ cố gắng viết thật kỹ cho bạn hay những gì xảy ra ở chỗ chúng tôi, cả ở nhà lẫn ở trường.

Qua thư bạn tôi như nhìn thấy lại hình ảnh vui nhộn của lớp mình và cô giáo hiền dịu cũ. Tôi hình dung được cảnh bạn lúng túng, khốn khổ khi trả lời

ông thanh tra. Thật là buồn cười, tôi đã cười thỏa thích...

Thư này tôi muốn kể qua cho bạn về khu nhà của chúng tôi cùng lũ bạn bè và nói chung tất cả lũ trẻ con trong khu nhà nhỏ bé này. Khu nhà tôi ở có bốn tầng lầu, mỗi lầu có hai gia đình sinh sống. Gia đình tôi sống trong căn hộ ở tầng lầu thứ hai. Thư Trước tôi đã viết cho bạn là ba tôi có ba người bạn cùng sống trong khu nhà này với chúng tôi. Phía sau khu nhà có một cái vườn cũng khá rộng, có nhiều cây to bóng mát, nhưng lại ít được chăm sóc nên có vẻ như một cái rừng nhỏ đối với lũ trẻ con chúng tôi. Buổi chiều sau khi học xong, gần như tất cả trẻ con trong khu nhà đều xuống "cánh rừng" đó chơi. Ở đó đã xảy ra đủ chuyện, từ thân thiện kết bạn kết bè đến cãi vã nhau cũng ở đó. Một ngày Trước chúng tôi đã cãi lộn kịch liệt trong khu vườn này khi mỗi đứa trong bọn bắt đầu khoe khoang về sự chăm chỉ, thông minh của các ông bố. Đứa nào cũng khẳng định là ba nó tuyệt nhất trên đời, không có ông bố nào sánh được. Chẳng có đứa nào chịu rằng ba nó kém hoặc thường thường. Lúc đầu là lũ trẻ cãi nhau. Mentin, em trai tôi đang học lớp ba, ra điều giỏi giang hơn những đứa khác. Nó phùng mang, trợn mắt la tuống lên :

- Ba tao, ba tao chớ ... - Nó cứ nhất quyết như vậy không chịu thừa đứa nào. Đúng thế thật ! Khi còn bé, ba tôi đã từng là một học sinh đặc biệt chăm chỉ, bao giờ ba cũng đứng đầu lớp về học tập. Ba tôi vẫn thường nói thế với chúng tôi. Cuộc cãi vã đã đến hồi gay go nhất. Mentin gào lên :

- Ba tao chăm chỉ hơn ba của chúng mày. Lúc đi học ba tao luôn được phát phần thưởng, bao giờ ba tao cũng được xếp thứ nhất.

Một đứa trạc tuổi nó hất tay, vẻ không tin :

- Này, mày đừng có bịa, làm gì có chuyện đó ?

Một đứa khác, con một ông bạn của ba tôi cũng nói với giọng của thằng bé kia :

- Ai kể cho mày cái chuyện ngu ngốc thế hả ?

Mentin uốn ngực, nó định tống cho thằng bé đó một quả đấm trời giáng, may mà chúng tôi kịp can nó. Nó hùng hổ :

- Ba tao nói, chính ba tao nói với tao như vậy. Nếu chúng mày không tin thì về mà hỏi ba chúng mày ấy. Các ông ấy đã từng học cùng lớp, cùng trường với nhau. Ba chúng mày sẽ nói sự thật cho mà biết.

Chúng tôi lớn rồi nên định không dính đến cuộc cãi lộn của bọn nhóc.

Nhưng tự nhiên đứa bạn học cùng lớp tôi ngửa miệng cũng cãi vã với lũ nhỏ, nó nói với Mentin :

- Đồ dối trá, ba tao mới là người được xếp thứ nhất ...

Lập tức một thằng nhỏ khác nhảy lên như một chú gà chọi và cãi tranh cãi phần của em trai tôi :

- Chính chị nói dối thì có. Ba em không bao giờ thêm xếp thứ hai đâu nhé, chỉ luôn luôn xếp thứ nhất thôi. Chị biết chưa ?

- Đó mới chính là một sự dối trá trắng trợn. Chắc ba mày tự huênh hoang đó thôi! Chính ba tao mới là người thường đứng đầu lớp trong các năm học ...

- Này, chị phải biết là ba em không bao giờ tự khen mình đâu nhé ...

Tôi nghĩ rằng đã lớn như chúng mình mà lại cãi lộn với lũ nhóc thì cũng kỳ nên vẫn đứng ngoài cuộc. Nhưng Mentin đã kéo tôi vào cuộc, bắt tôi làm chứng cho những lời nói của nó :

- Có phải thế không chị, em nói đúng đấy chứ ? Ba của chúng mình luôn luôn xếp thứ nhất ở lớp nhỉ ? Chị nói cho chúng nó xem có thật không. Chị nói đi ...

- Tất nhiên là thế rồi ! - Tôi dứt khoát đồng ý với cậu em. Lời nói của tôi như đổ dầu vào lửa. Cả lũ ào ào cãi lại tôi. Để cho Mentin yên lặng, tôi lựa lời nhẹ nhàng nói với nó :

- Thôi em ạ, đừng để ý đến chúng nó làm gì ... chúng nó muốn nói gì thì nói

... Điều đó có gì quan trọng đâu, chị em mình biết rõ sự thật là được rồi !

Một anh chàng lớn nhất trong cả bọn cũng tham gia nhưng lại ra về ta đây :

- Nay các em, tất cả các em đều làm rồi, không phải ba em này, không phải ba em kia, không có ba em nào xếp thứ nhất ở đây đâu ... Ba anh mới là người luôn luôn xếp đầu lớp và được giải thưởng đấy. Anh đảm bảo với các em như thế !

Mentin đâu có chịu :

- Anh đừng có khoác lác ! - Nó giận dữ kêu lên.

Anh chàng học sinh trung học không tỏ ra giận dữ :

- Thì em cứ hỏi ba em mà xem... biết đâu ông ấy lại chẳng tự khen mình ?

- Anh về mà hỏi ba anh ấy, ông già anh tự khen thì có !

Cuộc cãi vã lại bắt đầu gay go hơn Trước. Vất vả lắm tôi giữ được cho Mentin khỏi nhảy vào đánh lộn. Tôi nắm chặt lấy tay nó và giữ nó đứng nguyên tại chỗ. Sau cùng tôi phải kéo nó về nhà, leo lên đến thang rồi mà nó còn ngoảnh lại lủ bạn :

- Chúng mày nói láo hết ! Ba tao mới là người học giỏi nhất, ba tao xếp thứ nhất! - Vừa nói nó vừa khóc.

Vừa về đến nhà, nó đã chạy ngay đến chỗ mẹ tôi và hỏi :

- Mẹ ơi, chúng nó bảo không phải ba học giỏi, đứng nhất lớp mà là ba huênh hoang, khoác lác ...

Mẹ tôi chưa hiểu nó nói gì, phát cáu lên và mắng Mentin té tát :

- Con nói gì vậy hả ? Có im đi không. Sao con lại nói ba như vậy, mẹ thì vào miệng bây giờ ...

Mentin vội im, nó biết là mẹ tôi rất nghiêm, nó không thể nói bừa được nhưng nó có vẻ rất hậm hực. Tôi yên ủi cho nó yên lòng :

- Sao em vội cáu lên làm gì ? Có khi ba không học cùng lớp với ba chúng nó thì sao. Có thể chúng ta chưa rõ việc này ...

- Nhưng ba đã bảo là họ học chung lớp với nhau cơ mà ...
- Tốt nhất là tối nay, lúc ba về, chị em mình hỏi ba xem sao. Như thế có phải hơn không ?

- Đúng đấy chị ạ ! - Mentin vội đồng ý ngay.

Tôi cũng bắt đầu thấy hơi nghi ngờ, nên cũng sốt ruột xem có đúng thế không ? ... Tối đến, lúc ăn cơm tôi hỏi ngay xem ba tôi có học cùng một lớp với các ông bạn trong nhà này hay không. Ba tôi trả lời ngay, không để ý đến vấn đề tôi đang quan tâm :

- Đúng rồi, con gái của ba ạ ! Cả bốn người bọn ba đều học cùng lớp. Với một chú, ba đã học cùng trong ba năm, còn với hai chú kia ba đã học cùng các chú trong suốt bốn, năm năm trời ...

Sợ mẹ tôi nổi nóng lên, hai đứa chúng tôi không dám hỏi ba nhiều hơn. Hôm sau, đến lớp tôi liền hỏi đứa bạn cùng bàn xem hồi bé ba nó học hành ra sao.

- Ba mình ấy à, hồi còn đi học ba mình học giỏi lắm, ba mình bảo luôn luôn được đứng đầu lớp. - Nó trả lời dứt khoát.

Một đứa ngồi bàn sau nghe chúng tôi nói chuyện cũng xen vào :

- Ba tớ cũng thế đấy, khi còn đi học phổ thông bao giờ cũng xếp nhất lớp. Và còn mấy đứa khác cũng nói theo. Tôi quyết định hỏi tất cả lớp. Chỉ có ba đứa là không biết ba chúng học ra sao, còn lại đứa nào cũng có ba học giỏi, được giải nhất về học tập ở trường phổ thông ...

Acmet thân mến, nhận được thư này, bạn thử hỏi cả ba bạn xem có phải ba bạn cũng đã từng được xếp thứ nhất ở lớp học hay không ... Ngay từ giờ tôi đã tin rằng ba bạn cũng học rất giỏi và đã từng được giải về học tập. Không biết tại sao mà tất cả các ông bố đều học giỏi thế, ông nào cũng đứng đầu lớp cả ...

Sau vài ngày kể từ khi có cuộc cãi vã trong vườn, cô giáo mời mẹ tôi đến trường và cho hay là dạo này Mentin lơ là học tập, hay chơi bời quên làm

bài tập ... Buổi tối khi biết được chuyện đó của Mentin, ba tôi rất giận, ông bắt nó phải ngồi nghiêm chỉnh trước mặt và cho nó một bài học :

- Nay, quý tử nhí, sao con không chịu học hành cho tốt ? Phải học như ba ấy chứ, bao giờ con trai cũng phải giống ba nghe ! Lúc bé ấy mà, đi học bao giờ ba cũng học giỏi nhất lớp. Không khi nào ba chịu đứng thứ hai sau ai đâu. Con phải biết xấu hổ chứ. Tại sao con không chịu học ? Phải chăm chỉ làm bài tập này, đọc thật nhiều sách này, có vậy mới khá được. Đứa nào cũng phải làm theo ba, lấy ba làm gương nghe không ?

Khi thấy ba tôi đã bớt giận, tôi đánh liều đến gần và nói rằng :

- Thôi mà ba, sẽ có ngày Mentin lớn lên và có một bầy con. Đến lúc đó thế nào nó cũng nói với các con nó rằng lúc bé nó học chăm, học giỏi lắm, luôn đứng đầu lớp cho mà xem ...

Mẹ tôi không đợi tôi dứt lời, mắng át đi :

- Nay, mày có im miệng đi không, tao thì vả cho rớt răng ra bây giờ. Khi người lớn dạy bảo thì con cái phải im lặng mà nghe, không được cãi ... Hiểu chưa ?

Tôi lặng im. Cả ba tôi cũng chẳng nói lời nào nữa.

Thế đấy, từ khi đến Ankara chỉ có chuyện này là đáng kể cho các bạn nghe thôi. Thôi nhé, cho tôi gửi lời chào đến tất cả các bạn. Mong bạn có nhiều điểm tốt.

Bạn cũ

Zeynep

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 4

Hãy quên tất cả những gì các em đã học

Istanbun 23.11.1963

Zeynep thân mến,

Tôi rất mừng khi nhận được lá thư của bạn viết ngày 19/11. Bây giờ tôi phải báo ngay cho bạn một tin không lấy gì làm vui cho lắm. Cô giáo cũ của chúng ta đã từ biệt chúng tôi rồi. Cô ấy bị chuyển đi dạy ở một tỉnh khác. Đang quen với cô giáo, thậm chí thuộc cả tính tình và cách giảng bài của cô, bây giờ cô phải chuyển đi, chúng tôi buồn lắm. Nhiều đứa không cầm được nước mắt lúc chia tay với cô. Ngay cả tôi, suýt nữa cũng bật khóc ... Tôi đã cố kìm mình để có thể tiễn biệt cô một cách đàng hoàng, song khi cô đã ra khỏi lớp rồi thì nước mắt tôi cũng trào ra, chảy tràn trên má. Bạn biết không, cô giáo bị chuyển đi nơi khác có lẽ vì hôm ông thanh tra đến thăm, lớp tôi đã có quá nhiều chuyện dờ. Sau lần ấy hình như cô giáo có vẻ muốn lánh mặt tôi, không muốn nói chuyện với tôi. Hôm chia tay cô nói với cả lớp rất cảm động, cô chúc chúng tôi may mắn trong cuộc sống và học tập giỏi. - Các em, cô hi vọng một ngày nào đó, chúng ta lại sẽ được gặp nhau. - Cô nói giọng run run.

Lúc đi ngang qua chỗ tôi, cô xoa đầu tôi một cách âu yếm, nhẹ nhàng ...

Bây giờ chúng tôi có một thầy giáo mới. Ngay giờ đầu vào lớp, thầy đã

muốn biết người ta dạy dỗ chúng tôi những kiến thức gì. Thầy hỏi và nghe trả lời chăm chú, tất cả chúng tôi lần lượt từng đưa một bị thầy gọi lên bảng. Thế nhưng, rất là lạ hình như ông giáo mới này không hề vừa lòng với một câu trả lời nào của chúng tôi:

- Đáng tiếc! Rất đáng tiếc! ... Các em không được dạy dỗ cẩn thận lắm ... - Ông lắc đầu, lẩm bẩm vẻ không hài lòng chút nào.

Bạn biết Demir chứ nhỉ, niềm tự hào của lớp ta ấy mà, bạn tưởng tượng mà xem, thầy giáo mới cũng không thích các câu trả lời của nó. Còn sau khi tôi trả lời xong, ông ấy kêu lên "Trời ơi là trời ... " rồi ôm đầu vẻ thất vọng. Một lúc sau ông hỏi về giận dữ :

- Sao, các em nói xem, cô giáo trước không dạy các em cái gì à ? Các bài học bay đi đâu hết cả rồi ? Từng ấy thời giờ các em để làm gì, hả ?

Chúng tôi làm gì, chúng tôi học trong sách chứ còn làm gì, chả lẽ sách lại sai ? Biết chắc chắn là mình trả lời đúng như sách, tôi bèn rụt rè hỏi thầy :

- Thưa thầy ... em đã trả lời không đúng ạ ?

- Hừm, em trả lời đúng, chính xác, nhưng ... - Dừng lại một chút rồi ông tiếp

- Nhưng rất hơi hợt! Các em khác cũng vậy, các câu trả lời rất hơi hợt, nông cạn ...

Tôi chẳng còn hiểu ra sao nữa và cũng hơi buồn bực. Chỉ có một số đứa hay bị cô giáo cũ cho điểm kém vì lười học là thích thú, mắt chúng sáng lên khi nghe thầy giáo mới chỉ trích cô giáo cũ. Demir sốt ruột quá, nó đánh bạo hỏi :

- Nhưng thưa thầy, cô giáo cũ của chúng em cũng đã đòi hỏi cả lớp phải luôn luôn chăm chỉ và ... học tốt nữa !

Thầy giáo mới có lẽ khá tự phụ, cho mình là giỏi giang lắm, vội trả lời có vẻ mỉa mai :

- Rõ rồi, ai chả thấy, qua các câu hỏi và trả lời "sâu sắc" của các em vừa rồi !

Sau khi đi đi lại lại trên bục một hồi, bỗng ông cất cao giọng nói với chúng tôi :

- Các em, như vậy chúng ta phải quên hết những gì các em đã học cho đến ngày hôm qua. Thầy sẽ dạy lại các em từ đầu tất cả. Các em có hiểu không ? Thế là rõ chứ ?

Đemir có vẻ chưa rõ, nó giơ cao tay xin hỏi :

- Thưa ... thưa thầy ... Như thế là thế nào ạ, chúng em cũng đã chỉ học bài trong sách giáo khoa thôi mà ...

- Nhưng tôi khuyên các em như thế đấy! Các em phải nghe lời tôi và hãy quên hết những gì các em đã học, rõ chưa ?

Giờ học đầu tiên với thầy giáo mới đã trôi qua như vậy. Ra chơi, lớp tôi chia thành hai phe, một bên bênh cô giáo cũ, bên kia cãi cho thầy giáo mới. Tôi chẳng về phe nào vì phân vân không hiểu tại sao lại như vậy.

Tôi có kể chuyện xảy ra ở lớp cho một số đứa bên lớp 5B nghe, bọn nó chẳng lạ gì chuyện đó. Hồi đầu năm, lớp học cũng có sự thay đổi giáo viên. Và lạ chưa, ông thầy giáo mới đến, ngay giờ học đầu tiên đã yêu cầu học sinh "Các em hãy quên tất cả những gì các em đã học ...".

Cố gắng của thầy giáo mới được các học sinh kém và lười biếng đặc biệt ủng hộ. Mỗi khi chúng nó trả lời sai một câu hỏi nào đó, câu bào chữa lập tức là "Cô giáo cũ dạy chúng em thế ạ ...". Lúc đó thầy giáo lại la lên "Tôi đã bảo các em rồi cơ mà, hãy quên tất cả những điều các em đã học đi".

Nói ra thì dễ chứ làm thì đâu có dễ như vậy. Thật là khó có thể quên một lúc tất cả những gì cô giáo cũ dạy cho chúng tôi. Có lẽ chỉ có một mình Demir, cậu bé thông minh chăm chỉ nhất lớp ta, thành công trong việc quên quá khứ này. Có một hôm trong giờ lịch sử, ông hiệu trưởng đã đến dự lớp tôi. Chắc muốn biết chúng tôi học hành ra sao, ông bèn gọi Demir và kiểm tra tại chỗ :

- Em hãy nói xem thời đại văn minh có nghĩa là gì ?

Demir im lặng không nói gì. Thầy hiệu trưởng bèn hỏi câu khác :

- Ai là người sáng chế ra kỹ thuật in ?

Demir tiếp tục im lặng. Ông hiệu trưởng có vẻ ngạc nhiên vì biết Demir học giỏi nhất lớp. Ông bảo nó:

- Tại sao em không trả lời tôi ?

Demir liếc nhìn thầy giáo mới và trả lời rần rỏi :

- Thưa thầy hiệu trưởng, em quên rồi ạ ...

- Em hãy nói cho tôi biết về sự khám phá ra châu Mỹ.

- Em quên mất rồi ạ ...

Ông hiệu trưởng nổi cáu :

- Nay em đã quên hết rồi thì hãy thử nói xem em biết gì ... Hãy nói về một điều gì đó em còn nhớ ...

Demir cố gắng giải thích :

- Thưa, em quên hết rồi ạ. Em cố gắng và cuối cùng đã quên được tất cả những gì em đã học từ đầu năm đến nay ...

- Vì sao vậy ? - Ông hiệu trưởng ngạc nhiên quá hỏi lại.

- Thầy giáo mới yêu cầu chúng em như thế ạ. Thầy đã nói với chúng em :

"Hãy quên đi tất cả những gì các em đã học với cô giáo cũ".

Ông hiệu trưởng chưa tin hẳn, gọi tiếp tôi và hỏi :

- Em hãy nói xem ai đã tìm ra con đường biển để đi đến Ấn Độ ?

Mặc dù bình thường tôi rất nhớ tên ông này, nhưng lúc đó tôi không hiểu vì sao lại ngậy ra như tượng ấy. Demir nói "Em quên rồi ạ" là do nó cố tình làm vậy, còn tôi đúng là không tài nào nhớ ra nữa :

- Thưa thầy em quên rồi ạ ... - Tôi ấp úng trả lời.

Ông hiệu trưởng nhìn thầy giáo mới một lúc lâu qua cặp kính rồi bỏ đi không nói thêm lời nào. Còn thầy giáo tôi thì tiếp tục bài giảng như chẳng có gì xảy ra:

- Chúng ta trở lại thời đại vua Sélin, như thế là ...

Ra chơi, mấy đứa bạn bảo tôi và Demir : "Chúng mày làm thế là đúng, thầy chẳng bảo chúng ta thế là gì". Nhưng tôi thì rõ ràng là không cố ý, mà quên tên người đó thật.

Chưa hết đâu, bạn ơi, tôi còn khổ vì chuyện này.

Trường tôi, ít lâu sau, có đêm liên hoan văn nghệ với cha mẹ học sinh.

Trong chương trình có tiết mục ngâm thơ của tôi, bài thơ do chính tôi làm.

Cô giáo cũ nhân một bài giảng về khoa học thường thức, đã chỉ cho tôi thấy ích lợi của con cừu : nó cho sữa, cho mỡ, thịt ăn rất ngon, lông làm len, da thuộc làm áo, đóng giày, cả xương cũng để bón phân được, ...

Sau bài học đó, tôi cảm hứng viết bài thơ như sau :

Con cừu

Cho mỡ đăng đuôi

Cho sữa ở vú

Có len tuyệt diệu

Để làm áo Đông

Sừng làm tay cầm

Thịt ăn ngon, bổ

Da để đóng giày

Xương làm phân bón

Con vật hiền lành

Với em xí xọn

Đó là chú cừu

Thật nhiều ích lợi ...

Cô giáo cũ rất thích bài thơ của tôi, cô bảo :

- Em cứ mạnh dạn đọc bài thơ này cho các bậc phụ huynh nghe, chắc mọi người thích lắm, nó tự nhiên, ngây thơ, chẳng gò bó, rất hợp với lứa tuổi các

em.

Sao mà tự hào và hạnh phúc như thế, tôi vênh mặt lên. Cả ngày tôi đã học thuộc bài thơ "Con cừu" yêu quý của tôi. Tôi chẳng muốn có một lỗi nhỏ nào lúc ngâm bài thơ đó, vì chính nó do tôi làm ra cơ mà. Chính trong những ngày đó, cô giáo cũ bị thuyên chuyển.

Thầy giáo mới khi biết được tôi sẽ ngâm thơ trong đêm hội, vội kiểm tra ngay. Sau khi nghe tôi đọc xong, ông nhăn mặt kêu:

- Thế mà gọi là thơ à ? Tôi đã bảo em bao nhiêu lần là hãy quên tất cả đi là gì. Tôi sẽ cho em một bài thơ để em học cho thuộc và sẽ ngâm trong đêm hội.

Và thầy bắt tôi học bài thơ "Đất nước em" trong sách tập đọc. Thầy bảo tôi :

- Em phải học thuộc lòng bài thơ này, đọc sao cho tròn như cháo chảy nghe không ?

Nhưng tôi làm sao còn đủ thì giờ để học cho thuộc một bài thơ vừa dài vừa khó Như thế. Chỉ còn có hai ngày và một đêm là đã đến tối văn nghệ rồi.

Bạn cứ giở sách ra mà xem bài thơ ấy đại loại như thế này :

Hây, nông dân trên đồng, ơi những con người cần cù, chăm chỉ

Hây, những bông lúa vàng, ôi những vụ mùa bội thu.

Hây, đất nước như thơ như mộng, sông dài núi cao.

.....

Hây, đất nước ông bà, tổ quốc mẹ cha ... Hây hây !

Bài thơ bắt đầu bằng "Hây" và kết thúc cũng bằng "Hây" này rất khó đọc.

Tôi học mãi mà vẫn không thuộc được. Sở dĩ tôi phải cố gắng vì sợ thầy giáo mới cho là tôi buống bình, không chịu nghe thầy. Nhưng thời giờ còn quá ít, tôi không làm sao nhồi nhét hết bài thơ đó vào đầu. Đến ngày thứ hai, mới sáng, thầy đã đón tôi ở cửa lớp và bảo :

- Tốt nhất là chúng ta hãy duyệt lại tiết mục trước khi trình diễn. Trước khi

lên sân khấu, em nên tập trình bày bài thơ thật diễn cảm. Nào em thử ngâm lên coi !

Tôi nín thở đọc bài thơ một mạch.

- Ô, không, không thể đọc bài thơ như vậy được !

Tôi ngâm lại bài thơ một lần nữa và chú ý diễn cảm. Nhưng thầy giáo vẫn không vừa ý với cố gắng mới của tôi.

- Này em, một bài thơ người ta không thể đọc làm bầm như hỏi thăm đường đâu. Phải đọc khác kia, thế mới gọi là ngâm thơ. Nghĩa là từng lúc, từng câu phải đọc thật rung cảm, phải thể hiện cái tình của bài thơ, của tác giả chứ ! Có lúc phải đọc trầm xuống, thâm thì, ngọt ngào, ... Lại có câu phải gào lên như hổ báo trong rừng ấy. Những đoạn anh hùng ca, em hãy chống tay vào hông một cách oai vệ, giơ một tay lên trời. Trong bài thơ này, ở mỗi câu khi kêu gọi "Hây" em phải giậm chân thật mạnh. Thầy sẽ ngâm thử cho em làm mẫu, sau khi em hiểu rồi em hãy tự làm lấy.

Thế là thầy giáo mới của tôi đã làm đúng như lời nói. Khi đọc đến "Hây", ông nhấc một chân lên như chuẩn bị nhảy rồi bất thành linh giậm chân thật nhanh và mạnh gót chân xuống sàn.

- Hãy trông tôi làm đây này. Phải giậm thật mạnh để khán giả có thể tưởng tượng rằng dưới gót chân em, kẻ thù sẽ bị giày xéo tan nát. Em rõ chưa ?

Tôi đã cố gắng hết sức mình để làm như thầy nói. Nhưng khổ nỗi một tay phải chống hông, tay kia giơ lên cao, rồi chân lại phải giậm cho kêu, thành ra tôi cứ đọc nhảm lẫn lung tung. Bạn nghĩ mà xem, tôi ở trong tình thế khó khăn Như thế nào. Nếu tôi được tự do đọc bài theo ý muốn thì làm gì đến nỗi ! Lại còn thế này nữa chứ : Tập chán chê đến khi ông thầy đã hơi vừa ý cách đọc thơ của tôi thì lại không vừa ý cách tôi giậm chân xuống sàn. Mỗi khi tôi gào lên "Hây" và giậm chân thì ông ấy lại ra lệnh :

- Nào, mạnh lên, mạnh lên nữa ! Phải giậm sao cho sàn sân khấu rung lên để

người ta có thể nghe tiếng cơ.

Mặc dù tôi đã ráng sức giậm chân, thầy giáo tôi vẫn chưa vừa ý. Cuối cùng ông cúi lên bảo tôi ra xa mà nhìn ông :

- Xem đây này ! - Ông la lên "Hây" đồng thời giậm gót xuống sàn mạnh đến nỗi các cửa sổ lớp rung lên như có động đất - Đấy, em thấy chưa, phải làm như vậy cơ mà. Khi giậm chân, em phải làm sao cho đất dưới chân rung chuyển, hiểu chưa ?

Tôi đỏ mặt tía tai, mồ hôi mồ kê toát ra đầy người vì cố gắng quá sức. Sau cùng tôi đành bạo nói :

- Thưa thầy ... Thầy nặng gần một trăm kí lô, còn em thì cân nặng chưa tới 30 kg, làm sao em giậm mạnh được như thầy ạ ?

Thầy giáo không muốn nghe, tôi làm thế nào ông cũng không thích. Ông nổi giận thật sự, nhưng rồi lại nén giận và tiếp tục chỉ cho tôi cách thể hiện tình cảm bài thơ. Thầy phải hét lên càng ngày càng to và giậm chân mỗi lúc một mạnh mẽ hơn. Đến một lúc tự nhiên tôi bỗng nghe ông thét lên :

- Ôi trời ơi ! ...

Lúc đầu tôi chưa hiểu có việc gì. Sau đó tôi nhìn xuống thì ... Bạn biết không, sàn lớp làm bằng gỗ xấu, đã cũ mà chân thầy lại cứ giẫm lên mỗi lúc một mạnh đến nỗi nó vỡ ra một mảng, thế là chân thầy thụt ngay xuống chỗ đó. Tôi vội vàng nhảy tới phụ giúp thầy. Vất vả lắm tôi mới rút được chân thầy ra khỏi cái lỗ tai hại ấy. Có mấy thầy giáo ở lớp bên nghe tiếng động hốt hoảng chạy đến hỏi :

- Sao, có việc gì thế ?

- Không, không có việc gì đâu ! - Thầy giáo tôi nén đau trả lời như không có gì xảy ra cả.

Vừa khập khiễng đi ra khỏi lớp, thầy còn dặn tôi :

- Em cứ tiếp tục như vậy mà làm. Hãy giậm chân thật mạnh cho sàn sân

khẩu phải rung lên, nghe chưa ?

Thầy đi ra rồi, tôi thấy khó có thể hoàn thành nhiệm vụ. Tôi đã chóng cả mặt vì phải gào "Hây" mãi và giậm chân. Thế mà còn có nhiều thì giờ chuẩn bị nữa đâu, chỉ vền vền có hai tiếng đồng hồ để chuẩn bị.

Tôi đã bỏ bao nhiêu thời giờ để diễn đạt bài thơ "Con cừu" của tôi. Bây giờ tôi cố quên bài thơ đó mà không được. Miệng đọc bài thơ "Đất nước em" nhưng óc tôi cứ nghĩ đến bài thơ "Con cừu". Từ ngữ của bài thơ "Con cừu" cứ rình rập ở đầu lưỡi, chỉ chực bật ra. Thật ra thì tôi cũng đã kịp thuộc bài thơ "Đất nước em" rồi đấy, nhưng vì luôn luôn phải để ý đến việc giậm chân xuống sàn, giơ tay lên cao, nên từ ngữ nó chạy đi đâu mất ráo cả. Đầu óc cứ loạn lên vì những cái giậm chân liên tục như vậy.

Thế rồi cái giờ phút phải đến cũng đã đến, các bạn gọi tôi rồi rít :

- Lên sân khấu đi, đến lượt cậu rồi đấy !

Chúng nó đẩy tôi ra giữa sân khấu chan hòa ánh sáng, Trước khán giả. Hội trường đông nghẹt, các bậc cha mẹ học sinh. Thầy giáo tôi lo lắng đi đi lại lại ở bên cánh gà để nhắc những câu thơ tôi có thể quên.

Tôi cúi chào khán giả một cách trang trọng. Nhưng lạ chưa, ngay lúc đó, tôi quên khuấy mất đầu đề bài thơ cần đọc. Nhưng cũng lúc đó từng lời từng chữ của bài thơ "Con cừu" lại hiện lên trong óc tôi rõ mồn một. Tôi ngây ra, chẳng còn biết làm gì nữa.

Bạn thử tưởng tượng mà xem, tôi ở trong tình thế khôn khổ Như thế nào. Tôi đứng yên lặng trên sân khấu và nhìn khán giả, khán giả cũng im lặng ngắm tôi ... cứ như thế đến vài chục giây. May sao thầy giáo tôi nhắc khẽ từ bên cánh gà : "Đất nước em", tôi vội vã nhắc lại như cái máy "Đất nước em". Nhưng kêu xong mấy chữ đó, tôi chẳng biết làm gì thêm vì bài thơ đó tự nhiên biến đi đâu mất cả. Chẳng lẽ đứng như tượng trên sân khấu mãi, tôi bèn gào toáng lên một lần nữa : "Đất nước em" với hi vọng là sẽ nhớ ra thêm

một câu nào đó. Nhưng vô hiệu, tôi kêu lên Như thế rồi im luôn. Hội trường ào lên một tràng pháo tay như vũ bão. Tôi ngây ra chẳng hiểu vì lẽ gì người ta lại vỗ tay khi tôi gào "Đất nước em".

Chợt tôi bắt kịp tiếng thì thảo nhắc vở của thầy giáo, thế là tôi bắt đầu tuôn ra tràng "Hây" vô tận. Khổ một nỗi, vì đã gào quá to đến hai lần đầu đề bài thơ nên tôi đã bị mất giọng, đến khi đọc thơ thì giọng tôi trở nên khàn khàn vệt đục, nghe rất lạ tai. Lại vỗ tay ầm ầm, lúc này tôi hoàn toàn hoang mang không biết mình đã lạc vào thế giới nào nữa. Tôi đọc thơ lắp ba lắp bắp, run rẩy, câu nọ xọ câu kia. Đến câu "Hây" thứ sáu, thứ bảy gì đó thì tôi phải nhảy dựng lên như bị bỏng. Bạn biết sao không ? Vì tập đi tập lại và giậm chân nhiều quá, có một cái đầu đinh đã nhô lên trong giày của tôi lúc nào chả biết. Giờ đây, khi tôi hét lên "Hây" và lấy hết sức mình giậm chân thật mạnh, cái đinh quỷ quái ấy đã đâm thủng gót chân tôi. Ôi trời, thật buốt lên đến tận óc. Tôi như bị một lưỡi dao xẻ thịt ra. Đau quá, làm tôi quên cả bài thơ đang đọc dở. Khán giả tự nãy giờ đã cười nhiều vì cách đọc thơ của tôi, nay lại càng buồn cười điệu bộ dở khóc dở cười của tôi. Còn tôi thì thực sự khó xử chỉ muốn òa lên khóc. Tôi luôn luôn nhìn về phía cánh gà để cầu cứu thầy giáo nhắc tiếp đoạn thơ. Thầy giáo biết tình trạng rối trí của tôi, muốn tôi nghe rõ nên ông bắt đầu đọc to đến nỗi cả hội trường cũng nghe thấy :

- *Hây, đất nước ông bà cha mẹ, nơi chôn nhau cắt rốn của ta ...*

Như sắp chết đuối vớ được cọc, tôi vội chụp lấy và đọc tiếp :

- *Nơi ấy cha mẹ ta đã sinh ra và ... và ...*

Nhưng rồi tôi lại quên tít. Hi vọng sẽ nhớ ra câu tiếp theo, tôi cứ lăm lăm nhắc đi nhắc lại câu thơ đó. Đến chữ "mẹ ta" tôi nhắc hoài đến nỗi chợt nhớ ra cả bài thơ "Con cừu". Tôi đọc khá to đoạn thơ đó như để cố nhớ lại những câu trong bài "Đất nước em" :

- *Mẹ ta ... mẹ ta ...*

Lấy mỡ từ đuôi

Có dòng sữa trắng

Có len mịn màng

Thầy giáo tôi hốt hoảng nhắc to trong cánh gà :

- *Hây, giếng mát sông dài, lâu đài thành quách ...*

Tôi máy móc nhắc lại câu thơ đó và lại đọc tiếp bài thơ "Con cừu" của tôi :

... Lâu đài thành quách

Sừng để làm quai

Thịt ăn rất bổ

Da để làm cặp

Xương bón ruộng đồng, Hây !!!

Và tôi chạy vội khỏi sân khấu. Hội trường chỉ tí nữa là sụp xuống vì trận vỗ tay bão táp của khán giả. Đến lúc đó tôi vẫn không hiểu sao người ta lại vỗ tay.

Thầy giáo tôi đón tôi một cách giận dữ :

- Em đã làm trò gì thế hả ?

- Làm thế nào được thưa thầy. Em đã cố quên mà không sao quên được những gì em đã học. Em biết làm sao bây giờ ...

Suýt nữa thì tôi bật khóc. Thầy giáo im lặng và chúng tôi đi khắp khiêng cạnh nhau vì cả hai đều bị đau chân ...

Lúc về đến nhà, ba tôi khen rồi rít :

- Ái chà chà, cậu cả giỏi thật, mọi người suýt chết vì cười, con ba khá lắm !

Mẹ tôi thêm, vẻ tự hào :

- Trời, mẹ cười ràn rụa nước mắt. Suýt nữa thì mẹ ngất đi vì cười nhiều quá !

Thế là thế nào nhỉ ? Thì ra khán giả đâu có ngờ là tôi nhầm lẫn lung tung.

Họ nghĩ rằng người ta cố tình làm bài thơ như thế, một kiểu thơ đùa cợt, chọc cười, vậy là tôi trở thành một nghệ sĩ trình bày thơ chọc cười có hạng.

Thế đấy, Zeynep ạ, những ngày vừa qua rất sôi động làm tất cả chúng tôi bận tối mắt.

Tưởng khóc dở mếu dở mà lại tức cười, phải không bạn ?

Thư trước bạn hỏi ba tôi có đứng đầu lớp không. Tiếc là ba tôi không xếp đầu lớp vì ông chẳng bao giờ đi học cả. Nếu có đi học chắc thế nào ba tôi cũng bảo là ông đã đứng thứ nhất như các ông bố khác.

Nóng lòng chờ thư bạn. Chúc bạn học tốt.

Bạn cũ

Acmét

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 5

Có làm mới có ăn ...

Ankara 26.11.1963

Acmét thân mến,

Hãy viết kỹ hết tất cả những gì xảy ra ở chỗ bạn cho tôi như bạn đã viết trong thư trước nhé ! Tôi rất thích đọc lá thư ấy của bạn. Tôi đã đọc cho cả một số bạn cùng lớp nghe. Cả lũ đã bò lăn ra mà cười ...

Ở đây, thời tiết Ankara đã trở lạnh rồi, vì vậy chúng tôi không còn xuống vườn chơi nữa. Về đến nhà là tôi vội học bài và làm bài tập ngay. Tôi muốn giúp mẹ tôi chút ít trong công việc nội trợ. Chị tôi có vẻ không khoái những công việc ấy lắm, nhất là rửa chén đĩa và lau chùi nhà cửa. Chị ấy chỉ thích ngồi hàng giờ trong bếp để chế tạo thử các món bánh ngọt do chính chị ấy tự

ngĩ ra. Mẹ tôi lại luôn có ác cảm với ý thích đó của chị tôi. Bởi vì bà phải gánh chịu hậu quả không mấy tốt đẹp của những cuộc thí nghiệm đó. Có khi mẹ tôi phải mất hàng tuần để sắp xếp lại đồ đạc trong bếp. Ôi, chị ấy làm đảo lộn lung tung, cứ nháo nhào hết cả lên, không còn trật tự gì nữa. Chị tôi đã lớn, tí nữa thì đã đính hôn rồi cơ đấy. Nhưng sau đó ba mẹ và chị tôi đã suy tính lại và thôi. Chút nữa thì ở nhà tôi đã có một cuộc vui, một sự kiện quan trọng biết chừng nào. Thế mà cuộc đính hôn phút chốc đã hỏng chuyện vì một lời nói vô tội vạ của chú em tôi, cậu Mentin ấy.

Nhiều lần, vào các buổi tối, bạn của ba tôi đến nhà chơi hoặc chúng tôi qua chơi bên nhà họ. Những cuộc gặp gỡ thăm viếng diễn ra thường xuyên ít nhất là hai lần trong một tuần. Khi có đủ mặt tất cả mọi người, hết chuyện này đến chuyện kia được nói tới, nhưng có lẽ nhiều nhất vẫn là chuyện về ông Zeinel. Ông này thường bị bộ bốn chê bai, nói xấu đủ điều. Chả là Zeinel là ông chủ của cả bốn người mà. Mẹ tôi luôn luôn phải gạt đi :

- Gớm, tôi đến phát ngáy lên vì cái ông Zeinel của nhà các ông đấy. Các ông hãy để cho ông ta yên nào. Không lẽ không còn chuyện gì để nói nữa u ?

Nghe mẹ tôi gạt, các ông bèn nói sang chuyện khác. Nhưng cũng chẳng được bao lâu câu chuyện lại xoay về ông Zeinel lúc nào chẳng biết. Nào là ông Zeinel có rất nhiều xưởng máy, rằng ông ta có quá nhiều tiền, thế thì làm sao mà chẳng giàu cho được, ông ta mới học hết tiểu học. Một ông bạn của ba mình cùng quê hương với ông Zeinel đã kể rằng :

- Ông ấy lớn hơn tôi cả chục tuổi. Khi ông ta đã học lớp ba rồi tôi mới bắt đầu học lớp một. Thế mà tôi với ông ấy lại cùng tốt nghiệp trường tiểu học. Các anh thử tưởng tượng xem ngài Zeinel nhà ta học mấy năm lớp bốn ? Ai đời học sinh tiểu học mà râu ria mọc dài chả khác gì mấy ông giáo ...

Ông đồng hương của Zeinel còn kể rằng có lần một ông thanh tra đến trường, vào lớp đã tưởng lầm Zeinel là thầy giáo, còn ông giáo của lớp đó là

một học sinh. Vì thế, ông thanh tra mới bảo ông giáo : "Nào em ngồi xuống đi chớ!" làm ông giáo một phen lúng túng ...

- Thế đấy, tôi đã bảo các anh mà : óc nó chỉ chứa toàn là đất sét thôi. - Ba tôi chêm vào.

- Còn gì nữa! Có khi còn tồi tệ hơn nữa ấy chứ.

Nếu bạn được nghe hết những lời bình phẩm về ông Zeinel nhỉ ? Nào là "đó là một trong số những thằng dốt nát hàng trăm năm mới xuất hiện một lần trên trái đất" ... Nào là "Một biểu tượng ngu muội của nhân loại", v.v... và v.v.... Một ông kể rằng cha ông Zeinel đã bảo ông ta : Thôi con ạ, chả cần học làm gì cho uổng công. Thôi thì hãy đi buôn vậy, ba sẽ dạy con cách buôn bán. Zeinel nghe lời cha và chăm chỉ buôn bán đến nỗi vốn liếng cạn sạch và suýt nữa ông ta phá tan hết gia tài của cha. Ấy thế mà, giờ đây ông ta lại giàu quá, giàu đến nứt đổ đổ vách ra ! Theo lời bình của mọi người thì ông Zeinel là một người rất lười biếng, rất cẩu thả, luộm thuộm. Nhưng ông ta lại có biệt tài bắt mọi người dưới quyền làm việc. Khốn nạn thay cho các nhà kiến trúc, các kỹ sư, bác sĩ và luật sư làm việc với ông ta ! Họ bị bóc lột đến tận xương tủy ... Ba tôi cay đắng nói :

- Thế đấy, bọn mình đã học hành đến nơi đến chốn, đã cố gắng hết sức mình để có bằng nọ bằng kia, rồi cũng chẳng đến đâu. Chúng mình đã được gì nào ? Hay cả lũ đã phải cầu cạnh đến tay Zeinel dốt nát ấy để có chỗ làm, có cái ăn ...

Về sự dốt nát của ông Zeinel thì ... ôi thôi có cả một kho chuyện, chuyện nào cũng buồn cười đến chết được. Có lần ông Zeinel đến Phần Lan với một số giám đốc nhà máy và thư ký riêng của ông ta. Họ đã ở đó khá lâu. Một hôm, lúc gần về, ông Zeinel nói với tay thư ký :

- Tôi thích cái nước Thụy Điển này, nó rất đẹp. Nghe đồn là ở Phần Lan cũng thú lắm. Hay chúng ta thử qua Phần Lan ít ngày xem sao đi!

Một lần khác khi được biết tên nước mà ông đang ở thăm gọi là nước Thụy Sĩ, ông ta rất ngạc nhiên :

- Ô, thế mà tôi cứ tưởng là chúng ta đang tham quan Ba Lan cơ đấy. Nào, hay ta thử đi thăm Ba Lan xem sao ...

Có một lần, khi mọi người đang say sưa nói chuyện về ông Zeinel như mọi bữa thì Mentin bỗng hỏi chen vào :

- Ba ơi, nếu ông ta dốt nát, vô học và lại lười biếng quá quắt như vậy thì làm sao ông ấy làm giàu được hả ba ?

Mẹ tôi liền mắng át đi :

- Này, mày có nín miệng đi không, đừng có nói leo vào chuyện của người lớn.

Ba tôi thấy cần nói thêm cho rõ :

- Đầu óc con chưa thể hiểu được một số chuyện của người lớn, con ạ ...

Chị tôi sẽ đính hôn với con trai ông Zeinel. Lễ đính hôn tuy chưa tiến hành nhưng công việc cũng coi như đã xong. Tôi không nhớ là bạn đã nhìn thấy chị tôi chưa nhỉ ? Chị tôi không giống tôi lắm, hay nói đúng hơn tôi không giống chị tôi mấy. Chị tôi đẹp lắm ... Trong nhà, ba mẹ tôi không nói gì về lễ đính hôn với tôi cả, chị tôi cũng không cho tôi và Mentin biết. Nhưng bọn tôi biết hết, Mentin còn biết Trước cả tôi vì nó rất nhạy cảm với bầu không khí khác thường trong gia đình. Mẹ tôi có vẻ vui lắm, vừa làm vừa hát luôn, còn chị tôi không giấu được vẻ sung sướng, ngượng ngập. Niềm vui lộ ra ở mỗi bước đi, giọng nói của chị ấy.

Một hôm, Mentin thì thầm vào tai tôi :

- Này chị có biết không, chị Hai lấy chồng đấy !

- Thế thì tốt chứ sao ?

- Nhưng mà chị có biết chị ấy lấy ai không nào ?

- Chị ấy lấy ai thế, em biết không ?

- Lấy con ông Zeinel đấy !

Thấy tôi chẳng nói gì sau cái tin mà nó cho là rất giật gân ấy, Mentin nổi cáu:

- Chị không biết gì à? Chị Hai lấy con ông Zeinel đấy.

- Thế thì sao ? Làm gì mà em phải nổi giận thế ?

- Hừ, như vậy là chị cũng về một phe với ba mẹ chứ gì ?

- Chị không quan tâm đến chuyện này ...

Trong nhà, Mentin chơi thân với tôi nhất, thế mà nó cũng giận tôi thật sự.

- Sao chị lại không quan tâm được ? - Nó hét lên với tôi và bắt bình - Chị phải biết là em không muốn thế, không thể thế này được, chị biết không ?

Sợ nó càng cáu hơn nên tôi nhin, nín thinh không nói gì. Lúc đó Mentin lại tiếp, giọng tức tối :

- Thế chị không luôn nghe họ nói : nào là cái ông Zeinel con lừa, nào là đồ súc vật và bao nhiêu cái xấu khác của ông ta đó sao ? Thế mà họ lại muốn chị Hai lấy con một ông như vậy.

- Chị không thấy có sự liên quan nào giữa bố và con trong chuyện này cả - Tôi định khuyên giải Mentin cho nó bớt giận.

- Thế à ... Nhưng chị có biết con ông ấy ra sao không ? Cả anh ta cũng không thể học cho xong trung học, mặc dù đã được ông bố bỏ tiền thuê thầy giáo dạy riêng, đã đút lót tiền của khắp nơi cho anh ta lên lớp ... Những lời nói đó của người lớn là dối trá hay sao nào ? Ba và các chú khác chả nói thế hàng ngày là gì ?

- Này, chớ để mẹ nghe thấy em nói những lời đó. Mẹ sẽ đánh vào đít cho đấy. Người lớn hiểu công việc hơn chị em mình mà em. Tôi lựa lời khuyên nó.

Nhưng Mentin giận đỏ mặt tía tai và không chịu thôi :

- Đấy, em biết chị rồi mà, chị cũng về phe với họ mà. Em còn tức mình cả với ba nữa cơ ...

- Sao vậy em ?

- Còn sao nữa. Mọi người đều nói xấu ông Zeinel đủ chuyện, thế mà tất cả vẫn đi làm cho ông ta, phục vụ ông ta. Tại sao lại như vậy ?

Nó quay ngoắt về phía khác và bỏ đi. Rõ ràng cu cậu sợ tôi nhìn thấy nó khóc vì khi nói những câu cuối cùng tôi đã thấy cậu ta rơm rớm nước mắt rồi.

Từ hôm đó, Mentin trở nên khó bảo và rất lì lợm. Bắt đầu có bao nhiêu chuyện không tốt trong sổ liên lạc của nó : nó hỗn láo, nó không làm bài, không học hành gì cả. Ba tôi rất lo lắng, hết khuyên nhủ đến dọa dẫm nó đủ điều. Nhưng vô hiệu, nó vẫn chứng nào tật ấy.

Tệ hơn nữa, nó còn bỏ học đi hoang nữa kia. Rồi thì nó đưa đòi, đánh lộn với các trẻ con khác nữa. Sáng ra, mẹ tôi dẫn nó đến trường, vào tận cửa lớp, thế mà khi mẹ tôi vừa đi khỏi là nó cũng biến luôn. Khi ba tôi muốn hỏi xem tại sao nó lại đồ đốn ra như vậy thì nó chỉ im lặng, nhất định không nói gì.

Tôi cũng thử dùng tình cảm để khuyên giải nó một cách nhẹ nhàng, Mentin liền ngắt lời tôi bằng một giọng rất người lớn, làm tôi đớ người ra không nói thêm được câu nào :

- Chị hiểu làm sao được những chuyện đó ! ...

Mentin đã làm cả nhà không yên. Mẹ tôi khóc lóc, còn ba tôi luôn cau gắt, âu lo. Một hôm, trời tối đã lâu mà vẫn chưa thấy Mentin về, cả nhà phải chia nhau đi các ngã tìm nó. Tìm khắp mọi nơi chẳng thấy nó đâu cả, cả nhà lo lắng, mẹ tôi phải khóc lên. Mấy người bạn của ba tôi cũng chạy đến an ủi mẹ tôi. Mọi người đang nghĩ cách tìm kiếm một lần nữa thì cu cậu mò về.

Trong nhà không khí trầm hẳn xuống, rất khó xử. Mấy ông hàng xóm Trước đó đã khuyên ba tôi đừng có đánh mắng nó. Tất cả coi như không có việc gì xảy ra. Một lát sau ba tôi gọi Mentin lại và lựa lời khuyên nhủ nó, giọng ba tôi lúc đó sao mà dịu dàng, ngọt lịm :

- Đây, con trai của ba, nếu không đi học, đến trường, không chịu làm bài, chỉ lêu lổng thì chẳng nên người đâu con ạ. Người ta càng chăm chỉ bao nhiêu thì càng no ấm, hạnh phúc bấy nhiêu. Ngay từ bé cần chịu khó học hành để có lung vốn đảm bảo cho tương lai, cuộc sống sau này thêm dễ chịu. Phải cần cù con à ...

Đó là những lời dạy bảo muôn thưở của ba tôi. Lúc đó mấy chú bạn cũng mỗi người một câu nói thêm vào :

- Tay làm hàm nhai con à ...

- Có làm mới có ăn, con ơi ...

- Muốn sung sướng thì phải làm việc và chỉ có làm việc mới khá được con ạ...

Mentin nãy giờ im lặng ra dáng suy nghĩ, chợt ngừng lên đột ngột hỏi :

- Vậy người đi làm được bao nhiêu tiền ?

- Con nói sao ? Càng làm nhiều thì lương càng nhiều chứ sao nữa.

- Thế người thật chăm chỉ có được nhiều tiền bằng ông Zeinel không ba ?

Câu hỏi của Mentin làm tất cả mọi người im lặng. Ai cũng hiểu nó định nói đến điều gì.

Một lúc sau, ba tôi mới gắng gượng tiếp tục câu chuyện :

- Thì ba mẹ cũng từng là trẻ con. Tất cả mọi người đều là trẻ con mà ...

Nhưng hồi đó ...

Mentin bỗng ngắt lời ba :

- Ai không làm việc thì sẽ có nhiều tiền phải không ba?

Ba tôi phát cáu :

- Thế là thế nào ? Vậy ra ba mày nói láo ư ?

Mentin khóc òa lên, nó nói qua tiếng nức nở :

- Ba mẹ nói thiệt đi, chăm chỉ hay lười biếng là tốt ? Tại sao mọi người vẫn chê ông Zeinel lười biếng. Chính ba và mấy chú vẫn bảo ông ta ngu, thộn,

đầu bò đấy thôi. Thế mà ông ta có nhà máy, cửa hàng, công ty, ... rồi xe hơi, nhà lầu nữa ... Con ông ấy cũng lại dốt nát, ngu đần không chịu học hành gì cả ...

Mentin chợt thôi khóc và gào lạc cả giọng :

- Con không đi học nữa đâu. Con chẳng cần học làm gì hết. Con sẽ giàu hơn cả ông Zeinel cho mà xem. Con sẽ bắt mọi người làm việc cho con. Ông Zeinel chả vẫn làm thế là gì ...

Rồi nó chạy vào phòng ngủ khóc tức tưởi. Ba tôi lặng người đi mãi mới nói được :

- Được rồi, được rồi con ạ, mày muốn làm gì thì làm. Như mày không muốn đi học nữa thì thôi, ba không ép ...

Mẹ tôi vào buồng, dẫn nó đi rửa mặt. Một ông bạn cũ của ba tôi nhận xét :

- Đó là lỗi của chúng ta. Chúng ta đã nói bô bô đủ thứ chuyện Trước mặt nó nên mới đến nông nổi này. Lẽ ra không nên nói chuyện đó Trước mặt trẻ con.

Vợ ông ta ra hiệu cho ông ta bằng mắt về sự có mặt của tôi ở đó. Một ông khác nói tiếp :

- Nhưng mà thằng cháu nó nói cũng đúng đấy. Chúng ta đã học bao nhiêu năm rồi, kết quả được gì ? Có phải tất cả chúng ta đều phải nhờ vả cái lão Zeinel ấy không ? Sự thật là như vậy.

Ba mẹ tôi đã hiểu rằng Mentin đồ đốn là do cả nhà cứ muốn có cuộc đính hôn giữa chị tôi và con ông Zeinel. Mọi việc được xem xét và bàn bạc lại.

Vài ngày sau ba mẹ tôi chính thức từ chối lời cầu hôn của con ông Zeinel.

Rồi chị tôi cũng xin được việc và đi làm. Chị ấy đã chán ngấy sự nhàn rỗi, ở không, suốt ngày ngáp ruồi. Thực ra, chị ấy cũng chẳng thiết tha gì với việc đính hôn vừa qua. Lúc này chị ấy lại có vẻ khoan khoái vì vẫn tự do, lại được đi làm.

Sau đó hai ngày Mentin đi học trở lại như cũ. Nó trở nên một học sinh ngoan và chăm chỉ chẳng kém gì Trước. Có lẽ nó nhận thấy trách nhiệm đã làm lỡ cuộc đính hôn của chị tôi nên cu cậu cố gắng học tốt hơn và ngoan hơn chẳng ?

Không khí gia đình trở lại thuận hòa vui vẻ, nhưng Mentin không còn gần gũi tôi như trước nữa. Nó giận tôi đã không về phe với nó trong chuyện cũ. Thực tình tôi cũng thấy nó đúng. Song tôi làm sao mà có thể làm giống nó được.

Tôi viết thư này cho bạn sau bữa tối. Thư đã dài và tôi cũng đã rất buồn ngủ. Tôi đi ngủ đây. Mai, chủ nhật, mẹ tôi hứa cho chúng tôi đi xem múa rối. Chào tất cả các bạn. Chúc các bạn luôn vui vẻ.

Bạn gái

Zeynep

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 6

Những đứa trẻ biết hi sinh vì nghĩa cả

Istanbun 30.11.1963

Bạn Zeynep thân,

Cách đây hai ngày tôi đã nhận được thư bạn. Tôi đã muốn trả lời bạn ngay lập tức nhưng kẹt một nỗi thầy giáo cho nhiều bài tập về nhà quá. Chính vì thế mà mãi tôi chưa viết được dòng thư nào cả.

Dần dần, bọn tôi bắt đầu có cảm tình với thầy giáo mới. Trong lá thư Trước,

tôi đã kể cho bạn nghe chuyện chúng tôi trả lời thầy hiệu trưởng khi thầy đến thăm lớp tôi. Sau việc đó, bọn tôi tưởng thầy sẽ giận tôi và Demir lắm.

Nhưng không phải như vậy. Ngay cả tôi, trong đêm liên hoan đã làm đảo lộn hết cả việc của thầy làm, vậy mà thầy cũng chẳng giận tí nào.

Gần đây, thầy giáo tôi có vẻ chú ý nhiều đến các bài học về luân lý, đặc biệt là các bài giảng về sự hi sinh, xả thân vì nghĩa cả. Thầy hay kể một vài câu chuyện về các tấm gương trẻ con biết hi sinh quên mình vì một mục đích nào đó. Kể xong, thầy thường đặt câu hỏi để chúng tôi suy nghĩ :

- Các em học được gì qua chuyện này? Chúng ta có thể rút ra kết luận gì?

Bạn có biết tại sao thầy lại khoái tôi không? Bởi vì tôi hay phát biểu và thường tôi rút ra những kết luận theo ý muốn của thầy. Thầy hay khen tôi :

- Hoan hô Acmét! Em nói rất đúng.

Sau đó thầy nói với cả lớp :

- Thế đấy các em ạ ! Các em cũng phải luôn luôn có ý thức xả thân vì tổ quốc như em bé trong câu chuyện tôi vừa kể cho các em nghe.

Nhưng có lần, trong lớp tôi đã xảy ra tranh luận. Đó là vì tôi đã chán ngấy cái kiểu rút ra kết luận theo ý thầy. Hôm đó, chẳng hiểu sao tôi lại muốn nói khác đi, tôi muốn nói theo ý riêng của mình.

Đại khái câu chuyện thầy kể cho chúng tôi như sau :

"Hồi chiến tranh có một đứa bé con nhà nghèo trạc tuổi bọn mình đã tham gia du kích. Một hôm nó nhận nhiệm vụ canh gác, theo dõi tình hình địch. Nó trèo lên một cây cao ở giữa cánh đồng để quan sát sự di chuyển quân của địch. Thấy giặc vào làng, em chạy về báo cho chỉ huy du kích, đến giữa đường thì trúng đạn. Mặc dù bị thương nặng, em vẫn cố gắng về được sở chỉ huy báo cáo tin quan trọng cho quân ta. Em tắt thở trên tay những người đồng đội lớn tuổi ..."

Vừa kể xong thầy vội vàng chỉ tôi :

- Nào Acmét, hãy cho cả lớp biết chúng ta học được gì qua câu chuyện này ?

- Nhưng thưa thầy, sự việc có xảy ra như trong chuyện không ạ? Hay đó chỉ là một câu chuyện sáng tác để chúng em phải rút ra những bài học về sự hi sinh, dũng cảm của một gương sáng thiếu nhi ạ?

Thầy giáo bị một cú bất ngờ, ông không ngờ tôi lại hỏi như vậy. Một lát sau ông hỏi tiếp :

- Em bảo sao ? Thật hay không thật có gì quan trọng ?

- Thưa thầy, một câu chuyện thật rất khó có thể xảy ra như vậy được ạ !

- Tại sao em nói thế ?

- Em không hiểu tại sao việc theo dõi địch là một việc quan trọng, người lớn không làm lại để một đứa trẻ 10 -11 tuổi làm. Và chẳng hiểu tại sao lại đặt trạm quan sát ở giữa đồng trống để một đứa trẻ bị chết oan uổng ...

Thầy sốt ruột ngắt lời tôi :

- Tất nhiên, đây chỉ là một câu chuyện sáng tác thôi ... - sau thầy hỏi cả lớp - Các em cũng suy nghĩ như Acmét cả u ?

- Không, không ạ ! - Tất cả lớp kêu lên.

Chengis đứng dậy, đồng dục nói :

- Chúng ta phải luôn luôn sẵn sàng xả thân vì tổ quốc, phải dũng cảm không sợ hi sinh. Chuyện kể muốn nhắc nhở chúng ta như vậy. - Rồi nó quay nhìn tôi như nhìn một con quái vật.

Chỉ duy nhất có Demir đồng tình với tôi :

- Thưa thầy, em cũng thấy như Acmét ạ ! ...

Thầy hỏi cả lớp :

- Theo các em thì tại sao Acmét và Demir lại suy nghĩ khác các em?

Lại Chengis to mồm nói :

- Thưa thầy, các bạn ấy hay như thế lắm ạ ... Ra về ta đây khác người ...

Ngay lúc đó chuông báo hết giờ vang lên. Thầy nói :

- Thôi được. Có gì chúng ta sẽ tiếp tục thảo luận vào giờ học chiều nay.

Thật sự tôi thấy rất may vì đã đến giờ nghỉ. Nếu không, thầy mà hỏi nữa tôi sẽ chẳng biết nói sao. Ra chơi, Chengis còn nhái tôi :

- Ai chà, ông bạn định chơi trộm đấy !

Selma thì đe dọa :

- Muốn khác người u ? Rồi sẽ chẳng hay ho gì đâu !

Tôi hoang mang, có lẽ mình chơi trộm với chúng bạn thật sao ? Nhưng sự thật tôi không tin câu chuyện thầy kể chút nào. Trái lại, bọn bạn cùng lớp thì tin lời thầy lắm, vì ảnh hưởng

của câu chuyện khá rõ. Bằng chứng là giờ ra chơi, nhiều ngọn cây cao trong sân trường đã bị chiếm làm đài quan sát địch. Bọn bạn tôi thi nhau nã súng máy bằng miệng và dùng tập cuốn tròn lại làm ống dòm nhìn ra xa. Tôi thờ ơ ngồi trên ban công xem chúng chơi trò chơi mới ấy một cách say mê. Trên một ngọn cây ngay gần cửa sổ chỗ tôi, Chengis và Huseyn đang cãi vã :

- Để tao trình sát cho !

- Tao chứ !

- Tao chứ !

Tiếng Huseyn to nhất :

- Nhiệm vụ này chỉ huy giao cho tao. Đây là đài quan sát của tao chứ !

Chỉ lát sau tôi đã nghe tiếng khóc của nó ở dưới đất chỗ gốc cây. Chúng tôi chạy tới xem thì thấy nó bị thương do ngã từ trên cây xuống. May mà vết thương cũng không nặng lắm và người ta đã băng bó cho nó ngay. Chengis vội tụt từ trên cây xuống, mặt nó xanh như tàu lá. Ai cũng hiểu là hai đứa xô đẩy tranh giành trên cây và Huseyn đã ngã. Nhưng khi thầy giáo hỏi thì Huseyn không nói ai mà nó tự nhận lỗi :

- Thưa, không ai xô em cả, bị trượt chân ngã đấy ạ!

Hành động ấy của Huseyn làm tôi suy nghĩ mãi. Chiều hôm đó thầy giáo lại

nói :

- Nếu sự hi sinh lại có tính chất chủ định cho mọi người biết và khen ngợi hành động đó thì không phải là hi sinh thật sự ...

Tôi phân vân, vậy hành động của Huseyn có phải là một sự hi sinh không? Hôm sau lại một bài giảng về sự hi sinh xả thân vì nghĩa. Thầy giáo kể một câu chuyện đại ý: "Có một đứa trẻ vì nhà nghèo phải đi ăn cắp để lấy tiền mua thuốc cho mẹ đang bị ốm. Nó bị bắt quả tang khi đang ăn cắp và bị kết tội. Một đứa trẻ khác tự nhận tội về mình để cứu giúp đứa kia". Câu chuyện khá đơn giản nhưng lại quá vô lý, song tôi không dám nói, chỉ sợ thầy lại cho rằng tôi muốn chơi trội ... Nhưng rõ ràng ở đây, người ta đã lẫn lộn giữa cái ngốc nghếch trẻ con và sự hi sinh cao thượng.

Thầy giáo tôi thích thú đề tài này đến mức đã bàn với các giáo viên lớp 5 khác và quyết định mở một cuộc thi viết trong học sinh về sự hi sinh, xả thân vì nghĩa. Cuộc thi phát động sôi nổi làm cả trường phải chú ý. ở lớp tôi, thầy giáo hi vọng vào tôi rất nhiều. Riêng tôi muốn viết một câu chuyện về đề tài này theo ý thích của tôi. Tôi vui đầu, chăm chỉ viết ba ngày liền mới xong.

Tóm tắt câu chuyện tôi viết như sau :

- Một đứa trẻ có em bị bệnh rất nặng. Nó rất thương em nên ngày đêm buồn rầu lo lắng. Chẳng có cách gì hơn vì nghèo không có tiền chạy chữa, nó thường cầu nguyện : "Lạy Trời, xin đừng bắt em con chết. Hãy giết con đi! Con xin thế mạng cho đứa em bé bỏng của con". Một đêm trong mơ nó thấy một vị thần hung dữ đến nói với nó : "Nào, hãy theo ta". Như vậy lời cầu nguyện của nó đã được chấp thuận. "Trời cho mi thế mạng đứa em. Em mi sẽ được sống". Nhưng đứa trẻ không muốn chết, nó lạy van kêu nài với ông thần : "Đừng giết con ! Con chỉ cầu nguyện như mọi người thôi chứ con đâu có muốn chết. Đừng giết con!". Trong giấc ngủ nó la hét đến nỗi mẹ nó phải tỉnh giấc dỗ dành nó : "Ôi, con tôi nằm mơ ghê quá! Tại con đập tung hết

chắn ra ngoài, bị lạnh nên mơ xấu đấy mà. Con đắp chắn vào ngủ đi".

Tôi đọc câu chuyện viết xong cho ba, mẹ tôi nghe. Ba tôi rất hay khen ngợi những cố gắng văn học của tôi, nhưng lần này nghe tôi đọc xong, ông nhăn mũi tỏ vẻ không thích thú lắm. Ông chú tôi nghe bài viết cũng chê tôi dở. Chẳng biết tôi có thể hiện được những hiểu biết của mình về sự hi sinh dũng cảm không? Nhưng trong câu chuyện tôi nghĩ ra đã có ý chọc ghẹo những bài học sáo rỗng, không thực tế.

Ngày thi đã đến. Tất cả học sinh lớp bốn và lớp năm tập trung ở trên hội trường lớn. Các thầy cũng có mặt đông đủ, thầy hiệu trưởng làm chủ tịch hội đồng thi. Lớp tôi chọn ra được sáu học sinh dự thi, lớp 5B có năm. Sau khi rút thăm, tôi là học sinh thứ tám lên đọc bài viết của mình. Đọc xong, nhìn qua bàn các thầy cô giáo ngồi, tôi hiểu rằng bài thi của tôi sẽ không được giải. Nhưng các bạn thì trái lại, chúng nó có vẻ rất thích, tràng vỗ tay trong hội trường kéo dài khá lâu. Khi các bài dự thi đã được đọc hết, hội đồng chấm thi vào hộp kín để quyết định trao các giải thưởng. Các thầy giáo đi hết, hội trường bắt đầu náo loạn, nô đùa, chạy nhảy, la hét ầm ĩ cả lên. Nhiều đứa dùng dây thun bắn những viên đạn giấy loạn xạ. Những viên giấy vo tròn, tuy nhỏ mà bắn rất đau. Về chuyện nhắm bắn này tôi không thông thạo lắm. Thậm chí tôi cũng chẳng biết ném một hòn đá trúng đích dù chỉ cách 5, 7 thước. Bạn bè vẫn chế giễu tôi là đồ con gái... Đang thơ thần chơi, bất ngờ tôi bị một viên đạn giấy bắn trúng gáy, đau điếng người. Tức điên lên, tôi quơ đại một dây thun của đứa bạn đứng cạnh và bắn một phát thật mạnh về hướng đã bắn tôi. Ôi thật là một viên trái phá bất hạnh ... Đúng lúc đó ban giám khảo tiến vào hội trường, đi đầu là thầy hiệu trưởng đáng kính. Viên giấy của tôi bay thẳng vào trán thầy như một viên đạn thật sự. Nét đau đớn lộ rõ trên mặt thầy hiệu trưởng, ông vội đưa tay lên xoa xoa trán. Mắt thầy long lên giận dữ. Thầy giáo của lớp 5B đứng ngay lên bục cảnh cáo chúng

tôi, thầy ra lệnh :

- Ai vừa bắn hãy bước ra khỏi chỗ lập tức !

Tôi rất sợ hãi, đang định bước ra thú tội thì thầy giáo lớp tôi đã lên bục đe dọa học sinh :

- Nếu kẻ bắn không nhận lỗi ngay thì tất cả học sinh ở đây sẽ bị phạt. Từ nay đến tối không ai được ra khỏi đây, phải ngồi tại chỗ hết !

Cuộc thi thế là hỏng, chả còn ai nhắc đến nó nữa. Tôi đứng dậy buồn rầu thú nhận :

- Thưa thầy chính em đã bắn ạ ...

Thầy hiệu trưởng nhìn tôi từ đầu đến chân :

- Không, không phải em bắn ...

- Thưa thầy, đúng là em đã bắn đấy ạ.

-Ồ, không ! Tôi biết đọc ý nghĩ trong mắt người khác. Em không phải là đứa đã bắn viên giấy đó. Kẻ có lỗi nhất định không chịu nhận. Còn em thì sợ các bạn bị phạt oan uổng nên em đã đứng ra nhận hết lỗi về mình có phải không ? Em muốn cứu giúp tất cả các bạn chứ gì ?

Trong đầu tôi không hề có ý nghĩ đó. Tôi ấp úng :

- Thưa thầy Em không cố ý ... em không muốn thế em không nhắm vào thầy. Em nhắm vào chỗ khác nhưng em bị trượt tay ... Xin thầy tha lỗi cho em ạ !

Thầy hiệu trưởng đi lên bục giảng và bằng một giọng trang trọng rất cảm động, ông nói :

- Này đây, tất cả chúng ta vừa chứng kiến tận mắt một ví dụ điển hình về sự hi sinh, xả thân vì người khác. Bạn của các em đã nêu một gương sáng về lòng dũng cảm. Mặc dù không hề có lỗi, em ấy đã nhận để bị phạt một mình còn hơn để tất cả các em phải chịu. Hành động đẹp đẽ này đã cho các em một bài học, vì thế, thầy sẽ tha thứ cho tất cả các em. Câu chuyện em ấy viết

chưa được hay lắm nhưng hành động của em ấy rất đáng nêu gương. Thay mặt ban giám khảo, thầy tuyên bố em ấy được giải nhất.

Thế đấy, bạn thử nghĩ xem, tôi còn biết làm sao? Mọi sự đã đảo lộn lung tung. Tôi đang ở địa vị một kẻ có tội trở thành tấm gương về sự hi sinh dũng cảm vì người khác. Bạn có tin được không, thật là một câu chuyện ngược đời, phải không bạn ?

Chẳng biết bạn nghĩ sao, chứ tôi thấy ngày tháng như đứng nguyên tại chỗ vậy. Tôi đã chế ra một cuốn lịch đặc biệt để tính xem đến kỳ thi cuối năm còn bao lâu nữa. Bạn phải biết rằng cũng chẳng còn bao nhiêu ngày nữa đâu !

Chúc bạn khỏe và vui.

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 7

Tôi không ngờ em lại như vậy ...

Ankara 7.12.1963

Acmét,

Tôi rất mừng là bạn đã không để tôi phải buồn vì thiếu tin tức. Đọc thư bạn cười muốn chết luôn, góm chỗ bạn lắm chuyện buồn cười thế ! Không biết bạn có phóng đại những chuyện ở đó lên nhiều không đấy ? Tôi rất thích cách viết thư của bạn và tôi sẽ cố gắng để viết được như bạn.

Vừa qua ở chỗ chúng tôi trong lớp học cũng xảy ra một chuyện tức cười.

Không phải

trong giờ học đâu mà trong giờ ra chơi kia, chúng tôi được bữa cười thỏa thích. Nhưng thầy giáo lại chẳng vừa lòng chút nào về câu chuyện này. Tôi chả muốn bạn nghĩ rằng tôi bắt chước bạn. Nhưng sự việc nó vậy ... Tôi sẽ cố gắng kể đầy đủ những điều đã xảy ra. Đầu tiên tôi sẽ giới thiệu nhân vật chính của câu chuyện này. Trong số các bạn cùng lớp tôi hiện nay có một đứa tên là Osman, đó là một trong số những học trò giỏi nhất của lớp tôi. Đặc biệt nó rất giỏi về môn toán. Hơn nữa, nó còn là một cậu bé rất ngăn nắp, cẩn thận. Trong cặp của nó có đủ các loại viết chì màu, cái nào cũng đã được chuốt nhọn hoắt. Tôi rất ngạc nhiên tại sao Osman giữ được tất cả số viết chì đó không bị gãy. Viết chì của tôi thì lúc nào cũng bị rơi và khi tôi nhặt lên thì ... ôi thôi, đầu chì đã gãy mất rồi.

Thỉnh thoảng khi muốn viết gì đó, tôi lại phải gọt chì, chứ làm gì có sẵn. Thế mà tôi lại còn hơn chị tôi kia đây. Trong cặp chị tôi chẳng có một cây viết chì nào để mà chuốt nữa kia. Bài tập trong vở của Osman nhìn mà thích mắt. Các phần quan trọng, các công thức, định nghĩa đều được gạch đít hoặc đóng khung bằng chì màu, cứ như tranh vẽ ấy. Còn chữ của nó thì thật là đẹp, tròn trịa, sạch sẽ như những hạt ngọc vậy. Thầy giáo đã khen ngợi nó nhiều lần và nêu gương đó cho chúng tôi học tập. Tôi cũng thử bắt chước nó nhưng nào có ra gì, tập của tôi trở nên như mặt quỷ ấy. Không biết thầy giáo của bạn thế nào, chứ thầy giáo của tôi, mỗi ngày chúng tôi phải làm một bài kiểm tra, thế rồi hai ngày lại có một bài tập về nhà. Tất cả phải nộp cho thầy xem và cho điểm.

Một hôm, Osman bảo chúng tôi :

- Nay các bạn, tôi không tin là thầy giáo chấm được hết các bài làm của chúng ta.

Tôi lập tức phản đối :

- Hừ, thế không chấm thì thầy giáo kiểm tra chúng ta làm gì, hả ?

Osman bảo vệ ý kiến của nó :

- Tao không tin là thầy chấm bài.

Một đứa bạn cũng về phe với tôi :

- Tại sao mà nghĩ là thầy giáo không đọc các bài làm của chúng ta ?

Osman rất bình tĩnh và trả lời rành rọt :

- Đơn giản thôi, với tao việc này đã rõ như ban ngày. Này nhé, chúng ta hãy làm một con tính nhỏ : Thầy cho chúng ta mỗi ngày một bài kiểm tra, phải không?

- Đúng rồi ! - Tôi đồng ý.

- Và cứ hai ngày một bài tập về nhà chứ gì ?

- Ủ, đúng đấy ! - Tất cả đồng ý với nó.

- Thế lớp ta có bao nhiêu học sinh ? Năm mươi hai cả thầy chứ gì ? - Osman hỏi chúng tôi với giọng kẻ cả.

- Đúng rồi ! - Chúng tôi lại đồng ý với nó.

- Vậy thì thầy giáo mỗi ngày phải đọc 52 bài kiểm tra. Nếu kể cả bài tập về nhà, tính trung bình là 25 đi, tổng số là 77 bài phải xem trong một ngày, mà ngày nào cũng vậy nhé! Tớ tự hỏi thầy lấy đâu ra thời gian để đọc hết số đó.

- Cậu nói thế là thế nào ?

- Thì các cậu cứ tính mà xem. Đọc một bài kiểm tra của chúng mình hết mấy phút. Mà không phải đọc không, còn xem có sai không, rồi có đưa chữ xấu, có đưa còn sai lỗi chính tả nữa v.v...

Thế là theo sự tính toán chi tiết của Osman, thầy giáo phải bỏ ra mỗi ngày hơn 11 giờ đồng hồ để chấm cho xong bài kiểm tra của lớp tôi. Ngay cả khi thầy bỏ không ngủ, thầy cũng không có đủ thời giờ để làm hết việc. Sau khi nghe Osman giảng giải, cả lũ chúng tôi im lặng không nói được gì.

- Nhưng mà thầy vẫn chấm bài. - Tôi buống bình nói.

- Tất nhiên ! Tôi có nói không đâu. Nhưng mà thầy chỉ chấm một hai bài gì đó thôi. Thầy sẽ chọn một số bài bất kỳ để chỉ xem cho biết, còn chủ yếu thầy dựa vào phán xét của thầy về sức học của học sinh trong lớp để cho điểm ...

Sau cuộc tranh luận đó, một đứa bạn gái bảo với tôi :

- Có lẽ Osman nói có lý đấy !

Bạn đó kể rằng nhà nó ở gần nhà thầy giáo. Một hôm, sáng ra khi đi học, thấy có mấy tờ giấy bay trên mặt đường, nó nhặt một tờ giấy ngay dưới chân lên xem thì thấy chính là bài kiểm tra của bạn ấy viết Trước một ngày. Các tờ giấy bay ra từ thùng rác nhà thầy giáo. Bạn ấy đưa cho tôi xem bài kiểm tra đã bị nhàu nát, bần thiu để chứng minh cho lời nói.

Tôi vặn lại ngay :

- Osman không đúng đâu ! Sau khi chấm bài xong, bạn bảo thầy không vứt đi thì để làm gì, giữ lại để làm kỷ niệm chắc ?

Osman ngồi cạnh nói sang :

- Sẽ có cách kiểm tra xem thầy có chấm bài không ? Tôi sẽ chứng minh cho các bạn thấy.

- Cậu làm thế nào kiểm tra được ?

- Tôi sẽ nói cho các bạn biết sau. - Osman trả lời dứt khoát.

Hôm đó, trong bài kiểm tra thầy ra cho chúng tôi một số câu hỏi như sau :

"Những người Như thế nào được gọi là Đêtêđa, Nisanchi, Bâylêbây, Axêmiôlan *? Hãy mô tả thời kỳ hưng thịnh của vua Ihorahim.

Ra chơi, Osman đã kể cho chúng tôi nghe cậu ta làm bài kiểm tra Như thế nào. Theo cậu ấy nói thì sau vài dòng đầu trả lời đúng và rất nghiêm chỉnh, cậu ta bắt đầu viết nhăng như dưới dạng một Bức thư bắt đầu như sau :

"Kính thưa chú Ihorahim bị điên của cháu ..."

Cuối bài kiểm tra cậu bạn ngỗ nghịch của chúng tôi viết :

- Bâylebây là một làng ở Bôpho.
- Đêtêđa là người không có vở học.
- Nisanchi là tên tôi đặt cho Cêtin học lớp tôi. Cậu bạn của chúng tôi mắt hơi lé. Khi đá bóng, muốn nhắm vào khung thành thì nó lại đá chệch ra 12m vở kính cửa sổ lớp ...
- Axêmiôlan cũng là tên hiệu của Riga ở lớp tôi. Cậu này ít thông minh nên chẳng bao giờ được điểm tốt. Có khi những trò chơi thông thường nó cũng không biết.

Nghe Osman kể, trong sân trường, cả lũ đã cười lăn cười bò ra. Riêng tôi không tin là Osman lại dám viết như vậy vào bài để nộp cho thầy. Chắc nó đùa cợt vậy cho vui thôi. Nhưng Osman lại có vẻ lo lắng, bồn chồn. Hình như nó hơi sợ thì phải. Hai ba ngày sau nó còn có vẻ chẳng yên tâm. Nhưng mãi không thấy thầy giáo nói gì, dần dần nó đã trở lại bình thường.

Theo Osman nói thì trong ngày hôm ấy, tất cả các bài kiểm tra viết nó đều làm theo kiểu đó. Mấy dòng đầu viết nghiêm chỉnh đúng theo sách để thầy có xem qua thì cũng không biết, còn sau đó nó bắt đầu viết nhăng viết cuội ...

Hôm qua, ngay giờ đầu tiên, chúng tôi đã được thấy Osman không đùa, mà nó đã làm thật. Nhưng vì thế mà tai họa cũng giáng xuống đầu nó ...

Thầy giáo đến lớp hơi muộn, nhưng mặt mày có vẻ giận dữ điều gì. Bình thường đầu giờ thầy rất vui vẻ, tính tình dễ dãi thoải mái chứ không Như thế. Ông chào lại chúng tôi gắt gỏng như đang mắng chúng tôi vậy. Để cặp xuống bàn xong, ông đi thẳng xuống chỗ Osman và ra lệnh :

- Osman, em lên đây!

Osman đã có vẻ run, nó rón rén theo thầy lên bục giảng, thầy nói với cả lớp giọng nghiêm trang :

- Các em, cách đây vài hôm thầy có cho các em làm một bài kiểm tra về

khoa học tự nhiên. Bây giờ bạn Osman của các em sẽ đọc cho cả lớp nghe bài viết của em ấy.

Osman chột đỏ bừng mặt như quả gấc chín. Thầy giáo đưa cho nó tờ giấy và ra lệnh rất gay gắt :

- Đọc đi, em đọc hết cho tôi! Đọc cả câu hỏi nữa.

Osman lúng túng nhưng đành phải đọc :

- Câu hỏi thứ nhất : "Gió là gì? Gió sinh ra thế nào?" Trả lời : "Một khối không khí được đốt nóng sẽ nở rộng thể tích, trở nên nhẹ hơn và bốc lên cao ..."

Đến đó nó ngừng lại. Thầy giáo nóng nảy bắt nó phải đọc tiếp :

- Tiếp tục đi, tôi bảo em đọc tiếp cho hết đi!

Osman đọc giọng không mấy trôi chảy :

- ... không khí bốc lên cao ... bốc lên cao ... gió ... gió ...

Nó ngắc ngứ mãi đoạn này không sao đọc tiếp được. Thầy giáo lại quát lên, giận dữ :

- Tiếp đi! Gió làm sao?

Osman ở vào thế cùng rồi :

- Gió thổi ngược chiều sau của đội Galatasaray. Các cầu thủ của đội bóng đá này mặc dù chơi ngược chiều gió, trong hiệp nhất họ đã chơi một trận thật hay. Cuộc chiến đấu để giành lấy bóng đặc biệt sôi nổi ở khu trung tuyến. Đội bóng đá Ankaragu không biết áp dụng chiến thuật bảo vệ khung thành hữu hiệu, đã phải rời sân cỏ với tỉ số thua 1-2. Hiệp hai, nhờ lợi gió, hàng tiền đạo đội Galatasaray đã lấn sân đối phương như một cơn gió lốc". Câu hỏi thứ hai : "Bão là gì?" Trả lời : " Bão là gió rất mạnh, thổi với vận tốc 20m/giây. Các cầu thủ đội Galatasaray hôm nay đúng là một cơn bão thật sự trên sân vận động Mithatpasa. Tiếc rằng trọng tài không điều khiển tốt trận đấu. Ông đã thổi phạt đền 11 mét cho đội Ankaragu trong một pha bóng

không được rõ ràng lắm. Chính vì vậy, ông đã bị khán giả la ó, huýt sáo phản đối rất dữ dội ..."

Nghe Osman đọc, chúng tôi cố gắng lắm mới giữ được khỏi bật cười. Tuy thế, vẫn có mấy đứa khoái quá cười lên hô hô. Osman bắt đầu rung rẩy, nó sắp phát khóc lên ... Thầy giáo chất vấn nó rất gay gắt :

- Osman, vì sao mà em lại làm ăn như vậy ?

Cậu bé đáng thương mặt quay vào tường, ràn rụa nước mắt im lặng không dám mở miệng.

- Thế mà tôi cứ tưởng em là một trò giỏi đấy! Tôi không ngờ em lại làm như vậy. Thôi, về chỗ!

Thật lòng, tôi mừng thầm là mình đúng và Osman đã được một phen sáng mắt. Nó lại dám qua mặt thầy giáo. Lúc ra chơi, tôi nói với nó về đặc thắng :

- Nào, thấy chưa, giờ thì cậu bảo sao ? Thầy giáo có đọc và chấm hết các bài kiểm tra không?

Nhưng ...

Tối hôm đó, một bà bạn cũ của mẹ tôi đến chơi nhà. Đây là lần đầu tiên tôi gặp bác ấy.

Sau khi biết tôi học trường nào, lớp nào, ai dạy ... bác ấy vui vẻ nói :

- A, cháu học ông giáo ấy à. Thế thì thầy giáo cháu là bạn của hai bác.

Sau đó bác ấy kể cho mẹ tôi nghe một chuyện :

"Hôm Trước, tôi đến chơi nhà thầy giáo cháu. Thấy trên bàn có một đồng cao bài làm kiểm tra của học sinh, tôi tò mò hỏi : "Anh làm sao có đủ thời giờ đọc hết từng này bài viết của lũ trẻ?". Ông ấy khoe : "Cũng chẳng cần phải đọc hết đâu chị ạ! Tôi có những học sinh rất giỏi. Chị có muốn đọc một bài trong số đó không?". Nói rồi, ông ấy chọn cho tôi một bài trong đồng giấy ấy. Đúng là một bài làm trình bày rất đẹp, chữ viết ngay ngắn, sạch sẽ, các chỗ quan trọng đều được gạch bằng viết chì màu. Đề bài hỏi về gió. Khi

đọc hết trang giấy tôi rất ngạc nhiên. Học sinh đó bàn về bóng đá giữa đội Galatasaray và Ankaragücü như một nhà bình luận sành sỏi, đôi lúc lại thêm chuyện gió mây vào. Tôi buồn cười quá không nhịn được, tôi cười phá lên. Ông bạn tôi cũng ngạc nhiên hỏi : "Chị cười gì nhỉ ? Có gì đáng cười đâu ?" Tôi không trả lời, đưa lại bài đó để ông đọc. Aí chà chà, ông ấy giận tím mặt lại. Ông lắc đầu : "Thật không ngờ nó lại làm cái trò đó. Đây là một trong những học sinh giỏi nhất của tôi đấy!"

*

Rốt cuộc, thế mà Osman lại đúng. Tôi cũng không ngờ thầy giáo tôi lại làm như thế, kể cũng hơi buồn.

Đó, thế là tôi đã kể hết câu chuyện xảy ra ở lớp tôi cho bạn nghe rồi. Trước khi dừng bút, chúc bạn sức khỏe. Mong bạn viết nhiều cho tôi các tin tức về những bạn cũ còn ở Istanbul.

Zeynep

Giải thích : () : Tên các quan chức thời phong kiến Thổ Nhĩ Kỳ*

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 8

Sự hối tiếc

Istanbul 7.12.1963

Zeynep,

Bạn rất thích những lá thư của tôi, bạn khen để tôi cố viết cho hay, cho thú

vị chứ gì ? Dù sao tôi cũng xin cảm ơn bạn đã động viên khuyến khích tôi. Nhưng thư trước có lần bạn viết : Thư tôi toàn những chuyện buồn cười. Rất tiếc lần này tôi bắt buộc phải kể những chuyện không vui lắm. Chính thầy giáo đã kể cho chúng tôi nghe câu chuyện này, làm tôi vô cùng cảm động. Sáng hôm kia, trong giờ tập đọc, thầy gọi Huseyn lên bảng đọc bài. Khi nó đọc đến đoạn nói về sự hối tiếc, thầy giáo đã cho dừng lại để giảng kỹ cho chúng tôi hiểu khái niệm tình cảm này. Sau khi nói đã khá nhiều, thầy hỏi cả lớp :

- Các em đã rõ thế nào là sự hối tiếc chưa?

Tất cả đồng thanh trả lời :

- Thừa thầy, rõ ạ!

Thầy giáo nói tiếp :

- Thế thì bây giờ các em hãy nói cho thầy một vài thí dụ, nếu các em đã hiểu cả rồi.

Bạn có nhớ Yasa không ? Chắc bạn còn nhớ, lúc nào nó chẳng ngồi bàn cuối lớp. Đó là một học sinh chúa trùn nghịch ngàng, lúc thì nó soạn tem chơi, lúc nó vẽ tranh vui quấy phá, trêu chọc mọi người. Thầy giáo chỉ ngay nó và hỏi :

- Yasa, trong đời đã bao giờ em phải hối hận lần nào chưa ?

Yasa đâu có nghe thầy giảng cho nên chả hiểu mô tê gì về sự hối tiếc cả.

Nhưng là một đứa cũng khá láu lỉnh, nhanh trí, nó đắn đo suy nghĩ một giây, nếu trả lời có, thế nào thầy cũng hỏi tiếp thì gay, nó liền trả lời :

- Thừa thầy chưa bao giờ ạ, em chưa gặp chuyện đó.

Thầy giáo vặn lại nó :

- Sao vậy ? Chả lẽ trên đời có người chưa bao giờ phải hối hận điều gì hay sao ?

Nó vẫn kiên quyết trả lời :

- Riêng em chưa gặp bao giờ ạ! ...

Bạn có nhớ Nese không ? Cái con bé lấm mồm, lấm miệng và chuyện gì cũng ra vẻ biết hết cả ấy mà. Lúc nào nó cũng ra điều ta đây học giỏi. Nó hay nhìn thẳng vào mắt thầy, đợi thầy gọi lên bảng khi nó thuộc bài. Hôm đó, nó ngo nguậy liên tục cho thầy để ý, rồi giơ tay rõ cao :

- Thưa thầy em ạ, em xin nói ạ ...

Thầy giáo thấy, và chỉ nó :

- Nào, em nói đi. Có phải em đã từng hối tiếc về một hành động nào đó trong đời, có phải không ? Em hãy nói cho các bạn nghe coi.

Con bé vội vàng trả lời theo ý thầy :

- Vâng ạ, em đã từng gặp phải chuyện hối tiếc ...

- Vậy thì em kể cho mọi người nghe đi ...

Nhưng Nese như bị hẫng, chắc nó không ngờ thầy lại bắt nó kể. Để thoát khỏi tình cảnh nan giải đó, nó hỏi lại thầy :

- Em phải kể chuyện nào ạ ?

Cả lớp cười ồ. Thật đáng thương cho Nese, chắc nó phải hỏi vậy để có thì giờ mà bịa ra một chuyện gì đó thôi. Thầy giáo thường ngày khá nghiêm nghị, lúc đó cũng mỉm cười hỏi :

- Sao thế Nese? Chẳng lẽ em đã nhiều lần phải hối tiếc thế rồi kia à ? ... Thì hãy kể một chuyện nào đó xem sao.

Cũng như mọi lần, Nese bắt đầu ho khan và nuốt nước miếng liên tục. Sau mỗi câu, thậm chí sau cả mỗi từ, nó lại nuốt khan ực một cái. Nó bắt đầu câu chuyện đại khái như sau :

- Thưa ... chúng ta cần kính trọng người già và yêu mến trẻ con ...

Nese đã làm cả thầy giáo cũng sốt ruột, không biết nó định kể chuyện gì sau lời khuyên chung chung ấy. Thầy hỏi nó :

- Rồi ... sau đó thì sao ?

Nese tiếp tục rặn ra, khó nhọc từng câu :

- Có một bà mẹ đang dạy dỗ khuyên bảo đứa con đủ thứ trong nhà thì có người đến gõ cửa. Bà ta nhìn ra cửa sổ xem ai, đó chính là bố chồng của bà ta. Người đàn bà bảo con :

"Hãy ra mở cửa cho ông nội. Nói với ông là mẹ không có nhà nhé!" Đứa trẻ ra mở cửa :

"Nội ơi, mẹ con đi chợ rồi !" Ông già bảo đứa cháu : "Cháu vào nói với mẹ, đã muốn nói dối thì đừng ra đứng ở cửa sổ nữa", rồi ông ta bỏ về ...

Sau khi nuốt khan mấy lần nữa, Nese im lặng không nói gì thêm. Thầy giáo hỏi nó :

- Chuyện xảy ra với em thế à?

Nese đỏ mặt lên :

- Không ạ, đó là em đọc được ở trong sách.

- Thế thì tại sao em lại hối tiếc ?

- Thưa thầy em đâu có hối tiếc, người đàn bà trong chuyện mới phải hối tiếc, vì đã nói dối bố chồng chứ ạ ...

Thầy còn gọi mấy học sinh nữa, nhưng chẳng có đứa nào nói được một chuyện gì về sự hối tiếc của bản thân mình. Chúng kể khá nhiều chuyện, nhiều sự việc rất hay, nhưng toàn là chuyện của người khác, giả thiết rằng có sự hối tiếc.

Cuối cùng thầy giáo nói :

- Có lẽ các em chưa thật hiểu thế nào là sự hối tiếc chẳng ? Một người sẽ cảm thấy hối tiếc khi gặp chuyện rất buồn. Người đó phải thấy tiếc vì hành động của mình đã làm người khác phải gánh chịu hậu quả xấu ... - Suy nghĩ một lát, thầy nói tiếp - Thầy sẽ kể cho các em nghe một câu chuyện làm thí dụ, để các em hiểu rõ việc này.

Chúng tôi im lặng lắng nghe thầy, trong lớp không còn nghe thấy một tiếng

động nhỏ ngoài tiếng nói của thầy :

- Hồi đó, thầy đang học trường trung học. Thầy hiệu trưởng của trường nổi tiếng là người rất nghiêm khắc ...

Tôi vênh tai lên mà nghe, giọng thầy trầm ấm, rất xúc cảm :

- Dịp ấy, khoảng đầu năm học. Lớp thầy có thêm một học sinh mới, từ trường khác chuyển đến. Chúng tôi cũng chưa kịp biết tên của cậu ta là gì. Chỉ kịp để ý là lúc nào cậu ta cũng rút tay trái vào túi quần. Chưa bao giờ chúng tôi thấy cậu ta bỏ cánh tay đó ra ngoài. Chẳng biết vì sao, cậu ta còn rất ít làm quen với các học sinh khác. Vì thế cũng chưa có ai có dịp hỏi xem tại sao cậu ta lại cứ rút tay vào túi quần như vậy. Một hôm trong giờ ra chơi, chúng tôi đang vui đùa trên sân trường thì thầy hiệu trưởng đi qua giữa đám học sinh. Chúng tôi chợt thấy thầy gọi cậu bạn mới lại. Cậu bạn vô tình đi qua trước mặt thầy mà tay vẫn bỏ nguyên trong túi quần. Nghe thầy giáo to tiếng với cậu bạn, cả lũ chúng tôi xúm quanh xem sự thể sẽ ra sao. Tôi đã nói là thầy hiệu trưởng rất nghiêm khắc. Lúc đó ông bắt đầu nổi cáu :

- Tại sao em bỏ tay trong túi ? Em không biết xấu hổ à ?

Cậu bé không trả lời, mặt cúi gằm xuống đất. Học sinh đã quây tròn xung quanh hai thầy trò thành một vòng rộng. Thầy hiệu trưởng quát to hơn :

- Em bỏ tay ngay ra khỏi túi!

Cậu bé đứng im, không nói gì.

- Này, mày có nghe thấy gì không hả ? Tao nói với mày đấy, mày điếc à ?

Cậu bé run run, lắp bắp :

- Thưa thầy, con có nghe thấy ạ ...

- Thế tại sao mày không rút tay ra ? Bỏ ra ngay!

Cậu bé chậm chạp ngẩng đầu lên nhìn các bạn xúm đông xung quanh rồi nhìn thầy hiệu trưởng lưỡng lự ... rồi tay cậu bé vẫn để nguyên trong túi quần. Thầy hiệu trưởng đã phát cáu lên cực độ, ông hét :

- Mày không muốn bỏ cái thói du côn của mày đi, có phải không ? Tao bảo lần cuối : rút tay ra!

Cậu bé lắp bắp gì đó rồi đứng im như hóa đá. Tức giận quá, ông hiệu trưởng tát cho nó một cái như trời giáng. Bị mất thăng bằng, cậu bé ngã nhào xuống đất. Chúng tôi chết lặng người, không một tiếng động. Lúc đó, cả thầy hiệu trưởng cũng lặng đi. Tay cậu bé bật ra khỏi túi chống xuống đất như một khúc cây. Đó là một cánh tay cụt, đã mất hết cả bàn tay. Chúng tôi chợt hiểu rằng cậu bé xấu hổ về cánh tay cụt vì thế nó hay né tránh bạn bè và luôn luôn bỏ tay vào túi.

Đột nhiên thầy hiệu trưởng ràn rụa nước mắt. Ông cúi xuống nâng cậu bé dậy và nói với nó bằng giọng thật dịu dàng :

- Trời ơi ... Tại sao em không nói cho thầy biết từ đầu ?

Sau đó, thầy dắt tay nó vào phòng làm việc của thầy. Từ lần xảy ra ấy, chúng tôi không còn gặp lại cậu bé cụt tay ở trường nữa. Về sau chúng tôi được biết thầy hiệu trưởng đã xin lỗi cậu ta và cả gia đình về chuyện đó. Ông còn xin được đỡ đầu nó mãi mãi ... Nhưng cậu bé chẳng bao giờ đến trường tôi nữa. Đó là câu chuyện buồn mà thầy đã được chứng kiến tận mắt. Thầy đã ngừng kể rồi mà tất cả chúng tôi còn yên lặng không ai nói câu nào, mọi người đều bị câu chuyện thu hút.

Chuông báo giờ nghỉ đã reo vang. Trước khi ra khỏi lớp, thầy giáo còn nói với chúng tôi :

- Thầy đã tin rằng hồi đó ông hiệu trưởng đã phải hối tiếc mãi vì câu chuyện đáng buồn đó. Như thế gọi là sự hối tiếc đấy các em ạ ...

Một lát sau, chợt Nese nhận xét :

- Nhưng mà này, thầy giáo chúng ta cũng kể một câu chuyện của người khác đấy chứ ...

Chuyện đó có xảy ra với bản thân ông đâu ?

Đúng thế thật. Thầy giáo cũng đã làm như các bạn tôi thôi, đó là câu chuyện hối tiếc của người khác.

Yasa đã giải thích Như thế này :

- Các bạn ơi, tôi hiểu rồi ... Chẳng có ai nhớ ra sự hối tiếc của riêng mình. Ai cũng chỉ thấy xúc động về sự hối tiếc mà đáng lẽ người khác phải cảm thấy thôi !

Hôm sau đến lớp, Demir đã bô bô nói :

- Hôm qua tôi đã hỏi ba rồi, ba tôi nói đại khái Như thế này "Trẻ con chưa thể biết đến sự hối tiếc, bởi vì chúng chưa có đủ vốn sống, chúng chưa được chứng kiến nhiều việc trong đời để sau đó chúng phải hối hận. Muốn biết đến sự hối tiếc, Trước tiên trẻ con phải lớn lên đã, chúng phải trở thành người lớn, rồi sau đó mới biết thế nào là hối hận ..."

Tôi thấy lời giải thích này có vẻ hợp lý. Còn bạn, bạn nghĩ sao ?

Mỗi buổi chiều đi học về, tôi đến vội hỏi mẹ tôi xem có thư từ gì của bạn không. Tôi hi vọng bạn sẽ luôn luôn trả lời tôi ngay sau khi nhận được thư. Mong bạn có nhiều sức khỏe.

Bạn thân thiết,

Acmét

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 9

Lễ sinh nhật

Ankara 25.12.1963

Acmét,

Tôi đã nhận được hai thư của bạn đề ngày 14 và 22-12. Cảm ơn bạn thật nhiều. Đúng như bạn đã dự đoán, tôi bị ốm thật nên không thể trả lời ngay các lá thư của bạn. Tôi bệnh cũng không nặng lắm, chỉ bị cảm lạnh sơ sơ thôi, nhưng đau đầu ghê lắm nên phải nằm trên giường, không được đi lại. Bác sĩ cho phép tôi nghỉ học ở nhà, nhưng mẹ tôi cấm sờ đến sách vở, giấy bút. Thế là đành chịu ! Mentin cũng bị ốm cùng một lượt với tôi. Hôm nay thấy người khỏe hơn, tôi đã bắt đầu đi học. Lúc tối, khi chuẩn bị viết thư cho bạn thì mẹ tôi lại gọi :

- Zeynep, con có thư này.

Đọc tên bạn trên phong bì, mẹ tôi bảo :

- À, của Acmét đây mà, thật là một đứa bạn tốt. Mẹ thấy nó chẳng để con buồn phiền vì thiếu tin tức...

Xem một hơi hết lá thư của bạn, tôi ngồi xuống cạnh giường Mentin. Nó vẫn còn sốt quá, nhiệt kế cặp nó vẫn còn chỉ 38o8.

Tôi sẽ kể cho bạn biết vì sao cả hai chị em tôi bị ốm cùng một lúc... Chúng tôi đã đến dự lễ mừng sinh nhật của Ataman, đó là một đứa bạn học cùng lớp tôi. Trong buổi tối dự lễ sinh nhật ấy, hai chị em tôi đã bị cảm đột ngột. Mà cũng không riêng gì chúng tôi, còn có đến ba đứa bạn nữa cũng bị ốm sau bữa đó cơ. Tại sao lại thế ? Bạn nghe nhé!

Mẹ tôi đã làm quen với mẹ của Ataman trong dịp hai người đi họp hội cha mẹ học sinh ở trường.

Ngay hôm đó, mẹ Ataman đã nhiệt tình mời cho bằng được gia đình tôi phải đến dự lễ sinh nhật của con bà ấy. Bà ta ghi địa chỉ nhà chúng tôi rất cẩn thận vào sổ và hứa : "Chắc chắn là em sẽ cho xe đến đón hai bác". Đầu tiên mẹ tôi chỉ đồng ý cho tôi và Mentin đến thôi, nhưng bà ấy cứ nài nỉ mãi :

"Chúng em đợi cả hai bác đến nữa cơ!" ... Cuối cùng mẹ tôi bị bắt buộc phải nhận lời mời thiết tha ấy.

Ba tôi khi được mẹ tôi cho biết chuyện đã ngạc nhiên : "Chúng ta làm gì trong lễ sinh nhật của một đứa trẻ con hả mình?" Mẹ tôi phải giải thích là do mẹ Ataman cố mời mọc, chèo kéo khá lâu, rằng "Người ta nhiệt tình mời mình đến, chối từ mãi cũng không tiện" và rồi mẹ tôi đã hứa cả nhà tôi sẽ đến. Mẹ tôi còn bảo : "Bà ấy đã làm mặt giận mà nói : Nếu cả nhà mình không đến, họ sẽ không chịu đâu ..."

Ba mẹ tôi đã chú ý để chúng tôi chuẩn bị quà mừng : Tôi mua tặng Ataman một cuốn sách mới, Mentin đem tặng một cây bút viết. Chiều hôm đó họ đưa xe đến đón chúng tôi thật. Trong xe, ba tôi mới bắt đầu làm quen với ba của Ataman. Cái xe mới tinh và rất hiện đại ấy là xe riêng của họ ...

Có lẽ tôi viết hơi lan man, dài dòng phải không bạn? Nhưng có thể bạn mới hiểu được tại sao tôi bị cảm đột ngột. Thôi chịu khó đọc tiếp nhé!

Sự giàu có của gia đình Ataman đập vào mắt ta ngay lập tức. Đó là sự giàu có không bình thường cũng như bạn thấy một người đột nhiên phát phì lên vậy. Tôi đã nghe mẹ tôi thì thầm vào tai ba : "Ôi thật là những người không có chút thẩm mỹ ... Anh nhìn xem họ sắp xếp đồ đạc kia, chẳng ra cái kiểu gì ? ..."

Riêng tôi nhận thấy rằng ba của Ataman bao giờ cũng bắt đầu mọi câu nói rằng : " Bản thân tôi ..." hay "Thưa quý vị ..." Nghe chán ngấy. Biết làm sao được, dù thế nào đi nữa chúng tôi đã đến nhà người ta rồi ! ...

Ngôi nhà khá rộng nhưng chật ních người. Thế mà khách khứa vẫn ùn ùn kéo tới. Lũ trẻ con chúng tôi có khoảng 15, 16 đứa cả thầy. Thế mà người lớn có đến hơn ba chục. Đứa nào cũng có ba mẹ đi kèm, mà nào chúng tôi có còn bé bỏng gì ! Thấy lạ, Mentin hỏi mẹ tôi một cách ngạc nhiên :

- Mẹ ơi, hôm nay là ngày sinh của ba anh Ataman phải không mẹ ?

Thường thường khi Mentin nói một câu không phải ở chỗ đông người, mẹ tôi hay nhéo nó một cái để nó giữ mồm giữ miệng. Lần này thấy cái nhéo tay của mẹ bên sườn, Mentin vội im bật, nó biết rằng đã hỏi một câu không đúng chỗ. Nhưng chắc chưa kịp hiểu tại sao câu hỏi của nó lại không đúng. Bất chợt mẹ Ataman đến tiếp chuyện mẹ tôi :

- Nhà chật quá chị ạ, chật chội quá ... Người quen, bạn bè quá đông ... chị xem, không thể không mời hết. Vì vậy em đã nói với "nhà em" lần sau chúng em sẽ tổ chức lễ sinh nhật cho "cháu nó" ở nhà hàng lớn. Anh ấy đã ưng thuận ngay. Thật đáng yêu quá, "nhà em" bao giờ cũng nghe theo em, chị ạ ...

Khi nói đến chồng, bà ta thường dùng chữ "nhà em" * còn khi nói đến Ataman thì "cháu nó"*. Chuyện trò một lúc, chợt bà ấy hỏi mẹ tôi :

- Nhà em làm tất cả mọi việc mà em muốn. Còn nhà bác thì sao ạ ?

Mẹ tôi ngây người, chẳng hiểu gì, hỏi lại :

- Nhà tôi là thế nào ạ?

Bà ấy cười rất rộng rãi rồi nhắc lại :

- Là em hỏi bác trai ấy, chồng chị ấy mà. Em hỏi bác nhà có tốt với chị không, có hay nghe lời chị không ý?

Mẹ tôi có lẽ không thích thú chủ đề này lắm nên bà khéo léo lái câu chuyện sang một hướng khác. Mẹ tôi phe phẩy cái khăn tay và nói :

- Ở đây hơi nóng nực phải không chị ?

- Vâng, vâng ... Tại vì chúng em đã cho mở hết cỡ các lò sưởi hơi trong nhà đấy mà. Nhà em tốt thì tốt thật đấy nhưng phải cái hay phá của lắm. Đã thế còn mắng em : "Ngày sinh của con mà em cũng tiếc không dám vặn hết cỡ ba cái lò sưởi lên à ?" Cứ làm như em quê lắm đấy, bây giờ thì lại nóng quá. Em còn biết tổng là ông ấy bắt bồ với hai ba cô gái trẻ cơ, rồi nhận cho làm thư ký riêng đấy ... Đàn ông cả lũ họ như thế, chị ạ!

Mẹ tôi nhú mày vẻ khó chịu quát tôi và Mentin :

- Các con qua chỗ ba chơi ! Sao cứ quần chân bên mẹ thế hả ?

Tất cả đàn ông đang tập trung bên phòng khách lớn. Trên bàn đầy ắp thức ăn, đồ uống, trái cây ... Ba tôi đang đứng nói chuyện với ba của Ataman, thấy hai chị em tôi kéo tới, ông có vẻ không vừa ý :

- Sao các con để mẹ một mình hả ?

Nghe ba tôi mắng khi vừa đến, Mentin cãi lại :

- Thì chính mẹ bảo chúng con đến chỗ ba mà.

Ông chủ nhà chỉ chúng tôi hỏi :

- Cả hai cháu là con bác đây ư ?

- Vâng, chúng là con tôi!

- Đức Ala phù hộ cho các cháu ... Chúng ta đang nói gì nhỉ ? à vâng, tôi, bản thân tôi không phải là người tham lam, ham lợi. Nhưng cái bọn đàn bà ấy thì bao giờ cũng thế. Ngay bà xã nhà tôi đây, thật tham lam có một không hai. Để tiết kiệm, bà ấy mua cho đầy tớ ăn toàn đồ hư, đồ cũ. Tôi thì nghĩ khác ... Nếu anh dùng gì, hãy cho người làm trong nhà anh ăn thứ đó. Bản thân tôi không làm sao giải thích cho vợ tôi hiểu cả. Có khi tôi phải giải thích rằng Như thế là không nhân đạo, nhưng cũng vô hiệu. Trí óc đàn bà đâu có hiểu rằng bà ấy có thể tiết kiệm được vài đồng bạc nhưng làm cho bọn người hèn hạ tức, là chúng nó phá. Con hầu nó thử giả vờ lỡ tay đánh rơi một chồng chén bát quý, đáng giá vài ngàn là anh chết.

Sợ chúng tôi bị ảnh hưởng xấu, ba tôi nóng nảy đuổi chúng tôi đi khỏi phòng đó.

- Đi ra đằng kia, các con! Về ngay chỗ mẹ đi.

Những đứa trẻ khác cũng trong tình cảnh buồn chán không kém, chúng tôi chẳng biết làm gì nên cứ quần chân người lớn. Một bà than thở :

- Thật không đi đâu thoát bầy quỷ con này!

Ba tôi có vẻ ngán đến cổ khung cảnh ấy nên bàn với mẹ tôi :

- Có lẽ tốt hơn là ta về ... Cũng đến giờ rồi.

Mẹ tôi thì thấy chưa phải lúc :

- Chưa được đâu mình ạ, ai lại vừa đến đã về thế, người ta sẽ nghĩ sao ?

Thôi, hãy ráng chút nữa.

Ngay lúc ấy, ba của Ataman tiến đến chỗ ba tôi, tay giơ cao mấy tờ báo về đặc ý :

- Thừa các vị, bản thân tôi lúc nào cũng muốn cứu giúp người nghèo. Ngày lễ mà không phân phát của bố thí sẽ không ra ngày lễ ... Thừa các vị, hôm qua tôi đã phân phát của bố thí cho trẻ em nghèo và mồ côi để lấy phước cho cháu. Đây, bác xem tất cả các báo đã viết về tôi.

Về sau lũ trẻ con chúng tôi được gom lại vào một căn phòng. Trên bàn bày la liệt các tặng phẩm dành cho người được mừng, tức là Ataman ấy. Vì trong phòng nóng quá nên người ta phải mở cửa sổ cho thoáng. Nóng nực và ngột ngạt đã làm chúng tôi ra mồ hôi nhễ nhại, ướt cả áo. Lúc mở cửa sổ, tôi và Mentin đứng ngay ngoài hứng luồng không khí lạnh ủa vào nên mới bị cảm lạnh từ đó.

Muộn lắm ba tôi mới cáo từ để chúng tôi ra về. Ba Ataman rõ ràng là không vừa ý, nhất định chưa cho về.

- Nhưng bác đã ném tí gì đâu ? Bác cũng chưa kịp uống hớp rượu nào cả mà. Các bác hãy ở lại vui với chúng tôi chút nữa.

Ba tôi trả lời thẳng thừng là ông còn bận nhiều công việc. Ra đường thấy ba tôi có vẻ bức bối lắm nên mẹ tôi vội tìm lời lẽ nhẹ nhàng cho ba tôi bớt giận :

- Xin lỗi mình, không ngờ sự thể lại như vậy. Nghe bà ấy nài ni mãi, không hứa cũng không được. Thôi đành vậy, lần sau thì cách !

Hôm sau tôi lên cơn sốt 39o5, còn Mentin 39o8.

Thư trước bạn có hỏi tin tức về Hicmét. Tôi cho bạn hay là cả một tuần nay nó không đến trường. Không biết nó làm sao, tôi lo cho nó quá. ở lớp tôi, chẳng ai biết nhà nó cả, nếu không, chúng tôi đã đến xem sự thể ra sao rồi. Tôi phải để tin này tận cuối thư vì chúng tôi ai cũng buồn cho nó. Bạn mau chóng viết thư cho tôi nhé.

Thân mến,

Zeynep

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 10

Tôi đã làm quen một... thần... đồng...

Zeynep thân mến,

Tôi chân thành chúc bạn và em Mentin mau chóng phục hồi sức khỏe. Rất vui mừng là mẹ bạn còn nhớ đến tôi.

Bạn đã mô tả thật hay về lễ sinh nhật của Ataman. Đã dự ngày sinh nhật Như thế buồn cười quá nhỉ ? Bạn biết không, tôi chưa bao giờ làm lễ sinh nhật của mình đâu nhé! Trong gia đình tôi chưa có cái lệ hay ho ấy. Mà tôi cũng ít có dịp đi dự lễ sinh nhật của người khác.

Một lần, vào kỳ nghỉ hè năm ngoái tôi được mẹ cho đến nhà bà con của ba tôi chơi trong ba ngày. ở đó, có một cô bé hàng xóm tổ chức lễ mừng sinh nhật đã mời chúng tôi đến tham dự. Đây là ngày sinh duy nhất của người khác mà tôi được biết, nhưng cũng có những việc làm tôi phải nhớ và có lẽ chẳng bao giờ quên.

Hôm đó, có một cậu bé ngỗ nghịch, hỗn láo cũng là khách như tôi thôi nhưng đã làm những việc động trời khiến chủ nhà phải một phen khốn đốn. Nó đã nghĩ ra bao nhiêu là trò phá phách làm cho mọi người không thể nào chịu đựng nổi.

Mọi người đang ngồi vui vẻ trong phòng khách, tự nhiên chúng tôi nghe có tiếng kêu cứu.

Cả nhà chạy bỏ đi tìm, hóa ra tiếng kêu vọng ra từ trong nhà xí. Có ai đó đang đấm cửa từ bên trong và la ầm ĩ. Một bà bị nhốt đang bực tức phát khóc lên :

- Có người đã khóa cửa từ bên ngoài đấy. Hãy mở cửa cho tôi với.

Chủ nhà vội vã đi tìm chìa khóa nhưng không thấy đâu cả. Có một ông lùn tịt và béo mập cười khoái chí :

- Tôi có thể đảm bảo với quý vị đây là trò nghịch ngợm của thằng cháu nhà tôi ... Nó đâu ấy nhỉ ?

Mọi người đổ xô đi tìm nhưng chẳng thấy cậu con quý tử của ngài béo đâu cả. Còn ông ta thì chẳng tiếc lời khen ngợi cậu con trai :

- Trời ơi, nó thông minh cực kỳ ... Cháu nó nhanh như một tia chớp ấy! Suốt ngày nó chẳng ngồi yên một chỗ nào cả. Thằng bé thông minh không tưởng tượng được. Tôi dám chắc với các vị là cháu nó đã khóa cửa nhốt người đàn bà trong nhà xí. Các vị nhớ cho lời tôi. Không thể là ai khác đâu.

Khốn khổ cho cái bà còn bị giam đang sợ hãi, đập cửa và kêu cứu một cách tuyệt vọng.

Mọi người lo lắng đi tìm chìa khóa hoặc thằng bé hỗn láo. Thế mà ngài béo thì vẫn bình tĩnh làm một bài diễn thuyết dài với quan khách về sự thông minh xuất thần của đứa con quý hóa nhà ông.

- Ôi, các ngài không thể biết được cháu nó thông minh đến mức nào đâu.

Chẳng bao giờ nó phải học hành gì hết. Đến ngày thi, chỉ cần giở sách xem

qua một lượt là xong, nó đã biết hết cả rồi. Tôi cũng vậy đấy, hồi bé tôi đâu có cần học hành gì đâu. Thằng bé nhà tôi giống cha như đúc. Bạn bè của nó thì phải học từ tinh mơ sáng đến nửa đêm, còn thằng cháu nhà tôi thì cứ là nhõn nhõ, nhàn nhã, ấy thế mà năm nào nó cũng học giỏi, lên lớp đấy. Tôi chả thích có con suốt ngày gặm sách như một ... Cần phải thông minh kia, mà trí thông minh thì thằng bé nhà tôi có thừa. Cháu nó ...

Mọi người vất vả đi tìm thằng bé "thông minh" đặc biệt ấy. Ông béo tay chấp sau đít, không chút ngưng ngừng, còn ra vẻ khuyên đám đông :

- Này, các vị thử tìm ở gầm giường xem. Cháu nó hay trốn xuống đó lắm!

Nó thích lẩn vào các xó xỉnh sau mỗi khi nghịch ngợm ...

Chủ nhà nghe theo lời khuyên, cúi xuống tìm dưới gầm giường thì bỗng có một vật gì đó rơi trúng lưng ông ta. Đó là chiếc chìa khóa nhà xí. Có tiếng cười khanh khách và cậu bé "thông minh đặc biệt" nhảy ào từ trên nóc tủ xuống giường. Thế là ba nó được phen khoái chí :

- Tôi đã bảo mà, các vị thấy chưa? Đúng là nó nhé ! Cháu nó lại thông minh đến mức thay đổi cả chỗ nấp mọi khi để đánh lừa ba nó. Thằng bé chả chịu ngồi yên chỗ nào ...

Ngay hôm đó, tất cả mọi người đều vất vả, chủ nhà bị một phen nghiêng ngửa, nhà ông đồ đặc lộn phèo, rồi tung vì thằng bé "thông minh cực kỳ" của ông béo ...

Một việc khác làm tôi khó quên trong dịp nghỉ hè đó là tôi đã vinh dự được làm quen với một thần đồng, nói một cách chính xác hơn là một cậu bé "muốn trở thành thần đồng".

Có hôm đến chơi nhà người chị họ, tôi đã được giới thiệu để làm quen với một đứa bé cùng tuổi. Đó là một cậu bé gầy gò, đeo kính trắng và có vẻ trầm tu. Chúng tôi bắt tay nhau xong, theo lẽ thường rất tự nhiên thôi, tôi hỏi tên nó là gì, nó chẳng trả lời gì cả.

Tưởng rằng nó bị điếc, tôi hỏi to hơn. Sau khi suy nghĩ khá lâu như đang giải một bài toán khó, nó mới nói tên cho tôi biết. Tôi hỏi tiếp nó học lớp mấy, nó vẫn phải nghĩ ngợi một lát rồi mới trả lời. Hình như nó chẳng bao giờ tự nói câu gì cả, hơn nữa sau mỗi câu hỏi của người khác đặt ra cho nó, nó đều như đắm mình trong suy tu, lung lăm rồi mới trả lời.

Ngạc nhiên quá, tôi hỏi người chị họ :

- Cậu bé này bị bệnh thần kinh hả chị ?

Chị tôi cười ngất bảo tôi :

- Đâu có, ngược lại ấy chứ ! Ba nó bảo đó là một thần đồng của đất nước đây em ạ !

Một cô hàng xóm là bạn của chị tôi đến chơi, cho biết thêm :

- Người ta nói cậu bé này sẽ trở thành thiên tài đấy!

- Sao lại có chuyện Như thế được. Một người phải cần đến hai phút suy nghĩ mới trả lời anh ta tên là gì mà lại có thể trở thành thiên tài được u ?

- Ấy đấy, chính vì là thần đồng, sắp trở thành thiên tài nên phải làm như vậy đấy, em ạ. Ba nó đã dạy nó : "Ngay cả khi người ta hỏi con là gì, con cũng đừng trả lời vội : Phải tập trung trí tuệ, suy nghĩ thật sâu sắc đi rồi hãy trả lời ..." - Chị tôi giải thích cho tôi.

Cô hàng xóm và chị họ tôi thì thảo kể bao nhiêu là chuyện về nhân vật đặc biệt "sắp trở thành thiên tài" ấy. Ba nó nói, đúng ra ông phải là thiên tài rồi, nhưng đã lỡ, nên ông quyết tâm là cha của một thiên tài khác. Ông bỏ công nghiên cứu kỹ hết cuộc đời và sự nghiệp của các thiên tài trên trái đất từ Trước tới nay. Ông quyết định sẽ tạo ra cho nhân loại một thiên tài mới. Một trong những kết luận rút ra được sau các nghiên cứu là cha của đa số các thiên tài đều rất lớn tuổi mới sinh ra họ. Vì thế, ông ấy lập gia đình khá muộn, mãi sau tuổi bốn mươi ...

- Làm sao các chị biết được tất cả những chuyện đó. Cậu bé dở câm dở điếc

này kể cho các chị nghe à ? - Tôi thắc mắc, vội hỏi ngay mấy chị đang thao thao bất tuyệt.

- Ô, sao em lại hỏi thế ? Cả khu này thuộc lâu câu chuyện đó. Ai mà chả biết. Mọi người đang kháo nhau chuyện một thiên tài sắp xuất hiện trong khu cơ mà. Như vậy, đến ngoài bốn mươi tuổi, ông ta mới cưới vợ nhưng đợi mãi chẳng có con. Muốn bằng bất cứ giá nào cũng phải được làm cha của một thiên tài, ông ấy lo nghĩ đến già sọm đi trông thấy.

Cuối cùng vợ ông cũng có bầu, mang lại cho ông niềm hi vọng. Con người khốn khổ ấy ngày đêm cầu nguyện trời đất cho ông ta một đứa con gầy còm. Vì sao thế ? Đơn giản thôi, ông ta bảo đa số các thiên tài đều xuất thân từ những đứa trẻ gầy còm ốm yếu. Cầu nguyện chưa đủ, ông ta còn bắt vợ kiêng khem đủ thứ bổ béo để khỏi làm cái thai khỏe mạnh, mập mạp. Khi bà vợ ông sanh, đứa trẻ còm nhom đến mức các bác sĩ đã dự đoán là nó không thể nào sống nổi. Nhưng cứ như có phép lạ, đứa trẻ đã sống và lớn lên. Ông bố quyết định con ông phải trở thành một nhà thơ lớn, thậm chí một nhà thơ kỳ tài, vĩ đại của toàn thế giới cơ. Đọc sách thấy một nhà thơ nổi tiếng thôi bú rất sớm, ông ta cũng bắt đứa con tội nghiệp rời vú bú mẹ lúc nó mới được gần một tháng. Đến khi đứa bé lên một tuổi bị ngã từ trên nôi xuống, què chân, ông ta đã vui mừng khôn xiết. Bởi vì ông ta biết có một nhà thơ lớn khắp khiêng vì bị què từ nhỏ. Sau đó người cha kỳ quặc lại tìm mọi cách cho con lớn chậm, không phát triển chiều cao. Ông ta lý luận rằng các thiên tài hầu hết đều nhỏ con, thấp bé ...

Sau khi nghe hết chuyện tôi mới hiểu vì sao cậu bé phải cố suy nghĩ lâu để trả lời người ta về tên của nó. Thật ra, theo tôi thì cậu ta đâu có suy nghĩ gì mà chỉ làm ra vẻ suy nghĩ mà thôi ...

Tôi rất buồn vì được tin cô bạn Hicmét đáng thương không đi học nữa. Khổ thân cô bé, chắc gia đình nó đã xảy ra chuyện gì đó rồi !

Hôm qua ở trường tôi, người ta đã tiêm chủng bệnh dịch tả cho tất cả học sinh. Hôm nay chúng tôi được ở nhà. Ngay bây giờ tôi sẽ ra bưu điện bỏ thư cho bạn. Sau đó tôi sẽ về học bài, làm bài tập. Thầy giáo cho chúng tôi bao nhiêu là bài tập toán. Cánh tay trái hôm qua tiêm chủng bắt đầu cảm thấy đau rồi. Tôi tạm ngừng bút nhé !

Chúc bạn vui vẻ, Zeynep ạ.

Chào thân mến,

Acmét

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 11

Chúng tôi bước sang năm mới bình an

Istanbun 5.1.1964

Zeynep,

Tôi đã nhận được thư và thiệp mừng năm mới của bạn Trước đây hai ngày.

Cám ơn bạn về những lời chúc tốt đẹp đến tôi và gia đình nhân dịp mùa xuân và năm mới.

Năm nay, gia đình tôi đón giao thừa và năm mới ở nhà ông chú của ba tôi.

Ông ấy có một cái nhà rất rộng rãi, ba mẹ tôi thích lắm nên năm nào cũng đến chung vui ở đó. Ngoài chúng ta ra, còn mấy gia đình bà con khác nữa cũng đến cùng vui tết. Tôi hay đi ngủ sớm nên không bao giờ thức được để đợi giao thừa. Hôm vừa qua, có lẽ tôi đã ngủ mất từ lúc 11 giờ đêm. Tôi thiếp đi lúc đang nghe dở chương trình ca nhạc của đài phát thanh ...

Hôm sau trong nhà tôi chẳng còn dấu vết gì của lễ mừng năm mới cả. Tất cả lại diễn ra bình thường như những ngày khác trong tuần, trong tháng. Tôi phải nói ngay rằng những chuyện xảy ra trong nhà bạn năm nay cũng đã từng diễn ra ở nhà tôi mấy năm trước. Vì vậy đọc thư bạn tôi hiểu hết, vì hình dung rất rõ cảnh tượng hôm mừng một Tết nhà bạn.

Thậm chí chuyện thường ngày ở nhà bạn cũng không lạ lẫm đối với tôi đâu. Nếu có một hôm nào ba tôi phải tiêu một số tiền nhiều hơn bình thường là y như rằng ở nhà mọi người sẽ đều cảm thấy ngay.

Đôi khi buổi tối hôm Trước ba tôi phải đãi bạn bè ở nhà hàng chẳng hạn. Thế là ngày hôm sau nếu thấy tôi uống không hết nước rót ra ly, lập tức ba la mắng tôi ngay :

- Mày rót nước vừa đủ uống thôi chứ. Đừng có lãng phí hoang tàng như vậy. Mà nào có nhiều nhận gì cho cam. Thật ra chỉ còn lại độ hơn một đót ngón tay nước.

Muốn khỏi bị mang tiếng là ăn hoang phá hại thì tốt nhất tôi phải mang ly nước uống dở ấy đi tưới vào các chậu hoa cây cảnh trong nhà, chứ mà đổ đi thì phải biết. Chưa biết bài thuyết về đức tính tiết kiệm sẽ kéo dài đến bao giờ mới xong.

Có lúc tự nhiên ông quát tôi bất thành linh làm tôi giật nảy mình :

- Mày đừng có bóp nhiều kem đánh răng vào bàn chải Như thế! Đồ phá hại ! Thế là tôi biết chắc ba tôi đã phải tiêu một khoản tiền để đãi bạn bè đi ăn nhậu rồi.

Lại có lúc loay hoay mãi không mở được cái gói, tôi cáu quá định cắt bẻng cái dây buộc cho tiện. Ba tôi nhìn thấy rồi la lên :

- Này đừng có hoang phí thế con. Hãy chịu khó mở nút cho đàn ông rồi giữ lấy giấy gói và dây buộc để lần sau mà dùng. Phải tiết kiệm chứ con.

Tôi nghĩ ngay rằng ba tôi đã phải chi một khoản tiền vô lý nào đó mà ông

đang xót. Tính ba tôi rất hay khách khí, ông thích được bao bạn bè. Tôi đã được chứng kiến tận mắt rất nhiều lần : ba tôi đi ăn nhậu ở một cửa hàng nào đó, thậm chí có khi chỉ một vài ly cà phê hay nước ngọt ông cũng muốn được trả tiền. Ba giờ ba tôi cũng đòi cho được cái quyền đó : "Thôi mà, anh để tôi ... Tôi trả tiền cho ... Đáng là bao mà ... Tôi giận đấy"

Thế nhưng sau khi đã "được" trả rồi, về nhà ba tôi lại căn dặn cả nhà :

- Tại sao các người lại vất giấy vụn hoang phí thế hả ? Gom lại một chỗ đi ...

Thế nào mà chả có lúc dùng đến. Để mà bán hoặc mời bếp cũng được đấy.

Đừng có hoang phí tiền của !

Cứ thế suốt đấy bạn ạ.

Nếu trong nhà bạn luôn luôn được nghe câu châm ngôn "Nhiều giọt nước tạo nên biển cả" thì ở nhà tôi lúc nào ba mẹ tôi cũng nhắc "Hãy cất giữ cả những cọng rơm, sẽ có lúc cần đến chúng". Khi không phải vung tay quá trán trong việc ăn nhậu vô bổ với bạn bè thì ba tôi cũng rất phóng khoáng với lũ trẻ chúng tôi. Tết vừa qua, chúng tôi đã được ba mua khá nhiều quà đấy. Tôi được một bộ đồ vẽ với thuốc màu rất to và đẹp. Đến kỳ nghỉ Đông tới đây tôi sẽ thỏa sức vẽ theo ý thích.

Như vậy, gia đình tôi đã bước vào năm mới bình yên.

Mong sao năm mới sẽ mang lại nhiều may mắn và hạnh phúc cho gia đình bạn.

Chúc bạn học giỏi trong năm nay.

Bạn thân,

Acmét

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 12

Con bé cầu thả

Ankara 8.1.1964

Acmet thân mến,

Trước tiên tôi xin báo cho bạn hay một tin vui của Hicmet bạn tôi. Nó bắt đầu đi học trở lại từ mấy hôm nay. Ba má Hicmet đã giải hòa không còn giận nhau nữa. Vì thế tôi thấy nó có vẻ vui sướng lắm.

Còn một tin nữa tôi muốn thông báo với bạn là tất cả những lá thư bạn gửi cho tôi đã được gom góp lại để ngăn nắp trong một cặp hồ sơ. Từ Trước, các thư đó tôi để mỗi cái một nơi, bây giờ đã được sắp xếp theo thứ tự ngày tháng rất nghiêm chỉnh. Thú thật, đó không phải là sáng kiến của tôi nghĩ ra đâu, mà do người thân trong gia đình rèn dũa cho đấy. Sự thể thế nào, tôi sẽ kể cho bạn rõ.

Ở nhà, mọi người hay la mắng tôi là cầu thả, bừa bãi. Ba mẹ và chị tôi lúc nào cũng kêu tôi là "Con bé luộm thuộm, làm đâu bỏ đấy ..." Kể cũng lạ, mặc dù đã rất cố gắng sống sao cho trật tự, ngăn nắp nhưng hình như tôi vẫn không được mọi người vừa ý. Sáng chủ nhật vừa qua, khi làm bài tập toán, tôi phải tìm mãi mà không thấy cuốn tập đâu. Nhìn thấy tôi đi dòm ngó hết cả các xó xỉnh, mẹ tôi bắt đầu mắng tôi :

- Không biết tôi phải hầu cô đến bao giờ nữa đây ? Suốt ngày tìm thứ nọ, thứ kia ... mò đến cái gì là hu hỏng cái đó.

Có lúc tôi đã tự hỏi : "Làm sao thế nhỉ, tại sao tôi lại đoảng vì đến thế không biết ?" Và tôi cảm thấy rất buồn. Nhưng khi cả nhà xúm vào, ai cũng thi nhau mắng nhiếc tôi, nào là con gái luộm thuộm rồi sẽ chả ra gì, nào là bừa bãi như tôi chỉ có một, v.v... thì tôi lại thấy thế nào ấy. Lúc đó trong tôi hình như có sự phản kháng làm tôi chán đi. Đến cả chị tôi cũng mắng tôi nữa mới diên ruột chứ! Duy chỉ có Mentin là lẳng lặng đến cạnh tôi ra chiều thông cảm.

Tức mình vì bị trách móc tới tấp, tôi vội vã sắp xếp lại bàn học, sách vở, quần áo cho ngăn nắp. Trong khi thư dọn đồ đạc riêng, tôi tìm thấy một cây son môi, hai cái buu ảnh gởi cho chị tôi và một đôi tất đàn ông. Tôi đem tất cả vào phòng khách giữa lúc mọi người đang chê trách tôi đủ điều. Tay giờ cao "chiến lợi phẩm" thu được, tôi hỏi hơi khiêu khích:

- Đôi tất của ai đây ? Con tìm thấy trong đồng sách ...

Ba tôi ngạc nhiên nhìn mẹ :

- A, thế mà tôi tìm mấy ngày nay không thấy ...

- Thế còn cây son của ai ? - Tôi mạnh dạn tấn công.

Mẹ tôi có vẻ nguợng ngáp :

- Nó ở đâu ra thế, mẹ tìm mãi ...

- Nó ở ngay trên bàn học của con giữa đồng chì và tẩy chứ đâu ?

Mẹ tôi bất chợt nhớ ra :

- À, mấy hôm Trước mẹ để quên ở đó.

Tôi giờ hai cái buu ảnh về phía chị tôi :

- Những cái này có phải của chị không ?

Chị tôi đỏ mặt tía tai :

- Em lấy ở đâu ra thế ?

- Chẳng biết ai kẹp giữa mấy cuốn sách tập đọc của em ấy. Em chưa đọc trong đó viết gì đâu ...

Sau khi hoàn trả những đồ vật đó, tôi nghĩ rằng sự việc thế là đã kết thúc êm đẹp. Tôi ngồi vào bàn và tiếp tục làm bài tập toán. Thế nhưng, cứ như trò quỷ thuật, khi tôi cần cái viết chì xanh thì lại chẳng thấy nó đâu. Lại phải loay hoay tìm kiếm khắp nơi. Mẹ tôi không thể bỏ qua chuyện đó :

- Bây giờ con tìm gì ? Con còn mất cái gì nữa thế ?
- Mẹ có nhìn thấy cây viết chì xanh của con ở đâu không ?
- Chả lẽ phải có người theo giữ sách vở bút mực cho cô chắc ...

Bà tôi nói xen vào :

- Chà, con bé này! Bao giờ cháu mới hết luộm thuộm ...

Ba tôi khuyên nhủ :

- Này, con gái của ba. Ba đã dặn bao nhiêu lần rồi, phải ngăn nắp con ạ, đồ vật cái nào phải để vào chỗ của nó. Con chẳng nghe lời ba gì cả.

Chị tôi không chịu thừa kém, cũng ra vẻ người lớn dạy đời :

- Thôi, vào đây chị cho mượn tạm cây chì xanh mà dùng, nhưng phải cẩn thận kéo lại làm mất luôn cả của chị đấy. Nói rồi chị chạy về phòng lấy viết cho tôi. Một lúc lâu sau không thấy chị ấy quay trở lại, rồi có tiếng chị hỏi :
"Ai lấy viết chì xanh của tôi thế? Có ai nhìn thấy hộp viết chì màu của con không ?"

Bà nội thấy tôi có vẻ buồn chán bèn kéo tôi vào lòng nhẹ nhàng an ủi, song lời lẽ vẫn có phần trách móc :

- Cháu quý của bà, ở tuổi cháu ngày xưa, bà đã phải lo nhiều chuyện cho gia đình rồi đấy chứ ... Thế mà bây giờ sống sung sướng, cháu vẫn chưa giữ nổi mấy cây bút chì hay cuốn tập. Sao thế hở con ? Đừng có bừa bãi, luộm thuộm mà hu người đấy cháu ạ ...

Mẹ tôi căn nhắc về không yên tâm :

- Lạ thế cơ chứ, nhà này có ai cầu thả, bừa bãi đâu. Không biết nó giống ai nữa ? ...

Bị trách mắng, la rầy nhiều quá, đâm ra tôi cũng chai đi. Tôi đã quá quen với những lời khuyên thường xuyên ấy. Đến nỗi, nói thực với bạn, tôi chẳng còn để ý nhiều đến những lời nói đó nữa. Thành ra lại đúng như lời mẹ tôi nói :
"Cứ như nước đổ đầu vịt".

Tuy nhiên, tôi vẫn rất sợ ông nội. Mà không riêng gì tôi, hầu như cả nhà đều sợ ông.

Trước kia ông nội tôi là đại tá trong quân đội, nay đã về hưu. Ông rất nghiêm khắc và có thể la mắng tất cả mọi người không trừ ai cả. Mẹ tôi cũng sợ ông nội tôi lắm !

Ông thường nói với mọi người :

- Điều kiện Trước nhất để thành công trong cuộc đời là phải sống ngăn nắp, trật tự.

Tôi đã có lần viết cho bạn về thói quen của ông nội tôi. Bạn còn nhớ chứ : ông thường bắt người tiếp chuyện phải nhắc lại lời mình, lúc này tôi đang bị ông truy cho phát mệt :

- Nào Zeynep, điều kiện đầu tiên để thành công trong cuộc đời là gì ?

- Phải ngăn nắp ạ !

- Ủ, được. Mỗi đồ vật phải có chỗ của nó. Như vậy mỗi đồ vật phải ở đâu ?

- Thưa ông, phải ở chỗ của nó ạ.

- Hoan hô ! Như thế để khi cần tìm ta sẽ thấy ngay. Vậy lúc cháu tìm ...

- Thì thấy ngay ạ.

Ba tôi kể rằng thói quen của ông nảy sinh trong quân đội, khi các sĩ quan bắt binh lính nhắc lại các mệnh lệnh được truyền đạt cho nhớ.

Giữa lúc ông nội đang kiểm tra tôi tới tấp thì ba tôi nói chen vào như để chứng minh :

- Đúng như vậy ... Tôi thuộc lòng vị trí các đồ vật của mình. Hàng năm nay cái nào ở nguyên chỗ của cái đó. Tôi lúc nào cũng nhớ túi nào để khăn tay,

bật lửa, túi nào thì để ví hoặc sổ tay. Vì thế tôi có thể nhắm mắt vẫn lấy được các thứ cần thiết.

Ông nội tôi rất vừa ý :

- Đây, phải như thế ... Như vậy rất tốt.

Có lẽ cảm thấy chưa đủ mà phải để chúng tôi thấy một sự thật hùng hồn, ba tôi liền đề nghị :

- Nào các con, chúng ta hãy chơi vui một lát nhé ! - Nói xong ba tôi liền đứng lên và nhắm mắt lại - Các con xem nhé ! Ba không cần nhìn mà vẫn tìm được những đồ dùng cần thiết ... Đây ba sẽ lấy cho các con xem cái bật lửa ở túi áo vét bên trái.

Ba tôi thò tay vào túi trái tìm trong khi mắt vẫn nhắm. Ba tôi tìm ... tìm mãi mà chẳng đưa cho chúng tôi xem. Nhíu mày ngạc nhiên, ba tôi lẩm bẩm :

- Lạ quá, sao thế nhỉ ?

Tìm một lúc biết chắc không có rồi, ba tôi vội chuyển hướng :

- Hay ba sẽ tìm được cây viết máy cũng bên túi trái cho các con xem ...

Mắt vẫn nhắm, ba tôi lấy ra một vật dài dài và giơ lên cho chúng tôi xem.

Nhưng đó không phải là cây viết mà là cái nhiệt kế.

- Đó, các con thấy chưa, ba tìm có nhanh không ?

Khi mở mắt nhìn ra cái nhiệt kế trong tay, ba tôi sững sốt nhìn chúng tôi, rồi guơng cười và nói :

- À, ba nhớ ra rồi, hôm trước Mentin bị sốt, ba đã cặp nhiệt cho nó xong vội đi làm quá thế là ba bỏ túi. Không sao, bây giờ các con sẽ thấy ba tìm được cuốn sổ tay trong túi bên phải.

Lại nhắm mắt, ba tôi thò tay vào túi phải. Nhưng làm gì có cuốn sổ. Ba tôi lại ngạc nhiên và mở mắt ra. Mẹ tôi đến cứu nguy cho ba :

- Hôm trước mình vừa đi sửa áo. Hay người ta khâu lộn túi trái sang phải và túi phải sang trái.

Ba tôi muốn rút lui khỏi tình thế nan giải ấy. Song có lẽ vẫn muốn vớt vát danh dự bằng cách tìm ra một vật gì đó ở nguyên chỗ của nó nên còn cố :

- Nhưng cuốn sổ ghi của tôi để ở túi ngực áo vét cơ mà. Có nghĩa là ở đây này ...

Quyển sổ tay không thấy mà cái túi ba tôi chỉ cũng không có nốt. Có lẽ người ta đã bỏ nó đi hôm sửa áo rồi.

Ông nội tôi rất thích đùa cợt, thấy thế cười hỏi :

- Nào, lũ quỷ con, các cháu thử đoán xem quyển sổ tay của ba ở đâu ?

Trước khi chúng tôi kịp mở miệng, mẹ tôi đã vội nói :

- A, hôm Trước định khâu áo cho mình, có khi tôi đã khâu cái túi ngực vào rồi cũng nên.

Ba tôi rất bối rối. Lúc đó có lẽ ba tôi sẽ đổi bất cứ giá nào lấy một vật ở nguyên chỗ của nó, trên người ba. Ba tôi lục tung hết cả lên, thậm chí lộn ngược cả mấy túi ra. Ông nội tôi vẫn đùa, không để ba yên :

- Này, cậu Cả tìm gì thế ? Bị mất cây kim à ?

Cười nhiều quá, ông tôi chảy cả nước mắt, nước mũi rồi đầm ra ho sù sụ kéo dài. Không dứt được cơn ho, ông nội tôi ra hiệu lấy cho chiếc khăn tay :

- Các cháu lại lấy cho ông. Cái khăn ở túi bên phải áo khoác ấy.

Tôi chạy lại chỗ cái áo khoác đang treo trên mắc áo nhưng làm gì có cái khăn tay nào.

- Ông ơi, không có khăn tay trong túi bên phải ông ạ.

- Cháu không nghe ông nói gì à ? Ông bảo tìm túi áo bên trái cơ mà.

- Túi áo bên trái cũng không có ạ.

- Không thể Như thế được ... Mang cái áo lại đây cho ông xem nào. Bốn chục năm nay cái khăn tay nằm ở đó cơ mà ...

Tôi mang cái áo khoác nặng nề lại cho ông. Ông nội tôi lục lọi cả hai túi mà chẳng thấy cái khăn tay nào. Ông bèn nói :

- Như vậy chắc có lẽ ai đã lấy cái khăn của ông rồi ...

Lúc đó, mẹ tôi len lén bỏ vào túi phải một cái khăn tay sạch. Chợt sờ thấy nó, ông tôi vui hẳn lên :

- Đây rồi, ông đã nói với các cháu là khăn tay của ông bao giờ cũng nằm trong túi phải cơ mà.

Tìm được khăn tay hỉ mũi rồi, sau khi ngừng cơn ho, ông tôi lại lục lọi tìm cái gì đó trong túi :

- Hộp thuốc lá của tôi đâu nhỉ? Ai lấy hộp thuốc của tôi rồi ! Tìm cho tôi hộp thuốc lá, mau lên. - Ông tôi ra lệnh.

Sợ ông nội tôi cáu gắt, cả nhà đổ xô đi tìm cái hộp thuốc lá trong mọi xó xỉnh.

Giữa lúc đó thì nhà lại có khách. Hai vợ chồng một ông bạn của ba tôi đến chơi. Thấy cả nhà bận rộn tìm kiếm hộp thuốc lá cho ông nội, họ cũng xúm vào giúp.

Ông nội tôi đã phát cáu thực sự vì mãi không ai tìm ra, ông quát tháo âm ỉ, mắng tất cả mọi người.

- Tìm nhanh cho tôi hộp thuốc. Thật chả ra sao ! Hộp thuốc lá vừa mới đây mà mất biến.

Ông khách vội vàng chìa gói thuốc ra mời ông nội tôi hút một điếu, hi vọng ông nội tôi bớt giận :

- Mời bác dùng tạm thuốc lá của con.

Ngay lập tức ông ta biết đã lỡ lời vì làm ông nội tôi càng giận dữ hơn.

- Tìm nhanh cho tôi hộp thuốc, không các người chết với tôi ! - Ông quát chúng tôi.

Tự nhiên Mentin xuất hiện, tay cầm đôi găng tay phụ nữ hỏi cả nhà với vẻ mặt rất bình tĩnh :

- Đôi găng tay này của ai ?

Mẹ tôi chạy đến cạnh nó :

- Con thấy ở đâu thế ? Mẹ kiếm mãi không ra ...

Mentin trả lời bình thản :

- Thử đi tìm hộp thuốc cho nội, ngó vào sau cái tủ lạnh, con thấy đôi găng tay này nằm dưới đất ...

Kể ra mà mua cho ông nội tôi một gói thuốc ngoài hiệu thì tiện và dễ dàng hơn nhiều, nhưng ngặt vì cái hộp của nội tôi lại bằng kim loại có khắc chữ kỷ niệm, thành ra chúng tôi không thể chơi trò đánh tráo được. Thế là cả nhà phải cố công đi tìm cho bằng được.

Hộp thuốc lá đâu chưa thấy mà chúng tôi đã tìm được bao nhiêu là vật dụng cả nhà đã tưởng mất từ lâu. Bỗng nhiên bà khách vớ được một núm vụn máy thư thanh còn khá tốt nằm dưới ghế tràng kỷ, làm ba tôi mừng rỡ kêu lên :

- Ôi, thế mà tôi tìm cả tháng nay không thấy đây ...

Sự mừng rỡ đó tỏ ra hơi sớm vì ngay sau đấy ba tôi đã phải buồn. Cây viết máy đáng lẽ phải ở trong túi ba thì tôi lại tìm được trong ngăn tủ đựng chén đĩa. Mẹ tôi tìm ra con dao còn tốt nhà đang dùng, chả hiểu ai vô tình đổ vào một sọt rác cùng với đồng vỏ khoai tây.

Nhà tôi lúc đó rất nhộn, thỉnh thoảng lại có người kêu lên : Của ai cái này, của ai đây ?" và người trả lời "A, của tôi đấy, tìm ra ở đâu thế ?"

Tự nhiên ông nội tôi nhảy dựng lên như bị con gì đốt :

- Trời ơi, đứa nào bỏ hộp thuốc lá dưới chỗ ngồi của ông thế này ? - Ông tôi hỏi giọng vẫn có vẻ bực bội.

Thì ra ông tôi ngồi ngay lên trên hộp thuốc, báo hại chúng tôi tìm cả tiếng đồng hồ. Cả nhà phát điên phát khùng lên vì nó, thế mà nó lại chẳng mất đi đâu cả. Mọi người nín lặng một lúc lâu không ai nói một lời.

Như vậy đấy bạn ạ, bực mình từ hôm đó, tôi quyết dọn dẹp sắp xếp thật ngăn nắp lại phòng riêng của mình. Kể ra hồi Trước cũng có hơi bẽ bộn thật.

Tôi không muốn bị la mắng là đứa con gái cầu thả luộm thuộm ... Nhân dịp đó, tôi đã sắp xếp lại đồng thư từ của bạn trước đây bỏ vào mỗi nơi một cái. Tôi để chúng trong một cái cặp giấy theo thứ tự ngày tháng bạn gửi để tiện dùng khi cần đến.

Chủ yếu là thư của bạn thôi. Demir, Yasa và Mina thỉnh thoảng mới gửi cho tôi một cái bưu ảnh hoặc một lá thư ngắn. Tôi thường trả lời chúng ngay khi nhận được. Bạn nhớ viết thường xuyên cho tôi nhé!

Chúc bạn học giỏi.

Zeynep

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 13

Hãy yêu nước

Ankara 14.1.1964

Acmét thân mến,

Bạn hỏi tôi hè này có về Istanbul chơi không u ? Vì chưa làm đủ thời gian ở nhà máy mới nên ba tôi chưa có quyền nghỉ phép năm. Ba tôi muốn cho mẹ tôi và mấy chị em vẫn về Istanbul nghỉ hè độ một tháng. Nhưng cũng không có gì chắc chắn đâu, vì mẹ tôi chưa quyết định gì cả. Mẹ tôi chẳng muốn chúng tôi đi đâu lại thiếu ba cùng đi. Ba tôi sẽ xoay sở ra sao với việc ăn uống, giặt giũ nếu ông ở nhà một mình ? ... Nếu cuối cùng mẹ tôi vẫn quyết định cho chúng tôi về Istanbul thì chúng tôi sẽ ở nhà cô tôi. Và tất nhiên khi đó tôi sẽ đến thăm bạn và các bạn cũ khác.

Mấy hôm trước tôi đã làm một chuyện động trời. Tôi không thể nào không kể trò nghịch ngợm này cho bạn được. Mentin cũng biết khá rõ câu chuyện, vì nó gần như một đồ đệ, luôn theo sát tôi mà. Thôi, tôi kể nhé!

Chủ nhật trước, chúng tôi về chơi nhà ông bà nội. Ông bà ở một khu cách nhà tôi khá xa. Ông tôi cao tuổi nên không thể ở nhà quá cao với nhiều bậc thang. Sau khi tìm mãi mà không được chỗ nào vừa ý ở tầng trệt, ông bà tôi đến ở một căn hộ lầu một. Nơi đó, tuy phải leo thang một chút nhưng được cái thoáng mát và sạch sẽ. Bà tôi hay nói Như thế với ba mẹ tôi. Lên nhà ông bà tôi phải leo mười tám bậc thang. Tôi không đếm đâu nhé, thế mà vẫn biết rất rõ, vì ông nội tôi thường nói với mọi người : "Tôi vẫn trèo được mười tám bậc thang mà chưa thấy mệt. Dấu hiệu của sức khỏe còn tốt đây". Bạn sẽ rõ tại sao tôi phải nói tỉ mỉ về cái cầu thang Như thế. May mà ông bà tôi không ở mấy tầng cao hơn nữa. Nếu thế thì thế nào các báo cũng có dịp viết về một tai họa lớn xảy ra ở nhà ông bà tôi hôm chủ nhật.

Chị tôi ở nhà vì phải tiếp các bạn đến chơi. Từ sáng sớm, ba mẹ tôi, Mentin và tôi đã đáp xe buýt đến nhà ông bà nội. Bà tôi chuẩn bị cho chúng tôi bao nhiêu là thức ăn và các loại bánh kẹo rất ngon ... Dùng bữa trưa xong, theo thường lệ, ông nội và ba tôi hay ngồi nói chuyện bên tách cà phê. Tôi cũng sán đến gần, vì tôi rất thích nghe ông nội và ba tôi nói chuyện chính trị.

Trong phòng khách không có ai khác ngoài ba chúng tôi. Tôi giả bộ xem báo, nhưng thực tình để hoàn toàn tâm trí vào cuộc nói chuyện của người lớn.

Ông nội tôi mê tình hình chính trị lắm. Cứ lúc nào có hai người, ông và ba tôi, là y như rằng ông bàn đến tình hình đất nước. Sau bữa ăn và có tách cà phê thì ba tôi không thể thoát khỏi một cuộc thảo luận về các vấn đề trọng đại của đất nước và cả thế giới. Duy chỉ có một điều là bao giờ cũng xảy ra chuyện tức cười và chính cái đó hấp dẫn tôi ... Nội tôi rất hay ngủ gật. Có

khi mới cầm đến tách cà phê, ông nội tôi đã chuẩn bị ngủ rồi. Tuy nhiên Trước khi ngáy, ông tôi vẫn còn kịp hỏi ba tôi một câu chính trị nào đó. Ba tôi chưa kịp trả lời gì thì ông tôi đã ngủ rồi. Thấy vậy, ba tôi im lặng nhưng vẫn ngồi tại chỗ. Bởi vì ông nội gục thật đấy, nhưng chợt choàng tỉnh rất nhanh, có khi vì chính tiếng ngáy của ông thôi.

Dậy một cái là ông hỏi ngay ba tôi :

- Ồ, mà sau đó thì sao ?

Nếu không có mặt ba tôi tại đó là ông nội tôi giận dữ, vì thế, dù ông có ngủ gà ngủ gật, ba tôi cũng không dám ra khỏi phòng khách. Mỗi lần choàng tỉnh dậy, ông tôi lại hỏi :

- Chúng ta đang nói đến đâu rồi ?

Ba tôi phải nhớ thật chính xác câu chuyện đang dừng ở chỗ nào để trả lời cho được. Có khi nội tôi phản đối khi ba trả lời xong :

- Không, không phải chỗ đó ... Ba đang nói chuyện khác kia! Chúng ta đang nói về việc gì nhỉ ? - Ông tôi muốn biết chính xác cơ.

Vì vậy, đôi khi hai người tranh luận sôi nổi. Còn tôi thì rất khoái chí, vì các cuộc nói chuyện kiểu đó rất buồn cười. Ba tôi có lẽ chẳng thích thú gì lắm nhưng phải chiều ý ông nội tôi.

- Này, sao nữa ?

Ba tôi lại tiếp tục câu chuyện đang nói dở chừng, nhưng chưa được hai câu thì ông tôi lại ngủ ... Cứ như vậy hàng tiếng đồng hồ. Sau đó hoặc ông nội tôi tỉnh ngủ hẳn để thảo luận chính trị sôi nổi hoặc ông dựa đầu vào thành ghế và ngủ thẳng một mạch. Ông tôi thường gọi giấc ngủ gà ngủ gật là một chút nghỉ ngơi. Ngay cả lúc ngủ say, đôi khi ông tôi vẫn như thức và bảo ba tôi :

- Con cứ nói tiếp đi, ba nghe ...

Thật là không thể nào chịu đựng được, nhưng ba tôi vẫn kiên nhẫn chiều

theo, vì ba rất kính trọng ông nội. Bạn không biết chứ ba tôi có lúc đã từng là sĩ quan trong đơn vị của ông nội tôi đấy. Chẳng có gì là lạ, khi đã về hưu khá lâu rồi, ông vẫn được mọi người kính nể như lúc còn là đại tá đương nhiệm.

Chủ nhật vừa rồi, ăn trưa xong, mỗi người trong một chiếc ghế bành đối diện nhau, ba tôi và ông nội vừa uống cà phê vừa bàn luận đủ chuyện. Bắt đầu, ông nội tôi đặt câu hỏi :

- Có gì mới không ? Anh thấy tình hình đất nước ra sao ?

Ba tôi định trả lời thì ông nội đã ngáy khò khò. Sau một cái gật đầu mạnh xuống ngực, ông choàng tỉnh dậy và hỏi ba tôi tiếp :

- Thế cũng được. Vậy trong tình hình đó thì người Đức sẽ phản ứng ra sao ?

Từ này, trong câu chuyện có nói gì đến người Đức đâu nhỉ ? Nhưng ba tôi lại nói tiếp rất lịch sự như câu chuyện từ này vẫn nói về người Đức vậy.

- Vâng, vâng, người Đức đã phát triển rất nhanh ba ạ! Bởi vì họ ...

Nhưng ba tôi chưa kịp nói cho hết câu thì nội tôi đã ngủ rồi. Ba tôi im lặng và xem báo tiếp. Tự nhiên ông tôi giật mình tỉnh giấc :

- Con nói sao ? Người Mỹ sẽ làm gì trong tình huống đó ?

Tôi giấu mình sau tờ báo, cố nín cười. Còn ba tôi thì lại nói chuyện rất nghiêm chỉnh :

- Người Mỹ ấy à ? Ba xem, quân đội Mỹ rất ...

Hai người cứ như thế mà tiếp tục câu chuyện. Ông tôi có lúc nhắc đến tên một nhà lãnh đạo quốc gia nào đó mà bạn chẳng biết ở xứ nào nữa ...

- Thế còn Giáo hoàng thì sao ? Cần phải lưu tâm đến ý kiến của cả Giáo hoàng nữa đấy.

- Giáo hoàng ấy à ... Ba phải biết là mọi người đều cho rằng Giáo hoàng ...

Sau đó, hình như ông nội tôi không buồn ngủ nữa. Hai người tranh luận sôi nổi về tương lai phát triển của đất nước Thổ Nhĩ Kỳ. Ông nội cho rằng nước

Thổ sẽ phát triển dựa trên công cuộc xuất khẩu mạnh mẽ các sản phẩm công nghiệp. Ông tôi nói nhiều lắm, có lúc người nổi cáu thật sự :

- Nhưng không thể làm như ta đã làm trong việc xuất khẩu ốc sên ... anh biết ốc sên chứ ... ốc sên ...

Ông nội nhắc lại vài lần chữ ốc sên và lại thiếp đi. Ba tôi với lấy tờ báo định đọc tiếp thì ... Hấp! Ông tôi lại thức dậy rồi :

- Chúng ta đang nói về gì nhỉ ?

- Về ốc sên ba ạ.

- Ốc sên nào ?

- Ốc sên của ta ấy ... loại để xuất khẩu ...

- Ờ, ờ ... chúng ta đang nói về xuất khẩu ốc sên ... Đúng, chúng ta không thể phát triển kinh tế chỉ dựa vào nguồn xuất khẩu ốc sên mà thôi. Cần phải tìm thêm các sản phẩm khác để xuất khẩu ... thuốc lá, bông ... đậu phộng ...

luơng thực ... Đó là những sản phẩm truyền thống của ta ...

Và ông lại ngủ gật. Lúc tỉnh dậy, ông nói :

- Chúng ta dừng lại ở đâu nhỉ ?

- Ba đang nói về các sản phẩm truyền thống ...

Giữa lúc đó có người bấm chuông ngoài cửa. Tôi chạy ra mở và thấy một ông đứng tuổi, ăn mặc lịch sự. Ông ấy hỏi nội tôi. Tôi thưa là nội có nhà và chạy vào báo cho nội biết có khách. Ông tôi ra cửa, vồn vã chào người mới đến :

- Xin mời vào nhà, xin mời ông. Ngọn gió nào đưa ông tới nhà chúng tôi thế?

Ông khách đưa cho tôi một hộp kẹo sô-cô-la rất lớn có buộc dải băng diêm dứa. Mấy người lớn trở vào phòng khách, còn tôi mang hộp kẹo vào cho bà nội. Mentin, sau bữa ăn biến đi đâu mất, lúc này lại thấy xuất hiện cạnh bà tôi. Tôi mở hộp : cả một hộp lớn toàn sô-cô-la bọc hạt dẻ ngọt, là loại kẹo

cao cấp rất ngon mà tôi thích vô cùng.

Tôi ngờ ngờ nhận ra ông khách ngay từ lúc mở cửa, nhưng chưa chắc chắn. Vì thế, sau khi được bà cho ăn kẹo xong, tôi lại trở vào phòng khách, ngồi xa xa một chút để nghe chuyện. Tôi nghĩ mãi không ra đã quen ông khách ấy ở đâu. Chợt nghe tiếng ông nói, tôi nhận ra liền. Bây giờ tôi nói cho bạn biết ông ấy là ai, chắc chắn bạn cũng sẽ nhớ ra ngay thôi. Năm ngoái, nhân dịp Quốc khánh, có một ông nhà báo đến trường mình nói về nước Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ phải không ? Đó, chính ông nhà báo ấy đến nhà ông tôi chủ nhật vừa qua. Ông ta có một đứa cháu gái học lớp hai ở trường ta đấy mà. Thực ra cũng chỉ vì đứa cháu mà ông ta đến nói chuyện ở trường ta đấy thôi. Đó là một nhà báo nổi tiếng của nước ta đấy nhé! Hôm ấy đến trường, ông hiệu trưởng cứ loanh quanh bên ông ta, tỏ vẻ rất kính trọng. Tôi còn nhớ như in lời hùng biện của ông nhà báo ngày hôm đó "Các em, chúng ta phải yêu nước ! Hãy yêu quý tổ quốc của chúng ta ... Các em phải tìm hiểu thật kỹ đất nước này và yêu nó. Khi lớn lên, các em hãy đến làm việc tại những vùng xa xôi hẻo lánh còn nghèo nàn lạc hậu. Các em nhớ đi đến từng bản làng còn khó khăn, nghèo đói. Hãy làm việc hăng say tại những nơi còn tối tăm, lạc hậu. Nước Cộng hòa của chúng ta trao sứ mệnh vinh quang đó cho các em!" Giọng nói ngọt ngào mà rất hùng tráng của ông ấy còn văng vẳng bên tai tôi : "Chính các em là những sứ giả đem ánh sáng văn minh đến các miền xa xôi, lạc hậu của đất nước, Tại những nơi đó đang cần vốn văn hóa, khoa học của các em". Nghe ông ta nói, tôi đã cảm động xiết bao.

Không kìm được, tôi vội nói với khách :

- Cháu nhận ra ông rồi! Năm ngoái ông đã đến trường cháu ở Istanbul nói chuyện.

- Đúng rồi, đúng rồi. Tôi có đứa cháu học ở đó.

Sau đó tôi lảng ra để nghe cái ông có giọng nói ngọt lịm như mật ong nói

chuyện. Nhưng Acmét thân mến, nếu bạn biết sau đó ra sao thì ... Tôi đã mất hết cả cảm tình với ông ta.

Nguyên do là thế này : Nhà báo nổi tiếng có một người con trai, học xong đại học sư phạm và trở thành nhà giáo. Anh ta được phân công về dạy học ở một làng quê hẻo lánh vùng Anatolia. Người thành phố làm sao mà sống được ở cái vùng chẳng có một tí tiện nghi nào ấy. Hơn nữa anh ta lại mới cưới vợ, một cô gái Mỹ đàng hoàng. Không thể mang người vợ trẻ, đẹp lại là người ngoại quốc đến cái vùng xa xôi hoang dã ấy được.

Ông nhà báo đã chạy vạy khắp nơi, nhờ cậy tất cả bạn bè, người quen có chức có quyền và cuối cùng đã chuyển được cho anh con trai về làm việc ở một trường học ở ngay Istanbul.

Nhưng trường đó vẫn còn xa nhà quá. Anh con trai đi làm còn khó khăn, vất vả. Thế mà gần ngay nhà ông, cách mấy bước chân lại có mấy trường học rất tốt, đầy đủ tiện nghi ...

Vì vậy ông nhà báo lại phải ra tay vận động một lần nữa để anh con trai có thể về một trường nào đó gần nhà. Một người bạn của ông nội tôi có thẩm quyền giải quyết vấn đề, nên vừa đến Ankara, nhà báo vội đến thăm ông nội tôi ngay. Nếu ông nội tôi chỉ nói với ông bạn một câu thôi, công việc coi như chắc chắn là xong. Không biết có thật thế không hay ông ta tâng bốc ông nội tôi để được giúp đỡ. Nghe ông ta nói hết câu chuyện, máu trong người tôi như sôi lên. Biết chắc sẽ bị coi là hỗn láo với người lớn, song tôi vẫn không nhịn được, vội hỏi xen vào giữa câu chuyện.

- Nhưng thưa ông, thế thì lấy ai đem ánh sáng văn minh đến cho những vùng đất xa xôi hẻo lánh còn lạc hậu của đất nước ạ ?

Cũng vô tình mà tôi đã nhắc lại câu nói của ông nhà báo hôm đến trường.

Hoặc không hiểu, hoặc làm ra vẻ không hiểu, ông ta nói :

- Cháu bảo gì hả cháu gái ? - Ông ấy nói bằng giọng ngọt ngào như mía lùi.

Ba tôi nghiêm giọng đuổi tôi ra ngoài :

- Nào, con đi bung cà phê lại đây cho ba, nhanh lên!

Mang cà phê cho ba người xong, tôi đi ra ngoài ngay vì chẳng muốn nghe ông nhà báo nói nữa. Tôi vào nhà tắm xem lại đồng quần áo bà tôi đang ngâm, định giặt giúp bà. Tôi chợt nghĩ ra một trò tình quái. Tôi lấy mấy miếng xà bông vắt vào bình nước nóng. Xà bông tan nhanh trong nước thành một chất nhờn nhờn, sền sệt. Không để ai nhìn thấy, tôi rón rén ra khỏi buồng tắm, mang theo bình nước xà bông và đổ lên các bậc thang đi xuống sân. Để khỏi bị ngã, tôi đổ từ từ, từ các bậc thang thấp nhất dần dần lên cao. Tôi dàn đều thứ nước trơn nhầy ấy ra khắp mặt từng bậc một, chợt nhìn lên, tôi thấy Mentin đang chú ý đứng xem. Nó ngạc nhiên hỏi to :

- Chị làm gì thế ? Rửa cầu thang đấy à ?

- Suyt! Rồi em sẽ thấy. Nhưng đừng có nói gì với ai nhé!

Sợ người nhà vô tình bị ngã, chúng tôi đứng chơi ở ngay đầu cầu thang để canh chừng, trước cánh cửa mở.

Cuối cùng, ông khách đã quyết định về. Ông vừa đứng dậy, tôi và Mentin đã lẩn vội vào nhà. Ba tôi và ông nội tiễn khách ra tận cửa. Họ bắt tay nhau :

- Chào các vị, tạm biệt !

- Chào ông ...

- Khi có kết quả, mong ông báo ngay cho tôi được biết ạ. Xin cảm ơn ông ...

Chưa nói xong câu cảm ơn, chân nhà báo đã trượt đi. Để giữ thăng bằng, ông ấy nhảy hết chân nọ đến chân kia. Ông nội và ba tôi không nhìn thấy vì đã quay vào nhà, nhưng ông tôi bảo ba tôi giọng thắc mắc :

- Thằng cha này nó xuống thang gác mới kỳ chứ! Cứ như là hấn nhảy valse ấy.

Nghe vậy tôi liền nói một cách độc địa :

- Có lẽ ông ấy nhảy lên sung sướng vì việc của con ông ấy sẽ được giúp đỡ

đẩy !

Tôi chỉ nói thế rồi im tịt. Để xem tình hình diễn biến ra sao, tôi nháy Mentin đi ra ban-công nhìn xuống sân. Chúng tôi thấy hai cái chân duỗi dài trên ngưỡng cửa nhà. Xe riêng của nhà báo đợi ông ta ngay trong sân. Chợt tài xế giật mình, vội xuống xe, chạy lại xốc nhà báo lên và diu vào trong xe. Chiếc xe chạy vội đi, còn tôi thì phải tắt tả đi rửa cầu thang lập tức. Mentin cũng phụ giúp tôi, góm nó cười mới khiếp chứ. Tôi tin là nó chẳng mách lại chuyện này cho ai biết. Nhưng sau đó thì tôi lại sợ. Lỡ ông nhà báo ngã bể sọ ra thì sao ?

Tuy nhiên tôi đã thoát nạn khá dễ dàng. Một ngày sau không thấy ai nói gì đến chuyện đó. Tôi thở phào nhẹ nhõm ...

Cũng trưa hôm đó, ngay khi xe của ông khách về rồi và tôi đã rửa cầu thang xong, tôi lại trở lại phòng khách. Ông tôi đang ngủ gà ngủ gật, còn ba tôi thì ngồi ghế bành Trước mặt ông và đọc báo. Sau khi gật mấy cái rất mạnh, ông tôi tỉnh dậy :

- Chúng ta đang nói gì nhỉ?

Có lẽ ba tôi đã chán ngán :

- Chúng ta chẳng nói gì cả! Trước đây ba có nói gì đâu ?

- ừ, ba không nói gì thật. Nhưng này, chuyện chiến tranh hạt nhân sẽ ra sao nhỉ ? Con nhận định thế nào về vấn đề này ? - Ông chợt phẩn chấn vì tìm ra một đề tài mới.

Ba tôi sau khi giải thích qua loa và đưa ra vài ý kiến riêng, vội hỏi ông tôi xem ông khách vừa tới nhà là ai.

Ông nội tôi cũng có vẻ chán ngán :

- Nói làm gì đến cái đồ quý ấy. Đó là cái thứ chạy vạy, luôn löt khắp nơi để đạt tới một mục đích nhỏ nhặt nào đó ...

Khi ấy tôi đánh bạo xen vào :

- Nhưng ông ơi, rồi ông lại sẽ giúp con trai ông ta chứ ?

- Cháu gái ạ, biết làm sao được, ông đã trót hứa với người ta rồi mà ...

Sau đó ông tôi dựa vào thành ghế và ngủ rất say sưa. Ba tôi rón rén ra khỏi phòng khách.

Thư trước bạn kêu là bạn đã viết quá dài. Bạn xem thư này tôi còn viết dài hơn ấy chứ.

Gởi lời chào tất cả.

Bạn thân

Zeynep

Tái bút : Năm ngoái nghe nhà báo nổi tiếng diễn thuyết hay quá, tôi đã khóc vì cảm động. Nhưng bạn phải biết rằng từ nay trở đi, nghe bất cứ ai nói như vậy, tôi sẽ không khóc nữa đâu, bạn ạ.

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 14

Cần phải đọc một bài thơ như thế nào ?

Istanbun 20.1.1964

Zeynep thân mến,

Làm sao tôi lại quên con người nổi tiếng bạn đã kể trong thư được ? Tôi có cần phải nhắc lại những lời giáo huấn, những câu nói hay ho của ông ta về lòng yêu nước cho bạn nghe nữa không ? Tôi còn nhớ hết đấy, bạn ạ.

Trong phần tái bút ở cuối thư, bạn viết : "Từ nay về sau, khi nghe bất cứ ai diễn thuyết như vậy tôi sẽ không khóc nữa!" Ô, chẳng phải thế đâu bạn ạ,

bạn sẽ vẫn cứ khóc như thường. Tôi bảo đảm như vậy đấy! Bạn không thể không chảy nước mắt được. Cũng như một người đang xất hành ấy mà, dù cố gắng đến mấy thì người ấy cũng phải chảy nước mắt. Tôi nghe mấy anh lớn học trung học gọi đó là phản xạ không điều kiện đấy. Bạn phải biết là lời nói của một số người có tác dụng như hành làm chảy nước mắt vậy. Tôi nói thế do kinh nghiệm bản thân chứ không phải nghe ai đâu. Trên đài phát thanh của ta có một xướng ngôn viên nói giọng rất hay. Mỗi lần nghe ông ta nói là tôi lại cảm động chảy nước mắt. Một hôm ngồi nghe đài mà nước mắt tôi cứ chảy ràn rụa, ba tôi thấy vậy, ngạc nhiên hỏi :

- Người ta nói gì mà con khóc ghê thế hả Acmét?

Đến tận lúc đó, khi nghe ba hỏi, tôi mới chợt nhận ra rằng tôi có chú ý nghe phát thanh viên nói gì đâu. Tôi không hiểu bài đọc trong chương trình phát thanh nói gì, nhưng sự thật là vậy đấy bạn ạ. Tại sao lại thế, tại sao tôi khóc? Tôi đã suy nghĩ nhiều về điều đó để tìm câu trả lời thắc mắc. Không phải ý nghĩa lời nói, cũng chẳng phải những từ ngữ ông ấy nói ra, mà chính giọng nói của ông ta làm tôi phát khóc. Tôi tin rằng giai điệu trầm bổng của giọng nói có tác dụng giống như mùi hăng hăng xộc vào mắt mũi của hành đã làm ta phải chảy nước mắt đấy.

Nếu bạn hỏi người đang xất hành : "Tại sao bạn khóc?" Và nếu bạn hỏi tôi câu đó lúc nghe người phát thanh viên nói trên đài thì chắc bạn sẽ được nghe một câu trả lời giống nhau.

Có lần tôi theo ông nội đến nghe giảng kinh ở một giáo đường hồi giáo.

Thầy trợ tế ở đó đọc một bài kinh bằng tiếng Arab với giọng đều đều, buồn buồn. Cảnh giáo đường buồn bã lại nghe ông tôi khóc làm tôi cũng phải khóc theo. Lúc ra về tôi hỏi ông nội :

- Ông ơi, ông biết tiếng Arab đấy à? Sao nghe thầy tế đọc kinh ông khóc ghê thế ?

Ông tôi thật thà trả lời :

- Đâu có, cả ông lẫn thầy tế đều không biết tiếng Arab ...

- Thế tại sao ông khóc ?

- Làm sao mà không khóc được hả cháu ? Cháu không nghe thầy tế đọc kinh sao ? Những lời lẽ mới buồn mà hay làm sao ! ...

Nói đến đó, nhớ lại đoạn kinh đã nghe, ông tôi lại tiếp tục khóc. Thế mà có khi đoạn kinh đó lại chẳng buồn chút nào vì có ai biết nghĩa nó là gì đâu.

Người nghe đã vậy, còn người đọc cũng không hiểu gì mới buồn cười chứ!

Đến nay tôi vẫn còn nhớ lần đi nhà thờ ấy.

Còn một chuyện khác nữa. Buổi tối ở ngoài đường phố nhà tôi thường có một người bán hàng rong. Anh ta bán rau quả và lúc nào cũng rảng hết sức mà rao hàng cho to. Lần nào nghe anh ta rao bán hàng, tôi cũng mỉm cười, buồn đến phát khóc được. Giọng trầm của anh ta vang rất xa :

- Bắp cải đã ...ây...ây.

- Cà rốt, khoai tây, hành đã ...ây...ây.

- Táo, nho tươi đã ...ây...ây.

Có gì mà phải khóc khi nghe những tiếng rao ấy nhỉ ? Vậy mà tôi cứ ràn rụa nước mắt khi nghe tiếng rao nào đó đấy, thế có lạ không ?

Tại trường, có lần thầy giáo bắt buộc cả lớp phải ngâm những bài thơ với giọng rung động, diễn cảm rất lạ. Bạn có biết bài thơ trong sách tập đọc có câu "Tôi buồn rầu ra đi và vui mừng trở lại" không ? Thầy đã dạy chúng tôi đọc bài thơ ấy với các vần cuối câu kéo dài ra. Theo thầy câu thơ đó sẽ phải đọc thế này :

Tôi buồn rầu ra đi..i..i...

Và vui mừng trở lại..ai..ai..

Nghe câu thơ đọc như vậy, tôi tưởng như nhìn thấy một người tha hương, mù lòa, tật nguyền đang đứng van xin Trước cửa nhà. Khi cả lớp đồng thanh

đọc câu thơ, tôi cứ muốn òa lên khóc. Bạn xem đây, đọc câu "Tôi vui mừng trở lại" mà nước mắt lại rơi lã chã thì còn ra sao nữa!

Chúng tôi đã chán ngấy mà thầy vẫn cố sức bắt đọc đi đọc lại, giọng ngân nga như hát vậy. Có lúc, sau khi nghe thầy đọc mẫu :

- Tôi buồn rầu ra đi..i..i...

Và vui mừng trở lại..ai..ai..

Chợt có một giọng vang lên ở cuối lớp :

- ừ,... thì chào anh!

Anh xéo đi cho tôi nhờ,

Ala phù hộ cho anh!

Thầy giáo bức quá, quát tướng lên :

- Em nào nói đấy, đứng dậy xem nào.

Yasa đứng dậy, mặt cúi gằm :

- Em xin lỗi thầy. Em buột miệng nói thế chứ không có ý gì đâu ạ. Em không cố tình phá quấy...

Thầy giáo nguôi giận và tha thứ cho nó, nhưng cả lớp vẫn phải tiếp tục đọc đoạn tiếp của bài thơ :

- Cho tôi xin miếng nước,

Tôi đến từ nơi xa.

Lúc đọc câu "Cho tôi xin miếng nước" chúng tôi phải gào lên. Thật cứ y như là kêu cứu khi sắp bị kẻ cướp dọa giết chứ không phải là đi xin nước nữa.

Thầy giáo tôi cứ bắt học sinh phải ngâm thơ như thế đấy!

Tôi cũng công nhận rằng, con người cần phải biết sử dụng cho tốt giọng nói của bản thân.

Theo lời ba tôi kể lại thì ông chủ nhà máy chỗ ba tôi làm việc là một người biết sử dụng rất tài tình giọng nói của ông ta. Nhiều lần ba tôi kể chuyện nhà máy cho khách khứa nghe. Chả là ở nhà máy người ta hay cử ra các đoàn đại

biểu công nhân viên chức lên kiến nghị với chủ : "Chúng tôi sống rất chật vật, hãy tăng lương cho chúng tôi". Ông chủ trả lời bằng giọng cảm động đến nỗi ông vừa nói vừa khóc mùi mẫn. Thế rồi đoàn đại biểu của công nhân cũng bật khóc theo tất cả. Chủ và thợ cùng khóc sục sùi một lúc lâu, và công nhân ra về. Họ ra khỏi văn phòng ông chủ mà chẳng nhớ họ đã đến để gặp ông ta về việc gì. Mãi về sau, khi đã hoàn toàn tỉnh trí trở lại, họ mới hỏi nhau : "Không biết ông chủ có bùa mê gì mà cả lũ chúng mình lại khóc hết cả thế nhỉ ?" Nhưng chẳng còn ai nhớ sự việc đã diễn biến ra sao.

Ba tôi là người không tin có bùa mê, ông nói với duợng tôi :

- Tôi đã quả quyết không để theo ông chủ. Tôi sẽ chú ý xem ông ta nói gì và quyết không để bị mê hoặc ... Tôi sẽ đến văn phòng của ông. Tôi không chịu ra khỏi đây nếu chưa được tăng lương. Nếu không tôi sẽ xin thôi việc cho mà xem ...

Gặp ông chủ, ba tôi chưa kịp mở miệng thì ông ta đã than vãn rồi :

- Sống khó khăn lắm phải không anh bạn ? Tôi biết, thời buổi này sinh hoạt ngày càng đắt đỏ, cuộc sống ngày càng trở nên không thể nào chịu đựng được. Làm sao mà tôi không biết đến điều đó ! ...

Chẳng có gì trong những lời nói đó mà khiến ta phải khóc lóc. Nhưng khi nó được người biết nói một cách tình cảm, lên bổng xuống trầm ở những chỗ cần thiết thì đá cũng chảy nước mắt. Biết vậy nên ba tôi đã đề phòng, cố giữ cho cứng cỏi không chút mềm lòng.

Hai người bắt đầu nói chuyện :

- Nhà anh có mấy người cả thấy ?
- Thừa ông chủ, chúng tôi có 5 miệng ăn ...
- Trời ơi, trời ...

Ông ta kêu lên thảm đến suýt làm ba tôi phát khóc, nhưng ba tôi vẫn can rắng chịu đựng.

Ông ta hỏi tiếp:

- Các cháu đi học cả chứ ?

- Một đứa thôi, còn đứa kia thì không ...

- Thật đáng tiếc! Vậy là đứa thứ hai anh không thể cho đi học được. Trời đất ơi ! ...

- Không, cháu nó còn nhỏ chưa đi học được. Khi nào cháu lớn tôi sẽ cho cháu đến trường

...

- Có lẽ ba bốn năm anh cũng không mua được cho vợ một cái áo choàng phải không ?

- Tôi không đủ tiền ...

- Hơn nữa vợ con lại ốm đau phải không ?

- Không, không. Vợ con tôi đâu có ai đau yếu ...

- ừ, thì không ốm đau lúc này nhưng biết đâu sẽ có lúc vợ hoặc con anh sinh bệnh tật. Lúc đó anh làm thế nào ? Trời ơi, khổ quá! Ai sẽ chăm sóc anh, nấu nướng cho anh ăn? Cần phải mời bác sĩ, phải mua thuốc men ... Mất tiền cả đấy chứ có chơi đâu. Thế còn ai sẽ mỗ cho nó ?

- Mỗ cho ai ạ ?

- Cho cháu nhỏ ...

- Làm sao lại phải mỗ ạ ? Đâu có chuyện mỗ xẻ gì ở đây đâu ạ ?

- Lúc này thì không nhưng ngộ nhớ nếu cần thiết thì sao ?

Ba tôi đã cố gồng mình giữ được khá lâu. Nhưng đến lúc ông chủ bắt đầu khóc suốt muốt thì ba tôi cũng phải cúi lòng :

- Trời ơi, xin đừng khóc nữa, ông chủ đừng khóc nữa ạ. Dù sao chúng tôi cũng sẽ có cách giải quyết mà.

Rồi quên cả việc mình đến đó làm gì, ba tôi cũng khóc theo như mưa gió ...

Mỗi lần kể chuyện đó, ba tôi đều thắc mắc :

- Không biết tôi đã nói gì với ông chủ. Tôi đã ráng hết sức giữ cho khỏi mềm lòng, thế mà khi ông ta bắt đầu khóc quá thì tôi cũng không giữ được nữa, lúc đó hình như tôi mất hết cả trí khôn. Ông chủ vừa khóc vừa kể về một chuyện gì đó với giọng mùi mẫn đến nỗi tôi cũng ngồi khóc với ông ta ... khá lâu sau đó ông chủ tiễn tôi ra về mà tôi vẫn chẳng đề nghị được gì. Đây, thế rồi ba tôi ra khỏi phòng ông ta mà vẫn chưa thôi khóc, còn đầu óc đâu nghĩ đến chuyện đòi tăng lương.

Chính vì những chuyện trên mà tôi cả quyết với bạn rằng khi nghe một số giọng nói, ta không tìm được nước mắt đâu, Zeynep ạ. Nếu ông nhà báo nổi tiếng kia đến trường bạn và cũng lại nói những chuyện như bữa Trước, bạn vẫn sẽ khóc cho mà xem!

Trước khi dừng bút, chân thành chúc bạn và gia đình sức khỏe và luôn giữ niềm vui.

Bạn thân mến,

Acmét

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 15

Nhà trường và gia đình

Ankara 24.1.1964

Acmét thân mến,

Tôi vừa nhận được thư của bạn viết ngày 20/1. Hôm qua trường tôi tiêm chủng phòng đậu mùa nên hôm nay chúng tôi được nghỉ học. Ngồi trong

phòng riêng đọc thư bạn nhưng tôi vẫn cười to quá, làm mẹ tôi nghe thấy và mắng cho một trận :

- Cái gì mà mày cười một mình thế hả con khủng này ?

Tôi nói lý do là đọc thư của bạn. Mẹ tôi vào phòng hỏi :

- Đâu, cho mẹ xem nó viết gì đó ?

Tôi đọc cho mẹ cùng nghe lá thư từ đầu đến cuối. Mẹ tôi cũng buồn cười lắm, hai mẹ con cười vang cả nhà.

Bây giờ đến lượt tôi. Từ lâu tôi đã định kể cho bạn nghe về những cuộc họp Hội Phụ Huynh Học Sinh ở trường tôi. Hôm nay có thời giờ tôi sẽ kể chi tiết cuộc gặp gỡ thú vị giữa thầy cô giáo và các bậc phụ huynh. Chỗ tiêm chủng khiến tôi hơi bị sốt một tí nhưng không sao.

Mấy ngày trước đây, ở trường tôi, Ban giám hiệu nhà trường đã tổ chức cuộc họp với cha mẹ học sinh.

Đó là cuộc họp thường kỳ hàng tháng của Hội Phụ Huynh Học Sinh. Tôi là một trong số các học sinh được cử ra để đón tiếp những người đến dự họp. Chúng tôi có tất cả năm đứa, ba gái và hai trai, đều là học sinh ở Khối 5. Tôi được nghe hết từ đầu đến cuối những chuyện người ta bàn tán trong cuộc họp ấy. Vì nó rất thú vị nên tôi sẽ kể để bạn được nghe cùng.

Thật ra chúng tôi không được dự họp và đáng lẽ cũng không được nghe vì đó là chuyện của người lớn. Sau khi các đại biểu ngồi vào ghế, bọn học sinh chúng tôi phải ra ngoài hết. Nhưng chúng tôi lại không được về mà phải chờ ngoài hành lang để cuối buổi họp còn phải phục vụ nước giải khát và bánh ngọt cho các đại biểu. Trong giờ nghỉ phải mời nước trà để mọi người cùng uống nữa.

Cuộc họp khá đông, hội trường chật ních người và rất nóng nực. Chỉ hơi người thôi cũng đủ chết ngộp lên rồi. Vì thế người ta phải mở toang hết cả cửa sổ và cửa lớn ra cho thoáng. Vậy nên dù ngồi ngoài hàng lang, chúng tôi

cũng nghe được hết trong hội trường họp bàn chuyện gì.

Đầu tiên, thầy hiệu trưởng phát biểu. Ông nói, lúc đầu coi mềm mỏng nhẹ nhàng, nhưng càng về sau càng mạnh mẽ, sôi nổi. Thầy nhận xét rằng có một số vị cha mẹ học sinh thiếu sự chú ý đến con cái, số khác thì quan tâm quá ít đến sự học tập của các em, hầu như họ khoán trắng tất cả cho thầy cô và nhà trường. Thật ra, việc học tập của học sinh bắt đầu ngay từ ở nhà kia, cha mẹ phải kiểm tra, xem xét bài vở của con cái chứ không nên chỉ đợi khi đến trường họp mới hỏi các thầy cô xem chúng học hành ra sao.

Mọi người rất tán thành ý kiến ấy. Được thể, thầy liền dẫn chứng ngay cho cử tọa thấy sự quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của bản thân thầy :

- Vâng, chính tôi cũng còn có một đứa con trai đang học trung học. Vì công việc ở trường này mà tôi chẳng có chút thời giờ rảnh rỗi nào để chạy đến trường nó, để quan tâm đến việc học tập của con trai tôi. Trường trung học nơi con tôi học cứ gọi giấy cho tôi liên tiếp rằng : "Ông hãy đến trường, chúng ta sẽ thảo luận ..." Thế mà tôi chẳng có lúc nào để mà đến được ... Cứ như vậy thầy xoáy sâu vào khía cạnh tế nhị của vấn đề cần quan tâm nhiều hơn nữa đến tình hình học tập của con cái.

Sau đó bà hội trưởng Hội Phụ Huynh Học Sinh đề nghị các đại biểu cho ý kiến, thắc mắc của họ về nhà trường, về các thầy cô, về sự giáo dục, v.v...

Ngay lập tức, có một ông lên phát biểu ý kiến. Ông ta nhất quyết cho rằng con ông bị điểm kém trong môn Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ là một điều vô lý, không thể chấp nhận được.

- Thế là thế nào, thưa các vị, tại sao thầy giáo lại có thể hạ bút cho con tôi điểm kém môn Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ ?

Thầy giáo chủ nhiệm lớp có học sinh đó hỏi ngay tại sao ông bố không chấp nhận con mình bị điểm kém. Ông ấy trả lời nghe rất khó hiểu, lời lẽ ý tứ không rõ ràng, rành mạch gì cả. Một câu của ông ấy bắt đầu bằng "thì hiện

tại" của động từ, tiếp tục bằng "quá khứ" và kết thúc ở "thì tương lai" (1) ...

Đại khái ông nói thế này :

- Vâng, không thể được, thưa thầy. Tiếng Pháp hay Tiếng Anh thì đã đành. Lúc ấy tôi đồng ý là thầy cho điểm thấp tức là cháu nó dốt. Có thể như vậy là công bằng. Nhưng thầy lại cho nó điểm kém chính ở môn Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ. Không được! Thế không công bằng chút nào cả! ... Nếu con tôi là người nước khác vì nó không biết tiếng Thổ, tất nhiên nó phải bị điểm kém. Đằng này cháu nó là con tôi, có nghĩa là một đứa trẻ Thổ Nhĩ Kỳ, biết tiếng Thổ. Sao nó lại bị điểm kém? ... Tiếng mẹ đẻ của nó là tiếng Thổ Nhĩ Kỳ kia mà. Tôi không bảo thầy phải cho nó điểm thật tốt hay giỏi ... Nhưng mỗi trẻ Thổ Nhĩ Kỳ, ít nhất cũng phải được điểm khá ở môn tiếng Thổ chứ ... Con tôi nói tiếng Thổ, tôi đang hiểu nó, mẹ nó đã hiểu nó ... bạn bè nó sẽ hiểu nó, tất cả mọi người sẽ hiểu nó ... thế thì thầy là thầy giáo, thầy cũng phải đang hiểu nó chứ ... ít nhất cháu nó cũng phải được điểm tốt mới công bằng.

Thầy giáo dạy lớp con ông ấy nói :

- Xin lỗi, tôi chưa hiểu rõ ông lắm. Ông, ... ông muốn nói rằng vì cháu là một đứa trẻ Thổ Nhĩ Kỳ và vì tiếng mẹ đẻ của nó là tiếng Thổ nên phải cho nó ít nhất là điểm khá phải không ạ ?

- Vâng, đúng, đúng ạ. Đó là điều tôi muốn trình bày với quý vị ... Tất cả mọi người hiểu con tôi nói thì thầy giáo cũng phải hiểu chứ!

- Vậy ông hiểu ý con ông ?

- Tất nhiên ...

- Thế con ông có hiểu ý ông muốn nói không ?

- Nó cần phải hiểu ...

Hội trường âm ỉ cả lên vì có mấy người cùng tham gia tranh luận với ông bố kỳ cục ấy.

Cuối cùng thầy hiệu trưởng phải xen vào mới làm ông ấy tạm yên.

Một ông bố khác xin phát biểu ý kiến, Ông này kể là con ông hỏi nhiều vấn đề trong chương trình học của nó và ông không trả lời được. Cuối cùng ông chắt vắn cử tọa :

- Tại sao tôi không biết ? Các vị hãy giải thích cho tôi rõ xem nào. Tại sao tôi không biết những cái đó ?

Đầu tiên mọi người ngớ ra, không hiểu sao ông ta lại nổi cáu như thế, Khi ông ta tiếp tục tự hỏi "Sao người ta lại dạy con tôi nhiều kiến thức mà tôi không biết thế?" Lúc đó mọi người mới hiểu là ông kêu ca chương trình học của trường phổ thông quá nặng.

- Tôi đã tốt nghiệp phổ thông trung học, ấy thế mà tôi lại không trả lời được các câu hỏi trong chương trình sơ cấp. Như thế các cháu nhỏ của chúng ta làm sao mà chịu nổi chương trình học nặng nề như vậy ?

Một bà mẹ trả lời ngay thắc mắc cho ông đó. Bà này ngược lại cho rằng chương trình học tập của học sinh quá ít, người ta dạy cho các em quá ít kiến thức.

- Cái gì tôi hỏi con tôi cũng không biết. Thí dụ hôm Trước đi ăn ở nhà hàng, con gái tôi nhìn thấy một ông dùng tăm để xĩa răng, nó liền hỏi tôi "Ông ấy làm gì thế hả mẹ? Ông ta cầm cái gì thế ?" Thế đấy, các vị ạ, nó không biết cái tăm là gì và để làm gì. Tôi nghĩ rằng, đáng lẽ nhà trường phải dạy cho học sinh lớp bốn biết về cái tăm chứ!

Thầy hiệu trưởng phải đứng lên giải thích rằng chương trình học tập là thống nhất trong cả nước và do Bộ Giáo dục soạn thảo, nhà trường không có quyền thay đổi. Nhưng bà mẹ cô học sinh lớp bốn không chịu :

- Chúng ta ỷ lại quá nhiều vào Nhà nước ... Tôi nghĩ rằng chuyện có cần dạy cho con cái chúng ta biết cái tăm là cái gì, chẳng cần đến Bộ Giáo dục phải quyết định.

Nhiều lúc tôi đã có ý nghĩ là trong hội trường, người ta đùa cợt nhiều hơn là

bàn bạc nghiêm chỉnh. Nhưng bạn cứ nhìn mặt các đại biểu mà xem, chẳng ai có vẻ gì là muốn đùa cợt cả.

Lớp tôi có một bạn tên là Murat, tính tình rất kỳ cục. Mỗi lần thầy gọi :

- Em đứng lên.

Là y như rằng nó phải hỏi lại :

- Ai ạ ?

- Em !

- Thưa thầy, em ấy à ?

- Phải, em. Tôi nói với em.

- Với em ấy à ?

Ngay cả lúc thầy gọi hẳn tên nó ra, Murat vẫn ngơ ngơ ngác ngác. Cuối cùng, sốt ruột quá, thầy giáo không giữ được bình tĩnh, quát tướng lên :

- Thế thì ai đứng trước mặt tôi hả Murat ? Tôi nói với em chứ nói với ai nữa đây ?

Nghe vậy, Murat ngoảnh lại đằng sau và nhìn lên tường như tìm người đang nói chuyện với thầy giáo. Nhìn cảnh đó không ai nhịn được cười, ngay cả thầy giáo đang cáu cũng phải phì cười.

Tại cuộc họp hôm ấy có một ông xin phát biểu ý kiến, về sau tôi biết đó chính là ba của Murat.

- Đề nghị cho phép tôi ... Tôi muốn bày tỏ một số ý kiến với quý vị ...

Bà chủ tịch Hội đang điều khiển cuộc họp, nhã nhặn mời ông ta :

- Vâng, xin mời. Chúng tôi nghe ông.

Nghe thế, ông ta hỏi lại :

- Tôi ấy à ?

- Không phải ông muốn nói ư ?

- Ai ạ ?

- Ông ...

- Tôi ấy à ?

- Vâng, đúng rồi. Xin mời ông phát biểu ý kiến.

Giống hệt như điệu bộ của Murat, ông ta để một tay lên ngực và vẫn hỏi lại :

- Tôi ấy à ?

Sốt ruột quá, một ông đứng dậy nói :

- Không phải ông, tôi nói ...

Trong hội trường, bật lên những tiếng cười. Nhưng rồi ông bố của Murat cũng phát biểu ý kiến. Ông ta không vừa ý chuyện học sinh đá banh trong trường. Ông cho rằng vì bóng đá mà con ông không chịu học hành gì cả. Thầy hiệu trưởng có vẻ chú ý đến ý kiến đó.

- Con trai ông đang học lớp nào thế ?

Có vẻ như lại bắt đầu một cuộc đối thoại không bao giờ dứt :

- Của tôi ấy à ?

- Vâng, con trai ông.

Ông ta suy nghĩ một lát :

- Cháu nó học trường này.

- Số báo danh của cháu là bao nhiêu ?

- Số gì ạ ?

Bên dưới có người nói "Số giày của ngài ấy!". Người khác đề thêm "Số áo sơ mi của ngài bao nhiêu ?" Người ta cười ồ lên ... Ông ta chẳng biết số báo danh của cậu con trai là bao nhiêu. Sau khi nghe ông tả hình dạng, tên họ của nó, người ta mới hiểu đó là Murat, học lớp tôi.

Một ông khác lên phát biểu ý kiến. Ông ấy nói nhiều đến nỗi khó mà hiểu được ông ta muốn nói gì. Bắt đầu ông ta vào đề như sau :

- Nước Thổ Nhĩ Kỳ có thể phát triển mạnh nhờ ngành nuôi ong ...

Chúng tôi ngây ra chẳng hiểu việc nuôi ong thì dính dáng gì tới cuộc họp Hội Phụ Huynh Học Sinh ? Ông ta tâm sự rằng đã đọc bao nhiêu là sách nói

về con ong và việc nuôi ong.

Sau đó ông ta bắt đầu nói về loài ong. Nhưng rất lạ là những điều ông nói ra chỉ là những hiểu biết rất thông thường, ai cũng đã biết :

- Ong là một động vật nhỏ, có cánh, biết bay. Chúng biết làm ra mật và tích trữ lại. Mật ong rất có ích cho con người vì rất giá trị. Có thể dùng mật ong để ăn sáng, làm bánh hoặc ăn kèm ở các bữa ăn khác trong ngày ... Có đến mấy loại mật ong ...

Sau khi nói con cà con kê chán về mật, ông ta chuyển sang nói về con ong :

- Có mấy loại ong trong tổ : ong chúa đẻ trứng, ong thợ làm mật ...

Ngồi dưới, thỉnh giả đã có vẻ chán ngấy. Nhiều người tỏ thái độ phản ứng công khai "Ôi trời ơi là trời ! Thế này thì đến bao giờ ?", "Ôi, mệt quá!".

Cuối cùng không nhịn được, ông hiệu trưởng phải xen vào :

- Ông cho biết bọn ong sẽ ra sao ?

- Sẽ ra sao ư ? Thì chúng làm mật chứ sao ?

- Thế mật ong thì sao ?

- Còn sao nữa ! A vâng, tôi xin trình bày. Tất cả phụ thuộc ...

Ông ta lại thuyết trình tràng giang đại hải. Nhưng ông hiệu trưởng vội vã giải thích :

- Là tôi muốn hỏi ông chúng tôi sẽ làm gì với ong, với mật ở đây, ở trường này kia ạ ?

Có lẽ ông ta chỉ đợi có thể :

- Vâng, thì đó chính là vấn đề tôi muốn trình bày với quý vị. Lúc trước có một vị đã nói rất đúng rằng chúng ta phải dạy cho con cái những kiến thức có ích cho cuộc sống của chúng sau này. Điều đó rất chí lý ạ! ... Thí dụ con trai tôi đã được dạy tổng các góc trong một tam giác là 180o chứ không phải 700o hay 5000o thì có ích lợi gì nào ? ... Tôi xin mạn phép hỏi quý vị :

chúng ta đã ngần này tuổi đầu rồi, từ bé đến giờ đã ai hỏi chúng ta xem tổng

các góc trong một tam giác là bao nhiêu chưa ? Và thưa quý vị, đã ai trong chúng ta dùng những kiến thức kiểu đó để kiểm ra một cái bạc nào chưa ? Chính vì thế mà tôi muốn bộ óc non nớt của các cháu đừng bị nhét đầy vào đó những kiến thức vô bổ kiểu tổng các góc là bao nhiêu, đường phân giác là gì .. v.v... Tốt hơn hết, hãy dạy cho con cái chúng ta những điều có ích như việc nuôi ong chẳng hạn ... Trong trường học phải có các tổ ong ! Nước Thổ Nhĩ Kỳ chúng ta có thể phát triển mạnh mẽ chỉ cần dựa vào ngành nuôi ong mà thôi. Bởi vì như tôi đã nói ở trên, ong không giống các gia súc khác như cừu hay bò. Muốn có sữa bò, ta phải cho nó ăn cỏ, rơm. Ong cho ta mật, chúng ta chẳng phải cho nó ăn gì, nó biết tự đi kiếm lấy. Ong làm việc cho ta không công, nó cho mật mà chẳng đòi ta cái gì cả ...

Một ông khác tham gia tranh luận :

- Vâng, ông nói phải. Nhưng trong thành phố bị ô nhiễm thế này thì không thể nuôi ong được. Ông nhìn xem, khói của các nhà máy tuôn ra không ngừng suốt ngày đêm, đến người còn khó sống nữa là loài ong. Thêm vào đó chúng ta chớ quên rằng ong cho sản phẩm sáp, mật rất phụ thuộc vào môi trường mà chúng sống. Như vậy, nếu ở trong thành phố này mà ta nuôi được ong thì ong chẳng cho ta mật được, vì làm gì có cây cỏ hoa lá. Có lẽ chúng sẽ cho ta bụi khói và dầu nhờn cũng nên ...

Cử tọa nhiệt liệt ủng hộ ông này. Tuy nhiên, ông ta cũng không chịu kém trong việc đưa ra sáng kiến, ông ta có ý kiến riêng của ông ta chứ :

- Tôi có một đề nghị khác, xin các vị tham khảo. Chúng ta không nuôi ong mà hãy để các cháu nuôi gà. Đúng vậy ! Các vị đừng chê gà. Nuôi gà rất dễ dàng và kinh tế lắm các vị ạ. Con cái chúng ta phải được học kỹ thuật chăn nuôi gia cầm. Nhiều nước đã tiến bộ vượt bậc nhờ chăn nuôi gà đấy!

Đến lúc đó, ông hiệu trưởng phải có ý kiến :

- Thưa các vị, như tôi đã trình bày lúc trước, chúng ta không thể nuôi ong

hay nuôi gà, mà cũng chẳng nuôi cừu hay bò ở trong trường được. Chương trình học của học sinh do Bộ Giáo dục soạn thảo. Chúng ta không có quyền quyết định ở đây. Con cái các vị đang học ở một trường phổ thông tiểu học chứ không phải ở một trại chăn nuôi hay một cái gì khác ...

Một bà béo nói chen vào, cắt ngang lời thầy hiệu trưởng :

- Có lẽ chúng ta đã lạc đề nhiều quá rồi. Trên cương vị là Ủy viên Hội đồng Hội Phụ Huynh Học sinh, tôi đề nghị chúng ta hãy quan tâm hơn nữa đến các trẻ em nghèo ngay trong trường. Các cháu đang rất cần sự giúp đỡ về vật chất như : giấy, mực, sách vở, ... Để có tiền bạc giúp các em, chúng ta bàn xem nên mở một cuộc xổ số hay một buổi tối vui văn nghệ có bán vé ?

Sau một hồi thảo luận, cãi vã dài, người ta đi đến quyết định sẽ tổ chức một tối văn nghệ.

Rồi người ta quyên góp tiền mà thành lập một ban tổ chức cho tối văn nghệ "Vì các trẻ em nghèo cần giúp đỡ".

Cuối cùng cha mẹ học sinh quay lấy các thầy cô thành từng nhóm để hỏi han việc học tập của con cái họ. Chúng tôi mang nước giải khát và bánh ngọt vào mời các đại biểu dự họp.

Hôm đó tôi đã được một buổi giải trí đã đời. Giá mà tôi được có mặt ở tất cả các cuộc họp như vậy thì hay biết mấy! Nếu ở trường bạn, người ta cũng tổ chức các cuộc họp Hội Phụ Huynh HS thì bạn hãy ráng nghe xem nhé, chắc hẳn bạn sẽ được cười no bụng đấy.

Hôm ấy, mẹ tôi cũng đi họp. Khi về nhà, tôi hỏi mẹ :

- Sao mẹ không phát biểu ý kiến hả mẹ ?

- Ôi, cần gì ? Người ta bàn lung tung, đủ thứ ...

- Lúc đó mẹ có muốn nói không ?

- Con tưởng mẹ không biết nói sao ? Tất nhiên mẹ cũng định tham gia thảo luận một vấn đề nào đó. Nhưng nào có ai cho mẹ nói đâu.

Đây, thế là tôi lại viết dài quá rồi !

Bạn nhắc Mine hộ tôi là nó còn nợ tôi đấy nhé. Nó vẫn chưa trả lời lá thư trước của tôi.

Chúc bạn những điều tốt lành nhất.

Bạn thân mến

Zeynep

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 16

Em yêu quý

Ankara 3.2.1964

Acmét thân mến,

Rất cảm ơn bạn về Bức thư ngày 30-1 của bạn. Tôi đã nhận được lá thư đó đúng ngày đầu kỳ nghỉ tháng Hai (1). Đọc nó tôi đã cười nhiều đến nỗi nước mắt chảy ràn rụa.

Trước đây, ở nhà tôi, bà chị gái đã từng được coi là một "thần đồng". Tuy nhiên, ít lâu sau ba mẹ tôi đã nhận ra rằng hiện tượng "thần đồng" chẳng liên quan gì tới chị tôi. Lòng khao khát có một thiên tài trong gia đình đã tàn lụi theo năm tháng. Vì thế tôi và Mentin được ba mẹ để cho yên thân không bị coi là các "kỳ quan thế giới" (2).

Đọc thư bạn, tôi lại nhớ lúc chị tôi đang được ba mẹ coi như là một "thần đồng". Hồi đó, tôi chưa đi học và Mentin thì chưa sinh. Mỗi buổi tối, đi làm về tuy mệt, ba tôi vẫn bù đầu dạy tiếng Pháp cho chị tôi. Mặc dù đã cố gắng

hết mức, ba tôi vẫn không thu được chút xíu kết quả nào. Cả một tuần chị tôi cũng không học thuộc được một đoạn thơ ngắn. Tôi tuy không phải học nhưng vì cứ chơi quanh quẩn gần đó mà lại thuộc lầ lầ đoạn thơ ấy lúc nào không hay. Từ đó tới nay đã bao nhiêu năm mà tôi vẫn còn nhớ như in những câu thơ đó:

Le berger et son chien

J'aime mon chien, un bon gardien

Qui mange peu et travaille bien

(Người chăn cừu và con chó

Tôi yêu chú chó, trợ thủ đắc lực của tôi

Chú ăn ít mà lại làm nhiều - ND)

Thực ra tôi chẳng biết đoạn thơ này nói gì nhưng nghe mãi thành ra thuộc, thế thôi. Thế mà chị tôi thì không thể nào thuộc được. Ba tôi đọc đi đọc lại rất to và nhiều lần đến nỗi không những mẹ tôi mà cả bà hàng xóm cũng đã thuộc đoạn thơ tiếng Pháp ấy. Thế mà chị tôi thì lại chẳng nhớ, chị ấy đọc lên nghe cứ như người nói tiếng Tàu :

"Sien min, biyen mon tiyen"

Một hôm, có nhà su phạm là bạn ba tôi đã từng đi nghiên cứu ở Châu Mỹ về, thấy ba tôi cố gắng dạy chị tôi không thành công bèn khuyên :

- Học ngoại ngữ là môn rất đặc biệt, đòi hỏi khả năng. Anh không nên ép buộc cháu cứ phải học tiếng Pháp. Khi còn ở Paris, tôi đã thấy có những kẻ ở nước Pháp cả năm trời mà chẳng thêm học chút xíu tiếng Pháp nào. Ngược lại, có những người Pháp tìm đến các quán cà phê để học tiếng Thổ Nhĩ Kỳ của những người hầu bàn. Một số người có khiếu học tiếng nước ngoài, còn số khác lại có biệt tài dạy người ngoại quốc học tiếng mẹ đẻ của mình. Có khi cháu gái của anh thuộc loại người thứ hai thì sao ? ... Mỗi đứa trẻ có một khả năng nào đó tiềm tàng trong người nó như một cái mầm cây chưa nhú.

Trước tiên ta phải phát hiện mầm cây ấy đã, sau đó mới đến công việc chăm bón cho nó lớn lên ...

Theo lời khuyên đó, ba tôi chuyển sang cho chị tôi học đàn violon để tìm cái mầm tài năng còn giấu kín. Tiếc thay cái mầm vẫn không chịu lộ ra qua các giờ học nhạc. Bà giáo dạy đàn violon chán nản nói :

- Con bé có cái giọng mới khiếp chứ ... đến làm điếc tai người nghe chứ không vừa. Học nhạc mà nó chẳng phân biệt được cái nốt nhạc "đô" hay "si" gì cả ... Cô bé lẫn lộn cả tiếng kẹt cửa và tiếng đàn violon thì thật là quá thể ...

Chị tôi đúng là như thế đấy ! Có khi vô tình người nhà làm bể cái ly trong bếp thì chị ấy lại chạy ra mở cửa vì tưởng lầm khách đến gõ cửa.

Với đôi tai âm nhạc như thế thì học đàn hát làm sao được ? Hỏi chị còn học cùng trường tôi, có lần tôi nghe cô giáo dạy nhạc kêu lên :

- Thôi, cô bé ơi, có lẽ em đừng hát trong dàn đồng ca nữa, nếu không các bạn em sẽ hát sai hết cả ...

Chị tôi đã hát sai lại quá to làm mọi người hát theo.

Ba mẹ tôi cho chị chuyển sang hội họa. Nhưng vô ích, ba mẹ tôi cũng không tìm thấy tài năng vẽ trong con người chị. Chị ấy được chuyển sang học múa ba-lê. Lần này những bài học múa ba-lê có lẽ có tác dụng thực tế rõ nhất.

Trước khi đi học múa, chị tôi rất hay đụng chạm đồ vật trong nhà khi chị đi lại trong nhà. Sau lớp múa ba-lê, cái bàn, cái ghế và các đồ vật khác không bị chị tôi động đến nữa.

Đúng là ba mẹ tôi đã cố gắng hết mình để tìm cái mầm tài năng ẩn giấu quá kỹ trong chị tôi. Vì không có chút kết quả nào nên cả hai đều chán nản.

Khôn khổ vì chạy vạy mệt nhọc, ba tôi thở dài nói với mẹ tôi :

- Thôi, hãy để xem sao đã. Bây giờ cứ để con nó học cho hết phổ thông ...

Đến trường, chị tôi cứ tàng tàng học hai năm một lớp. Đến năm thứ hai ở

trường trung học, có nguy cơ chị tôi phải học đúp hai lần, nghĩa là phải học tới ba năm một lớp. Không muốn phá vỡ truyền thống đã giữ từ bé nên chị tôi bỏ trường luôn không chịu đi học nữa.

Mẹ tôi tự an ủi :

- Như vậy nghĩa là con gái tôi có khiếu nội trợ ...

Đó là cơ hội cuối cùng để chị tôi bộc lộ năng khiếu ... Tuy nhiên ngay cả lần thử thách này, chị tôi cũng không qua khỏi. Mà chính mẹ tôi không cho chị qua kỳ thi chứ ai.

Nhưng đúng là chị tôi không có khiếu bếp núc thật. Thức ăn nấu dở đã đành, chị tôi còn làm lộn xộn hết cả đồ ăn trong bếp. Chị tôi chỉ cần hí hoáy trong bếp độ 5 - 10 phút là chẳng một đồ vật nào ở nguyên chỗ cũ. Đến nỗi cuối cùng mẹ tôi cấm không cho chị bén mảng vào chỗ nấu nướng của mẹ nữa.

Sau cùng, mẹ tôi dẫn chị đến cho một chuyên gia tâm lý xem xét. Ông ta kêu lên :

- Trời ơi, các người làm gì cô bé thế này. Hết thử thách này tới thử thách khác, khiến nó bị thui hết cả mọi khả năng. Thật đáng tiếc ! Tốt nhất, các người nên để cho nó yên thân.

Từ đó trở đi, chị tôi được yên thật. Ba mẹ tôi không còn thúc ép gì chị nữa. Và cũng nhờ thế mà chị tôi có tiến bộ rất nhiều.

Tôi và Mentin được ba mẹ phó mặc "cho trời". Ba mẹ tôi quả là đã quá mệt mỗi khi đi tìm tài năng của chị tôi, lại thêm chán nản vì liên tiếp thất bại nên chẳng còn thiết tìm tòi gì ở tôi và Mentin nữa. Nếu ba mẹ tôi chịu khó để tâm đến Mentin, tôi tin rằng sẽ tìm được gì đó ở nó cũng nên. Bởi vì tôi thấy Mentin bị máy móc lôi cuốn một cách đặc biệt.

Nói chung nó thích tất cả các loại máy móc trong nhà tôi. Nó đã làm hỏng dần dần từ máy thư thanh, máy giặt đến máy cạo râu, máy ảnh của ba tôi ...

Có lần Mentin đã tháo một bánh xe nhỏ trong đồng hồ treo tường để vào cái

máy quay đĩa hay một cái ốc ở máy may để ráp vào cái máy ghi âm ... và còn nhiều chuyện tháo ráp lạ lùng khác. Ba tôi gọi những tìm tòi đó là những "trò ngớ ngẩn", những nghịch phá tai hại ... Nhưng tôi thì tôi hiểu Mentin làm tất cả những trò đó với hi vọng sẽ phát minh ra một loại máy hoàn toàn mới. Tiếc thay chẳng có ai giảng giải và hướng dẫn cho nó ...

Về mặt "kỳ quan" thì ở khu nhà tôi cũng không thiếu. Ngay bên hàng xóm, một người bạn của ba tôi cũng có một "thần đồng" tên gọi là Nurten. "Thần đồng" này nổi tiếng trong lãnh vực ăn uống. Nếu có cuộc thi ăn uống nào tổ chức cho trẻ con, chắc nó phải chiếm giải nhất. Chỉ một bữa, mình nó ăn đã nhiều hơn cả nhà tôi năm người cộng lại, ấy thế mà mẹ nó vẫn luôn than vãn :

- Chẳng biết làm sao, mấy ngày này cháu Nurten nhà tôi biếng ăn quá!

Rồi mẹ nó ra sức tẩm bổ, cho nó uống thuốc kích thích tiêu hóa, ngon miệng và đủ các loại vitamin, dầu cá để "cho cháu ăn được nhiều". Con bé Nurten ngày càng béo tròn ra, trông nó giống hệt một cây cải bắp. Trời! Đôi chân nó mới ghê chứ! Thế mà ba nó thì trái ngược hẳn lại, ông ấy mỏng như một cái bánh tráng ấy ...

Đôi khi ba mẹ Nurten cần đi đâu đó, nó liền bị gởi sang nhà tôi. Trái lại ba mẹ tôi nếu muốn đi xem phim hoặc giải trí gì đó thì Mentin lại phải sang chơi bên nhà Nurten. Ba tôi không muốn để nó ở nhà vì nó hay hí hoáy nghịch radio hoặc tủ lạnh, mà tôi thì nào có cấm được nó ... Nó cứ khăn khăn, nài nỉ hoài :

- Chị cứ để em ráp thử xem. Em lắp một cái đồng hồ trên nồi áp suất để coi lúc nào thức ăn sẽ chín.

Mãi tôi cũng mềm lòng và đồng ý. Và thế nào Mentin cũng sẽ làm hu hỏng một đồ vật gì đó.

Tối hôm nay, ba mẹ và chị tôi đi xem phim nên tôi và Mentin phải sang chơi

bên nhà Nurten. Ba đưa chúng tôi cùng nhau chơi trong phòng Nurten. Tôi đọc chuyện cổ tích cho Mentin và Nurten nghe rồi chúng tôi lại chơi xúc xắc. Cứ Như thế, rất vui suốt buổi tối.

Chợt Nurten kêu khát nước và chạy đi tìm nước uống. Lúc trở lại, nó gọi chúng tôi một cách vội vã :

- Chị với Mentin lại mà xem, ba mẹ em đang cãi nhau, lại mà xem nhanh lên chị!

- Em gặp ba mẹ đang cãi lộn à ?

- Thế này chị ạ! Em sang phòng khách tìm nước uống, khi trông thấy em, mẹ nói với ba "Anh thân yêu", "Anh yêu quý" hay những câu thân mật khác.

Nghe thế là em biết liền. Mỗi lần ba mẹ cãi nhau, thấy mặt em là lập tức hai người đổi cách xưng hô với nhau thành "thân yêu", "quý mến" để khỏi ảnh hưởng xấu đến em. Em biết chắc chắn lúc này ba mẹ em đang cãi nhau đấy.

Nào, chị lại mà xem ...

- Thôi, chị về đây. Ba mẹ chị chắc cũng xem phim về rồi. - Không muốn hưởng ứng lời mời mọc của Nurten nên tôi mới nói vậy.

Trước khi về, tôi phải vào chào ba mẹ của Nurten. Vào phòng khách, tôi đã chứng kiến một cảnh rất tức cười. Nếu biết Trước như vậy, chắc tôi sẽ không vào đó. Nhưng đã lỡ bước chân qua cửa rồi không thể quay ra được. Ba của Nurten đã nhìn thấy tôi. Dưới chân là mảnh vụn của một cái bình vỡ. Mẹ của Nurten đang cau có, còn ba nó có một vết xước như bị ai cào trên má.

Trông thấy tôi, bỗng nhiên ông ấy nói với vợ :

- Em thân mến, nhặt giùm anh cái bình vỡ đó lên. Anh lỡ tay đánh rơi ...

Mẹ Nurten giật mình :

- Sao, con nó vào à ? - Bà ấy hơi quay đầu lại. Không thấy Nurten mà lại nhìn thấy tôi, bà ấy mắng cho tôi một trận - Tại sao cháu vào không gõ cửa?

Bác đã nói bao nhiêu lần là vào phòng phải gõ cửa kia mà.

Rồi bà ấy âu yếm nói với chồng đang nhăn nhó vì đau :

- Anh yêu quý, em pha cho anh một tách cà phê nhé!

- ừ, em thân yêu ... Cho vừa vừa đường thôi nhé, tình yêu của anh ... em đáng yêu quá!

Một chiếc dép của mẹ Nurten chẳng hiểu sao lại nằm trên ghế bành, gần ngay chỗ ông chồng. Nurten đứng ngoài cửa nói vào :

- Mẹ ơi, chị Zeynep và Mentin chào ba mẹ để đi về đấy, mẹ ạ ...

Ba Nurten đưa tay lên ôm má, mặt còn hơi nhăn nhó vì đau đớn, vờ ngạc nhiên nói :

- Không biết tại sao tôi lại trượt chân, bị ngã ...

Chúng tôi đi vội về nhà.

Bây giờ thì Mentin đã ngủ rồi. Còn tôi ngồi viết thư trả lời cho bạn. Tôi đã nghe tiếng ba tôi ho, cả nhà đi xem phim về rồi.

Tôi hi vọng mùa hè này chúng ta sẽ gặp nhau. Chúc bạn mọi sự tốt lành.

Thân mến

Zeynep

(1) Kỳ nghỉ tháng Hai là kỳ nghỉ Đông của học sinh Thổ Nhĩ Kỳ, cũng là lúc kết thúc học kỳ I của năm học (ND).

(2) Xem lời chú thích của truyện Trước "Con cái chúng ta giỏi thật!"

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 17

Khi nhà có khách...

Istanbun 10.2.1964

Bạn thân mến,

Khi đọc thư bạn đến đoạn tả sự việc xảy ra bên nhà hàng xóm, tôi thấy mừng là chúng tôi sống trong một căn hộ chỉ có ba phòng nhỏ. Chúng tôi có nhìn và nghe thấy hết chuyện ảy ra trong nhà. Vì thế tôi hiểu tại sao trong nhà tôi không có những việc buồn cười mà ạn chứng kiến bên nhà ông hàng xóm chỗ bạn. Tuy nhiên, đôi khi tôi phải mục kích hững cảnh đặc biệt như đã xảy ra hôm chủ nhật vừa qua ... Tôi sẽ kể chi tiết cho bạn nghe nhé!

Từ thứ năm tuần Trước, ba tôi đã thông báo cho mọi người rằng đến chủ nhật này ông chủ hà máy nơi ba làm việc sẽ đến thăm nhà và dùng cơm với chúng tôi. Lúc ầu tôi không hứ ý lắm đến chuyện đó, vì tôi biết quá rõ là ba tôi không thích ông chủ một tí nào.

Không lúc nào ba tôi không nói xấu ông ta. Khi nói về ông chủ, mặt ba tôi đành lại, iêng bật ra những lời cay độc ...

Tôi tò mò hỏi chuyện mẹ tôi về ông khách :

- Ông ta làm cái thá gì ở nhà mình hả mẹ ?

Mẹ nhìn tôi ngạc nhiên :

- Sao con lại nói thế hả ? Chính ông chủ thân hành đến chơi nhà ta cơ mà ...

- Nhưng ba con đâu có thích gì ông ta.

- Điều quan trọng là ông chủ thích ba con ...

- Sao thế ạ ?

- Con không biết chứ, ba con vừa được bầu là đại diện của anh em công nhân trong công đoàn toàn nhà máy đấy. Lúc này ba con rất có ảnh hưởng trong công nhân nhà máy. Vì thế ông chủ mới phải đến thăm nhà ta.

Tôi sốt ruột muốn tận mắt nhìn xem ông chủ mặt mũi ra sao mà ba tôi nhắc nhiều đến như vậy. Cứ như lời ba tôi nói thì ông ta chắc giống như một người khổng lồ hoặc như một quái vật ghê gớm lắm.

Từ hôm đó, trong nhà tôi bắt đầu có những sự chuẩn bị rất gắt gao. Một buổi tối, đi làm về đã mệt lử rồi mà ba tôi còn quét vôi, sửa sang lại phòng khách. Vừa làm, ba tôi vừa không ngớt lời nguyên rủa ông chủ nhà máy thậm tệ.

Tôi ngạc nhiên hỏi ba tôi :

- Chỉ có ông chủ đến chơi mà ba phải sửa phòng khách u ?

Ba tôi chưa chát trả lời, nhưng lại có vẻ hơi nguơng ngập :

- Vì ông chủ đến chơi u ? - Ba tôi hỏi lại và tự nhiên ông cúi tiết, ném mạnh cái chổi quét vôi đang cầm vào cái xô, làm vôi bắn lên tung tóe.

Lúc sau ba tôi nói :

- Con tưởng ba quét vôi vì ông ta ư ? ... Con không thấy các bức tường đã dơ bẩn lắm rồi hay sao ?

Mẹ tôi tất tả đi mượn thêm ly, chén, đĩa bên hàng xóm. Chưa yên tâm, mẹ tôi còn lùng kiếm cho bằng được một cái khăn trải bàn trắng tinh. Từ thứ bảy, mẹ đã đi mua đồ ăn trữ sẵn trong tủ lạnh. Nhìn bao nhiêu thức ăn ngon lành mẹ mua, tôi nghĩ chắc mẹ phải làm một bữa tiệc rất thịnh soạn.

Ngày chủ nhật ấy, ba tôi thức dậy từ tờ mờ sáng. Dậy sớm thế là một việc lạ, bởi vì lệ thường ba tôi hay có thói quen ngày chủ nhật thức dậy rất muộn.

Tôi hỏi ba :

- Ông khách đến nhà ta sớm thế hả ba ?

- Mày tưởng tao dậy sớm để đợi ông ta ư ? Còn lâu con ạ ! - Ba tôi tức mình mắng tôi một trận.

Nhưng sau khi ăn sáng xong, ba tôi đã ra cửa sổ ngồi và ngóng đợi ông khách quý. Độ mười, mười lăm phút, ba tôi lại đứng lên, đi lại qua các phòng và cúi kính nói với mẹ tôi :

- Không biết thằng cha ấy chết dấp chết dúi ở đâu mà mãi không thấy tới ... Mẹ tôi đã nấu nướng xong và dọn bàn ăn. Tất tả chạy đi chạy lại, lúc trong bếp, lúc vào phòng khách, mẹ tôi lo lắng xem xét tất cả đã thật đẹp để ổn thỏa chưa.

Có lúc, khi ba tôi đang vừa đi đi lại lại trong nhà vừa rửa ông chủ không tiếc lời, chợt có tiếng còi xe hơi ngay Trước cửa nhà. Ba tôi giật nảy người như bị điện giật hồi hả giục mẹ tôi :

- Nhanh lên ... Ông ấy đến đây ... Mở cửa ra, làm gì mà đứng ngây người ra thế ?

Ba tôi chạy ra cửa sổ, nhào hấn người ra ngoài để nhìn xuống đường phố. Mẹ tôi cuống cả lên vì bị ba tôi giục giã, tất tưởi ra mở cửa, nhưng bên ngoài làm gì có ai đâu. Thế là được một phen đón hụt !

A, suýt nữa thì tôi quên một điều quan trọng : Từ khi được tin có khách, mấy ngày liền mẹ tôi dạy Fatos, em gái tôi cung cách xử sự khi nhà có khách. Có điều mẹ tôi luôn tìm cách dạy Fatos Trước mặt tôi và cố ý nói lớn để tôi cũng nghe được.

Sáng hôm ấy, sau khi nấu nướng xong và chuẩn bị đâu vào đấy, mẹ tôi mặc cho Fatos một cái áo đầm mới, rất đẹp, bắt nó ngồi Trước mặt và mẹ tôi nhắc lại bài học đã dạy mấy hôm rồi. Mẹ tôi vừa nói với Fatos vừa vẫn liếc mắt canh chừng xem tôi còn chú ý nghe không :

- Con gái yêu của mẹ, đừng hờn khi khách đến chơi nhà ta nhé! Trước mặt khách, con đừng cho tay vào miệng, dơ bẩn nghe con. Đồ ăn đã rót ra bàn

hoặc rơi xuống sàn, tuyệt đối không được nhặt lên ăn. Con hiểu chưa, đừng có quên đấy nhé ! Khi ho con phải lấy tay che miệng lại. Lúc ăn đừng có cho đồ ăn đầy miệng, nhai nhồm nhoàm xấu lắm ... Phải ăn từng miếng nhỏ này ... Nhai chậm rãi này ... ừ, đúng rồi con ạ. A quên, mẹ dặn thêm con đừng có nói "ừ" hay "hừ" Trước mặt khách ...

Fatos nghe khá chăm chú, cuối cùng nó hỏi :

- Thế thì con phải nói thế nào hả mẹ ?
- Con phải nói "Thưa ông, vâng", "Thưa mẹ, không ạ" hay những câu lịch sự khác.

Mặc dù thấy tôi vẫn chăm chú nghe, mẹ tôi vẫn có vẻ chưa thật yên tâm lắm, bà gọi tôi lại và dặn thêm :

- Con này, khi khách đến nhà, mỗi lần mở miệng muốn nói gì, dù ngắn, con cũng phải bắt đầu bằng câu "Kính thưa ông" ... cuối câu bao giờ cũng nói "thưa ông" nhé ! Làm thế cho nó lịch sự.

Bên phòng bên, ba tôi đứng cạnh cửa sổ, dán mắt xuống đường phố, sốt ruột đợi ông chủ đến và không ngớt rửa ông ta bằng những lời cay độc. Đột nhiên ba tôi nhảy dựng lên như bị ong đốt :

- Ông ấy đến rồi! - Và ba tôi tất tả chạy ra mở cửa.

Phía cửa ra vào, tôi nghe giọng ba tôi đón chào rất lịch sự :

- Kính chào ông ... chúng tôi đợi ông đã lâu, sốt ruột quá ạ ... Xin mời ông vào nhà, mời ông!

Tôi cùng Fatos ra cửa chào khách. Ba tôi đang bận treo áo choàng của ông chủ lên mắc.

Ông ta không phải là một người không lồ hay quái vật như tôi đã tưởng. Đó là một ông đáng người nhỏ nhắn, tính tình vui vẻ ... Về sau tôi mới hiểu vì sao ba tôi chửi rửa ông ta và vẫn đón tiếp ông ta rất nồng hậu.

Fatos hôn tay ông chủ, còn tôi thì trân trọng bắt tay ông. Ba tôi nhìn thấy và

không bỏ qua hành vi khiếm nhã của tôi :

- Hôn tay ông chủ đi con !

Thế là tôi bị bắt buộc làm một việc mà tôi không muốn một chút nào.

Hai người kéo nhau vào đi-văng nói chuyện. Một lát sau mẹ tôi xuất hiện với giọng nói ngọt ngào và nụ cười xã giao nở trên môi :

- Xin mời ông chủ dùng cơm với gia đình chúng tôi ạ.

Ông chủ trả lời hơi có vẻ đùa cợt :

- Ồ, xin quý bà chớ bận tâm! Tôi không định làm phiền gia đình chuyện ăn uống ...

Bạn thử nghĩ mà xem, nếu thật vậy thì tai hại biết bao ? Mẹ tôi đã lo lắng, chạy vạy mấy ngày liền, mất ăn mất ngủ để lo bữa tiệc đãi ông chủ, thế mà ông ấy lại không dùng thì có chết không ? Nhưng chuyện đời đâu có dễ thế nhỉ. Ba tôi gần như xóc nách kéo ông ta đến bàn ăn.

Không khí khẩn trương, tất bật, ảnh hưởng cả đến tôi. Ba tôi ra lệnh :

- Rót rượu vào các cốc đi con.

Đầu óc rối tinh, rối mù, không tập trung được nên tôi rót mãi đến nỗi rượu tràn cả ra ngoài. Ba tôi sa sầm nét mặt :

- Cái thằng hậu đậu, chẳng làm việc gì nên thân. Rót có mấy cốc rượu cũng không xong ...

Vợ vội khăn lau, ba tôi bắt đầu lau lia lịa, khốn khổ, vì quá vội vàng nên ba tôi gạt tay phải, làm đồ đĩa xà lách trộn dầu dấm tung tóe ra bàn. Mẹ tôi vội vàng xin lỗi :

- Trời, xin ông chủ thứ lỗi cho, áo ông có bị dây bẩn không ạ ? Xin ông cẩn thận ...

Rồi đĩa súp của Fatos lại đổ. Mẹ tôi mắng nó một câu, nhưng Fatos cãi lại giọng như muốn khóc :

- Tại tay mẹ chạm vào đĩa của con chứ ... - Rồi nó òa lên khóc thật to.

Ba tôi nổi khùng, mắng mẹ tôi :

- Tôi đã dặn là phải dọn một bàn khác cho lũ trẻ ăn riêng ra cơ mà ...

Mẹ tôi thì thầm với Fatos :

- Im đi con ! đừng có khóc Trước mặt khách xấu lắm ...

Cả nhà nghe thấy câu nói thầm của mẹ tôi. Em tôi nín khóc nhưng nó vẫn vừa ăn vừa nức nở.

Sau món súp, đến món thịt bò bít-tết. Ông khách lịch sự chìa cái đĩa của mình ra để mẹ tôi tiếp cho một miếng thịt bò to tướng. Chưa yên tâm, mẹ tôi còn muốn rưới thêm nước sốt, nhưng ông chủ vì còn mãi tiếp chuyện ba tôi nên kéo cái đĩa về phía mình, thế là mẹ tôi cho cả muỗng nước sốt thịt vào đĩa bánh ngọt để ăn tráng miệng. Lập tức mẹ tôi rồi rít xin lỗi :

- Trời ơi, tôi làm thế này ? Xin ông thứ lỗi cho ...

Vì mất tự nhiên nên bữa ăn cứ rối mù cả lên, chẳng ai không lúng túng. Định lấy muối, ba tôi lại đi đốc hạt tiêu vào thức ăn. Nhận ra sai lầm, ba tôi gắt âm lên :

- Đồ khi, không biết lọ muối đâu !

Giật mình lo sợ, đáng lẽ đưa lọ muối, mẹ tôi lại đưa lọ tương ớt cho ba tôi. May mà nhìn thấy lọ muối ngay Trước mặt, tôi liền đưa cho ba. Đang cúi, ba tôi xóc quá mạnh làm nút bật ra, thế là cả một đồng muối trút vào đĩa thức ăn của ba. Mọi người chẳng còn biết nói sao nữa. Trong tình thế gay cấn đó, không biết làm sao, mẹ tôi lại đột ngột hỏi ông khách :

- Thưa ông, ông có khỏe không ạ ?

Bị bất ngờ, ông khách không hiểu gì cả :

- Bà bảo sao ạ ? ... - Ông ta hỏi lại.

- Tôi hỏi thức ăn có ngon không ạ ? ... Ông có vừa ý không ?

- Ô, còn phải nói. Ngon tuyệt, thưa bà.

Khi đó, em tôi không chịu để mọi người quên nó :

- Mẹ, con bị vướng cái gì trong cổ ấy mẹ ạ ..

Mẹ tôi phải một tay vỗ lưng, tay kia cho nó uống nước để miếng thức ăn đang hóc trôi xuống cổ nó. Ba tôi ngửa mặt vì tôi cầm dao tay trái, cố gắng dạy tôi cách cầm dao bằng tay phải. Tôi cũng chú ý làm theo ba, nhưng vẫn lóng ngóng không sao sử dụng con dao cho thuần thục được ... Ba tôi thấy cần phải làm mẫu cho tôi thấy rõ hơn, nhưng con dao của ba ấn mạnh vào khúc xương mà ba định róc thịt đến nỗi nó bay vèo ra khỏi đĩa và rơi vào giữa đĩa cam gần ông khách, làm ông này bị một mẻ sợ ...

Như vậy tôi là người ít bị hỏi nhất trong bữa cơm ngày hôm đó. Tuy nhiều thức ăn ngon lành, song vì không thoải mái nên tôi ăn chẳng thấy thú vị gì. Khi bữa ăn kết thúc, mọi người đứng dậy, tôi thở phào thoát nạn.

Đến khi uống cà phê, chắc ông khách nghĩ cần quan tâm đến tôi nên ông ta hỏi :

- Cháu học lớp mấy rồi, hả cậu bé ?

- Kính thưa, cháu học lớp Năm, thưa ông ...

Tôi chú ý nhìn xem ba mẹ có vừa ý với cách trả lời khách của tôi không. Hai người có vẻ thỏa mãn với câu trả lời trịnh trọng với đầy đủ "kính thưa" của tôi.

- Cháu bao nhiêu tuổi ?

- Kính thưa, cháu được 11 tuổi, thưa ông ...

- Lớn lên cháu muốn làm gì ?

- Kính thưa, cháu muốn làm nhà văn ạ, thưa ông ...

- Hoan hô ! ...

Thế là xong, tôi im vì ông chủ không hỏi nữa. Mẹ tôi nói thêm gì đó, và ra dấu về phía ông chủ. Tôi chẳng hiểu gì cả, vì chỉ thấy đôi môi mẹ mấp máy. Mãi sau mới biết mẹ tôi bảo cảm ơn ông chủ. Nhưng ông ấy đã quay sang nói chuyện với ba tôi rồi. Đợi cho ông nói xong câu chuyện tôi liền thưa :

- Kính thưa, cháu cảm ơn ông, thưa ông ...

Không hiểu ý nghĩa câu cảm ơn muộn màng của tôi, ông chủ ngậy ra một lúc, sau đó ông bảo tôi :

- Không có gì ...

Trong một lá thư tôi có viết rằng Fatos, em gái tôi là một "kỳ quan đặc biệt". Hôm đó phải công nhận nó cũng rất xứng đáng với danh hiệu đó.

Khi mẹ tôi thu dọn bàn ăn, sơ ý để rơi một trái chuối xuống sàn, Fatos nhặt lên và giảng giải :

- Mẹ ơi, có phải khi đồ ăn rơi xuống đất thì không được ăn Trước mặt khách phải không mẹ ? Con để lên đây, khi nào ông khách về, con mới được ăn.

Như thế mới lịch sự ... -

Nó nói rành rọt và để trái chuối lên bàn.

Ba tôi không muốn để ông khách nghe thấy tiếng Fatos nên cố gắng ho át đi đến nỗi đỏ mặt tía tai. Fatos lập tức chứng minh khả năng tiếp thu "bài giảng lịch sự" của mẹ tôi dạy nó :

- Này ba, Trước mặt khách, nếu ho phải che miệng lại cho lịch sự, mẹ bảo thế mà !

Ba tôi tức điên người, nhưng cần phải cố gắng mím cười nhẹ nhàng hỏi nó :

- Ê, con gái ba nói gì ?

Nhưng Fatos cũng không bỏ qua câu đó :

- Trước mặt khách, ba đừng có nói "Ê". Mẹ bảo như thế là hỗn láo đấy.

Ba tôi bực lắm nhưng cũng phải cười trừ.

Một lát sau ông khách cáo từ ra về. Ba mẹ tôi trình trọng tiễn ông đến tận xe, đợi ông ra về rồi mới lên nhà. Lập tức ba tôi mắng cho hai anh em một trận :

- Thật là xấu hổ với chúng mày !

Mẹ tôi cũng đay nghiến :

- Mẹ dạy các con ăn nói thế u ?

Em Fatos của tôi chẳng chịu, nó cãi :

- Trước mặt khách, con có ăn nhồm nhoàm đâu, con có nói "Ê" đâu ...

Chẳng ai được yên ổn trong ngày hôm đó.

Bạn Zeynep thân mến, tôi gửi kèm theo thư này bức ảnh cả lớp chúng tôi chụp chung hôm trước. Trong ảnh bạn sẽ được nhìn thấy thầy giáo mới của chúng tôi. Thầy ấy đến thì bạn đã đi Ankara rồi.

Chúc bạn nhiều sức khỏe và tiến bộ.

Thân mến

Acmét

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 18

Thật đáng hổ thẹn!

Ankara 16.2.1964

Acmét thân mến,

Không thể tả hết nỗi vui mừng của tôi khi nhận được bức ảnh lớp cũ bạn gửi cho. Tôi nhận ra được hết bạn bè hồi trước ... Cô bé đứng gần bạn là Mine chứ gì ? Khó nhận ra được vì nó bị Huseyin che khuất gần nửa mặt. Hình như Yasa đã trèo lên vai Chengis thì phải, hai ông tướng nghịch ngợm quá! Còn Nese theo lệ thường, bao giờ cũng chiếm giữ những chỗ trên hàng đầu ... Trời, tôi thích cái ảnh quá chừng! Xem ảnh mà tưởng như được gặp lại hết bạn bè ở Istanbun. Chỉ có Demir là tôi không tìm ra, mặc dù đã cố căng mắt ra mà nhìn. Tôi đoán nó vắng mặt hôm chụp ảnh, phải không bạn ? Thầy

giáo mới của lớp già hơn tôi vẫn tưởng tượng qua các lá thư của bạn.

Đáp lại nhiệt tình của bạn, tôi cũng xin gửi tặng bạn một tấm ảnh chụp chung với Mentin theo lá thư này. Đó là ảnh một bác hàng xóm chụp giùm chị em tôi nhân ngày sinh nhật của Mentin.

Mấy ngày nay tôi buồn rầu quá bạn ạ, mà cũng giận mọi người nữa. Chẳng hiểu sao tôi đâm mang tiếng là cóp bài trong giờ kiểm tra. Mà tôi thì chưa hề làm chuyện đó, bạn xem có bức không cơ chứ. Tôi sẽ kể đầu đuôi cho bạn nghe ..

Một hành động rất dễ làm thầy giáo tôi giận dữ là người này "cóp" bài của người kia.

Nhiều lần thầy đã giảng giải cho chúng tôi cái xấu xa của việc làm đó :

"Chép bài của người khác là ăn cắp thành quả lao động của bạn mình. Cóp được bài không có nghĩa là thông minh, nhanh trí gì mà ngược lại chính là gian xảo, dối trá đối với thầy, với bạn". Ba tôi cũng thường khuyên răn mấy chị em tôi : "Cóp bài là rất đáng hổ thẹn, hơn nữa đó là việc làm rất xấu xa, không phải lừa dối ai khác, người cóp bài đã lừa dối chính bản thân mình". Phải thú thực những lời khuyên đó rất có tác dụng đối với tôi, giúp tôi khắc phục một số lần cảm dỗ nào đó. Cho tới khi ...

Bây giờ bạn hãy nghe tôi kể tiếp chuyện. Có lần tôi đã viết cho bạn là ba tôi có mấy người bạn học cùng lớp, hiện nay là hàng xóm, láng giềng của gia đình tôi. Những lúc rỗi rãi nghỉ ngơi, có dịp gần nhau, tụ tập đông đủ cả mấy người là y như rằng họ nhắc lại những kỷ niệm hồi còn đi học. Những câu chuyện cũ ở trường, ở lớp gây cho ba tôi và các bạn của ông sự thích thú đặc biệt. Trong một buổi tối gần đây, khi ông nội tôi đến chơi nhà, may mắn có đông đủ bạn bè của ba tôi cũng tới chơi. Chuyện này, chuyện khác chán rồi thế nào cũng đến những chuyện những năm còn đi học. Ba của Nurten, các con bé béo tròn như cây bắp cải ấy, hồi tưởng lại chuyện cũ với giọng khoái

chí :

- Có lần trong lúc đi thi, chúng mình đã găm được một mảnh giấy có ghi bài giải toán lên lưng thầy giáo toán tên là Kentos Sabri nhỉ, các anh còn nhớ không ... Thật là những ngày vui tuyệt diệu! .. - Ông ấy thờ dài về luyến tiếc tuổi đến trường.

Vợ của ông ấy cũng có mặt, có vẻ tò mò muốn biết thêm chi tiết, bèn đề nghị:

- Sự thể ra sao, anh kể lại cho mọi người nghe đi ?

- Ông Kentos hỏi đó là một giáo viên dạy toán rất nghiêm khắc của chúng tôi. Ông rất tự hào rằng trong giờ của ông, học sinh không bao giờ dám cóp bài. Bởi vì đọc xong đầu đề là ông lập tức đi dạo lòng vòng trong lớp, hết chỗ này đến chỗ kia nhìn học sinh nên không ai có thì giờ mà cóp bài cả. Ông hay nói "Tôi muốn xem mặt cậu nào dám làm việc đó trong giờ toán của tôi". Thế mà trong một kỳ thi toán cuối năm, có một cậu bạn ...

Ba tôi chợt nhớ ra, lớn tiếng xen vào :

- Hình như cậu ta tên là Necdét Marsic phải không ?

- Đúng rồi, cậu ta đấy. Hiện nay Marsic là đại sứ ở Pháp thì phải. Hà, đó là một học sinh thông minh nhanh trí và cũng đầuêu nhiều trò tinh nghịch. Hôm đó chẳng biết làm thế nào mà anh ta dính được mảnh giấy anh đã giải bài toán thi lên lưng áo ông thầy giáo nổi tiếng là nghiêm khắc của trường. Học sinh trong lớp vớ được dịp may ấy, chép vội vàng lời giải đến rất đúng lúc ấy. Nhưng ông thầy Sabri lại chẳng chịu đứng yên một chỗ nào, mà cứ đi đi lại lại khắp nơi, thành ra khó mà chép được hoàn chỉnh. Học sinh cũng khá ranh mà, chúng cứ thay nhau giả vờ hỏi thầy mỗi đưa một câu nào đó để giữ chân thầy lại lâu lâu một chút cho đưa khác chép. Riêng tôi rất sốt ruột, vì mãi thầy chẳng đến chỗ tôi gì cả. Tôi liền nghĩ ra một kế nhỏ. Tôi hí hoáy cúi xuống ngăn bàn như đang giở sách cóp bài ... Thầy nhìn thấy ngay hành

động đáng nghi của tôi, bèn đến gần và ngồi ngay cạnh đó để theo dõi một lúc khá lâu. Tôi có thừa thì giờ để chép bài toán đã được giải sẵn không thiếu một dấu phẩy ... Người nào chép xong liền nộp bài và ra chơi ngay. Khi chuông báo hết giờ reo lên, cũng là lúc những học sinh cuối cùng nộp bài kiểm tra ...

Khi có một đứa nhắc, chúng tôi mới giật mình nhớ ra là đã quên không gỡ lại mảnh giấy trên lưng áo thầy. Còn thầy Sabri thì thư xong các bài thi và mang cả vào phòng nghỉ của các giáo viên không hay biết tí gì. Về sau sự việc bại lộ, nhưng không thể nào tìm ra thủ phạm đã làm trò quỷ quái đó, vì tất cả chúng tôi đã quyết ngậm miệng. Tuy ông Sabri là một người nghiêm khắc, nhưng cả lớp đồng thanh xin lỗi nên cuối cùng ông cũng đã chấp thuận và bài thi đó chúng tôi phải làm lại ...

Một ông khách nhắc lại kỷ niệm khác :

- Các anh hãy nhớ lại xem chúng ta đã làm gì trong các giờ của thầy Kasap Osman ...

Đó là chuyện về một ông giáo dạy sử. Đến giờ kiểm tra viết, ông này cứ ngồi lì trên bàn và dán mắt vào các học sinh, chẳng chịu đọc sách hay làm gì cả. Mắt ông giương to như hai ngọn đèn pha ấy, đồ anh nào ngồi các bàn đầu bàn dám chép bài. Những học sinh ở các bàn cuối lớp thì lại có thể công khai "cóp" bài bằng cách mở sách để vào lưng các bạn ngồi bàn Trước. Điều đó giải thích tại sao các học sinh ngồi cuối lớp hay được điểm tốt về môn sử ...

Đến lượt ba tôi cũng hào hứng tham gia :

- Này, có ai còn nhớ chuyện chúng mình phá phách trong giờ kiểm tra hóa của thầy Natij

Zew không?

- A, chuyện dùng bột xít (nguyên văn "musa" là một loại côn trùng có cánh

cứng to bằng ngón tay cái, không có ở nước ta - ND) để cốp bài chứ gì ?

Chẳng ai quên được đâu. -

Mấy người bạn của ba tôi kêu lên.

Thầy Natij Zew có tật cận thị nặng. Dù đã đeo đôi kính rất dày, ông cũng không nhìn rõ những vật cách xa vài mét. Thế nhưng ông lại rất khó tính trong khi cho điểm các bài kiểm tra. Lần thi kiểm tra học kỳ môn hóa năm ấy, có học sinh đã bắt 5, 6 con bọ xít để dành trong một bao diêm mang vào lớp. Sau khi thầy ra đề bài, một học sinh giỏi hóa đã giải hoàn chỉnh bài làm và viết vào các băng giấy rồi buộc vào chân các con bọ. Khi được thả ra, do sức nặng của các băng giấy, các chú bọ xít không bay xa được mà bay chuyền từng đoạn ngắn. Như vậy, hầu như tất cả những ai muốn "cốp" bài đều làm được. Thật là quá dễ dàng cái công việc tóm bắt một chú bọ xít có băng giấy buộc ở chân. Sau khi chép xong, bạn lại thả ra cho người khác chép tiếp. Mọi người đang mải mê làm công việc thích thú ấy thì cửa lớp xịch mở, thầy hiệu trưởng vào lớp kiểm tra việc học tập và thi cử của học sinh. Một chú bọ lảo toét, không nể nang gì ông hiệu trưởng, lượn mấy vòng rồi đậu ngay Trước mặt ông ...

Mentin sốt ruột quá, vội vàng hỏi ba tôi :

- Rồi sao ông hiệu trưởng có nói gì không ba ?

Như còn xúc động Trước sự kiện đã xảy ra bao nhiêu năm rồi, ba tôi trả lời :

- Có một học sinh suýt nữa thì bị đuổi vì thầy hiệu trưởng bắt được đang chép bài ... khó khăn lắm cậu ta mới được tha thứ, nhưng vẫn bị cảnh cáo ...

Ba tôi nói thêm :

- Cuối cùng anh ta vẫn thoát nạn ... Các anh có biết không, bây giờ anh ta là giáo su đại học đấy.

Một ông khách ý chừng thấy cần lịch sự mời ông nội tôi tham gia câu chuyện nên đã đề nghị :

- Thưa bác, khi bác còn là học sinh, ở trường bác người ta có "cóp" bài không ạ ?

Ông nội tôi nghiêm chỉnh trả lời :

- ồ, là học sinh, ai chẳng có một lần phải chép bài trong đời mình ... - Rồi ông tôi kể cho cả nhà nghe chuyện xảy ra ở kỳ thi vấn đáp môn hóa. Ông tôi nhớ kỳ thi đó thầy giáo cho vào phòng thi lần lượt ba người một để chuẩn bị. Cùng vào với ông nội tôi có một người bạn vốn lười học nên chẳng biết gì cả. Học sinh đó bắt được câu hỏi "Cần bao nhiêu năng lượng để đun sôi bình nước ... lít từ ... oC lên 100oC và bốc hơi ..." Thầy giáo hỏi mãi không được nên câu, đi đi lại lại trong lớp. Tranh thủ thời khắc đó, ông kia cầu cứu các bạn. Ông tôi đang tính toán giùm thì ông thầy đã mang để lên bàn một bình nước và hỏi :

- Đây, bình này muốn đun lên cần bao nhiêu năng lượng ?

Ông học sinh im như thóc, chẳng nói gì. Tranh thủ lúc thầy quay đi, ông tôi viết vào giấy và giơ lên cho anh bạn "Khoảng một ngựa". Thầy giáo hỏi :

- Tôi hỏi em bình này chứa gì ? Có gì trong này ?

Ông bạn của ông nội tôi trả lời tỉnh bơ :

- Thưa thầy một con ngựa ạ! (1)

Tôi suy nghĩ khá nhiều về các câu chuyện mọi người kể tối hôm đó. Hôm sau, tranh thủ lúc thầy giáo đang vui vẻ, tôi quyết định hỏi cả thầy về chuyện đó. Chúng tôi tập chơi bóng ném ở sân trường, giờ giải lao, thầy cũng ngồi xếp giữa chúng tôi. Tranh thủ dịp may hiếm có, tôi liền hỏi thẳng :

- Thưa thầy, đã có lần nào thầy "cóp" bài chưa ạ?

Bị tôi hỏi bất ngờ, không kịp suy nghĩ thầy nói :

- Có chứ ... à mà quên, lần đó là cả lớp thầy chép bài ... Một anh bạn trong lớp học bài kỹ hơn đã làm xong rất nhanh bài kiểm tra. Khi ra ngoài, anh ta đã viết các câu trả lời lên một tấm bìa cứng lớn và giơ cao lên ngang cửa sổ.

Trong lớp mọi người chỉ việc nhìn ra và chép vào giấy. Tuy nhiên phải giữ sao cho thầy giáo không biết được ... - Thầy giáo tôi kể một cách thích thú kỷ niệm ấy.

Hôm sau chúng tôi có bài kiểm tra kiến thức khoa học thường thức.

Ngồi cạnh tôi là Murat ở bên trái và Turkan ở bên phải. Thưa Trước tôi đã viết qua cho bạn về Murat. Đó là cậu bạn khi thầy gọi "Em đứng dậy!", nó lại hỏi "Em ấy à ?". Murat học đúp lại từ năm Trước. Bạn cùng học với nó đã lên lớp 7 cả, thế mà nó thì ... Murat không phải là đứa lười biếng nhưng bài vở không chịu vào đầu nó. Bình thường thì nó cũng là một đứa bạn tốt. Còn Turkan là học sinh khá, có nhiều điểm tốt nhưng chả hiểu sao hôm đó lại không học bài. Thế là cả hai đứa đều đòi tôi viết cho chúng những mẫu giấy ... Tôi bảo chúng nó :

- Viết giấy cho cả hai cậu cũng được nhưng sợ không đủ thời giờ, tốt hơn hết để tớ nhắc miệng.

Các câu hỏi thầy ra cho chúng tôi như sau :

1. Làm thế nào để phòng ngừa các bệnh ngoài da cho trẻ em ?
2. Em hãy nói về các bệnh thông thường của trẻ em và cách phòng tránh các bệnh đó.
3. Em hiểu thế nào về tác dụng của các trò chơi và đồ chơi ?
4. Biện pháp roi vọt trong giáo dục có tác dụng không ?

Tối hôm Trước và cả sáng hôm đó tôi đã học bài rất thuộc. Tôi còn nhớ cả số trang có bài học đó nữa kia. Nhìn thấy quyển "Khoa học thường thức"

Trước mặt Turkan, tôi liền nhắc cả hai đứa :

- Này, các cậu mở trang 50 ra đi ... Các trang 50, 51, 52 là bài học trả lời các câu hỏi thầy giáo cho đây.

Tôi bắt đầu làm bài thì nghe Murat hốt hoảng gọi :

- Zeynep, cậu nói dối, ở trang 50 làm gì có ...

- Sao vậy ? - Tôi thì thăm hỏi lại.
 - Trang 50 chỉ có bài về rừng nhiệt đới thôi ...
 - Thì giờ tiếp trang sau đi !
 - Minh giờ tiếp rồi ... Sau đó là bài nói về các loại than : than đá, than bùn ...
- Tôi xem quyển sách Murat thì đâu có phải là "khoa học thường thức". Chẳng hiểu sao nó lại giờ quyển "Tìm hiểu thiên nhiên" ra.
- Ô, đâu phải quyển này. Mở quyển "Khoa học thường thức" ra cơ mà. - Tôi thì thăm bảo nó.

Murat tìm thấy quyển "Khoa học thường thức" và bắt đầu cắm cổ chép, không kịp thở.

Tôi cũng vội làm bài không chú ý gì đến nó nữa. Turkan và Murat làm xong bài và nộp thầy Trước cả tôi. Lúc tôi làm xong và ra ngoài. Murat bảo tôi:

- Cậu biết không ? Sách của tớ không có trang 50, 51, 52.
- Sao lại không ? Dứt khoát là có.
- Tớ thề là không có đâu. Từ trang 48 đã đến trang 63 kia mà.

Nó vào lớp lấy quyển sách của nó đưa cho tôi xem. Tôi giờ ra và xem rất kỹ. Đúng thật !

Các bài học thầy kiểm tra không có trong sách của nó. Các trang số 33 đến 48 đã lặp lại hai lần. Đó là lỗi của nhà in, lúc đóng sách ...

Khi đã rõ rồi, tôi tò mò hỏi Murat :

- Nhưng tớ vẫn thấy cậu viết ghê lắm mà. Cậu đã làm gì, hả Murat ?
- Tớ chép hết cả trang 48 chứ còn làm gì nữa. - Nó trả lời tinh bơ.

Mấy hôm sau, thầy trả bài và đọc điểm. Tôi và Turkan đều được điểm rất tốt. Sau đó thầy nói :

- Bây giờ tôi sẽ đọc bài làm của Murat cho các em nghe thử. Các em chú ý nhé ! Câu hỏi thứ nhất "Làm thế nào để phòng ngừa bệnh ngoài da cho trẻ em?" Trả lời "Để cho bền, sạch và đẹp lâu, cần phải giặt kỹ và là (ủi) ở nhiệt

độ thích hợp, nếu bị dây bẩn".

Không ai nhìn được cười. Nhưng thầy giáo xua tay :

- Im lặng! Các em nghe tiếp câu khác. Murat trả lời câu hỏi về cách phòng ngừa các bệnh thông thường trẻ em như sau : "Chúng ta phải phơi nắng và chải thường xuyên. Khi đã sạch có thể treo lên mắc áo hoặc bỏ vào trong tủ. Nếu mùa lạnh đã hết, có thể gói lại và bỏ vào trong va li. Trường hợp bị bẩn nhiều quá phải giặt bằng nước nóng với xà phòng và treo lên dây phơi cho khô".

Cả lớp cười bò ra, nhiều đứa cười chảy cả nước mắt nước mũi. Murat xấu hổ quá, nó nói như muốn khóc :

- Nhưng ... thưa thầy, em chép trong sách ra cơ mà ...

Thầy giáo rõ ràng đã biết, bảo nó :

- Tôi biết là em chép ở trong sách rồi. Chỉ có điều em đã chép lầm! Câu hỏi ở bài "Chăm sóc trẻ em" thì em lại chép sang bài "Giữ gìn quần áo".

- Thưa thầy, Zeynep bảo em thế ạ.

Thầy giáo nhìn tôi rất ngạc nhiên :

- Thế ra là em nói cho bạn chép sai bài cơ đấy ?

Tôi không thể chối cãi được sự thật :

- Thưa thầy, em chỉ nhắc bạn ấy câu trả lời nằm ở trang nào trong sách thôi ạ.

Xem sách của Murat, thầy giáo hiểu ngay tại sao có sự lầm lẫn. Tuy nhiên ông ấy vẫn không tha cho tôi :

- Tôi bắt buộc phải thông báo cho cha mẹ em về chuyện này ...

Mẹ tôi được mời đến trường để nghe hết sự việc tôi đã làm. Đó là lỗi xúi bạn "cóp" bài trong giờ kiểm tra.

Trời! Thế là suốt buổi tối hôm đó, cả nhà phê phán tôi. Ba tôi mắng gay gắt :

- Xấu hổ, xấu hổ quá con gái ơi ...

May quá, tôi lại được ông nội bênh vực :

- Thôi để yên cho con bé học. Nó có chép bài đâu. Nó chỉ nhắc đũa khác thôi mà. Để cho nó yên nào.

Mẹ tôi chưa chịu :

- Thì cũng vậy cả chứ gì ?

- Nào, nào ... Chúng bay có đũa nào không "cóp" bài khi còn đi học không, hả ? - Ông tôi vắn lại.

Mentin ra về thông minh, nói góp :

- Thì các thầy giáo có bắt được ba mẹ "cóp" đâu.

Thế đấy, tôi biết làm sao được. Tự nhiên bị mang tiếng ... Tôi rất bức.

Nhưng tức nhất vẫn bị Mentin trêu chọc : "Ê, xấu hổ quá! Thật đáng hổ thẹn! Cóp bài mà lại để bị tóm ... xấu hổ quá!".

Rất mong thư bạn. Tôi dùng lời chúc bạn khỏe mạnh và học hành tiến bộ.

Zeynep

(1) Tác giả dùng lối chơi chữ ở đây. Người bạn nhắc năng lượng để đun sôi nước là một sức ngựa, anh lười hiểu lầm là một con ngựa .

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 19

Tình cảnh gia đình

Istanbun 26.2.1964

Zeynep thân mến,

Cám ơn bạn đã gửi cho tôi tám ảnh. Hồi này Mentin trông lớn hẳn ra, có vẻ

đàng hoàng lắm.

Tôi rất thông cảm về những chuyện đã xảy ra với bạn trong tuần qua. Rõ ràng là muốn giúp bạn lại thành ra mang tội. Dù vẫn thương hại Murat nhưng tôi cũng bực với nó.

Bạn còn nhớ Huseyin không ? Với nó cũng có những chuyện dở khóc dở cười. Nó cũng làm nhiều bạn trong lớp tôi buồn cười như Murat của các bạn. Tuy nhiên Huseyin không đổ lỗi của mình cho ai cả. Bạn cũng đã từng biết nó đấy, đó là một đứa bạn tốt. Trong một lá thư tôi đã có lần kể rằng Huseyin, thà chịu đau một mình chứ không thừa thầy để tố cáo đứa bạn xô đẩy làm nó ngã từ trên ngọn cây xuống.

Khi Trước còn ở Istanbul, bạn đã đến nhà Huseyin chơi chưa ? Gia đình nó sống ở một khu ngoại ô nhỏ và khá tồi tệ. Mà ngay cả khi chưa đến nhà nó, chắc bạn cũng thấy nó là một đứa trẻ con nhà nghèo.

Lâu lâu tôi cũng có đến nhà nó chơi và vì thế tôi biết khá rõ về hoàn cảnh gia đình sa sút mà nó đang phải chịu đựng. Nhà Huseyin có tới bảy người mà tất cả phải sống chen chúc trong một căn phòng nhỏ xíu. Hoặc vì nhà cửa quá chật chội, hoặc vì tiền nong kiếm được quá hạn chế, trong nhà nó ít khi có sự hòa thuận, vui vẻ. Từ khi hai đứa kết bạn với nhau, Huseyin hay kể những chuyện cãi vã, xích mích thường xuyên trong gia đình nó cho tôi nghe. Tôi cũng sẵn lòng chia sẻ những nỗi buồn khổ với nó. Đôi lúc tôi còn phải khuyên giải, động viên nó vượt qua những khó khăn vật chất và tinh thần.

Buổi sáng đến trường mà thấy mắt nó đỏ mọng là tôi biết ngay cả đêm trước nó đã khóc rất nhiều. Thường ít khi tôi thấy nó cười đùa vui vẻ, mà nó hay có vẻ buồn và suy nghĩ.

Gần đây, một buổi sáng, tôi lại thấy nó đến trường, mắt còn đỏ hoe. Để mọi người khỏi thấy nó đã khóc, Huseyin len lén đến thẳng chỗ ngồi và chẳng

chuyện trò gì với ai. Ngay tôi cũng chẳng kịp hỏi nó câu nào, chuông báo bắt đầu giờ học đã điểm.

Hôm đó trong giờ học tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, thầy giáo giảng cho chúng tôi về "Các biến cách của danh từ". Thầy giáo hỏi cả lớp danh từ gồm có các cách gì. Chúng tôi đồng thanh đọc thật to : "Danh cách, tặng cách, thuộc cách, đối cách, xung cách".

Sau đó thầy gọi Demir đứng dậy đọc một câu chuyện ngắn nhan đề "Ngôi nhà có cửa sổ bằng vàng". Có lẽ bạn cũng biết câu chuyện này, nó ở trong sách tập đọc ấy ... Trong khu rừng kia có một gia đình nghèo khổ, sống qua ngày đoan tháng. Họ có một cô gái nhỏ, lúc nào cũng muốn trở nên giàu có. Hàng ngày ngấm nhìn về phương xa, cô bé thấy một ngôi nhà xinh xắn. Buổi chiều về, những cánh cửa sổ của ngôi nhà phía xa sáng lên một màu vàng rực rỡ, rất đẹp. Cô bé nhà nghèo thường ao ước được đến tận nơi xem ngôi nhà có cửa sổ làm bằng vàng ấy. Một hôm cô bé quyết định trốn nhà đi xem cho biết. Cô ta đi, đi mãi và đến tận tối mịt mới đến được ngôi nhà có cửa sổ bằng vàng. Quá mệt mỏi vì chặng đường dài, khi đến nơi, cô bé ngủ thiếp đi chẳng kịp xem ngôi nhà kỳ lạ ấy. Sáng hôm sau, khi cô bé tỉnh dậy nhìn về phương đông, cô lại thấy một ngôi nhà khác có những cánh cửa sổ ánh lên vàng chói. Dưới ánh bình minh, ngôi nhà phía xa thật rực rỡ, đẹp vô cùng, còn ngôi nhà chỗ cô đang đứng rất bình thường như trăm ngàn các ngôi nhà khác, chẳng có tí vàng nào. Cô đã hiểu ra rằng các tia nắng mặt trời chiếu vào kính cửa sổ làm chúng ánh lên như vàng. Ngôi nhà ở phía mặt trời mọc chính là ngôi nhà của gia đình cô

Sau khi Demir đọc xong câu truyện, thầy hỏi chúng tôi :

- Câu truyện có ý nghĩa như thế nào ?

Không ai trả lời nên chính thầy giải thích :

- Mỗi người chúng ta nên vừa lòng với những gì mà mình đang có. Trong

cuộc sống, nhiều khi ta hành động giống như cô bé trong truyện ... Như thế gọi là "đứng núi này trông núi nọ". Nhưng chỉ có sau khi xa cách một cái gì đó từng thân thích với ta, rồi ta mới biết giá trị thật sự của nó, lúc bấy giờ ta mới biết đánh giá nó. Như vậy, đẹp hơn hết thầy vẫn là ngôi nhà yêu quý của ta!

Tiếp đó thầy đọc một câu trong truyện có danh từ "nhà" và bắt đầu hỏi về ngữ pháp :

- Em Huseyin, danh từ "nhà" trong câu này thế nào ?

Huseyin từ đầu giờ học vẫn ngồi yên lặng ở bàn cuối lớp, chìm đắm trong đau khổ riêng.

Bị gọi bất ngờ, nó bối rối đứng dậy, ngơ ngác chẳng biết nói gì. Thầy giáo nhắc lại câu hỏi:

- Tôi hỏi em "nhà" ra sao ?

Cậu bé tưởng thầy giáo quan tâm đến hoàn cảnh khó khăn của mình, trả lời mà nước mắt rung rung :

- Thừa thầy, không tốt lắm ạ ...

Thầy giáo chưa hiểu ý nó, vẫn vắn hỏi về ngữ pháp :

- Thầy hỏi em "nhà" ra sao ? Nó ở trong tình trạng nào (1) ? Hãy nói cho thầy rõ. Huseyin vẫn tiếp tục nghĩ là thầy quan tâm đến nó, nhưng có lẽ nó không muốn nói về tình cảnh nhà túng bấn trước cả lớp, vì thế giọng nó như muốn khóc :

- Tình trạng nhà không tốt lắm ạ, thừa thầy không tốt tí nào.

Thầy giáo vẫn cố gắng hỏi tiếp :

- Tình trạng nào mà không tốt ? Em nói rõ ra xem nào.

- Ở nhà em chẳng có lúc nào tốt ạ ... Mà ngày hôm nay thì lại càng tồi tệ, càng xấu hơn ...

Chắc chỉ có mình tôi hiểu ý Huseyin muốn nói gì. Các bạn khác tưởng

Huseyin nói lộn nên chúng nó cười.

- Tại sao không tốt hả em ?

Huseyin không làm sao được, đành nói lộ ra tí chút :

- Bởi vì ... bởi vì ... - giọng nó rung rung, khó khăn lắm nó mới nói thêm -
bởi vì chủ nhà đuổi cả nhà em ra ngoài đường ... bởi vì ba mẹ em không còn
gì để trả tiền thuê nhà nữa ...

Trong lớp chả biết có đứa nào đó cười lên hô hô. Huseyin bối rối ngồi
xuống, nó lấy hai tay ôm đầu buồn bã. Từ "nhà" mà thầy hỏi nằm ở trong
câu "Khi cô bé nhìn thấy ngôi nhà với các cửa sổ vàng ..."

- Demir, em nói xem "nhà" trong câu này ở cách nào ?

- Thừa thầy, thuộc cách ạ.

Thầy lại quay về phía Huseyin hỏi :

- "Nhà" ở cách nào, Huseyin ?

Có lẽ vẫn bị cảnh nhà ám ảnh nên nó trả lời :

- Có thể sẽ tốt ạ.

Cả lớp cười rộ lên. Vô tình thầy giáo tôi lại đổ dầu vào lửa :

- Em nói xem "nhà" ở đây có thể có mấy cách, nào ?

- Thừa đôi khi tốt, nhưng lúc khác thì xấu ạ.

Tôi biết là ở nhà Huseyin chẳng có lúc nào có thể cho là tốt cả. Mãi về sau,
thầy giáo mới hiểu Huseyin muốn nói về việc gì. Thầy vội vàng nói qua
chuyện khác. Rồi cuối cùng ông kết luận :

- Tóm lại, ngôi nhà tốt nhất, đáng yêu nhất vẫn là ngôi nhà của chúng ta, nơi
chúng ta sống. Biết giá trị của nó là điều cần thiết với mỗi người.

Khi tan học, trên đường về nhà, tôi cố an ủi, khuyến khích Huseyin. Tình
trạng của nó thật đáng thương !

Thời tiết Ankara hồi này ra sao hả bạn ? Chỗ chúng tôi ở, trời đã trở nên rất
lạnh. Hôm qua đã có một ít tuyết rơi, nhưng những bông tuyết tan khá nhanh

nên trời càng giá rét hơn. Tình trạng nhà của chúng tôi hiện nay còn khá tốt. Lò sưởi ở phòng khách và phòng tôi không được nóng lắm nên cũng hơi bị lạnh. Tuy thế vẫn còn hơn Nhà bạn thế nào?

Mong thư của bạn.

Bạn không quên

Acmét

(1) Trong truyện này, tác giả chơi chữ : "caz" vừa có nghĩa là "tình trạng, hoàn cảnh", vừa có nghĩa là "cách" của danh từ về mặt ngữ pháp.

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Bức thư thứ 20

Một lời nói dối

Ankara 16.3.1964

Acmét,

Thành thật xin lỗi bạn vì tôi quá chậm trả lời thư. Tôi đã nhận được thư của bạn từ hôm 8-3 kia, nhưng vì bận tối mắt tối mũi, chuẩn bị cho ngày 26-4 (1) nên tôi chưa viết thư trả lời ngay được. Trong ngày hội này, tôi có rất nhiều việc phải làm. Tôi phải tham gia đến ba, bốn tiết mục trong đêm văn nghệ cơ mà. Thế mà ngoài tập duyệt các tiết mục múa, hát ra, tôi vẫn phải bảo đảm việc học tập tốt, vẫn phải học bài, làm bài tập như cũ. Vì vậy tôi chẳng còn chút xíu thời gian rảnh rỗi nào để ngồi viết thư cho bạn nữa. Những điều bạn viết về Huseyin trong thư Trước làm tôi buồn quá. Tôi đã gởi cho nó một lá thư để nó vui hơn, tất nhiên tôi không đả động tí gì về bạn và những điều

bạn viết.

Trong những ngày không viết được thư cho bạn, ở chỗ tôi đã xảy ra bao chuyện thú vị. Tiếc là lúc này tôi không thể kể hết cho bạn được, tôi chỉ xin kể một chuyện gần đây nhất. Đó là chuyện giữa Mentin và ba tôi. Đôi khi cậu em láu lỉnh của tôi cũng hay nói dối ba. Khi vớ được Mentin nói dối, ba tôi giận lắm. Thế nào ba cũng bắt nó đứng nghiêm chỉnh trước mặt ba hàng giờ để nghe giảng bài học luân lý :

- Con trai của ba, con muốn làm gì thì làm, nhưng đừng bao giờ nói dối ba. Trên đời này, một câu nói dối, dù nhỏ nhất sẽ dẫn tới một lần nói dối khác lớn hơn nữa. Muốn giấu diếm lời nói dối của mình thì bắt buộc lại phải nói dối tệ hại hơn. Để lời nói dối khỏi bị lộ tẩy, người ta càng phải nói và làm những lời, những việc xấu xa hơn ... Cứ như thế mãi, mỗi lời nói dối, tự bản thân nó kéo theo một tội lỗi. Đây chính vì lẽ đó, ba cấm con không bao giờ được nói dối ba mẹ, nghe không? Con phải hứa từ hôm nay đi nào ...

Ba tôi nói như vậy, nhưng thực tế lại luôn bắt Mentin nói dối, vì chỉ một lỗi nhỏ nhất của nó, ba tôi cũng quát mắng, la rầy ầm ĩ cả nhà. Mentin muốn tránh mang tội, phải nói dối.

Tất nhiên nhiều khi nó bị ba tôi phát hiện và lại bị rầy la, giảng giải ...

Cách đây ba hôm, vào buổi tối, Mentin hỏi tôi :

- Em phải bịa ra chuyện gì để nói dối ba tôi nay cho yên thân đây ?

Chả là mấy ngày hôm trước ba tôi đã giục Mentin đi hót tóc, vì đầu nó đã quá rậm rạp. Mentin tính ham chơi, nó lúc nào nhớ ra mà đến tiệm hót tóc đâu. Vì vậy đã mấy ngày mà tóc nó còn dài nguyên, che kín cả tai. Sáng hôm đó, tôi còn nghe thấy ba tôi dặn nó phải lập tức đi đến tiệm hót tóc :

- Tối nay, khi ba về, dứt khoát là tóc con đã được hót gọn ghẽ rồi. Nếu không đừng có trách ba !

Tôi khuyên nhủ Mentin đừng có đặt chuyện nói dối :

- Tốt hơn hết em hãy thú thực với ba là em quên có được không ? Nếu em nói dối, thế nào cũng bị lộ.
- Em nói thật thì ba giận, lại mắng em ... Em sẽ bảo ba là em đánh rơi tiền mất rồi ...
- Thì đã có một lần em bảo mất tiền, nhưng ba đã phát hiện ra ngay còn gì.
- Thế thì em sẽ nói là trường bắt đóng tiền để mua một cuốn sách gì đó ...
- Không ổn đâu, tốt nhất em hãy nói thật.
- Không, em sẽ bảo ở tiệm hớt tóc rất đông người và em đã không đến lượt, vì trời tối phải về nhà ...

Cứ thế, Mentin ngòai thử hết câu nói dối này đến câu nói dối khác, nhưng chưa câu nào nó vừa ý lắm, vì nghe vẫn có vẻ không ổn.

Chính buổi tối hôm đó, nhà tôi lại có khách. Hai vợ chồng bác Zaya, bạn của ba tôi, đến chơi nhà. Lẽ ra ba tôi phải có mặt ở nhà từ lâu, nhưng không biết vì sao vẫn chưa thấy bóng dáng. Mẹ tôi muốn giữ khách lại chơi nên xen giữa các câu chuyện hay nói câu :

- Nhà tôi chắc cũng sắp về ...

Nhưng biết bao nhiêu cái "sắp" của mẹ tôi rồi mà ba tôi vẫn chẳng thấy xuất hiện. Mẹ tôi bắt đầu lo lắng thực sự :

- Thật là lạ ! Chưa bao giờ nhà tôi đi làm về trễ thế này. Không hiểu có chuyện gì xảy ra ?

Bây giờ đến lượt vợ chồng bác Zaya an ủi mẹ tôi :

- Chắc chẳng làm sao đâu chị ạ. Có lẽ anh ấy mắc công chuyện gì đó ở sở ...

Nhưng mẹ tôi vẫn không yên tâm :

- Thường thường, khi bận công việc phải về muộn, nhà tôi vẫn báo Trước cho tôi biết.

Tôi và Mentin đói bụng quá phải ăn cơm Trước. Mẹ tôi sốt ruột quá, vẫn tiếp tục đợi ba mà chẳng hề đụng đến một tí thức ăn gì. Đến lúc đã quá

muộn, Mentin buồn ngủ híp mắt nên đã đi ngủ. Hai người khách nói hết chuyện và đã quá khuya không tiện ở lại, định chào mẹ tôi để về thì chuông cửa réo vang.

- Trời ! Thế là cuối cùng anh ấy cũng đã về ! - Mẹ tôi reo lên nhẹ nhõm và định chạy ra mở cửa. Bác Zaya ngăn lại và nói nhỏ một cách thú vị :

- Chị để chúng tôi tránh sang phòng bên. Tôi muốn dành cho anh ấy một cú bất ngờ.

Hai người nói xong bèn đi trốn. Mẹ tôi ra mở cửa. Đúng là ba tôi thật. Mẹ tôi ân cần chào đón :

- Sao anh đi đâu mà giờ mới về ? Em lo quá ... Tưởng có chuyện gì. Anh có việc đột xuất à ?

Ba tôi nói tỉnh khô :

- A, đâu có chuyện gì. Được tin Zaya bị bệnh nặng, tôi đến nhà thăm anh ấy ...

Mẹ tôi nói giọng chưa chát :

- Ra thế đấy ! Nhưng anh về trễ quá, ở làm gì lâu vậy ?

- Trời, anh ấy bệnh nặng quá. Khôn khổ cho anh ấy, đang khỏe thế mà mắc bệnh hiểm nghèo. Như vậy làm sao tôi đến rồi đứng lên về ngay được, còn hỏi thăm này nọ, còn an ủi cho anh ấy vui lên ...

- Khổ quá ! Anh ấy bị nặng thế kia u ?

Ba tôi đang kể tràng giang đại hải về bệnh tình rất nặng của bác Zaya thì chợt vợ chồng bác ấy cười phá lên và xuất hiện trong phòng. Ba tôi ngây người ra như bị trời trồng :

- Ủa, anh chị ở đây à ?

- Chúng tôi tính để dành cho anh một sự bất ngờ.

Mẹ tôi mỉm cười đầy ý nghĩa :

- Thật là một sự bất ngờ đích đáng!

Ba tôi không nói thêm câu gì, guọng gạo chuyển sang hỏi thăm vợ chồng bác Zaya. Cả nhà ngồi vào bàn ăn. Ba tôi hỏi với vẻ quan tâm đặc biệt :

- Mentin đã đi ngủ rồi à ?

- Ba biết không, nó đã mệt lử vì phải ngồi suy nghĩ cách nói dối ba ... Nó đi ngủ mà còn thấp thỏm, lo lắng vì chưa tìm được câu nói dối thích hợp, đó ba. Không biết nó đã nghĩ ra câu nói dối ba chưa ? ...

Ba tôi điên tiết, mắng át đi không cho tôi nói tiếp :

- Tốt hơn là con hãy đi ngủ. Để kệ nó với ba. Con không thấy là đã quá khuya rồi sao ?

Thế là lần này Mentin thoát nạn. Sáng hôm sau, không thấy ba tôi đã động gì đến chuyện hớt tóc của nó nữa ...

Tôi dừng lời, chúc bạn những điều tốt lành nhất.

Acmet, rất mong thư của bạn!

Bạn rất thân

Zeynep

(1) Ngày 26-4 ở Thổ Nhĩ Kỳ được xem là "Ngày toàn quốc bảo vệ thiếu nhi", hay gọi tắt là "Ngày Thiếu Nhi".

Azit Nezin

con cái chúng ta giỏi thật

Ba lá thư cuối cùng

Cuộc thi truyện do trẻ em viết

Istanbun 25.4.1964

Zeynep thân mến,

Tôi mới bỏ thư cho bạn hôm qua. Nhưng hôm nay tôi lại viết tiếp lá thư khác để gửi đi ngay. Có lẽ bạn ngạc nhiên phải không. Tôi muốn viết thêm để bàn với bạn một chuyện.

Nếu bạn đồng ý, chúng ta sẽ cùng nhau làm một công việc khá là kỳ thú.

Tôi vừa mới được biết người ta đang tổ chức một cuộc thi truyện do trẻ em sáng tác. Tôi mới nảy ra một ý kiến, hay là ta gửi tất cả những Bức thư chúng ta đã viết đi dự thi. Những lá thư chúng ta gửi cho nhau nếu để theo thứ tự ngày tháng, có lẽ sẽ thành một cuốn truyện hay hay đấy. Tôi đã cất giữ tất cả những lá thư bạn gửi cho tôi. Bạn cũng có lần viết cho tôi rằng bạn đã sắp xếp các Bức thư trong một cặp giấy cơ mà. Bạn nghĩ sao, chúng ta có nên tham gia cuộc thi này không ? Nếu bạn thấy ý kiến của tôi chấp thuận được, bạn hãy gửi gấp cho tôi theo đường bưu điện "máy bay" tất cả những lá thư của tôi đến đây.

Bởi vì thời hạn chót nộp bản thảo của cuộc thi không còn xa nữa. Chúng ta có rất ít thì giờ, vì thế phải khẩn trương. Nếu được giải thì đó là thành công chung của hai đứa chúng ta. Chúng mình tham gia với danh nghĩa đồng tác giả nhé!

Nếu bạn thấy không nên tham gia cuộc thi thì bạn cũng viết thư báo ngay cho tôi biết. Tôi còn muốn đề nghị, nếu tham gia cuộc thi bạn cũng đừng nên cho ai biết. Nếu có giải, chúng ta sẽ cho mọi người một bất ngờ thú vị.

Không được giải thì chẳng sao cả. Nếu nói lung tung mà không được gì thì què lắm! Không nói cho ai cả, đây là một bí mật chung của hai đứa mình.

Nóng lòng đợi trả lời của bạn.

Chúc bạn vui khỏe.

Chào thân mến

Acmet

=====

Có thể bất tuyệt

Ankara 27.4.1964

Bạn Acmet thân mến,

Nhận được thư bạn tôi xin trả lời ngay lập tức. Viết xong lá thư này, tôi sẽ gói tất cả thư của bạn lại và gửi đường bưu điện "máy bay" đúng như bạn yêu cầu. Như thế có nghĩa là tôi hoàn toàn đồng ý với đề nghị của bạn.

Tôi cho rằng ý kiến của bạn rất hay, chúng ta tham gia cuộc thi này là đúng, rất hợp.

Không muốn bạn nhụt chí vì mất hứng, nhưng tôi vẫn phải nói cho bạn biết một điều "Chúng ta có rất ít hi vọng giât giải!" Bạn có biết tại sao không ? Trong các lá thư, chúng ta phê phán người lớn nhiều quá : nào là ba mẹ, nào là thầy cô giáo, v.v... Ôi, thế mà chính họ, những người lớn đó lại sẽ chấm thi, phát giải thưởng. Tôi không dám tin là họ sẽ tặng thưởng cho một truyện chỉ rất những điều phê phán, kêu ca về họ. Hơn nữa, có khi họ sẽ nói "Mấy đứa trẻ này con cái nhà ai không biết?" Có lẽ họ nổi giận nữa kia ... Lại còn một điều này nữa : Nếu người ta gửi trả tất cả lại nhà, ba mẹ chúng ta sẽ nói gì đây ? Vậy tôi đề nghị chúng ta nên ký những tên khác dưới các Bức thư. Tôi đã chọn được cái tên giả hay hay là Zeynep, bạn hãy suy nghĩ và tự chọn cho mình một cái tên nhé!

Tôi không có ý bàn lùi rằng chúng ta không nên tham dự cuộc thi. Nhưng khó mà tin là các Bức thư chúng ta đã viết gom góp lại với nhau lại giống một cuốn truyện. Nhưng ... thôi cứ gửi đi bạn ạ! Lỡ chúng ta không được giải thì sao ? ... ừ, mà không được giải cũng đâu có sao, chúng ta đâu có mất mát gì?

Nhận được lá thư mới nhất của bạn, tôi đã thử đọc lại một vài Bức thư

Trước. Theo tôi, có lẽ bọn mình đã đi hơi xa trong việc phê phán người lớn. Bạn đã viết đủ thứ chuyện ... Còn tôi không biết chuyện huyền thuyên những của quỷ gì ? Khi để lẫn lộn những lá thư đó với nhau, mẹ ơi, chẳng hiểu nó sẽ thành cái chi ? Nói một cách công bằng, đảng hoàng ra thì chúng ta cũng có hơi phóng đại một số sự việc ... Ban giám khảo mà toàn là trẻ con chứ không phải người lớn thì tôi tin chắc truyện của chúng ta sẽ giật giải nhất đấy. Nhưng làm gì có chuyện đó được! Dù sao, tôi thấy chúng ta vẫn có chút ít hi vọng. Chắc bạn cũng biết những truyện viết cho trẻ em từ Trước tới nay nói gì chứ? Nhiều chuyện đã được trích ra để trẻ em học trong sách giáo khoa ấy : Nào là kể về một học sinh nghèo vừa kiếm sống vừa đi học, nào là chuyện phiêu lưu mạo hiểm của một số trẻ em, nào là chuyện một học sinh chăm chỉ, v.v... Toàn là những bài học luân lý, nhiều khi quá lộ liễu chứ đâu phải là những cuốn truyện hấp dẫn. Cái truyện của chúng mình mà bạn định gởi đi chẳng giống truyện nào trước đây cả. Đó, bạn thấy không, hi vọng của chúng ta chính là điều ấy.

Nếu "công trình" của chúng ta mà giật giải thì thật là tuyệt diệu! Một ngày nào đó, khi lớn lên và trở thành cha của vài đứa trẻ, bạn có thể hãnh diện khoe với chúng rằng bạn đã từng đoạt giải nhất văn học.

Dù sao bạn cũng đừng gởi lá thư cuối này của tôi cùng với những lá thư khác nhé!

Tôi không có ý định an ủi bạn. Nhưng nếu chúng mình không được giải thì đâu có gì là quan trọng. Bạn từng viết là bạn ước mơ trở thành nhà văn cơ mà. Đến lúc đó bạn sẽ dùng các lá thư này thành một cuốn sách chẳng hơn u ? Như thế có khi còn tốt hơn ấy chứ, chỉ có điều chúng ta sẽ phải đợi hơi lâu một chút.

Chúc cho ý tưởng của chúng ta thành công.

Chân thành chúc bạn sức khỏe và học giỏi.

Gửi lời chào các bạn cũ và đợi thư của bạn.

Zeynep

=====

Thư của tác giả gửi các em

Các em thân mến

Không, không chỉ "Các em thân mến", mà "Các con yêu quý của tôi". Tôi yêu tất cả các con như chính những con tôi. Như mọi thứ tình yêu khác, trong tình yêu này chúng ta cũng có một chút vị kỷ. Vì những người lớn tuổi như chúng tôi luôn tin rằng sẽ sống cùng với các con mãi mãi. Tôi không chỉ yêu những đứa con của tôi, những đứa bé Thổ Nhĩ Kỳ, mà tôi yêu tất cả, tất cả các trẻ em người Mỹ, người Nga, hay Đức, Trung quốc, người ấn độ, Việt Nam, v.v... Nghĩa là tôi yêu mọi trẻ em trên trái đất, không phân biệt các con Âu hay á, da trắng hay da màu. Tôi định giải thích một điều mà có lẽ một số em đã biết. Các em rất dễ dàng hiểu rằng những Bức thư trong quyển sách này không phải do hai em Zeynep và Acmet viết ra, mà chúng tôi đã tưởng tượng ra các Bức thư đó và các tác giả của chúng. Tôi đã đặt tên cho cả Acmet lẫn cô bé Zeynep. Chắc các em cũng biết rằng hai học sinh lớp Năm không thể viết cho nhau những Bức thư dài và nhiều như vậy trong một năm học. Nếu có hai đứa trẻ viết thư cho nhau, thế nào các em ấy cũng có những lỗi chính tả và văn phạm. Nhưng tôi chắc rằng nếu tự các em viết cho nhau thật sự thì các Bức thư sẽ hay hơn nhiều những thư tôi đã nghĩ ra. Bởi vì những điều các em viết sẽ là xác thực, nguyên bản với cuộc sống trẻ thơ và những điều các em nghĩ. Chúng sẽ thật sự độc đáo và đáng tin cậy nhất. Đây chính là sự khác biệt lớn, khoảng cách xa giữa người lớn và trẻ em. Chính các em khi nào lớn lên, các em cũng lại giống chúng tôi, người lớn và các em sẽ xa rời tuổi thơ, xa rời các em lúc này.

Như thế, các em hiểu rằng trong quyển sách này tôi thử làm một việc vô

vọng, một việc không bao giờ có được. Nói cách khác, tôi thử đặt mình vào địa vị các em. Rõ ràng đây là một việc rất khó thực hiện được. Bởi vì giữa những người lớn tuổi và trẻ em có một khoảng cách thời gian về tầm suy nghĩ đôi khi tới hàng ngàn hoặc vài ngàn năm. Chính vì thế mà người lớn chúng tôi quên ngay tuổi thơ của mình. Ba, mẹ, anh chị, thầy, cô giáo các em cũng đã quên tuổi thơ của họ rồi.

Sự thật, các Bức thư tôi viết thay Zeynep và Acmet đã được gửi đi dự một cuộc thi tiểu thuyết và chẳng được một giải nào. Cuốn tiểu thuyết này viết dưới dạng những Bức thư, chẳng thể nào đoạt giải được. Bởi vì, những người lớn trong ban giám khảo được chấm thi, đã quên tuổi thơ của họ. Zeynep và Acmet cũng đã để ý đến điều đó.

Cũng như tất cả những bài viết khác cho các em, trong các Bức thư của cuốn sách này, tôi muốn gửi đến các em những lời khuyên nhủ chân thành. Chỉ có điều, tôi đã làm khác những người lớn khác đã làm. Tuy nhiên các em cũng đừng nghĩ rằng trong cuộc sống hàng ngày, tôi đối xử hoàn hảo với các con tôi. Bởi vì chúng tôi cũng đã quên ở một chừng mực nào đó tuổi thơ của bản thân mình ... Ngay cả khi biết rằng mình cư xử không đúng đắn, chúng ta cũng khó mà sửa chữa sai lầm ngay được ...

Trong các bài viết của tôi ở tập sách này, mặc dù luôn coi các em là lớn, có hiểu biết, tôi vẫn phải nghĩ rằng, dù sao các em cũng là trẻ em. Vì thế tôi mới phải giải thích để các em rõ ý tôi muốn nói gì.

Chắc rằng các em sẽ hiểu ý tôi, hiểu tất cả những gì tôi muốn truyền đạt tới các em ...

Tận đáy lòng, tôi chân thành chúc các em học giỏi, các con yêu quý của tôi!

Azit Nexin

Azit Nezin

Đừng quên mua dây thun cho quần đùi nhé!

Sáng ra tôi chuẩn bị đi làm. Thế là lập tức bắt đầu...

- Đã ba ngày rồi chúng tôi đã bảo anh mà anh cứ quên hoài... ở nhà không còn chút phô-mai nào cả!

Người ta bảo tôi suốt ba ngày nay rồi! Nhưng lấy tiền đâu ra nào?

- Thế nào, mua phô-mai rồi chứ? - Buổi chiều người ta hỏi tôi. Tôi, như một nghệ sĩ bi kịch, lấy hết sức đập tay vào trán và kêu lên: "Ô-ô! Tôi quên khuấy đi mất!"

Tôi cứ thích ứng như vậy. Buổi sáng người ta lệnh cho tôi mua cái gì đó. Tôi trả lời: sẽ mua. Còn buổi chiều khi tôi trở về - lại vẫn cái tiết mục ấy: "Ô-ô! Tôi quên khuấy đi mất!"

Nhưng ông bố biết tổng tôi rồi. Khi tôi trả lời câu hỏi muôn thuở lần thứ ba: "Phô-mai đâu?" - Và định giơ tay lên trán thì bố tôi kêu lên thay tôi: "Ô-ô!" - rồi quay lại phía cả nhà mà mĩa mai tuyên cáo: "Anh ta quên!"

Từ hôm ấy tôi không còn được quyền quên nữa. Sáng hôm sau, khi tôi cạo râu, người ta lại bảo tôi:

- Đừng quên phô-mai nhé!

- Được rồi.

Tôi đi giày, khi vang lên:

- Cả xà bông cũng không còn, mua nhé!

- Được.

Trong lúc đi xuống cầu thang, tôi nghe thấy:

- Cả đường cũng hết, đừng có quên đấy!

- Được rồi, được rồi!

Vừa nắm tay vào quả đấm cửa ra vào thì từ trong nhà vọng xuống tiếng la ới ới:

- Anh nghe thấy không? cà phê, cà phê!

- Cà phê làm sao?

- Hết rồi, nhớ mua nhé!

- Tôi sẽ mua, sẽ mua hết!

Tôi đóng cửa, thở phào nhẹ nhõm, nhưng ngay lúc đó người ta đập vào cửa sổ.

- Còn gì nữa?

- Trời ơi, anh đi đâu mà lao dữ vậy? Quay lại lấy chai đựng. Anh còn phải mua dầu ô liu.

- Sẽ mua, sẽ m-u-a!

Đi được vài bước - từ trên cửa sổ lại có tiếng réo:

- Này, gạo ở nhà không còn một hạt! Chiều nhớ mang về!

- Sẽ mang về!

Đấy, cứ mỗi buổi sáng là đầy những lời tiễn đưa như thế đó. Nhưng vấn đề không phải kết thúc ở đó. Từ những khung cửa sổ ra vào và cửa sổ mở toang dội ra đủ thứ giọng nói, đòi hỏi và lo lắng, trầm trầm và lạnh lạnh, êm ái và khàn khàn: "N-à-y!" cứ lan đi, lan đi, đuổi theo tôi trên đường phố.

- Mua dây thun cho quần đùi nhé! Loại tôn tốt ấy! Đừng có mà quên đấy!

- Thông phong cho đèn năm dây!

- Bác cho bếp dầu hỏa!

Tôi lao chạy, hoảng hốt như tên bán hàng rao nhìn thấy đại diện chính quyền, nhưng chưa kịp rẽ qua góc phố thì một chú bé đuổi kịp tôi.

- Có một dì sai cháu nhắn lại...

- Dì ấy bảo sao?

- Hành cũng không còn.

- Nói với dì ấy hãy liệt kê những thứ gì vẫn còn. Những thứ khác chú sẽ mang về.

Đấy, tôi đi làm mỗi buổi sáng như vậy đó. Bạn hẳn rõ là đầu óc tôi chất đầy những thứ gì chứ? Cho suốt tới chiều tôi trong đó chen chúc nhau những phô-mai, dầu, hành, dây thun cho quần đùi...

Và hôm nay, khi tôi bước vào văn phòng, đầu tôi như thường lệ chất đầy ắp đủ thứ các thứ hàng thực phẩm và tạp hóa.

Tôi phải hoàn tất những tài liệu cần gấp đã nằm từ hôm qua trên bàn làm việc của tôi. Xong xuôi tôi gửi chúng lên qua các cấp.

Ít lâu sau ông giám đốc bước vào phòng. Mặt đầm đìa mồ hôi, cánh mũi phập phồng. Ông chìa cho tôi những tờ giấy.

- Cái gì thế này?

- Những tờ giấy...

- Đọc đi! Đọc to lên!

Tất cả những ở trong phòng: các cô đánh máy chữ, thư ký, viên chức - đều vênh tai lên nghe. Tôi bắt đầu đọc: "Gửi Tổng cục, người có chức trách cao nhất. Phức tạp mệnh lệnh ngày tháng ấy, số bao nhiêu. Dưới đây liệt kê những biện pháp cụ thể về phần các điểm cần phải xem xét ngay và đã được nghiên cứu cẩn thận. Xin trình đề ngài biết rằng chúng tôi cho là cần thiết phải:

- Không mua phô-mai dưới quê đem lên vì quá mắc đối với chúng ta.

- Mua dây thun cho quần đùi ở chỗ bán hàng rong tại quận Macmut Pasa.

- Mua hai trăm gam thịt bò làm cốt lết, đề nghị chặt làm đôi.
- Mua thông phong đèn thì chọn cái nguyên lành, đừng lấy cái bị nứt như lần trước.
- Do giá xà bông cao quá, nước xà bông phải dùng cho hết chứ đừng phí phạm.
- Nhằm tiết kiệm, cà phê phải pha lần thứ hai, đổ thêm nước sôi vào nước cà phê đặc.

Tài liệu này gửi tới ngài như một thông tư để thi hành."

- Cái gì thế này? - Ông giám đốc lại gầm lên.

Tôi hiểu ra rằng mình đã làm hỏng một văn kiện chính thức, tương vào đó tất cả những gì chứa trong cái đầu khôn khéo của tôi đang đầy ắp các thứ hàng hóa linh tinh.

- Sao anh lại đến nỗi thế này? - Ông giám đốc nói tiếp.
- Chính tôi cũng không biết nữa.
- Thôi được, anh bị lú lập ruột gan. Nhưng tại sao sếp của anh lại ký vào cái này?
- Bậy thật! - Tôi kêu lên.
- Giả sử rằng sếp của anh bị quáng mắt... Làm sao mà chánh văn phòng lại chuyển cái đó lên cấp khác?
- Cái đó thì quá tệ!
- Thôi cứ cho rằng thủ trưởng đăng trí. Nhưng phó giám đốc thì mất để đâu?
- Thật xấu hổ và nhục nhã!

Giám đốc trầm ngâm.

- Họ đã sơ xuất, cái đó rõ rồi. Nhưng còn tôi, làm sao mà tôi lại gửi cái thứ nhảm nhí ấy cho tổng giám đốc?
- Cái đó thì thật...
- Cái gì hả?

- Thật là tuyệt!
 - Thế nếu cả tổng giám đốc cũng nhắm mắt ký vào cái "thông tư" của anh, rồi không đọc và gửi lên cho bộ trưởng?
 - Thế thì chúng ta chết mất! - tất cả đồng thanh kêu lên.
 - Lạy trời, tai qua nạn khỏi rồi! Tổng giám đốc đăng trí, lộn phong bì và gửi tài liệu không phải cho bộ trưởng mà cho một bà quen.
 - ồ!
 - ở bưu điện do đăng trí nên phong bì để gửi cho bà ấy lại chuyển cho tôi, còn cái gửi cho ông bộ trưởng thì lẫn đi đâu mất không biết.
- Tới đây tất cả chúng tôi đều thở phào nhẹ nhõm.
- Cảm ơn những người đăng trí! Đúng là vì họ mà trên báo chí có những thông báo thế này: "Nhằm mục đích tiết kiệm, đã thải hồi hai chục viên chức khỏi cơ quan như thế như thế. Thay cho họ đã tuyển vào ba trăm người có trọng trách." Chuyện gì cũng xảy ra được cả!

Azit Nezin

Hội Nghị Các Nhà Giải Phẫu

Hội nghị quốc tế các nhà giải phẫu lần này được tiến hành ở thành phố Luyblitx. Nó mang một ý nghĩa quan trọng. Hội nghị lần thứ mười đã thu hút được sự chú ý của các nhà giải phẫu nổi tiếng nhất trên thế giới và hoá ra là một hội nghị có đông người dự nhất. Tham dự hội nghị còn có phóng viên báo chí của tất cả các nước, mặc dù đây không phải là một sự kiện trọng đại, như một trận đấu bóng đá hoặc một cuộc họp báo để cho một nữ minh tinh màn bạc - tóc đen hay tóc hung - phô diễn quần áo của mình. Các nhà giải phẫu cự phách nhất của hai mươi ba quốc gia đem tới hội nghị những báo cáo khoa học. Trong số họ có những người tài nghệ cao cường đến mức ngay cả việc tách rời từng bộ phận cơ thể con người rồi ghép lại như cũ - như thể tháo lắp chiếc đồng hồ hay khẩu súng trường tự động - cũng chả là điều gì ghê gớm đối với họ cả. Bởi vì vậy mà báo chí khắp thế giới, sau phần thông báo về những mẫu quần áo tắm phụ nữ mới nhất, về kết quả các trận đấu bóng đá tranh giải vô địch quốc gia và về những tội ác khủng khiếp nhất, đã cho là cần thiết phải chạy mấy dòng về hội nghị các nhà giải phẫu. Ngày đầu tiên được dành cho các thủ tục khai mạc hội nghị. Hôm sau, tại phiên họp toàn thể, đại biểu bắt đầu nghe các bản tham luận. Sang ngày thứ ba bắt đầu phần thảo luận. Bác sĩ C.Klazeman, nhà giải phẫu Mỹ nổi tiếng,

bước lên diễn đàn cùng một người giúp việc. Các phóng viên thông tấn, báo chí vội vã rút bút và sổ tay ra. Các nhà giải phẫu ngồi kín phòng họp, đeo ống nghe vào, chuẩn bị nghe diễn giả nói. Cố nhiên, mỗi người sẽ chọn trong 4 ngôn ngữ châu Âu thứ nào mình thông thạo nhất.

- Thừa các đồng nghiệp kính mến! - Bác sĩ C.Klazeman bắt đầu - Tôi xin chia sẻ với các đại biểu dự hội nghị lần thứ mười những suy nghĩ về ca giải phẫu thú vị nhất của tôi sau suốt 35 năm thực hành giải phẫu. Ai cũng biết rằng cho đến nay chưa có một nhà giải phẫu nào thành công trong việc thay đổi vân ngón tay cả. Lịch sử y học chưa hề biết đến một thí nghiệm tương tự vì vậy nó không hề được ghi thành văn. Khá nhiều lần chúng tôi đã lột lớp da ngón tay nhưng lớp da mới mọc ra vẫn như cũ. Vì vậy mà cảnh sát không gặp khó khăn trong việc lùng bắt bọn trộm cướp, giết người. Trong ca giải phẫu mới nhất, tôi đã thành công trong việc thay đổi lớp vân tay. Trước mắt các ngài là một trong những thương gia lòng danh nhất nước Mỹ - Mr Thomas - vua thụ tinh nhân tạo. Biệt danh của ông là "Jack, kẻ đập vỡ quai hàm". Ông ta đã hiện diện trong hồ sơ lưu trữ của Cục Điều tra liên bang trong cái biệt danh này. Trong suốt mười năm trời cảnh sát ra công truy lùng tay bẻ khóa lão luyện này mà đành uổng công. Lý do chỉ là vì sau mỗi vụ trời tôi lại tiến hành một cuộc giải phẫu thay vân tay cho Mr Thomas, tức "Jack, kẻ đập vỡ quai hàm". Tôi xin cam đoan với các bạn rằng phẫu thuật thay vân tay không chỉ khó khăn nhất mà còn có lợi nhất, bởi vì cái việc được chia đôi số của cải các tay trộm chôm được trong két đâu phải là dở gì. Bây giờ tôi xin chiếu cho quý vị coi những cảnh phim giới thiệu phân kỹ thuật của ca mổ.

Tất cả các nhà giải phẫu có mặt trong phòng đều nhất trí công nhận đồng nghiệp người Mỹ quả là chuyên gia cự phách nhất trong lĩnh vực mổ xẻ. Song bản tham luận của nhà giải phẫu người Anh tiếp theo liền đồng nghiệp

người Mỹ đã làm cho mọi người phải thay đổi ý kiến của mình. Mr B. Lains bước lên diễn đàn cùng một người nữa, bắt đầu:

- Thưa các đồng nghiệp rất kính mến! Tôi xin kể cho các bạn nghe một phẫu thuật đáng được coi là phức tạp nhất và đáng chú ý nhất trong lịch sử y học của nhân loại. Các bạn thấy đấy, bên cạnh tôi là vị hạ sĩ quan anh hùng Mechew, trong thế chiến thứ hai đã từng hạ sát được 26 lính giặc. Song chẳng may một mảnh lựu đạn địch đã tiện đứt đầu ông... Với thứ keo đặc chế của mình, tôi đã gắn được chiếc đầu đứt lìa đó vào cổ, trông nó thậm chí còn đẹp hơn trước ấy. Nay thì đến bom nguyên tử cũng chẳng làm cho nó rời ra được nữa. Bây giờ tôi xin "bật mí" cách pha chế chất keo này.

Sự kinh ngạc của những người tham dự hội nghị đã lên đến tột đỉnh. Tất cả đều tin chắc rằng sẽ không còn được nghe bản tham luận nào thú vị hơn nữa. Nhưng diễn giả kế đó - một bác học Pháp - đã buộc họ phải thay đổi ý kiến này: Ông ta bước lên diễn đàn cùng một mỹ nhân tóc vàng bận bộ đồ tắm. Vừa nhắc trông thấy nàng, các vị đại biểu có tuổi đã lập tức nhấp nhòm trên ghế.

- Thưa các đồng nghiệp vô cùng kính mến! - Nhà giải phẫu Pháp lên tiếng. - Tôi muốn kể cho các bạn hay về một phẫu thuật chỉnh hình khác thường. Tôi hy vọng các bạn sẽ đánh giá đúng mức thành công của tôi nếu tôi nói cho các bạn biết rằng người đẹp tóc vàng vừa tạo ra những phản ứng dữ dội trong phòng này chính là bà mẹ vợ đã 65 tuổi của tôi.

Sau đó diễn giả còn thông báo thêm một số chi tiết nữa: ông đã thực hiện phẫu thuật với bà mẹ vợ là cốt để trả thù người vợ đã phụ bạc ông; sau khi biến bà mẹ vợ thành một thiếu phụ trẻ đẹp, ông đã "bắt bò" với bà ta. Nhà bác học Pháp kết thúc bản tham luận của mình bằng phần trình bày cơ sở khoa học của phát minh kỳ diệu này.

Các diễn giả nối nhau lên diễn đàn, người nào cũng công bố công trình nào

đó kỳ lạ. Chẳng hạn như nhà giải phẫu Đức tuyên bố:

- Cái chết đối với một con người không có nghĩa là sự ngưng hoạt động của tất cả các bộ phận. Ở người chết vì chứng nhồi máu, cố nhiên là tim không thể làm việc được nữa, nhưng các bộ phận khác vẫn hoạt động như thường. Ở người chết vì bệnh lao, chỉ có buồng phổi là ngưng hoạt động. Theo tôi, sau khi tim hoặc phổi đã ngưng hoạt động, cái chết vẫn chưa hiện diện... Từ các bộ phận không bị hư hại của người chết, tôi đã tạo ra những con người mới. Đây - nhà giải phẫu Đức chỉ vào một chàng trai đầy sinh lực, có thân hình của thần Apolon. - Trước mắt các bạn là một con người mà đôi chân vốn là của một lực sĩ đã chết vì chứng viêm ruột thừa và thân thì của một đồ vật đã chết vì chứng hoại thư, còn đầu thì của một bệnh nhân lao phổi.

Những người có mặt ở hội nghị cho rằng nếu hôm sau nhà giải phẫu Nhật không đưa ra được phát minh lạ thường nào thì ca giải phẫu của vị bác sĩ Gwynter người Đức, tạo ra con người mới từ các bộ phận không bị hư hại của người chết, xứng đáng được coi là đặc sắc nhất trong tất cả các công trình được công bố tại hội nghị.

Nhưng nhà giải phẫu người Nhật Himi Siyama còn làm cho cử tọa sửng sốt hơn nữa. Chỉ vào một người đang đứng kế bên, ông nói:

- Đây là một người Nhật, do bị thọt chân nên không được gọi vào lính trong thế chiến thứ hai! Không đủ sức mang mãi vết thương tinh thần trầm trọng đến như thế, ông ta đã mổ bụng tự sát, kết quả là ruột bị rút ra khỏi khoang bụng...

Đã đến ngày cuối cùng của hội nghị. Các diễn giả gắng sức vượt trội nhau bằng những tham luận càng về sau càng gây kinh ngạc hơn. Riêng có một tay bác sĩ cứ ngồi yên nghe các đồng nghiệp của mình báo cáo. Tất cả những người tham dự hội nghị đều đã lên tiếng. Ngài chủ tọa bèn quay về phía đại biểu cứ nín thinh đó mà nói:

- Thưa ngài, lẽ nào ngài không có ý định kể cho hội nghị nghe chút gì về các phẫu thuật của ngài hay sao?...

- Có chứ ạ, song chẳng biết việc làm của tôi có đáng để cho quý vị lưu tâm không?

Trong phòng vang lên những tiếng nói:

- Có, có! Chúng tôi muốn nghe ông phát biểu!

- Tất cả đại biểu đều phải có tham luận...

Tay bác sĩ được khích lệ dữ quá, bèn bước lên diễn đàn. Ông ta nói:

- Thôi được, quý vị đã muốn thì tôi xin trình bày ca mổ cắt amidal của tôi.

Tiếng cười vang lên trong phòng: khéo nói chuyện tào lao sau ngần ấy tham luận kinh thiên động địa!

Tiếng cười làm méch lòng diễn giả:

- Thưa quý vị! Vì khiêm tốn nên tôi đã làm giảm bớt ý nghĩa phẫu thuật của mình. Nhưng tôi không thể chịu được sự nhạo báng. Vừa mới nghe đến amidal là quý vị đã cười ầm lên rồi.

Tiếng cười trong phòng càng rộ lên:

- Trò nhảm nhí chứ phẫu thuật cái gì!

- Tôi thì chả thèm động tay vào cái thứ phẫu thuật đó!

- Một nhà giải phẫu mà nhắc đến ba cái trò nhăng nhít đó thì thật là đáng xấu hổ!

Những tiếng la ó từ tứ phía đó càng làm cho diễn giả nổi sùng lên:

- Thế quý vị có biết cái người được tôi cắt amidal cho là ai không nào?

- Thì cứ cho rằng ông là Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc đi! Liệu điều đó có liên quan gì tới phẫu thuật nào?

Diễn giả mặt đỏ gay:

- Người được tôi tiến hành phẫu thuật là một nhà báo.

Các đại biểu dự hội nghị cười sặc sụa:

- Nhà báo, thương gia, viên chức hay người lính chẳng nữa thì có gì khác nhau nào?

Diễn giả giơ tay lên:

- Yên lặng cho! Vâng, thưa quý vị, chẳng có gì khác nhau cả. Nhưng lúc đó ở nước chúng tôi vừa ban hành Luật Báo chí mà. Nhà báo không tài nào mở miệng ra được nên buộc tôi phải cắt amidal cho anh ta qua đường... hậu môn!

Nụ cười biến khỏi khuôn mặt các đại biểu dự hội nghị. Thế vào đó là niềm kính trọng sâu xa đối với diễn giả. Tiếng vỗ tay dậy lên như sấm. Toàn thể những người tham gia Hội nghị quốc tế các nhà giải phẫu lần thứ X đã nhất trí công nhận phẫu thuật cắt amidal này là sự kiện đặc sắc nhất trong lịch sử y học./.

Azit Nezin

Một đêm kinh hoàng

Làm sao tôi có thể ngờ được rằng có ngày mình lại bị ra hầu tòa bởi các Quốc vương và Hoàng đế ? Các bạn hẳn đã nghe nói về quốc vương Ai Cập Faruk, người đã bị chính thần dân nước mình đuổi ra khỏi vương quốc ? Bà vợ của Quốc vương không sinh được cho ông những đứa con trai, thế là bà bị ông ruồng bỏ. Sau đó, Quốc vương Iran phế truất hoàng hậu của mình cũng chỉ vì lý do trên.

Nhân chuyện đó tôi bèn viết một bài châm biếm về số phận các bà hoàng đôi khi cũng hẩm hiu như thế nào . Vì tôi còn viết về đề tài gì được nữa ? Viết về những vấn đề trong nước thì không được rồi, còn viết về những đồng bào của tôi thì chắc chẳng bao giờ được in ! Dù tôi có viết về đề tài gì đi nữa cũng sẽ bị đưa ra tòa ngay ! Chính vì thế tôi đành phải viết về các hoàng hậu, quận chúa nước khác.

Vậy mà ai ngờ cả hai bà hoàng hậu kiện tôi ra tòa. Các vị đại sứ của họ ở Ăngcara(thủ đô Thổ Nhĩ Kỳ - Hartist) gửi công hàm cho Bộ ngoại giao nước tôi cực lực phản đối, tuyên bố rằng bài báo của nước tôi có thể là nguyên nhân khiến quan hệ nước tôi và nước họ xấu đi. Thế là vụ kiện được khởi tố và tôi bị đưa ra tòa xét xử.

-Anh đã xúc phạm đến Quốc vương và Hoàng hậu !

-Không, tôi không xúc phạm !

-Anh xúc phạm !

-Tôi không xúc phạm !

Chúng tôi mặc cả với nhau rất lâu tại tòa, cuối cùng tôi đành chấp nhận sáu tháng tù. (Tôi rất muốn biết người dân Ai Cập có biết tin tôi ngồi tù chỉ vì vị cựu Hoàng đế của họ hay không ?)

Câu chuyện tôi kể cho các bạn dưới đây xảy ra đúng vào thời gian tôi bị ngồi tù đó.

Tình cảnh trong tù của tôi thật là bi đát. Dù có xoay sở cách nào tôi cũng không có một xu, không có ai đến thăm và gửi quà cho tôi ? Nhưng bị tù như tôi người ta chỉ giễu cợt !

Thậm chí nhiều người còn ghen tức vì tôi chỉ bị có sáu tháng. Bởi vì có người bị kết án đến hai ba mươi năm. Vì thế họ bảo tôi:

-Sáu tháng ? Có thể mà cũng ca cẩm ! Anh cứ xoay người bên trái, rồi xoay người sang phải là hết sáu tháng ngay ! Mà đúng thế thật, vì khi ngồi tù, mỗi lần trở mình xoay người là anh sẽ làm thật chậm rãi. Quay sang phải là mùa hè, quay sang trái đã là mùa đông. Bởi bốn mùa trong tù còn có thể trôi qua theo cách nào khác được nữa !

Mọi chuyện kể ra cũng không sao, duy chỉ có điều là không có tiền mua chè và thuốc lá. Thỉnh thoảng Hội Chữ thập đỏ cũng vào phân phát thức ăn. Và anh cứ việc cầm thìa đi theo anh Chữ thập đỏ. Nhưng ở ngoài vợ con đang đói. Chữ thập đỏ không thể cứu trợ họ được. "Cho thế mới đáng đời, lão già ngu ngốc - tôi thầm trách mình - Tự dưng dính dáng vào mấy bà hoàng, bà chúa ! "

Bỗng dưng tôi nghe được tin : nếu tôi xin lỗi, người ta sẽ trả tự do cho tôi ngay. Tôi suy nghĩ: Không ! Chuyện đã đến nước này thì cứ mặc kệ, tôi sẽ

không xin lỗi gì hết ! Tôi cương quyết ngồi tù hết thời hạn. Đây, các bạn thấy tôi dũng cảm, kiên cường thế nào đấy !

Nhưng thời buổi này người ta đâu có coi lòng dũng cảm ra cái quái gì ! Thôi, đừng có nghĩ vớ vẩn nữa, mà phải tìm cách làm việc : phải viết báo, rồi gửi người quen đưa đến các báo và tạp chí. Thế là tôi bắt đầu bí mật viết báo.

Các báo của tôi không kí tên, nhưng qua giọng văn người ta vẫn nhận ra tác giả là tôi, thế nên một hôm ông giám ngục gọi tôi đến. Ông ta là người tốt đã có hai đứa con: con trai đang học trung học, còn con gái học ở ĐH tổng hợp. Ông ta bảo các bài báo của tôi có thể khiến ông bị liên lụy - có thể ông sẽ bị đổi về tỉnh lẻ. Và như thế việc học hành của mấy đứa con sẽ bị dở dang...

Lạy thánh Ala ! Tôi biết thương ai đây: con tôi hay con ông giám ngục ?

Thôi được, tôi sẽ thương mấy đứa con ông ấy, nhưng còn mấy đứa con tôi ở nhà thì ai thương đây ? Phải thú thật rằng tôi vẫn phải thương mấy đứa con tôi trước, vì thế tôi vẫn phải tiếp tục viết. Thế là người ta bắt đầu tìm cách ngăn chặn các mối liên hệ của tôi với bên ngoài. Nhưng ngăn chặn cách mấy thì các bài báo của tôi vẫn tiếp tục xuất hiện. Các vị sếp tòa, tất nhiên, bắt đầu điều tra. Một vị thẩm phán đến gặp tôi, và với nụ cười dịu dàng, ông ta hỏi tôi làm cách nào chuyển được bài báo ra ngoài. Tôi bèn hỏi ông ta, thế làm cách nào mà dao găm và hêrôin vẫn tuồn được vào trong tù ? Bởi nếu đám tù nhân có cách nhận được hêrôin và vũ khí thì tôi cũng có cách chuyển các bài báo ra ngoài...

Vị thẩm phán cười rất hồn nhiên, còn tôi thì bị nhốt vào phòng biệt khảm.

Đối với dân nghiện ma túy thì các phòng giam chung hơi thiếu, nhưng vì chỉ có mình tôi viết báo, nên chọn một phòng riêng cho tôi không thành vấn đề.

Người ta chỉ cho phép tôi ra ngoài vào những ngày thăm viếng, còn sau đó khóa chặt phòng lại. Với lại, cũng chẳng có ai đến viếng thăm tôi, hoặc giả có đến thì cũng toàn tay không. Mà các bạn biết đấy, suốt ngày thui thủi một

mình không có người nói chuyện nặng nề biết chừng nào ! Nhất là đối với người thích nói chuyện như tôi. Suốt ngày cứ đi đi lại lại trong buồng, xin ra ngoài đi vệ sinh, rồi lại bị nhốt trở lại...

Thời gian như ngừng trôi ! Tiền không có, không có gì hết. Hát mãi rồi cũng chán. Gào mãi rồi cũng khản cổ. Ước gì người ta đem thêm một người nữa vào buồng tôi..cho dù là tên ăn thịt người cũng được...Thậm chí một con quỉ dữ cũng được. Tôi đồng ý hết ! Miễn sao có người để nói dăm ba câu. Cứ tới tới viên cai ngục lại đi kiểm tra biệt khám. Tôi gọi chuyện với hấn, nhưng hấn không bắt chuyện. Hấn cứ im lặng quan sát buồng giam, im lặng đóng cửa, gài then sắt kêu loảng xoảng, rồi im lặng bỏ đi.

Tôi phải sống đơn độc như thế đúng ba tháng, còn một tháng nữa thì mãn hạn tù. Đúng ngày hôm đó tôi được người đến thăm. Anh ta mang cho tôi không biết bao nhiêu thứ ! Nào thuốc lá, nào nho, nào dưa hấu, dưa bở, rồi lại cả bơ, pho mát, cà chua và mút quả nữa. Căn buồng của tôi bỗng chốc biến thành một cửa hàng thực phẩm. Tôi chén một bữa thỏa thuê, nhét làn thức ăn vào gầm giường, rồi khoan khoái ngồi nghỉ. Chỗ thức ăn ấy chắc cũng đủ cho tôi cả tháng. Bây giờ chỉ cần có người để nói chuyện...

Đêm đến. Trong buồng bắt đầu lạnh. Tôi ngồi xuống tám phản, choàng chăn dạ lên vai và bắt đầu làm thơ. Bỗng có tiếng khóa kêu lách cách, tiếng cửa sắt mở rin rít và có hai người bước vào. Một trong số đó là viên cai ngục. -Tên này sẽ ở đây ! - Viên cai ngục buông sông một câu bảo tôi rồi bỏ đi ngay.

Vậy là cuối cùng tôi không phải sống một mình ! Tôi hạnh phúc quá !

-Mời anh ngồi !...- Tôi nói và bắt đầu quan sát gã mới đến.

Trời ơi!...Người ngợm hấn trông mới kinh khủng làm sao ! Ngắn ngủn, lùn tì, béo mập, trông như người vuông, lúc hấn đi người cứ lắc lư như con bò mộng vừa ăn quá no. Hấn hoàn toàn không có cổ. Cái đầu vuông như mọc

thẳng từ thân người. Cặp mắt ti hí, lười biếng đảo đi đảo lại rồi nhìn chăm chăm vào tôi.

-Chào anh bạn, mong cho thời hạn của bạn chóng hết ! - Tôi lên tiếng.

-Cầu thánh Ala ! - Giọng hắn vừa ồm ồm, vừa rè rè.

"Lạy trời, may quá ! Hắn biết nói, nghĩa là dù sao vẫn là người !"

-Ngồi đi, - tôi mời hắn lần nữa - Thế bạn vào đây vì tội gì vậy ?

-Tớ "thịt" một thằng lợn ! - Hắn đáp, đoạn nhìn tôi với ánh mắt khiến tôi gai hết người.

-Thế...tên bạn là gì ?

-Benli Tatgi.

-Đừng buồn, ông Tatgi !

-Đừng gọi tớ là "ông", tớ cáu đấy !

-Thôi được, anh Tatgi !

-Đừng gọi tớ là "anh", tớ điên tiết đấy...

-Thế chuyện xảy ra ở đâu ?

-Ở nhà thương điên...

"Càng ngày gay go hơn..." - Tôi lại bắt đầu thấy lạnh xương sống.

-Vào thời gian nào ?

-Chập tối nay...Tớ bóp cổ nó, thế là bị tôm vào đây.

-Ai-ai-ai!...

-"Ai-ai-ai" cái gì ?...

-À không, ấy là tớ muốn nói mọi chuyện thế là tốt ! Cầu thánh Ala cho cậu lúc nào cũng gặp may !

Chúng tôi im lặng. Tôi khẽ nhìn trộm hắn, bụng nghĩ thầm :

"Chết rồi ! Nguy cho mình rồi...làm cách nào cho hắn vui vẻ lên một tí đây ?.."

-Nhưng nguyên do là tại làm sao ?

-Hôm nay ở nhà thương điên là ngày thăm viếng. Thằng lợn ấy được người nhà tiếp tế cho một tảng xúc xích. Hắn nhét ngay xuống dưới gối. Cứ hễ trông thấy thằng nào nhét cái gì xuống dưới gối hay gầm giường là tở nổi máu điên. Có ai tiếp tế cái gì phải bỏ ra cho mọi người cùng ăn chứ ! Thế là đang lúc hắn ngủ, tở bóp cổ hắn !

-Ông Tatgi này, ông làm thế là đúng lắm ! À này, ông ăn nho không ? Có cả bơ và xúc xích đấy...

-Tở đã nói rồi, đừng gọi tở là "ông", tở điên tiết đấy.

Chúng tôi lại im lặng. "Ôi lạy thánh Ala, con phải cư xử như thế nào bây giờ ?.."

-Nghĩa là, chuyện xảy ra ở nhà thương điên ?

-Phải.

-Kể cũng ngạc nhiên đấy !

-Ngạc nhiên cái gì ?

-Vì tở thấy cậu là người hoàn toàn bình thường. Sao lại phải vào nhà thương điên nhỉ ?

-Lúc đầu tở bị giam ở trại này. Ở đây tở đã giết một thằng, thế là bị đưa vào nhà thương điên.

-Ai-ai-ai !... Thật là bất công ! Thế cậu giết thằng cha ấy vì...lý do gì ?

-Tở bị quăng vào một căn buồng, bị cùm chân...Sau đó người ta tống thằng cha ấy vào cùng buồng tở. Có lần người ta mang đến cho hắn một hộp mứt. Tở theo dõi, thấy hắn nhét ngay vào gầm giường. Cứ nhìn thấy cảnh ấy là tở sôi máu. Có ai đem tiếp tế cái gì phải bỏ ra cho mọi người cùng ăn ! Vậy là đêm đến, lúc hắn vừa ngủ, tở "thịt" luôn.

-Ông Tatgi, ông làm thế là rất đúng ! Cầu thánh Ala...

-Đã bao lần tở nói rồi: đừng gọi tở là "ông", kéo tở lại điên lên đấy !

Tôi vội vàng lôi ngay lọ mứt trong làn ra đưa mời hắn.

-Cậu ném thử đi !

Chúng tôi lại im lặng. Tim tôi bắt đầu đập thành thịch. Nếu tôi gọi người tới cứu chắc chắn hắn sẽ thịt tôi trước khi người ta kịp đến.

-Sao người ta lại có thể tổng vào xà lim một người như cậu nhỉ ? Thật không tưởng tượng được...

-Tớ giết một thằng trong khám nên mới bị vào xà lim.

-Chuyện thế nào ?

-Chả thế nào cả...

-Nghĩa là cậu đã làm đúng ! Cầu thánh Ala cho cậu sức lực để tiếp tục các việc công bằng ! À, mà xin lỗi hỏi cậu một câu, thế vì chuyện gì mà cậu giết thằng cha ấy ?

-Vào ngày thăm viếng người nhà mang đến cho hắn một quả dưa hấu. Hắn...

-Nhét ngay vào gầm giường ?

-Sao cậu biết ?

-À không...Ấy là tớ đoán vậy thôi...

-Ban đêm khi hắn ngủ, tớ cho hắn "tiêu" luôn !

Tôi vội vàng lôi ngay dưa hấu và dưa bỏ trong làn ra.

-Xin mời cậu cứ tự nhiên. Cậu ăn cả hai thứ đi, đừng khách sáo...Thử nghĩ coi, cuộc đời thật là bất công !...Một người tử tế như cậu mà lại bị vào tù !

Làm sao lại có chuyện như thế được nhỉ ?

-Ở ngoài tớ giết một thằng, rồi bị người ta tổng giam. Tớ với hắn sống chung một buồng. Và dưới gầm giường của hắn...

-Rồi chờ đến khi hắn ngủ, cậu đã...

-"Thịt" hắn. Nhưng sao cậu biết ?

-À, vô tình thôi...Cậu đừng để ý...

Trời ơi, làm sao tôi sống được đến sáng mai với gã ăn thịt người này đây ?

Chắc chắn người ta cố tình đưa thằng điên này vào buồng tôi để hắn kết liễu

đòi tôi đây...

-Mời cậu ăn hết đi, đừng để thừa làm gì...

Suốt năm tháng mọi người đến thăm tôi đều đến tay không. Vừa đúng ngày hôm nay mới có người tiếp tế thì lại...Tôi đã định ăn dè cho hết tháng cuối cùng trước khi được thả...

Cả đêm hôm trước tôi đã thức ngồi viết báo nên bây giờ mắt cứ díp lại.

Nhưng nếu tôi thiếp đi thằng cha kia sẽ thịt tôi ngay...Nếu hấn tấn công tôi thì biết làm sao bây giờ đây ? Tôi sẽ lấy cái làn chụp vào đầu hấn, sau đó chum thêm cái chăn vào...Rồi chúng tôi sẽ quần nhau cho đến sáng...Không, tôi làm sao đủ sức cầm cự với hấn đến sáng được!...

Tôi bèn đưa cái chăn cho hấn:

-Cậu đi ngủ đi !

-Tớ không buồn ngủ, cậu cứ "giác" đi !

Hấn không ngủ- thế này thì nguy to rồi...Tôi hơi ngả lưng xuống và bắt đầu đề phòng mọi chuyện.

-Tổng cộng tớ "thịt" có bốn thằng, thế mà bị tổng vào tù ! Trong chiến tranh người ta giết hàng nghìn người mà chẳng ai kết tội ai...Đảng này vền vẹn có bốn mống...thế mà cũng bị tổng vào tù!

Chúng tôi im lặng. Sau đó hấn hạ giọng hỏi tôi:

-Thế cậu là vì sao ?

-Tớ ấy à ?...-Một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu tôi..."Không! Nhất định phải thoát ra tình huống này." - À phải...Tớ...tớ "thịt" một thằng...

-Vì chuyện gì ?

-Chẳng vì chuyện gì cả...Thích lên là tớ "thịt", có thể thôi...

-Chỉ đơn giản có thể thôi ?

-Sao lại đơn giản có thể ? Lúc đầu tớ "thịt" bố của hấn...Thằng con lợn này xông vào cứu, thế là tớ "thịt" luôn cả hai đứa...

Đôi mắt hum húp của Benli Tatgi bắt đầu mở to.

-Thế bố hấn vì tội gì ?

-À quên: lúc đầu tớ "thịt" mẹ già- tức là mẹ của thằng thanh niên kia...Sau đó đành phải cho nốt lão chồng mẹ về châu giời...

-Thế cậu giết mẹ già vì lý do gì ?

-Tớ không nhớ nữa...Chuyện xảy ra lâu quá rồi...

-Thế tổng cộng cậu "thịt" bao nhiêu người ?

-Khoảng mười lăm, hai mươi gì đấy...

-Lạy thánh Ala, thế thì cậu làm cả cuộc chiến tranh rồi còn gì !

Benli Tatgi lùi dần vào góc phòng để tránh xa tôi. Từ đó cho đến khi trời sáng, cố chống lại cơn buồn ngủ, tôi cứ ngồi bịa thêm những chi tiết mới. Khi trời vừa rạng, Benli Tatgi lấy hai nắm tay đấm đấm vào cửa sắt. Viên coi ngục đến. Hai người thì thầm với nhau điều gì đó, rồi tôi thấy viên cai ngục dẫn hấn đi.

Tới lúc đó tôi mới thở phào nhẹ nhõm.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Cái kính

Một hôm, cách đây chừng 7, 8 tháng, có người bạn hỏi tôi:

-Tại sao anh không đeo kính?

-Làm sao tôi phải đeo?

-Tuổi anh bây giờ là phải đeo rồi chứ còn sao nữa. Không đeo, đến lúc mắt hỏng nặng, không nhìn thấy gì đâu!

Từ lúc người bạn đó ra về, mắt tôi tự dung mờ hắt. Nhìn gần nhìn xa đều không rõ nữa.

Lâu nay tôi vẫn thầm mong cho tóc chóng rụng, cho trán hói đi. Rồi đeo thêm chiếc kính vào cho ra dáng trí thức. Vì tôi cho như thế là dấu hiệu của một anh trí thức. Ngay như anh bán thịt bây giờ mà để trán hói và mang kính vào, tôi cho trông cũng không khác gì giáo sư đại học! Nhưng cái mơ ước ấy của tôi không thực hiện được, vì tóc tôi mỗi ngày một dày thêm. Thế thì ít ra tôi cũng nên sắm cái kính mà đeo vậy. Ai nhìn thấy tôi, người ta phải bảo: bác học đấy!

Vậy là tôi đi khám đóc tờ. Khám xong, ông này bảo tôi:

-Anh bị cận thị! 1, 75 đi-ốp!

Theo đơn ông ta dặn, tôi sắm một cái kính. Nhưng cứ động đeo vào là tôi thấy mắt mảy sa sầm, buồn nôn không chịu được. Thậm chí có lần, nói vô

phép các bạn, tôi nôn thật! Nôn thốc nôn tháo, nôn ra cả mật xanh mật vàng. Không đeo thì không nhìn thấy gì, mà đeo thì tuy nhìn thấy được, nhưng lại bị cảm giác buồn nôn. Thật đúng là khổ!

Một ông bạn khác thương hại bảo tôi:

-Tôi có thể giới thiệu với anh một ông bác sĩ giỏi. Anh hãy đến ông ta khám xem!

Ông bác sĩ này xem mắt tôi, rồi xem chiếc kính.

-Thằng cha lang băm nào cho anh đơn mua cái kính này thế? Có phải anh bị cận thị đâu!

-Thế tôi bị làm sao ạ?

-Viễn thị ! 2 đi-ốp!

Tôi lại mua kính mới. Đeo chiếc kính này tôi không còn thấy chóng mặt buồn nôn nữa, nhưng lúc nào cũng bị chảy nước mắt. Đám ra mắt tôi lúc nào cũng đỏ hoe; như khóc ai vậy. Tôi bị cái cảm giác thương xót rất lạ. Cặp kính này chỉ có đeo để đi đưa đám là hợp.

Một ông bạn thân tỏ vẻ ái ngại cho tôi:

-Thế này thì cậu đến mù mắt! Cậu phải đi khám bệnh viện nhà nước xem sao! ở đấy họ khám cẩn thận. Lại có giáo sư nhãn khoa nữa, chứ không như mấy ông bác sĩ tư!

Bệnh viện nhà nước quả là có khác thật : máy móc nhiều, mà dụng cụ cái gì cũng sáng loáng.

Tôi được một giáo sư khám. Tôi kể cho giáo sư nghe cái bất hạnh của tôi:

-Người thì bảo tôi là cận thị, người thì bảo là viễn thị!

Giáo sư giận lắm :

-Quân ngu! Anh không phải cận thị, cũng không phải viễn thị, mà là loạn thị!

Theo đơn của giáo sư, tôi mua đôi kính khác. Cặp kính này tôi đeo vừa lắm,

trông cái gì cũng rõ. Phải mỗi tội bây giờ cái gì như cũng lùi hẳn ra xa. Mấy bức tường trong căn buồng tôi sống hàng chục năm nay dường như bị lùi xa đến hàng ba chục thước. Tôi giơ tay chục bắt tay người quen, nhưng không sao với tới được. Định viết, giấy đã chạy xa khỏi tay đến hai thước. Nhìn vật gì cũng thấy bé tí xíu. Người thì chỉ bằng hạt đậu ván... Nhưng hại nhất là tôi không ăn uống gì được. Vì vừa ngồi vào bàn là đĩa thức ăn đã chạy đi xa hai chục thước rồi. Mùi súp nóng bốc ngay dưới mũi, nhưng cứ cầm thìa chục múc, thì bát súp đã ở cách xa hàng hai mét! Tôi không ăn uống cử động gì được nữa. Một anh bạn phải dắt tay tôi đến một bác sĩ khác tốt nghiệp ở Mỹ về. Khám xét cẩn thận xong ông ta bảo tôi:

-Đưa nào cho anh đơn mua cái kính này đây? Đúng là đồ lang vườn dốt nát ! Anh cứ kiện lên phòng công tố cho nó bỏ mẹ!

-Thôi ! Cứ để thánh Ala trừng phạt hẳn ! - Tôi nói.

Tôi lại thay kính mới. Bây giờ mắt tôi nhìn cái gì cũng hoá hai. Nhà tôi đang bảy người, bỗng nhiên thành mười bốn. Mỗi người lại có một người giống hệt mình. Thật tôi chưa bao giờ thấy chuyện lạ như vậy. Chẳng lẽ lại có những người giống nhau đến mức độ như thế hay sao? Vô lý quá! Nhìn xuống chân thì thấy bốn chiếc ủng, nhìn bàn tay thì thấy có mười ngón!

Tôi đến một ông bác sĩ khác. Ông này học ở Đức về.

-Ai bảo anh đeo kính này?

-Làm sao ạ?

-Sai chứ còn sao nữa!

Hoá ra một mắt tôi bị viễn, còn mắt kia thì cận. Vị danh y mới lại ghi cho tôi chiếc kính khác. Bây giờ tôi không phân biệt được sáng tối nữa. Xung quanh tôi tôi như hũ nút.

-Đưa dốt nào ghi cho anh chiếc kính này vậy hả? Mắt anh hoàn toàn bình thường, có làm sao đâu?

-Nhưng tôi không thấy gì cả! Tối cứ như bung ấy!

-Thế là anh bị quáng gà thôi, chứ chẳng có làm sao hết!

Lại uống thuốc, lại tiêm, lại kính mới... Bây giờ các vật ở xa trông lại hoá gần. Chân đáng lẽ leo lên tàu thuỷ, thì lại bước ngay xuống biển... Vì tàu chưa cập bến, nhưng trông cứ như đã ngay sát bờ. Không còn viên bác sĩ nào trong tình là tôi chưa mò đến! Ông này bảo mắt phải tôi cận, mắt trái viễn thì ông khác nói ngược lại. Ông trước kêu bị loạn thị thì ông sau phán là bị đục nhân mắt. Đeo kính của cái ông bảo tôi bị đục nhân mắt, thì cái gì cũng xa màu xanh cả. Có ông còn đoán tôi bị chứng mù màu. Nhìn phía trước nhìn sang bên, nhìn xa nhìn gần, cái gì cũng biến thành hai, màu sắc lẫn hết. Đi trên đường thẳng mà tôi có cảm giác như bước xuống cầu thang, mỗi bậc cách nhau hàng bốn năm chục phân. Tôi cứ phải bước từng bước dài như lạc đà vậy.

Một lần, đang đi trên cầu, thế quái nào tôi bước hụt một cái, ngã lăn quay xuống dưới. Vì cứ tưởng những bậc cầu thấp hơn đến một mét. Cái kính bị văng đi làm tôi không nhìn thấy gì nữa. Cái gì cũng mờ mờ ảo ảo. Người ta đỡ tôi dậy:

-Cái kính của tôi đâu rồi? - Tôi hỏi.

Họ tìm thấy kính đưa cho tôi. Tôi đeo kính vào thì... Thánh Ala ơi!... Mọi vật bỗng trở nên sáng sủa rõ ràng quá ! Vật nào đúng vật nấy, rõ mồn một! Rõ như chưa bao giờ tôi có thể nhìn rõ vậy. Hay kính của người khác chẳng? Không! Đích thị kính của tôi đây mà! Đúng gọng sừng to màu đen đây! Tôi sướng không sao tả được! Bây giờ thì đừng hòng tôi bước chân đến một anh bác sĩ mắt nào nhé! Tôi đã đọc được cả mấy dòng chữ nhỏ nhất trên báo và nhìn rõ cả tên chiếc tàu thuỷ đậu tí ngoài xa. Tôi đi về nhà, lòng vô cùng sung sướng.

-Kính của anh sao thế kia? - Vợ tôi hỏi.

-Làm sao?

Tôi bỏ kính ra xem. Ngón tay thò qua được cả lỗ gọng! Té ra mắt kính đã bị vỡ rơi mất rồi mà tôi không biết.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Quê ta vạn tuế

- Nếu cậu tin những chuyện sau đây là thật thì tớ cũng coi như một người đã chết - anh ta nói.

Chúng tôi tựa lưng vào tường ngực sưởi nắng. Viên coi tù Darupoócôn chấp tay sau đít đi qua mặt chúng tôi ra về muốn nói rằng hai tay hắn đã đảo lên những ngọn đồi kia.

-Thế thì ai mới là người sống? Cái gì chả thế - tôi đáp - cậu phải cảm ơn trời đất mới phải. Có những người còn cơ cực hơn chúng ta nhiều ấy chứ. Thôi vui lên, còn cái xác là may rồi!

-Đâu có thế, ông bạn, - anh ta phản đối - không còn ai có thể cơ cực hơn được. Phải khẳng định là tớ đã không còn tồn tại nữa. Bây giờ thậm chí tớ cũng không thể giải thích cho cậu được... Cậu có nhìn thấy tớ thật, nhưng cái đó chẳng nghĩa lý gì : tớ vẫn cứ là đã chết rồi, tớ không còn tồn tại. Đầu tiên tớ biết là tớ không còn nữa vào lúc tớ 12 tuổi. Trước đó ở quê tớ không có trường công. Năm đó nhà nước công bố bảng chữ cái và những nhà có học ở quê tớ quyết định phải đưa con vào trường công. Bố tớ tự cho mình là người có học thức nên cũng muốn tớ vào đó. Thế rồi ông ấy cầm tay tớ dắt đi. Ông

hiệu trưởng đòi bố tớ cho xem giấy khai sinh của tớ.

-Chúng tôi chưa khai cho cháu - bố tớ nói - hay ông lấy giấy của tôi vậy!

Tất nhiên là không được. ở trường Đavudà Khôđji, học trò học chữ cũ, không cần khai sinh.

Bố tớ cứ muốn tớ học trường mới...

Phải cầu cứu đến người làm đơn thuê ngồi trước phòng thị chính. Sau đó cầm đơn vào phòng khai sinh... Một thầy ký nhận đơn, rồi rút ra những sổ sách gì gì, sau đó lục mãi mới thấy phần ghi về bố tớ.

-Ông là Rê-sít? - người ấy hỏi.

-Dạ phải - bố tớ đáp.

Thầy ký lần sách đọc những số liệu về bố tớ:

-Năm sinh 1897... quận Đêghimentep phố Tavaxbaga, số nhà cũ là 51, mới là 28... Năm 1911 lấy vợ là Khađgiê. Sinh con trai là Êmin. Phải vậy không?

-Đúng ạ - bố tớ đáp - Tôi muốn làm giấy khai sinh cho thằng cháu Êmin. Tôi định cho cháu vào học trường công. Trước đây người ta không đòi khai sinh.

Thầy ký nghi hoặc nhìn bố tớ:

-Cha nội ơi, khai sinh nào cơ? Con ông chết lâu rồi còn gì!

-ấy chết, ngài nói vậy! - bố tớ sùng sốt - cháu nó đây, nó đang đứng cạnh tôi mà.

Thầy đọc lại mấy hàng trong sổ:

-Ông là Rê-sít?

-Đúng, Rê-sít.

-Bố ông tên là Mê-mét?

-Đúng, điều ấy cũng đúng.

-Ông lấy vợ tên là Khađgiê, sinh con tên là Êmin.

-Hoàn toàn đúng. Đích thực là vậy. Và bây giờ tôi muốn khai sinh cho thằng cháu Êmin ấy đây.

-Thế là thế nào? Mọi cái đều đúng, mà riêng chuyện thằng Êmin chết thì lại sai? Sổ ghi là nó chết, mà người chết thì làm sao lấy giấy khai sinh được nữa.

Tớ khóc oà lên.

-Nín đi - bố tớ quát - có phải sổ ghi chết là mình phải chết đâu mà sợ.

-Nhưng thầy ký bảo con đã chết rồi, hu...hu...!

-Kệ thầy ấy. Cứ nghe bố nói là đúng.

-Sổ đã ghi là không có bao giờ sai - thầy ký lý sự - đã ghi là y như thực. Ông có mưu gì chẳng. Tôi không làm đâu. Không ai đi cấp khai sinh cho người chết rồi.

-Mưu gì là thế nào kia ạ? - bố tớ rụt rè hỏi.

-Nhà các ông bao giờ cũng lắm chuyện lắm - thầy ký đáp - ông muốn mặc cả với người nhà nước đòi người chết ra người sống hả? Tráo trở thật.

-Vậy xin hỏi, cháu nó chết ngày giờ nào ạ? - bố tớ hỏi thêm.

Thầy ký liếc sổ:

-Đại chiến thứ nhất nó bị đi lính. Năm 1915 hi sinh ở Tranacal. Nó được xóa sổ vì có giấy báo tử của đơn vị số 331/85.

Bố tớ nổi đoá:

-Bẩm ông, ông nghe đây, ông xem lại sổ xem, tôi lấy vợ năm 1911 cơ mà.

-Phải - thầy ký đáp - có ghi : ông lấy vợ năm 1911.

-Thế cứ cho rằng con trai tôi sinh vào ngày cưới tôi đi, thì năm 1915 nó mới có 4 tuổi. Làm sao trẻ con 4 tuổi lại đi lính và chết trận được.

Thầy ký bối rối, lão nhìn tớ, nhìn sổ, rồi nhìn bố tớ, rồi lại nhìn sổ, cuối cùng kết luận:

-Thằng Êmin nhà ông sinh năm 1896. Vậy là khi chết nó 19 tuổi.

-Con tôi sinh năm 1896? - bố tớ hỏi lại - Thánh Ala phù hộ cho ông, thế còn tôi sinh năm nào, ông xem lại sổ xem.

Thầy ký xem sổ.

-Ông sinh năm 1897. - lão nói.

-Ông ơi, ông chớ có nói rằng hoá ra tôi lại sinh sau con tôi một năm cơ đấy?
Mấy thầy ký khác cùng phòng bước lại, nhưng không ai biết đăng nào mà lần.

-Sổ đã ký như thế thì chịu - thầy ký của tứ bảo thế - Tất nhiên, là có khiếm khuyết gì đây, nhưng chưa biết chỗ nào?

-Thưa các thầy - bố tứ bảo các thầy ký - có thầy nào ở đây đẻ sau con mình không?

Một thầy sừng cò:

-Đừng lòi cổ bố người khác vào chuyện của mình. Người chết chúng tôi không cấp khai sinh, thế thôi!

Bố con tứ lên chỗ ông trưởng phòng khai sinh kể lại đầu đuôi. Ông trưởng phòng theo bố con tứ xuống chỗ mấy cuốn sổ cái. Hai bên cùng xem lại hồ sơ.

-Đúng hết - ông trưởng phòng nói - Sổ đã ghi thế. Con ông hy sinh năm 1915 - Rồi ông lại ra chiều suy nghĩ, cuối cùng lại dứt khoát - Hẳn là thế. Vợ ông nhiều tuổi hơn ông. Đúng là ông đã lấy một quả phụ. Bà có con riêng tên là Êmin. Thằng con ghẻ Êmin của ông hơn ông một tuổi, nhưng, sổ vẫn ghi cho ông là bố.

Tứ khóc rống lên.

-Im đi, con - bố tứ giận dữ nói - Ai là người biết rõ bố của con, ta hay là sổ?
Ngài trưởng phòng kính cẩn nói:

-Sao ông nói lạ thế? Rành rành đây còn gì nữa!

Dù bố tứ không biết đọc biết viết nhưng ông không thuộc hạng người dễ dàng đầu hàng.

-Khẩugiê, con gái ông Bêkia, sinh năm 1904 - ông trưởng phòng đọc trong

sổ.

-Vậy theo ông - bố tớ nói - vợ tôi sinh năm 1904, còn thằng con Êmin của bà ấy sinh năm 1896, phải vậy chứ gì? Ông nghe tôi nói này, có bao giờ ông thấy con ra đời trước mẹ nó 8 năm không?

Theo cuốn sổ ấy thì tớ sinh trước bố tớ một năm và trước mẹ tớ tám năm.

Mẹ tớ lấy bố tớ năm lên 8 tuổi và sinh ra tớ 15 năm rồi mới đến hôn lễ.

Các thầy ký và ông trưởng phòng xúm quanh cuốn sổ, thấy đều cúi đầu trầm tư mặc tưởng. Bỗng ông trưởng phòng nghĩ ra:

-Hẳn là thế này : trước đó bà Khađgiê đã lấy 1 đời chồng, người chồng ấy có 1 đứa con riêng tên là Êmin. Đứa con ghẻ ấy của bà Khađgiê hơn bà 8 tuổi. Chồng chết, bà không bỏ rơi cậu nghĩa nam kia mà vẫn nuôi nó khi lấy ông Rêsit. Thấy chưa, thằng Êmin hơn mẹ kế nó 8 tuổi và hơn bố đẻ nó 1 tuổi.

-Đúng thế - thầy ký của chúng tớ nói - chỉ có thể là như vậy.

-Quý thật! - bố tớ phát cáu - Lại còn thế nữa! Vợ tôi lấy tôi năm lên 8 tuổi, mà trước đó lại còn 1 đời chồng nữa?

-Hẳn chứ - ông trưởng phòng nói - làm sao khác được? Nếu nhà ông giải nghĩa được đúng hơn, xin mời!

Tớ lại khóc.

-Làm gì mà gào lên thế con - bố tớ an ủi - Thôi, vào trường Đavađa Khôđji mà học, thế là xong.

Nhiều năm sau, lúc tớ lớn lên, lại có chuyện.

Các cậu có thể tin được rằng người ta bắt tớ vào lính hay không? Vì tớ chết rồi cơ mà. Tớ đã chết ở Tranacal rồi. Làm sao người chết còn đánh nhau được? Nhưng bố con tớ không làm sao cho họ hiểu ra. Bọn cảnh sát tóm được tớ dẫn đến bàn tuyên quân. Bố tớ cũng đi theo.

-Bẩm ngài, trong sổ đã có mục khai tử cho nó rồi đấy ạ. Cháu nó có đâu.

Nếu nó sống thật thì nó đã được cấp giấy khai sinh.

Bố tớ chưa kịp nói hết câu, lão trưởng ban đã gào lên:

-Sao, nhà ông muốn giấu thằng này khỏi quân dịch à?

Tớ bị đưa về đơn vị ngay tút tít. Thực ra, tớ cũng mừng. Như thế nghĩa là tớ vẫn còn sống. Tốt quá. Rồi đến lúc mãn hạn. Bạn bè tớ được giải ngũ, còn tớ không được cấp giấy cho về. Làm sao lại cho một thằng như tớ xuất ngũ được? Muốn xuất ngũ phải có giấy nhập ngũ đã chứ. Mà tớ lại không có cái giấy ấy. Đơn vị tớ người ta gửi lên ban quân ngũ xin giấy cho tớ. Chưa đầy 1 tháng có giấy báo về : "Người mà các anh đòi xin giấy đã hy sinh năm 1938 khi thi hành quân lệnh trong chiến dịch Đécxim."

-Người ta nhầm đấy - tôi nói với ngài sĩ quan chỉ huy đại đội - không phải tôi chết ở Đécxim, mà là ở Tranacal cơ. Tốt nhất là ngài hỏi về phòng khai sinh, ở đấy có đủ số liệu.

Tớ đã tốn bao nhiêu công sức để đi chứng minh rằng mình vẫn còn sống. Không chứng minh thế, không giải ngũ được. Cuối cùng người ta cấp cho tớ một tờ giấy in nói rằng tớ đã mãn hạn quân dịch và được thả về.

Đến nhà, tớ mới hay rằng bố tớ đã chết, nhưng ông ấy còn một món nợ ngân hàng 5000 đồng vào 2000 đồng thuế nhà nước chưa trả. Mà tớ lại là kẻ nổi dõng tông đường duy nhất, tớ đành phải gánh nợ. Mấy ông phán sở tái chính không cho tớ một phút nào yên tĩnh.

-Các ông ơi, tôi có còn sống đâu! Ông nào không tin cứ đến phòng quân vụ mà hỏi. Đến đấy chưa tin xin hỏi tiếp đến phòng khai sinh. Người chết làm sao trả nợ thay bố?

-Thế anh không phải là con trai ông Rêlít hay sao? Anh định trốn nợ cha đấy hả?

-Không, tôi nào có trốn. Nhưng tôi chết thật rồi mà...

Chà! Giải thích thế nào được! "Muốn sao thì sao anh cũng phải trả nợ cho

cha!" Tớ đã định bụng không trả, nhưng bọn họ nói rằng còn nợ thì chưa được thừa kế gia sản. Bố tớ lại còn một ít ruộng, một nhà ở và một cửa hàng. Tớ bèn vay tiền trả nợ. Tớ nghĩ, được hưởng gia tài rồi tớ sẽ trả hết. Lúc trả nợ thậm chí tớ còn thấy vui trong bụng. Ít ra khi trả nợ người ta cũng còn cảm thấy được rằng người ta còn sống. Nhưng đến cái khoản gia tài thì lại khác hẳn! Làm sao chứng minh được rằng tớ là con bố tớ? Lại phải khai sinh! "Nhà anh chết rồi, sao còn thừa kế được gia tài? Mà anh còn chết trước bố anh nữa ấy chứ."

- người ta tuyên bố với tớ như vậy. Thế là tớ lại không chứng minh được rằng tớ còn sống. Tớ bảo họ: "Thôi được, thế bây giờ tôi có đứng trước mặt các ngài hay không? Các ngài có nhìn thấy tôi hay không đấy? Đứng trước mặt các ngài là người thật hay tượng gỗ? Tôi có tòng quân không? Có trả nợ không?"

-Những cái đó chẳng có nghĩa lý gì - họ bảo - Trước pháp luật anh là kẻ chết.

-Nhưng tôi đã chết đâu - tớ cãi.

-Không chết, nhưng liệt hạng chết!

Tớ đâm đơn ra toà. Tớ thuê thầy cãi. Trước toà, luật gia bộ tài chính phản bác tớ. Vì đại diện cho quyền lợi ngân khố quốc gia, lão ta khẳng định rằng một khi bố tớ đã không có người thừa kế thì tài sản kia phải nộp ngân khố. Lão cứ khẳng khẳng một lẽ : người thừa kế đã chết. Trạng sư của tớ nói rằng tớ sống, còn lão ta thì rằng tớ chết. Cứ thế cãi nhau tùm lum. Luật gia bộ tài chính đưa ra những giấy tờ hợp thức đến nỗi suýt nữa tớ cũng phải đồng ý và thừa nhận rằng tớ chết thật rồi.

Vụ kiện kéo dài 2 năm. Không có giấy khai sinh tớ không xin đâu được việc làm. Nợ nần ngập cổ, một hôm tớ điên đầu lên và nói lảm nhảm những gì không nhớ. Tớ bị bắt và bị tống ngục. Tớ bảo : Này các người, sao lại bắt

tôi? Tôi chết rồi mà! Làm sao còn bắt người chết?

-Anh bạn ơi! Người chết thì sao lại nói được? Tán như ranh mà kêu là chết rồi!

Các cậu thấy không? Bị vào tù, tớ lại thấy vui là khác. ít ra trong lòng tớ còn loé lên một niềm tin rằng tớ vẫn sống.

Ra tù tớ lại thấy buồn vì mình chẳng được hưởng cái gia tài kia. Các chủ nợ bắt đầu thúc ép. Tớ phui tay chuồng đi Xtămbun, nhưng vẫn không được đi làm. ở đó tớ gặp một cô gái và định cưới. Nhưng cưới sao được khi phòng khai sinh chỉ cho giấy khai tử? Tớ đành sống ngoại hôn với nàng. Nhưng lấy gì mà sống? Tớ đành tìm một người đứng tên để mở cửa hàng. Tớ là người chết thì sao làm được chủ tiệm. Được một năm thì người đứng tên cuỗm tiền của tớ chuồn mất. Tớ phải nộp thuế. Tớ tuyên bố rằng tớ chết rồi, nhưng ma nào tin.

Làm thế nào được? Tớ đành đi ăn cắp. Bị tóm, tớ bảo rằng: "Trước pháp luật tôi là người chết.", nhưng không ai thèm nghe. Người chết mà lại ăn cắp được! Đã ăn cắp được nghĩa là vẫn sống. Sự thể thế đấy : mày muốn đi học, người ta bảo mày chết rồi, lúc có quân dịch mày là người sống, lúc cần giải ngũ - lại chết, trả nợ cho bố thì sống, còn hưởng gia tài - mày có sống đâu, nhưng cần bỏ tù thì mày lại sống.

Tớ cũng vui vì lại vào tù. Dù sao bây giờ trước mắt mọi người tớ cũng hiện hữu, mặc dầu chính thức thì đã là chết. Nhưng tớ còn 4 đứa con, chúng không ra sống cũng chẳng ra chết; trước pháp luật chúng chưa ra đời. Bố chúng không có thì sao chúng ra đời được?... Thôi, còn 3 ngày nữa tớ ra tù rồi, tớ sẽ lại không còn sống trước pháp luật nữa.

Viên cai ngục nâng coi lên miệng.

Tù nhân dạo chơi phải vào khám, chúng tôi cũng đứng lên.

-Cậu ạ - anh ta nói - trước pháp luật chúng ta không sống, nhưng dẫu chúng

ta có sống phỏng đã ích gì? Cái chính là làm sao đất nước hùng cường phải không? Quê ta vạn tuế. Còn chúng ta, chúng ta không sống chẳng, cũng được.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Có nên làm bác sĩ không con?

Chúng ta thiếu thầy thuốc là thế, nhưng một số người vẫn phải chạy sang Âu, sang Mỹ kiếm ăn ! Thì ra có những nhà thông thái nửa mùa của chúng ta muốn rằng các bác sĩ trẻ học ở nước ngoài trở về trước hết phải qua một kỳ sát hạch rồi mới được hành nghề.

-Anh về nước làm gì? - một bác sĩ già, giàu kinh nghiệm, làm giám khảo hỏi.

-Để làm việc, để chữa bệnh ạ.

-Hừm, tất nhiên... Ngoài ra anh còn biết làm gì nữa?

-Thế là thế nào ạ?

-Thế là thế, chứ còn thế nào nữa? Thí dụ, biết sáng tác nhạc, làm thơ, đóng phim, buôn bán... Hay cũng có thể anh có khả năng làm nghị viện, làm bộ trưởng, làm chính khách... Tất nhiên anh sẽ phải làm một việc gì như thế chứ.

-Dạ, không. Cháu chỉ chữa bệnh thôi ạ. Cháu con nhà nghèo, làm cho nhà nước lương không đủ ăn, nên cháu sẽ làm tư...

-Hà... hà... hà... Không có ham chánh, phó giáo sư mà đòi làm tư? Thế lấy ai

dẫn khách cho anh lúc đó?

-Tức là dẫn bệnh nhân ấy ạ?

-Phải, khách ấy mà...

-Chắc là bệnh nhân tự đến lấy...

-Làm sao bệnh nhân tự đến được?

-Nếu bệnh nặng thì có xe chở đến...

-Được rồi, vậy cái người chở bệnh nhân ấy tên là gì?

-Làm sao cháu biết được tên anh ta, anh ta đã chở cho cháu bao giờ đâu.

-Tôi không hỏi tên riêng mà hỏi cái loại người chở khách bệnh nhân ấy gọi là gì?

-?...

-Loại đó gọi là lái, như là lái buôn ấy... Đằng này là lái y học. Như anh chẳng hạn, anh cũng không bao giờ gửi bệnh nhân phòng khám công đến bác sĩ tư, phải không nào? Nếu không ai chỉ thì sao bệnh nhân đến chỗ anh được? Một điều như thế mà ở nước ngoài người ta cũng không dạy anh hay sao? Thôi được, bây giờ anh nói đi, thế nào là hữu ái nghề nghiệp?

-Là tương trợ lẫn nhau, phải không ạ?

-Thế là anh không biết rồi, để tôi giảng cho mà nghe. Giả dụ bây giờ có người đến kêu với anh là bị bệnh trĩ. Anh khám xong rồi gửi đến cho một người chuyên về phụ khoa...

-Người ta bị trĩ sao lại gửi đi phụ khoa?

-Bạn anh ăn tiền rồi lại gửi cho một người bạn khác chữa răng...

-Nhưng...

-Tay nha sĩ ấy lại gửi đi da liễu, da liễu lại gửi đi chiếu điện, chiếu điện lại gửi đi nhãn khoa. Cuối cùng hẳn ta bị gửi đi thần kinh. Đến lúc ấy thì thần kinh của hẳn cũng suy sụp thật... Nếu hẳn còn đủ cơm ăn nước uống thì rồi tự hẳn sẽ khỏi bệnh, nhược bằng không thì hẳn sẽ chết và bệnh cũng hết.

Chết rồi hẳn lại còn phải rơi vào tay thầy thuốc một lần nữa, đó là tay giải phẫu lâm sàng. Thôi, bây giờ anh nói đi, anh phải làm gì để được nổi tiếng?

-Cháu sẽ cố gắng điều trị giỏi và sống có lương tâm...

-Hức!... Nghe đây! Anh phải lảng xê lên báo một câu quảng cáo : "Người nghèo khám không lấy tiền. Hàng ngày khám sau bữa cơm trưa." Khi khách đến hơi đông anh rút xuống chỉ khám thứ hai, thứ năm... Sau đó mỗi tuần một lần, sau đó mỗi tháng một lần... Khi khách đã kéo đàn kéo lũ mà đến thì anh thôi không khám xuống nữa. Từ đó về sau anh cứ tăng dần tiền khám. Người ta sẽ nghĩ rằng chắc anh phải có những bí quyết gì ghê gớm lắm thì mới lấy đắt như vậy. Thế là tất cả bệnh nhân đổ xô đến... Sau đó anh lại phải cho đăng báo những lời bệnh nhân gửi đến tri ân... Thôi, còn trường hợp này, nếu một bệnh nhân đến mà anh không tìm thấy bệnh gì thì anh xử lý như thế nào?

-Cháu sẽ bảo rằng anh ta khỏe...

-Chắc... chắc...! Thế mà cũng đòi làm bác sĩ! Chẳng lẽ trên đời lại có người hoàn toàn khỏe mạnh? Mà nếu như quả thật hẳn ta không có bệnh gì thì anh cũng phải cho hẳn một cái đơn chữ rất ngoáy đến nỗi hẳn không tài nào đọc được rồi bảo hẳn ra hiệu thuốc... Dù anh có viết trời đất gì đi nữa thì thằng chủ hiệu rất tâm lý kia sẽ tìm ra ngay vô khối bệnh tật cho khách... Hừ, anh càng viết mờ mịt bao nhiêu thì tờ hoá đơn lại càng rành mạch bấy nhiêu... Ngoài ra anh lại phải thường xuyên viết báo về nhiều vấn đề khác nhau, chẳng hạn "Bàn về chế độ thuê nhà", "Công tác bảo vệ rừng", "Đạo đức người lái xe", "Vì sao người ta mất trí"... như thế là để tên tuổi anh thường xuyên xuất hiện trên mặt báo và mọi người sẽ nói rằng : anh ta hiểu biết ghê thật! Phải khéo léo làm sao sau này lên được chức thị trưởng, tỉnh trưởng, nghị sĩ hoặc thậm chí bộ trưởng... Đó, ta nhìn thấy rất rõ rằng anh không thể làm nổi bác sĩ đâu... Tốt nhất là anh nên quay lại chỗ anh mới học bên Đức,

bên Mỹ gì đó!

-Cháu xin cảm ơn, chúc bác khỏe!

-Anh cũng khỏe nhé, đừng có ốm đấy!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Không thể thành người

Trong bọn tôi chỉ cần có một kẻ nào đó hoài nghi kêu lên: "Không thể được, anh em ơi, lũ chúng ta không thành người được!" là lập tức mọi người gật đầu tán thưởng: "Đúng, chí phải, chí chí phải, không thể thành người!..." Và không bói đâu ra một người phản bác: "Sao lại thế! Phải tự trọng chứ!".

Hồi còn trẻ, có một lần, dạo ấy tôi vào quãng 25 tuổi, bầu nhiệt huyết còn sôi sục, tôi đã cả gan chống lại luận thuyết đó.

Lần ấy tôi đi tàu thủy ra đảo Hoàng Nam. Trên tàu bỗng có một người đàn ông đứng tuổi càu nhàu một mình, đến hưng thần cũng không hiểu vì sao tự nhiên lại thế.

-Xin lỗi các người, làm sao chúng ta có thể thành người được!

Mọi người có mặt trong phòng khách lúc ấy đều gật đầu đồng ý.

Riêng tôi thì nóng mặt cự lại:

-Sao lại không thành?! Còn thành thế nào nữa!... Dứt khoát là thành!... Mà còn thành những người làm chấn động địa cầu là khác!

Mọi người trong phòng khách tưởng như ăn ý với nhau từ trước, đồng thanh kêu ầm lên:

-Bậy nào, bậy nào, không thể thành người được!...

-Chúng ta còn lâu mới đuổi kịp thiên hạ!

-Chúng ta không thể thành người được!

Được mọi người hỗ trợ, ông già kia bớt nóng:

-Nghe thấy chưa, con?... Các vị đây đều nhất trí ủng hộ tôi đấy. Như thế nghĩa là quả thật chúng ta không thành người được. Con xem, có ai buộc các vị kêu lên thế đâu.

-Thành người!... Nhất định sẽ thành người! - tôi lặp lại.

Ông già cười nhạt:

-Đó, con vừa nói : "Nhất định sẽ thành người". Chữ sẽ như thế nghĩa là trước đây và bây giờ chưa thành người chứ sao.

Từ bấy đến nay bao nhiêu năm trôi qua mà lúc nào tôi cũng băn khoăn "Vì sao chúng ta không thành người được?".

Lần đi tù mới đây đã mở cho tôi đôi mắt : cuối cùng tôi đã tìm ra câu đáp.

Trong tù tôi bị nhốt vào một khám lớn của tù chính trị. Quanh tôi là cả một xã hội trí tuệ: các nhà doanh nghiệp nổi tiếng, các nhân sĩ lỗi lạc, các ngài tỉnh trưởng, các quan đốc học, các cựu nghị sĩ, các chính khách xuất chúng, các vị đại thần, các bậc kỹ sư, các bác sĩ danh vang toàn cõi. Hầu hết những người này đều đỗ đạt tận Châu Âu, Châu Mỹ, đã từng xuất dương và biết đến vài ba thứ tiếng.

Mặc dù cách nhìn đời của tôi và họ còn khác xa nhau, nhưng trước hết là nhờ có họ mà tôi hiểu ra được rất nhiều điều về cái sự tại sao chúng ta không thành người được.

Những ngày tiếp người nhà, tôi được nghe toàn những tin xấu: lúc thì gia đình tôi không trả được tiền nhà, lúc thì chịu tiền ông chủ quán nước, và biết bao nhiêu chuyện dằn vặt khác nữa. Tôi thấy nặng nề, ủ dột.

Tệ hơn nữa là tôi có mặc cảm tuyệt vọng.

Bấy giờ chỉ còn một lối thoát: phải lập tức ngồi viết tiểu thuyết. May ra có một tờ báo nào chịu đăng tải thì tôi kiếm được ít tiền. Nội dung cuốn sách đó tôi cũng đã thai nghén từ lâu.

Đã quyết là làm, tôi bèn đi kiếm một cây bút máy, một xấp giấy rồi ngồi chéo khoeo trên giường mà viết. Không được lãng phí thời giờ! Phải chấm dứt chuyện trò ba láp hoặc ngồi không nghĩ vơ nghĩ vẩn!

Chưa viết được 10 dòng thì một vị phạm nhân, đầu óc sáng láng đến gần tôi:

-Chúng ta không thể thành người được! - vị ấy tuyên bố ngay - Quyết không, quyết không!

Tôi nín im.

-Anh nói sao tôi nghe nào? - vị ấy gặng - Tôi đã ăn học ở Thụy Sĩ, 6 năm làm việc ở Bỉ.

Rồi ông ta kể lể dài dòng và cặn kẽ về cuộc sống ở 2 nước đó. Tôi phát rầu rĩ vì bị quấy quả đột nhiên, nhưng biết làm sao được. Thình thoảng tôi đưa mắt nhìn xuống, cố ý cho ông ta hiểu rằng tôi rất bận và mong ông ta đứng dậy.

Than ôi! bạn tôi nào có biết phán đoán. Ông ta cứ thế mà nhớ đâu rồi đấy:

-Bên ấy anh sẽ thấy không ai không cầm sách vở. Một người Thụy Sĩ hoặc một người bỉ có được vài phút rỗi rãi là họ mở sách ra ngay. Đi ô tô, đi tàu hoả, chỗ nào cũng đọc. Mà giá anh thấy họ trong nhà cũng thế! Lúc nào cũng đọc, đọc và đọc...

-Chà, ghê thật, ghê thật! - Tôi ngắt lời ông ta với hy vọng ông ấy tha cho tôi nhờ.

-Ghê hẳn đi chứ lý! - ông ta nói tiếp - Còn bây giờ anh cứ thử nhìn những người quanh đây xem. Ai cũng nhận mình là trí thức mà không có ai cầm sách cả. Không, bạn thân mến của tôi ơi, chúng ta không thành người được.

-Ông nói quả đúng - tôi đồng ý.

Tôi vừa nói thế, ông ta liền hăng tiết lên gấp 2 lần và lại tiếp tục câu chuyện

người Bì người Thụy Sĩ đọc sách mọi nơi mọi lúc.

Đến giờ ăn trưa. Chúng tôi cùng đứng lên.

-Chúng ta không thành người được. Bây giờ anh đã rõ vì sao như thế chưa? -

Ông ta hỏi.

-Rõ - tôi đáp.

Thế là tôi mất đứt nửa ngày để nghe một bài giảng về lòng hiếu sách của người Thụy Sĩ và của người Bì.

Nuốt vội vàng mấy hạt cơm trưa tôi lại leo lên giường viết sách. Tờ giấy trên đầu gối, cây bút trong tay, tôi vừa ngồi vừa nghĩ.

Chưa viết được một chữ lại một người quen bước đến:

-Anh làm gì vậy?

-Tôi viết tiểu thuyết.

-ở đây viết không ra cái gì đâu. Anh này ngộ thật!... Anh đã ở Châu Âu lần nào chưa!

-Không, tôi chưa bao giờ ra khỏi đất Thổ.

-Tiếc quá! Thế thì anh phải đi Châu Âu mới được. Sống bên đó, được tận mắt nhìn thấy mọi vẻ sinh hoạt là điều rất thú vị. Những chuyến đi ấy làm con người mở rộng được tầm mắt. Tôi đã đi hầu khắp Châu Âu, có lẽ không nước nào không đặt chân tới. Lâu nhất là thời kỳ tôi ở Đan Mạch, Hà Lan và Thụy Điển. ở các nước đó mọi người tôn trọng nhau hết sức. Thậm chí người ta không nói to để khỏi phiền người bên cạnh. Còn ở nước ta, anh xem! Muốn thùng hai màng nhĩ! Có lúc tôi muốn chợ mắ một tý, muốn đọc hoặc viết một tý, tôi thiếu gì việc phải làm hả anh, thế mà cũng không được. Ồn như chợ vỡ thế này anh không viết tiểu thuyết được đâu. Không thể viết được.

-Ồn như chợ vỡ tôi cũng viết được. Tôi chỉ không viết được khi bị người khác lải nhải bên tai mà thôi.

-Bạn thân mến ơi, nhưng được yên tĩnh thì thích hơn biết mấy. Có phải thế không? Mà họ có quyền gì quấy rầy anh kia chứ? Họ có thể nói nhỏ được quá chứ lý. ở Đan Mạch, Thụy Điển, Hà Lan không có ai bất lịch sự như thế bao giờ. Dân chúng người ta tôn trọng lẫn nhau.

Ông ta cứ nói lảm nhảm hết chuyện này chuyện khác, lòi ra trăm thứ dẫn dụ để mình hoặc cho trình độ lịch thiệp và giáo dục của người Châu Âu.

Tôi cúi xuống mặt giấy và bắt đầu viết. Nói đúng hơn là tôi làm ra bộ viết.

Hắn như thế là bất nhã nhưng tôi còn biết làm sao khác được?

-Đừng hoài công vô ích - ông bạn lại nói - không viết được gì đâu. Viết thế anh chỉ làm hỏng đầu óc. Nước Thổ chứ có phải là Châu Âu đâu. Anh có biết một người dân Châu Âu thì phải thế nào không? Trước hết là phải có lòng tôn trọng người bên cạnh mình. Còn ta thì sao? Bạn thân mến của tôi ơi, chính là vì lẽ đó mà chúng ta không nên người được đâu. Không, chẳng thể nào được!

Chắc ông ta chưa chịu kết thúc ngay, nhưng may quá, luật sư của ông ta đến cứu nguy cho tôi.

Sợ rằng lại có người khác đến ám, tôi cúi gằm hẩn mặt xuống.

Vừa viết được 2 dòng, lại 1 ông bạn cùng xà lim bước đến.

-Chúc anh thành công ! - ông ta nói.

-Cám ơn bác - tôi đáp.

Ông ta ngồi xuống giường tôi nói:

-Còn xa chúng ta mới thành những người chân chính!...

Tôi không hé răng nửa lời hòng chặn đứng câu chuyện ngay từ khởi thủy.

-Anh đã sang Mỹ bao giờ chưa? - ông ta hỏi.

-Chưa.

-Tiếc thật! Anh được ở đó vài tháng anh sẽ hiểu ngay vì sao chúng ta lạc hậu thế này. Người Mỹ đâu có như ta, họ khôn thích tán gẫu. Bên họ có câu :

"Time is money." "Thời gian là tiền bạc". Người Mỹ chỉ đến với anh khi có việc. Họ nói vài câu cần thiết rồi đi làm việc khác. Còn nước Thổ ta thì sao? Cứ lấy chúng ta mà xem. Chúng ta đang làm gì? Tán dóc chứ sao. Tán hết ngày này qua tháng khác! ở Mỹ như thế thì đừng có hòng. Chính vậy mà họ tân tiến.

Tôi thở dài liên tiếp, lòng thầm mong ông ta hiểu cho là tôi rất bận và ông ta đi đi cho rồi. Nhưng ông ta cứ tiếp tục khoa đại ngôn như chẳng hề hám chuyện gì cả.

Đến giờ ăn tối. Trước khi cáo lui ông ta bảo:

-Chúng ta không thành người được. Đúng thế. Cứ cái lối sa đà trò chuyện thế này thì chẳng có bao giờ nên người.

-Bác nói thật chí lý - tôi đáp.

Khoảng vội cho xong bát cơm, tôi quay về làm việc. Tiểu thuyết! Phải viết tiểu thuyết!

-Cái chính là phải lao động. Những việc khác là phụ - tôi bỗng nghe có tiếng người nói.

Ngẩng đầu lên tôi thấy một bạn cùng khám đứng cạnh.

-Theo anh thì sao? - anh ta hỏi và ngồi xuống giường bên.

-Ai dám tranh luận chuyện đó? Lao động cần quá đi chứ - tôi đáp.

-Bố mẹ tôi giáo dục tôi theo tinh thần nước Đức...

Tôi giận đến tím ruột.

Còn anh bạn thì sôi nổi tiếp tục:

-Tôi tốt nghiệp trường li-xê Đức ở Xtămbun rồi sang Đức học đại học, sau đó tôi ở lại làm việc bên ấy nhiều năm. Người Đức chả có ai ăn không ngồi rồi cả. Còn bên ta thì thế nào? Cứ lấy tất cả những người trong khám này ra làm bằng mà xem. Không. Không, chúng ta không thể thành người được.

Còn lâu chúng ta mới là những người chân chính!

Tôi hiểu ra: ban ngày người ta không cho tôi viết tiểu thuyết. Cố viết, tôi chỉ giết chết thần kinh của mình mà thôi. Bây giờ chỉ còn nước đợi đến đêm cho mọi người đi ngủ cái đã.

Anh bạn không mời mà đến của tôi lại thao thao về đất nước Đức.

-ở Đức mà ngồi không ăn bám là điều sỉ nhục. Người Đức dù bị số phận xua đuổi đến đâu đi nữa cũng không bao giờ chịu ngồi bó gối, thế nào họ cũng phải tìm được một việc gì đó mà làm. Một lẽ đương nhiên là không thể không lao động được. Còn đây là một dẫn chứng phản diện: chúng ta đã nằm đây mấy tháng rồi, thử hỏi có ai làm gì hay không? Đụng đến chuyện ấy là người ta lấy làm lạ: trong tù thì làm gì được! Một người trí thức nước Đức sẽ không nói vậy. Ông ta sẽ ngồi viết hồi ký, viết báo, lo nghĩ công việc của mình hoặc đọc sách báo, tóm lại, ông ta không có chơi bời phí phạm. Còn chúng ta thì sao? Anh muốn nói gì thì nói, chúng ta không thể thành người được.

Đến tận nửa đêm anh ta mới về. Bây giờ có thể làm việc được rồi. Không còn ai đến ngồi quấy phá và lên lớp cho tôi về chuyện đề lý do khiến chúng ta không nên người được.

Chao ôi, tôi đã lầm to: lại có người đến. Người này đã lẫn lộn nhiều năm bên Pháp. Ông ta khe khẽ thì thầm sợ phiền đến giấc ngủ mọi người. Theo lời ông, người Pháp là người biết làm việc ra trò, nghỉ ngơi và vui chơi ra trò, dân tộc đó không bao giờ lẫn lộn thời gian làm việc với thời gian nghỉ ngơi. Rồi ông ta khuyên tôi không nên làm việc quá nửa đêm như thế.

-Bây giờ anh đi ngủ ngay đi, sáng mai đầu óc tỉnh táo anh lại tiếp tục viết. Bên nước ta mọi tư cứ lùng chùng với nhau: lao động, nghỉ ngơi, giải trí, không cái gì ra cái gì cả. Lúc nghỉ thì mình làm việc, giờ làm việc mình lại muốn nghỉ. Đây cứ bảo tại sao chúng ta không biết làm việc cho có năng suất. Không bao giờ chúng ta thành người được đâu. Không bao giờ!

Lúc ông ta đi thì tôi cũng không còn sức để viết được nữa. 2 mí mắt tôi cứng lại. Tôi lăn ra ngủ vùi.

Sáng hôm sau tôi dậy thật sớm, lúc chưa ai dậy, và lại bắt tay vào việc.

Có một người cùng khám mà tôi rất kính nể vừa đi ngoài về.

Thấy tôi ông ta bước lại.

-Mọi thứ ở bên Anh không có như bên ta - ông nhận xét - Anh đã ở bên Anh bao giờ chưa?

-Chưa ạ.

-Anh cứ hình dung như anh đang ở bên ấy và đang đi tàu. Người cùng phòng với anh suốt nửa ngày không thém nói câu nào. Bên ta mà thế thì lại bảo :

"Cái thằng kênh kiệu! Mặt lạnh như tiền!" Nhưng đó có phải tại người ta lạnh lùng và kênh kiệu đâu, đó là người rất có ý thức và rất tế nhị. Biết đâu anh không thích nói chuyện với người ta thì áo. Con có gì mà người ta làm phiền đến anh! Còn bên ta thì sao?... Anh ta có quen anh hay không, anh đang bận hay đang rỗi, mặc! Anh ta cứ mở miệng tán phét. Chính vì thế mà chúng ta chẳng bao giờ thành người được cả.

Tôi vò nát tờ giấy trên đầu gối, quẳng xuống gầm giường và nhét bút vào túi.

Thế là hết!... Thế là tiêu tan cái mộng tiểu thuyết của tôi. Phải, trong tù tôi không viết được gì cả. Nhưng mà tù đã mở ra cho tôi một chân lý trăm ngàn lần quý hơn cuốn sách thai nghén kia. Tôi đã hiểu ra vì sao chúng ta không thể thành người được.

Bây giờ chỉ cần một người nào đó đứng bên tôi bảo rằng: "Không chúng ta không thể thành người được!..." thì lập tức tôi giơ tay hô lớn:

-Tôi biết lý do rồi!

Tôi trưởng thành hẳn lên.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Điệp viên OX - 13

Y là điệp viên cỡ thượng thặng. Tên tuổi của y, ngay từ khi y còn sống, đã được ghi vào lịch sử tình báo thế giới. Quãng năm dài hoạt động ở phương Đông đã cướp đi của y nhiều sức lực, nhưng không vì thế mà trông y mất vẻ điển trai rần rỏi. Nhà nước đặt toàn bộ hy vọng vào người điệp viên OX-13 của mình, coi y là niềm tự hào của ngành tình báo quốc gia.

Một ngày nọ, OX-13 được phái sang Thổ Nhĩ Kỳ để thực hiện một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng.

Trước khi đi hoạt động ở một nước nào, công việc đầu tiên của OX-13, tất nhiên là phải học tiếng nói của nước ấy. Năng khiếu ngoại ngữ của y quả là có một không hai. Kinh nghiệm cho y thấy rằng, học ngoại ngữ tốt nhất là học trên giường, nên OX-13 quyết định cưới một người vợ bản xứ để hoàn thiện thêm tiếng Thổ của mình. Việc chọn một cô gái thích hợp đối với y không phải là điều khó khăn. Ngay cả cái điều kiện hóc búa mà bố mẹ vợ đưa ra, bắt chàng rể tương lai phải theo đạo Hồi, y cũng vượt qua một cách dễ dàng. Vốn là một người có tư tưởng dễ dãi và bình đẳng đối với các vấn đề tôn giáo, nên y đã dũng cảm chịu đựng một phẫu thuật khá nguy hiểm cho một người ở vào lứa tuổi y, để đang là Risa Vêlinh, y có thể biến thành Rêsat Vêli.

Chỉ sau chưa đầy 2, 3 tháng, tiếng Thổ của OX-13 đã có thể coi là tuyệt hảo.

Vậy là cuối cùng, y đã tự thiết lập xong cho mình một vị trí vững chắc trên đất nước xa lạ và tạo được những điều kiện hết sức thuận lợi để hoàn thành sứ mạng mà người ta giao phó cho y ở xứ sở này. Nhưng chính vào lúc đó, trong cuộc đời y đã xảy ra một biến cố bất ngờ. Chắc các bạn cũng biết, nhiều khi một môi trường mới mẻ hay một hoàn cảnh xa lạ có thể làm cho con người bỗng thay đổi hẳn. Đối với OX-13 cũng vậy. Việc chuyển theo đạo Hồi, việc cưới vợ Thổ, về việc chung sống với những người Thổ làm cho trái tim đá, ý chí sắt và thần kinh thép của y đột nhiên trở thành mềm yếu. Chuyện đó thoát nghe có vẻ khó tin, nhưng sự thực lại hoàn toàn đúng như vậy. Có thể, cái bầu không khí ấm áp chân thành bao bọc xung quanh Rêsat Vêli đã làm cho lòng y trở nên hiền dịu. Trách nhiệm của nghề tình báo bắt đầu làm y thấy nặng nề khó chịu: y cảm thấy chán ghét cái công việc lén lút chống lại những con người dễ thương và tốt bụng ấy. Y tự nhủ sẽ đến đầu thú tại cơ quan phản gián Thổ Nhĩ Kỳ, sẽ thú nhận hết mọi chuyện với họ, rồi muốn ra sao thì ra!... Y đã chuẩn bị tất cả với ước vọng duy nhất là làm sao thoát khỏi cái trò chơi mà y đang vướng vào, để được sống yên ổn hạnh phúc trong cái tổ ấm gia đình, bên cạnh người vợ yêu và những con người trung thực đáng mến.

Thế là y quyết định đi thực hiện ý định đó.

Rêsat Vêli bước vào một toà nhà lớn. Chẳng hề đắn đo, y gõ cửa căn phòng đầu tiên mà y gặp, rồi đứng ngay tại ngưỡng cửa, y báo ngay cho một viên chức ở đó biết rằng: Y, Rêsat Vêli, hay Risa Vêlinh, hay OX-13, chính là gián điệp của nước ấy nước ấy, và được phái sang đây để tiến hành một nhiệm vụ đặc biệt.

Danh tiếng của đại cường quốc quả là có một tác động kỳ lạ đối với người viên chức nọ: vừa nghe thấy cái tên ấy, anh ta không còn chú ý gì đến hai tiếng "gián điệp" nữa, mà vội vàng đứng phắt dậy, cúi rạp người trước Rêsat

Vêli, kính cẩn tự giới thiệu tên tuổi và chức vụ của mình.

-Rất hân hạnh được quen biết ngài! Xin mời ngài ngồi! - anh ta nhắc lại với giọng đầy xúc động.

Không! Rêsat Vêli quả là không nhầm khi nghĩ về cái dân tộc đáng quý này!

Ngay cả với một tên gián điệp họ vẫn tiếp đón với nụ cười niềm nở! Y rút thuốc lá ra mời người viên chức, đoạn ngồi xuống ghế và bắt đầu nói:

-Tôi là điệp viên OX-13. Tôi được phái sang đây với mật danh là Risa...

-Thưa, chúng tôi có thể giúp gì cho ngài? - người viên chức nhã nhặn ngắt lời y - Ngài cần gì ở chúng tôi ạ?

Rêsat Vêli chưng hửng:

-Nhưng tôi là... gián điệp mà! - y do dự kéo dài giọng.

-à, tốt lắm!... - nhân viên nọ suy nghĩ - Chắc ngài muốn làm việc cho chúng tôi phải không ạ? - rồi không đợi trả lời, anh ta nở một nụ cười đơn đả nói tiếp - Vậy xin mời ngài lên tầng 2, phòng 228 ạ!

Tại phòng số 228, người ta nghe Rêsat Vêli một cách hết sức chăm chú, rồi cuối cùng hỏi y:

-Thế nhiệm vụ của ngài là gì?

-Đặt mìn gây các vụ nổ ngầm - Rêsat Vêli đáp.

-Bộ phận của chúng tôi hiện nay đã được bổ sung đầy đủ. Trong thời gian tới chắc cũng chưa có chỗ khuyết. Nên rất tiếc chúng tôi không thể bố trí cho ngài việc gì được!

Nhà tình báo nổi tiếng, vốn là người hết sức bình tĩnh, nghe thấy thế bỗng cảm thấy thân kinh của mình không còn được bình thường nữa. Y nói như hét:

-Nhưng tôi đã nói với các ngài rằng tôi là một điệp viên! một tên gián điệp!...

-Tuyệt lắm! Nhưng ngài muốn gì ở chúng tôi? Ngài muốn chúng tôi che chở

cho ngài ư?

-Nhưng tôi là một điệp viên nước ngoài! Chẳng lẽ ở đây không có ai giải quyết vấn đề của tôi cả hay sao? - rồi bằng một giọng run run, Rêsat Vêli nói tiếp - Tôi sẽ khai hết tất cả các điều bí mật!

-á, à! Thế thì lại là chuyện khác! Nếu vậy xin ngài quá bộ leo lên một tầng nữa, sau đó rẽ tay phải, rồi đi theo hành lang đến căn phòng cuối cùng. ở đó người ta phụ trách các vấn đề nổ mìn.

Rêsat Vêli leo lên tầng 3.

-Thưa ngài, tôi là nhân viên tình báo...

Viên quan chức ngồi ở bàn thậm chí không thèm ngẩng đầu lên.

-Ai bảo ông đến đây?

-Không ai cả, tôi tự đến...

Viên quan chức tức giận rời mắt khỏi đồng giấy tờ:

-Tôi hỏi, ai chỉ cho ông đến phòng tôi?

-ở phòng 228 người ta cho tôi biết là ngài phụ trách vấn đề nổ mìn.

-Vâng, đúng rồi! Nhưng nổ mìn cũng có nhiều cách khác nhau.

-Tôi chuyên về phá cầu.

-Đấy! Ông thấy chưa? Nếu thế thì lại không thuộc bộ phận chúng tôi! Mìn là mìn, mà cầu là cầu chứ!...

-Thế thì tôi phải đến gặp ai ạ?

-Gặp ai ấy à? - viên quan chức suy nghĩ một lát rồi đáp - à, phải rồi! Ông hãy lên tầng 4, ở đó họ sẽ chỉ dẫn cho!

Khoảng 10 sau, Rêsat Vêli đã ngồi trong một căn phòng khác và đang trình bày. Người ta nghe y rất chăm chú rồi hỏi y:

-Ngài chuyên làm nổ các loại cầu gì?

Nghe hỏi thế Rêsat Vêli cảm thấy như chính mình cũng sắp bị nổ tung.

-Sao? Chẳng lẽ các ngài không biết có những loại cầu gì nữa hay sao?

-Chúng tôi biết. Cầu thì có cầu đá, cầu bê tông, cầu gỗ... Nhưng mỗi loại cầu chúng tôi có bộ phận nghiên cứu riêng.

-Nếu vậy, tôi chuyên về cầu bê tông - Rêsat Vêli thú nhận.

-Nếu thế thì ngài đến nhằm chỗ rồi! Ngài phải lên tầng năm, phòng số 501 cơ! ở đó họ phụ trách vấn đề của ngài.

Sau khi nghe Rêsat Vêli trình bày, viên quan chức phòng 501 suy nghĩ một lát rồi cầm lấy máy điện thoại.

-Bẩm ngài!... Có một người đến chỗ chúng tôi tự xưng là điệp viên và khai ra biết làm nổ các cầu bê tông. Xin ngài cho biết phải xử trí với anh ta thế nào ạ? Dạ... dạ! Bẩm vâng ạ! Và với vẻ hài lòng, anh ta quay sang Rêsat Vêli, lúc này bỗng thấy hy vọng là chuyện của mình sẽ được giải quyết - Tốt nhất là ngài hãy làm theo lời khuyên của cấp trên chúng tôi và hãy tìm gặp ngài Hasim.

Ngài Hasim chăm chú lắng nghe từ đầu đến cuối câu chuyện của Rêsat Vêli rồi hỏi:

-Xin lỗi, ngài có thể cho biết ngài phá nổ cầu bằng phương pháp gì không ạ?

Rêsat Vêli nóng bừng mặt:

-Nhưng... bằng phương pháp nào thì các ngài cần gì phải biết?

-Xin ngài hãy bình tĩnh...! E... hèm! Ngài bảo ngài là một điệp viên mà ngài lại dễ xúc động quá!... E... hèm... Chắc ngài cũng biết rằng ở chỗ chúng tôi người nào thần kinh không vững thì không thể làm việc được... Tại sao tôi hỏi ngài như thế? Là vì đặt thuốc nổ có dây cháy chậm rồi châm ngòi là một chuyện, còn gài mìn giờ, hoặc mìn điều khiển theo cự ly lại là chuyện khác! Mỗi cách chúng tôi có bộ phận phụ trách riêng...

-Tôi có thể sử dụng cả hai cách! - Rêsat Vêli cáu tiết quát - Tôi là điệp viên! Các ngài có hiểu không? Một điệp viên ngoại hạng! Tôi biết làm tất cả! Các ngài rõ chưa?

-Nếu vậy, đó không phải vấn đề chúng tôi phụ trách! Xin mời ngài xuống tầng một, phòng thứ ba, bên phải cơ ạ!

Tuy đã gần như tuyệt vọng, nhưng Rêsat Vêli vẫn kể lại từ đầu đến cuối. Giọng y đã uể oải, chán nản. Viên quan chức của phòng ba, bên phải, tầng một, vừa nghe y nói, vừa đảo chân luôn luôn, ra chùng khó chịu. Y đã đứng lên mặc áo măng tô, chốc chốc lại liếc nhìn đồng hồ.

-Tốt lắm, ông bạn thân mến ạ! Mọi việc rõ cả rồi. Nhưng sao ông đến muộn quá vậy? Giờ làm việc hết mất rồi! Văn phòng đã đóng cửa. Mà chuyện của ông lại rất quan trọng và đòi hỏi mất nhiều thời gian!...

-Nhưng có phải lỗi tại tôi đâu! Suốt ngày tôi cứ bị người ta đuổi đi hết phòng này đến phòng khác.

-Ồ, ông bạn ạ! Tôi rất hiểu ông. Nhưng ông cũng phải hiểu cho tôi chứ! Là hết giờ làm việc mất rồi!

Rêsat Vêli há hốc mồm. Nhưng viên quan chức đã bước ra phía cửa.

-Thôi, xin lỗi ông bạn! Ngày mai thế nào ông cũng đến nhé! Nhưng nhớ đến sớm một chút đấy!

Rêsat Vêli, tức Risa Vêlinh, cũng tức đập viên trừ danh OX-13, vừa một mồm lê bước trên phố vừa miên man suy nghĩ: "Thế là rút cuộc ta không thoát khỏi cái trò chơi quái gở này... Lại phải tiếp tục cái công việc quái gở... Và hơn nữa, lại ở cái đất nước cũng hết sức quái gở này!...".

Azit Nezin

Những người thích đùa

Phải ho lao mới được

Chúng tôi lấy nhau, sự thể là như vậy... Con người khi lấy vợ rồi thì phải làm gì? Thì anh lấy vợ làm gì, một khi còn chưa biết điều gì đáng phải làm? Bây giờ thì tôi biết rõ lắm rồi! Người ta lấy vợ xong, việc đầu tiên là phải có than cho mùa đông. Tôi bèn đi hỏi bạn bè xem làm việc đó thế nào?

-Ô hô! - họ nói - Anh đừng hòng mua được.

-Sao lại thế?

-Anh không thể nào mua được chứ sao nữa!

-Nhưng tôi có quyền cơ mà! Ôi, Ala!

Tất cả những kẻ nào bảo tôi: "Cậu đừng hòng mua than" đều được tôi lên lớp cho một bài ra trò về quyền công dân!

Tôi đến nhà trưởng phố. Sau khi chờ 10 cho ông lão dứt cơn ho, tôi hỏi:

-Cụ ủng hộ phe nào ạ?

-Phe dân chủ! - Ông cụ làu nhàu nói.

-Hay lắm! Cháu cũng ủng hộ phe dân chủ - tôi đáp - Cháu ở phố nọ, số nhà nọ, cháu muốn mua than. Cụ giúp chúng cháu với.

-Thế là từ trước đến nay anh mua than ở đâu?

-Cháu đã mua than bao giờ đâu. Đây là lần đầu tiên cháu định mua đấy.

-Thế đầu đuôi làm sao mà anh lại đến đây?

-Thưa cụ, cháu vừa mới cưới vợ. Trước kia thì cháu thế nào cũng xong. Bây

giờ cháu muốn mua than để đốt chim trong tổ uyên ương chúng cháu được sưởi ấm vào mùa đông.

Anh mang giấy chứng nhận nơi ở cũ của anh và của vợ anh đến đây.

Thế là các điện khẩn, điện hỏa tốc, điện kèm cước phí trả lời bay đi tứ tung, và một tháng rưỡi sau chúng tôi nhận được giấy chứng thực. Lần này trưởng phố bảo:

-Anh phải viết đơn cho sở phân phối than.

Chúng tôi nộp đơn. Họ đưa cho tờ giấy bảo là để trưởng phố điền vào. Nào ai bảo là tôi không mua được than nào?!

Chúng tôi cầm tờ giấy. Trưởng phố điền vào. Chúng tôi lại mang đến sở phân phối than. Cần một chữ ký! Thế là xo...o...ong! Giờ thì cứ để họ xem tôi có mua được than hay không? Chữ ký có đây rồi. Phải, thưa các ngài, dân ta là cứ muốn mọi thứ kè sẵn miệng cơ! Bảo là "cho tôi một tấn than" rồi muốn người ta để than cho ngay lập tức cơ! Như thế mà được à! Đây có phải quầy bán thức ăn đâu! Đến quầy bán thức ăn cũng phải xếp hàng đợi đến lượt nữa là! ở đây lại có ngân ấy công thức, họ phải có việc gì mà làm chớ. Lại cần thêm một chữ ký nữa...

Khi đã lấy đủ các chữ ký, viên công chức ngồi tận bàn ngoài cũng mỉm cười hỏi:

-Than à?

-Vâng! Than ạ! - tôi xác nhận.

Nụ cười của viên chức công càng nở thêm ra:

-Ra anh muốn mua than đấy.

Tôi vốn ưa những người vui tính. Và tôi đáp, cố mỉm cười như viên công chức niềm nở vui tính này:

-Vâng! Than! Ông xem, tôi muốn mua ít than ấy mà!

Không biết các bạn có để ý thấy hầu hết các công chức của chúng ta đều có

bộ mặt nhăn nhó khoong? Thế mà viên công chức này thì lại vui tính cười sảng sặc. Ông ta cười tương lên:

-Thế nghĩa là than đấy!

Tôi cũng cười to gần như ông ta:

-Than, hửn rồi! Than ấy mà!

Viên công chức lại càng cười khoẻ. Ông ta cười hô hố, còn tôi thì sao, chả lẽ tôi đứng nhìn à? ừ thì tôi cũng cười. Khi người bạn đang tiếp chuyện mình cười, lẽ nào anh lại nhăn nhó. Ông ta cười, và tôi cũng cười. Cứ thả sức cho hai ta cùng vui.

-Thế ra, hahaha! Là than đấy! Haha! Haha!...

Một khi người ta đã đến cơn cười thì khó lòng mà nín lại được. Tôi càng cười to hơn:

-Than!... Hahahaha!...

Chúng tôi ôm bụng mà cười đến chảy cả nước mắt. Chỉ thêm tí nữa là tôi ngất đi mất.

-Ra là than à? Hahahaha!...

-Hahaha!... Than, hửn đi rồi!...

-Thế thì không có.

-Sa...a...ao! Không có? Thế sao ông lại cười?

-Không có, thế nên tôi mới cười. Hahahaha!...

Bây giờ thì đáng lẽ tôi không còn cười được nữa, mà phải khóc kia, nhưng tôi không kìm lại được. Chúng tôi cười vô hồi kỳ trận, cười không tự chủ được nữa. Nhờ giờ là họ đặt tôi ngồi xuống ghế, cho cốc nước, bóp má mấy cái và cho ngửi nước đá quí. Khi hơi hồi lại, tôi hỏi:

-Thế là chúng tôi không mua than được à?

-Đến ngay bán cho các khách hàng quen chúng tôi cũng đã chật vật lắm rồi, huống chi ông là người mới. Ông thì chẳng có đâu.

-Được rồi, nhưng lúc trời đông mưa rét thì tổ uyên ương của chúng tôi sẽ ra sao?

-Ông có thể mua than với một điều kiện.

-Điều kiện gì?

-Nếu trong nhà ông có ai bị tê thấp, ông mang giấy chứng nhận lại đây, chúng tôi sẽ bán cho ông một phần tư tấn.

-Nhà ta có ai bị tê thấp không? - tôi gào lên từ ngưỡng cửa.

Bà mẹ vợ vội đáp:

-Lạy giời, tìm được thuốc rồi à? Đã mười năm nay mẹ đến khổ vì bệnh tê thấp. Chỉ có giời biết được là thế nào!

Bà mẹ vợ đã mở miệng thì còn đủ mọi chuyện... Vậy mà cũng có khi bệnh tê thấp của bà mẹ vợ lại được việc đấy. Và chúng tôi lấy được giấy chứng nhận.

Chà, nếu lần này mà tôi mua được than thì không hiểu tôi sẽ làm gì với những kẻ bảo tôi: "Cậu không mua nổi than đâu!" Hừ, những giống bi quan! Đang có người ốm thì ai lại đi bán than cho người khỏe cơ chứ. Cứ bị tê thấp đi, người ta sẽ bán than cho.

Tôi mang giấy chứng nhận đến.

-Giấy này không hợp lệ.

Hắn họ nghĩ là giấy làm giả mạo.

Kể ra thì họ cũng có lý. Bây giờ thiếu gì các kỹ sư ẩm muối, các bác học giả danh, các thầy kiện cãi láo, các bác sĩ giả hiệu: họ làm sao mà biết được là bác sĩ thật hay giả đã cấp giấy chứng nhận. Vì thế nên họ đòi giấy chứng nhận của hội đồng y khoa cấp. Không lẽ cả hội đồng là giả hiệu được!

Thủ tục xin giấy chứng nhận của hội đồng y khoa xem ra còn rắc rối hơn việc mua than nhiều!

Đến đây thì đừng có tiếc công, cứ cày cục đến cùng! Một tháng sau, tôi lấy

được giấy chứng nhận của hội đồng.

Tôi tóm tờ giấy và bây giờ mới yên lòng.

Tôi đem giấy cho họ.

-Rất đáng tiếc là... không được!

-Sao? Giấy chứng nhận đây mà!

-Giấy chứng nhận của ông là giấy chứng nhận có bệnh tê thấp.

-Thì chính các ông đòi giấy chứng nhận bị tê thấp mà. Giá các ông có đòi giấy chứng nhận mắc bệnh ung thư thì chúng tôi cũng đem đến được.

-Trước kia chúng tôi có bán than cho người bị tê thấp, nhưng nay than lại ít hơn trước nên chúng tôi không bán cho người bị tê thấp nữa.

-Nguy to rồi!... thế chúng tôi lấy gì mà sưởi tỏ ấm yên ương?

-Nhà ông có ai bị lao không?

-Không!

-Không thì chúng tôi biết làm thế nào? Muốn mua than thì phải bị ho lao mới được.

Hừ, tôi ghét những giống bi quan ấy làm sao! Họ bảo: "người ta không bán than đâu.". Họ chẳng bán cho người bị ho lao đấy là gì?

Các bạn cứ xem, nhờ giời, chúng tôi còn khoẻ mạnh sống qua được mùa đông này, đến sang năm tất cả nhà sẽ được mua than cho mà xem. Vì nói gì thì nói, chứ cứ sống ở chỗ lạnh lẽo không có gì sưởi ấm thì chắc chắn là được ho lao rồi.

Tất nhiên là nếu đảng nào cũng phải bán than cho những người bị ho lao thì giá cứ bán ngay cho họ trước khi mắc bệnh có phải tốt hơn không... Không, như thế không được.

Mà nếu bao giờ chúng tôi bị ho lao, có khi họ lại sẽ bảo: "Muốn mua than thì trước hết anh phải chết đi đã. Chúng tôi chỉ bán than để đun nước lau rửa cho người chết thôi."

Thế mà có kẻ dám bảo: "người ta không bán than đấy". Đã có sự qui định, có luật lệ đặt ra để thi hành. Nếu anh không chết đi thì họ làm sao mà bán than cho anh được? Chuyến này tôi mua được than, tôi sẽ chở đến và vãi ra trước mũi những kẻ nào bảo "Cậu đừng hòng mua than" cho mà xem.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Xót tiền dân

-Khách sạn gì mà xây lâu đến thế kia chứ!

-Chứ gì, ngần ấy thời gian thì xây được cả thành phố đâu phải chỉ một khách sạn.

-Sao lại lâu thế nhỉ? Hay là ta chọn nhầm cách thầu khoán.

-Khách sạn này cũng có mấy nhà thầu nước ngoài xin việc không hiểu sao các ông ấy lại ưng nhà này: cũng chẳng phải vì nhà ấy đòi ít, cũng chẳng phải họ làm tốt các hợp đồng khác cũng chẳng phải vì họ chiều mình. Sự thể ra sao tôi phải quan sát đã rồi mới dám nói.

Hoá ra là quan trên cũng nhiều mà cung cách cũng lắm: nào mở tiệc ăn mừng, nào cắt băng khởi công, nào quan lớn tự tay đặt viên gạch đầu lấy mau. Rồi chiêu đãi dưới trên, ăn một miếng, nhớ một đời, rồi báo chí rùm beng, bài to, ảnh nhón.

ít lâu sau hàng rào khách sạn tương lai mọc lên.

Một hôm có 3 chiếc xe con đồ cạnh công trường. Nào phải ai xa lạ, chính là các vị quan chức nước nhà bước xuống xem xét bề thế công trường.

-Sao hành lang lại hẹp thế nhỉ? - ngài trưởng nhóm hỏi.

-Bẩm quan, cái đồ án thiết kế nó vậy - người kỹ sư đáp, hành lang đã rộng đến 5 mét...

-Chắc ông cho rằng chúng tôi không thấy cái khách sạn nào bao giờ hẳn? Tôi đã ở các ô-ten ngoại quốc, hành lang của họ còn rộng nữa. Thôi được, cứ cho rằng hành lang theo thiết kế đi, nhưng số lượng hành lang ít quá... Khách sạn mà có mấy cái hành lang như thế. Không làm thì thôi, đã làm thì làm ra làm. Tiền dân, tiền nước! Phải biết xót chứ...

Ông kỹ sư ngậm tăm.

-Còn các ông nghĩ thế nào? Khách sạn lớn mà có mấy hành lang như thế chẳng phải là ít hay sao? - quan lớn hỏi bầy tùy tùng.

-Hơi ít, thưa ngài.

-Dạ bẩm ít ạ.

-ít quá chứ ạ...

Và thế là hợp đồng với nhà thầu ấy bị huỷ.

Trong lúc chờ giám định phân xử, bản thiết kế được thay đổi: hành lang nhiều hơn, rộng hơn.

Việc thi công đồ án mới đang triển khai thì một bữa kia lại có mấy chiếc xe con dừng bánh bên đường. Lại có mấy nhà đương chức đến nom việc. Đi đầu là một ngài bộ vệ nhất. Vừa thấy cái lỗ cửa ra vào, ngài hỏi liền:

-Chỗ này làm gì đây?

-Dạ, phòng khách đấy ạ - đại diện hãng thầu mới đáp.

-Phòng khách? Phòng khách quái gì mà thế này?

-Dạ bẩm, việc chưa xong mai kia chúng con lát đá, sơn tường, kẻ hoa...

-Hiểu rồi, tức nghĩa là phòng khách chứ gì... Nhưng ta hỏi, phòng khách có phải là nơi đầu ngựa không? Làm gì có phòng khách như bãi quần ngựa ấy? Tiền dân, nghĩ mà xót ruột...

-Bẩm ngài, chúng con làm theo thiết kế...

-Lạy chúa, cái mà các anh gọi là thiết kế, nó không phải là bài kinh Côran bất di bất dịch. Phải thay thiết kế, phải thay đi mới được.

Nhà thầu chịu nghe không dám ho he. Theo ý mới, các phòng khách đều được thu nhỏ.

Công việc đang chạy thì một hôm lại có mấy quan phóng xe con đến xem khách sạn. Ngài dương quyền dẫn đầu đội khảo hạch nói chung là vui, nhưng lúc ra đến cửa, ngài mới nhìn lên trần bắn khoăn hỏi:

-Thế không làm mái vòm, trần cuốn à?

Câu hỏi làm nhà kiến trúc sư trẻ tuổi bủn rủn đầu gối, anh ta chết lặng đi mất mấy phút, bấy giờ mới đủ sức định thần để hỏi lại:

-Xin ngài thứ lỗi, con không hiểu, ngài định nói mái vòm, trần cuốn thế nào ạ?...

-Đó mới là kiến trúc lối Thổ. Những người vào khách sạn sẽ là khách nước ngoài, vì thế khách sạn phải theo lối Thổ ta... Anh xem nhà cửa nước Thổ bao giờ lại không có mái vòm, trần cuốn.

-Nhưng thưa ngài, trong bản thiết kế...

-Thiết kế là cái gì? Nhờ nhà thầu nước ngoài làm thiết kế bao giờ chả vậy. Họ biết gì về kiến trúc và tâm hồn ta nào?

Các quan tùy tùng cúi cả đầu xuống.

-Nhà thế này thì ai cần? Nhất thiết phải có mái vòm, trần cuốn. Trông thấy tiền dân, tiền nước mà xót cả ruột!

Làm mái vòm trần cuốn cho cả nhà thì tốn phí quá, nhà thầu chỉ dám theo tinh thần dân tộc ở một đôi chỗ dễ nhất.

Công việc xây cất đã đến lúc hòm hòm thì giới quyền chức lại theo bánh xe con lăn đến. Ngài quyền cao đi trước buồn rầu nhận xét:

-úi dà! Sao lại làm nhiều hành lang thế nhỉ... Phòng thì ít, lối lại nhiều. ở đây

dễ đến lạc như vào rừng... Thật xót tiền dân!...

Làm đi làm lại mãi chẳng còn biết thời hạn ra sao? Công việc mịt mùng không dứt. Báo chí đã bắt đầu đưa đẩy. Muốn nhanh nhà thầu lại phải đổi kiểu mái. Nhưng những cuộc tranh luận bất đồng lại nổi dậy. Dùng ngói gì bây giờ? Ngói bản xứ hay ngói Mácxây. Cuối cùng phương án ngói bị đổ và mái được làm bằng bê-tông thường.

Công việc gần xong thì bỗng bụi đường tung dưới bánh xe con.

-Thế gạch men đâu? Khách sạn thổ mà không có gạch men là thế nào? - các quan khách kinh ngạc hỏi.

Sau đó mọi người vào phòng khách. Phòng khách không có một cây cột.

Ngài trưởng đoàn bảo:

-ở đây không có cột, mà cột lại cần. Cầu trời cho mái đừng sập...

-Bẩm ngài an tâm, không sập được đâu ạ, chúng con đã tính.

-Đã tính? Đến lúc nó sập thì đem tính của các anh ra mà trừ à?

Ngài quay lại đám sau lưng:

-Thế nào, các ông, trần sập được chứ?

-Bẩm, được ạ...

-Thế nào cũng đổ, nặng thế kia cơ mà? Lại còn đồ đạc trên ấy nữa... Rồi người vào lại đông... Thế nào cũng đổ.

-Nổ như bom ấy chứ...

-Bao nhiêu là tiền vút qua cửa sổ... Thật xót tiền nhà nước... Các anh nghe không? Ai cũng bảo đổ... Thêm mấy cái cột có phải lại lẹ kiểu...

Chiều ý mới, các phòng khách đã có thêm cột.

-Một ngài dẫn đầu một đoàn lãnh đạo khác đã biến dãy cột vuông thành gạch vụn. Trong các sách giáo khoa thư ngài học hồi bé, ngài có thấy những bức ảnh đền đài Hy Lạp toàn cột tròn cả, chứ không lai căng thế này. Tiền nhà nước vút ra cửa sổ thật là xót ruột.

-Bẩm quan, dễ như trở bàn tay thôi, chúng con sẽ có cột tròn.

Đến lúc tường ngoài đã chạm trở hoa văn thì một quan lớn đến thăm, trách cứ:

-Những công trình hiện đại người ta dựng mặt tiền bằng kính chứ!

Cuối cùng rồi cũng đến lúc mọi việc coi là xong xuôi. Chỉ còn một việc cuối cùng. Một ngài quan khác nhận xét rằng cầu thang dốc quá, người đứng tuổi lên có phần mệt.

-Bẩm quan, còn thang máy. Vị nào trọng tuổi thì có thang máy.

-Nếu vậy thì xây cầu thang làm gì? Các anh chả biết xót tiền quốc gia! Cầu thang cũng phải có ích chứ?

Sửa xong cầu thang, một nhà kiến trúc sư nổi tiếng nước ngoài đến thăm:

-Một kiến trúc trứ tác! Xứng đáng làm đại bản doanh Liên hiệp quốc!

Gạch men mặt tiền và trên tường, mấy hành lang, mái vòm, trần cuốn, chấn song sắt hình hoa kim hương, mái nhà có ô văng, những thứ đó hoàn toàn theo tinh thần Thổ Nhĩ Kỳ. Ngược lại chóp mái lại theo đúng phong điệu Bắc Âu. Những cầu vồng phòng khách mượn lối cung đình Thổ. Phòng khách chính giống lối đại sảnh, thậm chí còn lớn hơn những đại sảnh Aten. Rồi lại còn những mẫu mực xuất sắc của lối kiến trúc ý... Nhà tắm, nhà vệ sinh theo kiểu Mỹ. Rồi lối xây ấn Độ, đường nét Trung Hoa... Tất cả cùng nhau chen vai thích cánh.

-Tuyệt! - nhà đại kiến trúc ngoại bang thốt lên - làm sao các ông có thể đưa nổi mọi lối kiến trúc vào một lâu đài thế này.

-Chúng tôi xây đi xây lại cái trứ tác này suốt chín năm đấy! Mà lại còn tận tiện được bao nhiêu tiền dân! - ông chủ nhiệm công trình tự hào đáp lại.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Thanh tra sắp đến

Sở chúng tôi có 29 thầy phán và gần 20 loong toong. Chắc hẳn các bạn có nghe nói về hưu trí được hưởng nguyên lương. Tất cả mọi người chúng tôi đều ra sức thực hiện câu châm ngôn đó. Không, chúng tôi không có ai bỏ việc và trong giờ chính quyền mỗi người đang hoảng một ghê... Có điều, thế có gọi là là làm việc hay không thì chưa biết? Làm lụng quái gì! Tôi ở Sở này được 9 năm mà không nhớ là có làm được việc gì hữu hiệu hay không. Xem chúng thượng cấp cũng quên chúng tôi. Có chúng tôi hay không có chúng tôi điều ấy thượng quan không cần biết. Đúng ra, cũng có một đạo Sở tôi làm việc. Một vị "tai to mặt nhớn" có đến nhưng rồi biến ngay. Từ đó không hiểu sao chúng tôi bị trên cũng quên mà dưới cũng chẳng nhớ. Tất nhiên, đúng lẽ đúng thói, thỉnh thoảng cũng thấy đội từ trên xuống mấy cái thông tri, vài cái trát đòi. Nhưng đến một hôm có trát đòi mà không có phục tìn. Quan đốc Sở tôi, một người có đầu óc rất mực thực tế, đã không thèm nhìn nhận đến trát đòi của quan trên nữa. Còn quan trên thì cũng chẳng muốn quản ngại đến chúng tôi làm gì. Sở tôi muốn sao thì sao, các vị phải tay hết. Người ta quên chúng tôi, tựa hồ chúng tôi không có mặt trên đời. Nhưng giải tán Sở này thì không ai nói đến nửa lời. Mà thực ra, làm sao giải tán được một công sở quốc gia to tát như thế chỉ vì nó không đáp ứng mấy cái trát đòi của quan trên?...

Cuộc đời quan phán từng ấy năm dài đã mở mắt cho tôi nhìn ra được một chân lý. Tôi hiểu rằng ai làm nhiều, kẻ ấy bị tổng thêm việc. Hy vọng làm cho chóng xong, tên viên chức khốn khổ kia ra sức mà cố gắng, nhưng liền ngay đó hắn bị giao thêm việc mới. Ngược lại, càng lười, càng thờ ơ, người ta càng ít muốn giao việc. "Thằng ấy dù dờ, bắt tài lắm". Còn anh nào cố gắng thì tất nhiên người ta cũng càng cố gắng giao thêm nhiều việc. Xoay xở hết việc này việc kia, thế nào chẳng có sai sót. Thế là anh chàng phát bực, tính tình sinh ra cáu bẳn... ở đời bao giờ chả thế: làm nhiều thì có sai sót và tất nhiên người ta càng dễ công kích. Con người không làm gì thì lỗi lầm không có. Tâm hồn anh ta bao giờ cũng được thanh thản.

Các công sở cũng thế mà thôi. Chẳng hạn có hai cơ quan: bệnh viện thú ý và sở hợp đồng thương mại. Sở này làm ăn tấp nập, ngược lại, bệnh viện thú ý chẳng làm gì hết.

Thế thì sao, cuối cùng sự nghiệp thú ý nước nhà cũng chẳng đình đốn chỉ vì cái bệnh viện ấy ăn không ngồi rồi. Các bạn hãy tin rằng hoàn toàn không có chuyện gì xảy ra cả, chỉ có điều là những công việc dành cho bệnh viện thú ý sẽ chồng chất lên vai cái sở hợp đồng thương mại rất năng nổ và mẫn cán đó.

Có thể có người biết một công sở siêng năng nào đó đang phải làm những phần việc của chúng tôi chẳng? Cũng có thể chẳng ai làm thay chúng tôi vì chẳng ai cần đến chúng tôi cả!

Cầu trời độ trì cho ngài quan đốc đã giúp cấp trên quên đi sự tồn tại của lũ chúng tôi.

-Thế được rồi, nhưng cấp trên vẫn không quên trả lương các anh đấy chứ?

-Khô... ô... ng! Việc đó chúng tôi giải quyết đến mức xuất sắc. Người ta không thể quên chúng tôi được. Giá chúng tôi cứ bỏ lỡ đi một hai tháng thì có lẽ người ta cũng quên thật. Nhưng tháng nào chúng tôi chả đi lĩnh lương.

Kế toán thì lên sổ sách, chúng tôi thì ký tên. Một đại diện đến sở tài chính lĩnh tiền về chia. Nhân đây xin nói rằng ở Sở chúng tôi ký tên vào sổ đã được coi là công việc nặng nhọc nhất. Nếu không có cái khoản chức phận đó thì có thể cho rằng tiền lương ấy là tiền biểu không chúng tôi.

Các bạn có biết những ý nghĩ gì thường nảy ra trong đầu mỗi khi tôi nghĩ đến Sở tôi, nơi tôi đã làm việc 9 năm hay không? Tôi thường tự bảo, giá cấp trên không quên hẳn chúng tôi thì không hiểu công việc có nhích lên chút nào hay không? Hay một trường hợp khác. Các bạn thử nghĩ, liệu có gì thay đổi không, nếu cấp trên quên hẳn đi một vài sở nữa, như họ đã quên chúng tôi? Trật tự trên trái đất liệu có bị phá vỡ không? Hay mọi sự vẫn như xưa? Hay biết đâu công việc lại chạy hơn! Tôi rất khao khát biết những điều ấy. Nhưng sự đời cái gì rồi cũng chấm dứt. Cuộc sống đông dài của chúng tôi kết thúc khi quan đốc tôi về hưu và có ngài Xápphét về thay. Tôi chỉ băn khoăn một điều: làm sao người ta biết được có cái ghế bỏ trống khi quan đốc tôi về hưu? Không những người ta biết mà còn cử được quan đốc khác đến ngồi cái ghế ấy! Thế mà trước đây tôi cứ tưởng rằng viễn cảnh cuối cùng của Sở tôi là lũ chúng tôi lần lượt xếp bút về hưu, không còn ai đến thay chỗ chúng tôi nữa. Rồi cùng với thầy phán nào về hưu cuối cùng, cả cái sở này sẽ nhắm mắt yên giấc vĩnh hằng.

Bây giờ thì hoá ra quan trên không quên hẳn chúng tôi, một khi còn cử được về một quan đốc mới! Ngài Xápphét lập tức hăng hái bắt tay vào việc. Việc đầu tiên là ngài khiển trách bác làm vườn, anh thường trực, cậu loong-toong và bác gác cổng.

Đúng 9h sáng ngài đến sở. Hiển nhiên là chưa ai đến. Không một bóng người. Các bạn nghĩ xem, mới 9h sáng!... Có ai đi làm giờ này? Tất nhiên, đến cũng được, nhưng đến làm gì? Giá thử có việc gì đó thì tôi xin lấy mạng

sống tôi ra mà thế... anh em chúng tôi có thể đến được từ 8h chứ chẳng phải 9h đâu.

Lại nói, ông ta đến lúc 9h, cửa còn khoá. Quan đốc phải đứng ngoài đợi. 10h bác gác cổng Maxta mới đến, bác ta đang định mở cổng thì quan đốc hỏi:

-Bác là ai?

Cần phải nói rằng Sở chúng tôi vẫn thường đảm bảo dân chủ tuyệt đối.

Chẳng hạn, quan đốc cũng thế, nhân viên gác cổng cũng thế, ai cũng bình đẳng như ai. Vì vậy câu hỏi kia làm bác Muxta kinh ngạc. Và lại, không kể những chuyện khác, đã nhiều năm nay trong Sở cũng như gần Sở, bác ta có gặp người lạ mặt bao giờ đâu. Vì thế, bác ta cũng hỏi lại đúng cái câu đó:

-Vậy bác là ai?

-Bác làm gì ở đây? - Quan đốc lên giọng.

-Việc gì chẳng được! Còn bác làm gì ở đây? - Bác gác cổng ngỡ là gần Sở mới có một thằng ma cà bông lạ mặt, hoặc có thể là một gã mật thám, nên suýt nữa tóm cổ quan đốc mới vào đồn. Cũng may quan đốc kịp đoán ra:

-Trước mặt nhà bác là quan đốc mới Sở này!

-Còn trước mặt ngài là người gác cổng Sở này với 14 năm nghiệp vụ thâm niên. Xin chào! - bác Muxta đáp lại.

-Thế, ngoài bác ra ở đây không còn ai hay sao?

-Sao lại không, tất nhiên là có chứ!

Sau này hỏi bác Muxta, chúng tôi mới biết là ngài Xápphét còn hỏi thêm bác một câu:

-Bây giờ 9h mà cửa còn khoá. Nếu nhân viên đến sớm hơn thì làm sao vào được?

-Mỗi người họ có một chìa riêng. Ai đến sớm, người ấy tự mở. Ngài đừng lo, hôm nay tôi sẽ thừa riêng cho ngài một chìa.

Lúc tôi đến nơi, không khí toàn Sở im lặng như trong huyết mộ.

-Xin chào các người anh em, có chuyện gì vậy? - tôi hỏi mọi người.

-Gay rồi. Người ta đặt lên đầu chúng ta một lão quan đốc tởm tợm.

Chúng tôi chưa kịp đôi hồi thì bác Muxta đã vào phòng bảo tôi:

-Quan đốc gọi anh.

Tôi lên phòng quan.

Trước mắt tôi là một người mặt dài ngoẵng. Ông ta ngồi chống cùi tay lên tấm kính mặt bàn.

-Tôi lấy làm hân hạnh được gặp ngài! - Tôi nói và đưa tay trước.

Quan lưỡng lự giây lát ra chiều suy nghĩ có nên đưa tay ra không, cuối cùng ngài bắt tay tôi.

-Công việc của ông là gì? - ngài hỏi.

-Tôi ấy ạ, bẩm ngài?

-Phải.

-Dạ, nhân viên văn phòng.

-"Nhân viên" là thế nào?

Câu hỏi ngốc ời là ngốc!

-Dạ, tức là phán chức.

-Tôi hiểu rồi, thưa ông, nhưng ông là phán chức gì? Ông đảm lãnh công việc gì?

-Dạ, lạy trời, anh em chúng tôi không có sự phân biệt. Vậy nên...

-Hàng ngày ông đến Sở lúc mấy giờ?

-Tôi không dám nói chắc, nhưng bao giờ cũng trước bữa ăn trưa ạ.

-Thế các ông không phải đến lúc chín giờ à?

-Đến làm gì ạ, thưa ngài? Đến sớm thế tôi biết làm việc gì được?

-Nếu vậy ông cứ ngồi nhà. Đừng bao giờ đến nữa.

-Bẩm ngài xá cho, có thể nào người ta từ sáng đến tối chịu được tiếng vợ con eo xèo! ít lâu nữa ngài sẽ phải thừa nhận rằng khó có thể ngồi nhà được

từ sáng đến tối. Thế nào ngài cũng phải mò đến Sở làm việc.

Quan đốc không mời tôi ngồi, nhưng để ngài khỏi ngượng vì bất lịch sự, tôi bèn ngồi xuống ghế bành.

Rồi tôi rút bao thuốc bóc ra đưa mời.

Nhưng quan bảo:

-Ông về được rồi.

Lão ta tệ hại thật! Tôi đút thuốc vào túi, bước ra.

Lão Xápphét không cho chúng tôi yên. Đầu tiên lão nghĩ ra (chết cha chúng tôi!) một kiểu điểm danh mới. Ai cũng phải đến đúng 9h sáng và không ai được về trước 5h chiều. Phút đầu và phút cuối phải ghi sổ.

Lão tính rằng bằng cách đó lão sẽ phát hiện được ai đi làm, ai đi chơi, ai đi đúng giờ, ai đến muộn. Nhưng sổ ấy của lão Xápphét không đạt yêu cầu: chẳng ai buồn ghi vào cả.

-Quét mạng nhện đi!

-Lau cửa kính đi! - thỉnh thoảng lại thấy vang lên những tiếng quát lợm giọng của quan đốc. Ai quát nấy nghe. Chẳng ai để tai đến cả.

-Ghi phiếu công vụ đi!

-Phiếu công vụ là gì ạ?

-Tất cả nhân viên đều phải làm lý lịch và nộp cho tôi!

Lý lịch? Bớ ai biết được đã bao nhiêu lâu rồi tôi chẳng làm một thứ lý lịch nào cả. Bụi trong tủ đầy đến đốt ngón tay.

Mỗi ngày lão nghĩ ra một trò làm khổ chúng tôi.

-Chúng ta sẽ lập một sổ đăng ký công văn!... Chúng ta sẽ lập một sổ kiểm tra hành chính.

-Lạy trời, sổ đăng ký là cái quái gì? Chúng ta làm gì có công văn. Có gì mà đăng với ký?

Ngày nào lão cũng có một tối kiến gì đó. Mặc xác lão! Chẳng ai để ý! Lão

làm việc lão, chúng tôi làm việc chúng tôi. Một bữa, các bạn đồng sự yêu cầu tôi:

-Cậu đi giải thích cho cái lão ấy biết nội tình của chúng ta chứ.

Tôi đi luôn.

-Thưa ngài - tôi nói - Ngài thật hoài công làm khổ chúng tôi. Sở này có như các Sở khác đâu. ở đây không có việc làm! Ngài bày việc ra làm gì!

-Các ông có ăn lương không đấy? - lão hỏi.

-Có chứ ạ - tôi đáp.

-Vì sao các ông hưởng lương?

-Thưa ngài, chúng tôi phụng sự quốc gia thì tất phải được tiền chứ ạ. Chẳng lẽ mang tiếng là nhân viên nhà nước mà lại không lương à?

-Nếu vậy các ông phải làm việc!

-Chẳng lẽ có việc mà chúng tôi không làm hay sao? Cái Sở này đã bị quên rồi, thậm chí chẳng còn ai biết đến nó nữa.

Quan đốc giận tím mặt. Ngài vung tay, gầm lên:

-Việc nước phải cho ra việc nước. Tôi bắt các ông phải phục tùng tôi!

Ông ấy cứ bắt đi mà xem! Có điều ông ấy phải lo thân trước đã.

-Tôi sẽ phê vào lý lịch của ông...

Ông cứ phê đi mà xem!...

-Tôi sẽ bấm lên thượng cấp!

Ông cứ bấm đi! Sợ gì?

Ông ấy có làm gì cũng chẳng ăn thua. Không sao xoay nổi chúng tôi. Mạng nhện trên trần không quét được, bụi trong tủ không lau được. Vẫn như xưa, chẳng ai nhớ phải đi làm mấy giờ, tan sở mấy giờ, sổ kiểm danh cũng chẳng ai ghi. Rồi đến ước chúng tôi phải gửi giấy lên quan đốc:

"Ông cứ kệ thân chúng tôi. Ông cứ ngồi đâu ngồi đấy. Nếu ông không nhượng, chúng tôi sẽ đồng tình làm đơn khiếu ông."

-Các ông muốn làm gì thì làm. Tôi sẽ không bao giờ thò mũi vào việc các ông nữa! - cuối cùng ngài Xápphét khoát tay nói.

Chúng tôi lại trở lại cuộc đời xưa. Có quan đốc hay không, không ai cần biết. Thực ra, ngày nào ông cũng vẫn đến Sở đúng 9h sáng và ra về đúng 5h chiều. Cái lão khốn khổ ấy cứ ngồi từ sáng đến chiều thu lu trong văn phòng của mình. Lão làm gì chúng tôi không ai hay biết!

Một hôm người đưa thư mang đến Sở một bì công văn màu vàng. Ala! Lạy thánh Ala! ở đâu thế này? Chúng tôi bối rối không biết làm gì. Mọi người xúm lại bảo nhau: "Anh bóc ra xem!" Nhưng không ai dám bóc cả.

Ông Mucxin bảo bác Huyxammettin:

-Nào, bác bóc ra đi!

Bác Huyxammettin hoảng sợ, kêu lên:

-Sao ông không làm mà lại xúi tôi?

-Trời ơi, nhưng bác là phần văn thư kia mà!

-Sao ông biết?

Để khỏi cãi nhau, tôi cầm lấy phong bì, bảo:

-Chúng ta bóc làm gì? Chỉ tổ mang thêm trách nhiệm. Cứ để cho quan đốc bóc lấy.

Chúng tôi kéo nhau đến, tôi đi trước, anh em đi sau.

-Thưa quan đốc - tôi nói - ngài có thư ạ.

Quan đốc dùng dao cắt giấy mở phong bì ngay trước mắt chúng tôi. Cái gì bên trong thế nhỉ? Quí thật! Mọi người chúng tôi đều hồi hộp chờ đợi một con thỏ nhảy chồm ra hay một con bồ câu bay vụt lên. Và lao quan nào là người nghĩ ra cái trò gửi công văn về Sở chúng tôi thế nhỉ? Cuối cùng, quan đốc lôi được trong phong bì ra một tờ công văn, liếc mắt rồi đọc:

-Sở chúng ta xếp vào khu thanh tra thứ ba. Trong tháng 4 sẽ có kiểm tra công việc.

-Trời ơi - ông Muxim kêu lên.

-Kiểm tra? Thanh tra sắp đến? - bác Huyxammettin không tin lỗi tai mình, lắp bắp - Cơ khổ!

-Chẳng lẽ tháng 4 đã về?

-Làm sao bây giờ, các người anh em?

Chỉ riêng quan đốc còn giữ được vẻ bình thản:

-Thanh tra chứ có phải thánh Ala đâu. Hấn chẳng làm gì chúng ta được.

-Trời ơi, ngài Xápphét, ngài nói gì vậy. Hay là trong đời ngài chưa thấy thanh tra lần nào? Ngày xưa đã có lần thanh tra đến đây...

-Thì lão ấy cũng không phải là Thần chết... Sao, lão ấy cắt cổ chúng ta à?

-Chao ôi, nếu thế thì đã phúc tổ... đằng này lão ấy hành hạ còn chán. Lão ấy sẽ đuổi cổ chúng ta đi xa, sẽ ném chúng ta đi mỗi người một xứ như xưa chim non vậy.

-Tôi đã sắp đến kỳ tăng lương. Nếu phải đi tỉnh khác thì hỏng hết cả.

-Tôi cũng vậy. Thằng cháu trai đang học trung học, còn cháu gái đại học!

-Cái bọn thanh tra có bao giờ chịu hiểu hoàn cảnh người khác, chúng chỉ biết thái người cho gọn tay!

Nhưng còn quan đốc thì sao? Tựa hồ lão ta chả can hệ gì.

-Thanh tra thì mặc thanh tra! Họ chẳng làm gì được đâu. Nghĩ đến làm gì...

Không, các bạn thử nhìn mặt thanh tra mà xem. Mỗi người chúng tôi đều còn nhớ những chuyện ngày xưa rắc rối vì cái lũ thanh tra ấy.

-Ngày xưa có một lão thanh tra đến Sở mình. Các bạn nhớ lại mà xem, lão đuổi thẳng cánh ngay một thầy phán, cầu trời cho thầy Xulâyman ấy được mạnh giỏi chỉ vì thầy ấy có pha cà phê trong giờ làm việc.

-Bọn thanh tra ấy có biết thương ai bao giờ. Có một lần chúng đến chỗ bọn mình...

Nhưng lão quan đốc vẫn cứ bình chân như vại. Làm sao bây giờ? Chúng tôi

đành xắn tay lên làm vệ sinh. Ala, lạy thánh Ala, bản ơi là bản. Rác rưởi chờ đi hết xe này đến xe khác. Bụi bậm lưu cữu trong tủ thành một lớp dày đến nỗi người đến kẻ đi, không ai dừng được, ai cũng phải lấy ngón tay viết một dòng lưu niệm hay ít ra thì cũng vạch loằng ngoằng mấy nét rồng rắn.

Một nhân viên nhìn thấy trên gương tủ, nơi vút lỏng chổng mấy thứ văn phòng phẩm dòng chữ:

"Suban, con của Khudra, sinh năm 1330, làng Baylemgiu, tổng Xivát", nhưng anh ta cũng chẳng buồn lau.

-Đây là bút tích bạn cũ của tôi, xoá đi sao đành! - anh khuyên chúng tôi.

Bụi hết, rác sạch. Tường nhà quét vôi khang trang. Mọi người chung tay sơn cửa to, cửa nhỏ. Anh nọ trách anh kia lơ là. Thế là có cái cầu thang ai cũng tranh nhau quét. Văn phòng trông khác hẳn. Đồ đạc bóng loáng. Sạch sẽ cũng thích thật. Có người nói lão thanh tra đến một huyện lỵ nọ. Lão kiểm tra một công sở. Lão sờ ngón tay vào một máy chữ và bảo: "Bụi này mấy chục năm rồi đây?" Tất nhiên, thế là sự nghiệp một quan phán nào đó đi tong.

Bác làm vườn của chúng tôi đã cắt hết rau để trồng hoa. Đi đâu chúng tôi cũng kháo nhau về thanh tra. Toàn những tin đồn sấm sét: Đến công sở nào thấy ai bỏ giờ hành chính là đuổi ngay. Ai chểnh mảng công việc là có ngay tờ trình thượng cấp! Chúng tôi bèn đi làm không phải 9h, mà là 8h sáng.

-Các người anh em ạ, vì Chúa, mỗi người anh em phải tìm lấy cho mình một việc mà làm. Có phải ngày xưa tháng nào chúng ta cũng làm một bản lập bộ, phải không nhỉ?

-Rút các tờ phiếu ra!

-Chuẩn bị các bản thông báo đi!

Chúng tôi triển khai hoạt động như điên. Cả guồng máy đã quay tít. Ngày nào chúng tôi cũng trình quan đốc giấy tờ các ban bộ, tổ nhóm. Chúng tôi vừa đệ báo cáo lên trên, đã thấy trên gửi trát xuống. Tha hồ các máy chữ

lách cách, ngòi bút soàn soạt, các bản thảo được viết đi sửa lại. Văn phòng đã được khách làm ăn để mắt đến. Nhan nhản trên các mặt bàn là dấu tem thư, chữ ký, bản in, quyết định...

-Mang cái này sang phòng bên!

-Đưa sang bàn kia lấy chữ ký!

-Trả cho tiền lệ phí!

-Nộp 12 ảnh làm giấy chứng nhận!

-Ông trưởng phòng hai có duyệt không ạ?

-Cần một con tem 270 xu.

Tin đồn về lão thanh tra ngày càng sấm sét hơn. Lão bước chân đến văn phòng nào thì ở đó rơi lông rụng cánh.

Mỗi ngày chúng tôi không phải chỉ làm 8h, mà làm đến 10h, thậm chí chủ nhật cũng không bỏ ra khỏi công sở. Thế mà việc vẫn không hết.

Rồi bỗng có tin báo là quan thanh tra sẽ đến vào ngày thứ 4. Cả văn phòng sôi lên. Để chờ ký giấy, các thầy xếp thành hàng dài. Điều này nếu không cho thêm biên chế chúng tôi đến chết bẹp dưới đồng giấy tờ tồn lại này mất. Chỉ riêng quan đốc biết quan thanh tra sắp đến mà vẫn không mất bình tĩnh.

-Đến thì đến chứ sao! - ông lạnh lùng nói.

-Bẩm ngài Xápphét, đến thì đến là thế nào ạ? Với lão ấy không đùa được đâu. Có những nguồn tin đáng tin cậy cho chúng tôi biết rằng thứ 4 này lão ta sẽ đến.

-Lão ấy không ăn thịt được ta! Đến thì cứ đến!

-Ngài chắc chưa bao giờ làm việc với thanh tra?

-Các bạn thân mến, vậy theo các bạn chúng ta phải làm gì đây?

-Dọn buồng riêng này, mở tiệc chiêu đãi này. Chẳng lẽ những việc ấy lại không cần hay sao?

-Chả... a... a cần! - ngài Xápphét nói - Sở ta chẳng có xu nào để làm việc ấy

cả.

Từ xưa tới nay các bạn đã thấy người nào gần như thế chưa? Vì lão thanh tra đến, suốt 2 tháng rưỡi nay chúng tôi đã phải đổ mồ hôi sôi nước mắt. Chúng tôi làm việc cật lực bởi vì rằng không nay thì mai lão ta sẽ đến. Mà ngày đó chúng tôi lại không tổ chức nổi một bữa tiệc hay sao. Bê bối không thể tưởng tượng được. Nếu không cho lão ta được một bữa chén thì công lao chúng tôi đều xuống biển hết.

Thế là anh em đồng sự chúng tôi gom tiền nhau lại đặt một bữa tiệc vào thứ 4 tại câu lạc bộ thương mại.

Đêm thứ 3 tôi không sao nhắm mắt được. Tôi dậy sớm rửa mặt, cạo râu rồi đi làm từ lúc 7h30. Thế mà vẫn là người cuối cùng. Tôi thấy ai nấy đều mặc quần áo mới cứng, người nào chỗ nấy đang hoang.

Như thường lệ, quan đốc vẫn đến lúc 9h và vào phòng riêng làm việc.

Cả sở tôi sôi động công việc. Ai cũng muốn làm tốt hơn, nhanh hơn. Mãi đến trưa cũng chẳng thấy tăm hơi thanh tra đâu cả.

Hay là mai lão ấy mới đến? Chúng tôi bàn đến câu lạc bộ thương mại xin chuyển bữa tiệc sang ngày mai. Để một ngày thức ăn cũng có hỏng đâu mà sợ!

Có tiếng chuông điện thoại, rồi có tin điện đến, mọi người nhón nhác chờ tin thanh tra. Nhưng rõ ràng là không ai nghe được gì về lão, không ai nhìn thấy mặt lão.

-Chính bác là người tung tin ra phải không?

-Chết, bác nhớ lại xem, đây có phải là chuyện đùa đâu?

Tối hôm đó chúng tôi tự khao mình một bữa. Mọi chuyện đều xoay quanh lão thanh tra:

-Này, sao lão ta không đến nhỉ?

-Bao giờ lão ấy mới đến?

-Rồi xem, bao giờ lão ta cũng đến chộp chúng ta bất thành linh.

Đến cuối bữa, không kìm được nữa, quan đốc mới cười phá lên:

-Thưa các ngài ! Chẳng có thanh tra thanh triếc gì cả. Tin ấy chính là tôi tung ra đấy. Cái thư báo tin lão ấy đến cũng là tôi gởi.

ái chà, đồ lừa đảo, khiếp quá, đồ đều!

-Thì tôi biết làm thế nào khác nữa? Mọi biện pháp của tôi đều không đạt kết quả gì! Tôi không sao đưa các ông vào nề nếp được. Chính các ông buộc tôi phải lừa dối, phải bịa ra chuyện quan thanh tra đến. Bây giờ các ông thấy không, công việc đã chạy đều rầm rập!

Bữa tiệc chẳng làm chúng tôi vui lên tí nào. Những ngày sau dù chúng tôi có cố gắng bao nhiêu cũng không làm cho công sở trở lại trạng thái mấy hôm trước được, không khí nó cứ thế nào ấy.

Nhưng bộ máy đã khởi động. Các cấp trên cũng đã biết đến chúng tôi và bắt đầu dội xuống trăm thứ giấy tờ lục vắn. Khách làm việc bắt đầu ra vào. Dù chúng tôi có cố tránh cũng không tránh được họ. Hơn nữa, họ còn quát tháo chúng tôi:

-Cái nàh ông này, chúng tôi đến nộp thuế chứ làm gì. Chính tiền lương của các ông cũng nằm trong này cả đấy. Làm đi, làm việc đi chứ, chúng tôi lại bầm quan trên bây giờ!

Từ độ đó chúng tôi không chây lười được nữa. Sợ thay, công việc mỗi ngày một nhiều hơn, không sức đâu làm xuể được. Sở tôi đã nhận thêm 10 người mà việc vẫn không giảm. Tội vạ ấy chính là do cái lão già Xápphét lừa đảo kia mà ra cả.

Thế đấy, chúng tôi chẳng thấy mặt mũi quan thanh tra đâu, nhưng đầu óc không lúc nào rời được lão. Bao giờ chúng tôi ngồi làm việc cũng dường như có con mắt cú vọ của lão theo dõi.

Tối nào cầu nguyện, chúng tôi cũng chỉ xin một điều:

-Lạy thánh Ala vĩ đại, xin người ban cho chúng tôi một viên giám đốc như viên giám đốc ngày xưa. Cầu cho lão ấy nhỏ toẹt vào công việc trong sở và cấp trên quên hẳn chúng tôi!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Cả một ổ

Tại bến tàu ở Kađukây một người phụ nữ trẻ tuổi đang kêu la:

-ôi giời đất ơi! Cái ví của tôi, cái ví của tôi...! Bắt lấy nó!

Đám đông nhón nháo lên. Thằng ma cà bông đi chân đất chạy trên cầu tàu, nhảy từng 3 bậc một. Người phụ nữ trẻ trung xinh đẹp van nài những người đứng bên cạnh:

-Đuổi nó hộ tôi với! Tóm lấy nó!

Thằng ăn cắp đã chuồn mất. 5 trôi qua. Bỗng 1 viên cảnh binh trẻ tuổi hiện ra. Tay viên cảnh binh đặt trên vai thằng ăn cắp đã xoáy chiếc ví.

-Ví của ai đây?

Chiếc ví màu đen, to, bóng loáng. Người phụ nữ trẻ trung xinh đẹp vui sướng vùng ra khỏi đám đông chạy bỏ đến bên người cảnh binh.

-Của tôi! Chà, đội ơn ông quá!

Thằng ăn cắp đi đất, cời trần, trên người không có chỗ nào mà túm được cả. Viên cảnh binh luôn tay vào nắm lấy mớ tóc dài giữ cho hắn khỏi chạy mất. Thân hình bần thiêu của thằng ăn cắp lộ ra từ những chỗ thùng ở chiếc quần lính cũ giờ đã biến thành mớ giẻ rách.

Viên cảnh binh trẻ tuổi bảo người phụ nữ:

-Mời bà theo tôi về bắt.

-Để làm gì? Ví này là của tôi mà! Ai cũng trông thấy thằng cha này giật ví ở tay tôi.

-Phải ghi lời khai của bà để trình toà.

Họ đi về bắt, viên cảnh binh và thằng kẻ cắp đi trước, người đàn bà theo sau.

Nghe người phụ nữ khai xong, viên cảnh sát trưởng kinh tởm nhìn thằng ăn cắp người nòng nặc mùi súc vật chết:

-Thằng kia, mày không biết xấu hổ à? Khoẻ như con lừa ấy! Giá đi làm ăn gì có phải hơn không!...

Thằng ăn cắp thông thả ngẩng đầu lên:

-Thế còn những kẻ khác làm nghề gì? - nó nói.

-Câm ngay!

Viên cảnh sát trưởng hỏi người phụ nữ trẻ:

-Hanum Ephendi, trong ví của bà có những gì?

-Tiền, sáp môi, chiếc gương, hộp phấn...

-Có bao nhiêu tiền?

Người phụ nữ nín lặng. Viên cảnh sát trưởng thò tay định cầm chiếc ví nằm trên bàn, nhưng người phụ nữ ngăn lại:

-Xin ông đừng mở ra! Trong ví tôi có... thôi, ông để tôi mở lấy.

Song viên cảnh sát trưởng đã cầm lấy chiếc ví và dốc ra mọi thứ bên trong: hộp sáp môi, chiếc gương, hộp phấn, ít tiền lẻ và... 200 đồng đôla.

-Bà lấy tiền đôla này ở đâu ra? - viên cảnh sát trưởng hỏi.

-Tôi không thừa kiện gì người này cả - người phụ nữ chỉ tay vào tên ăn cắp nói vội - Tôi chỉ yêu cầu cho tôi xin lại chiếc ví, tôi về!

-Tôi đang hỏi về số đôla này.

-Lạy Trời, mà thôi, tôi cũng chẳng cần chiếc ví nữa. Cứ để lại chỗ các ông

cũng được. Tôi đi về đây.

-Bà không về được! Bà lấy đôla ở đâu ra?

Người phụ nữ cúi mặt xuống:

-Madam Eleni mới đưa cho tôi sáng nay.

Thằng ăn cắp ngẩng đầu lên ngó viên cảnh sát trưởng và cười khẩy.

-Thế Madam Eleni này ở đâu?

Người phụ nữ thì thầm tiết lộ địa chỉ.

Thế là cảnh sát trưởng cảnh binh, thằng kẻ cắp và người phụ nữ lên xe hơi của sở cảnh sát đi đến nhà madam Eleni. Ngay trong gian phòng đầu tiên họ chạm trán phải một cặp đang ở trong tư thế không lấy gì làm tao nhã cho lắm. Trong khắp 6 căn buồng, viên cảnh sát trưởng bước chân vào bất kỳ chỗ nào cũng đều thấy những cặp như vậy cả.

Cảnh sát trưởng xông tới madam Eleni:

-A, chính mụ là chủ nhà chứa. Chúng ta đã hoài công tìm kiếm mụ Eleni suốt 6 tháng nay đây?! Mụ lấy đâu ra số tiền đôla này?

-Có một khách chơi là Rida trả cho tôi.

Những người đàn ông vừa bị bắt gặp trong cảnh bậy bạ ấy được thả ra, vì họ là đàn ông. Còn đàn bà thì vì không phải là đàn ông nên bị đưa đến nhà thương ở Ahucapur để khám bệnh. Sau đó viên cảnh sát trưởng, thằng ăn cắp, người phụ nữ xinh đẹp và madam Eleni lại đi xe hơi của sở cảnh sát đến nhà Rida. Tại nhà Rida, trên tầng thứ 7, đang tiến hành xây dựng.

-Các người làm gì ở đây?

-Có gì đâu!

-Có gì đâu à?! Thế công nhân với những người coi việc này là cái gì? Nghĩa là các người đã xây nhà phạm pháp!

Thằng ăn cắp ngẩng đầu lên nhìn viên cảnh sát trưởng và lại cười khẩy. Sau khi đã lập biên bản về việc xây dựng bất hợp pháp, cảnh sát trưởng hỏi Rida:

-Anh lấy số đôla này ở đâu?

-Ali đưa cho tôi.

Cảnh sát trưởng gọi đây nói đến cục an ninh xin một xe vận tải kín mít. Tất cả số hành khách cũ và Rida lên xe. Họ đến nhà Ali.

Cảnh sát trưởng hỏi Ali:

-Ông có đưa số tiền đôla này cho Rida không?

-Có!

-Sao ông lại đưa cho hắn?

-Ông ta bán sắt làm nhà cho tôi.

Cảnh sát trưởng quay lại Rida:

-Sắt làm nhà? Thế anh có giấy phép không?

Không à? Thế đấy!... Nghĩa là anh lại còn đầu cơ cả sắt nữa!

Sau đó hắn lại hỏi Ali:

-Anh lấy tiền đôla này ở đâu?...

-Tôi được bạc đêm qua ở nhà Huxây.

Thằng ăn cắp vẫn luôn luôn cúi đầu xuống lại ngẩng lên nhìn viên cảnh sát trưởng và cười khẩy. Người cảnh binh, viên cảnh sát trưởng, thằng ăn cắp, người phụ nữ khả ái, Rida và Ali ngồi lên xe vận tải đến nhà Huxây.

Trên những bàn trái dạ xanh có 10000 đồng, những quân súc sắc và cỗ bài.

Sau khi những con bạc đã được đưa đến công tố viên, cảnh sát trưởng hỏi Huxây:

-Anh lấy đâu ra tiền đôla này?

-Chiếc tàu Ghêmisgosêk sang Mỹ mới quay về. Nuri đưa cho tôi. Anh ta làm thợ máy ở đây.

Các hành khách cũ và Huxây lên xe vận tải đi đến nhà người thợ máy Nuri.

Trong nhà tay thợ máy Nuri này còn tìm thấy 10 cân thuốc phiện trắng nguyên chất. Nuri thú nhận là đã nhận tiền đôla của Ixan. Ixan tức thì bị bắt

quả tang đang phạm tội ở toà biệt thự trên đồi Bôcpho. ở đây hắn sản xuất thuốc phiện trắng.

-Anh lấy tiền đôla của ai?

-Của Rêsan.

-Rêsan là ai?

-Hắn buôn lậu quần áo lót phụ nữ bằng nylông từ Bâyrút đưa về.

Thằng ăn cắp thông thả ngẩng lên nhìn viên cảnh sát trưởng và cười khẩy.

Tất cả lại lên xe vận tải, bây giờ thì đến nhà Rêsan.

Rêsan nói đã cầm đôla của mụ Nêvin buôn quần áo lót nylông và áo tắm chun.

Song mụ này không có nhà. Mụ vẫn ở Pari hay La Mã như thường lệ.

Viên cảnh binh nói:

-Lạy Chúa, cũng may mà không có mụ ta ở nhà; trong xe cũng không còn chỗ nào trống nữa rồi.

Thằng kẻ cắp ngẩng đầu lên nhìn cảnh sát trưởng và cười khẩy.

Viên cảnh sát trưởng quát:

-Này, thằng bọm kia! Không việc gì mà mày cứ phải cười khẩy mãi thế! Rõ ràng là trong bọn này thì mày vẫn còn lạ kẻ nhẹ tội nhất!

Thằng bọm bị xử tội ăn cắp và ngồi tù 3 tháng.

Bây giờ nó làm ăn lương thiện rồi. Và thấy bóng chiếc ví đầm đâu là nó tránh cho xa như tránh bệnh hủi vậy.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Nếu tôi là đàn bà

Xêliamét vào làm gác cổng cho một xưởng dệt kim. Hàng tháng hắn được lĩnh 80 đồng. Với 80 đồng ấy thì đến một phần tư con người cũng không sống nổi, chứ đừng nói đến một người. Nhưng hắn hy vọng ở sự cần mẫn của hắn. Cuối cùng rồi thế nào ông chủ cũng sẽ đánh giá đúng được tinh thần cố gắng của hắn mà tăng lương. Chức gác cổng đối với hắn thật quả là thấp kém, nhưng biết làm thế nào? Thời buổi này, có biết bao nhiêu người đi gác cổng cho những kẻ còn không đáng mặt làm nghề gác cổng nữa kia. Chủ nhà và người gác cổng đã thế chỗ cho nhau.

Hắn làm ngày làm đêm, không quản công tiếc sức để hòng tiền lương được thêm đồng nào hay đồng nấy. Ôi, nếu như hắn có thể trở thành người gác đêm!... Người gác đêm ở xưởng này được lĩnh những 200 đồng một tháng. Mà công việc lại yên tĩnh hơn nhiều. Hết lòng mong muốn điều gì, người ta nhất định sẽ đạt được. Một ngày kia, lão chủ gọi hắn vào, bảo:

-Ta rất hài lòng vì anh.

-Đa tạ ông.

Lão chủ hỏi:

-Anh có vợ rồi chứ?

Như thể bị vạch tội, hắn sượng sùng đáp:

-Dạ vâng!

Và để được yên lòng sau khi đã thú nhận hết tội lỗi của mình, hắn cúi đầu xuống nói tiếp:

-Bẩm ông chủ, con còn 2 đứa con nữa ạ.

Lão chủ vừa ra chiều thông cảm, vừa làm hắn hồ thẹn:

-ái chà chà! Thế anh làm sao mà sống được?

-Dạ, bẩm ông chủ, chật vật lắm ạ.

-Ta làm ơn cho anh điều này nhé. Anh có thể vừa gác cổng, vừa canh đêm được không?

-Được lắm, bẩm ông chủ.

-Kể ra thì anh cũng chỉ phải đứng ở cửa có 6h. Cộng thêm với 8h gác đêm nữa, vị chi là 14h. Anh hãy còn những 10h tự do nữa. Bằng lòng không?

-Xin đa tạ ông chủ.

-Ta sẽ tăng thêm cho anh 30 đồng về công việc gác đêm nữa.

-Dạ, xin đa tạ ông chủ.

Người gác đêm vẫn lĩnh 200 đồng một tháng lập tức bị đuổi vì tội ngủ quá say và người ta lấy anh chàng gác cổng của chúng ta thế chân vào đấy. Ban ngày đứng canh cửa, còn ban đêm, đeo chiếc đồng hồ kiểm tra trên cổ hắn đi canh gác xưởng. Tiền lương của hắn bây giờ được 110 đồng.

Hắn vốn là người chăm chỉ và cẩn thận. Hắn nghĩ: cuối cùng lão chủ cũng chẳng phải đồ ngốc, nhất định lão sẽ nhận thấy sự cố gắng của người làm và tất nhiên sẽ lại làm ơn cho hắn lần nữa. Chẳng hạn, lão sẽ giao cho hắn làm thư ký xưởng thì hay biết mấy! Thư ký được lĩnh những 300 đồng 1 tháng!... Hết lòng mong muốn điều gì, người ta nhất định sẽ đạt được. Một hôm lão chủ gọi anh chàng gác cổng vào:

-Ta rất hài lòng về anh nên lại muốn làm ơn thêm cho anh 1 lần nữa. Ban đêm thực ra thì anh cũng không đến nỗi bận lắm. Anh có ưng làm công việc giấy tờ văn phòng không? Ta sẽ trả thêm cho anh 60 đồng nữa.

Người gác cổng suy tính. Nếu vậy thì hẳn sẽ được lĩnh 170 đồng...

-Cầu trời phù hộ cho ông, bẩm ông chủ - hẳn trả lời.

Viên thư ký xưởng vẫn lĩnh 300 đồng 1 tháng lập tức bị đuổi về tội thường để cho những ý nghĩ vẩn vơ, cà phê và thuốc lá choán hết giờ làm việc của mình, và người ta lấy anh chàng gác cổng của chúng ta vào thế chân. Giờ đây, ban ngày đứng canh cửa, đêm đến lúc canh xưởng, hẳn lòi máy chữ ra đánh các giấy tờ.

Hắn làm việc đổ mồ hôi hột. Cuối cùng lão chủ cũng chẳng phải là kẻ ngu dân. Sớm muộn lão cũng sẽ phải nhận thấy mọi cố gắng của hắn và tất nhiên là sẽ thưởng công. Lão kế toán của xưởng lĩnh những 400 đồng 1 tháng.

Chà, nếu như có thể làm kiêm cả chân kế toán nữa!...

Hết lòng mong muốn điều gì, người ta nhất định phải đạt được. Một ngày kia lão chủ lại gọi hắn vào:

-Tôi hiểu rằng ở thời buổi, chúng ta thì 170 đồng chưa thấm vào đâu - lão nói - nên tôi muốn tăng lương cho anh.

-Xin đa tạ ông chủ ạ.

-Anh hẳn là còn thì giờ rồi. Ngồi không ở nhà làm gì, anh nên nhận làm thêm việc tính toán sổ sách cho xưởng còn hơn.

-Dạ vâng, bẩm ông chủ.

-Hay lắm, tôi tăng thêm cho anh 45 đồng nữa.

Viên kế toán của xưởng vẫn lĩnh 400 đồng 1 tháng lập tức bị đuổi về tội cứ nhăm trù thành cộng, nhăm chia thành nhân.

Bây giờ anh chàng gác cổng của chúng ta được lĩnh 215 đồng 1 tháng. Ban ngày hẳn đứng canh cửa 6h, ban đêm 8h gác xưởng và đồng thời đánh máy, còn khi về nhà thì lại tính tính toán toán.

Hắn làm việc thật nhiều, cần mẫn, cố làm cho nhiều hơn mức người ta đòi hỏi ở hắn. Giờ này hẳn lại mơ tưởng đến chức thủ kho. Thủ kho được lĩnh

những 450 đồng 1 tháng!

Nếu như con người hết lòng mong muốn điều gì, điều đó nhất định phải đạt được. Lão chủ lại gọi hấn vào:

-Tôi lại muốn làm ơn cho anh lần nữa. Anh nghĩ sao, nếu tôi mời anh nhận chức thủ kho?

-Được như vậy con rất lấy làm mãn nguyện, bẩm ông chủ.

-Hay lắm, lương anh sẽ được tăng thêm 35 đồng. Anh đi mà nhận kho!

Viên thủ kho, một con người lơ đãng - đã chở nhầm về nhà đôi thứ hàng mà đáng lẽ anh ta phải chở về kho, lập tức bị đuổi, và anh chàng gác cổng của chúng ta bắt đầu làm phận sự của mình.

Hấn làm ngày làm đêm không quản sức, không tiếc thì giờ gì hết. Lão chủ chẳng phải con lừa, cuối cùng thế nào lão cũng đánh giá đúng mực sự hy sinh ấy. Và quả nhiên... Lão chủ gọi anh vào:

-Cảm ơn anh, tôi rất hài lòng về anh. Người làm việc tốt thì ai cũng biết đến! Các công việc khác thì anh vẫn cứ giữ nguyên, riêng việc gác cổng thật không xứng đáng với anh nữa. Và từ nay tôi bổ nhiệm anh làm quản đốc phân xưởng.

Làm quản đốc? Hấn đâm ngờ ngẩn cả người! Lâu nay hấn vẫn nhắm nhe cái chân quản đốc. Hết lòng mong muốn điều gì, người ta nhất định sẽ đạt được. Và thế là hấn đã được làm quản đốc.

-Tôi thêm lương cho anh 80 đồng - lão chủ nói.

Kiểm làm quản đốc nên lương hấn được thêm 90 đồng, song vì thôi gác cổng lại mất 80 đồng, vậy cả thảy giờ đây hấn lĩnh 260 đồng 1 tháng.

Viên quản đốc cũ vẫn lĩnh 500 đồng lập tức bị đuổi vì tội tán tỉnh cô thư ký của ông chủ.

Trong phân xưởng có 40 công nhân, 2 thợ cả và 20 chiếc máy. Làm công nhân thì hấn chẳng màng, vì hấn có biết nghề ngỗng gì đâu, mà làm thợ cả

thì lại càng không nổi. Hấn cũng không thể thay cho máy móc được... mà trong văn phòng thì ngoài hấn, chỉ còn có cô thư ký đánh máy nữa thôi.

Lúc rảnh việc, hấn tán chuyện với cô thư ký, khen ngợi lão chủ.

-Cầu trời phù hộ cho ông chủ, 1 con người quý hoá quá. Tôi vào làm gác công cho xưởng được 80 đồng 1 tháng. Ông chủ cho làm thêm chân gác đêm, thế là tôi được 110 đồng. Sau đó, ông còn cho tôi làm thư ký! Lương tôi tăng lên đến 170 đồng. Sau ông lại tin cậy giao cho làm kế toán và trả tất cả 215 đồng. Rồi ông giao cho cả việc giữ kho, tôi được 250 đồng. Và bây giờ thì không kể mọi khoản tiền trên, tôi còn làm quản đốc. Và lương của tôi những 260 đồng!

Cô thư ký cũng khen ngợi ông chủ:

-Thoạt tiên, tôi vào làm chân quét dọn ở đây được 40 đồng. Sau đó tôi nhận thêm việc dọn dẹp. giặt giũ ở nhà ông chủ và được tất cả 60 đồng. Rồi tôi lại kiêm cả làm thư ký đánh máy. Lương tôi tăng lên đến 80 đồng. Sau tôi làm thêm việc nấu nướng và giúp đỡ việc nội trợ cho ông chủ, ông ta bèn tăng cho tôi lên 100 đồng. Rồi sau nữa... sau nữa anh biết đấy, tôi đã trở thành người có quan hệ thế nào với ông chủ. Và lương tôi được tăng thêm 15 đồng. Bây giờ tôi được lĩnh 115 đồng!

Hấn bảo cô thư ký:

-Cô làm việc nhiều như thế chắc mệt lắm đấy!

Cô thư ký đáp lại là hấn nói rất có lý và cũng hỏi lại hấn:

-Thế công việc anh làm không nhiều à? Lương anh như vậy không ít hay sao? Hay là anh không muốn được tăng lương nữa?

Hấn nhìn cô thư ký. Hấn nhớ ra rằng trong văn phòng không còn ai ngoài hấn và cô thư ký nữa. Hấn nghĩ đến đồng công việc của cô ta.

-Không, không - hấn nói - Tôi không còn muốn một khoản nào thêm nữa.

Cám ơn cô. Nhưng nếu như tôi là đàn bà thì sao? Thì hấn ông chủ sẽ đuổi cả

cô và tăng lương cho tôi thêm 20 đồng... Không, không!... Như thế này tôi đã toại nguyện... vâng, nhưng... nếu tôi là đàn bà!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Xin mời bác cứ đến chơi...

Một ông văn sĩ rất có tiếng nọ vừa kỷ niệm ngày sinh thứ 60 của mình xong, ấy thế mà không hiểu tại sao lắm độc giả cứ khăng khăng cãi là ông phải nhiều tuổi hơn thế nhiều. Hay có chuyện lạ đời như vậy có lẽ là vì những cái nổi tiếng nói chung dễ được người ta gán thêm cho tuổi tác, để tăng thêm phần danh giá, mà cũng có thể là vì chính bản thân sự vinh quang làm cho người ta già đi, vì nó luyện cho người ta phải biết sống dựa vào chút tiếng tăm còn dư lại của ngày xưa.

Quả thật, không hiểu tại sao người ta cứ hay nghĩ là các văn sĩ nổi tiếng thì không những phải già hơn, mà còn phải giàu có hơn cái thực tế của họ nhiều. Chứ lại không à! Tiếng tăm lừng lẫy như thế mà bảo không giàu thì ai mà tin được! Cứ gọi là trong nhà phải có một hòm vàng, phải không còn thiếu thứ gì nữa! Đồ đạc thì chả phải nói, tất nhiên là phải toàn sập gụ tủ chè rồi!

Vậy thì ông văn sĩ mà chúng ta vừa nói bị người ta cho rằng già hơn tuổi là cũng đúng thôi. Bởi lẽ là giống như tất cả những người trải đời, trông ông sớm già và sớm có một vẻ gì tiêu tụy, hom hem. Còn chuyện bảo ông giàu, thì tất nhiên cũng không phải không có lý. Thì cứ xem ngay cách ăn mặc của ông thì biết, chả lúc nào là không nuốt nà chải chuốt. Tủ quần áo của ông tuy

chưa đến mức chật ních, nhưng lúc nào cũng treo dăm sáu bộ, may cách đây tuy đã chục năm, nhưng bộ nào bộ nấy trông hầy còn mới nguyên. Mà bộ nào ông mặc trông cũng nền lẫm! 2 nữa, tuy có lúc trong túi chỉ vền vện còn có chục bạc, nhưng ông ăn tiêu vẫn rộng rãi và sang lẫm, nên người ta cứ ngỡ ông phải có đến chục nghìn. Ấy thế nhưng thực ra thì ông rất túng, và túng đã lâu rồi. Có cái là ông hết sức giấu không để ai biết chuyện đó mà thôi.

Bởi đã đến lúc tiếng tăm của ông không còn đem lại cho ông nhiều tiền bạc nữa. Không biết vì thị hiếu bây giờ đã thay đổi, hay vì một nguyên nhân gì khác, nhưng ách của ông người ta không in nữa. Đến các báo cũng không tờ nào buồn đặt ông viết bài. Các nhà xuất bản cũng chẳng nhà nào hỏi han gì đến ông. Thử hỏi thế thì ông, một người chỉ biết sống bằng ngòi bút, và suốt đời hy sinh cho sự nghiệp văn chương còn biết làm gì nữa?

Nhưng ông lại cứ tưởng rằng tiếng tăm của ông hầy còn lững lầy lẫm. Hay ông tưởng nhầm? Nếu tưởng nhầm, thì tại sao độc giả vẫn nhớ đến ông, khi đi đường ta vẫn chào hỏi ông và lúc chuyện trò người ta vẫn nhắc đến tên ông?...

Trước đây, có một thời gian ông làm cho các báo. Nhưng khổ nỗi là các ông bạn làm báo quen biết hồi xưa nay chẳng còn ai. Giá như họ vẫn còn làm ở các toà soạn thì hẳn ông đã đến gặp để xin việc rồi. Còn những đồng nghiệp mới thì ông lại không quen, tuy rằng nếu có đến gặp thì chắc họ vẫn biết ông, vì ông là một văn sĩ nổi tiếng, và vẫn tiếp đãi ông một cách niềm nở, thậm chí vẫn thưa gửi với ông một cách kính cẩn nữa là khác.

Nhớ lại hồi xưa, đến tờ báo nào, ông cũng được người ta đón tiếp thật là niềm nở, và ngược lại ông cũng hết sức vui vẻ thân mật với họ, vì thế họ lại càng mến ông và đặt ông viết lúc thì một bài báo, lúc thì một bài dịch, lúc thì một bài châm biếm.

Sáng hôm nay, ông ăn mặc cẩn thận hơn mọi ngày: ông quyết định đến thăm tờ báo mà ngày xưa ông thường lai tới và đã có lần đăng truyện của ông. Khi bước đến cửa toà soạn, cái cửa mà mọi khi ông vẫn quen ra vào tự do, ông bị người gác cửa giữ lại:

-Ông hỏi ai?

Ông trả lời là muốn gặp ông chủ bút.

-Ông tên là gì để tôi vào thưa?

Ông xưng tên. Người gác cổng chừng cũng biết tiếng ông, nên khi nghe ông xưng danh, y bỗng sốt sắng đứng dậy.

-Xin ông chờ cho một phút!

Nói đoạn y gọi đây nói báo cho viên chủ bút biết rồi bảo:

-Xin mời ông vào.

Nhà văn bước vào buồng ông chủ bút. Khách và chủ chưa quen biết nhau mấy, nhưng chủ đã nhanh nhẹn đứng lên đón, lễ phép bắt tay, rồi niềm nở kéo ghế mời khách ngồi. Sau đó, lại ân cần hỏi khách quý muốn dùng gì.

-Xin ông một tách cà phê vừa ngọt thôi ạ!

Bây giờ chắc thế nào viên chủ bút cũng sắp hỏi: "Ngài có mang gì đến cho chúng tôi không ạ?" à mà không, cứ xem cái dáng điệu quá lễ phép của ông ta như thế thì chưa chắc ông ta đã dám hỏi thẳng câu ấy, mà phải hỏi một câu gì khác, đại khái như "Ngài có điều gì cần dạy không ạ?" kia! Không biết nên trả lời ông ta thế nào đây? Chả lẽ lại nói thẳng là mình đến xin việc? Vì thế, để tránh trước câu hỏi ấy, nhà văn ta mới vào đề bằng câu:

-Tôi rất thích những bài báo của ông viết, nhất là cái bút pháp độc đáo của ông.

-Dạ, ngài quá khen!

-Không hôm nào tôi bỏ được các bài xã luận của ông.

-Dạ, cảm ơn ngài đã quan tâm...

-Hôm nay nhân tiện đi ngang qua đây tôi muốn rẽ vào thăm...

-Dạ, thật là quý hoá quá!...

-à mà tôi không làm phiền gì ông đấy chứ?...

-Ấy chết, sao ngài lại nói thế ạ! Được ngài đến thăm thật là hân hạnh cho chúng tôi...

Nhưng rồi cả phê đã cạn và những câu trao đổi xã giao cũng đã hết. Biết nói gì nữa đây?

Viên chủ bút chắc sắp phải hỏi về mục đích cuộc viếng thăm của ông, vì đã lâu nhà văn không đến thăm toà báo, mà hôm nay bỗng lại đến... Tất nhiên lúc đó ông sẽ nói rõ mục đích ông đến thăm và viên chủ bút chắc sẽ hỏi:

"Ngài có cuốn tiểu thuyết nào viết xong rồi không ạ? Giá ngài cho phép bảo chúng tôi được đăng thì thật là hân hạnh quá..." Và ông sẽ bảo: "Rất tiếc là tôi không đem theo cuốn nào. Nhưng hiện nay tôi đang viết 2 cuốn tiểu thuyết và 1 cuốn sắp viết xong..."

Khốn nỗi câu chuyện cứ loanh quanh mãi mà vẫn không chịu vào đề. Nhà văn đành phải hỏi lái sang chuyện khác:

-Các ông làm chính trị, chắc phải theo dõi tất cả các sự kiện. Vậy các ông có ý kiến thế nào về bài diễn văn gần đây của ngài thủ tướng?

Hỏi xong câu ấy nhà văn mới thấy ân hận, vì khi viên chủ bút trả lời, ông có nghe và có hiểu gì đâu.

Câu chuyện vẫn rôm rả, nhưng viên chủ bút vẫn chẳng hề ngỏ ý nhờ ông viết cho cái gì: tiểu thuyết, báo hay truyện ngắn...

-Thôi xin phép ông, kéo làm ông mất thời gian.

-Ấy chết, ngài cứ nói thế!... Máy khi chúng tôi hân hạnh được ngài đến chơi... lúc nào có dịp, xin mời ngài cứ đến ạ!

Vừa xuống cầu thang, nhà văn vừa nghĩ: Không hiểu câu ông ta nói: Xin ngài cứ đến chúng tôi rất hân hạnh" là có ý gì? Chỉ là một câu nói xã giao

hay là một lời mời thành thực? Có thể, lần này ông ta chưa dám đề nghị mình viết cho cái gì, chỉ vì sợ hơi đường đột chẳng? Nếu vậy lần sau đến, chắc thế nào ông ta cũng phải mời mình viết cho một bài báo... Mà cũng có thể quả thật hôm nay ông ta chưa có việc gì cần nhờ đến mình...

Nhà văn nổi tiếng nghĩ vậy rồi đi đến tờ báo khác. Ông quyết định phải gặp viên giám đốc tờ báo này, vì hồi xưa ông có quen biết cố thân sinh ra ông ta. Lúc đầu, ông có thể gọi chuyện về bố ông ta, tỏ ý thương tiếc ông cụ, rồi dần dần sẽ lái sang chuyện làm ăn.

-Ông cần gặp ai? - người gác cổng hỏi.

Ông trả lời là muốn gặp ông giám đốc. Nhưng người ta cho ông biết ông giám đốc đi Châu Âu mất rồi. Đã định quay về, nhưng ra đến cửa, đứng đắn ngần một lúc, nghĩ thế nào ông lại quay lại bảo người gác cửa:

-Nếu vậy bác cho tôi gặp ông phụ trách mục văn nghệ.

-Ông cho tôi biết tên để tôi vào báo.

Ông xưng tên và người ta cho ông vào.

Câu chuyện giữa ông và ông phụ trách mục văn nghệ mở đầu cũng na ná như câu chuyện giữa ông với viên chủ bút tờ báo trước. Có điều lần này ông phải tìm cách nói khéo ngay cho chủ nhân biết là ông sẵn sàng viết một cái gì đó, thậm chí ông còn nói thẳng là từ lâu ông vẫn viết truyện ngắn cho các báo. Đoạn ông nói thêm:

-Chỉ tiếc là có lẽ ông không còn nhớ cái hồi đó...

-Ồ, sao bác lại nói thế! Tôi nhớ lắm chứ! Truyện nào của bác tôi cũng đều đọc cả. Bác viết truyện hay lắm, quên thế nào được.

-Các nhà văn trẻ bây giờ kể ra cũng có viết - nhà văn lại nói tiếp - nhưng... không biết diễn đạt thế nào cho đúng... chứ thật ra thì truyện của họ chưa thể gọi là truyện được. Vì viết được 1 truyện hay có phải dễ đâu!

-Vâng, tất nhiên rồi, bác bảo bây giờ tìm đâu ra những người viết hay như

hỏi các bác được!

"Thì hẳn đang ngồi lù lù trước mặt anh đây mà anh mù hay sao!" Nhà văn suýt buột mồm kêu lên như vậy, nhưng may lại kìm được.

Khi chia tay, viên phụ trách mục văn nghệ cũng lại bảo:

-Xin mời bác có dịp cứ ghé lại chơi. Chúng tôi thật lấy làm hân hạnh.

Suốt 1 tuần liền, nhà văn cứ đi hết toà báo này đến toà báo khác, nói chuyện với đủ mọi người, từ giám đốc đến chủ bút, thư ký... Lúc thì nói về các bài xã luận, lúc thì bàn về tiểu thuyết. Nhưng lần nào cũng vậy, ông đều được người ta trả lời bằng một câu giống nhau "Xin mời bác cứ đến, chúng tôi rất hân hạnh". Có vài toà soạn ông đến hàng hai, ba lần, nhưng chẳng lần nào có ai thuê ông viết lấy một chữ, hay đề nghị ông làm cho việc gì. Có lẽ họ không dám nói với ông vì sợ thiếu tế nhị chăng? Nhưng cũng có thể họ cho rằng một nhà văn tên tuổi như ông thì chắc phải sống ung dung lắm rồi, việc gì còn phải làm việc nữa.

Thế cho nên ông mới phải nói thẳng với họ rằng ông cần việc làm, hay thậm chí một chân gì trong toà soạn cũng được. Kinh nghiệm lâu năm cho ông biết rằng những chức vụ như trưởng ban, biên tập viên, bình luận viên, hay tầm thường như một phóng viên thôi, cũng chẳng đời nào họ dành cho ông cả. Với lại, ông cũng chẳng màng đến các chức ấy. Ông sẵn sàng làm bất cứ việc gì, miễn là có miếng ăn là được rồi.

Ông đi hết toà soạn này đến toà soạn khác. Nhưng cái sách mời chào quá trịnh trọng của những người đón tiếp ông, những câu "Dạ, thưa bác" quá lễ độ của họ khiến ông đâm lúng túng, không dám thú nhận cái cảnh nghèo túng của mình. Đã có lần ông tìm cách nói thẳng với họ rằng cứ ngồi nhà mãi không có việc gì làm thì cũng buồn, rằng tuy thế ông cũng chưa phải già đến mức không thể làm việc được nữa, không thể giúp ích gì cho mọi người được nữa, rằng ông đã chán ngấy cái cảnh ăn không ngồi rồi, rằng ông rất

sung sướng nếu có bất cứ việc gì để làm.

Nhưng người ta thì bảo ông: "Dạ, bác cứ nói thế, chứ ở toà báo đâu có việc gì đáng cho bác làm... Bác bảo muốn làm bất cứ việc gì, nhưng cũng phải là việc quan trọng to tát chứ như các công việc ở toà soạn này thì đâu có đáng để bác bận tâm. Nói thế mong bác cũng bỏ qua cho..."

Rồi lúc tiễn ông ra về, người ta còn nói thêm: Dạ xin mời bác cứ đến chơi với chúng tôi, thế là hân hạnh lắm rồi ạ!"

Từ đó, ông quyết định không có quanh co úp mở gì nữa, mà cứ nói toạc ra là ông đang cần tiền và sẵn sàng làm cả chân sửa bài.

Nhưng người ta lại bảo:

-Ấy chết, sao lại thế ạ. Ngài mà lại phải đi làm cái việc sửa bài thì có hoạ là...

Nhưng nhà văn không chịu thua. Ông bảo nếu không có việc sửa bài, thì có thể cho ông bất cứ việc gì khác cũng được.

Người ta lại tưởng ông đùa và bảo:

-Dạ ngài cứ nói đùa vậy chứ ạ...

Đã thế, ông tự nhủ, phải nói thẳng hơn nữa! Đến một toà soạn khác, ông đã kể cho họ biết rằng đã 3 tháng nay ông không có tiền trả tiền nhà, rằng ông đang mắc nợ như chúa chổm, và bây giờ nếu có việc gì làm thì thật ông sung sướng biết mấy. Mà chả lẽ bao năm nay ông làm việc cho các báo mà bây giờ lại không xin được việc gì làm hay sao?

-Trời ơi, ngài có ý định giấu cọt chúng tôi hay sao mà cứ nói những chuyện như thế ạ! Chả lẽ ngài lại muốn làm bất cứ việc gì thật hay sao?

Ông lại đến một toà soạn khác. Và lần này thì ông không còn giấu giếm chuyện gì nữa, mà bảo thẳng với họ rằng ông đang sống dở chết dở đây, rằng bao nhiêu quần áo ông đã phải bán hết, chỉ còn độc một bộ đang mặc trên người đây thôi. Thử hỏi thành thực đến mức ấy thì thôi chứ còn gì nữa? Cuối cùng, ông xin người ta cho ông làm cái việc sửa bài hay bất cứ công

việc gì ban đêm cũng được.

-ấy chết, ngài cứ dạy thế, chứ một nhà văn có tiếng như ngài mà phải đi làm những việc như thế thì còn ra làm sao ạ!

Lúc đầu, nghe người ta nói: "ấy chết, ngài cứ dạy thế!" ông cũng cảm thấy hãnh diện, nhưng sau ông mới hiểu rằng người ta nói thế chẳng qua chỉ cốt để chối khéo ông mà thôi...

Thế nhưng ông vẫn cứ đi lạy lục hết toà soạn này đến toà soạn khác để xin việc. Để rồi lại được nghe những lời rất tử tế:

"ấy chết... Xin mời ngài cứ đến chơi ạ. Thật là quý hoá!"

Khốn nỗi, chỉ nghe những lời tử tế suông thôi, người ta đâu có thể no bụng được!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Những điều trớ trêu của kỹ thuật

"International Hister Corporation" - 1 công ty lớn nhất ở Mỹ, xuất khẩu sang Thổ Nhĩ Kỳ đủ mọi thứ đồ điện, máy móc, động cơ, tủ ướp lạnh, máy thu thanh, máy kéo, xe vận tải, soong đun có còi báo, tóm lại là tất cả những mặt hàng tối tân nhất của thế kỷ 20. Nhưng "International Hister Corporation" không phải chỉ hoạt động trong phạm vi như vậy là hết. Công ty đã ký hợp đồng xây dựng 1 kênh đào và tiến hành thăm dò địa chất ở miền Trung Anatoli.

Nhưng mọi điều đó vẫn không ngăn trở đại diện công ty ở Thổ Nhĩ Kỳ ngày

ngày gửi các đơn khiếu nại về nhà máy ở Milwork. Các loại hàng hoá đưa vào Thổ Nhĩ Kỳ, kể từ dao cao râu chạy điện cho đến ô tô buýt và xe vận tải, chỉ qua 1 thời gian là hỏng, là không tài nào chữa được nữa. "International Hister Corporation" có 105 đại lý, chi nhánh và cửa hàng ở khắp 5 châu, nhưng đơn khiếu nại gửi về hãng nhiều nhất vẫn là từ Thổ Nhĩ Kỳ. Để đáp lại các đơn khiếu nại ấy, việc kiểm tra những mặt hàng xuất sang Thổ đã được tăng cường, số lượng phụ tùng kèm theo cũng tăng lên nhưng đơn khiếu nại vẫn cứ gửi đến mãi.

Lúc này công ty bèn đặt vấn đề nghi ngờ các hãng cạnh tranh với mình đã mưu hại, mà cạnh tranh với công ty này là những hãng lớn: "Jo Chalmers Co" và "Truck company". Người của "International Hister Corporation" đã được đưa vào những hãng này để phá hoại. Thế là những đơn khiếu nại cũng lại gửi tới tấp đến chỗ họ.

Sau khi ký hợp đồng về các công trình xây dựng, "International Hister Corporation" bèn bắt tay vào việc điều tra nguyên nhân thực sự đã gây ra những vụ khiếu nại. Người ta quyết định là viên tổng giám đốc công ty sẽ sang Thổ còn trưởng ban kỹ thuật là kỹ sư Harry Scott sẽ đảm nhiệm việc nghiên cứu các đơn khiếu nại nhận được các khách hàng. 3 xưởng đi Anatôli để nghiên cứu các vụ khiếu nại. Họ dựng lều ở 1 thung lũng lớn, nơi định tiến hành các công trình thăm dò địa chất. Làng gần nhất ở cách chỗ họ 18 cây số. Sau khi sang Thổ được 1 hôm, mixtơ Harry Scott cũng 2 kỹ sư, 2 kỹ thuật viên và 1 phiên dịch lên xe hơi đi đến từng làng.

Tại làng thứ nhất, người phiên dịch nói với xã trưởng và khách hàng trong quán cà phê những lời như sau:

-Các ông các bà có thể mang đến đây những thứ hàng của công ty "International Hister Corporation" bị hỏng. Chúng tôi sẽ chữa không lấy tiền. Những ông này sang đây chính là để làm việc đó.

Thoạt tiên những người nông dân không hiểu gì cả, và tay phiên dịch lại giải thích:

-Chả lẽ trong làng này không ai có máy kéo, máy liên hợp, radiô, máy khâu à?

-Có! Có! - những người nông dân kêu lên.

-Nếu các ông bà có đồ dùng của công ty này làm ra bị hỏng thì các kỹ sư đây sẽ chữa cho không mất tiền!

-Các ông xem giúp tôi cái radiô - 1 nông dân rụt rè nói .

Ông ta bảo con trai về lấy chiếc máy thu thanh bị hỏng. Khi thằng con mang lại, các kỹ sư và kỹ thuật viên bắt đầu xem xét. Nhưng họ cố công tìm mãi mà vẫn không thấy nhãn hiệu chiếc máy thu thanh đâu cả: Nó đã bị xoá đi mất và trên vỏ máy đầy các hình vẽ và những dòng chữ vạch bằng dao nhíp. Trên mảnh vải thô cũng ở vỏ máy có gài những chữ cái bằng đồng làm thành chữ "mashallah", và bên cạnh đó không biết vì sao lại treo 1 hạt cườm xanh. Từ bên trong hộp máy thò ra những cái đinh, trong số đinh có 3 cái bị bẻ cong. Giữa các bộ phận trong máy có buộc các dây thừng và dây gai thậm chí cả những giẻ rách màu sắc sỗ nữa.

Xem xong sơ đồ máy, các kỹ thuật viên ngơ ngẩn nhìn nhau. Harry Scott hỏi người phiên dịch:

-Đây là cái gì?

Phiên dịch hỏi những người nông dân:

-Họ hỏi đây là cái gì?

-Lão ta mù hay sao? Radiô chứ còn cái gì nữa! - tức thì có tiếng trả lời.

Harry Scott trợn ngược mắt lên vì ngạc nhiên:

-Đây là máy thu thanh? - lão hỏi lại - Chắc là hàng sản xuất ở địa phương.

Máy đã chạy bao giờ chưa?

-Chạy rồi chứ - người nông dân đáp - chúng tôi đã nghe được mấy tuần lễ.

-Thế cái đinh to tướng này để làm gì? - Harry Scott hỏi qua phiên dịch.

-Chỗ núm vặn bị gãy mất, tôi bèn lôi cái đinh ở chiếc gậy vặn dùng để đuổi bò ra và cắm vào máy.

-Còn những sợi dây thép này? - Harry Scott chỉ vào những sợi dây điện thoại to tướng thò ra lòng thông từ trong máy.

-Những dây cũ mảnh lắm, lúc chúng bị đứt tôi bèn cho những dây này vào. Các kỹ sư và kỹ thuật viên lại ngắm nghía cái hộp nằm trước mặt họ lần nữa, những vẫn chịu không dám gọi nó là chiếc máy thu thanh. ở đây họ đã trở nên bất lực, và do đó cảm thấy mình hết sức lúng túng.

-Tôi cũng có chiếc máy thu thanh như thế - một nông dân khác nói xen vào - Nhưng tôi đã tìm được cách trị nó. Chạy suốt 1 năm nay rồi.

Và người nông dân bắt đầu biểu diễn cách "trị" của mình. Ông ta nối những dây thép và các dây rợ lòng thông vào các bộ phận máy, vặn cái đinh thay cho tay vặn và... đèn cháy lên. Nhưng chiếc máy thu thanh vẫn yên lặng. Người nông dân bèn đập vào vỏ máy lần và bằng tiếng nhạc tự nhiên từ trong máy bật ra. Những người kỹ sư ngỡ ngàng kinh ngạc. Mấy phút sau chiếc máy lại nín bật. Người nông dân bèn nhấc bổng nó lên và lắc mạnh. Chiếc radiô bắt đầu chạy nhưng lại im ngay. Khi ấy, chẳng cần suy nghĩ lâu la gì, người nông dân bèn giáng luôn một quả đấm thật mạnh vào máy. Và kỳ lạ chưa kìa! Kính trong các cửa sổ quán cà phê cũng phải rung lên vì tiếng hát.

-Chỉ có thể là nó mới hiểu được - người nông dân giải thích hành động của mình - Nếu thôi không chạy thì cứ mang nện xuống đất là lại kêu ngay!

Những người kỹ sư há hốc mồm vì kinh ngạc, kéo ra khỏi quán cà phê, lên xe hơi đi đến một thị trấn, nơi họ phải xem xét những máy móc hỏng mang nhãn hiệu "International Hister Corporation" gồm 2 ô tô buýt, 1 xe vận tải, 1 máy kéo và 1 xe du lịch. Đến thị trấn, họ đi xem chiếc xe hơi của lão chủ

khách sạn. Chiếc xe đậu ở 1 ngõ quặt chật hẹp. Từ cửa ô tô thò ra ống khói của 1 bếp lò bằng sắt. Làn khói nhen toả ra từ chiếc ống khói. Trên các cửa sổ có treo những rèm cửa bằng vải hoa sặc sỡ, chiếc kính hậu vỡ được thay bằng 1 tờ báo căng ra. 1 cánh cửa bằng gỗ dán và đeo trên 2 chiếc nẹp da. 1 bánh xe không có lốp. Tại chỗ 1 bánh xe khác có chèn kích. Những cánh chén bụn bánh sau không có. Các đèn pha đều vỡ, lò sưởi điện giống như cục bột nhão rúm ró. Chỉ có con mắt thật tinh tường mới nhìn ra được màu sơn xanh ban đầu của chiếc xe dưới những vệt bẩn đủ màu sắc phủ bên trên. Số xe được viết bằng keo màu.

-Đây là cái gì? - Harry Scott sững sốt hỏi phiên dịch.

-Mắt ông không nhìn thấy à? Chả nhẽ ông ta chưa trông thấy chiếc xe hơi bao giờ hay sao? - có tiếng đáp lại.

Harry Scott và những người đi theo choáng váng vì kinh ngạc.

Những người dân trong thị trấn xúm lại quanh chiếc xe hơi. Con trai lão chủ khách sạn nói rõ thêm:

-Chúng tôi mua chiếc xe này nửa năm trước đây. Được 4 tháng thì hỏng mất! Thế là đành phải đem cho thuê làm chỗ ở vậy.

-Chiếc ô tô buýt của tôi cũng y như thế - có tiếng nói từ trong đám đông - nhưng tôi đã tìm được lối thoát: mọi ngày tôi chạy không quá 100 cây số! Nó dừng thì tôi lại sửa. Nói chung thì tôi đã biết cách điều khiển nó thế nào rồi.

Họ rút xăng vào chiếc xe hơi của lão chủ khách sạn, nhưng thùng chứa xăng bị chảy. Lỗ thùng được bít lại bằng nhựa cây. Người con trai lão chủ ngồi vào sau chiếc tay lái gầy.

-Nào, lạy đức Ala! - tay chủ ô tô buýt thốt ra, chạy lấy đà và đẩy mạnh chiếc xe hơi.

Động cơ bắt đầu nổ lạch bạch.

Những người kỹ sư tỏ vẻ ngỡ ngàng giang 2 tay ra.

Bây giờ họ phải xem chiếc máy kéo hỏng. Trên máy béc có treo những túm hanh, tôi, chiếc giày cũ, cái móng ngựa, những giải vải; trên mui xe ngổ ngang các túi và bọc chằng dây thừng.

Thật khó lòng tin nổi rằng đây là chiếc máy kéo! Vì thế nên những người kỹ sư lại đành chịu không hiểu nổi nó hỏng ở chỗ nào.

Thấy vậy, một người nông dân đứng đấy bèn lấy búa giáng mấy cái vào chiếc máy kéo, và động cơ bắt đầu nổ.

-Ông đã biết cách làm cho máy chạy rồi còn khiếu nại gì nữa? - Harry Scott hỏi.

-Cứ nện vào đầu thì ai mà chẳng phải làm! - chủ nhân máy kéo đáp.

Những người kỹ sư tiến lại chiếc xe ô tô buýt. Thùng xe được ghép bằng các khung cũ có lắp các bảng ghi những đoạn trích trong sách kinh thánh Côran. Trên chiếc gương dán tờ lời cầu nguyện "giúp cho thoát khỏi mọi tai hoạ"; các ghế đệm êm có trải chiếc chiếu giống như những chiếu trải trong quán cà phê. Trên thành xe kẻ các dòng chữ lớn: "lên đường bình an", "trở về mạnh giỏi", "Ala phù hộ cho tôi", "phượng hoàng của tôi!".

Những người kỹ sư không sao tin được rằng chiếc ô tô buýt, này đã làm ở Mỹ. Người ta đẩy chiếc ô tô buýt, lấy búa gõ, nhưng xe vẫn không chạy.

-Hượm tý đã! - người dân địa phương kêu lên.

Quay lưng lại mọi người, anh ta nháp nắp che máy lên và đá vào mô-tơ.

-Bây giờ thì thế nào cũng chạy, tôi đã hãm cho nó nóng lên một tý rồi.

Và động cơ bắt đầu nổ thật.

Ngay chiều hôm ấy, Harry Scott một nhọc trở về lều, đã viết một bức thư cho viên tổng giám đốc công ty "International Hister Corporation".

"Về phương diện kỹ thuật - ông ta báo tin - thì người Thổ đã vượt xa chúng ta và các nước khác rất nhiều. Họ ngấm ngấm chế tạo tại các xưởng máy của

họ những chiếc ô tô, máy thu thanh, máy kéo và xe vận tải theo các sơ đồ và bản vẽ bí mật. Họ che dấu toàn thế giới việc sản xuất của họ. Người Thổ, những kẻ có sức mạnh xưa nay ai cũng biết, đã dùng quả búa nện để trị máy kéo, dùng nước tiểu đối với ô tô buýt. Điều bí mật về kỹ thuật ấy còn cao hơn bí mật nguyên tử. Để khám phá ra bí mật đó đề nghị phái ngay sang đây các đặc vụ chuyên về lãnh vực này. Quyền lợi của công ty đòi hỏi phải làm như vậy."

Azit Nezin

Những người thích đùa

Những người thích đùa

Cuộc đời thật là cay đắng. Cuộc đời thật là chông gai. Cuộc đời thật là... Tôi có hẳn 3 quyển vở dày cộp chép toàn những câu triết lý về cuộc đời như thế. Tổng cộng khoảng gần 16 nghìn câu mà tôi cho là hay nhất.

Đời là bể khổ. Đời là bờ dốc đứng. Đời là một ghềnh thác. Đời là một cái sân khấu, vân vân...

Nhưng rồi ở trang cuối, tôi lại ghi mấy chữ: "Vậy thì đời là cái cóc khô gì?" ồ, thưa quý vị, đời cay đắng và chua xót lắm! Không tin, xin quý vị cứ nghe câu chuyện tôi kể đây rồi tự xét đoán xem tôi nói có đúng hay không.

Hồi ấy tôi không làm ăn gì cả. Chẳng phải vì tôi giàu có hay vì được thừa hưởng 1 gia tài kếch sù gì, mà chẳng qua vì tôi không sao tìm nổi việc làm.

Đã 2 ngày tôi sống chỉ bằng không khí và nước lã.

1 hôm, tôi đến ngồi trên 1 chiếc ghế đá vườn hoa để suy nghĩ về bản chất

cuộc đời. Bên cạnh tôi, có 1 ông ngồi xem báo. Lúc ông ta nhét tờ báo vào trong túi, tôi hỏi:

-Ông có thể cho tôi ngó qua tờ báo một chút được không ạ?

Ông bạn ngồi cùng ghé đưa cho tôi tờ báo. Tôi vội lướt nhanh các mục rao vặt. Có 1 mâu tin khiến tôi thoáng hy vọng: "Cần tuyển người làm, bất kể đàn ông hay đàn bà, già hay trẻ." Thế là không để lỡ một phút, tôi trả lại tờ báo cho chủ nhân, rồi 3 chân 4 cẳng phóng ngay đến cái địa chỉ ghi trong mẫu rao vặt. Đó là 1 ngôi nhà 5 tầng, nằm ngay giữa khu vực đông đúc nhất của thành phố. Sợ đến chậm, nên chẳng cần chờ thang máy, tôi cứ thế bước mấy bậc 1 lên thẳng tầng thứ 5. Cánh cửa treo biển số 18 đây rồi! Tôi thấy người ta bước vào đó, lần lượt từng người 1. Người nào lúc vào trông mặt cũng đầy hy vọng. Nhưng khi bước ra thì trông ai cũng hằm hằm tức giận. Để cho hơi thở đã trả lại bình thường, tôi mới tiến lại phía cửa:

-Tôi xem báo thấy nói ở đây...

Không đợi tôi nói hết câu, người gác cửa khoát tay ra hiệu cho tôi vào. Tôi bước vào 1 căn buồng có kê rất nhiều ghế băng và ghế bành. Đã có 6 người đàn bà và 8 người đàn ông ngồi chờ ở đó. Còn 5 người khác, trong đó có tôi, thì đứng.

-Công việc gì đấy hả ông? - Tôi hỏi người đứng cạnh. Người này cũng có số phận hẩm hiu như tôi. Ông ta đáp:

-Tôi cũng không biết. Chỉ thấy người ta gọi từng người 1 vào. Nhưng vào được độ 10, hay cùng lắm là nửa tiếng, thì thấy ai cũng chạy bỏ ra như ma đuổi, chửi ầm ầm cả lên.

Đúng lúc đó cửa sịch mở và 1 người đàn ông mặt đỏ gay lao ra phòng chúng tôi, chửi rủa om sòm:

-Đồ đều, đồ khốn nạn!

-Đến lượt ai? - người gác cửa kêu to.

-Tôi ạ! - 1 phụ nữ còn trẻ, phấn son loè loẹt nói, đoạn bước vào buồng trong.

Tôi hỏi 1 người đang ngồi đợi:

-Họ làm gì trong ấy thế hả ông?

-Chắc họ thử trình độ!

Thế là tôi hỏi hã ôn lại trong trí nhớ tất cả những gì người ta dạy tôi ở trường học. Cứ dựa vào các dấu hiệu bên ngoài mà xét, thì đây là 1 cơ quan thương mại, như vậy ắt họ phải kiểm tra trình độ toán học. Tôi vội vàng nhắm lại bảng cửu chương, rồi ôn lại cách tính phần trăm, tính hạ giá...

Bỗng cửa mở tung và người phụ nữ mang đồ trang sức rẻ tiền ban nãy bước ra, mặt đỏ như gấc:

-Quân khốn nạn, đồ vô lương tâm!

Chị ta kêu ầm lên và từ phía trong vọng ra 1 giọng cười đàn ông khả ố.

-Chả lẽ họ làm nhục chị ấy? - Tôi chột rùng mình.

-Không phải đâu! - người bên cạnh tôi đáp - Tôi chắc người ta ra 1 câu hỏi gì hóc búa quá và chị ta không trả lời được đấy thôi!

-Đến lượt ai nào? - người gác cửa lại kêu to. Lần này người vào là 1 anh thanh niên, chính cái anh chàng vừa nãy nói rằng chị phụ nữ không trả lời được câu hỏi. Trong lúc tôi đang loay hoat ôn lại cách tính phần trăm rắc rối, thì thấy anh ta đã lao vọt ra như 1 mũi tên, miệng gào lên:

-Mẹ kiếp! Thế mà cũng gọi là công việc!

-Anh chàng này hoá ra lại kém cả đàn bà! - người ngồi cạnh tôi nói với giọng chế giễu.

Lúc này sau lưng tôi đã có cả 1 dãy người. Người gác cửa vẫn tiếp tục gọi từng người 1 vào.

Tôi túm lấy áo ông ta, rụt rè hỏi:

-Họ làm gì trong ấy thế hả bác?

-Sát hạch! - ông ta cười khẩy đáp.

Cứ mỗi lần thấy có người từ bên trong lao ra và lớn tiếng chửi rửa, là tôi lại thấy mừng thầm. Vì như thế tôi càng có nhiều hy vọng có công ăn việc làm. Nhưng mừng mà vẫn lo. Vì không biết công việc gì mà họ kiểm tra 1 cách kỳ lạ như vậy? Giá như chưa đến nỗi đói lắm, thì tôi đã nhổ toẹt vào công việc và bỏ đi quách cho rồi! Hàng người cứ tiến lên rất nhanh. Trước mặt tôi là 1 ông già xanh rớt như tàu lá. ở trong phòng bước ra, ông ta mệt lả người, đến nỗi không còn sức mà chửi rửa nữa.

-Họ làm gì trong ấy thế hả bố? - tôi tò mò hỏi. Ông ta khoát tay bảo:

-Không phải hỏi. Cứ vào trong ấy khắc biết.

Người gác cửa hỏi to đến lượt ai? Tôi im lặng. Người xếp hàng sau tôi bảo:

-Đến lượt anh đấy!

-Ông vào trước đi. Tôi không vội lắm - tôi nói vậy, nhưng bị ông ta phản đối:

-Không được! Phải có thứ tự chứ! Tôi chưa đến lượt tôi không vào!

Đồ con lợn! Giá đây là xếp hàng đi xe điện hay xe buýt, thì có lẽ hẳn đã chả tử tế như vậy, mà huých bật tôi ra khỏi hàng từ lâu rồi!

-Mời ông cứ vào trước đi!

-Không, không! Anh phải vào trước chứ!

Người gác cổng huých vào lưng tôi đẩy vào. Tôi nghe thấy cửa đóng sập lại sau lưng.

-Ôi, lạy chúa! - tôi thầm khẩn - Xin ngài che chở cho con. Nếu đúng là sát hạch hay kiểm tra gì thì xin ngài hãy giúp con vượt qua tất cả, để con có thể kiếm được việc làm.

Không hiểu vì đói hay vì sợ, tôi bỗng thấy mặt mày sa sầm.

Căn buồng mà tôi bước vào bày biện như 1 văn phòng. Những người ngồi ở đó đang cười ha hả. Trông người nào cũng to béo, bụng chảy sệ, cằm thì 2 ngấn. Thế thì làm gì mà không hay cười?

Tôi tiến lại gần 1 ông ngồi sau chiếc bàn lớn có mặt kính. Ông này chắc hẳn là chủ tịch hội đồng giám khảo.

-Anh có thích đùa không? - ông ta hỏi.

Tôi đưa mắt quan sát tất cả mọi người có mặt trong phòng. Có chừng 10 người tất cả. Nhưng không người nào ăn mặc tồi tàn và trông ốm đói như tôi. Vậy ắt hẳn họ phải là những người thích đùa. Vì thế tôi vội nở ngay 1 nụ cười đáp:

-Tất nhiên là thích chứ ạ! Chẳng nhẽ trên đời này lại có người không thích đùa hay sao!

-Tốt lắm. Thế nghĩa là anh rất thích đùa? - ông ta kéo dài giọng - Vậy thì anh hãy ngồi xuống chiếc ghế salông này!

Chân tôi lúc bấy giờ đã mỏi lắm, chỉ muốn khuyu ngay xuống, nhưng vì sợ thất lễ nên tôi không dám ngồi.

-Dạ, thưa ngài, tôi đứng cũng được ạ.

-Không, không được! Anh vừa nói là thích đùa cơ mà! Thế thì cứ ngồi xuống!

Từ chối nữa e không tiện, tôi đành cảm ơn và rón rén ngồi xuống ghế.

-Không, ngồi vào đây, vào chiếc salông này cơ!

Tôi lại đứng dậy và ngồi sang chiếc salông.

-Thế, phải rồi! Tất cả những người mà anh thấy đang ngồi đây đều là những người rất thích đùa - viên chủ tịch giám khảo nói.

-Thưa ngài, thế thì hay quá! Gì chứ đùa thì tôi mê lắm ạ!

Thế là họ bắt đầu hỏi tôi đủ mọi chuyện. Tôi đáp lại họ bằng những câu ngắn gọn và lễ phép. Bỗng tôi cảm thấy cái ghế ngồi bắt đầu nóng lên, rồi mỗi lúc 1 nóng hơn. Tôi thấy mình như 1 cái hạt dẻ bị rang trên chảo nóng. Lạy thánh Ala!... Hay là tôi lên cơn sốt chẳng? Nhưng nếu sốt, thì cái nóng phải tập trung ở đầu, chứ không thể ở chỗ nào khác. Tôi bắt đầu nhăn nhó,

oằn oại trên ghế. Thấy vậy mọi người phá lên cười. Thì họ là những người thích đùa mà lại, và điệu bộ tôi lúc ấy chắc phải tức cười lắm. Tôi cảm thấy như ngọn lửa đã cháy vào tận ruột gan nhưng nhìn thấy họ cười, tôi cũng bắt đắc dĩ phải nở 1 nụ cười gượng gạo.

-Anh làm sao thế? Trong người khó chịu à? - họ hỏi tôi.

Nếu tôi trả lời là bị ốm, thì tất nhiên đời nào họ còn lấy tôi vào làm nữa. Vì thế tôi phải nói:

-Đâu có ạ! Tôi khỏe như trâu ấy chứ ạ!

-Thế tại sao anh cứ oằn oại thế?

Rồi họ lại nhìn tôi cười rũ ra.

-Xin lỗi, tôi bị bệnh rò hậu môn - tôi tìm cách nói dối như vậy - xin các ngài cho phép tôi được đứng!

Nói đoạn tôi đứng dậy, lau mồ hôi trán. Tôi đã toan hét to vào mặt họ: "Làm gì mà các ông cười rống lên như vậy?" nhưng chợt nhớ ra họ là những người thích đùa, nói thế chỉ tỏ bị đuối lý ra ngoài, nên tôi lại thôi.

Vị ngồi sau bàn rung chuông gọi người gác cửa và bảo:

-Mang nước chè vào cho ông này!

Tôi nghe nói mà mát cả ruột. Như vậy là họ đã thích tôi. Nhưng cơn đói làm bụng tôi cồn cào. Chà, cái lũ giun chết tiệt ấy nó hành hạ tôi! Người gác cửa mang vào cho tôi 1 tách nước trà. Nhưng tôi chưa kịp thả 2 miếng đường vào, thì nước trong cốc bỗng nhiên sủi bọt và trào ra ướt hết cả tay. Mọi người lại được 1 trận cười no bụng. Mà kể ra nhìn cái bộ dạng ngây độn của tôi lúc ấy thì ai mà nhịn cười cho được!

1 vị trong ban giám khảo cố nhịn cười bảo tôi:

-Anh hãy mở cánh cửa kia ra. ở trên cái bàn phía sau cửa ấy có 1 cái gậy.

Anh hãy cầm cái gậy ấy lại đây!

Tôi làm theo lệnh của ông ta, nhưng không thấy cái gậy nào cả.

-Thưa ngài, trên bàn không có gì cả ạ! - tôi bối rối nói.

-à, đây rồi - người ta lại gọi tôi lại. Rồi viên giám khảo tiếp tục thẩm vấn tôi. Nhưng thật là tai hại, tôi bỗng lên cơn hắt xì hơi và không tài nào trả lời được. Đúng là hoạ vô đơn chí!

-Anh tên là gì?

-Tôi... hắt... hắt... hắt xì hơi! Tôi... tôi... tôi... hắt... hắt... xì. Tôi tên là... Ac... mét, xì hơi!

"Mình bị làm sao thế này?" Tôi lo lắng tự hỏi. Lần đầu tiên trong suốt 40 năm, hy vọng có được việc làm vừa chợt loé lên, thì ác hại thay, cái ghế ngồi bỗng nóng rực lên, rồi nước chè tràn ra khỏi cốc, rồi lại hắt xì hơi!

-Bốn... bốn... bốn... hắt xì... hơi. Bốn mươi... hắt... xì hơi... một...

Mọi người lại cười rộ lên. Cuối cùng, 1 vị rong ban giám khảo nói:

-Đằng kia có cái vòi nước kia kia! Anh ra rửa mặt đi!

Tôi ra rửa mặt và cảm thấy dễ chịu hơn, không hắt xì hơi nữa, nhưng không hiểu sao nước mắt bỗng chảy ràn rụa như suối. Hay là tại đói chăng? Tôi bắt đầu khóc nức nở như 1 thằng hề vậy. Thôi, thế là đi tong! Chưa hết hắt xì hơi đã lại bắt đầu chảy nước mắt thế này, thì còn ai người ta nhận vào làm nữa!

-Tại sao anh lại khóc?

-Ai? Tôi ấy ạ? Dạ, tôi cũng không biết tại sao nữa! Chắc tại tôi nhớ đến bà mẹ tôi đã mất...

Thế là mọi người lại lăn ra mà cười. Còn tôi thì cứ thút tha thút thít như đứa trẻ. 1 vị giám khảo khác lấy trong tủ ra 1 lọ nước hoa đưa cho tôi và bảo:

-Anh hít 1 tý nước hoa này cho nó dễ chịu!

Tôi nhỏ mấy giọt nước hoa vào lòng bàn tay rồi đưa lên mũi hít. Thứ nước hoa đúng là đặc biệt thật. Vừa hít vào đã thấy dễ chịu ngay. Nhưng... ơ kìa! Tôi lại bị làm sao nữa thế này? ắc... ắc. Chết cha rồi! Tôi lên cơn nấc! Thôi,

lần này thì mới thật là hết nhé! Này... người ta sắp tổng cổ tôi đi này!

-Trước đây anh làm nghề gì?

-Dạ... ắc... ắc! Trước đây... ắc! Tôi làm... ắc! Nghề đánh... ắc! Giày... ắc!...

-Thôi, lạy chúa, xin anh đừng nói nữa! Anh hãy mở cái tủ này ra!

Tôi vừa mở cánh cửa tủ thì bỗng... ầm 1 cái như tiếng đại bác. Hết hồn, tôi ngã bệt ngay xuống đất. Thôi đến nước này thì còn hy vọng gì công việc nữa, tôi nghĩ thầm, không khéo mình còn phạm tội giết người nữa là đằng khác! Vì có khi họ bị vỡ bụng ra vì cười.

Bỗng tôi thấy 1 ông to béo thổi tung bụi ở bàn. Rồi 1 lát sau tôi cảm thấy ngứa không chịu được.

-Tại sao anh cứ phải gãi thế?

-Dạ, tôi cũng không hiểu tại sao nữa ạ! Tôi mới tắm hôm qua...

Hay là tôi bị bọ mọt đốt chằng? Nhưng nếu bọ đốt thì chỉ ngứa 1 chỗ thôi chứ! Đằng này khắp người tôi chỗ nào cũng ngứa ran.

-Trình độ văn hoá của anh thế nào? - 1 ông nhiều tuổi nhất trong ban giám khảo hỏi.

-Dạ, thưa, tôi đã tốt nghiệp khoa Văn ĐH Tổng hợp ạ!

Ông ta dí sát tai vào mặt tôi bảo:

-Anh nói to lên, tôi bị nặng tai.

Quả thật tôi thấy 1 lỗ tai của ông ta có đeo 1 cái ống nghe. Tôi hét to, trong khi vẫn ra sức gãi:

-Khoa Văn!

-Cái gì?

Tôi lại hét rõ to 1 lần nữa vào lỗ tai ông ta: "Khoa văn!" Thế là từ cái ống nghe ở lỗ tai ông ta có 1 tia nước bỗng bắn vọt vào mặt tôi. Quá bất ngờ, tôi lại ngã phịch xuống sàn. Không biết đây là cái chỗ gì vậy nhỉ? Văn phòng quái gì mà lại thế! Hay là tôi rơi vào một cái hang quỷ sứ?

Xung quanh tôi, các vị giám khảo cứ ôm bụng lăn ra mà cười. Họ cười giật từng cơn như bị động kinh. Nhưng rồi cuối cùng, cơn cười cũng chấm dứt. Mọi người nghiêm trang đứng cả dậy.

-Khá lắm! - 1 ông trong ban giám khảo khen tôi - Anh đã chịu được tất cả các cuộc thí nghiệm. Chúng tôi đã thử đến 40 người, nhưng không ai chịu được đến phút cuối cùng. Thậm chí có người mới vừa sau thí nghiệm thứ 1 đã bỏ chạy.

-Thưa ngài, tôi chưa hiểu. Ngài bảo tôi chịu được những cuộc thí nghiệm gì cơ ạ?

-à, chả là thế này: ở Mỹ có 1 hãng chuyên sản xuất các thứ hàng đặc biệt. Họ gọi đó là những món hàng "biết đùa", vì chúng có thể làm cho người ta cười. Hãng này có gửi cho chúng tôi 1 số mặt hàng mẫu và đề nghị chúng tôi cùng kinh doanh.

-Vâng, thế thì sao ạ?

-à, nhưng vì 1 số thứ hàng có thể gây ra những hậu quả nguy hiểm, nên chúng tôi quyết định phải thử trước...

Rồi họ quay sang bàn bạc với nhau:

-Nghe đâu ở bên Mỹ có đến hơn 1 vạn cửa hàng bán các thứ hàng này...

-Phải đấy! Riêng tiền xuất khẩu các thứ hàng này nghe nói cũng đã tới trên 20 triệu đôla cơ đấy!

-Họ có giới thiệu cho ta hơn 50 mặt hàng.

-Ta phải ký hợp đồng với họ ngay đi. Cái món này hời đấy! Vì dân ta cũng ham đùa lắm. Gì chứ món hàng này của người Mỹ dứt khoát là họ phải đổ xô vào mua.

Vị nhiều tuổi nhất trong đám nói với viên thư ký:

-Ông viết đi: 2000 đệm ghế phát nhiệt, 2 vạn hộp bột ngủ, 500 hòm nước hoa nức, 5000 tá máy điếc bắn nước, 2 vạn chai nước làm chảy nước mắt, 5

tấn đường gây cười, 3 vạn hộp phát tiếng nổ. Ông nhớ bảo họ gửi ngay cho ta tất cả các thứ đó nhé!

Tôi hiểu rằng như thế là tôi đã được nhận vào làm, nhưng không hiểu là sẽ phải làm gì? Mọi người vẫn say sưa thảo luận nên chẳng ai còn nhớ đến tôi. Thấy vậy, tôi mới lên tiếng hỏi vị chủ tịch giám khảo:

-Thưa ngài, tôi có được nhận vào làm không ạ?

-Được - ông ta đáp - anh tỏ ra là người có sức chịu đựng khá nhất trong số những người mà chúng tôi đã thử.

Đoạn ông ta quay sang bảo viên thư ký:

-Ông nói với ông thủ quỹ trả cho ông này 2 lia rượu!

Rồi lại quay sang phía tôi nói tiếp:

-Công ty của chúng tôi mỗi tháng sẽ nhận được các hãng sản xuất hàng gây cười ở bên Mỹ tất cả những mặt hàng mới. Vậy cứ ngày mùng 5 mỗi tháng anh hãy đến đây để chúng tôi thử các mặt hàng mới nhận được. Anh sẽ được lĩnh 2 lia rượu 1 tháng. Anh nhớ là cứ vào ngày mùng 5 đầu tháng nhé!

-Ha ha ha!... Ha ha ha!... Đột nhiên tôi ôm bụng cười vang. Vị chủ tịch ban giám khảo cũng mỉm cười nhìn tôi:

-Ồ, té ra anh cũng là người biết đùa đấy nhỉ!

Tuy đã là người đi vì đói, nhưng tôi vẫn cố thu nốt chút sức tàn, thoi 1 quả vào giữa mũi lão chủ tịch. Lão ta bị 1 cú đâm trời giáng, ngã quay xuống đất.

-Xin các vị cứ coi như là tôi đùa - tôi bảo họ thế.

-Đùa kiểu du côn thế à?

-Các vị thứ lỗi cho, nhưng có 2 lia rượu 1 tháng thì bọn dân đen chúng tôi đâu có thể mua nổi những thứ hàng biết đùa của các ngài được! Nên chúng tôi phải đùa theo kiểu của chúng tôi vậy!

Nói đoạn, tôi đóng sập cửa, bỏ về.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Secmendi sinh ngày nào?

-Người ấy là một nhà đại bác học.

-Thế ông ta có phát minh gì không?

-Rõ thật cái anh này! Dĩ nhiên là phải có chứ! Đúng là thời buổi bây giờ, không nói gì đến hạng dân thường, mà ngay cả những người có học cũng chẳng anh nào quan tâm gì đến khoa học cả! Nhà bác học này có cống hiến rất lớn cho nền lịch sử văn học nước ta đấy, vì ông ta đã tìm ra 1 ngày quan trọng.

-Ngày gì thế vậy?

-Chắc anh có nghe nói đến 1 nhà thơ ở thế kỷ 15 tên là Secmendi chứ?

-Không, tôi chưa nghe nói bao giờ.

-Sécmendi để lại cho hậu thế 1 tập thơ lớn. Tên tuổi của ông được nhắc đến trong nhiều tập thi tuyển.

-Vậy thì sao?

-Chả là thế này: tất cả các tài liệu về văn học sử đâu như đều nói Sécmendi sinh ngày mùng 4 tháng 5. Nhưng vị giáo sư nọ đã bác bỏ hoàn toàn ý kiến đó.

-Bác bỏ bằng cách nào?

-Bằng cách viết hẳn 1 cuốn sách dày 600 trang.

-Và trong 600 trang ấy ông ta đã chứng minh được quan điểm của mình?

-Ồ, đâu có! Giải quyết 1 vấn đề phức tạp như vậy anh tưởng dễ lắm đấy! Đó mới chỉ là tập mở đầu thôi. Trong tập này giáo sư mới chỉ khẳng định rằng Secmendi không phải sinh ngày mùng 4 tháng 5.

-Rồi sau đó?

-Sau đó, sang tập 2, tập 3, mà có khi cả tập 4 nữa cũng nên, giáo sư mới dùng mọi lý lẽ để chứng minh rằng, cái ngày mùng 4 tháng 5 ấy là sai. Tiếp đến, sang tập 5 và tập 6, ông mới cho biết ngày sinh chính xác của Secmendi.

-Thế sẽ có bao nhiêu tập tất cả?

-Hiện giờ cũng chưa biết sẽ có bao nhiêu tập tất cả. Chỉ biết giáo sư mới viết xong tập thứ nhất, mà như thế cũng đã mất 15 năm rồi!

-Anh bảo gì? 15 năm?

-Chứ sao! Anh thật chẳng hiểu gì về khoa học cả.

-Thế đến bao giờ giáo sư mới viết xong các tập kia?

-Nếu thánh Ala cho giáo sư sống thêm 15, 20 năm nữa, thì ông sẽ hoàn thành tập 2. Năm nay giáo sư đã hơn 60 tuổi rồi.

-Nói đại mồm, thế nhờ chẳng may giáo sư... tịch đi.

-Thì các nhà bác học khác sẽ tiếp tục công trình của giáo sư, ngay từ chỗ mà ông dừng lại.

-Anh cho phép tôi hỏi 1 câu: Quả thật anh bắt đầu làm cho tôi thấy tò mò.

Lúc này, hình như anh có nói Secmendi không phải sinh ngày mùng 4 tháng 5. Thế thì ông ta sinh ngày nào?

-Đó chính là vấn đề mấu chốt cần phải xác minh để làm sáng tỏ lịch sử văn học nước nhà. Secmendi sinh không phải ngày mùng 4 tháng 5, mà là đêm mùng 3 rạng ngày mùng 4. Nhưng sự kiện này xảy ra trước 12h đêm, nên ngày sinh của ông tất phải coi là ngày mùng 3, chứ không phải mùng 4. Tất cả các nhà nghiên cứu văn học sử đã bị nhầm chính là ở chỗ này.

- Và toàn bộ công trình phát minh của giáo sư cũng chỉ là ở chỗ đó?
- Thế theo anh, tìm ra được ngày sinh của 1 nhà thơ cổ hầy còn là ít hay sao?
- Không phải, nhưng tôi không hiểu tại sao giáo sư không thể nói vắn tắt điều đó trong vài dòng, mà phải tốn công viết hàng mấy trăm trang giấy?
- Anh nói chán quá! Nếu viết vài dòng, thì 1 bác học như giáo sư, còn gì là bác học nữa? Còn có gì là khác người thường nữa? Những nhà bác học, sở dĩ là bác học, bởi vì họ biết cách trình bày thế nào để những điều hết sức dễ hiểu cũng trở thành những cái rất khó hiểu, như kiểu đánh đố vậy. Chỉ có vài dòng thôi, nhưng họ biết cách kéo ra thành vài trăm trang. Cái khác nhau giữa những nhà bác học và những người không phải bác học chính là ở chỗ đó.
- Nếu vậy thì làm sao anh biết được nhà thơ Secmendi không phải sinh ngày mùng 4, mà vào ngày mùng 3 tháng 5? Anh đọc cuốn sách ấy rồi ư?
- Anh hỏi kỳ quá! Ai mà hiểu nổi những cái viết trong sách của các nhà bác học được! Khóc học nó thâm thúy lắm, chứ đâu phải...
- Tôi biết. Nhưng chính vì thế tôi mới muốn hỏi, tại sao anh lại biết được ngày sinh của Secmendi?
- Thực ra tôi biết không phải là vì tôi đọc sách của giáo sư, mà vì chính giáo sư nói với tôi... Với lại, nói chung những tác phẩm như vậy người ta viết ra không phải để cho mọi người đọc...
- Thế thì người ta in làm gì?
- Anh thật chả hiểu cóc khô gì về khoa học cả! Này nhé, tôi giả dụ có 1 tác phẩm nào đó được in ra, được người ta tranh nhau mua, tranh nhau đọc, ai đọc cũng đều hiểu cả, thì thử hỏi như thế nó còn quái gì là giá trị nữa? ấy thế cho nên các nhà khoa học mới mong cho tác phẩm của họ in ra thà cứ nằm mốc trên giá sách cho bụi bặm còn hơn là được mọi người tranh nhau đọc. Anh nên nhớ rằng chỉ có cuốn sách nào ít người đọc, hay thậm chí không có

ai đọc cả, hoặc chỉ có cuốn sách nào viết rất khó hiểu, hay thậm chí không ai hiểu nổi, mới làm tăng uy tín của tác giả mà thôi.

-Thú thật anh làm tôi rất ngạc nhiên.

-Có gì mà ngạc nhiên! Anh tưởng viết để không ai hiểu được dễ lắm đấy phỏng? Anh có thấy từ này đến giờ tôi với anh nói chuyện với nhau đã hơn 1 tiếng đồng hồ rồi, mà chúng mình vẫn cứ hiểu nhau 1 cách rất dễ dàng không? Bây giờ tôi với anh hãy thử nói chuyện với nhau thế nào để không ai hiểu ai cả độ

dăm phút thôi, xem có dễ không nào?

-úi, thế thì khó lắm!

-Không phải là khó, mà nói thẳng ra là không thể được. Hơn nữa, đây lại không phải là chuyện ngồi tán phét với nhau dăm ba phút, mà là viết hàng trăm trang sách, mà lại viết thế nào để vẫn có đầu có đuôi hẵn hoi, chứ không phải viết nhăng viết cuội. Nếu không thì lại giống như cái anh loạn trí, thích nói lảm nhảm hàng mấy giờ, có khi mấy ngày liền, những chuyện chẳng ra đầu vào đầu cả. Nhưng những người này thì chẳng bao giờ trở thành bác học được! Vậy thì cái khác nhau giữa nhà bác học và anh mất trí là ở chỗ nào? Nhà bác học có thể viết 1 cuốn sách hàng mấy trăm trang mà người đọc chẳng hiểu gì hết, chỉ thấy như bị lạc vào 1 khu rừng rậm ấy. Nhưng có điều là trong sách của họ, không thể tìm được lấy 1 lỗi ngữ pháp hay đặt câu nào cả, hay cảm thấy có câu nào gọi là lủng củng hay thiếu logic cả. Còn như anh mất trí thì nói câu trước câu sau là đã lẫn lộn rồi. Dễ hiểu thôi: vì anh ta mất trí mà lại!

-Tôi muốn hỏi anh 1 điều: nhưng làm thế nào giáo sư chứng minh được là Secmendi sinh không phải ngày mồng 4 tháng 5, mà vào đêm mồng 3 rạng ngày mồng 4?

-Nhưng giáo sư có chứng minh điều gì như vậy đâu! Trong 1 bài thơ đăng

trong 1 tuyển tập thơ của mình, Secmendi có viết:

"Tôi chào đời

Là chào cả hôm qua và cả hôm nay."

Như thế là rõ quá rồi còn gì? Chào cả hôm qua và cả hôm nay là lúc nào? Là nửa đêm. Dạng thức của động từ "chào" ở đây chỉ 1 hành động chưa kết thúc, mà còn tiếp tục kéo dài sang cả thời tương lai. Nghĩa là Secmendi sinh ra trước lúc nửa đêm 1 chút, vào khoảng kém 5 hay kém 3 phút gì đó thì đến nửa đêm. Như vậy có thể suy ra ngày sinh của ông không phải là mùng 4, mà là mùng 3.

-Cứ cho là đúng như thế đi, nhưng tôi vẫn không hiểu tất cả những cái đó cuối cùng để làm gì?

-Để làm gì ư? Này nhé, nói ví thử bây giờ có 1 nhà bác học nào đó viết 1 cuốn sách 3 tập và nói rằng Secmendi sinh vào lúc 23h30 ngày mùng 3 tháng 5. Nhưng 1 nhà bác học khác lại bác bỏ ý kiến của ông ta và bảo rằng: "Không đúng, Secmendi sinh vào hồi 23h35, chứ không phải 23h30." và lại viết 1 cuốn sách dày những 5 tập để chứng minh cho điều đó. Thế là cuối cùng người ta xác minh, được chính xác cả ngày sinh lẫn nơi sinh của nhà thơ Secmendi.

-Nói anh tha lỗi, chứ thật tình tôi vẫn chưa hiểu gì cả. ừ thì cứ cho là Secmendi sinh không phải ngày mùng 4 tháng 5, mà là mùng 3, không phải vào hồi 23h30, mà là 23h35 đi. Nhưng biết được như thế để rồi cuối cùng rút ra cái gì?

-Anh nên nhớ rằng người ta soạn ra được lịch sử vào học cũng chính là từ những cái chi tiết ấy đấy. 1 người bảo "Mùng 3 tháng 5", người kia bảo "Không phải, mùng 4 chứ!" Thế là nổ ra tranh cãi. Và người nào viết được cuốn sách dày hơn và khó hiểu hơn là chứng tỏ người đó uyên bác hơn.

-Tôi không hiểu vậy thì lợi ích thực sự của cuộc tranh cãi ấy là ở chỗ nào?

-Trời ơi, cái anh này mới thật tối dạ! Anh không biết rằng chính nhờ những cuộc cãi vã ấy mà nhiều người mới trở thành giáo sư và bác học hay sao? Đó là cách không tốn mấy công sức mà vẫn có danh vọng, sống êm thấm mà vẫn được mọi người kính nể. Tên tuổi lại còn được lưu truyền hậu thế nữa chứ! Nói của đáng tội, chứ ví thử không có họ thì làm sao chúng ta biết được 1 sự thật như Secmendi sinh vào ngày nào giờ nào? Hay làm sao ta hiểu được nhiều chân lý vĩ đại khác nữa! Cứ gọi là suốt đời ta cứ sống trong cảnh y mê tăm tối thôi! Loài người ta có tiến bộ được cũng chính là theo cách đó cả. Nghĩa là có 1 nhà bác học khác lắc đầu phê phán, ý nói "Không đúng, không đúng". Thế là nổ ra 1 cuộc tranh cãi sôi nổi. Vị thứ 3 bỗng xen vào và bảo "Cả 2 ông đều sai tuốt." Và khoa học cứ thế mà ngày càng tiến lên mãi.

-Trời ơi, anh nói chí lý quá! Đúng là chỉ cần chịu khó suy nghĩ 1 chút là hiểu được ngay rằng, nếu không có các nhà bác học thì làm sao chúng ta phát hiện ra được chân lý. Té ra bấy lâu nay chúng ta vẫn sống trong cảnh u mê tăm tối mà không biết. Phải rồi, giả không có các nhà bác học thì có lẽ chúng ta chẳng biết cái cóc khô gì hết. Thậm chí đến nhà thơ Secmendi sinh ngày nào có lẽ chúng ta cũng chẳng biết nữa, mà cứ tưởng ông sinh ngày mùng 4 tháng 5 mất! Đúng là không thể sống mãi trong sự ngu dốt như vậy được. Tôi không thể hình dung nổi chúng ta sẽ làm được cái gì nếu không có các nhà bác học?!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Chuyện vợ chồng

Lẽ ra tôi phải viết xong và nộp bản thảo từ tháng trước, nhưng tôi không hoàn thành hợp đồng.

-Viết đi anh! Nào có ai quấy rầy anh đâu?

-Đâu có, em yêu của anh. Đáng ra anh đã phải đánh dấu chấm hết cuốn sách, thế mà không xong... Chẳng hiểu sao anh lại không tập trung được tư tưởng em ạ... Đầu óc cứ để đi đâu...

-Làm sao đầu óc anh lại để đi đâu?

-Chính anh cũng không biết nữa... Hôm nay anh sẽ ngồi nghiêm chỉnh. Trời mát mẻ và đầu óc anh cũng đang thư thái... May ra cũng xong đề cương...

-Thế thì anh ngồi viết đi... Có khi em quấy rầy anh cũng nên.

-Có gì đâu, em yêu dấu!

-Thế anh viết đi... Anh đại lẫn thật!

-Hả?! Lạy trời hôm nay tôi không bị chuyện gì quấy quả!

-Ừa! Anh nói thế nghĩa là thế nào?

-Chả thế nào cả... Anh không có ý gì đặc biệt... Anh chỉ cầu trời cho anh hôm nay làm được nhiều việc...

-Thế nhờ đột nhiên hôm nay em chết thì sao?

-Sao em lại sang chuyện ấy?

-Thì sao!... Em chết thật đấy...

-Nói thế làm gì, vợ yêu của anh?

-Anh ơi, ngộ như em chết... Anh có lấy vợ khác không?

-Em yêu dấu! Đừng nói với anh những điều như thế...

-Nhưng, anh thấy đấy, anh có trả lời được đâu. Mà từ lâu em đã biết tổng bụng dạ anh, biết anh nghĩ gì về em rồi.

-Em gái nhõng nhẽo của anh, tính nết em kỳ thật đấy.

-Mọi sự chỉ vì anh...

-Thì anh có làm gì em đâu, hả người ngọc? Anh chẳng bao giờ muốn em buồn cả!

-Thế anh trả lời em đi: sau khi em chết anh có đi lấy vợ khác không nào?

-Lạy thánh Ala!

-ái chà, thấy chưa! Em biết rồi mà... Anh vừa mới tự thú đấy nhé!...

-Tự thú? Tự thú cái gì kia chứ?

-Anh chả vừa nói cái câu "Lạy thánh Ala" là gì?

-Thì anh nói đấy... Nhưng làm sao nào?

-Em chết rồi tất nhiên anh không lấy ai được nữa... Bọn đàn bà nó ghê tởm anh, anh chả căm ghét cuộc sống gia đình là gì... Tưởng em không biết đấy hả! Em chết rồi dù anh có sống đến nghìn tuổi anh cũng không lấy được vợ... Nhưng chả lẽ anh ghê tởm cuộc sống gia đình là tại em à?

-Nàng tiên của anh, tại sao em lại cứ kiểm chuyện thế nhỉ? Ngay cả trong ý nghĩ, anh cũng chẳng bao giờ có những chuyện ấy... Em lau nước mắt đi, bình tâm mà nghe anh đây... Em chẳng thương em tí nào mà cứ làm mình làm mẩy vô ích... Em quả là không hiểu những lời anh nói...

-à à à! Nghĩa là anh không định nói những điều như thế chứ gì?

-Phải ạ!

-Nghĩa là nếu em chết anh sẽ tục huyền chứ gì?

-Trời ơi là trời, tôi biết nói thế nào đây... Có thể...

-Anh cứ nói toạc ra xem nào...

-Bây giờ anh không thể đoán chắc điều gì... Nhưng có thể anh sẽ lấy vợ cũng nên!

-Tất nhiên là lấy vợ rồi... Làm như em không biết bụng dạ anh ấy!

-Trời đất ơi! Thánh Ala ơi! Cầu trời cho tôi được bình tĩnh. Em làm anh rối cả ruột, em yêu ạ, chính anh cũng không biết anh nói gì nữa...

-Lấy vợ, đằng nào rồi anh cũng lấy vợ...

-Anh nói thế làm vui lòng em đấy thôi...

-Làm vui lòng em?! Đầu tiên anh bảo không lấy, rồi sau lại bảo có lấy. Như thế mà bảo làm vui lòng em!

-Thánh Ala ơi! Con phải làm thế nào đây... Xin Thánh rủ lòng ân ưu. Thôi, nín đi em... lúc anh bảo anh không lấy vợ thì em cáu. Đến lúc anh bảo anh có lấy vợ em cũng lại cáu. Thế em lệnh cho anh nói gì có phải hơn không?

-Thôi, em đã đoán từ lâu là anh chán em rồi.

-Thiên thần của anh, tại sao em lại quyết đoán rằng anh đã chán em.

-Thì anh bảo rằng anh không biết sau này có lấy vợ hay không chứ gì?

-Vâng, thì tôi có nói!

-Thế là thế nào? Tức là anh bảo em rằng: Thôi cô có chết thì chết mau lên, cho tôi còn liệu! Thế mà anh lại còn chối phắt đi được!

-Thôi thôi... Tôi im. Tôi không nói một lời nào nữa. Tôi xin rút lui mọi ý kiến. Tôi chỉ xin cô đừng khóc nữa, tôi van cô. Chúng ta ngồi im nhé. Thôi, nín đi, em yêu của anh!

-Ôi! Tôi khó thở quá, tôi ngất đây... Tôi chết đây!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Hội cứu vớt gia đình

Khoảng nay mai ở Mỹ sẽ phải xuất bản 1 cuốn sách mà tôi cam đoan là sẽ bán hết ngay lập tức. Tác giả của nó vốn là người tôi quen biết từ lâu. Trong những lần gặp nhau... hay qua thư từ, ông đã kể cho tôi nghe nhiều về nội dung cuốn sách. Cách đây chừng 2 tháng, ông còn gọi cho tôi cả tập bản thảo đánh máy để tôi xem và cho ý kiến. Tôi đã trả lời ông rằng, tác phẩm của ông tất nhiên sẽ rất được hâm mộ, và được dịch sang tất cả thứ tiếng. Bởi cái chính là trong toàn bộ cuốn sách không hề có 1 chút gì gọi là bịa đặt của tác giả, mà hoàn toàn là những sự việc và tư liệu có thật. Tác giả chỉ thay đổi đi 1 số tên người, vì câu chuyện có liên quan đến nhiều nhân vật tai to mặt lớn thuộc giới kinh doanh và chính trị của Mỹ.

Nếu các bạn muốn biết, thì đây, tôi xin tóm tắt lại nội dung cuốn sách: Cách đây mấy năm, 6 thanh niên ở bang California có lập ra 1 cái hội bí mật. Họ muốn làm giàu, nhưng tất nhiên là phải nhanh chóng, chắc chắn và ít nguy hiểm. Vì thế họ bèn nghĩ ra cách bắt cóc vợ các nhà triệu phú và tỉ phú để đòi 1 khoản tiền chuộc kék sù. Không, họ hoàn toàn không phải hạng côn đồ hay du đảng gì, mà đều là những thanh niên tử tế hẳn hoi cả! 3 người thì tốt nghiệp đại học tổng hợp ra, người thứ 4 thì hẳn còn là sinh viên, người thứ 5 làm nghề bán hàng, còn người thứ 6 làm nhân viên thư ký. Không những thế, họ lại còn tốt bụng và nhân đạo lắm: tuy chẳng ai bảo ai,

nhưng cái ý định bắt cóc trẻ con là cả bọn không ai bàn đến! Họ chỉ bắt cóc người lớn thôi!

Nhưng họ hiểu rằng muốn bắt đầu 1 sự nghiệp gì cũng vậy, trước hết, hội phải có 1 số vốn. Vì thế họ quyết định ai có bao nhiêu tiền thì đem góp hết vào cho hội. Tuy vậy, họ vẫn phải đi vay thêm, vì biết trước là sẽ rất phải tốn kém với các vị khách hàng tương lai của mình. Với lại, chỉ ở những nước lạc hậu người ta mới có thể đi ăn trộm nhà băng hay bắt cóc người mà không cần có tiền bạc gì cả. Chứ ở 1 nước văn minh và giàu có như nước Mỹ mà không có tiền, thì đừng hòng làm được trò trống gì.

Theo kế hoạch của họ, người đầu tiên bị bắt cóc là vợ 1 ông trùm tài chính, giám đốc nhà băng ở San Francisco. Họ đến bắt bà này, đưa về 1 biệt thự tại 1 vùng thôn quê hẻo lánh, rồi cho công bố trên báo chí, đài phát thanh và vô tuyến truyền hình rằng, trong thời hạn 3 ngày, nếu nhà triệu phú nọ không nộp đủ 80000 đôla tiền chuộc, thì vợ ông ta sẽ bị giết. Báo chí, phát thanh và vô tuyến truyền hình tất nhiên đã loan báo ngay điều kiện đó. Nhưng vì chuyện bắt cóc người bây giờ xảy ra như cơm bữa, nên tin ấy cũng chẳng làm ai sững sốt hay thương cảm nữa. Thời hạn ấn định đã hết, mà nhà triệu phú vẫn im hơi lặng tiếng. Mấy anh chàng đi bắt người đâm ra khó xử: món hàng bán không trôi, quảng đi không được, mà giữ lại thì cũng dở. Vì tiền nuôi mụ quá tốn kém. Không những thế, mụ lại là 1 người đàn bà kênh kiệu đông đánh hết chỗ nói. Mụ đòi hỏi đủ mọi thứ: nào gương lược, phấn sáp, nào son, thuốc móng tay, nào thuốc xoa bóp, thuốc ngủ... Thần kinh của mụ đúng là không bình thường. Bây giờ, tự nhiên thả mụ ra thì không được. Chỉ có cách là phải giết đi. Nhưng giết thì đúng là mấy chàng thanh niên này không có gan. Mà thả mụ ra bây giờ thì mọi chuyện sẽ vỡ lở và cảnh sát sẽ đến tóm cổ họ ngay. Chồng mụ thì vẫn cứ lạng thính, không thấy đem tiền đến chuộc.

Họ bằng quyết định phải đến gặp người chồng để điều đình. Sau khi suy nghĩ 1 lát, người chồng nói với họ: "Các ông đòi nhiều tiền quá. Bà ấy không đáng giá như thế đâu!" Họ bằng lòng hạ giá xuống còn 50000 đôla "Không! Bà ấy vẫn không đáng giá đến thế!" Bọn người bắt cóc bảo ông ta: "Thôi được, giá cuối cùng là 40000". "Giá như các ông bắt vợ tôi cách đây 20 năm lúc tôi vừa cưới bà ấy thì tôi sẵn sàng chấp thuận ngay." "Thôi, 30000. không kém 1 xu". Người chồng vẫn chỉ nhìn họ lắc đầu. Giá 80000 hạ dần xuống còn 20000, rồi 15000... Nhà triệu phú vẫn lặng thinh. Những người đi điều đình nhắc cho ông ta nhớ rằng, vừa năm ngoái, ông còn dám bỏ ra 15000 cho "Hội bảo vệ những con mèo không nhà cửa". Nhưng nhà triệu phú giải thích rằng, thứ nhất, là vì ông rất thích mèo, thứ hai, là vị hội ấy là 1 hội đứng đắn và hoàn toàn hợp pháp, nên số tiền có thể góp dần hàng năm, và chuyển từ số lãi nhà băng sang. Còn như mấy cái hội bắt hợp pháp thì phải bỏ tiền túi ra mà đóng.

Mấy chàng thanh niên lại quyết định giảm số tiền xuống còn 10000 đôla, và cố gắng giải thích cho người chồng hiểu rằng, rút cuộc, họ chỉ yêu cầu ông bù lại cho họ khoản tiền đã mất mà thôi: Họ đã phải tốn kém vào vợ ông gần hết số vốn của họ... Người chồng không nói gì, chỉ buông 1 tiếng than và mời họ uống whisky.

Ra về tay không, các thành viên của tổ chức bí mật bàn định lại tình hình và quyết định hành động táo bạo hơn. Họ thả người vợ ra, nhưng ngay đêm hôm đó, bắt cóc người chồng và tuyên bố số tiền chuộc vẫn như cũ, nghĩa là 80000 đôla. Nhưng thời hạn chuộc đã hết, mà kết quả vẫn như lần trước. Vợ nhà triệu phú tỏ ra còn cứng rắn hơn cả chồng. Bà ta tuyên bố nhất định không chịu trả 1 xu nào! Những người bắt cóc đe dọa là nếu vậy, chồng bà ta sẽ bị giết. "Tôi không có quyền can thiệp vào kế hoạch riêng của các ông." Bà ta trả lời như vậy bằng 1 giọng buồn rầu, nhưng mắt thì ánh lên tia

hy vọng.

Trở về biệt thự, những người bắt cóc báo cho nhà triệu phú biết ông ta được tự do và muốn đi đâu thì đi. Nhưng ông này lại không chịu đi và bảo với họ: "Tôi muốn sống ở biệt thự này, hay thậm chí ở tù cũng được, miễn sao thoát được mụ đàn bà ấy."

Cáu tiết, 6 chàng thanh niên xúm lại, túm lấy ông ta đẩy ra cửa. Nhà triệu phú hết sức chống cự và van vãn:

"Tôi sẽ cho các ông 10000, 10000! Nhưng xin các ông cho tôi ở lại đây!"

Nghe thấy thế, trong đầu những người sáng lập ra tổ chức bí mật bỗng nảy ra 1 ý nghĩ tuyệt diệu. Họ bằng lòng cho nhà triệu phú được ở lại đại bản doanh của hội, nhưng bắt ông ta phải nộp đủ 80000 đôla! Nhà triệu phú bằng lòng. Không những thế, ông ta còn thú thật với mấy chàng thanh niên tố bụng rằng, giá như tuần trước, họ đến nhà ông để khuyên ông đừng chuộc vợ về, mà nên thoát khỏi bà ta thì hơn, thì chắc chắn ông sẽ chẳng đắn đo gì mà trả ngay cho họ đủ số tiền như thế.

Ngay tối hôm đó, những hội viên của hội lại đến thăm người vợ có chồng bị bắt cóc. Họ dọa bà ta rằng nếu bà ta không chịu trả 80000 đôla, thì họ sẽ thả đức ông chồng của bà ta ra ngay lập tức. Quả nhiên họ lại được ngay 1 món tiền nữa. Của đáng tội, mấy hôm trước họ đã phải chịu đựng cái tính khí bất thường của người đàn bà này.

Cái ý định đặt tên hội là "Hội cứu vớt gia đình" nảy sinh ra chính là từ đó, và hoạt động của 6 chàng thanh niên thông minh ở bang California ngày càng phát triển. Hội của họ dần dần có chi nhánh ở tất cả các bang khác, rồi sau bắt đầu có cả cổ phiếu riêng để bán. Đồng thời, cái tên "Hội cứu vớt gia đình" cũng dần dần được thay thế bằng những tên khác nghe kêu hơn và lịch sự hơn, như "Hội tình nguyện", "Hội từ thiện"... tuy rằng hoạt động của nó vẫn là bất hợp pháp, vì hội và khách hàng, tuy không ai bảo ai, nhưng cả 2

đều muốn giữ bí mật tuyệt đối việc làm của mình. Hơn nữa, làm như thế họ còn đỡ được khoản thuế. Hoạt động của Hội cứu vớt gia đình cho đến ngày nay vẫn ngày càng phát đạt: trong khi phục vụ cho các ông chồng và các bà vợ, nó lấy được tiền của cả 2.

Cuối cùng, tác giả cuốn sách còn cho biết thêm 1 chi tiết đặc biệt của các vị khách đàn ông (kể cả các nhà kinh doanh lẫn các nhà chính trị) là trong khi sẵn sàng trả rất nhiều tiền thuê người bắt cóc vợ mình, thì đồng thời họ cũng tình nguyện bỏ ra những số tiền rất lớn để chuộc lại các cô thư ký bị bắt cóc. Điều này nói chung cũng dễ hiểu: việc mất đi những nhân viên có kinh nghiệm sẽ ảnh hưởng ngay và trước hết đến công việc...

Azit Nezin

Những người thích đùa

Giá không có ruồi!

Lúc lên 10 tuổi, nó bảo:

-Úi dà! Nếu tôi cũng có cặp sách như những đứa khác, cũng có đồ chơi, có những quyển tranh đẹp như chúng, thì xem tôi học giỏi không nào!... Đây tôi lại chẳng có gì cả! Thế thì làm sao mà học giỏi được!

Đến năm 13, nó cũng có đủ sách, vở, bút, cặp và đồ chơi như những đứa trẻ khác. Nhưng nó học vẫn không được. Nó lại than phiền:

-Quần áo đẹp thì không có! Nhà cửa thì chật chội, cả mấy bố, mẹ và anh chị em tôi phải ở chung 1 buồng. Thế thì học làm sao được! Giá tôi được 1 cái buồng, 1 cái tủ sách và bàn học riêng xem! Tôi không học giỏi bằng mấy

chúng nó ấy à!

Năm 18 tuổi, người ta dành cho hắn 1 cái buồng riêng.

-Học giỏi thế quái nào được, nếu đến tuổi tôi mà trong túi chẳng có nổi lấy 10 lia! Muốn mua sách vở nhưng lại không có tiền.

Năm 20 tuổi, trong túi hắn lúc nào cũng đã có ít nhất 10 lia, có khi còn nhiều hơn.

-Ôi! Mong sao học chóng xong để ra đi làm! Tốt nghiệp đại học rồi tôi sẽ làm việc cật lực cho mà xem!... Tôi sẽ bắt đầu viết truyện... à không! Viết hẳn tiểu thuyết ấy chứ! Chao ôi! Ước gì tôi chóng được ra trường.

Năm 24 tuổi, sau khi tốt nghiệp đại học, hắn than thở:

-Tôi không tìm được việc gì hợp ý nguyện cả, vì đầu óc lúc nào cũng bị ám ảnh bởi chuyện sắp phải tòng ngũ. Chỉ mong sao cái thời hạn tại ngũ chóng qua đi. Lúc ấy tôi sẽ làm việc ngày đêm để cướp lại thời gian! Thế nào tôi cũng phải viết 1 tác phẩm thật vĩ đại, để mọi người phải nhắc đến tên tôi!... Chà, cái chuyện tòng ngũ tai ác này!...

Đến năm 26, hắn hết hạn phục vụ trong quân đội.

-Tôi vẫn chưa thể nào bắt tay vào làm việc 1 cách thật sự được. Vì cứ quanh quẩn lo 2 bữa ăn đã hết ngày rồi. Khi nào người ta chưa có được 1 công việc đáng hoàng và 1 khoản thu nhập cố định, thì chưa thể nói gì đến chuyện sáng tác!

Năm 28 tuổi, khi đã có công ăn việc làm tử tế, hắn kêu:

-Điều kiện thiếu thốn thế thì sáng tác thế quái nào được! Ít ra là phải có 2 buồng và có máy thu thanh! Lúc nào làm việc mệt, mở máy ra nghe nhạc cho đỡ mệt, sau đó lại tiếp tục làm việc. Như thế tinh thần mới sảng khoái, làm việc mới có hiệu quả được chứ! Ôi! Giá tôi có 1 chiếc máy thu thanh thì hay biết chừng nào?

Năm 29 tuổi, hắn tậu được 1 căn nhà 2 buồng và sắm được 1 cái máy thu

thanh. Nhưng tác phẩm mà hấn dự định từ bao nhiêu năm nay vẫn đứng nguyên tại chỗ.

-Chao ôi là cô đơn! - hấn thở dài - Sự cô đơn làm cho lòng tôi trống trải như 1 bãi sa mạc! Thử hỏi như thế làm sao tôi có thể tìm ra cảm hứng sáng tác được! Ôi! Phải có một tia nắng nào sưởi ấm được lòng ta! Phải có 1 ngôi sao nào đem lại cho ta nguồn vui và nguồn sức mạnh! Phải có 1 người nào mà vì nó ta sẵn sàng làm việc quên ăn quên ngủ chứ!... Ai là người có thể làm thần tượng cho ta, có thể làm mục đích của đời ta? Ôi, tình yêu của ta! Người ở đâu?

Đến năm 30 hấn gặp được nàng. Hấn yêu nàng và cũng được nàng yêu lại. Cuộc sống của hấn bắt đầu tràn đầy ý nghĩa. Nhưng cuốn tiểu thuyết mà hấn ấp ủ từ hồi còn niên thiếu vẫn chẳng nhích thêm được 1 dòng nào.

-Yêu đúng là 1 hạnh phúc tuyệt vời! - hấn suy nghĩ - nhưng nếu cứ yêu mãi mà không cưới thì vẫn chưa thể an tâm làm việc được. Ta phải cưới thôi. Có lấy vợ rồi thì cuộc sống mới ổn định, mới có thể hoàn toàn yên tâm lao vào sự nghiệp. Chà, mong sao ta sớm cưới được nàng! Bây giờ ta sẽ lao đầu vào sáng tác, không bỏ phí lấy 1 cho mà xem!

Năm 32 tuổi hấn cưới vợ. Cuộc sống vợ chồng của hấn hạnh phúc lắm! Nhưng không hiểu sao hấn vẫn không thể bắt tay vào cái sự nghiệp cả đời của hấn được. ấy là vì hấn lại tìm thấy những lý do thật là xác đáng - bây giờ trên vai hấn có cả 1 gánh nặng gia đình. Quanh năm suốt tháng hấn phải lo chạy vạy kiếm miếng ăn. Thế thì thì giờ đâu để hấn ngồi sáng tác nữa?

Năm 36 tuổi hấn được tăng lương. Nhưng ta hãy nghe hấn nói:

-Đã đành là mình có nhà riêng đấy! Nhưng nhà cửa chật chội quá! Trẻ con lại suốt ngày nô đùa ầm ĩ, không sao làm việc được. Giá mình kiếm được ngôi nhà độ 4, 5 buồng thì tuyệt quá! Lúc ấy mình sẽ làm việc phải biết nhé! Phải xắn tay áo lên mà làm mới được!

Năm 38 tuổi hắn dọn đến ở 1 biệt thự 5 buồng. Song tác phẩm của hắn vẫn không tiến thêm được 1 tý nào. Hắn vẫn chưa thể làm việc được. Nhưng phải đâu là lỗi tại hắn?

-Làm sao mà có thể sáng tác trong 1 ngôi nhà ở ngay giữa khu phố đông đúc ồn ào như thế?! Các người có giỏi thì sáng tác xem nào! Không! Mình cần có 1 nơi yên tĩnh, nếu dọn được đến 1 nơi yên tĩnh thì nhất định thế nào mình cũng làm việc được, mà làm ra trò chứ không phải đùa!

Năm 40 tuổi hắn dọn đến 1 khu phố tĩnh mịch. Ngôi nhà của hắn thật rộng rãi và thoáng mát. Từ cửa sổ nhìn ra phong cảnh đẹp tuyệt trần. Bây giờ chắc hắn phải bắt tay vào sáng tác thực sự được rồi chứ gì nữa? Vẫn chưa à? Tại sao vậy?

-Chà! - hắn than phiền - Sáng tác gì được khi mà trong nhà không có những đồ vật đẹp! Không có những bức tranh quý, không có những bộ xalông êm, không có 1 cái bàn viết cho ra trò, không có những tấm thảm mịn! Muốn sáng tác thì mắt phải được nhìn những đồ đặc xinh đẹp, tai phải được nghe những điệu nhạc du dương chứ!

Than ôi! Không biết có ngày nào mình thực hiện được cái mơ ước ấy không?... Được thế, mình thề sẽ dốc hết sức ra mà làm việc, cho thiên hạ biết tay!...

Năm 42 tuổi hắn có được tất cả những thứ hắn mơ ước: những đồ đặc quý giá và tiện nghi đầy đủ. Nhưng chẳng hiểu sao hắn không tài nào tập trung tư tưởng vào công việc được. Tác phẩm của hắn vẫn không nhích thêm được chút nào.

-Trời ơi! - hắn bảo thế - Các người có hiểu đâu hoàn cảnh của tôi! Các người cứ nhìn bên ngoài nên tưởng tôi sung sướng, mãn nguyện lắm, không còn điều gì phải phàn nàn nữa... Mà kể ra tôi cũng mãn nguyện thật, vì tiền bạc lúc nào cũng rủng rỉnh, không lúc nào thiếu cả, lại được vợ đẹp con khôn,

nhà cao cửa rộng nữa. Đồ đạc trong nhà thì toàn loại quý và tiện nghi đầy đủ, thì giờ lại nhiều nữa này... Thế nhưng... phải mỗi cái tội là... ruồi! Ruồi nhiều quá! Ruồi không còn làm ăn gì được nữa! Nó cứ bâu vào người, cứ vo ve bên tai nghe sót cả ruột, tư tưởng không sao tập trung được! Ban ngày không chớp mắt nổi vì ruồi, thành ra ban đêm không còn sức để thức mà sáng tác nữa. Giá không có ruồi thì tôi làm việc phải biết nhé! Cứ gọi là làm như điên ấy chứ không nói chuyện!... Tôi thề như vậy! Nhưng... cái lũ ruồi khốn kiếp!... Tôi không biết làm thế nào với chúng cả. Đóng cửa lại thì nóng! Mà che rèm thì mất đẹp.

Các người bảo tôi làm việc về mùa đông ư? Nhưng có thực là mùa đông không có ruồi không? Trời ơi! Không hiểu ai sinh ra giống ruồi làm gì không biết? Tôi chịu không hiểu nổi.

Năm nay hán mới 42 tuổi. Vì thế chúng ta vẫn chưa hết hy vọng. 1 ngày kia, khi giống ruồi bị tiêu diệt hết trên thế gian này, như điều hán mơ ước, thì chắc chắn thế nào hán cũng sẽ làm việc không ngại tay để tạo ra cho thế giới cái tác phẩm vĩ đại của hán. Đây, rồi các bạn xem!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Nhỏ và đẹp

Tôi bắt được 1 cuốn sổ tay dưới gầm bàn trong nhà. Nhưng hỏi người nhà thì không ai nhận. Ai cũng bảo: "Không phải của tôi!" Cuốn sổ xinh xắn, bọc bìa xanh, có hàng chữ nổi mạ bạc trông rất đẹp. Tôi mở ra xem là của ai.

Vừa đọc trang đầu tôi đã thấy kinh ngạc. ở đó có ghi tên, địa chỉ, số điện thoại của 1 ông to, ông rất to. Lật trang sau cũng lại thấy ghi lần lượt tên, địa chỉ, số điện thoại của 3 nhân vật khác cũng rất có danh tiếng. Cứ thế tôi giờ hết trang này đến trang khác và nỗi kinh ngạc của tôi mỗi lúc 1 tăng.

Các bạn cứ nghĩ xem: trong nước có bao nhiêu nhà hoạt động chính trị tai to mặt lớn, bao nhiêu quan chức có thế lực, thì địa chỉ của tất cả các vị này đều được ghi vào sổ. Người kém về nhất trong số đó cũng là 1 tổng giám đốc.

Tôi lại còn để ý thấy thêm 1 điều này nữa: các nhà hoạt động chính trị có tên trong sổ đều là những người hiện đang cầm quyền. Ai ở vào địa vị tôi mà chẳng phải ngạc nhiên? Đối với tôi, cuốn sổ ghi địa chỉ những người có thế lực thật chẳng khác gì 1 trái bom nổ chậm. Đúng là có kẻ nào thù hận đã ném nó vào nhà tôi. Tôi chưa hình dung được cuốn sổ ghi địa chỉ những nhân vật tiếng tăm này có thể gây cho tôi điều gì rủi ro. Nhưng có điều không nghi ngờ gì nữa là nó được ném vào gầm bàn tôi với 1 ý đồ xấu xa. Tôi hoảng sợ vô cùng. Rất có thể, sắp có người bấm chuông gọi cửa ngay bây giờ, rồi bọn cảnh sát mặc thường phục sẽ ập vào nhà tôi và bảo: "Đưa quyền sổ đây!" Còn tôi thì sẽ run như cây sậy, hỏi lại: "Quyền sổ nào ạ?" Họ sẽ lục soát căn phòng tôi và tìm thấy ngay cuốn sổ dưới gầm bàn, như thế chính tay họ đã đặt vào đấy vậy.

Tôi biết chắc mọi việc sẽ xảy ra đúng như thế. Đứa khôn kiếp nào ném quyền sổ vào nhà tôi, hẳn đã đi báo cảnh sát! Rõ ràng là tôi đã sa vào cái bẫy hết sức nham hiểm rồi!

Bọn cảnh sát vớ được cuốn sổ sẽ hỏi ngay: "Nào, nói đi! Anh ghi địa chỉ tất cả những quan chức lớn nhỏ vào đây để làm gì? Anh muốn lập hồ sơ theo dõi lý lịch cá nhân của họ à? Anh sửa soạn tổng tiền họ chẳng? Hay anh định mưu sát?"

Lạy chúa! Lúc ấy tôi biết trả lời họ ra sao? Mà dù tôi có phân trần, thanh

minh thế nào chẳng nữa, chắc đâu họ đã tin tôi?

Thôi, tôi phải đem đốt ngay cuốn sổ rồi tung đám tan ra cho gió cuốn đi thôi!

Nhưng không biết đũa khôn nạn nào đã giăng bẫy đưa tôi vào tròng mới được cơ chứ? Tối hôm qua tôi có 3 người bạn đến chơi. Trong bọn họ thì 1 người là giảng viên trường đại học, 1 người làm việc ở thư viện trường tổng hợp, còn người nữa là giáo viên văn học...

Tôi đang rút cuốn sổ vào lò sưởi nhà tắm để chuẩn bị đốt thì có chuông gọi cửa. Anh bạn Halit của tôi đến.

Tôi quen anh đã 20 năm nay, anh làm việc ở thư viện trường đại học tổng hợp, và là một trong 3 người đã ngồi chơi ở nhà tôi tối hôm qua. Halit cũng đang hoảng hốt như tôi. Anh hỏi tôi:

-Sao trông anh tái nhợt đi thế?

Tôi cũng hỏi lại anh:

-Này, nhưng cậu cũng làm sao vậy?

-Lạy chúa, anh có thấy cuốn sổ tay tôi đánh rơi ở đây hôm qua không?

Tôi đưa cho anh quyển sổ:

-Quyển này phải không?

Anh nắm lấy tay tôi, reo lên:

-Giời đất ơi, đúng rồi! Thế mà tôi cứ tưởng đánh mất ở đâu, lo không thể tả được!

Tôi dẫn anh vào phòng làm việc.

-Còn tôi thì cũng được 1 mẻ hết hồn - tôi thú nhận - Cậu hãy nói thật cho tôi biết, cậu ghi từng ấy địa chỉ của những người có tai mắt để làm gì vậy?

Đến lượt anh ngạc nhiên:

-Ô hay! Thế chả nhẽ anh chưa có quyển sổ ghi địa chỉ những người tên tuổi à?

-Chưa!

-Lạy Chúa, thế thì anh phải lập tức ghi ngay đi, rồi nhét nó vào túi ấy! Anh muốn biết tôi viết những địa chỉ ấy vào sổ để làm gì phải không? Đây này, tôi sẽ nói cho anh nghe. Anh chắc biết tôi vốn thích sưu tầm bút máy. 1 số bút thì tôi mua, còn 1 số thì người ta cho, trong túi tôi có được đến mười, 15 chiếc. 1 hôm, tôi đến khách sạn thăm 1 nhà thơ Đức mới sang. Anh ta biết tôi thích chơi bút máy nên tặng tôi 1 chiếc. Vừa ra khỏi khách sạn là tôi rẽ ngay vào 1 góc phố và không nhận được "Ta phải xem cái bút thế nào đã!" - tôi tự nhủ. Chắc anh biết trong túi tôi lúc nào cũng có chiếc kính lúp. Tôi lấy kính ra soi cái ngòi và thấy nó có vẻ hơi thô. Tôi viết thử vào cuốn sổ mấy chữ tình cờ hiện trong óc: "Nhỏ và đẹp". Thường tôi vẫn mang theo 1 tờ giấy ráp mịn hạt để mài ngòi bút. Cái ngòi này nếu về nhà tôi mài thêm tí nữa thì nét sẽ nhỏ và đẹp hơn. Tôi cầm lấy kính định xem lại cái ngòi 1 lần nữa, thì bỗng có ai nắm lấy 2 vai:

-Anh đang làm gì vậy?

-Tôi ấy à? Tôi đang xem chiếc bút máy chứ có làm gì đâu!

-Thế đấy! Nghĩa là xem bút máy hả? Vậy chứ anh làm nghề gì?

-Tôi ở trường đại học... - tôi không kịp nói hết câu.

-ái chà, nghĩa là giáo sư cơ đấy! Thưa ngài giáo sư, rất hân hạnh!... Chà!... 1 người trong bọn họ thúi cho tôi 1 quả vào sườn bên trái khiến tôi loạng choạng.

-Thôi, alê, đi!

-Các ông xem lại cho. Chắc có sự hiểu nhầm gì đây!

-Đi!

Tôi lại bị quả đấm nữa vào sườn bên phải và đành phải bước. Biết làm sao được!

Chúng tôi đi về bóp. Tôi bị đẩy vào 1 căn phòng. Nhưng chờ mãi mà không

thấy ai đến. Lát sau có 1 tay bước vào:

-Ngồi xuống đất ấy! - lão ta nói.

-Tôi không ngồi thể được! - tôi đáp.

-Cái gì? Không ngồi thể được hả? ái chà, ra cái điều ta đây giáo sư cơ đấy!
Ghe chưa? Thôi, có gì trong túi bỏ hết ra đây!

Tôi đặt lên bàn tất cả mọi thứ trong người: 14 chiếc bút máy, 2 quyển sách, cuốn sổ tay, 2 tờ giấy ráp mịn hạt. Lão ta chỉ vào những chiếc bút:

-Đây là cái gì?

-Bút máy.

-Ra thế!... nghĩa là bút máy đấy! ái chà, giáo sư mà lại! Oai quá nhỉ?

Tôi không sao nói xen được 1 câu để giải thích cho lão ta hiểu rằng tôi không phải là giáo sư, mà chỉ là 1 nhân viên trông thư viện ở trường đại học thôi! Lão ta cầm lấy chiếc kính lúp:

-Còn đây là cái gì?

-Kính lúp!

-Ra kính lúp đấy! Chà, giáo sư! Chà!...

Thêm 3 người nữa đến. Họ cũng xúm vào xem đồ vật của tôi. 1 người cầm tờ giấy ráp lên hỏi:

-Cái gì thế này?

-Giấy ráp.

-Giấy ráp gì mà lạ thế? Nhấn như không ấy! Anh định bịp ai vậy hả?

-Đây là loại giấy ráp mịn hạt!

-Ra thế! Giấy ráp mịn hạt cơ đấy! Chà, giáo sư! Này, giáo sư này!

Vừa nói, lão ta vừa nện vào vai tôi 1 cái. Xem chừng sự việc đâm ra lòi thôi.

-Thưa các ông - tôi nói - chắc có sự hiểu lầm thế nào đây. Tôi không rõ tại sao các ông lại đưa tôi về đây, chứ tôi thì cả trường đại học ai cũng biết, nhà báo nào tôi cũng quen. Tôi không làm gì đáng để các ông đối xử như vậy.

1 tay đang giở cuốn sổ của tôi ra xem, quát:

-Im ngay!

Bỗng mắt hắn chợt sáng lên:

-Thế còn cái này là cái gì?

Hắn chỉ vào mấy chữ "Nhỏ và đẹp" tôi viết trong quyển sổ để thử chiếc bút máy người ta vừa cho.

-"Nhỏ và đẹp" - tôi nói.

-"Nhỏ và đẹp"? Hay nhỉ!

-Vâng, "nhỏ và đẹp"!

-Thế là cái gì?

-Chẳng là cái gì cả!

-Chẳng là cái gì thì anh viết vào đây làm gì?

-Để tôi thử ngòi bút...

-Thế đấy! Được, nhưng sao anh không viết chữ gì khác mà lại chọn đúng chữ "nhỏ và đẹp"?

Quả tình nào tôi có nghĩ gì đến chuyện ấy.

-Tôi không biết - tôi nói - tự nhiên tôi nghĩ ra mấy chữ ấy, thế là tôi viết luôn vào...

-Thế đấy! "Nhỏ và đẹp"! Chà, giáo sư đấy! Chà... Chúng tôi sẽ cho anh biết thế nào là "nhỏ và đẹp"! Các ông nghe thấy hắn bảo gì chưa? Hắn bảo tự nhiên hắn nghĩ ra đấy! Thế sao tự nhiên anh không nghĩ ra chữ khác?

1 người trong bọn họ bước lại chỗ cô thư ký đánh máy. Họ bắt đầu lập biên bản. Tôi sợ vã mồ hôi. Biết đâu những chữ "nhỏ và đẹp" tôi tình cờ viết ra lại là mật mã của 1 tổ chức gián điệp thì nguy to! 14 chiếc bút máy, cuốn sổ tay, chiếc kính lúp, 2 quyển sách, tờ giấy ráp mịn, "nhỏ và đẹp"! Ai mà chẳng phải nghi ngờ! Tôi bối rối không còn biết làm gì nữa. Trong lúc đang lập biên bản, 1 tay vẫn tiếp tục giở cuốn sổ của tôi ra xem. Bỗng hắn dừng

lại ở 1 trang, sau đó đưa trang này cho cả bọn xem. Họ thì thầm gì với nhau 1 lúc, rồi tình thế bỗng nhiên thay đổi hẳn. Người vừa xem cuốn sổ của tôi đã chỉ cho cả bọn xem 1 chỗ ghi trong sổ.

-Xin lỗi ngài - lão ta quay lại hỏi tôi - người này đối với ngài là thế nào ạ?

-Đấy là bạn học cũ của tôi - tôi đáp - Chúng tôi gặp nhau hôm kia. Anh ta đưa tôi đi ăn hiệu, cho tôi địa chỉ và tôi ghi vào đây.

Những điều tôi nói hoàn toàn đúng sự thật. Quả tình tôi có gặp 1 người bạn xa nhau đã lâu. Tôi cũng không biết rằng anh ta là 1 tổng giám đốc.

Gã cảnh sát vẫn đang cầm cuốn sổ của tôi bỗng nở 1 nụ cười, xun xoe bảo:

-Chết chưa! Thế ra ông tổng giám đốc là bạn thân của ngài?

-Đúng thế... Hồi còn đi học chúng tôi thường trêu chọc anh ấy.

-Thật hân hạnh quá! áy kìa, sao ngài không ngồi xuống? Ghế đây ạ! Xin mời ngài!

Sau đó, gã quay lại bọn kia:

-Ai bảo các anh dẫn ngài về đây hả?

Rồi quay lại phía tôi:

-Xin mời ngài!

Chúng tôi bước vào 1 căn phòng bày biện sang trọng, tôi đi trước, bọn họ theo sau. Họ mời tôi ngồi vào chiếc ghế bành. 1 tay nói:

-Hôm nay nóng quá. Ngài dùng 1 chút nước giải khát nhé?

-áy chết, xin các ông chờ bận tâm làm gì!

Tuy vậy nước giải khát vẫn được mang ra. Chúng tôi chỉ còn lại 2 người trong phòng. Bọn kia kéo nhau ra ngoài cả.

Người đang tiếp chuyện hỏi tôi:

-Thưa ngài, ngài đến thăm chúng tôi có việc gì không? Ngài có cần gì không ạ?

Thánh Ala ơi! Thế là thế nào nhỉ? Tôi có cần gì không à? Chả nhẽ không

phải chính họ đã vừa tóm cổ tôi mà lôi về đây hay sao?

Nhưng bây giờ, giữa lúc họ đang đối xử lịch sự với mình như thế, mà lại đi bảo rằng mình bị lôi cổ đến và bị đánh thượng cẳng tay hạ cẳng chân, thì xem ra không tiện.

Vì thế nên tôi đáp:

-Tôi đến... chẳng qua để hỏi thăm sức khỏe các ông thôi!

-Ôi, thật quý hoá! Chúng tôi rất đội ơn ngài! Chúc ngài cũng được khỏe mạnh! Thật quả là vinh dự cho chúng tôi. Lạy Chúa! Được ngài đến thăm! Tình thế không ngờ lại xoay chuyển 1 cách tốt đẹp như vậy. Nhưng dù sao, tôi nghĩ cũng phải chuồn ngay, kéo nhờ đâu sự việc trở nên rắc rối.

-Các ông cho phép tôi về! - tôi nói.

Lão ta đứng lên tiễn tôi ra tận cửa. Tôi bước thật nhanh để mau mau thoát khỏi chốn này, không dám nghĩ đến chuyện đòi lại bút máy, cuốn sổ và chiếc kính, vì sợ phải nhắc đến chuyện hiểu lầm vừa xảy ra. Thôi! Chả cần!

-Thưa ngài!... thưa giáo sư! Ngài còn quên đồ đạc!

1 tên trong bọn bỗng chạy theo tôi, gọi. Hắn mang bút máy, tờ giấy ráp, cuốn sổ và kính lúp lại cho tôi.

-Thưa giáo sư, ngài là bạn của ông tổng giám đốc thật đấy ạ? - hắn hỏi.

-Đúng thế - tôi đáp - Nhưng sao ông lại hỏi vậy?

-à, chả là dạo này đang có "mốt" như thế.

Ai thấy người sang cũng muốn quàng làm họ cả. Ngài hiểu chứ ạ? Để lúc nào có việc cần thì bảo: "Đây là bạn tôi!" và thế là thoát. Mà chúng tôi thì làm sao biết được kẻ ấy có đúng là bạn thật hay không? Nhưng ngài thì đúng là bạn thật chứ ạ?

-Đúng, tôi là bạn thật.

Hắn chìa cho tôi mâu giấy.

-Thưa ngài, tôi đã viết lai lịch của tôi ra đây. Là để phòng xa như vậy. Nếu

ngài có dịp gặp ông tổng giám đốc thì... e hèm...

Kể đến đây, Halit bảo tôi:

-Từ hôm ấy, cứ biết được địa chỉ của ai trong sổ những bậc tai mắt của ta là tôi ghi ngay vào sổ. Đến lúc tưởng mất quyền sổ, tôi lo quá anh ạ! Có những địa chỉ này chẳng khác gì được bảo hiểm tài sản và tính mạng vậy. Anh cũng nên có 1 quyển sổ như thế mới được. Nhưng cần nhớ 1 điều là hễ có ai về hưu do sức khỏe hay bị cách chức thì phải lập tức xóa ngay tên khỏi sổ, nếu không thì có khi mang vạ vào thân đấy!... Thế thật anh không biết gì về những quyển sổ ghi địa chỉ những bậc có thể lực trên cõi đời này à?

-Không!

-Vậy thì hỏng to rồi người anh em ạ! Bây giờ ai cũng phải giữ cái của này trong túi áo để phòng khi bắt trặc thì gỡ ra. Vì có ai biết được điều gì sẽ xảy ra với mình lúc bước chân ra khỏi cửa? Ngày xưa thì có những tám bùa hộ mệnh hay câu thần chú giúp người ta thoát khỏi ốm đau, tai họa. Bây giờ thì có sổ ghi địa chỉ thay cho những thứ ấy. Mà lại hiệu nghiệm hơn nhiều!...

Azit Nezin

Những người thích đùa

Chiếc gương kỳ diệu

Tại nhà Đavút Xêiuva, chủ hãng buôn các đồ nhập khẩu có tổ chức 1 bữa cơm khách. Trong số những người được mời có giám đốc nhà băng "Labát" cùng người vợ trẻ và cô em vợ to béo của ông ta; nhà chính khách Khanda Iátma, 1 trong những nhân vật "bảo thủ hạng nhất của chúng ta, cùng đức

phu nhân không có con của mình; nhà đại điền chủ kiêm thu tô Mêđêni cùng cô thư ký có đôi mắt hạt nhãn là nàng Ipêch; nhà buôn Hátgi Ôxman Barua, 1 thương gia cỡ lớn của tỉnh Adăng chúng tôi, cùng cô nhân tình là nàng Phurxturca.

Từ chiếc máy thu thanh, tân khách bỗng nghe thấy giọng 1 phát thanh viên nói:

-Thưa quý vị thánh giá! Đến đây chúng tôi xin tạm ngừng chương trình nhạc cổ điển Thở Nhĩ Kỳ tối nay. Bây giờ mới quý vị nghe buổi phát hành thường kỳ "Những phát minh mới" Thuyết trình buổi này là 1 chuyên gia nổi tiếng, kỹ sư Mêchki Makinétgi.

Bà vợ trẻ của ngài giám đốc nhà băng Labát nhăn mặt:

-Sao tôi ghét giọng cái thằng cha này thế!

Nhà buôn Ôxman năn nỉ:

-Van bà! Xin bà cho phép chúng tôi được nghe cái mục này. Tuần trước anh ta đã nói về cách làm bông bằng giấy đây.

Trên máy thu thanh, kỹ sư Mêchki Makinétgi bắt đầu câu chuyện:

"Thưa quý vị! Trong lúc chúng tôi bắt đầu buổi phát thanh hàng tuần "Những phát minh mới" này, thì tại thành phố Nguyên tử ở bên Mỹ người ta cũng bắt đầu khánh thành 1 nhà máy nguyên tử mới, hoạt động theo chương trình "Nguyên tử phục vụ con người". Từ nhà máy này, những tia sáng nguyên tử sẽ được phát đi khắp thế giới. Phát minh mới về năng lượng nguyên tử này sẽ là 1 sự kiện kỳ diệu làm chấn động toàn nhân loại. Khi tia sáng nguyên tử chiếu vào các tấm gương soi ở bất kỳ nơi nào trên trái đất, thì lập tức tất cả những hình ảnh đã được soi vào gương, kể từ lúc nó được chế tạo đến nay, sẽ lần lượt tái hiện trên mặt gương.

Chẳng hạn, nếu ở nhà quý vị có 1 tấm gương mà quý vị đã dùng từ 20 năm nay, thì khi gặp tia sáng nguyên tử này chiếu vào, hình ảnh của tất cả những

người đã soi vào gương từ 20 năm nay sẽ nối tiếp nhau xuất hiện lại trên mặt gương.

Các cuộc phát thí nghiệm tới nay đã hoàn tất và đã cho những kết quả mỹ mãn. Như vậy, nhờ phát minh mới này, quý vị có thể được sống lại tuổi thơ, được nhìn lại tuổi thiếu niên hay ôn lại những kỷ niệm thời yêu đương của mình.

Từ sau 9h sáng mai, xin quý vị nhớ đứng ra trước gương!"

Bà vợ trẻ của viên giám đốc nhà băng Labát vỗ tay:

-Trời ơi! Tuyệt quá! ở nhà tôi có chiếc gương tôi đã soi từ hồi bé. Vậy là ngày mai tôi sẽ được xem lại cả 1 quãng đời của tôi.

Khách khứa rời phòng ăn sang phòng khách, tụm lại thành từng nhóm, bắt đầu bàn tán sôi nổi về cái phát minh mới kỳ diệu.

Khanda Iátma, nhà chính khách bảo thủ hạng nhất, ghé vào tai nhà thu tô Mêđêni thì thầm:

-Ông bạn ạ! Thế thì cái phát minh mới này quả là kỳ diệu! Nó sẽ giúp ta nhớ lại nhiều sự kiện đã quên. Có 1 lần ở đồn cảnh sát tôi bị người ta nện cho 1 trận như tử, ông tha lỗi cho cách nói hơi thô tục của tôi... Lúc chuẩn được khỏi đó, tôi lập tức đến ngay phòng giám định y khoa để xin giấy chứng nhận là bị đánh, rồi mang ra toà kiện. Nhưng các ông ở toà chẳng thèm xem xét kẻ nào đã đánh tôi, mà rồi không hiểu thế nào họ lại kết luận là chính tôi đánh tôi mới tức chứ!

Nhà thu tô bảo:

-Nhưng mà bác Khanda ạ. Chuyện ấy có liên quan gì với chuyện cái gương này?

-Ấy chết! Liên quan quá đi chứ lại! Vì lúc tôi bị đánh, tôi nhìn thấy trên đường có treo 1 cái gương. Bây giờ thì mọi việc sẽ được khám phá ra hết.

-ừ phải - Mêđêni hưởng ứng - Còn tôi thì nhờ những chiếc gương thần kỳ

này tôi sẽ phải vớ được ít nhất là 4, 5 vạn bạc.

-Làm thế nào mà vớ được?

-Có gì đâu! ở nhà tôi có 1 cái tủ gương. Và chuyện tôi 1 dạo dan díu với con gái lão Kaliavi là cô ả Antuguyn thì chắc bác đã biết rồi.

-Chuyện ấy thì ai mà chả biết!

-Lão bố nhất định không chịu gả con gái cho tôi, còn cô ả thì cũng quên phắt ngay những tình cảm của mình. Nhưng giờ thì không xong với tôi đâu! Lão ta sẽ phải gả con gái cho tôi và tôi sẽ trở thành triệu phú cho mà coi!

-Nhưng ông định làm cách nào mới được chứ?

-Tôi và cô ả Antuguyn đã từng ân ái với nhau bao nhiêu lần ở nhà tôi, ngay trước cái tủ gương ấy. Sáng mai tất cả những cảnh yêu đương ấy sẽ diễn lại trong gương. Tôi sẽ mang cái gương đó cho lão Kaliavi xem, ông hiểu chưa? Thế là lão ta sẽ phải gả con gái cho tôi, bằng không thì phải chuộc lại cái gương ấy.

-Thế lão ta không chịu thì sao?

-Thì càng hay! Tôi sẽ mang cái gương ấy cho mọi người xem. Hay không kém gì xem hát ấy chứ! Và tôi sẽ thu được ổi tiền! Hoan hô những cái gương kỳ diệu!

Vợ nhà buôn hàng nhập khâu to nhỏ với ả nhân tình của ngài Hátgi Ôxman là Phurxtuca:

-Tôi vẫn không sao quên chàng được!

-Chị bảo ai? Kaplan ấy à?

-ừ, Kaplan ấy! Thế mà chàng thật chóng thay lòng đổi dạ. Nhưng thôi, ngày mai tôi sẽ đứng ra trước gương để được sống lại những giây phút êm đềm với chàng.

-Tôi cũng phải trả thù lão già nhà tôi mới được! Tôi sẽ đưa gương cho hắn xem, để hắn thấy rằng hồi tôi mới quen hắn, tôi còn trẻ và xinh đẹp như thế

nào! Thế mà bây giờ, chắc chị biết đấy, hấn ta đã chán tôi rồi. Tất cả bọn đàn ông đều thế cả!

Khách khứa ai nấy đều sung sướng khi bàn tán về cái phát minh mới.

Cô nàng Phuxtuca luôn mồm nói:

-Ước gì chóng đến ngày mai nhĩ!

Cô em vợ béo nục nịch của viên giám đốc nhà băng phụ hoạ thêm:

-Vâng, ước gì chóng đến ngày mai! Em thấy sốt ruột quá! Trời ơi, những kỷ niệm thời quá khứ của em! Tuổi thanh xuân của em!

Người thì mơ ước được gặp lại trong gương hình ảnh người mẹ đã khuất của mình, người thì muốn được thấy lại thời thơ ấu.

Bỗng ngoài cửa có tiếng chuông, rồi 1 vị khách mới bước vào. Đó là Sakháp Giêrabétđia, 1 bác sĩ phụ khoa nổi tiếng. Mặt ông ta tái nhợt như người chết.

-Có chuyện gì vậy, bác sĩ? Anh bị ốm hay sao thế? - vị chủ nhà hỏi.

Viên bác sĩ lắp bắp:

-Các vị không nghe nói gì cả à? Các vị không biết tin gì hay sao?

-Tin gì cơ, anh Sakháp? Có tin không hay à?

-Đài phát thanh vừa nói xong mà! Ngày mai, nhờ việc phát minh ra tia sáng nguyên tử nên tất cả các gương sẽ hiện lại toàn bộ những hình ảnh từ trước đến nay! Thế mà các vị không hay biết gì cả hay sao?

Mọi người bật cười ngạc nhiên:

-Thế thì tuyệt quá chứ sao, hử bác sĩ?

Bác sĩ Sakháp kêu lên 1 cách chán ngán:

-Trời ơi! Té ra các vị mất trí cả rồi!

Đoạn ông kéo phái nam giới sang 1 phía.

-Cái phát minh mới này đúng là giết tôi. Trong phòng mổ của tôi, trước bàn mổ, chắc các vị cũng biết đấy, có 1 tấm gương lớn.

-Thế thì sao?

-Thế thì chết tôi chứ còn sao nữa! Các vị còn chưa hiểu hay sao? Tất cả những vụ phá thai, nạo thai và còn nhiều chuyện khác nữa sáng mai thế là vỡ lở hết cả...

Đám các ông lo lắng nhìn nhau.

-ừ nhỉ, bỏ mẹ thật!

-Thế mà mình không nghĩ ra!

-Nếu thế thì ê mặt quá nhỉ!

-Thậm chí phải nói đó là tội ác mà bọn mình đã... ấy chết, xin lỗi, nghĩa là tôi không có ý nói thế...

Nghe các ông xì xào to nhỏ, đám các bà cũng đâm nhón nháo. Bà vợ ông Đavút Xôinva rên rỉ:

-Hạnh phúc gia đình tôi, cuộc sống êm ấm 20 năm nay của vợ chồng tôi thế là hết! Ngày mai chồng tôi sẽ biết hết mọi chuyện. Đầu tiên là chuyện với 1 tài xế của ông ấy, rồi sau là với 1 tài xế khác... Tất cả sẽ diễn ra trước gương...

Cô nàng Phuxtuca than thở:

-Thì ai mà ngờ được có ngày những cái gương kia lại làm vỡ lở mọi chuyện...

-Còn tôi thì sáng nào cũng lục túi, lấy cắp tiền trong ví ông ấy... Sáng nào cũng thế... Lúc ông ấy còn đang ngủ... Đến bây giờ ông ấy vẫn chưa hay biết gì. Nhưng ngày mai thì thôi... ông ấy sẽ biết hết.

Ngài Hátgi Ôxman cứ lẩm bẩm 1 mình:

-Lẽ ra mình không nên đàn dúi với con hầu gái ấy. Mẹ kiếp! Đúng là ma dẫn lối quỷ đưa đường!...

Những tiếng kêu "trời" vang lên mỗi lúc 1 to. Sau đó không khí trong phòng lại im lìm như chết.

Bỗng giọng nói ồm ồm của bác sĩ Sakháp phát tan bầu không khí im lặng:

-Thưa các vị, chẳng lẽ các vị vẫn chưa tin rằng cái phát minh mới này, cái thứ gương kỳ diệu này sẽ làm tan vỡ hạnh phúc của chúng ta hay sao?

-Không, không... Đúng là những cái gương này sẽ giết tất cả bọn ta!

Viên bác sĩ nói tiếp, dần từng chữ:

-Thế là rõ rồi! Những chiếc gương bị tia sáng nguyên tử chiếu vào sẽ phá vỡ hết trật tự xã hội.

Khắp phòng lại nhao nhao cả lên:

-Đúng thế! Nhưng chúng ta biết làm gì được!?

-Đối phó cách nào bây giờ?

-Có cách gì cứu vãn được không nhỉ?

Ông bác sĩ tuyên bố:

-Chỉ có 1 cách thôi, là phải đập vỡ hết các tấm gương đi!

Ngài Mêđêni để thêm:

-Thế chưa chắc, phải nghiền vụn chúng ra mới được!

Cô thư ký có đôi mắt hạt nhãn, có giọng nói thỏ thẻ, cũng lên tiếng:

-Phải cho vào cối mà giã thành bột ấy!

Rồi khách khứa giải tán ai về nhà nấy.

Suốt đêm hôm đó trong thành phố đâu đâu cũng vang lên tiếng kính vỡ.

Người ta thi nhau bỏ gương vào cối mà giã.

Sáng ra những người phu hốt rác sừng sốt trước 1 cảnh tượng chưa từng thấy: khắp nơi chài nào cũng ngổn ngang những đồng gương vỡ, phố xá thì tràn ngập bụi kính.

Đúng 9h sáng, giọng người phát thanh viên vang lên trong tiếng nhạc:

"Xin quý vị lưu ý: Loại gương soi tốt nhất thế giới là gương mang nhãn hiệu "Kỳ diệu". Dùng gương này quý vị có thể nhìn thấy ảnh của mình chỉ những lúc nào quý vị soi vào nó mà thôi! Xin quý vị nhớ cho nhãn hiệu của nó là

"kỳ diệu"... Gương "kỳ diệu"..."

Trong vòng 1 ngày chủ hãng gương "Kỳ diệu" đã trở thành triệu phú!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Cơn ác mộng

Đài phát thanh Xtămbun đã chấm dứt chương trình phát thanh. Nghĩa là lại hết 1 ngày cũ bắt đầu 1 ngày mới. Đêm nay tôi có bao nhiêu việc phải làm: phải viết xong 2 truyện ngắn, 1 bài châm biếm và trả lời thư yêu cầu của 1 tạp chí. Những thứ này sáng mai là họ lấy. Ngoài ra còn phải đọc 3 tạp chí do nhà bưu điện đưa đến và 1 cuốn sách mỏng nữa. Nhưng cuối cùng tôi chỉ viết xong có mỗi 1 truyện ngắn. Vì hôm nay tôi thấy trong người mệt mỏi quá.

Tôi đã sắp sẵn 1 xấp giấy để viết truyện ngắn thứ 2, nhưng ý tưởng bay đi đâu hết cả. Tôi giở lại cuốn sổ tay, hy vọng có thể tìm ra 1 ý nào đó trong những mẫu ghi chép cũ, nhưng cũng chẳng ăn thua. Không có ý nào có thể phát triển thành truyện ngắn được.

Tôi bỗng cảm thấy đói. Cái bệnh tôi nó như vậy. Nghĩa là cứ khi nào không viết lách gì được, là y như lại nghĩ đến chuyện ăn uống hay 1 chuyện linh tinh gì đó. Tôi leo lên gác. Trong nhà im lặng như tờ. Mọi người đã ngủ cả. Tôi mò xuống bếp. Com canh đã nguội ngắt. Ai mà đi hâm được?... Cuối cùng tôi kiếm được đĩa cá sặcđin, mấy quả cà chua, 1 ít mỡ và dăm miếng

dưa.

Sau đó tôi lại quay về bàn làm việc, ngồi bóp trán suy nghĩ. "Mình buồn ngủ hay sao thế này?" Tôi nghĩ vậy, rồi dần dần thiếp đi thật. Tôi lại còn nằm mơ nữa. Tôi mơ thấy hình như tôi lạc đến 1 nước nào xa lạ. Tôi không biết đích xác đó là nước nào. Tôi bước vào 1 gian phòng rộng mênh mông. Không hiểu các bạn thế nào, chứ tôi thì tôi tin rằng những cái gì thấy trong mơ thì không bao giờ có trong thực cả.

Xung quanh chiếc bàn dài kê ở giữa phòng có nhiều người đang ngồi. Tôi đến đây với 1 trọng trách. Tôi không biết chính xác tôi đang ở đâu và người ta đang làm gì ở đây, nhưng không dám hỏi, vì sợ người ta cười, bảo tôi là anh ngố, không biết cả chỗ mình đang ở là chỗ nào nữa! Vì thế tôi cứ phải xem mọi vật xung quanh mà cố tự phán đoán lấy. Có lẽ tôi đang ở Châu Mỹ, nhưng có thể tôi đang ở Châu Âu cũng nên...

Người ta đang hội đàm. Đại biểu nước tôi chỉ có độc mình tôi. Trông người nào cũng bệ vệ.

-Rất hân hạnh được đón tiếp ngài! - 1 vị đại biểu nói với tôi.

-Cám ơn các vị! - tôi đáp.

-Ngài sẽ cho chúng tôi được biết tình hình đất nước ngài chứ?

Tôi run quá, nhưng rồi cũng tự động viên: "Có gì mà run! Đây chỉ là mơ thôi mà!" Nhưng mơ thì mơ, chứ nhớ ra...

-Vâng. Tôi sẵn sàng kể cho các vị nghe tất cả những gì tôi biết.

-Nước ngài đang ở tình trạng chậm tiến có phải không? - người ta hỏi.

Tôi bỗng thấy ngọt thở. Lạy thánh Ala! Tôi biết trả lời với họ thế nào bây giờ? Nếu tôi bảo: "Vâng. Tôi ở nước chậm tiến đến!" thì có nghĩa là tôi tự thoá mạ nước tôi trước mặt các quan khách quốc tế. Và theo luật hình, như thế tôi sẽ bị khép vào tội khinh quốc thể. Nhưng nếu bảo: "Không phải. Sao lại chậm tiến? Nước tôi tiến ghê gớm ấy chứ lại!" thì hoá ra tôi nói dối!

Nhưng thôi. Thà nói dối còn hơn bị kết tội khinh quốc thể. Nói dối thì chẳng bị tội gì cả.

Tôi bèn hét lên:

-Ai bảo các ngài thế? Đó là điều bịa đặt và xuyên tạc, thưa các vị! Xin các vị chớ quên rằng chúng tôi có rất nhiều kẻ thù. Chúng luôn luôn tìm cách tuyên truyền nói xấu chúng tôi.

Mọi người há hốc mồm kinh ngạc.

-Nghĩa là chúng tôi đã nhận được 1 thông tin không chính xác?... 1 người nào đó nói, nhân mạnh từng chữ.

-Vâng, tất nhiên rồi!

-Chúng tôi hiểu. Các ngài là dân tộc rất tự trọng, nên khi người ta gọi các ngài là "chậm tiến" thì các ngài tức giận. Nếu vậy, chúng tôi sẽ không dùng cái tên ấy nữa, mà sẽ thay bằng mấy chữ "chậm phát triển". Như vậy chắc ngài thấy ổn chứ?

-Không! Như thế cũng không được! Chúng tôi không phải là những người chậm phát triển, mà trái lại, chúng tôi là những người rất, rất chi là phát triển!!

1 lần nữa, mọi người lại sững sốt, quay sang xì xào với nhau.

-Thế hiện nay ở nước ngài còn nhiều thành phố chưa có điện không?

Nếu tôi bảo còn, thì rõ ràng tôi tự bôi nhọ nước tôi. Chà! Quý bắt tất cả các người đi!

-Không! ở nước chúng tôi, từ các thành phố lớn cho đến các làng mạc xa xôi hẻo lánh, nơi nào cũng có điện hết!

-Hoan hô!... Hoan hô!... Tuyệt thật!

-Nhưng nghe nói giá điện bên nước ngài đắt lắm thì phải? Bao nhiêu tiền 1 kw nhỉ?

-Cái gì? Điện ấy à? Điện bên chúng tôi đắt ấy à? Nhưng bên nước tôi điện có

mất tiền đâu!... Không mất tí nào cả! Lại còn mất tiền điện nữa có mà chết!

-Tuyệt quá nhỉ!... Trứ danh thật!...

Tôi hả hê lắm: tôi đã khéo giới thiệu nước tôi với quan khách quốc tế. Ước gì báo chí đăng lại những lời phát biểu của tôi để đồng bào tôi thấy được tôi đã biết cách tuyên truyền có lợi cho đất nước như thế nào!

-Người ta đồn rằng tiền nhà bên nước ngài rất cao. Nhà cửa thì khan hiếm...

1 người dân trung lưu phải mất đến nửa số thu nhập vào tiền nhà. Phải thế không?

1 tiếng nói bên trong thúc giục tôi: "Nói đi! Nói hết sự thật đi!" Tôi bảo nó: "Tôi sợ lắm! Mọi người sẽ phản đối tôi". Giọng nói vẫn năn nỉ: "Sợ gì! Đây chỉ là mơ thôi mà! Họ có thấy giấc mơ của anh đâu. Họ có biết đâu những điều anh nói! Cứ nói hết sự thật đi."

Mồ hôi tôi vã ra như tắm. Tôi lấy khăn lau trán, rồi cười lớn:

-Hahaha!... Té ra các vị hình dung nước tôi như vậy đấy! Tôi không thể phát biểu gì thêm về chuyện này. Chỉ cần chúc cho cái bọn độc mồm độc miệng chết quách đi cho rồi! Dân nước tôi không hề biết thế nào là nhà cửa khó khăn cả! Các vị nghe rõ chưa? Cũng như ở tất cả các nước văn minh, chúng tôi được sống trong những ngôi nhà rất đẹp, tiện nghi đầy đủ, mà chỉ mất có 10% thu nhập thôi!

-Thế còn các công chức?

-Các công chức thì được phân nhà tùy theo số người trong gia đình. Nói chung là họ được ở rất rộng rãi, và tiền nhà phải trả rất ít, đến mức gần như là được cho không.

-Nghe nói bên nước ngài, những người chủ nhà không cho các gia đình có con thuê nhà có phải không?

-Hahaha! Láo toét! Ai nói với các vị thế? Bên chúng tôi người thuê nhà thậm chí không biết mặt mũi chủ nhà là ai cả. Chỉ biết mỗi cái gọi là Hội đồng nhà

cửa thuộc Toà thị chính thôi! Khi nào cần nhà, người ta chỉ việc đến đó mà nó đại khái như: "Tôi cần 1 căn nhà 5 buồng. Nhà tắm có lát gạch men xanh, chứ màu hồng thì không thích hợp. Vì màu hồng ảnh hưởng đến thần kinh vợ tôi.

-Chà! Nước thế mới gọi là nước chứ! - các đại biểu trầm trồ thán phục -
Hoan hô! Hoan hô nước ngài!

Tôi được thể càng ra sức khoe khoang tăng bốc nước tôi.

-Nhưng nghe đâu đời sống bên nước ngài khó khăn lắm thì phải. Những người lương thấp sống rất thiếu thốn. Ngay tầng lớp trung lưu cũng thế?

-Lại còn có chuyện thế nữa kia đấy! Thưa các vị, các vị nhớ cho rằng dân nước tôi mà sống khó khăn thiếu thốn, thì đó chỉ là theo giọng lưỡi của báo chí nước ngoài mà thôi. Đồng bào chúng tôi rất nhân đạo, nên hết sức thông cảm với những người nghèo khổ. Dân nước tôi không hề biết đến những khó khăn về đời sống, và nói chung là họ không biết đến bất cứ khó khăn gì! Cầu thánh Ala cho đồng bào tôi đừng bao giờ biết đến những chuyện đó! Còn tầng lớp trung lưu ở nước tôi sống rất hạnh phúc. Họ có nhờ tôi chuyển đến các vị lời chào đặc biệt. Họ còn dặn tôi khi đến đây phải cải chính các tin đồn nhảm mà các vị nghe phải.

-Thế còn các vấn đề như nạn thất nghiệp, điều kiện lao động vất vả và lương công nhật thấp kém thì sao?

-Trời ơi các vị! - tôi kêu lên - Các vị muốn tin ai? Tôi hay những lời đồn nhảm nhí linh tinh?

-Tất nhiên chúng tôi tin ngài.

-Nếu vậy các vị hãy nghe đây: Trước hết tôi xin nói về công nhân: Công nhân bên nước chúng tôi sống rất sung sướng, các vị có hiểu không? Tôi không biết có nước nào công nhân được hưởng lương cao như công nhân nước tôi không? Tôi chắc là không! Không có nước nào cả! Lương công

nhân nước tôi cao đến nỗi họ không biết tiêu gì cho hết. Tôi xin tiết lộ với các vị 1 điều bí mật: nếu người công nhân của chúng tôi tích lại số tiền thừa của mình, thì chỉ trong 1 tháng anh ta có thể xây được cả 1 nhà máy! Nhưng anh ta cần nhà máy làm quái gì? Cái gì anh ta cũng có đủ rồi.

-Chà! Chà!... Thế mới gọi là nước chứ!

Ôi! Giá hăng thông tin quốc gia biết được chuyện tôi ca tụng nước tôi và đưa tin cho tất cả mọi người biết về giấc mơ này của tôi thì hay biết chừng nào!

-Thế vấn đề giáo dục ở bên ngài ra sao? Người ta bảo 80% dân số nước ngài còn mù chữ có đúng không?

-Bây! ở nước tôi ai cũng biết đọc biết viết hết! Mà còn biết nhiều đến nỗi người ta chán không muốn đọc muốn viết nữa. Tôi đổ cá vị tìm thấy ở nước tôi 1 người nào mù chữ đấy! Các giáo sư, nhà báo, nhà văn của chúng tôi hoặc là làm nghề viết, hoặc làm nghề đọc. Số người làm được cả 2 nghề tuy không nhiều lắm, nhưng văn sĩ và độc giả ở bên tôi cứ gọi là vô thiên lủng! Trường học ở nước tôi nhiều đến nỗi muốn làm đường sá mới thì phải phá bớt trường đi mới có chỗ mà làm. Còn giáo viên thì không đếm xiết được! Đi đâu cũng gặp toàn giáo viên là giáo viên!

-Thế sao bảo các ngài phải xin nước ngoài viện trợ cho các tấm lều bạt để làm lớp học?

-Haha! Đó là chúng tôi nói đùa thế thôi! Vì không muốn để các nước khác biết sự hùng mạnh của chúng tôi, nên chúng tôi phải vờ làm ra vẻ thiếu trường học.

-Tôi thấy hình như không phải thế! - 1 vị đại biểu đứng phất dậy - Tôi có đọc báo của các ngài. Trong những bài châm biếm của ngài, tôi thấy ngài luôn luôn kêu về nạn thiếu trường sở và thiếu giáo viên.

Tôi cười lớn:

-Hahaha! Thế mà các ngài cũng tin là thật ư? Tôi viết thế chẳng qua cốt tạo

ra cái chuyện trái ngược mà thôi! Vì dân nước tôi rất thích những chuyện ngược đời. Nếu viết rằng mọi chuyện đều tốt đẹp cả thì họ lại không thích. Vì t hế muốn tạo ra những chuyện trái ngược, tôi phải viết rằng ở nước tôi thiếu trường học vân vân... Có thể họ mới mua báo. Nhưng đó là cách tuyên truyền trong nước thôi, còn tuyên truyền ra nước ngoài thì lại khác...

-Nghe nói bên nước ngài đường sá mở mang cũng chậm lắm thì phải. Những con đường hiện có thì rất tồi!

Tôi đã ngán ba hoa lắm rồi, nên đứng dậy bảo:

-Thôi đủ rồi, tôi phải đi đây!

-Đi đâu? Ngài không thể đi đâu cả, vì ngài đang nằm mơ kia mà!

Nghĩa là họ cũng biết đây là 1 giấc mơ!

-Thôi, các ngài buông ra để tôi đi!

-Nhưng ngài định đi đâu?

-Về nước tôi chứ còn đi đâu?

Tôi định tiến ra cửa, nhưng bị mọi người chặn lại, dồn vào góc phòng.

-Buông tôi ra! - tôi hét lên.

-Ngài đang nằm mơ, ngài không thể đi đâu cả.

Các bạn đã từng gặp những cơn ác mộng nên chắc biết: trong cơn mộng mị, lúc sợ quá, bạn định bỏ chạy, nhưng chân bỗng ríu lại, muốn thét thật to lên, nhưng tiếng tự nhiên mất hẳn. Lúc này chính tôi cũng đang ở trong tình trạng như thế. Tôi muốn bỏ chạy mà chân không sao cử động nổi.

-Chúng tôi muốn hỏi ngài 1 câu nữa - 1 người khác đứng dậy bảo - ở nước các ngài có tự do hay không?

Sợ quá, tự nhiên tôi nói không thành tiếng nữa.

-Hừm... hừm... hừm... - tôi cứ ú a ú ớ. Tiếng nói bị tắt trong họng.

-Ngài nói đi chứ! ở nước ngài có tự do hay không?

Tôi tự khích lệ: "Có quái gì mà sợ! Dù sao đây cũng chỉ là mơ thôi. Ta

chẳng sợ ai hết." Nhưng sao tôi vẫn thấy run quá. Giọng nói bên trong lại thì thầm giục tôi: "Đúng rồi! Đây chỉ là giấc mơ thôi!"

-Nói đi! Nói đi! Có tự do ở nước ngài hay không? - mọi người lại nhao nhao giục tôi.

Cuối cùng tôi cũng lấy lại được tiếng nói. Tôi lắp ba lắp bắp:

-Có!... Có nhiều... Nhiều lắm!....

-Mọi thứ tự do đều có chứ?

-Các ngài muốn hỏi những thứ tự do gì?

-Tự do báo chí chẳng hạn!

-Ồ, cái đó tất nhiên là có rồi! Tự do gì chúng tôi cũng có hết! Chúng tôi có đủ các thứ tự do. Cả tự do báo chí nữa! Muốn bao nhiêu cũng có. Nhưng thôi, các ngài cho tôi đi đi!

-Nghĩa là ở nước ngài có đủ các thứ tự do?

-Tôi đã trả lời rồi mà: Có đủ hết!

-Tốt lắm! Nhưng nghe nói luật báo chí cũ ở nước ngài vẫn còn có hiệu lực. Thế thì đó là cái tự do gì?

Đến phải biến thành hơi nước thì mới thoát khỏi tay họ được! Trong giấc mơ, người ta thường hay bay. Tôi giang 2 tay như đôi cánh định bay, nhưng bị cái gì như cục chì giữ chân lại, không sao rời khỏi mặt đất được. Chắc tại tôi ăn no quá nên nặng bụng, chứ không thì tôi đã bay bổng như chim rồi!

-Thế nào? Có đúng là luật báo chí cũ vẫn còn hiệu lực không? Ngài trả lời đi!

-Ừ, đúng là vẫn còn cái luật ấy đấy! Nhưng việc gì đến các ông nào! Cái luật ấy còn, nhưng chúng tôi không áp dụng... Cũng như chúng tôi vẫn còn giữ những khẩu đại bác mà Phatích đã dùng chiếm lại Xtămbun, nhưng chúng không bắn được nữa. Thế thì sao? Chẳng lẽ cũng phải phá đi à? Sở dĩ chúng tôi cố ý không thay luật báo chí phản dân chủ cũ, chẳng qua là muốn đề nhắc

nhờ mọi người rằng họ đã từng phải sống 1 thời kỳ ngột thở như thế đấy!
Nhưng bây giờ chúng tôi đã có tự do báo chí và nhiều thứ tự do khác nữa.
Tự do ở nước chúng tôi nhiều đến mức người ta không biết dùng chúng làm gì nữa!

Thế còn tình hình kinh tế? Nghe nói ngân sách của các ngài bị thiếu hụt nhiều phải không? Xin ngài cho biết ý kiến về vấn đề này.

Tôi lại bắt đầu vã mồ hôi. Biết trả lời thế nào bây giờ đây, lạy thánh Ala?

-Chả lẽ tôi cứ mơ mãi, không bao giờ tỉnh lại hay sao? - tôi kêu lên tuyệt vọng.

-Nếu ngài không nói thật thì không bao giờ ngài tỉnh lại được đâu!

Nhưng nói thật thì tôi lại bị mang tội nói xấu Tổ quốc mất! Ôi, sao mà khó xử thế này hả trời!

-Tình hình kinh tế nước tôi không đến nỗi tồi tệ như các vị tưởng đâu. ý tôi muốn nói là nó... rất... tốt đẹp, rất rục rờ. Rục rờ đến nỗi có thể làm người ta loá mắt!... Còn ngân sách thì lúc nào cũng rất thẳng băng.

Tôi còn định nói nhiều nữa, nhưng bị mọi người ngắt lời.

-Thôi được rồi! - 1 vị ngồi dự nói - Chúng tôi mời ngài đến đây cốt để ngài cho biết rõ sự thật, để nếu thấy cần thiết, thì tổ chức quốc tế sẽ giúp đỡ các ngài, chẳng hạn ươm cấp vốn, hoặc cho ngài vay tiền... Nhưng vì tất cả mọi thứ ở nước ngài đều tốt đẹp cả, nên chúng tôi thấy không cần phải giúp đỡ gì nữa. Thôi xin chúc ngài mọi điều may mắn. Tạm biệt ngài.

Đến lúc này tôi mới chợt tỉnh và hiểu ra rằng hoá ra người ta phái tôi đến đây là để xin viện trợ của nước ngoài.

-Tốt quá! Nhưng sao các ngài không cho tôi biết trước? Nếu biết trước, có phải tôi đã tuyên truyền nước tôi theo cách khác rồi không?

-Thôi xin chào ngài!

Tôi khóc nức lên vì đau xót. Thì các bạn cứ nghĩ xem. Giá tôi dám nói hết sự

thật, thì có phải nước tôi đã nhận được trợ giúp của các nước rồi không? Thế nhưng tôi lại sợ nếu nói thật thì sẽ bị kết tội nói xấu quốc gia. Thế là tôi đã bỏ lỡ 1 dịp may hiếm có!

Tiếng khóc làm tôi bừng tỉnh. Trời vẫn chưa sáng.

Tôi bật đèn lên. Đúng là trong mơ tôi đã khóc thật. Tôi lau những giọt nước mắt, rồi ngồi ghi ngay lại cơn ác mộng này.

Chả lẽ đêm cứ tối mãi và trời không bao giờ sáng được hay sao?

Azit Nezin

Những người thích đùa

Tội đồ bất đắc dĩ

Chiếc ô tô buýt chạt ních người. Nhưng giữa đám người chen chúc ấy vẫn nổi bật lên 1 vị khách mà thoáng trông cũng biết ngay là đi nhầm xe. Chỗ của ông ta lẽ ra là trong xe cấp cứu mới phải. Vì tay trái ông ta bị buộc treo lên vai bằng 1 dây vải trắng, đầu thì băng bó chằng chịt, 1 mắt thì sung húp lên, còn mắt kia thì thâm tím khắp xung quanh. 1 tay bám lấy thanh vịn, ông khách vừa có xoay xở tìm cách đứng cho thuận tiện, vừa rên rỉ luôn miêng. Thấy vậy, 1 hành khách đang ngồi tỏ ý thương hại, đứng dậy nhường chỗ cho ông ta.

-Cảm ơn ông! - ông khách mình đầy thương tích rên rỉ nói.

-Ủa! Bác Xenman đấy à? Thế mà tôi không nhận ra! - người khách vừa đứng dậy nhường chỗ kêu lên - Bác bị làm sao thế này? Đứa nào đánh bác hay sao mà mặt mày thâm tím hết cả lên thế kia?

-Bác Xaraphettin đây à? Chào bác! Chà, bác hỏi làm gì cho tôi thêm buồn...
Cái thân hình tôi nó thế này đã 2 tháng nay rồi...

-Rõ khổ! Thế nhưng bác làm sao vậy?

-Lạy Chúa! Xin người thương xót con! Con hoàn toàn kiệt sức mất rồi...

-Thế các đốc tờ bảo thế nào ạ? Bác bị bệnh gì vậy?

-Ôi dào! Đốc tờ mà làm quái gì! Đốc tờ cũng chả chữa được bệnh của tôi...

Lạy thánh Ala! Sao người lại bắt con chịu cái cực hình như thế này! Mà lại không bắt các kẻ thù của con phải chịu!... Ôi, khắp người tôi đau như dằm, đến chân tay cũng không cử động nổi nữa!

-Nhưng dù sao bác cũng phải đi bệnh viện cho đốc tờ họ khám xem thế nào chứ!

-Bệnh viện gì! Đến nhà thương điên thì có! Chẳng giấu gì bác, tôi bị mắc 1 cái bệnh truyền nhiễm!...

Nghe nói thế, Xaraphettin bỗng lùi hẳn người lại.

-Chết! Thế sao bác còn đi ra phố làm gì?

-Chao ôi! Nói thì dễ đấy, nhưng nào có ngôi nhà được cho cam! Tôi bị lây cái bệnh thằng con tôi mất rồi...

-Thế cậu nhà cũng bị ạ?

-Nó còn bị nặng bằng mấy tôi ấy chứ! Bệnh của nó đã thành mãn tính rồi.

Tôi bây giờ cũng vậy. Có mỗi cái trường phổ thông mà nó không làm sao tốt nghiệp được! Năm lớp 9 đã bị đúp rồi, lên lớp 10 cũng lại thế nốt! Mà cũng chỉ tại cái trò bóng bính chết tiệt! Đã bao nhiêu lần tôi lạy van nó, bảo:

"Mày quăng ngay cái trò bóng bính khốn nạn ấy đi cho tao!" Nhưng nó lại trả lời tôi: "Con không quăng được!". Nó tự huỷ hoại cái thân xác nó thật là ghê gớm. Đến nỗi tôi với mẹ nó không còn dám nghĩ đến chuyện mong cho nó học giỏi nữa, mà chỉ lo làm sao cứu vãn lấy tính mạng của nó mà thôi!

Mỗi lần đi đá bóng về trong nó cứ như vừa đi đánh giặc vậy! Đội ơn thánh

Ala! Bây giờ nó đã bị gãy chân trái rồi, nên không đá bóng được nữa. Thấy nó bị gãy chân, tôi sung sướng quá, vì không thể thì thể nào có ngày nó cũng bị người ta đánh chết. Ôi, xin Chúa hãy tha thứ cho chúng con! Tôi và mẹ nó thường bảo: "Thôi cho nó gãy chân cũng được! Chỉ cốt sao nó thoát khỏi cái bệnh truyền nhiễm ấy mà còn sống là may rồi!" Nhưng từ khi bị gãy chân, nó lại quay sang mê xem đá bóng quá thể! Hôm nào có đá bóng thì có trời mà giữ được nó ở nhà! Đá ở đâu nó cũng mò đi xem cho bằng được. Đá ở Ängcara là nó nhảy đi Ängcara, đá ở Idomia là nó téch đi Idomia! Nhưng cái chuyện nó ước đi đi về về như con thoi ấy cũng chưa hẳn là nhục! Nhục nhất là mỗi lần đi về trông nó lại phờ phạc không còn ra hồn người nữa! Chân đứng không vững, giọng thì khản đặc lại! Có đến hàng bao nhiêu lần tôi bảo nó, là đừng có la hét như điên ấy cho nó khản tiếng ra. Nhưng nó bảo tôi: "Bố chỉ được cái ngồi nhà mà nói! Bố cứ thử ra sân mà không la hét xem nào!"... Có hôm nó đi xem về thể nào mà đầu vỡ toác ra, còn hôm khác thì mũi bị giập nát và mắt thì sưng húp lên. Giá bảo nó còn đá bóng như hồi xưa mà bị như thế thì khả dĩ còn hiểu được, chứ đằng này nó chỉ xem người ta đá thôi cơ mà!... Nhưng nó lại cãi: "Ai đi xem mà chẳng phải đánh nhau! Bố cứ thử ra đấy mà ngồi im xem nào!" Có lần chúng tôi phải đến bắt cảnh sát để nhận nó về. Những người đi xem đá bóng đánh nhau dữ quá, cảnh sát phải giải tất cả về bắt. Có đến 2 lần chúng tôi phải khiêng nó từ xe cấp cứu xuống!

"Trời ơi! Sao con không thương xót lấy cái thân con một chút, mà lại đi huỷ hoại nó thế hử con?", tôi nói với nó như vậy. Nhưng nó bảo rằng tuy cũng biết thế, nhưng nó không làm thế nào được! Nghe nó trả lời như vậy mà tôi thấy điên tiết! Tôi bèn bảo nó: "Thôi được! Hôm nào may dẫn tao đi với may để tao xem cái trò bóng bánh của may nó như thế nào?"

Và thế là tôi đi với nó đến sân vận động Mitkhatpasa. Trận đấu bắt đầu. Lẽ

cổ nhiên, lúc bắt đầu tôi chưa cổ vũ cho đội nào cả. Đội nào thắng hay thua đối với tôi cũng thế cả thôi. Tôi cứ ngồi quan sát khán giả và cười một mình. Bất ngờ, có 1 quả sút vào lưới y như 1 mũi tên. Cú sút thật là tuyệt vời!

Chính mắt tôi được nhìn thấy! Nhưng lão trọng tài ăn gian không cho tính điểm. Tôi tức không chịu được. Thấy mọi người "ê" trọng tài, tôi cũng bắt chước "ê!... ê!..." rõ to. Bỗng tôi nghe thấy có ai bảo trọng tài không cho ăn quả ấy là đúng. "Không đúng! - tôi cãi lại - Quả ấy sút rất đẹp! Nhưng trọng tài ăn gian! Đúng là lão ta ăn đút lót rồi!" Gã kia bảo tôi: "Đồ con lợn! Mà mày có biết có những cú sút như thế nào không hả?" Tôi bảo hẳn rằng bố hẳn là đồ con lợn thì có! Vì mới đi xem lần đầu, nên tôi đâu có biết tính tình của cái dân ham mê đá bóng. Thế là chưa kịp nói hết câu, tôi đã bị hẳn thoi cho 1 quả bằng trời giáng, ngã quay ra đất. May mà có những người ngồi bên cạnh can được, chứ không thì tôi đã no đòn với thằng cha ấy rồi! Còn ông con tôi thấy tôi bị đánh cũng chả thèm để ý gì cả, cứ mãi xem và luôn mồm kêu:

"Xem kia! Sắp tung lưới nữa đây này!"

Kể từ lúc đó, cái đội mà tôi bị ăn đòn vì nó, bỗng trở thành cái đội yêu mến của tôi. Bây giờ mỗi khi bóng đến chân các cầu thủ đội này là tôi không ngồi im được nữa. Tay tôi bắt đầu vung lên, như chuẩn bị đánh nhau vậy. Còn chân thì đá tứ tung không còn biết vào đâu nữa. Giá lúc này bóng mà rơi vào chân tôi, thì có lẽ nó phải bắt tít lên tận mặt trăng chứ chả chơi! Vung vẩy chân thế nào, tôi đá bốp 1 cái vào giữa lưng cái ông ngồi trước. "Ấy chết, xin lỗi bác!" Tôi vội nói, nhưng ông ta đáp lại với cái giọng của 1 người hiểu biết: "Không hề gì! Chuyện ấy là thường!". Một lúc sau thì chính tôi lại bị 1 cú đá vào lưng nảy đom đóm mắt. Bây giờ tôi mới hiểu rằng ở trên sân vận động thì không cái gì là không thể xảy ra được!

Những cú đâm, cú đá cú huých từ 4 phía cứ thế thỉnh thoảng lại giáng vào đầu, vào lưng. Nhưng cũng chẳng ai thèm để ý làm gì! Ấy là lúc mọi người

đã ham xem quá mất rồi! Bóng ở tít tận ngoài sân cỏ, mà mình ngồi đây, cứ anh bên cạnh mà sút thật lực. Mà lạ cái lúc ấy cũng chẳng ai thấy đau cả. Sau đó... bác Xaraphettin ạ, đội của tôi lại sút tung lưới 1 quả nữa, nhưng thằng cha trọng tài lại không cho ăn. Lần này thì tôi không còn nhìn được nữa. "Đuổi cổ trọng tài ra sân!" Tôi gào lên như điên, không còn biết gì đến xung quanh nữa! Chân tay tôi run cả lên. Bên cạnh tôi là 1 ông bán nước chanh. Tôi cứ vớ lấy những chai nước của ông ta mà ném vào lão trọng tài. May mà đó là những chai nước chanh, chứ không phải lựu đạn!... Chẳng ai còn buồn nhìn ra sân cỏ nữa, người nào cũng quay sang choảng nhau loạn xạ. Tôi tóm được cổ 1 thằng bé và cứ thế bóp làm nó suýt nghẹt thở. Thata đúng vô tình mình có thể trở thành kẻ giết người là vì thế! Khốn nạn cho thằng bé, nó cứ gào lên, bảo rằng cũng ủng hộ cái đội của tôi. Tôi vừa buông thằng b ra thì có 1 thằng cha cao lêu đêu bỗng vật ngửa tôi ra mà đè lấy đè đè. Tôi kêu to gọi thằng con tôi, nhưng cái thằng giò đánh còn đang mải nện nhau với lão trọng tài ở trên sân. Tôi gọi cảnh sát, nhưng cảnh sát cũng đang choảng nhau. Cả khán giả lẫn cầu thủ cũng đang đấm đá nhau túi bụi. Thôi được, để tôi hỏi cái thằng cha đang đè lên người tôi xem hấn cổ vũ cho đội nào? Té ra hấn cũng cổ vũ cho đội của tôi! Phải khó khăn lắm tôi mới thoát khỏi đôi chân gọng kìm của hấn, vì hấn ghì tôi chặt quá, sợ để tôi thoát ra thì không tìm được ai để đánh.

Mãi 1 lúc sau, mọi người mới trở về trật tự, và trận đấu mới lại tiếp tục được. Để cổ vũ các đấu thủ, bây giờ, bắt chước mọi người, tôi cũng bắt hét to: "Hoan hô! Hoan hô!" Hét được 1 lúc thì giọng tôi khản đặc lại. Tôi bèn quay sang gõ vào cái hộp sắt tây của ông ngồi đằng trước. Ông này mang cái hộp đi cũng là để cổ vũ các cầu thủ. Nhưng đến khi trên sân 2 cầu thủ bỗng xông vào nhau đấm đá túi bụi, thì cảnh tượng mới thật là hỗn loạn. Tôi bị 1 thằng cha nào đó tung bổng lên cao. Thú thật, chưa bao giờ tôi nghĩ mình có

thể bay cao đến thế! Sau đó... sau đó thế nào thì tôi không hay biết gì nữa!
Chỉ biết lúc tỉnh lại thì đã thấy mình đang nằm trong nhà thương.

-Thế là suốt từ hôm đó bác vẫn chưa bình phục được? -Xaraphettin hỏi.

-Vâng, vì đến chủ nhật sau tôi lại đến sân vận động. Chả là đội của tôi chơi mà! Làm sao mà ngồi nhà được! Nói thì dễ đấy, nhưng hôm ấy cứ thử ngồi nhà xem có được không? Có mà lấy dây thừng trói chân anh lại, thì anh vẫn cứ chuồn đi được! Ôi, sao mà người tôi đau thế này!...

Bỗng từ cánh tay băng bó của Xenman có 1 vật gì rơi ra.

-à, cái hộp sắt tây đấy mà! Để tôi gõ vào nó khi nào không thể gõ được nữa

- Xenman cắt nghĩa cho tôi, khi tôi nhặt chiếc hộp đưa cho bác ta.

Ô tô dừng lại, Xenman đứng dậy, rên rĩ nói:

-Thôi chào bác, bác Xaraphettin!

-Không dám, chào bác! Bây giờ bác đến khám đốc tờ chứ?

-ấy chết! Trận hôm nay mà bỏ thế nào được! Chà! Lạy Chúa! Chỉ mong sao cho tôi đừng đến muộn!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Anh lính Mêmét làng Êmét

Năm 1937 tôi hãy còn là 1 thiếu niên hiền ngoan oai hùng lắm. 1 ngày kia, tôi phải mang theo 1 số tiền lớn lên đường nhập ngũ. Thôi, thế là vĩnh biệt chuỗi ngày vui vẻ hồn nhiên rong chơi ngoài phố với chiếc áo phanh ngực bay phất phơ theo gió! Tôi phải thay đôi giày ngắn cổ xinh xắn, đánh xi

bóng lộn bằng đôi ủng to tướng sực mùi da thô và đeo chiếc dây lưng to bụi. Nhập ngũ được 2 tháng, thì bữa kia, đơn vị tôi được tin sẽ có đoàn thanh tra xuống kiểm tra.

-Đích thân ngài Tổng chỉ huy sẽ xuống kiểm tra đấy! - viên chỉ huy đại đội căn dặn các sĩ quan trẻ chúng tôi - Việc đầu tiên của ngài bao giờ cũng là bắt các sĩ quan đọc tên chiến sĩ, còn chiến sĩ thì đọc tên sĩ quan.

Các sĩ quan chúng tôi ai nấy hoảng hốt, triệu tập ngay binh sĩ, bắt họ phải học thuộc những điểm ghi trong giấy khai sinh và họ tên các sĩ quan của mình.

Lần ấy, cũng như mọi năm, ngài Tổng chỉ huy đến rất đúng giờ. Ngài cho dừng xe cạnh 1 đại đội và hỏi ngay người lính đầu tiên ngài gặp tên tuổi, quê quán anh ta, sau đó ra lệnh cho anh ta kể tên các cấp chỉ huy của mình, từ tiểu đội đến trung đội, đại đội... Anh lính nọ đang kể rất trơn tru, bỗng dừng tắc tị, đứng ngây ra như phỗng. Ngài Tổng chỉ huy giận lắm, nói dần từng chữ:

-Người lính không thuộc hết tên các sĩ quan của mình thì không thể gọi là người lính!

Nói đoạn, ngài lên xe đi thẳng, không thềm kiểm tra nữa.

Viên sĩ quan quân nhu trung đoàn chúng tôi có kể 1 câu chuyện như sau:

-Thật đến khổ vì những lần kiểm tra ấy! Hồi tôi còn là trung úy, tôi cũng phải cố tìm cách học thuộc tên các binh sĩ của đại đội tôi. Thậm chí tôi phải đóng 1 quyển sổ riêng, ghi tên tuổi và đặc điểm của từng người vào đấy để học. Chẳng hạn, Acmét Bôilơ, da ngăm ngăm đen, mũi tẹt. Ali Mectôgly, mắt xanh... Các binh sĩ thì suốt ngày ngồi nhẩm tên các sĩ quan, như tụng kinh vậy. Riêng có anh chàng Mêmét làng Êmét là tôi dạy thế nào anh ta cũng không thuộc được. Anh chàng này là người thôn quê, cả đời chẳng bao giờ ra khỏi làng. Mà tiếng là sống ở làng, hắn cũng ít khi có mặt ở làng lắm.

Hắn phải đi chăn súc vật, nên suốt ngày chỉ quanh quẩn trên núi. Mỗi đến ngày bị gọi đi lính, hắn mới biết mặt mũi thế nào là tỉnh. Tính tình hắn rất hay. Lúc nào hắn cười, trông chất phác dễ thương lạ. Thế nhưng sức khỏe hắn thì ít ai bì kịp! Hắn cao 1 thước 9. Khẩu liên thanh nằm trên vai hắn trông cứ nhẹ tênh! Cái gì ở thành phố đối với hắn cũng đều mới lạ, nên cái gì hắn cũng muốn biết. Trí nhớ hắn không nhanh, nhưng được cái đã nhớ, thì chắc như đóng đinh. Hắn có thể nhắm mắt lấp xong khẩu liên thanh trong đúng có 7 . Có lần tôi theo dõi đồng hồ mà! Suốt ngày hắn cứ ôm kè kè khẩu súng, như đứa con gái khư khư con búp bê ấy! Lúc hắn tháo súng ra lau, bàn tay hộ pháp của hắn cầm các bộ phận của súng trông cứ như ta cầm đồ chơi vậy. Các bạn cứ tưởng tượng là bàn tay của hắn to dùng gấp đôi tay tôi!

Thú thực là tôi rất quý Mêmét, 1 anh chàng rất khá!

1 hôm, có 1 đồ vật nổi tiếng đến chỗ trung đoàn chúng tôi chơi. Anh này trở tài đấu vật với Mêmét. Vì không có kinh nghiệm đấu, nên Mêmét chỉ tự vệ. Hắn cứ vừa lùi vừa cười như đứa trẻ. Còn anh chàng kia thì cứ nhảy hết bên này sang bên khác, lăm le xông vào chực chộp lấy hắn. Nhưng anh ta cứ nhảy như con chơi chơi thế suốt 1 tiếng đồng hồ mà không tài nào quật ngã được Mêmét. Cuối cùng trận đấu phải coi như hoà.

Đã trót kể về Mêmét, nên tôi phải tiếp tục câu chuyện. Vậy là tôi không tài nào làm cho Mêmét nhớ được tên các sĩ quan chỉ huy. Hắn cứ lẫn lộn hết cả! Chỉ huy quân đoàn hay chỉ huy trung đoàn, đại úy hay đại tướng, hắn không làm sao phân biệt được!

-Này chú em, chú ý đây này!... Ta bắt đầu từ binh nhất nhé! Anh ta tên là gì?

- tôi hỏi Mêmét. Hắn chớp chớp mắt trông rất tội, cố nghĩ, rồi kêu lên:

-Méchmét Ali!

-Không phải! Méchmét Ali là trung sĩ chứ!

-Thưa ngài chỉ huy, tôi không thể nào nhớ được! - hắn nói nghe rất thương

hại.

-Thôi được, cố gắng lên 1 chút, chú em ạ! Bắt đầu lại từ đầu nhé!...

Tôi với Mêmét đánh vật với nhau như thế suốt 2 tháng trời mà rốt cuộc vẫn không ăn thua gì cả. Sau tôi phải bắt hấn mỗi ngày học thuộc cho tôi 1 tên thôi. Chẳng hạn, hôm nay học thuộc tên của vị chỉ huy tiểu đoàn, mai thì tên vị chủ huy trung đoàn... Nhưng chỉ được 2 hôm, đến ngày thứ 3 thì hấn lại nhầm hết cả! Tôi bắt đầu cáu. Còn hấn, tuy to xác, nhưng những lúc ấy e thẹn như con gái, cứ cúi gằm xuống đất, mặt đỏ bừng.

-Tôi chả biết làm thế nào cả, thưa ngài chỉ huy! - hấn bối rối nói khẽ.

Mà hôm ấy lại đúng hôm trước ngày kiểm tra mới nguy chứ!

-Liệu đây, Mêmét ạ! Không khéo vì anh mà tôi và cấp trên của tôi bị ngài Tổng chỉ huy sặc cho 1 trận cũng nên! Tôi không hiểu anh ra giống người gì nữa! Cái đầu anh hình như không phải là đầu, mà là cái râu bột thì đúng hơn. Đồ cái gì vào là lọt đi hết! Vô phúc anh bị ngài Tổng chỉ huy gọi lên thì lúc ấy anh mới biết!

Lúc này tôi đã cáu thực sự.

Sáng hôm sau, đại đội tập hợp rất sớm. Tôi lo đến nỗi không dám nhìn về phía Mêmét nữa. Ô tô của ngài Tổng chỉ huy đã đến rồi! Tôi thấy cửa ô tô mở ra. Vị chỉ huy trung đoàn đứng nghiêm chào, rồi bắt đầu báo cáo. Sau đó lại đứng nghiêm chào... Ngài Tổng chỉ huy bắt đầu đi dọc theo hàng lính. Bỗng ngài dừng lại đứng ngay trước mặt anh Mêmét làng Êmét. Tim tôi như ngừng đập! Tai hoạ sắp giáng xuống đầu tôi rồi đây! Tôi cảm thấy như cả đôi ủng, lẫn chiếc dây lưng và chiếc đai kiếm đều xiết chặt lấy người. Tôi liếc mắt về phía Mêmét. Hình như hấn không có vẻ sợ hãi chút nào. Ngài Tổng chỉ huy nhìn thẳng vào mắt hấn và bảo:

-Anh hãy nhắc lại nội dung bản khai của anh!

-Tôi, Hátxan Mêmét, sinh năm... làng Êmét, quân đoàn 5, Sư đoàn... Trung

đoàn... Tiểu đoàn 3, đại đội 2, trung đội 1, tiểu đội 1.

Tôi thầm khẩn thánh Ala cho ngài Tổng chỉ huy chóng chuyển sang người khác.

-Tên binh nhất của anh là gì?

-Aili Iuxúp!

-Trung sĩ của anh là ai?

-Ôxman Hudura!

-Còn hạ sĩ?

-Haxan Guyntêkin!

-Còn sĩ quan trung đội?

-Huyxên!

-Chỉ huy đại đội?

-Đại úy Méchmét!...

Anh chàng Méchmét của tôi hình như quá xúc động. Hắn cứ tuôn ra một tràng hết tên này đến tên khác. Ngài Tổng chỉ huy chưa kịp hỏi, hắn đã trả lời rồi.

-Chỉ huy tiểu đoàn là ai?

-Ngài Ôxman!

-Còn chỉ huy trung đoàn?

Mêmet Êmet trả lời ngay lập tức, không chút ngập ngừng. Ngài Tổng chỉ huy có vẻ bằng lòng anh lính nhanh nhẩu lắm. Ngài nói với hắn:

-Cám ơn!

Đoạn ngài quay sang viên chỉ huy trung đoàn bảo:

-Ông hãy tiếp tục kiểm tra lấy!

Rồi lên ô tô, phóng đi thẳng.

Sau khi có hiệu lệnh giải tán, tôi chạy ngay đến chỗ Mêmet.

-Này, Mêmet! Sao chú mày to gan thế hả?

Mêmét cúi đầu, mặt đỏ dừ:

-Thế nào, chú mày trả lời đi chứ!

-Thưa trung úy, tôi có lỗi! Nhưng biết làm thế nào ạ? Tên ngài chỉ huy sư đoàn và ngài Tổng chỉ huy thì tôi nhớ kỹ lắm, nhưng các ngài chỉ huy khác thì chỉ nhớ được tên người nào là nói bừa tên ấy...

-Chà, chú em Mêmét ạ! Thế mà chú mày không luống cuống thì giỏi thật!

-Thưa trung úy, đâu có ạ! Lúc ấy tôi lú lẫn hết cả. Ngay trung úy là người quen mà đứng trước trung úy, nhiều lúc tôi còn không nói được câu gì, nữa là đứng trước Quan lớn Tổng chỉ huy! Hồn vía tôi bay đi đâu mất cả, thế là tôi cứ trả lời bừa tăng tít... Xin Thánh Ala thứ tội cho con! May mà quan lớn chẳng biết ai vào ai cả!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Lỗi là tại anh!

Khi anh bị mất việc, cuộc sống của anh bắt đầu gặp khó khăn ngay. Nhưng phải giải thích cho những ông bạn ưa tò mò biết nguyên nhân tại sao anh mất việc, mới thật khó khăn hơn nhiều!

Không! Lần này nhất định tôi sẽ chẳng hờ cho ai biết chuyện gì đã xảy ra với tôi cả. Mọi lần, có chuyện gì không may là tôi cứ hay đi kể lể với những người quen, vì hy vọng biết đâu có người có thể giúp đỡ tôi! Nhưng cũng có khi chỉ vì muốn cho khuây khoả nổi buồn. Nhưng khôn nổi, cứ mỗi lần như thế, tôi lại bị họ lục vấn đủ điều, cố tìm cho bằng được nguyên nhân nổi bất

hạnh của tôi, để rồi cuối cùng, chẳng biết thế nào, chính tôi lại bị xem là kẻ có tội trong mọi chuyện không may ấy!

Đấy - họ bảo tôi - Giá anh không làm như thế, như thế... thì đời nào ông chủ lại đuổi. Mà 1 khi anh đã cả gan làm những chuyện như vậy, thì lỗi là tại anh rồi còn quái gì! Chính anh có lỗi thôi! Cuối cùng, bao giờ họ cũng kết án tôi như vậy, và vẻ hài lòng hiện rõ ra mặt.

Hôm ấy, tôi đang vừa đi ngoài phố vừa miên man suy nghĩ về chuyện làm ăn, thì bất thành lình có người đập mạnh vào vai. Tôi ngoảnh lại thì hoá ra ông bạn Ôxman Kêman. Anh ta vui vẻ đi bên cạnh tôi. Chợt nhìn thấy bộ mặt buồn rầu thiếu não của tôi anh chụp ngay mắt xuống thay đổi hẳn vẻ mặt và bảo:

-Tôi hiểu!... - anh ta nói 1 cách áp úng.

Nghĩa là anh ta đã biết chuyện tôi bị đuổi khỏi chỗ làm. Nếu vậy thì không thoát được rồi! Thế nào anh ta cũng lại sắp tra khảo tôi, tìm cách chứng minh cho tôi biết rằng chính tôi là kẻ có lỗi đấy cho mà xem!

Cái vẻ mặt buồn rầu giả tạo thật chẳng ăn khớp 1 tý nào với cái ánh mắt long lanh, vui sướng mà anh ta không che giấu nổi. Tôi cố làm ra vẻ không hiểu cái câu "Tôi hiểu" của anh ta và hỏi:

-Anh làm sao thế? Hay có chuyện gì không vui?

-Không, tôi chẳng làm sao cả! Nhưng tôi nghe nói là anh lại vừa bị mất việc thì phải! - anh ta đáp.

-Cũng không sao! - tôi cố làm ra vẻ thản nhiên, vì không muốn tiếp tục cái đề tài này.

-Sao lại không sao? - anh ta đứng ngay giữa phố, mồm cứ bô bô kêu "Trời ơi", rồi đề nghị tôi - Thôi, chúng mình vào tiệm làm 1 cách cà phê đi, rồi cậu kể cho nghe xem đầu đuôi thế nào nào?

-Có gì đâu mà kể! - tôi đáp.

-Sao lại có gì đâu! Chà, xem cậu bắt đầu giống ai rồi nào? Thôi ta đi đi! Cậu cứ kể cho mình nghe, rồi tự khắc cậu sẽ thấy khuây khoả ngay thôi mà!

-Anh cứ làm như có thể thay đổi được cái gì không bằng!

-Cậu làm mình giận đấy!... Chả lẽ mình không phải là bạn cậu hay sao? Thế là tôi đành vào quán với anh.

-Nào, bây giờ thì cậu kể cho mình nghe xem có chuyện gì xảy ra đi! - anh ta nói, khi chúng tôi bắt đầu nhấm nháp ngụm cà phê.

-Lão chủ vừa đuổi tôi...

-Vì sao?

-Thì tôi biết được là vì sao! Anh đi mà hỏi lão ta ấy!

-Cậu có hay đi làm muộn không? - cuộc hỏi cung bắt đầu.

-Không! Bao giờ tôi cũng đến rất đúng giờ.

-Có bao giờ cậu không hoàn thành công việc không?

-Không bao giờ! Ông ta còn nói là rất hài lòng về tôi cơ mà!

-Hay là... công việc làm ăn của ông chủ cậu gặp khó khăn chăng? - anh ta cứ đoán lẩn đoán mò như người chơi ô chữ vậy.

-Trái lại, công việc của ông ta rất chạy.

Anh ta lại tỳ tay vào má, ra chiều ngẫm nghĩ.

-Thế có lần nào cậu cãi lại ông ấy không?

-Không! Ai mà dám cãi lại ông ấy!

Sốt ruột, Kêman bắt đầu nhấm nhấm móng tay.

-Thôi đúng rồi! Chắc cậu đòi tăng lương phải không?

-Đâu có!...

-Hay là... cậu có nói câu gì về ông ta, chẳng hạn có ý chê trách ông ta?...

-Ồ, không đời nào!

Tôi bị hỏi vặn một hồi nữa bằng những câu đại loại như thế.

-Chà! Chà!... Thế thì vì cái quái gì mà cậu bị đuổi được nhỉ? Hay là... có khi

nào cậu nhìn ông ta chăm chăm như cậu đang nhìn mình bây giờ không?

-Tôi không hiểu. Nhưng... có thể là có...

-Thôi thế thì đích rồi! Tớ đã bảo mà! Nhất định là phải có lý do mà lại, chứ không đời nào tự dưng người ta lại đuổi cậu cả! Chính lỗi tại cậu cứ không phải tại ai hết! Cậu cứ nhìn người ta chăm chăm như muốn ăn sống nuốt tươi thế thì ai mà chịu được! Nói thật chứ... Lỗi là tại cậu thôi!

Nói xong câu ấy, anh ta thấy trong người nhẹ nhõm hẳn.

Tôi khẽ buông 1 tiếng "Thôi, chào anh!" rồi bước ra khỏi tiệm. Thậm chí ngay cả lúc bị đuổi khỏi chỗ làm tôi cũng không thấy buồn như lúc này.

Tôi đi về phía bên ô tô.

-Thế nào, chả lẽ điều bọn mình nghe nói là đúng hay sao?

Đó là câu đầu tiên tôi nghe được khi vừa bước chân lên ô tô. 1 anh bạn quen ngồi sau tôi hỏi.

-Đúng đấy! - tôi đáp.

-Thật đáng tiếc! Nhưng vì sao thế?

-Tôi không biết.

Như người cảnh sát đang suy nghĩ trước 1 vụ án bí ẩn, anh ta lẩm bẩm:

-Lạ thật! lạ thật!... Không có cơ gì, lẽ nào người ta lại đuổi... Nhất định là phải có lý do...

-Nhưng dù sao...

-Hay là cậu bị kẻ nào tổ giác?

-Tôi không cho là như vậy.

-Hay là ông ta tìm được người thạo việc hơn cậu?

-Nhưng lúc nào ông ta cũng nói là rất hài lòng về công việc của tôi kia mà!

-Hay có thể ông ta tìm được người bằng lòng làm với số lương ít hơn chăng?

-Tìm đâu ra được người như thế!

-Thế sao ông ta lại đuổi cậu nhỉ? à, hay là cậu không biết cách ăn nói với

ông ta?

-Biết cách thế nào? Thì tôi vẫn nói chuyện với ông ta 1 cách bình thường thôi...

-Trời ơi! Thế thì rõ rồi!

-Anh bảo rõ cái gì?

-Rõ nguyên nhân chứ gì còn nữa. Với ông chủ mà anh lại ăn nói 1 cách bình thường là không được, anh hiểu chưa? Anh không thừa bầm với ông ta, thế là ông ta giận chứ có gì đâu!

-Ồ, đâu có!... 1 tháng tôi mới gặp ông ta có 1 lần. Mà khi gặp tôi cũng có được nói chuyện với ông ta đâu!

-Thế lại càng không được!... Cậu cứ lăm le định tìm cách nói chuyện với ông ấy thì ông ấy ghét là phải chứ còn gì nữa! Lỗi là tại cậu thôi!

Nói xong câu ấy, anh ta cũng thấy hể hả lắm.

Ô tô vừa đến bến đỗ đầu tiên là tôi bước xuống ngay. Tôi cảm thấy tức giận đến nỗi tôi thấy nhất định phải tìm 1 người nào đó để thổ lộ can tràng. Tôi bèn quyết định đến nhà 1 người bạn cũ.

-Tôi bị đuổi khỏi chỗ làm rồi! - vừa bước chân đến cửa tôi vội nói ngay như vậy - Nhưng tớ van cậu đừng có hỏi thăm gì hết và đừng có ý định tìm hiểu nguyên nhân!

Nhưng nghe nói thế, anh ta lại càng tò mò.

-Thế nghĩa là có nguyên nhân rất quan trọng chứ gì?

-Tớ đã xin cậu đừng có hỏi mà!...

-Thế nhưng ngày lễ tết cậu có thường đến nhà ông chủ không?

Tôi chẳng bao giờ bước chân đến nhà ông chủ, nhưng cố tình muốn làm cho anh bạn rối trí, nên tôi đáp:

-Tất nhiên rồi, cứ mỗi dịp tết, dịp lễ hay bất cứ dịp gì là tôi...

-Thôi rõ rồi... cậu đến nhiều như thế chả trách...

-Đâu! Tớ có đến nhiều đâu!...

Rồi anh ta lại bắt đầu đặt cho tôi những câu hỏi như mọi người.

-Tớ hỏi thật nhé, thế cậu có làm điều gì để ông ta cáu không?

-Không! Trái lại ông ta rất thích tớ...

-Thế thì vì cái quái gì được nhỉ? Tớ chịu không thể hiểu nổi!

Tôi lại bắt đầu thấy mất bình tĩnh, và để kìm xúc động, tôi đi đi lại lại trong phòng.

-Đôi giày của cậu kêu quá! - đột nhiên anh bạn tôi thốt lên.

-ừ! Nó kêu lắm! - tôi thừa nhận.

-Từ bao giờ thế?

-Từ lúc mới mua cơ! Đi đã 5 tháng nay rồi mà nó vẫn còn kêu.

-Thế đi làm cậu cũng đi đôi giày này phải không?

-ừ!

-Biết ngay mà! Biết ngay mà! Tớ đã bảo là không bao giờ người ta lại đuổi người 1 cách vô cớ mà!

-Cậu đã đoán được lí do người ta đuổi tớ rồi à? - tôi hỏi.

Sửa lại tư thế ngồi cho thoải mái, anh ta bắt đầu giảng giải:

-Đôi giày của cậu kêu suốt từ sáng đến tối như thế thì ai mà chịu được cơ chứ? Ông chủ cậu cáu là phải! Chính lỗi là tại cậu thôi, người anh em ạ!

-Đúng! Lỗi tại tôi! - tôi điên tiết hét lên - Tại tôi! Tại tôi! Nhưng tôi đến nhà cậu vào cái ngày đáng buồn này đâu phải để nghe những lời như thế!

Nói đoạn tôi đóng sầm cửa, bỏ ra về.

Buổi chiều, ngồi trên phà đi Cadıköy, tôi vẫn bị ám ảnh bởi chuyện đó.

-Anh nghĩ gì mà dăm chiêu vậy? - 1 người lạ mặt bỗng hỏi tôi - Anh có chuyện gì buồn chẳng?

-Không! Không có chuyện gì cả - tôi đáp.

-Nhưng trông anh có vẻ không vui. Có gì anh cứ kể cho tôi nghe, may ra tôi

có thể giúp gì chăng?

-Tôi bị ông chủ cho thôi việc!

-Nhưng tại sao?

-Tôi không biết!

-Chắc anh phải có lỗi gì đó!

-Phải! Vì đôi giày của tôi nó kêu cọt két nên ông ta cáu!

-Ồ! Anh nói đùa thế chứ! Lẽ nào vì thế mà người ta đuổi anh! Phải là lý do khác chứ!

-Tôi cứ hay nhìn chăm chăm vào ông ta, vì thế ông ta bực!

-Lại còn thế nữa!

-Vì tôi ít chịu nói chuyện với ông ta!

-Cũng vô lý!

Tôi nhìn thẳng vào mặt anh chàng không quen biết mà phá lên cười.

-Thôi đúng rồi! Chắc anh đã nhìn ông chủ và cười 1 cách nhạo báng như thế phải không?

-Đúng! Tôi đã cười như thế đấy! Và ông chủ đã đuổi tôi. Nghĩa là lỗi tại tôi.

Anh hiểu rồi chứ? Và bây giờ chắc anh hài lòng rồi chứ?

Nói đoạn tôi bỏ đi thẳng.

Trải qua 1 ngày đầy bực dọc, tôi trở về nhà. Ăn cơm tối xong thì anh bạn Ibrahim của tôi đến chơi. Trông anh thật râu rĩ! Cách đây mười hôm anh cũng vừa bị đuổi khỏi chỗ làm.

-Thế nào? Làm sao đăng ấy bị đuổi đấy? - tôi hỏi.

-Tôi không biết, còn đăng ấy thì tại sao?

-Tôi cũng cóc biết!

-Tất nhiên là phải có lý do thôi!

-Và không phải vô cớ người ta đuổi mình đâu! Chắc cậu hay nghĩ làm chứ gì? Thế cậu không trình giấy chứng nhận ốm à?

Chúng tôi bắt đầu tra khảo nhau. Trong lúc nói chuyện, Ibrahim chốc chốc lại hắt hơi và ho, cứ phải lấy khăn ra lau mũi luôn.

-Ibrahim này! Hình như cậu bị sổ mũi phải không? - Tôi hỏi

-Mình bao giờ chả thế! Viêm mũi mãn tính mà!

Lập tức tôi đứng phắt dậy, dang 2 tay ra kêu lên:

-Thế thì rõ rồi! Cậu bị đuổi là đúng rồi! - tôi nói - Thôi đừng đổ lỗi cho người khác nữa! Lỗi là tại cậu thôi.

Ibrahim nhìn tôi, vẻ bối rối.

-Cậu lúc nào cũng sổ mũi thế thì làm sao mà ông chủ chịu được! Thế nên tất nhiên là cậu phải bị đuổi thôi! Đúng không nào?

Nói xong, tôi cảm thấy thật hài lòng. Thậm chí sung sướng nữa là đằng khác! Tưởng như tôi vừa nhận được việc làm mới vậy!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Nghĩa vụ đối với Tổ quốc

Cả trại giam xôn xao về cái tin ấy.

-Này, các đảng ấy đã biết tin gì chưa? Ichxan Vadêlin đang ở đây đấy!

-Làm gì có chuyện!

-Tớ nói điêu tớ làm con chó!

-Hắn đã "đoạn" từ lâu rồi kia mà!

-Lại còn mở tiệm cà phê đảng hoàng nữa chứ?

-Cóc tin được! Cậu nói láo!

-Tớ nói lão tớ chết! Người ta mới giải hắn về hồi chiều, bằng tàu chở thư mà! Giải từ Aidiliê về. Chính tớ nhìn thấy hắn ở dưới sân. Hắn tắm ở nhà tắm xong bị dẫn về biệt khám.

-Thế đấy! Đã tưởng dứt được rồi, thế nào mà bỗng dưng lại bị tóm gáy điệu về ở với cánh ta không biết?

-Nhưng Ichxan Vadêlin là ai vậy?

-Các chú mày còn nhóc con nên không biết hắn. Hồi hắn còn làm ăn, các chú mày hãy còn bú tí mẹ! Tao quen hắn từ hồi ở Mactreckhan kia! Hồi ấy trại giam này chưa có. Mới có trại Mactreckhan thôi! Bọn ta được ngồi ở đó.

-Hồi ấy phải nói hắn nhanh thật!

Ichxan phải nằm ở biệt khám 2 tuần, rồi được chuyển sang khu 2. Đó là khu giam các phạm nhân đặc ân, những kẻ tái phạm cũ biết rõ hắn.

-Chào người anh em!

1 người vừa đun xong trà trên 1 cái hoả lò. Ichxan Vadêlin sổ sàng quăng tờ giấy 100 xuống khay. Người ta lại bắt đầu đun 1 ấm trà ngon nữa.

Người ngồi trước mặt Ichxan Vadêlin là Nuri - bị kết án 60 năm tù về tội tham ô. Nuri mặc 1 chiếc áo choàng màu mận chín trông hết sức sang trọng.

Ichxan Vadêlin - chạc 50 tuổi - chỉ chuyện trò với mỗi mình, dường như không nhìn thấy ai xung quanh nữa.

-Thế đầu đuôi làm sao hả Ichxan?

-Tôi kể ra chỉ sợ anh không tin, cho tôi là nói phét. Vì chính tôi cũng thấy chuyện này thật khó tin. Ai chứ tôi thì, chắc anh biết đấy, đã như chim bị đạn rồi! Lạy chúa! Năm nay tôi đã 50 tuổi đầu, tóc đã bạc, vậy mà chưa bao giờ tôi bị 1 vố cay như thế này. Mà lần này tôi bị lại là do tôi tận tâm phục vụ cho tổ quốc, do tôi làm nghĩa vụ công dân của mình mới tức chứ!

Chắc anh biết đấy, lâu nay tôi vẫn có 1 tiệm cà phê riêng. 1 hôm, có 2 tay của Sở Cảnh đến nhà tôi bảo:

-Mời ông đi theo chúng tôi về Sở!

Các tay mật thám cũ tay nào tôi cũng nhắm mặt cả. Nhưng 2 tay này là lính mới, nên tôi không biết. "Được! Đi thì đi!" tôi nghĩ bụng thế, "mình chẳng làm gì nên tội thì sợ đêch gì!"; đến Sở, tôi thấy Haidã đã ngồi chờ ở đó...

Haidã làm ở Sở Cẩm từ hồi tôi còn làm ăn. Bây giờ ông ta đã lên chức Chánh Cẩm. Haidã có 1 mắt hơi lé, trông lúc nào cũng có vẻ lơ đãng, nên được mọi người tặng cho biệt hiệu là Lé. Haidã Lé dữ hơn cọp.

-Bẩm quan cho gọi em có việc gì đây ạ? - tôi hỏi Haidã Lé.

-Ngồi xuống đây đã Ichxan! - Haidã Lé đáp và chỉ vào chiếc ghế. Tôi đoán ngay là ông ta cần đối tôi. Vì tính ai chứ tính Haidã Lé tôi biết rõ lắm. Tôi mà có tội tình gì thì ông ta đã nhảy xổ vào tôi mà bóp cổ cho thấy ông bà vãi rồi, chứ chả mời mọc tử tế như thế.

-Thưa Haidã - tôi nói - em đã đoạn tuyệt hẳn nghề cũ rồi! Sau cái lần cuối vớ được 1 mẻ bầm, em đã thanh toán sòng phẳng các món, và còn dư 1 ít thì mở tiệm cà phê để làm ăn sinh sống. Bây giờ quan muốn gọi em có việc gì vậy ạ?

Haidã nghe tôi nói rồi bảo:

-Đúng. Các khoản cũ coi như đã thanh toán xong. Hôm nay ta cho gọi anh đến đây là muốn anh thực hiện nghĩa vụ công dân của anh đối với tổ quốc. Tôi nghĩ bụng: không biết nghĩa vụ đối với tổ quốc là nghĩa vụ gì? Chắc chỉ có chuyện đi lính thôi! A! Ra người ta muốn bắt tôi đi lính!

-Bẩm quan! - tôi nói - em xin thưa với quen là em đã hoàn thành nghĩa vụ công dân rồi ạ! Em đã phục vụ trong hải quân đúng 6 năm chẵn, không kém 1 ngày. ấy là chưa kể em còn nằm mấy tháng trong hầm nhà thờ Divankhan ở Caxumpasa. Bây giờ em đã ngoài 50 rồi, quan còn muốn gì ở em nữa ạ?

Haidã Lé sai mang cho tôi tách cà phê và rút thuốc lá mời. Tôi lại nghĩ ngay: chắc ông ta muốn mình làm chi điếm đây!

-Thưa ông anh, nếu ông anh có ý định gì khác thì xin ông anh cứ nói thẳng. Nếu giúp được, em sẵn sàng ngay... Còn cái tiệm cà phê của em thì ông anh cứ coi là của ông anh!

-Anh nghĩ nhầm rồi, Ichxan ạ! - Haidă Lé đáp - Không ai định bắt anh đi lính! Nhưng tổ quốc muốn giao cho anh 1 nhiệm vụ khác. Anh phải cứu lấy danh dự cho quốc gia, cho chính phủ! Chính phủ rất cần đến sự giúp đỡ của anh.

-Ấy chết! Sao ông lại giễu em thế! Có đâu 1 quốc gia hùng mạnh như nước ta mà lại cần đến sự giúp đỡ của 1 tên trộm già như em!

-Chuyện gì mà không thể có! - Haidă Lé đáp - Việc quốc gia nó phức tạp lắm, nên đòi hỏi phải có sự giúp đỡ của mỗi người công dân. Và bây giờ đến lượt nó đòi hỏi sự giúp đỡ của anh.

-Thôi được! Nếu ông anh đã nói là nghĩa vụ quốc gia thì em đâu dám từ chối. Ông anh có bảo chết em cũng xin chết ngay...

Đến đây Haidă Lé mới nói thật cho tôi biết rõ sự thể.

Hoá ra là có 1 đoàn khách quốc tế sang thăm nước ta. Đoàn rất đông người. Có đủ cả người Mỹ, người Đức, người Đan Mạch, người Pháp. Có cả thương gia, bác sĩ, kỹ sư, giáo sư... Họ muốn đến tìm hiểu tình hình để viện trợ kinh tế cho ta. Nhưng đến chỗ nào họ cũng thấy tình trạng hết sức bí bết. Nghe nói tình hình lâm nghiệp họ phát ớn, tìm hiểu tình hình y tế họ thấy ngán ngẩm. Đến xem các nhà máy họ lại càng kinh. Tóm lại là đi đến đâu ta cũng ngượng chính mặt với họ đến đấy. Vì thế chính phủ ta mới quyết định bằng bất cứ giá nào phải làm cho họ kinh ngạc 1 phen.

-Bởi vậy, Ichxan ạ! Bây giờ là trách nhiệm của anh đối với tổ quốc. Anh phải cố mà làm tròn nó!

Tôi đoán chắc chính phủ ta không có cách gì làm cho các quan khách quốc tế hài lòng, nên quyết định chứng tỏ cho họ thấy trình độ chống nạn trộm

cấp của ta cao đến mức nào. Tôi bảo:

-Thưa Haida, em hiểu, xin Haida tin rằng chắc chắn em sẽ cho họ biết trình độ ăn cấp của ta rất cao, chứ không như các nghề khác!

-Anh đoán gần đúng - Haida xác nhận - Chúng ta phải cho họ biết cảnh sát của chúng ta mạnh như thế nào, và biết cách làm việc ra sao.

-Thế thì em thấy hơi khó... - tôi thở dài.

-Tất nhiên là khó rồi! Có thể mới gọi anh đến...

Anh là 1 tên móc túi chuyên nghiệp, đã từng nhiều lần vào tù ra tội. Anh rất sành sỏi cái việc này. Vậy anh hãy thi hành nghĩa vụ công dân của mình.

-Xin ông anh cho em biết rõ hơn là em phải làm gì ạ? - tôi yêu cầu ông ta.

Haida Lé giảng giải cho tôi biết nhiệm vụ. Người ta sẽ chỉ cho tôi cái khách sạn có đoàn quốc tế ở. Nhiệm vụ của tôi là phải vét nhẵn túi các vị trong đoàn, không để sót 1 thứ gì. Tất nhiên các quan khách sẽ thi nhau kêu trời và chạy đến báo cảnh sát. ở sở cảnh sát người ta sẽ bảo họ: "Xin các vị yên trí! Cảnh sát của chúng tôi làm việc rất cừ! Chỉ 5 nữa chúng tôi sẽ tóm hết những tên ăn trộm!" Còn tôi thì ngay sau đó đem tất cả những thứ lấy được về nộp cho Sở. Thế là những người bị mất cắp sẽ nhận được nguyên vẹn tài sản của họ.

"Đây! Xin mời các vị nhận lại đồ vật của mình!" Cảnh sát của ta sẽ giơ tay chào và bảo họ như vậy. Các vị khách ngốc nghếch kia tất nhiên sẽ phải nghĩ: "Chà! Thế mới gọi là làm việc chứ!"

-Em không làm được đâu, Haida ạ! - tôi từ chối - Bây giờ em thấy không đang tâm...

-Sao vậy? - Haida Lé hỏi.

-Thứ nhất là vì em bỏ nghề đã lâu, bây giờ chân tay ngượng ngịu sợ không làm nổi...

-Không lo! Anh vẫn làm được thôi!

-Thứ hai, bấy lâu nay em đã giữ được mình không nhúng tay vào chuyện ấy...

-Giữ mãi rồi cũng có ngày không giữ được đâu! Cũng như đôi giày mới ấy rồi cũng có lúc nó phải nhúng bùn.

-Tụi trẻ bây giờ có nhiều đũa bọm lắm! Ông anh giao cho chúng nó việc này có lẽ tốt hơn.

-Nhưng lũ ôn con ấy chúng lưu manh lắm! Xoáy thì chúng xoáy được đấy. Nhưng xoáy xong chúng nó biến thì có mà thánh tìm!... Lúc ấy thật là bề mặt với các vị khách quốc tế. Vì thế chúng ta mới cần 1 tên trộm thật thà như anh.

-Đội ơn ông anh đã có lòng tin em. Nhưng quả thật em không làm được đâu ạ!

-Tuỳ đấy, Ichxan ạ! Có điều nếu anh không chịu làm, ta buộc phải đóng cửa tiệm cà phê của anh lại. Ta còn lạ quái gì cái tiệm của anh! Nó vừa là sông bạc, vừa là ổ thuốc phiện lậu...

Thế là tôi đành phải nhận lời.

-Thôi được em xin làm - tôi nói - nhưng làm nghĩa vụ cho tổ quốc thì em cũng được cái gì chứ ạ? Chả lẽ em lại làm không công?

Haidra Lé nổi cáu quát:

-Người ta nghĩ đến nghĩa vụ công dân, mà anh thì lo chuyện lợi lộc. Thật không biết xấu hổ!

-Xin ông anh bớt giận! - tôi nói - ông anh làm việc cho cảnh sát, tức là cũng làm nghĩa vụ công dân, thì ông anh được lương. Ngay cả các ngài nghị viên có lẽ cũng chả ngài nào muốn làm nghĩa vụ công không cho chính phủ. Tình bạn đi đằng tình bạn, còn công việc đi đằng công việc chứ ạ! Việc nào nó phải đi việc nấy. Nghĩa vụ là 1 chuyện, còn quyền lợi lại là chuyện khác chứ ạ! Tiền bạc có hại gì đến nghĩa vụ đâu!

-Thôi được. Ta thoả thuận thế này vậy nhé! - Haidă Lé dẫu dụ - ta cho anh muốn làm gì ở cái tiệm cà phê của anh thì làm. Có điều anh phải nhớ là "moi" được cái gì của khách, anh phải đem nộp cho ta ngay, rõ chưa?

-Dạ, rõ ạ!

Cầu chúa Ala phù hộ cho anh! Ta đặt mọi hy vọng vào anh đấy! Nếu anh moi được ví của ngài trưởng đoàn thì càng đáng khen. Thôi, cho anh đi!

Chúc anh may mắn!

ừ, thì tôi đi! Gì chứ cái chuyện xoay vật đổi với tôi ngon hơn óc chó!

Tôi đến khách sạn và bắt đầu ngồi chờ.

Chờ đến tối thì thấy các vị khách bắt đầu kéo nhau về. Tôi giờ tập ảnh ra xem lại. Đích thị ông trưởng đoàn đang đi cùng bà vợ kia rồi! Tôi đứng lên, đi sát hẳn vào người ông ta lần chỗ để ví, rồi bất ngờ hích nhẹ vào ngực ông ta 1 cái. Thế là xong! Êm như ru! Té ra tôi vẫn chưa quên nghề...

Sau đó tôi chạy ngay đến nhà vệ sinh công cộng ở quảng trường Tacsim, mở ví ra xem. trong ví toàn giấy bạc mới tinh! Thề có thánh Ala chứng giám, tôi đã kìm được lòng tham, không lấy 1 tờ nào. Có bao nhiêu tôi mang nguyên về Sở.

-Anh biến đi đâu thế? - vừa thấy mặt tôi từ ngoài cửa, Haidă Lé đã quát hỏi ngay. Nhưng khi tôi chìa chiếc ví ra thì ông ta sững đến nỗi hôn luôn tôi 1 cái vào trán.

-Cừ lắm! Anh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ - ông ta khen tôi - ông trưởng đoàn vừa đến báo cho ta biết là bị mất cắp. Trông ông ta rất buồn. "Xin ngài cứ yên trí!" ta bảo với ông ta như vậy, "chậm nhất là ngày mai chúng tôi sẽ tìm lại cho ngài chiếc ví. Cảnh sát của chúng tôi làm việc rất giỏi!"

-Em đã hoàn thành nghĩa vụ đối với tổ quốc rồi, bây giờ xin chào ông anh!

Chúc ông anh mọi sự tốt đẹp! - tôi nói với Haidă thế, nhưng ông ta bảo:

-Khoan đã! Mới 1 lần thế thì ít quá! Chú em phải lần lượt moi túi tất cả các

ông khách ấy cho ta!

-Nhưng em chỉ sợ làm mãi quen tay, đến lúc muốn thôi không được.

Nhưng Haida chẳng thèm nghe tôi.

Tôi lại bắt đầu đi moi các đại biểu khác. Có 1 ông rất khù khờ, bị tôi moi nhẵn cả túi quần túi áo, lấy hết cả ví, cả chìa khoá buồng, khăn mùi soa, bật lửa, hộp thuốc lá, thậm chí cả ghim cài ve áo, mà vẫn chẳng hay biết gì hết. Không khéo bị lột cả quần ngủ mà ông ta vẫn không biết gì cũng nên!...

"Hay ta thử cắt hết cúc áo của hần ta xem sao?" Tôi nghĩ bụng như vậy, rồi cắt thật, không để lại 1 cái nào. Sau đó tôi đem ngay tất cả về Sở, bày ra trước mặt Haida.

-Giỏi lắm, Ichxan ạ! - ông ta bảo - Anh làm việc khá lắm!

Tôi bảo ông ta:

-Ông anh ạ! Em đã định lột truồng hần ra, nhưng sau nghĩ thương hại...

Tóm lại là suốt 15 ngày tôi cứ đi moi hết vị này đến vị khác trong đoàn... Tôi làm việc như 1 nhà phẫu thuật lạnh ghê. Nói thật chứ, giá tôi có lấy mất 1 lá phổi của những anh chàng đù đờ này thì có lẽ họ cũng hay biết gì.

Haida nghe tôi kể thì cứ ôm bụng mà cười.

1 hôm, tôi moi được nhẵn ví đầm của 1 bà và đem đến cho Haida Lé. Nhưng không thấy bà này đến báo cảnh sát gì cả. Thấy vậy 1 viên cảnh sát biết tiếng nước ngoài bèn gọi điện về khách sạn:

-Các ngài có bị mất gì không?

-Không - người ta trả lời.

-Các ngài cứ soát kỹ lại tất cả các ví xách và túi quần túi áo xem!

1 lát sau bỗng có tiếng chuông.

-Có 1 bà của chúng tôi bị mất sạch các thứ trong túi xách.

-Bà đó có 1 chiếc khăn tay màu hồng phải không ạ?

-Phải rồi! Sao các ông biết?

-Cảnh sát của chúng tôi cái gì cũng biết hết!

Cảnh sát của chúng tôi cứ thế đấy: họ báo cho người mất trộm biết anh ta bị mất trộm, và tên trộm đã bị bắt!...

Trước khi đoàn về nước, 1 phóng viên nhà báo hỏi vị trưởng đoàn:

-ở nước chúng tôi ngài thích nhất cái gì ạ?

Vị trưởng đoàn là 1 người có học thức, ông ta im lặng không đáp.

1 nhà báo khác nói:

-Cảnh sát của các ông rất mạnh!

Bấy giờ vị trưởng đoàn mới trả lời như thế này:

-Đoàn chúng tôi có 9 người cả thầy. Chúng tôi ở Xtămbun có 15 hôm, mà mỗi người trong đoàn chúng tôi đã bị mất cắp 9, 10 lần!... Cảnh sát của các ông cũng có thể là mạnh, nhưng những tên trộm của các ông còn mạnh hơn nhiều!

Lập tức sáng hôm sau những lời phát biểu này được đăng ngay trên các báo: ngài trưởng đoàn tuyên bố rằng nạn trộm cắp ở Thổ Nhĩ Kỳ hết sức phát triển!

Nhưng thế thì việc gì đến tôi kia chứ? Tại sao mấy ông cảnh sát lại nổi cáu và hạ lệnh tổng giam tôi? Hay tôi đã thực hiện vượt mức yêu cầu của họ?

Tôi bảo họ:

-Nhưng chính các ông bảo tôi phải đi ăn cắp để thực hiện nghĩa vụ đối với tổ quốc cơ mà! Tôi sẽ đưa chuyện này ra toà. Tôi sẽ kể hết với mọi người cho mà xem! - tôi dọa Haidar Lé.

-Nếu anh làm như thế, ta sẽ đổ cho anh là thủ phạm của tất cả các vụ trộm chưa tìm ra. Những vụ như thế ta có hàng trăm. Anh tin ta đi! Ta sẽ có cách làm cho anh phải nhận và ký vào biên bản hỏi cung. Anh sẽ phải chịu 1000 năm tù là ít!

Cuối cùng trước toà tôi đành phải cam như hên và người ta kết án tôi 2 năm

tù. Ichxan Vadêlin kết thúc câu chuyện của mình.

-2 năm cũng chả mấy! Ngoảnh đi ngoảnh lại là hết ngay thôi! - 1 người ngồi nghe chuyện lên tiếng an ủi.

Ichxan Vadêlin bảo:

-Đã đành thế rồi. Nhưng tuổi tôi đâu còn ít ỏi gì để mà ngồi tù. May phước là chỉ bị có 2 năm! Làm nghĩa vụ của tổ quốc sướng thế đấy! Hoan hô nước ta!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Diễn văn trong lễ khánh thành

Từ cửa sổ toa tàu 1 bàn tay thò ra ngoài chỉ trỏ. Tít xa, tận cuối 1 thung lũng dài ẩn mình dưới làn sương xanh, 1 ống khói nhà máy nhô lên cao vút. Tàu càng đi xa ống khói càng thu nhỏ lại, chẳng mấy chốc đã biến thành 1 cây bút chì bằng ngón tay út dựng đứng trước thợ.

Đến lúc bấy giờ người chỉ tay vào cái tấm ống khói tít xa kia mới nói rằng chính ông là người đã đọc diễn văn khánh thành cho cái nhà máy đó.

-Thế hoá ra đây là nhà máy? - 1 người cùng toa hỏi.

-Chứ sao?

-Thế nó là nhà máy gì?

-Máy gì thì hỏi làm gì?

-Dám hỏi, ngài đọc diễn văn khánh thành mà lại không biết là làm sao?

-Có thể ngài quên - 1 hành khách khác đáp thay.

-Không, quên là thế nào, hồi ấy tôi có biết đâu - người ấy nói.

-Thế sao, nhà máy không chạy à?

-Có lẽ bây giờ chạy rồi. Nhưng cái hôm làm lễ khánh thành, lúc tôi đọc diễn văn thì người ta hì hục mãi mà máy không nổ.

-Chắc lúc ấy ngài là giám đốc? - hành khách thứ 3 tò mò hỏi.

-Cái ông này! Tôi chẳng là gì cả - người đó đáp.

-Thì hẳn ngài phải là 1 nhân vật quốc gia?

-Chẳng cuốc ra, cuốc vào gì sất, ông bạn thân mến ạ!

-Thế tại sao hôm ấy lại chính ngài được đọc diễn văn khánh thành mà cho đến bây giờ ngài vẫn không biết nó là nhà máy gì?

-Hoàn toàn ngẫu nhiên. Các ông biết không, từ nhỏ lưỡi tôi đã dẻo lắm. Đừng nghĩ rằng tôi bốc phét. Quả thực là tôi nắm được nghệ thuật diễn thuyết. Tất nhiên nghệ thuật này không lộ ra trong những câu chuyện hàng ngày, chẳng hạn như câu chuyện của chúng ta bây giờ, nhưng hễ cứ đứng trước 1 đám đông là thằng diễn giả trong người tôi lại đứng dậy. Nhờ thánh Ala phù hộ... Tôi mà đã đứng nói trước quảng đại dân chúng thì đồ có ai ngắt lời tôi được. Anh bạn thân mến ạ, lúc ấy đầu óc tôi minh mẫn lạ thường, đến mức có thể nói nửa ngày không hết ấy chứ! Muốn thế phải có tài ứng biến, ông bạn quý mến ạ. Vậy tài hùng biện là gì? Tài ấy là: hễ mở mồm là nói không ngừng, không vấp, cứ nói liền, nói miết. Nói cái gì à? Cái đó không cần biết. Đầu cuối có tùy ứng được với nhau hay không, chuyện ấy cũng không có nghĩa lý gì hết. Khó nhất là bắt đầu nói. Nếu bạn cảm thấy chủ ngữ 1 đằng, vị ngữ 1 nẻo thì cái chính là đừng có luống cuống, ngược lại phải kéo cho câu dài ra, cho phức tạp thêm, thế là người nghe lẫn lộn ngược xuôi và cuối cùng chết ngộp. Diễn văn xong người ta sẽ bình: "Người này nói giỏi quá" và sẽ hoan hô nhiệt liệt.

Bạn ạ, tôi đã từng đọc những bài diễn văn như thế và lần nào cũng được mọi

người bao vây, hết lời chúc tụng. Người thì ôm ghì lấy tôi, kẻ thì hôn tay cúi đầu. Sau mỗi buổi như thế tôi thường tự hỏi: "Ta đã nói gì vậy?" Thật kỳ lạ là tôi không thể nhớ ra được. Tôi đã thế mà người nghe cũng thế. Nếu muốn biết 1 người nói có hay không thì đầu tiên phải tìm hỏi diễn giả: "Ngài nói gì vậy?", rồi sau hãy hỏi đến người nghe: "Ông ấy nói gì thế?" Đến khi vỡ lẽ là cả 2 đều không biết gì, nhưng người nghe vẫn bình phẩm: "Diễn giả thật lôi cuốn", ấy là bài văn được liệt hạng nhất đấy.

Hồi còn đi học tôi là thằng chúa lười. Hơn nữa tôi hoàn toàn mót đặc về số học và hình học, thế mà chưa bao giờ tôi bị đúp cả. Tất cả đều nhờ tài thuyết pháp của tôi. Năm nào cũng thế, cứ đến giờ học cuối cùng là tôi lại đứng lên nói với thầy giáo: "Thưa thầy kính mến, thầy cho phép con thay mặt anh em được thưa với thầy đôi câu". Thầy mới nói: "Miễn thưa bẩm, con cứ nói đi", và thế là thầy sa lưới tôi ngay. Tôi mở đầu rằng: "Nhân vì năm học vừa hết, đội ơn thầy cho phép, con xin bộc bạch những cảm tình của bạn bè con, bẩm thầy...!" Rồi, không để cho thầy tôi kịp lấy sức mà bàng hoàng, tôi không ngậm miệng lại giây nào, cứ thế mà tuôn ra tràng giang đại hải: "Thầy ơi! Suốt 1 năm qua thầy đã... dạy chúng con... trên con đường khoa học sáng lạn... khơi mào đầu óc chúng con... mầm mống rực rỡ..."

Rồi đó tôi phát ra tất cả những gì chọt đến trong đầu. Toàn bộ nghệ thuật là không được vấp vấp. Không được để người nghe kịp nghĩ: "Nó nói gì vậy?" Cứ nói và nói, không được dừng lại.

Lúc tôi mới nói thầy giáo không hiểu, sau thầy bị rơi vào tình trạng quên lú, rồi những nếp nhăn trên trán thầy dần ra đôi chút, cuối cùng thầy nhăn mũi, mắt thầy mờ dần không chớp và 2 bàn tay run lên. Còn tôi vẫn cứ nỗ lực liên hồi không nghỉ. Giá các bạn được nghe tôi nói lúc ấy nhỉ! Chắc cũng phải đổ nước mắt. Thầy tôi lau mũi, cổ họng giật giật. Cuối cùng không giữ được nữa, nước mắt thầy tôi rùng rùng. Tôi thì cứ nói, còn thầy thì cứ khóc. Thỉnh

thoảng tôi lại ném 1 cái nhìn lên thầy tôi. Lúc nào nhìn thầy sắp chết xỉu tôi mới dừng chút ít. Lúc đó thầy tỏ vẻ muốn nói lại đôi lời. Nhưng mấy lần thầy tôi không noi ra được. Thầy hỉ mũi, thở dài nặng nhọc, lau mắt rồi nói: "Các con của tôi ơi, thầy thật bội phần cảm kích và xúc động đến nỗi thầy không sao nói ra được những tình cảm của thầy..." và, đang nói dở câu, thầy tôi bỏ lớp chạy ù ra ngoài. Còn chúng tôi thì cười theo âm ỉ.

Thầy dạy môn hoá của chúng tôi được gọi là thầy Nidam-số không. Nhiều trường đã biết danh thầy. Thầy có 1 câu nổi tiếng: điểm 10 là điểm của thánh Ala vĩ đại, điểm 9 là điểm của riêng tôi, điểm 8 là điểm của trò nào chăm chỉ nhất. Tuy vậy cũng chẳng ai đạt được điểm 8 của thầy cả. 1 hôm vào cuối năm học, thầy Nidam-số không vừa vào lớp, tôi liền đứng dậy diễn thuyết. Giá lúc ấy tôi không ngược mắt nhìn lên thì thầy tôi đã ngã dập đầu xuống đất. Các bạn tôi xóc nách thầy mãi mới vực được vào phòng hội đồng. Ông bác sĩ đến hỏi: "Sao thế này hả ngài Nidam?" Nhưng nước mắt đã cản lời thầy Nidam-số không lại. Các thầy giáo khác đồ riết tội cho bài diễn văn hàng năm của tôi. Tuy thế tôi đã được thầy Nidam cho đến điểm 10. Đến kỳ thi, tôi vừa vào lớp thầy đã khóc nức lên mà rằng: "Dẫn nó ra đi, dẫn ra đi!" Thầy không hỏi tôi 1 câu, cũng không nín khóc, cứ thế mà hạ điểm 10 xuống. Từ đó đã bao năm trôi qua, thầy Nidam-số không đã về hưu từ lâu, thế mà đến nay hễ gặp tôi ở đâu là thầy không cầm nổi đôi hàng lệ. Thậm chí thấy tôi từ xa thầy đã nức nức lên rồi.

Nói chung đối với các thầy giáo không nên nhìn vào hình thức. 1 thầy cau có nhất thường lại là mềm yếu nhất.

Thế là nhờ diễn văn tôi đã tốt nghiệp trung học. Ra làm viên chức tôi được bổ đến 1 tỉnh xa. Tôi đã đi ngang đi dọc khắp thành Anatôli. Thực ra tôi chẳng làm 1 công vụ viên chức nào cả, nhưng bao giờ thượng cấp cũng dành cho tôi những nhận xét tốt đẹp. Còn về lương bổng tôi cũng cứ nhảy 2 bậc

mỗi kỳ. Bạn ạ, tất, tất cả những cái đó đều ở tài diễn thuyết của tôi mà ra. Không tuần lễ nào không có 1 vài cuộc họp.

Khi thì 1 thượng quan trút linh hồn về trời và người ta phải tổ chức điệu phúng, khi thì đón rước xếp mới và người ta phải chiêu đãi mừng ngày nhậm chức. Người đến, người đi thấy đều phải có diễn văn của tôi. Vào lễ truy điệu chỉ cần tôi khai giọng: "Thưa các bạn đồng nghiệp quý mến, hôm nay chúng ta phải sống những giờ phút đau thương nhất và nặng nề nhất trong cuộc đời mình..." thì mọi người ngồi dưới đã bắt đầu nức nở. Nếu lễ truy điệu làm ở khách sạn thì đến cả những anh hầu bàn, thậm chí những bác đầu bếp cũng sụt sùi nước mắt.

Cuộc đời tôi cứ trôi đi như thế đó, các tôn huynh ạ.

1 lần, cách đây 4 năm tôi đi nghỉ phép. Chả là tôi có 1 người bạn từ hồi để chỏm tên là Hami. Tôi đi nghỉ ở Xtămbun và trên ô tô buýt tôi gặp cái chàng Hami ấy. Chúng tôi ôm ghì lấy nhau mà hôn. Bao nhiêu năm không gặp còn gì. Chắc các bạn còn nhớ, lúc này tôi vừa kể rằng những bài diễn văn của tôi đã làm rơi nước mắt từ thầy giáo cho đến thượng cấp. "Này, cậu về chơi với mình 1 ngày nhé - Hami đột nhiên bảo - Ngày mai bọn mình làm lễ khánh thành nhà máy."

Tôi nhận lời. Cái quãng tôi vừa chỉ tay ấy là nơi chúng tôi rời ô tô buýt. Đêm ấy tôi ngủ nhà Hami. Hôm sau chúng tôi đến nhà máy. Nhà máy thế nào, các bạn đừng có hỏi vội! Cả 1 sân toàn là cừ, bò, lạc đà và trâu.

-Sao nhà máy lại nuôi cừu nhỉ?

Bữa ấy chính tôi cũng thắc mắc.

Hami bảo tôi rằng súc vật dùng vào tiệc khao. Bầy cừu được tắm sạch, lông được nhuộm phẩm hồng, sừng được sơn son, rồi được sắp vào hàng lối ngay ngắn. Như thường lệ, sau lễ khánh thành, lúc nhà máy bắt đầu hoạt động là lập tức đàn súc vật bị chọc tiết.

Băng khánh thành vẫn căng. Bàn tiệc đã chuẩn bị. Mọi tư đã xong, mọi nhẽ đã ổn định. Khách lần lượt đến từ sáng. Nhà máy nằm giữa 1 khu đất lớn, thêm à chả mấy chốc khu đất đã thành 1 biển người đông nghìn nghịt. Đến trưa thì ô tô đã đậu 1 hàng dài. Bạn Hami của chúng ta bước lên diễn đàn. Vì không có tài nói nên bạn ấy áp úng mấy chỗ, cuối cùng mới được 1 câu:

"Bây giờ quan trên tôn kính của chúng ta, người mang hạnh phúc về đây, sẽ khởi động cho toàn nhà máy". Ai cũng nghĩ quan trên sẽ bấm 1 cái nút, nói cách khác, sẽ phát 1 tín hiệu và trước mắt mọi người cả nhà máy sẽ hoạt động. Vị quan đó bước lên 1 cái bục cao, lấy ngón tay ấn 1 cái nút, xong lại ấn lần nữa, rồi lại ấn lần thứ 3. Lúc ông ta vừa vươn tay về phía cái nút thì ở phía sau người ta đã đè nghiêng những con vật xuống đất và kè dao vào cổ. Vị quan cứ ấn mãi cái nút mà nhà máy vẫn bất động. Bực mình vì vị quan mãi không làm xong cái nhiệm vụ cón con đó, Hami đứng lên tự tay nhất mạnh chiếc nút.

Kết quả vẫn vậy. Trong đám đông đã có người cười rúc rích, nhiều người lộ vẻ chán nản ra mặt. Ala, lạy thánh Ala!

Bối rối, Hami chạy xuống chỗ tôi. Mặt anh ta tái nhợt, đôi mắt hoảng hốt.

"Cứu mình với! - anh ấy van lơn - Mình sẵn sàng hôn tay hôn chân cậu, cậu bảo gì mình cũng xin vâng. Hỏi ai giúp được mình bây giờ thì chỉ còn cậu. Cậu lên diễn đàn và nói 1 lời đi! Cậu hiểu không, chúng mình đã chuẩn bị xong để khởi động nhà máy, chỉ còn quên cái dây cua-roa bánh đà nữa thôi. Bây giờ chúng mình đi mắc dây, còn cậu lên nói cho khoảng 10 . Phi cậu không ai làm nổi. Minh van cậu lên nói đi, nói gì cũng được, gọi là trấn an ấy mà.

Tôi còn biết làm gì khác được? Tình bằng hữu thôi thúc. Tôi đành lên bục.

"Kính thưa các vị quý khách - tôi mở đầu như vậy. Nhưng thậm chí tôi đã biết tên nhà máy là gì đâu. Hôm qua lúc đêm khuya về nhà Hami, Hami có

đem chuyện nhà máy ra kể nhưng quả thật là tôi đã quên mất, lúc ấy mệt quá, buồn ngủ rũ mắt. Thế là chân tôi thì đứng trên bục, còn mắt tôi thì đảo quanh nhà máy, cố tìm hiểu xem chức năng của nó là gì. Thế nhưng tôi không sao đoán ra được. Giá phỏng tôi biết là nó sản xuất ô tô hay là sản xuất đường mật thì tôi có thể nói suốt ngày đêm. Đằng này tôi cứ nhìn quanh mà không thấy Hami đâu cả. Phát điên lên. Nhưng biết làm sao, tôi bèn nói: "Kính thưa các vị quý khách, đại quý khách! Tất cả chúng tôi... đều có... cái vinh hạnh... được chào đón... các vị. Các vị đã chẳng quản.. muôn dặm đường xa... trăm điều mỗi mệt... để đến đây... chia vui. Nhưng thế chưa đủ! Và... lát nữa đây, thưa các vị, trước mắt các vị... nhà máy sẽ bắt đầu hoạt động, nhà máy đứng đầu cả nước..."

Trên bàn có 1 cái bình. Tôi cầm lên rót nước ra cốc, đồng thời ngoảnh vội về phía người đứng sau lưng tôi bảo: "Tìm ngay Hami và bảo anh ấy rằng, dù mắc cua-roa hay làm cái khi gió gì đi nữa thì cũng phải nhanh lên đây"

Người ấy trả lời khẽ: "Cua-roa mắc rồi mà máy vẫn không chạy. Hoá ra là quên bánh xe răng trực chính. Bây giờ còn đi tìm."

Tôi lập tức giảng giải cho đám quần chúng biết thế nào nghĩa là "nhà máy". Tiếng "nhà máy" bắt nguồn từ đâu mà vào trong tiếng Thổ Nhĩ Kỳ ta.

-Thế nhưng chính ngài có biết không? - 1 người cùng phòng trên tàu hỏi.

-Bạn vàng của tôi ơi, quả thật tôi cũng không có ý niệm gì cả. Tôi không biết mà thánh giả của tôi cũng không biết.

Rồi tôi nói nhà máy xuất hiện ra làm sao, tôi giải thích rằng chữ "nhà máy" bắt nguồn từ tiếng Latinh, tôi kể về lịch sử phát triển các nhà máy, tôi thông báo địa điểm xuất hiện nhà máy đầu tiên. Có 1 lúc tôi thoáng nhìn thấy Hami. Anh ta ra dẫu van lon: "Cậu cứu mình nhé, cứ nói dài vào". -"Thưa các vị tôn khách - tôi lại nói tiếp - Lát nữa nhà máy hoạt động các vị sẽ thấy nhà máy này không giống 1 nhà máy nào khác. So với những nhà máy tương

tự trên thế giới thì nhà máy này xếp hạng nhất...".

Tôi nhìn đồng hồ, từ lúc tôi nói mới có 5. Tôi lại nhắc cái bình nước: "Máy móc lại làm sao thế? - tôi vội hỏi người đứng phía sau - Đến bây giờ vẫn chưa lắp được bánh răng à?" - Dạ, lắp rồi nhưng máy vẫn không chuyển.

Ngài Hami bảo gửi lời cảm ơn ngài và xin ngài nói dài thêm chút nữa. Tìm mãi hoá ra anh em thợ quên lắp cái nồi hơi nhỏ. Bây giờ sắp xong rồi ạ".

Nửa tiếng sau: "Hỏi bây giờ đất nước ta cần cái gì nhất? Các vị hãy thử trả lời câu hỏi ấy xem!" Tôi đưa mắt nhìn những gương mặt đang hướng về tôi: "Tất nhiên, các vị đều biết rằng đất nước ta cần nhất là nhà máy. Vì sao lại cần nhà máy? Vì rằng nhà máy có nồi hơi, có trục truyền động, có mô tơ, có máy cái, nhà máy có ông giám đốc, có người gác cổng, có nhân viên, có căng-tin, có ống nước. Và nếu thiếu 1 chi tiết đi thì nhà máy không tài nào vận hành được. Sau khi chúng tôi đã giảng giải cho các vị rõ về cái chân lý đó... chúng tôi xin phép 1 lần nữa được nói rằng: "Xin nhiệt liệt hoan nghênh các bậc khách đại tôn đại quý!" Còn bây giờ, nếu được các vị cho phép, tôi xin kể đôi điều về các nhà máy. Trước hết phải hiểu nhà máy là gì? Nhà máy nghĩa là nhà máy. Chừng nào chúng ta chưa thấm nhuần cái chân lý đó chúng ta sẽ không bao giờ khởi động được nó. Hoặc giả..."

Vừa lúc đó có người đặt trước mặt tôi 1 mảnh giấy. Tôi đọc lướt. Thì ra là của Hami. "Cậu cứu mình với. Nhân danh những gì thiêng liêng nhất, cậu phải nói nữa. Cái ống khói lẽ ra phải ở nóc lò thì thợ lại lắp nhầm vào cửa sổ phòng ông giám đốc. Bây giờ đang đục 1 lỗ mới. Đừng có ngừng lời đây, kéo mà chết mình."

Tôi nhìn thính giả: "Mới nhận được 1 bức điện - tôi bảo họ - Nhân dịp khánh thành nhà máy này, các nước láng giềng anh em gửi lời chúc mừng ta và đặt hàng trước."

Nước trong bình đã cạn. Mặt trời đã lặn. Chiều xuống. Bóng tôi buông màn.

Còn tôi cứ nói, có lúc tôi được biết 1 điều đáng kinh ngạc là máy móc đã xong mà chỉ còn quên thuê thợ điều khiển. "Ngài nói thêm chút nữa cứu chúng tôi với - người đứng sau lưng tôi van vãn - chúng tôi đã cho người đi gọi thợ rồi."

Nhưng đến đây sức chịu đựng của tôi đã kiệt.

Tôi tóm lấy vai người ấy lôi ra trước micrô "Thưa quý vị - tôi nói - Bây giờ nhà chuyên gia này sẽ kể vắn tắt vài lời về nhà máy chúng ta..."

Tôi nhảy đại xuống chạy ù về nhà. Đến nơi tôi lên ô tô chuồn thẳng. Thế là tôi cũng chẳng hay cái nhà máy có chạy được không. Còn Hami thì tôi chả gặp đâu cả. Nghe nói năm ngoái anh ta dẫn đầu 1 đoàn đi thăm Châu Âu.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Vì sao chú mèo cúp đuôi chạy?

Bất kỳ việc gì cũng có cái "tại sao" của nó.

Không, câu mở đầu như thế chưa được! Phải bắt đầu bằng 1 câu gì nghe triết lý hơn kia! Hay thế này vậy: "Dù thế nào thì thế, sau cơn bực dọc, người ta cần phải được trở về trạng thái bình tĩnh."

Thực ra thì câu này nghe cũng chưa ổn. Có lẽ những lời nói vĩ đại chỉ có ở miệng các bậc vĩ nhân mà thôi! Chính vì thế mà lúc nào tôi cũng thấy thương cho cái thân phận mình. Truyện nào tôi cũng bắt đầu bằng 1 câu đáng được lưu truyền thiên cổ. Thế mà tuyệt đối không 1 ai thèm coi cả tôi lẫn những lời nói của tôi ra cái gì cả! Mà bạn tưởng các bậc vĩ nhân phát ra

được những câu gì đặc biệt lắm sao? Có 1 bậc vĩ nhân bảo: "Mùa hè nóng." Thế là mọi người rối rít ca tụng: "Trời ơi! Chí lý biết chừng nào, sâu sắc biết chừng nào! Cái chân lý vĩ đại mà nhân loại phải tìm kiếm hàng trăm năm nay, đã được Ngài nói ra trong 3 chữ!"

1 vĩ nhân khác trước lúc tắt thở thốt lên: "Mở cửa ra!". Người ta lại đưa nhau bình phẩm: "Chà! Cả 1 ý tưởng vĩ đại chứa đựng trong câu nói thiên tài! Chỉ bằng mấy chữ, nhà tiên tri đã vạch đường cho hậu thế!"

"Mở cửa ra!" Câu đó nghĩa là gì?

Muốn hiểu hết ý nghĩa thâm thúy của mấy chữ này cứ gọi là phải viết hàng núi sách! Vì thâm ý vĩ nhân muốn nói rằng...

Mà đã là bậc vĩ nhân thì Người muốn nói gì? "Này hỡi nhân loại! Đừng có ru rú trong cái xó chuồng tăm tối như bầy lừa ấy nữa! Hãy mở cửa ra cho ánh sáng kiến thức rọi chiếu vào!"

Hoặc giả Người ta muốn nói: "Hãy mở cửa ra mà nhìn thế giới! Cho ánh sáng kiến thức soi rọi vào cái đầu óc ngu dốt của các người!"

Thế nhưng cũng như tất cả mọi người bình thường khác, trong lúc hấp hối thấy khó thở, nên bậc vĩ nhân yêu cầu "mở cửa ra" cho dễ thở hơn chút. Có thế thôi!

Sau này chết đi, sang bên kia thế giới, việc trước tiên là tôi phải tìm ngay Gót và hỏi ông:

-Người ta bảo trước lúc vĩnh biệt cõi trần, ngài có nói: "Vén rèm lên cho sáng thêm 1 chút!" Vậy ngài nói câu ấy là có ý sâu xa gì không?

Tôi chắc thế nào Gót cũng mỉm cười mà bảo:

-Thật tôi có nói "Cho sáng thêm 1 chút" à? Chắc vì lúc đó tôi thấy mắt tự nhiên tối sầm lại, nên bảo vén rèm lên để nhìn rõ mọi người xung quanh. Thế thôi!

...Tôi đang đi trên đường. Bỗng từ ngôi nhà nọ, 1 chú mèo phóng như bay,

rồi thoáng sau thì mất hút. Chính vì chú mèo này mà tôi cứ phải suy nghĩ mãi. Vì sao nó lại gào lên 1 cách thảm thiết như vậy? Bất kỳ chuyện gì, như tôi đã nói, cũng có cái tại sao của nó. Vậy thì tại sao chú mèo cúp đuôi chạy? Đó chính là câu chuyện tôi sắp kể cho các bạn nghe bây giờ đây. Tôi sẽ thuật lại đầy đủ, theo đúng trình tự. Có điều tôi không biết nên chọn phương pháp nào cho thích hợp? Phương pháp dân chủ, từ dưới lên trên, hay phương pháp truyền thống phương Đông, từ trên xuống dưới? Nghĩa là bắt đầu từ chú mèo đến ngài Tổng trưởng, hay từ ngài Tổng trưởng xuống đến chú mèo? Không! Dẫu sao thì cũng không nên bỏ các truyền thống của ta!

Vậy thì đầu đuôi câu chuyện của chúng ta nó như thế này:

1 hôm, tất cả các báo, cứ y như là bảo nhau, nhất loạt lên tiếng công kích 1 vị Tổng trưởng nọ. Điều đó, làm vị Tổng trưởng hết sức đau buồn, đến nỗi Ngài không biết làm gì nữa. Mà hễ khi nào thấy buồn bực trong lòng và không biết làm gì nữa, là y như rằng ngài cho gọi ông phụ tá đến... Ngài đặt cho ông ta 1 câu hỏi. Ông phụ tá trả lời. Ngài lại đặt câu hỏi khác. Ông phụ tá lại trả lời rất rành rọt. Thành ra Ngài không có cơ gì để trút nỗi bực lên đầu ông ta được. Nhưng chết cái là, dù thế nào thì thế, sau lúc bực dọc, người ta cần chết cái là, dù thế nào thì thế, sau lúc bực dọc, người ta cần phải được trở về trạng thái bình tĩnh! Ngài Tổng trưởng lại đọc tiếp câu hỏi thứ 3. Ông phụ tá tường trình lại cặn kẽ cách thức ông giải quyết công việc đó ra làm sao. Thế là cơn dông tố nổ ra! Không phải làm như thế! Làm như thế là không được! Hoàn toàn không thể được!... Có thể được chứ ạ! Không thể được!... Được chứ ạ! Khô... ô...ng đ.ư.ợ.c! Ngài Tổng trưởng hả hê: thế là cuối cùng ngài đã nguôi được cơn giận. Ngài đã xạc cho ông phụ tá 1 trận nên thân. Bây giờ ngài mới cảm thấy bình tĩnh lại.

"Dù thế nào thì thế, sau cơn bực dọc người ta cần phải được trở về trạng thái bình tĩnh." Nhưng ông phụ tá làm thế nào để bình tĩnh lại được? Xin từ chúc

à? Không được! Vì có gì? Ông bèn hỏi ông chánh văn phòng 1 câu. Ông chánh văn phòng trả lời. Ông hỏi tiếp câu nữa. Ông chánh văn phòng vẫn trả lời được. Nhưng được thì được, chứ trong lúc trả lời, ông chánh văn phòng vẫn không tránh khỏi sơ xuất. Xong rồi! Ông phụ tá cho gọi viên thư ký đến.
-Viết đi! Ông ra lệnh cho người thư ký.

Ông phụ tá đọc cho người thư ký chép 1 lúc lâu và thấy cơn giận nguôi dần. Lạy trời! Giá ông không trút bỏ được nỗi bức thì ruột gan ông đến vỡ tung ra mất! Rồi cả gia đình ông cũng vì thế mà mất hết bình tĩnh, sẽ quay ra cáo gýt nhau mất!

May lắm! Nhưng còn ông chánh văn phòng thì biết làm sao đây? Làm sao đây? Làm sao ông có thể ngậm viên bồ hòn ông phụ tá vừa tặng ông mà lấy làm ngọt được! Ông bèn ấn nút chuông:

-Gọi cho tôi ông thanh tra Ali vào đây!

-Thưa ông, ông Ali đi thanh tra đã 10 hôm nay rồi ạ!

-Thì gọi ông Vêli!

-Thưa ông, vâng.

Ông thanh tra Vêli vào:

-Bẩm ông cho gọi tôi?

-Ông đã làm xong cái việc tôi giao chưa?

-Bẩm ông đã ạ!

-Còn việc kia?

-Bẩm việc kia cũng xong rồi ạ!

-Ông nói rõ xem xong là xong thế nào?

Ông Vêli trình bày lại căn kẽ đầu đuôi.

-Nhưng có phải làm như thế đâu? Hoàn toàn không phải! Ai bảo ông làm như thế? Làm thế là láo toét! Láo toét hết! Ông hiểu chứ? Ôi! Lạy Đức Ala! Ông chánh văn phòng gất ngậy cả lên. Vì nếu không gất thế, ông đến tắc thờ

mất!

Đến lượt ông thanh tra thấy tức quá! Nhưng biết làm thế nào? Chả lẽ chịu cảm ả? Không! Thế này thì tức lắm, không chịu được!

-Ông trưởng phòng!

-Dạ, ông bảo gì ạ?

-Sáng nay tôi dặn ông cái gì?

-Sáng nay ạ? Bẩm ông không có dặn gì cả!

-Vô lý, không có lẽ!

-Sáng nay nào tôi có gặp ông đâu ạ!

-Nếu vậy thì sáng hôm qua?

-Hôm qua ông bị mệt không đến sở ạ.

-Thế thì sáng hôm kia!

-Sáng hôm kia ông có dặn là...

-Nghĩa là tôi có dặn chứ gì? Nhưng tôi dặn cái gì mới được chứ? Tại sao ông không làm tròn trách nhiệm? Thái độ của ông như vậy là không thể dung thứ được, ông hiểu chưa? Không thể được! Tôi cấm đấy!... Cương quyết cấm!

Mặt ông trưởng phòng dài thườn ra. Nhưng dù thế nào thì thế, sau lúc bức dọc, người ta cần phải được trở về trạng thái bình tĩnh.

-Gọi ông phó phòng vào đây!

Ông phó phòng vào. Ông trưởng phòng hỏi:

-Biểu "Đ" ông làm xong chưa?

-Thưa ông đã!

-Xong toàn bộ chứ?

-Xong toàn bộ ạ!

-Thế các tờ phiếu đã ghim lại với nhau chưa?

-Ghim rồi ạ!

Làm gì mà cứ phải đúng rầm rắp thế nhỉ?

-Thế gửi đi chưa?

-Thưa đã ạ!

Cứ làm như không thể chậm lại được ấy!

-Gửi bao giờ?

-Hôm qua ạ!

-Sao? Hôm qua à? Sao lại chênh mảng đến thế được nhỉ? Cái kiểu đâu lại đổ đốn như vậy? Phải làm việc chứ! Làm việc! Làm việc hàng ngày! Tôi yêu cầu ông! Ông rõ chưa?

Chao ôi! Khi trút được cơn bực, người ta cảm thấy nhẹ nhõm làm sao!

Ông phó phòng bước vào phòng ông trưởng bộ phận. Ông thở 1 cách nặng nhọc.

-Cái gì thế này?

-Chứng từ để chuyển sang phòng kế toán đây ạ!

-Ra thế đấy!... Thế là rõ rồi. Đến giờ mà vẫn còn ngồn ngang bừa bãi thế này... Lại còn cả đồng này nữa này...

Ông phó phòng vừa bước ra, ông trưởng bộ phận tức giận nắm bốp 1 cái xuống bàn:

-Haxan đâu?

-Haxan nào ạ? Haxan bộ phận 2 hay Haxan kế toán ạ? Lại còn Haxan làm ở phòng đăng lục nữa ạ! Hay ông muốn gọi ông Haxan lục sự?

-Lôi cổ đến đây bất cứ thằng Haxan nào cũng được! Nghĩa là cứ gọi cho tôi tay Haxan lục sự ấy!

-Thưa ông đã có chuông nghĩ, ông ấy đi ăn cơm rồi ạ!

-Nếu vậy... anh tên là gì?

-Huyxên.

-Huyxên hay Muyxên cũng vậy thôi! Tôi bảo cho các anh biết, tất cả lũ các anh...

Ông trưởng ban nổi trận lôi đình khoảng 10 . Cuối cùng ông thấy nguôi giận, rời khỏi sở.

Còn Huyxên thì quay sang hạch sách ông văn thư. Cửa kính sao lại bẩn thế này? Trần nhà gì mà đầy mạng nhện thế kia? Bàn nào cũng đầy bụi. Sàn nhà thì chẳng chịu lau chùi gì cả... Không thể chịu được! Không chịu được! Hiểu chưa? Hả!...

Ra khỏi sở, Huyxên cũng thấy nhẹ nhõm hẳn, cái nhẹ nhõm hẳn, cái nhẹ nhõm của người trút bỏ được cái ác bồng nặng trĩu khi vụ rét vừa hết.

Ông văn thư định trút giận lên đầu người gác cửa, nhưng ông này lại về nhà mất rồi. Làm sao bây giờ? Dù thế nào thì thế, sau cơn bực dọc, người ta cần phải được trở về trạng thái bình tĩnh. Ông văn thư bước lên xe điện.

-Cái nhà anh này! Dẫm cả vào chân người ta! - ông bắt đầu sinh sự với ông khách đứng bên cạnh - Chân căng cứ xéo bừa đi, chẳng nhìn gì hết!

Ông khách im không nói.

Người soát vé tiến đến.

-Ông lấy vé đi!

-Anh không thấy tôi đang bị ép thế này à? Cả 2 tay đều không nhúc nhích nổi thì làm sao mà rút được ví? Lúc nào xuống tôi sẽ mua!

-Không được!

-Sao lại không được?

-Đã bảo không được là không được! Ngộ nhớ nhân viên kiểm tra đến thì làm sao?

Thế là thành to tiếng. Rốt cuộc, ông văn thư cũng tìm được người để trút giận.

Hết chuyện cuối cùng, người soát vé trở về nhà. Chị vợ toét miệng cười khi thấy anh về.

-Làm cái gì mà nghe răng như cái con khỉ thế? - anh soát vé bỗng thấy điên

tiết - Cái thằng bố mày đây đũa nào cũng bắt nạt được, mà mày còn...
Chửi mắng vợ 1 trận nên thân xong, anh ngồi vào bàn điềm nhiên xới com
ăn.

Chị vợ thì bắt đầu thút tha thút thít. Trong lúc đó, chú mèo cứ quần dưới
chân. Cáu tiết, chị đá cho nó 2 cái vào lưng. Thế là chú mèo ngheo lên 1
tiếng thảm thiết rồi nhảy bổ ra đường.

Chị vợ anh soát vé nép sát vào người chồng. Tình yêu đầm thắm nhất
thường đến sau nước mắt. Cả đôi đều đã bình tâm lại.

"Bấy kỳ việc gì cũng có tại sao của nó". Ví thử các báo đừng công kích ngài
Tổng trưởng, thì việc gì chú mèo tội nghiệp nhảy bổ ra đường!

Con người dù sao cũng khôn ngoan, biết cách trở về trạng thái bình tĩnh.

Nhưng còn chú mèo? Chú nhảy bổ đi mất như hoá dại. Liệu rồi chú có lấy
lại được bình tĩnh hay không?

Điều ấy đến bây giờ tôi vẫn chưa dám chắc.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Hội nghị phụ huynh

Tôi cứ đắn đo mãi không biết có nên đi họp phụ huynh hay không. Đi thì
chẳng biết nói gì. Mà giả dụ có gì muốn nói, thì chưa chắc tôi dám mở
miệng. Vì tính tôi không quen nói trước chỗ đông người.

Tuy vậy, cuối cùng tôi cũng dẹp được những nỗi băn khoăn và quyết định đi.
Đến nơi, cuộc họp đang vào lúc sôi nổi nhất.

Tôi khẽ mở cửa, rón rén bước vào phòng.

Thấy tôi vào, 1 bà tỏ vẻ khó chịu, đứng dậy bảo:

-Quý ông đến muộn rồi đấy, thưa quý ông!

Tôi ngượng đến chín cả mặt, ấp úng đáp:

-Thưa vì nhà tôi đến đây không tiện đường. Tắc xi chuyển không chạy, mà ô tô buýt cũng không có.

-Đó không phải là việc mà ban giám đốc cần biết!

Tôi không hiểu bà ta định nói ban giám đốc nào? Ban giám đốc công ty xe điện hay ban giám đốc công ty xe khách?

-Cái mà ban giám đốc mong các vị phụ huynh lưu ý cho nhất là việc con em họ thường xuyên đi học muộn. Giờ học bắt đầu từ 9h, nhưng...

-Tôi đề nghị phải cấm các nữ sinh đi bít tất ni lông! - 1 bà trong số phụ huynh bỗng dưng ngang 1 câu - Và không phải chỉ các nữ sinh, mà cả các bà có tuổi nữa!

-Tôi tán thành ý kiến của bà vừa phát biểu đấy! - tôi cũng để theo 1 câu mà chính mình cũng không ngờ.

Thú thực trong đời tôi chưa từng thấy cặp chân nào xấu như cặp chân của bà phụ huynh này. Nó vừa cong như cái đòn gánh, mà phần cổ chân lại to hơn phần bắp. Đi tất dày mà vẫn trông rõ cả những đường gân to tướng.

-Tất cả nữ sinh phải bắt mang tất dày màu đen hết! - Tôi tiếp thêm, mắt vẫn không rời khỏi đôi chân bà phụ huynh.

Không hiểu tại sao bỗng dưng tôi lại dính vào chuyện tất tai này thế không biết? Lúc ở nhà đi tôi đã định không nói gì cả.

1 ông ăn vận sang trọng bỗng đứng phết dậy, nói như hét:

-Chúng ta còn có nhiều vấn đề quan trọng khác cần phải bàn, chứ cái chuyện tất tiếc đấy chỉ là chuyện vặt thôi! Trước hết chúng ta phải bàn đến chuyện dạy sinh ngữ. Theo tôi, tất cả các môn phải dạy bằng tiếng Đức hết! Tôi đã

từng ở bên Đức nên tôi biết. Bên ấy người ta dạy trẻ con môn gì cũng bằng tiếng Đức cả!

Vẫn mặc cảm mình là người có lỗi, nên để chuộc lỗi, tôi hăng hái hứa theo:

-Tuy chưa sang Đức nhưng tôi cũng tán thành ý kiến của ông vừa phát biểu là chúng ta phải dạy học bằng tiếng Đức. Chắc các vị muốn hỏi tại sao? Xin thưa rằng vì chính người Đức là người đã đem lại triết học và khoa học, văn minh cho toàn thế giới. Chúng ta phải biết ơn người Đức. Nếu như trẻ em Đức không học tất cả các môn bằng tiếng Đức...

-Thưa ông - 1 ông đeo kính ngắt lời tôi - ý kiến của ông đã ra ngoài cuộc họp rồi! Dạy học bằng tiếng gì là việc của Bộ chứ! Còn ở trường chúng tôi, như ông biết đấy, cũng có dạy tiếng Đức. Nhưng hôm nay chúng ta họp ở đây là để thảo luận về vấn đề liên lạc giữa ban giám đốc và phụ huynh.

-Thế 1 tuần có mấy giờ tiếng Đức? - ông ăn mặc sang trọng hỏi.

-Cái đó tùy theo mỗi lớp - ông đeo kính đáp - lớp 1 là 6h, còn lớp 7 là 8h...

-Thế thì ít quá!

-ít quá! - tôi chêm vào.

-Cái chính là phải cấm đá bóng trong trường - 1 ông có tuổi ngồi dưới phòng bỗng kêu lên - Nếu không tháng nào cũng mua giày mới thì đào đâu ra tiền!

-Ồ hay! Nhưng con gái chúng nó có đá bóng đâu! - 1 bà tóc hoa râm phản đối ngay lập tức.

-Nhưng tụi con trai nó đá! - ông có tuổi vẫn buống.

-Tại sao lại dính đến chuyện con trai ở đây? Trường này là trường nữ sinh cơ mà!

-Trường nữ sinh à? Thế ra đứa cháu gái tôi học ở đây ư? Thế mà tôi cứ ngỡ là... Muốn trường gì thì trường, cứ là phải cấm đá bóng! Trẻ con bây giờ quên hết cả truyền thống của cha ông...

-Cái đáng lo nhất là con em chúng ta hay bỏ học - 1 bà giáo lên tiếng - Các

vị phụ huynh phải đặc biệt quan tâm đến chuyện này mới được!

Ông ngồi cạnh tôi hỏi:

-Không biết bao giờ mới bắt đầu dạ hội nhỉ?

-Không biết - tôi đáp - ông hỏi ông hiệu trưởng xem!

-Hiệu trưởng là ông nào?

-Tôi cũng không rõ... Nhưng trông 3 ông kia ông nào cũng giống hiệu trưởng cả...

Ông ngồi cạnh tôi bèn quay sang 1 ông có dáng điệu rất bệ vệ ngồi sau dãy bàn của ông giám đốc:

-Thưa ông hiệu trưởng, bao giờ thì bắt đầu dạ hội ạ?

-Ông hiệu trưởng đâu nhỉ? - ông này đưa mắt nhìn quanh hỏi:

-Ông hiệu trưởng ồm, không có ở đây - bà đeo kính trả lời.

-Thế bao giờ mới bắt đầu dạ hội ạ? - ông ngồi cạnh tôi lại hỏi.

-Làm gì có dạ hội nào mà dạ hội? - bà đeo kính ngạc nhiên.

Ông bên cạnh tôi ngượng quá ngồi xuống, đoạn quay sang bảo tôi:

-Hừm!... Về nhà tôi cho con ranh con 1 trận mới được! Nó láo quá đi mất!

-Tôi không hiểu ông định nói gì? - tôi đáp.

-Cái con mắt dạy nó bảo hôm nay ở trường nó có dạ hội và cứ nằng nặc đòi tôi đi dự. Nó còn bảo là chúng nó sẽ múa điệu Khácmandalur nữa! Vợ tôi đang có mang không đi được, nên tôi phải đi thay.

Trong khi đó, cái bà đòi các nữ sinh phải mang bút tất dày màu đen cứ ra sức tuyên truyền để lôi kéo thêm đồng minh cho mình. Cái ông đòi phải dạy các môn bằng tiếng Đức thì cứ bô bô kể chuyện đời sống bên Đức.

1 ông còn trẻ ngồi bên trái tôi quay sang hỏi:

-Xin lỗi, ông có biết người ta nói gì không ạ? Tôi chả hiểu gì hết!

Tôi nói vắn tắt lại cho ông ta biết những ý kiến trái ngược nhau trong cuộc họp.

-Ông cụ này thì đề nghị cấm trẻ con chơi đá bóng và phải giáo dục chúng theo truyền thống cũ. Bà giáo kia thì than phiền về việc học sinh trốn học đi chơi. Còn bà này thì...

-Làm thế nào ra khỏi đây bây giờ nhỉ? Tôi bị nhảm mất rồi! Máy ông bạn chơi sỏ tôi. Họ không nói rõ cho tôi biết gì cả. Hôm nay là tôi phải đi họp công đoàn... Suýt nữa tôi đứng lên phát biểu về quyền tự do bãi công thì có thật là đơ không?

Bà tóc hoa râm đứng lên yêu cầu trật tự:

-Thưa các vị! Các trò học ở trường ta đây đều là con em các gia đình nghèo. Gần 1 nửa trong số 670 nữ sinh của chúng ta không có đủ tiền để sắm cả sách giáo khoa. Trách nhiệm của chúng tôi là phải trợ cấp bữa ăn trưa cho ít nhất là 100 học sinh. Và chuyện này, chúng tôi xin nói thẳng là trông mong vào sự trợ giúp của các vị.

-Trợ giúp! - 1 bà phụ huynh kêu lên - Lúc nào cũng trợ giúp! Suốt đời chỉ thấy con gái đòi hết tiền này đến tiền khác không biết để làm gì? Không cho thì nó nói: "Mẹ không cho thì con không đi học đâu! Con xấu hổ với tụi bạn lắm!" Vậy tôi xin hỏi, những tiền ấy nó đi đâu? Không thể ngày nào cũng cho tiền mãi được! Phải qui định dứt khoát mỗi tháng là bao nhiêu tiền chứ! Và phải làm sao để chúng tôi ai cũng có thể kiểm tra xem tiền ấy chi dùng vào việc gì chứ!

-Đúng đấy - tôi gào lên.

Bị đổ mặt, bà tóc hoa râm bèn hỏi cái bà vừa yêu cầu phải cho biết tiền trợ giúp các học sinh nghèo được chi dùng vào việc gì xem con gái bà ta tên là gì.

-Guynten Iasôba ạ!

Bà tóc hoa râm "hừm" 1 tiếng.

-Lớp 3B, số 141. Guynten Iasôba phải không? Đúng rồi... Từ sau hè, con gái

bà chỉ đi học có 1 tuần thôi, rồi không thấy đến trường nữa. Chúng tôi đã biên thư báo cho bà biết chuyện này...

-Thế chả hoá tôi nói điều hay sao? - bà phụ huynh nọ tức lắm - Ngày nào con gái tôi cũng xin tiền, bảo để giúp ai không biết - đoạn bà quay sang bà bên cạnh phân trần.

-Mà tôi cũng không thấy nó về nhà. Thế thì chả hiểu nó lang thang ở đâu? Tôi và bố nó thì đã ly dị nhau. Nó sống với ông ấy...

Cứ thế, phòng họp có khoảng 30 người, nhưng người nào cũng ra sức nói to để át người khác và để bảo vệ ý kiến của mình, nên khắp phòng cứ ào ào như chợ vỡ.

Cuối cùng bà tóc hoa râm phải kêu lên:

-Đề nghị trật tự! ồn quá, không còn nghe thấy gì hết! Ai muốn phát biểu đề nghị nổi lần lượt, chứ không nói cùng 1 lúc như vậy.

1 rừng tay giơ lên. Ông có tuổi được phát biểu đầu tiên.

Sau khi mở đầu bằng câu "Kính thưa các thầy cô giáo" ông bắt đầu trình bày về cái tác hại của bóng đá, về ảnh hưởng xấu của nó đến tư cách, đạo đức và tư tưởng của học sinh. Ông kể rằng những người đầu tiên chơi bóng đá là những người Iadit. Bây giờ chưa có bóng, nên họ phải đá bằng cái sọ của 1 người tử vì đạo tên là Huynh. Vì thế chơi bóng đá là 1 tội rất lớn.

Nghe ông kể lẽ con cả con kê mãi, mọi người sốt ruột không chịu được nữa, phải đồng thanh kêu lên:

-Thôi đi! Cho chúng tôi còn nói với chứ!

Ông phát biểu thứ 2 đề nghị mọi người hãy xới thêm 1 xuất cơm vào cặp lòng của con em mình để tương trợ các em khác "Chúng ta làm như thế để ủng hộ các em con nhà nghèo" - ông ta nói, đoạn quay sang than phiền về chuyện giá sinh hoạt đắt đỏ, chuyện không có bơ tốt để bán, chuyện than củi khan hiếm...

Bài diễn văn của ông tưởng chừng không bao giờ chấm dứt. Bị kéo ngồi xuống ghế rồi mà ông còn tiếp tục lảm bảm 1 mình.

Biết rằng có theo thứ tự thì chẳng đời nào đến lượt, nên bất chấp cả trật tự, tôi đứng phắt dậy nói luôn:

-Thưa các ông các bà!

Tôi bắt đầu. Nhưng thực ra vẫn chưa biết nói gì. Tôi bèn kể luôn 1 câu chuyện tiểu lâm về Khótgia Naxrêdin để lôi kéo sự chú ý của mọi người đã. Nhưng không may, đến đúng đoạn hay nhất, thì tôi quên bém đi mất. Thế là tôi đành phải nói chữa thẹn: "Câu chuyện kết thúc thế nào thì chắc các vị đã biết cả rồi".

Lúc này mà ngừng nói, dù chỉ 1 tích tắc thôi, là người khác sẽ cướp lời ngay. Vì thế, chả cần logic quái gì cả, tôi nói luôn sang chuyện khác.

-Nếu con cái chúng ta bị đúp, thì lỗi hoàn toàn là ở các bậc cha mẹ hết!

Tôi nói thế cốt để lấy lòng ban giám hiệu, vì tôi cũng sợ con gái tôi bị đúp.

-Các bậc phụ huynh bây giờ không chịu quan tâm gì đến con cái của mình cả - tôi tiếp tục ba hoa - Có những ông bố thậm chí không biết con mình học trường nào lớp nào nữa.

Tôi bắt đầu hăng máu, không còn ai ngăn được nữa.

Các giáo viên vỗ tay hoan hô tôi nhiệt liệt.

Cuối cùng, bà tóc hoa râm phải bảo:

-Bây giờ khí đã muộn, nên ý kiến của ông xin để đến cuộc họp sau vậy!

-Nhưng tôi đã nói được gì đâu!

Lúc ra về, tôi được các giáo viên tiễn ra tận cổng và cảm ơn rồi rít. Nhưng vừa về đến nhà, thì lại bị vợ đập ngay cho 1 câu:

-Anh đi đâu suốt từ tối đến giờ?

Tôi nhìn đồng hồ: kim đã chỉ 10h.

-Đi họp phụ huynh chứ đi đâu! - tôi đáp - Anh đã phát biểu rất hăng và ý

kiến của anh được các giáo viên rất thích. Anh nói là các phụ huynh không chịu quan tâm gì đến con cái cả, cứ mặc cho chúng chơi bời lêu lổng, đến lúc bị đúp thì bao nhiêu tội lại đổ cả lên đầu giáo viên.

Bỗng con gái tôi chạy như bay vào phòng:

-Bố ạ! Các thầy giáo con lại hỏi tại sao bố không đi họp đấy?

Vợ tôi lập tức tra khảo ngay:

-A, thế ra những điều anh vừa nói là dối trá hết! Anh chui rúc ở đâu đến tận nửa đêm mới về mà bảo là đi họp hử?

-Bố vừa họp ở chỗ con về mà...

-Nhưng con cũng vừa ở đấy...

-Thì bố cũng vừa họp ở trường nữ sinh của con mà...

-Sao bố lại đến trường nữ sinh? Con có học ở trường nữ sinh đâu! Con học ở lớp cuối trường Baiadít cơ mà!

-Thế nào? - vợ tôi sừng sốt - Tao gửi mày đến học ở trường nữ sinh Khôkhora kia mà!

-Nhưng con bị đuổi khỏi đấy từ lâu rồi mẹ ạ!

-Trời ơi, con mất dạy - tôi điên tiết sẵn vào đũa con gái - Tại sao mày không nói cho bố mẹ biết mày học ở đâu, học hành ra sao hử? Con cái nhà mất dạy đến thế là cùng!...

Azit Nezin

Những người thích đùa

Biết ơn vạn bội

-Bạn thân mến. Tôi mới quen 1 thiếu phụ. Duyên mau thật sự!

-Nàng đẹp lắm hả?

-Còn phải hỏi. Anh xem, ảnh của nàng đây.

-Đẹp thật đấy!... Cố gắng, đừng bỏ lỡ đấy.

-Hắn đi chứ!... Anh có biết tôi say đắm đến thế nào không.

-Nhưng nàng có chú ý đến anh không?

-Hắn là có...

-Thế thì phải chinh phục ngay trái tim nàng.

-Tình hình thế nào, có gì hay không đấy?

-Tuyệt lắm. Hôm nọ tôi đã kể anh nghe rằng tôi có 1 nàng...

-A, thế nào rồi?

-Tôi yêu, yêu đến mất trí.

-Nhưng nàng có yêu anh không?

-Chưa biết.

-Phải làm sao cho nàng yêu anh!

-Làm thế nào?

-Điều ấy thì tôi có thể bàn với anh được. Thứ nhất là quà tặng. Phụ nữ bao giờ cũng thích được quà. Đầu tiên có thể là hoa, đặc biệt là tử đinh hương...

Sau đó đến 1 thứ quý hơn... Và nhớ thường xuyên nói với nàng rằng nàng rất

thông minh.

-Hay đây, tôi sẽ cố theo lời anh nói.

-Trời ơi, tôi không biết nói sao để cảm ơn anh cho hết!

-Mọi việc tốt đấy chứ?

-Bạn thân mến, anh thật hiểu lòng dạ đàn bà. Tôi đã làm theo đúng ý anh.

Nàng đối với tôi hoàn toàn có thiện cảm rồi. Nhân danh đáng Ala, anh bảo tôi làm gì bây giờ?

-Anh phải mời nàng xem phim. Nhưng phải chọn phim đừng nghiêm túc quá, có thể là 1 chuyện gì bi thảm, 1 hài kịch nhẹ nhàng, hoặc 1 màn vũ nhạc gì đó. Xem xong nhất thiết phải va-ni. Nhớ rằng trong túi anh luôn luôn phải có sô-cô-la và phải mời nàng ăn luôn.

-Thế nào tôi cũng làm đúng lời anh dặn. Tôi yêu đến hoá điên rồi.

-Hôm qua bọn mình xem phim. Vào rạp tôi mời kẹo sô-cô-la. Nàng bằng lòng lắm. Xem xong vào hàng bánh kẹo ăn kem va-ni. Nàng bảo tôi là hạng đàn ông có thẩm mỹ tinh tế. Tuần này bọn mình định đi chơi xa. Nhân danh Đức Ala, anh khuyên tôi đi hướng nào nhỉ?

-Theo tôi, các bạn nên ra đảo Hoa cương. Nên thuê 2 con la mà cưỡi. Sau đó ra bãi tắm. Rồi đi khiêu vũ. Nhưng nhớ chỉ mời nàng nhảy van thôi đấy.

-Lạy Chúa!... Làm áo tôi chinh phục được người đàn bà ấy nhỉ!

-Anh có theo đúng lời tôi, mọi việc đâu sẽ vào đấy!

-Tôi thật không biết cảm ơn anh thế nào cho hết.

-Không cần... Tôi chỉ muốn truyền kinh nghiệm cho anh thế thôi.

-Thế nào, các bạn có đi chơi không đấy?

-Đi chứ!... Tuyệt vời lắm! Nhưng tôi không gặp may...

-Sao vậy?

-Hoá ra nàng có chồng rồi. Chúng mình chỉ dạo chơi thôi, chẳng có gì hơn nữa.

- Thế nàng có yêu chồng không?
- Không đâu, nàng bảo chồng thô lỗ, ngu độn như lừa, chẳng hiểu gì hết, đối với anh ta, tâm hồn phụ nữ là 1 buồng tối.
- 1 thiếu phụ đáng thương! Vì sao nàng không ly dị đi?
- Nàng bảo nếu tôi đáng tin thì ngay hôm nay nàng sẽ nộp đơn ly dị! Tôi không biết mình phải làm gì...
- Chớ để mắt nàng!
- Công việc của anh thế nào?
- Anh đừng có hỏi. Bọn mình chưa 1 lần nào hôn nhau. Nàng nhút nhát quá. Nhưng tôi cảm thấy nàng yêu tôi.
- Tiếp tục tặng quà đi. Mua nước hoa đắt tiền vào, chẳng hạn nước hoa "Xan đan" ấy. Sau đó... tôi cũng không biết... mua 1 loại vải đẹp đi... Hầu hết phụ nữ thích màu xanh lơ hoặc là xanh nhạt.
- Ngộ chồng nàng biết thì sao?
- Làm gì mà đoán ra được? Chính nàng nói hớ ra rằng hẳn ta là 1 gã khờ kia mà. Nếu anh muốn tôi sẽ đi chọn vải giúp anh...
- Hay quá... Ta đi luôn nhé!
- Tình hình thế nào rồi?
- Tốt quá anh ạ! Tôi đưa nước hoa, nàng bảo đúng là thứ nàng thích nhất. Tôi tặng vải, nàng sướng rơn lên. Bạn ơi, tôi đang hơn hở như 1 cậu học trò.
- Anh bảo tôi phải làm gì để có nàng trọn vẹn?
- Anh hãy đọc cho nàng nghe những vần thơ của Iakhi Kêman. Phải thế thôi sẽ lấy nàng làm vợ. Phải hối thúc nàng mau mau ly dị gã khờ kia.
- Lần nay anh trốn biệt đi đâu thế?
- Bạn quá, không gặp anh được. Nàng ly dị rồi đấy!
- Thế anh vẫn quyết lấy nàng đấy chứ?
- Tất nhiên.

-Vậy thì phải nhanh nhanh lên, kéo...

-Tôi không biết lấy vì đền đáp ơn anh. Hôm qua chúng tôi làm lễ thành hôn rồi. Anh đã cho tôi 1 hạnh phúc lớn quá. Tôi đã có được gia đình, có vợ, có người yêu thương...

-Người anh em của tôi ơi. Tôi phải cảm ơn anh mới đúng, chính anh đã cho tôi hạnh phúc lớn lao. Chính anh đã giúp tôi thoát được khỏi cái con vợ yêu quái của tôi đấy!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Lên giá đến nơi rồi!

Khách khứa đến chơi tối. Giữa chừng câu chuyện có người hỏi:

-Nhà bác có đường không?

-Tất nhiên. Hôm qua vừa mua 1 cân.

Ông khách mỉm cười:

-Bác điên à? Mua mấy bao đường mà cất đi. Đường sắp hết rồi!

Không phải mấy cân mà là mấy bao mới sợ chứ!

1 người quen tôi lại đến bảo:

-Bác đã mua dầu chưa?

-Cũng còn một ít.

-Dầu hoả rồi sẽ không bán nữa đâu, mua lấy mười 15 can mà cất đi...

Không phải mười 15 lít mà mười 15 can mới sợ chứ!

1 ông bạn đến hỏi:

-Bác có trà không?

-Có chứ, mới mua 1 gói.

-Trời ơi, bác vẫn còn tỉnh táo đấy chứ? Bác phải mua ngay 40, 50 gói, chỉ tuần sau là đốt đuốc ban ngày cũng không tìm thấy đâu bán.

1 ông bạn khác khuyên:

-Đậu trắng, bác có biết không. Chạy đi mà mua lấy 5, 10 bao. Sắp đắt đến nơi rồi.

Không phải 5, 10 cân, mà 50 bao mới sợ chứ!

Ông hàng xóm sang hỏi:

-Bác còn xà phòng không?

-Cũng còn mấy bánh.

-Thế bác không biết chuyện gì à? Ai cũng chạy đi mua xà phòng cả!

Lại 1 hàng xóm khác đe:

-Bác đừng nói với ai nhé! Dầu oliu lên giá đến nơi rồi. Bác đi mua lấy vài can kéo muộn.

Nếu nghe lời kẻ quen người thuộc thì nhà tôi phải thành kho thực phẩm, còn tôi thì phải thuê khách sạn mà trú.

"Bác phải tìm nơi tích trữ..." "Không phải 1 vài cân, mà là mấy bao, mấy thùng, mấy bịch".

Sáng danh Đức Ala, tôi làm gì có tiền! Tôi chỉ chạy được 1 cân dầu ôliu, 3 bánh xà phòng, 1 gói trà, 1 cân đường thô. Nhưng khi có người đến hỏi:

-Bác có đường không?

-úi chà chà! Đây cả găm giường!...

-Thế dầu hoả?

-100 thùng chẵn - tôi bịt ngay miệng ông ta lại.

-Còn trà?

-Thừa thãi - tôi đáp đầy chán ngá - tôi đã mua 500 gói để dành.

... Suốt mấy ngày liền, tôi ngồi trên chiếc xe buýt chạy trên tuyến đường từ nhà tôi ở phố Erenquê đến phố Cađucây. Ngày hôm qua tôi bèn đi liền từ từ đến tận chuyến cuối.

-Xin lỗi bác - người bán vé hỏi - chúng tôi đã đi 8 chuyến, sao bác còn ngồi. Vậy bác định đi đâu thế?

-Tôi phải ngồi đến tận chuyến cuối mới thôi.

-Sao lại thế?

-Anh đừng nói với ai nhé. Giá vé xe buýt cũng lên đến nơi rồi! Hôm nay còn rẻ, tôi phải cố đi cho nó đã!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Tên Hămđi đã bị bắt như thế nào?

Từ sở cảnh sát Xtămbun người ta gửi cho tất cả các quận cảnh sát 1 bức điện như sau:

"Lợi dụng lúc 2 người cảnh sát của chúng ta trên đường đi áp giải ngủ gật, vì suốt 3 ngày 3 đêm phải canh gác liên tục, tên đạo tặc đại bộm và nhiều lần tái phạm, biệt hiệu "Voi Hămđi" đã tẩu thoát. Y chạc 35 tuổi, vóc người cao lớn, cân nặng 200 kilô, tóc hung nhạt, miệng mất 3 chiếc răng, hàm trên có 1 chiếc đồ chì, hàm dưới bên trái có 1 chiếc nanh bít vòn, mặc quần áo nâu kẻ sọc, tóc hơi thưa, mặt tròn, mắt màu hạt dẻ. Qua điều tra, Sở đã có đầy đủ chứng cứ để xác nhận rằng y đã bỏ chạy. Vậy thông tri để các quận biết, nếu quận nào thấy tên "Voi Hămđi" xuất hiện tại địa phận thuộc quận mình cai

quản, hoặc giả nếu y có đến gặp 1 viên chức cảnh sát nào để hỏi thăm, thì xin các quận báo cho y biết rằng, chúng ta yêu cầu y đừng làm cho chúng ta thêm vất vả, mà nếu có dịp nào thuận tiện, thì hãy đến đầu thú tại Sở cảnh sát Xtămbun. Kèm theo đây là ảnh của tên trộm nhiều lần tái phạm, biệt hiệu "Voi Hămđi".

Trên sân ga thuộc 1 đồn cảnh sát, 2 nhân viên cảnh sát nói chuyện với nhau:

-Ramadan này, cậu nhìn cái thằng cha đang uống xalép kia xem, có lẽ đúng hẳn là "Voi Hămđi" cũng nên!...

-Hừm!.. Trông cũng hao hao... Đưa ảnh hẳn đây xem nào!

Viên cảnh sát rút trong túi ra 1 chiếc ảnh đưa cho bạn.

-Ồ, không phải, đây là ảnh cậu đấy chứ, Ramadan!

-Ừ nhỉ, ảnh tớ chụp hôm nghỉ lễ đấy! Trông được không?

-Cũng được. Nhưng đáng lẽ cậu phải cười lên 1 tý. Thôi lấy ảnh tên "Voi Hămđi" ra xem nào!

Ramadan rút ra 1 tập ảnh và loay hoay tìm.

-Đây là ảnh con trai tớ. Nó chụp hồi đi lính. Còn đây là ai cậu biết không, Macmút?

-Trông như thằng cha buôn lậu thuốc phiện Đuman Ali ấy!

-Còn đây là 1 con "chuột cống" ở khách sạn Súpkhì. Chà, ảnh lẫn lộn lung tung cả!

-Thôi, tìm ảnh "Con voi" ấy đi mau lên!

Macmét và Ramadan lúi húi giở tập ảnh.

-Nhanh lên Macmét, hẳn uống hết Xalép rồi, sắp chuồn bây giờ!

-Xem kia, hẳn nhìn quanh có vẻ lăm lét lắm!

-Đây rồi, ảnh đây! Đúng hẳn rồi!

Nói đoạn, 2 viên cảnh sát tiến lại phía người có dáng điệu khả nghi.

-Ê này, anh bạn, đứng yên đấy!

Họ hết ngấm bức ảnh lại ngấm người.

-Nghiêng người đi 1 tí xem nào, anh bạn!

-Hình như không phải hấn, Ramadan ạ!

-Cứ dẫn về cho ông đồn trưởng ông ấy xem. May ra ông ấy nhận diện được hấn.

-Nào anh bạn, đi thôi! Về đồn với chúng tôi!

Tại 1 nơi khác 2 viên cảnh sát nói chuyện với nhau trước cửa chợ:

-Thật xấu hổ, Saycruy ạ! Chúng mình lùng sục suốt từ sáng đến giờ mà vẫn không tìm được cái thằng "Voi Hămđi" ấy!

-Này, hay là nó kia kia!

-Đâu? ừ, có khi đúng hấn cũng nên. Cứ hỏi thử xem.

-Xin ông cho biết tên.

-Mustapha.

2 viên cảnh sát thì thầm:

-Hấn bảo tên là Mustapha.

-Thì chẳng lẽ hấn nói thẳng với cậu "Tôi là voi Hămđi" à?

-Phải, tên này bợm lắm chứ chả phải vừa!

-Thôi, xin mời ngài cứ đi theo chúng tôi!

Trong 1 tiệm cà phê thuộc quận khác, 2 viên cảnh sát tâm sự với nhau:

-Hôm qua tớ tìm được 3 gã "Voi Hămđi" thế mà chẳng gã nào vừa lòng ông đồn trưởng cả!

-Thì tớ đã bảo cậu là ông ấy khó tính lắm mà!

-Suyt! Cậu thử nhìn cái thằng cha đang uống nước chỗ kia xem kia!

-Thôi đích hấn rồi!

-Nhưng trong ấy nói là hấn to béo cơ mà. Còn thằng cha này thì gầy nhom!

-Hấn mới bị gày đi đấy! Trốn tránh như thế khổ lắm chứ có sung sướng gì!

-ừ phải... nhưng thằng cha này tóc đen, mà "Voi Hămđi" hình như tóc hung

nhật.

-Thì cậu bảo lang thang khắp các bờ bụi, nắng gió như thế, làm gì tóc chả đen đi!

-Thì đã đành rồi! Nhưng có cái là tóc thằng cha này nó lại đen nhánh và rậm quá cơ! Mà trong giấy thì nói là "Voi Hămđi" tóc thưa kia mà!

-Có thể là hăn đeo tóc giả để người ta khỏi nhận ra cũng nên!

-Thôi, thế ta còn đứng đây làm gì nữa, lại hỏi thằng bọm đi thôi!

Họ lại gần người kia.

-Anh tên gì?

-Hămđi.

2 người cảnh sát nhìn nhau 1 cách đầy ý nghĩa rồi phá lên cười.

-Thế thì về bót, đi!

Trên 1 khúc đường nhựa, 2 người cảnh sát bắt giữ 1 người qua đường.

-Há miệng ra!

-Trong miệng tôi có gì đâu!

-Không có thì cứ yên chí mà há ra!

Người đi đường há miệng. 2 viên cảnh sát khám hàm răng anh ta. Người nọ hỏi người kia:

-Này, xem lại trong giấy xem Con voi ấy mất mấy cái răng?

Người kia đọc:

-Mất 3 cái răng, hàm trên có 1 chiếc đồ chì, hàm dưới bên trái có 1 chiếc nanh bịt vàng...

Viên cảnh sát đếm răng người qua đường:

-1, 2, 3, 4... Đừng cựa quậy. Nhâm hết rồi! 1, 2, 3, 4, 5... 24! Hăn có 24 cái răng.

-24 à? Thế thì thiếu mấy cái nhỉ? Này, anh có biết anh thiếu mấy cái răng không?

-8 cái.

-Hắn nhổ bớt răng đi để người ta khỏi nhận ra đấy.

-Thưa ông cảnh sát, răng tôi toàn là răng giả cả, không có 1 chiếc nào thật đâu ạ!

-Này, cậu xem lại trong giấy xem có nói gì đến răng giả không?

-Không thấy nói gì cả. Chắc họ quên đấy. Nhưng tờ thẻ rằng đúng hắn là "Voi Hămđi" đấy. Cứ nhìn hàm dưới của hắn mà xem! Chả răng nanh bịt vàng là gì đây! Thôi, mời ông đi theo chúng tôi.

-Đi đâu ạ?

-Về bớt, mau!

Mỗi ngày sở cảnh sát Xtămbun nhận được hàng trăm bức điện từ khắp các quận cảnh sát gửi về, nội dung đại khái như sau:

"Phúc đáp bức điện số... ngày...

Quận chúng tôi đã bắt giữ được 14 tên Hămđi, cả 14 tên đều mặc quần áo nâu kẻ sọc, 8 tên có răng nanh bịt vàng. Vậy yêu cầu Sở cho biết con số đó đã đủ chưa, hay còn phải tiếp tục tìm thêm?" hoặc như sau:

"Phúc đáp bức điện số... ngày...

Hiện nay tại quận chúng tôi có giam 2 tá "Voi Hămđi" cân nặng từ 180 đến 220 kilô. Sở dĩ có sự chênh lệch về trọng lượng như vậy, có thể là vì cân không được chính xác. Tất cả bọn này mắt đều màu hạt dẻ. Không còn nghi ngờ gì nữa, chúng đều là "Voi Hămđi" cả. Những tên bị bắt đã được giải đi. Quận chúng tôi đang tiếp tục truy nã thêm. Nếu tìm được, chúng tôi xin giải tiếp về Sở sau. Nay kính cáo."

Điện của Sở cảnh sát Xtămbun gửi các quận cảnh sát:

"Hiện nay, tất cả các nhà giam đều đã chật ních. Số "Voi Hămđi" bị bắt coi như đã đủ.

Sở xin gửi lời cảm tạ tất cả các quận và yêu cầu ngừng việc truy lùng và bắt

bớ các tên "Voi Hămđi" cho đến khi có lệnh mới."

Bị chú: Tên "Voi Hămđi thật" ngay hôm tàu thoát đã bị bắt.

Azit Nezin

Những người thích đùa

Chát xình chát chát bùm

Tôi đã hiểu được thấu đáo điều này: con người cần phải làm mọi việc cho đúng lúc, phù hợp với lứa tuổi của mình. Nếu không sẽ thành trò cười cho thiên hạ. Người ta nói vậy mà đúng: ai đến 54 tuổi đầu còn chơi bởi phá phách thì kẻ ấy sẽ không còn được yên ổn ở trên cõi đời này. Nếu anh ta nhất định muốn chơi bởi thì hãy chơi bởi vào cái tuổi 20, không thì 30 đi. Chứ tôi đây - cầu trời phù hộ cho bạn khỏi phải thấy cảnh ấy - lại chơi bởi vào lúc 58 tuổi đầu. Và nếu như ngày hôm nay tôi đang phải ngồi trong nhà thương điên thì ngoài bản thân mình ra, tôi không còn biết buộc tội cho ai được nữa. Tôi đã bị trừng phạt thích đáng về tội chơi bởi không đúng thời đúng tuổi.

Cầu xin đấng Ala giữ gìn cho bầy con của Ngài khỏi lầm đường lạc lối! Tôi có thằng con trai học năm cuối cùng ở trường Đại học Bách khoa và 1 đứa con gái, cháu nó lại xinh đẹp nên chúng tôi phải vất vả lắm mới buộc nó học hết được bậc trung học, nó đi lấy chồng rồi. Tôi đã có 2 đứa cháu ngoại...
...Thôi, để tôi kể cho các bạn nghe từ đầu - tôi đã phát rồ và phải vào nhà thương điên như thế nào. Bạn thấy đấy, tôi có nói nhảm đâu, tôi đang nghị luận 1 cách bình thường đấy chứ. Tôi có thể đặt câu không kém gì Exat

Mamut. Tôi nói còn chí lý và logic hơn cả nhiều nghị sĩ nữa kia. Nhưng dù sao thì tôi cũng đang ở trong nhà thương điên. Nguyên nhân mọi chuyện chỉ là tại chất xình chất chất bùm...

Vâng! Kể tôi tờ trung thành của các bạn đây vốn là luật sư. Bạn còn nhớ xưa kia ta từng có 1 trường luật đấy chứ? Tôi tốt nghiệp chính cái trường ấy đấy. Mà còn được xếp vào loại "ưu" nữa kia, giờ thì gọi là "giỏi" ấy mà! Quả tình tôi là 1 luật sư, song không ở trong số những kẻ đi cãi cho bọn "chó sói" khét tiếng mổ thịt cả mẹ, cả chị, cả vợ, cả con gái và hàng chục mạng người thân thích khác. Những chuyện ly dị, cãi cọ trong gia đình và mọi thủ đoạn buôn bán rắc rối ôi cũng chẳng nhận cãi làm gì. Đã mấy năm nay rồi, tôi chỉ là luật sư ăn lương nhà nước tại 1 sở nọ, nghĩa là làm cố vấn tư pháp.

Tất cả bạn đồng học của tôi đều đã trở thành những ông hoàng. Lần nào đến văn phòng của họ tôi cũng không giấu nổi vẻ ngạc nhiên. Không, lạy giới, tôi không ghen tị với ai cả, nhưng mỗi khi trông thấy các cô đánh máy trẻ măng của họ, tôi không tài nào nhin liếm môi được. Như tôi đã nói đấy, tôi đã bỏ lỡ mất thời cơ, không làm đúng lúc cái công việc đáng lẽ phải làm và bây giờ thì đứng nhìn người khác mà...

Cuối cùng, tôi không chịu được nữa. Tôi bèn gửi đăng báo: "Văn phòng luật sư cần mướn 1 nữ thư ký trả lương hậu." Tôi có nghe nói trên thế giới này đàn bà nhiều hơn đàn ông, nhưng nhiều hơn bao nhiêu thì tôi chịu không hình dung nổi. Ai đến xin làm nữ thư ký cũng ngấm nghĩa tôi như người đi tậu nhà vậy. Họ đưa ra hàng tràng câu hỏi, tựa hồ không phải tôi muốn mướn họ, mà họ định mướn tôi ấy. Và sau mỗi cuộc lục vấn như vậy họ bỏ đi, buông thông 1 câu:

-Để tôi nghĩ xem và trả lời sau.

Tôi không nhớ là trong đời tôi đã có bao giờ phải tốn nhiều nước bọt đến thế hay không. Đồng thời tôi cũng thấy khiếp sợ... Ngày thứ 3 sau khi đăng báo,

có 1 cô đến văn phòng tôi. Không phải 1 cô gái thường đâu mà là 1 hồ ly tinh hiện hình thì đúng hơn! Bạn đừng nóng ruột, tôi sẽ tả kỹ cô nàng và bạn sẽ phải tin tôi thôi. Trên vai, cô ta đeo 1 cái sắc như loại các sĩ quan vẫn mang khi diễn tập, chỉ khác cái là to gấp đôi. Chiếc váy cô ta mặc là utúr váy mà ta không thể nào hiểu nổi đâu là trên, đâu là dưới nữa. Và dưới chiếc váy "giật gân" ấy là 2 bắp chân nõn nà tựa hồ 2 quả ô liu khêu gợi: "Hãy ăn tươi nuốt sống chúng tôi đi!" Đôi chân để trần đi giày cao gót, mớ tóc lộng lẫy chấm đến vai...

"Ôi, trời đất, nhân danh Đấng Sáng Thế, xin hãy cho tôi có đủ sức!" - tôi thoán nghĩ thầm. Và khi cô ta đứng đưa cặp đùi tiến lại bàn tôi thì suýt nữa tôi đã ngã gục xuống để trở thành 1 vật hy sinh của tình ái.

-Ông cần nữ thư ký? - cô ta hỏi.

Tôi không còn đủ hơi sức để trả lời, tôi cũng không nói ra nổi được lấy 1 tiếng nào cả. Tôi chỉ nhớ là ngực tôi phập phồng như bể lò rèn. Cô nàng ngồi xuống trước mặt tôi.

-Em tên là Bixen ạ - cô ta bắt đầu - 21 tuổi, cao 1 thước 62, nặng 57 cân. Nổi ham thích duy nhất của em là khiêu vũ. Em rất mê nhảy. Mục đích đời em là trở thành tài tử điện ảnh. Trong các loại hoa, em thích nhất hoa mộc lan, nước hoa thì loại "ôrigan". Mối tình cuối cùng của em là 1 thủy thủ Mỹ.

Vừa kể cho tôi nghe đoạn tiểu sử ngắn ngủi ấy, cô ta vừa ra sức nhai kẹo cao su. Thấy tôi cứ lặng thinh, cô ta hỏi:

-Thế nào, có được không ạ?

Tôi hé mắt nhìn: chiếc váy mặt hê hênh quá! Lấy hết nghị lực, tôi cố sức thốt lên:

-Đư... ư... ợc lă... ắ... m!

-Em xin 300 đồng 1 tháng ạ.

Từng ấy thì gần bằng tất cả số lương luật gia của tôi rồi còn gì, nhưng không

sao. Đối với cô nàng thế này thì cũng không tiếc.

Thế là chúng ta đã làm quen với Chát xình chát chát bùm rồi đấy. Cô ta chính tên là Bixen, nhưng tôi gọi cô là Chát xình chát chát bùm. Vì sao? Vì ngay hôm đầu, ngay từ cái giờ phút đầu tiên ấy, cô ta đã luôn miệng nhắc đi nhắc lại:

Chát sinh chát chát bùm!... Chát xình chát chát bùm!

Đồng thời cứ giật giật người lên 1 cách lạ lùng và khẽ nhún nhảy...

Công việc tôi đang làm đương nhiên là bị xếp xó rồi. Chúng tôi cùng ăn bữa trưa và bữa chiều với nhau. Đến thứ 6 cô ta hỏi:

-Chủ nhật này ta đi đâu ạ?

-Em thích đi đâu thì chúng ta đi đấy - tôi đáp.

-Ta ra ngoại thành chơi nhé.

Thế là chúng tôi đi ra ngoại ô thành phố, đến các hòn đảo, các khu vườn.

Mọi sự đều hay: nhưng những cuộc đi ấy chẳng mang lại được cái gì béo bở cho tôi cả. Tôi sợ đụng phải cô ta. Giá cô ta vô tình bỗng chạm phải tôi thì tôi giật thót người lên như bị điện giật vậy.

Ngoài ra, lần nào cô ta cũng kiếm 1 chàng trai trẻ nào đó và họ bắt đầu ưỡn ẹo chát xình chát chát bùm, chát xình chát chát bùm. Họ nhảy đến hàng giờ đồng hồ! Làm như thể tôi may sắm cho cô ta, cho ăn cho uống, dẫn đi chơi lại kèm thêm việc bỏ vào túi cho cô ta 300 đồng, để cô ta vui chơi với kẻ khác... Có lần 1 thằng mất dạy nào đó trông thấy 2 chúng tôi trong hiệu ăn đã hỏi:

-Đấy là con gái ông? ời chà chà, tuyệt quá!

Tôi bèn cạo râu mỗi ngày 2 lượt. Sơmì hồ hột, quần là thẳng nếp, mỗi ngày 1 bộ comlê mới, bông hoa gài ngực áo... Vợ tôi thường hỏi:

-Mình làm sao thế?

-Làm thế nào được, thời buổi bây giờ phải thế - tôi đáp quanh co.

Tôi điên người vì cô nàng của tôi lại cứ nhún nhảy với bất kể 1 tên đê tiện nào. Cuối cùng, tôi nói thẳng cho cô ta biết là tôi ghen. Giá bạn được thấy cô ta biến sắc đi như thế nào! Nàng tiến lại gần, ngồi vào lòng tôi, đỡ lấy cằm tôi mà nói:

-Ông già ơi, ông chẳng biết quái gì cả. Giá như ông biết nhảy có phải hay bao nhiêu không!

Đó là cử chỉ âu yếm nhất mà tôi được cô ta ban cho trong đời. 1 ý nghĩ vụt nảy ra trong óc tôi: tôi sẽ học nhảy giấu cô ta, tôi sẽ cho cô ta 1 mẻ ngạc nhiên! Bây giờ thì hẳn không còn ai lôi được cô ta ra khỏi cánh tay tôi nữa. Nhưng đã ngần này tuổi đầu mà còn đến trường học nhảy thì làm sao coi được? Tôi bèn kín đáo học lỏm cách giơ chân múa tay của những kẻ bỏ mặc tôi. So sánh với những điệu nhảy thời nay thì những điệu nhảy khi xưa của chúng tôi chẳng qua như ngỗng bước...

Về đến nhà tôi vào ngay trong buồng khoá cửa lại và bắt đầu nhảy, chân dậm miêng nhịp chát xình chát chát bùm, chát xình chát chát bùm...

Bị kích thích đến quá độ, tôi dậm chân mỗi lúc 1 mạnh.

Những người ở tầng dưới lúc đầu tưởng là tôi gõ để báo cho họ khỏi làm ồn nên mọi người lập tức yên lặng ngay. Nhưng sau đó tiếng dậm chân và những tiếng động lạ tai cứ tăng lên mãi nên họ bèn lên gác chỗ tôi xem sự thể ra sao. Nghe thấy ồn ào, vợ tôi, con trai, con gái, con rể, các cháu tôi chạy cả lên và nhòm qua lỗ khoá:

-Trời ơi, ông cụ phát điên rồi - mọi người lo lắng nói.

Vợ tôi bèn bảo:

-ít lây nay tao thấy cung cách ông ấy có cái gì đáng ngờ lắm. Tao đã để ý thấy có cái gì khang khác...

Tôi vẫn tiếp tục công việc của mình chát xình chát chát bùm, chát xình chát chát bùm... Vợ con tôi oà lên nức nở.

-Tao chẳng vào đâu, tao sợ lắm! - vợ tôi nói.

-Con cũng chịu thôi! - con gái tôi kêu lên.

-Phải báo cho sở cảnh sát - chàng rể tôi bỗng nghĩ ra.

Khi 3 người cảnh sát xông vào buồng tôi, tôi vẫn mặc độc 1 chiếc quần lót, tay ôm chiếc gối đứng dậm chân trước gương, miệng thì hát: "chát xình chát chát bùm!... chát xình chát chát bùm!..." 1 người cảnh sát ôm ngang lấy tôi, vật xuống đất trối lại, quẳng vào ô tô và chở vào nhà thương điên.

Thoạt đầu tôi còn định nói: "Các người ơi, tôi có điên đâu, tôi học nhảy đây mà!" Nhưng sau tôi nghĩ nếu thế lại càng nguy. Người ta lại bảo: xem đồ ngốc kia, hơn 60 tuổi đầu mà còn phải nhục nhã vì 1 con bé con. Tốt hơn hết là tôi đừng có nói ra. Cứ mặc cho họ tưởng rằng tôi điên thật thì cùng lắm người ta cũng còn thương hại tôi. Sau khi đã quyết định như vậy, tôi lại tiếp tục giả vờ điên. Ngay cả ở sở cảnh sát và trước mắt các bác sĩ tôi vẫn nhảy cẫng chân lên mà hát: "Chát xình chát chát bùm! Chát xình chát chát bùm!" Các bác sĩ đương nhiên là nghĩ ngay ra được 1 cái tên Pháp lẫn Latinh nào đó để đặt cho căn bệnh của tôi.

Thế là đã 1 năm nay tôi nằm tại nhà thương để chữa bệnh thần kinh. Dần dà tôi ít ngâm nga câu "Chát xình chát chát bùm!" hơn trước. Sắp tới đây tôi sẽ làm ra vẻ như trí khôn đã trở lại và họ sẽ cho tôi xuất viện. Quả tình trí khôn đã trở lại với tôi thật, nhưng quá ư là muộn...

Chát xình chát chát bùm! Chát xình chát chát bùm!

Azit Nezin

Những người thích đùa

Xếp hàng

Tôi vòng từ cửa hiệu "Hàng nội hoá" ở phố Bacchêcana sang nhà Bưu điện mới và thấy 1 dòng người xếp hàng dài lũ lượt. Hàng người như 1 cái đuôi! Mà không phải chỉ là 1 cái đuôi thường, đây là 1 cái đuôi có xoắn có nút hẫ hoi, như là 1 cái đuôi ngựa thồ.

Ngã tư bị nghẽn tắc. Bọn tài xế thò tay ra cửa sổ, đập thỉnh thỉnh vào thành xe, càu nhàu:

-Đúng lúc này thì cấm còi! Các cậu cứ phóng qua cái đám này xem sao nào! Còi nào cho lại được, có bắn cao xạ cũng chẳng ăn thua. Đoàn xe dùng chấn sóc gạt người để mở đường tiến lên với tốc độ mỗi mét 5 , có khi còn ít hơn.

-Chen đi đâu thế!

-Nhìn đằng trước kia!

-Nhìn đằng sau xem!

-Đứng vào hàng đi!

-Hàng nào?

-Hàng nào chẳng được, cần gì!

-Bạn ơi những người này không sao bảo cho biết phép văn minh được.

Chúng ta đang ở thế kỷ 20. Mà thế nào là thế kỷ 20? Là văn minh. Thế nào là văn minh? Văn minh thứ nhất là bom nguyên tử, thứ 2 là xếp hàng. Muốn sao thì sao bạn cũng phải nắm được 2 thứ này. Cần thận! Khéo bước hụt

đẩy!

-Không, ông bạn ơi, chưa đủ đâu. Vải mình còn là cả nylông, chất dẻo, kẹo cao su. Ngoài ra, xin báo cáo với ngài là cả quần áo tắm nữa... Cần thận, mù à? Dẫm ngay vào chỗ chân rộp của người ta!...

-Còn lưỡi dao cạo an toàn "Gilét" thì sao? Các ngài quên à? Đã nói đến vải mình là phải đến "Gilét".

-Thế còn "hu-la-húp?" Này, đừng có chen, đồ khi!

-Tôi biết rõ 1 điều: chừng nào chúng ta còn chưa biết cách xếp hàng thì còn chưa ra người gì cả. Ồi! Lách đi đâu thế này?...

Đằng sau có người quát:

-Dẹp ra 1 tí! Bản đừng có trách!

1 người qua đường bảo bạn cùng đi:

-Đã có hàng thì phải xếp mới được.

Nghe lời khuyên thông tuệ đó, tôi cũng đứng vào. Thật ra là thế này: Chỉ cần anh dừng lại 1 cái là đằng sau có 1 hàng nổi ngay lập tức.

-Lạy Trời phù hộ cho cái người nghĩ ra xếp hàng!

-Đừng quên tắc-xi đấy nhé! Xếp hàng là 1, tắc-xi là 2.

Bà lão đứng trước tôi hỏi:

-Xếp hàng để mua gì thế này?

-Mua gì chẳng được? Đã có hàng thì cứ xếp.

-Chắc chắn người ta sẽ bán cho 1 thứ gì đấy.

Mấy phút sau chính cái người nói câu đó lại hỏi người bên cạnh:

-Cậu biết xếp hàng mua gì không?

Rồi anh ta lại phải trả lời đúng câu hỏi của 1 người khác:

-Mua gì chẳng được.

1 người nói:

-Không có hàng thì làm sao dẹp nạn đầu cơ.

1 người khác hòa theo:

-Cái bọn đầu cơ làm cho chúng ta khách kiệt! Ai nghĩ ra cái lối xếp hàng này hay thật...

2 anh cảnh sát, 1 đứng cuối, 1 đứng đầu hàng luôn miệng hô:

-Đừng ồn!

-Đứng vào hàng!

-Dẹp ra vào xe đi!

Chúng tôi nối bước nhau tiến lên, đúng hơn là nối nhau từng tấc đất mà tiến.

9h sáng tôi có hẹn gặp 1 người. Bây giờ đã gần 9h.

-Này ông bạn, ông đến sau tôi. Đừng có làm trò cù lần như thế!

-Có nhà ông cù lần thì có, ông bạn chí tên ạ. Tôi đứng đây từ bây giờ sáng.

Người này đến cũng chen lên trước, người kia đến cũng chen lên trước, tôi đã không thèm nói, nhưng xem ra không nói không được.

1 người đứng trong hàng nói:

-Cuộc đời là thế, bạn ơi, không làm gì được đâu. Như tôi đây ăn lương nhà nước đã 22 năm. Những bọn nhãi ranh hôm qua, nay đã là trưởng phòng, giám đốc cả. Ai cũng thế, cứ đến là chen lên trước...

-Xin lỗi ông, sắp bán gì thế?

-Chào! Chính tôi cũng chẳng biết nữa. Đứng 2 tiếng rồi, người bảo bán laptop ô tô, người lại bảo bán dầu hỏa.

-Tôi mua laptop làm gì?

-Cái nhà cô này, thế mà cũng đòi nói! Nếu thánh Ala đã cho ta laptop thì ắt mai đây sẽ cho ta cả chiếc ô tô.

-Liệu có bán cả 4 chiếc laptop 1 lúc không đấy?

-Cái đó thì không biết. Chưa ai ra khỏi hàng, có ai mà hỏi.

-Thế họ chuẩn đi đăng nào cả?

-Người ta cho ra cửa sau để khỏi chen lấn.

Đến 10h30. Dòng người mỗi lúc 1 dài.

-Nếu bán lốp thì phải có giấy cơ đăy. Không giấy không bán cho đău.

-Giấy nũa? Giấy của Đăng dân chủ à? Săng danh Chúa chúng ta đều là người dân chủ cả đăy!

-Bán đău thì thềm vào đăng.

-Bán gì chẳng đăc, miễn là có.

-Dầu đăng vào túi à? ăc thật, nhà có can mà không mang đi kia chứ.

-Lăy tích-kê đă, rồi chạy về lăy can vẫn kịp.

-Lại còn tích-kê nũa cơ à?

-Cậ ở đău ra mà nghe thế? Chẳng nhẽ người ta biến không cho cậu hăn!

Đừng có hòng!... Năy, còn phải nói thế nào nũa, đừng xô anh em thế!...

-Xin lỗi anh, đăng sau họ đăy đăy.

-Ông hiểu cho, tôi còn có việc cần...

-Việc cần!... Xem ông ăy kia! Theo ông, những người khác đều ăn không ngồi rồi cả hay sao? Ai chả có việc. Ông cứ chờ đăy, chẳng sao cả đău.

-Tôi xin hỏi, không biết đến trưa có mua đăc không nhĩ?

-Tôi nghĩ rằng... Chen đi đău thế năy? Anh muôn ngồi lên vai tôi à?

-Không kính lão tí nào. Giăo với chả đăc!

-Hăn là ông ngoài 40?

-Sao anh lại nghĩ thế?

-Bởi vì khi người ta ngoài 40 xuân, người ta thường cho rằng trên đời không còn ai lịch sự và tử tế cả...

-Ông có biết hăn gì không?

-Inxulin.

-Inxulin? Nó là cái gì thế?

-Thuốc chữa bệnh đăi đăng.

-Văy tôi dùng làm gì? Của nợ!

-Người anh em gần quá đấy! Thế nào là của nợ? Cứ mua đi rồi sau bán lại. Ông Giunuru hàng xóm nhà tôi chỉ có thế mà giàu to đấy. Mưa ở đây có 2 đồng rưỡi mà bán được những 25 đồng.

-Các ông biết không, thế hoá ra nước nhà có những lĩnh vực hoạt động mới.

-Thế ông nghĩ sao? Này, xếp hàng không phải là chuyện đùa đâu. Người ta đi xếp hàng mà xây được nhà đấy... Bỏ cái cùi tay ra khỏi đầu tôi đi!

-Tốt nhất là ông cất cái đầu ra khỏi cùi tay tôi thì có.

-Xin lỗi, ông làm ơn cho biết người ta bán gì vậy?

-Vải thô.

-Vải thô gì?

-Gì nữa? Mỹ chứ còn gì. Bây giờ cái gì cũng Mỹ cả.

-Không phải vải thô đâu. Không biết cũng đòi nói. Xi măng!

Bà già đứng trước tôi nổi giận:

-Không phải vải thô, không phải muối, cũng không phải dầu hoả. Các người không nghe đài hả?

-Nghe chứ. Nhưng sao?

-Ngài thị trưởng cấm mọi thứ xếp hàng, trừ xếp hàng mua cà phê thì được. Bây giờ không còn xếp hàng gì khác ngoài cà phê nữa. Cái tin cà phê truyền như điện trong đám xếp hàng.

-Cà phê à? Hay quá nhỉ!

-Cà phê thì tôi xếp hàng 2 ngày cũng được. Có phải là mua được rồi mới chịu đi.

-Lệnh thế này: chỉ được phép xếp hàng mua cà phê thôi. Xếp hàng mua cái khác là bị trừng phạt!

11h trưa... Chỉ còn độ mười bước nữa là đến quầy hàng. Các rèm cửa sổ đều buông kín nên không biết bên trong làm gì.

-Người ta có bán nhiều không?

-Mỗi người 50g.

-Đừng hòng. Mỗi người 50g thì làm sao đủ cho mọi người được.

-Được có 50g thì riêng tôi, tôi chẳng thể đứng lâu như thế này được.

-Thì cốt sao được 50g đi. Rồi sau mình cho thêm 2 cân đậu vào, trộn đều lên, thế là có 2 cân rưỡi cà phê hảo hạng rồi.

1 người bảo bạn:

-Này, mình quên không mang tiền, cậu đưa mình 2 đồng rưỡi đi.

Người kia đáp:

-Được thôi, nhưng không phải cho vay: cậu đưa cho mình nửa suất cà phê của cậu.

Người la, người kêu cứu, người bị chen bẹp, người đánh rơi ví, người bị lạc bạn... Tóm lại, đủ mọi cách trên đời!... Người ta xô đẩy mọi phía, chèn ép mọi phía... Cuối cùng, tôi cái đầu xuống chui vào dưới tấm rèm sắt hé mở.

Người bán hàng hỏi bà già trước tôi:

-Cụ mua số mấy?

-Lại còn số nữa?

-Không số sao được? Cụ ơi, mau lên, hết giờ rồi. Nói đi cụ!

-Đã xay rồi à? Cháu ơi, bảo họ xay cho già mịn vào nhé. Mịn nhất ấy...

-Mịn hay không thì cũng thế thôi, cụ ạ. Chỉ còn đang có tuyết thôi.

-Cha mẹ ơi, già này sống đều bạc đầu mà chưa bao giờ thấy cà phê có tuyết cả.

-Cà phê gì nữa? Cháu hỏi cụ mang số mấy cơ mà?

-Số 35. Cho già loại có nơ ấy...

-Cụ lại nói chuyện gì vậy?

-Thế không phải cháu hỏi số già à?

-Cháu bán mũ, cụ ơi, mũ ấy mà...

Người bán hàng lấy mũ trong hộp ra.

-Cha mẹ ơi, già mua mũ làm gì? - bà già nói - mà lại là mũ đàn ông nữa chứ... à, mà thôi, đã xếp hàng chắc là rẻ hơn. Thôi, cứ cho già 1 chiếc, già mua cho thằng con trai. Bao nhiêu ấy nhỉ?

-68 đồng 7 hào 3.

Bà cụ trả tiền và lấy 1 cái mũ màu cà phê.

Bây giờ đến lượt tôi. Người bán hàng nói:

-Mũ ý đấy thừa ông, ngày mai ông không mua nổi nữa đâu. Bây giờ mua cái gì cũng thế, không phải là dễ. Ông chọn mau lên...

Đồng cũng như hè, có bao giờ tôi đội mũ đâu. Nhưng, nghĩ 1 tí, tôi quyết định rằng nếu đã xếp hàng thế này hẳn là phải rẻ, tôi liền mua 1 cái.

Người đứng sau tôi kêu ầm lên vẻ nóng ruột, tựa hồ người ta sắp bán hết mất mũ, không còn đến lượt anh ta nữa:

-Cho tôi 4 chiếc đấy nhé. 1 chiếc số 56 và 3 chiếc số 57. Màu nâu hoặc màu be.

Tôi trả 68 đồng 7 hào 3 xu và lấy 1 cái. Lối ra đầu kia. Phải trèo lên 1 cái cầu thang rồi đi cửa sau phố khác. Lúc ấy là 12h kém 15. Mua được cái mũ rẻ tôi mừng quá quên cả mệt. Tôi ôm hộp mũ đi cho đến chiều tối. Lúc 5h chiều, tôi ra bến ca nô về nhà. Đến quầy về tôi thấy có người gọi tôi:

-Giepđét!

Tôi quay lại thì ra anh Buckhan - gương lé, bạn học cũ với tôi. Anh ta bị đuổi khỏi trường lixê vì hạnh kiểm xấu. Tôi sẽ kể hành tung của anh ta cho các bạn nghe. Dưới chân bàn anh ta đặt 1 cái gương con để ngấm đuôi các cô giáo. 1 bữa anh ta bị phát hiện và bị đuổi học. Từ đấy anh ta mang cái biệt hiệu "gương lé". Lâu lắm rồi tôi không gặp anh ấy.

-A, Buckhan, xin chào! Thế nào, khoẻ chứ?

-Cám ơn, cũng khá.

-Bây giờ cậu làm gì?

-Phò phạch.

-Phò phạch gì?

-Có gì làm nấy. Mình phò bọn con buôn đi bán hàng ế. Chẳng hạn, hôm nay mình giúp 1 thằng Do Thái bán chạy 970 cái mũ.

Nghe đến chữ "mũ" tôi đã giật mình, bèn hỏi:

-Cậu bán thế nào?

-Dễ thôi. Hàng của người ta 3 năm xếp xó. Trong làng buôn ai cũng biết mình cả. Hắn ta đến chỗ mình. Đôi bên thoả thuận 25% lãi suất. Đến 3h chiều mình bán hết tron. Cầu trời phù hộ cho hắn, hắn phải trả mình 850 đồng. Đáng lẽ mình được 900 đồng, nhưng cửa kính quầy hắn bị vỡ, thiệt hại chia đôi.

-Nhưng cậu làm sao bán được đông hàng ấy?

-Chỉ cần vài 3 đồng là mình thuê được chừng 15 thằng ma cà bông. Trong nửa giờ bọn ấy tổ chức được 1 dây xếp hàng trước cửa hiệu. Cũng chả đến nửa giờ đâu. Ai đi qua thấy xếp hàng cũng đứng lại. Cậu biết không, ở nước ta bây giờ người ta đam mê xếp hàng. Mà khi đã xếp hàng rồi thì đuổi họ cũng không được... Sau đó thì cậu biết đấy... Như chiều nay chẳng hạn: chúng nó bán được hết mũ và đóng gọn cửa hàng. Dân chúng mua như cướp ấy. Vất vả lắm mới kìm được. Bọn ngốc nhiều lắm, bạn ạ.

-Đúng đấy - tôi hiểu đồng tình.

-Cậu không thể hình dung có bao nhiêu thằng ngốc trên đời.

-Hình dung được chứ. Lại còn những thằng ngu đến mức...

-Thật là vô khối giống lừa.

-Nhiều thật, nhiều thật, bạn ạ.

-Giá cậu được nhìn mặt những thằng ngốc ấy...

-Nhìn làm quái gì? Mình biết thừa rồi. Nhưng loại mũ ấy có rẻ được chút nào không?

-Rẻ gì, thứ ấy cửa hàng nào chả có.

-Mình cũng muốn xem... Không, không phải phải xem lũ ngốc đâu, mình muốn xem mũ ấy...

-Còn 15 nữa ca nô mới đến. Đi với mình, mình sẽ chỉ cho cậu xem mũ ấy trong các cửa hàng.

Tôi nhìn những ô kính tủ hàng mà không dám tin mắt mình nữa: ở đâu cũng toàn thứ mũ tôi vừa mua sáng nay. Giá đồng loạt: 68 đồng 7 hào 3 xu.

-Như thế nghĩa là đáng lẽ được mua thoải mái trong bất cứ cửa hàng nào thì bọn ngốc kia nhất thiết phải chen lấn nhau xếp hàng, huých đạp lẫn nhau, xé quần xé áo của nhau rồi mới mua được vẫn thứ hàng đó với giá cả đó - tôi hỏi, giả bộ như không có chuyện gì xảy ra cả. Trên đời này nhiều thằng ngốc thật đấy.

-Ngốc khở ngốc sở ấy chứ! Ngày mai mình sẽ đi bán điều cho cửa hàng Grant. Lão còn ế đến hàng ngàn chiếc chứ không ít.

-Điều cũng mua à?

-Bọn ngốc ấy cái gì chẳng mua. Bát điều cũng mua mà thậm chí đến xe điều cũng mua hết, miễn là xếp hàng. Mình chỉ sợ độc có 1 điều.

-Điều gì?

-Sợ không đủ hàng bán. Đám người ấy phá nhà chứ chẳng chơi.

Tôi với Buckhan - gương lé trở về chỗ ca nô. Đến nơi anh ta hỏi:

-Cậu cầm cái gì thế?

Tôi dấu hộp ra sau lưng để anh ta khỏi nhìn thấy cái nhãn.

-Mua 1 đôi dép về đi ấy mà - tôi trả lời qua quýt.

Về nhà tôi dè mũ lên bàn.

Lúc làm việc thỉnh thoảng tôi ngẩng đầu lên nhìn. 1 mặt nó gợi nhớ cái xuân ngốc của tôi, mặt khác, nó cũng là 1 nguồn an ủi thật hũ vía? Suýt nữa ngày mai tôi đi mua 1 cây xe điều thì sao? Biết dùng nó làm gì cho được?

Azit Nezin

Những người thích đùa

Thôi thì ở lại

Lần cuối cùng anh ngồi tù thật là cực. Ra tù anh lại bị đày về 1 hoang trấn, sự ấy làm anh bải hoải tinh thần. Mãn hạn đày, anh về thủ đô, cô đơn như 1 chiếc bóng. Vợ thì bỏ từ lúc còn ngồi tù. Ai ở địa vị anh mà chẳng nào ruột: người thân không 1 ai, tiền lương không 1 hạt... Chẳng lẽ lại phải hoàn toàn dứt bỏ chính trị, đoạn tuyệt hẳn với tất cả những gì thương mến để mà sống mòn trong xó tối hay sao? Trước hết phải tìm được 1 chỗ nào trú chân cái đã. Tiền thuê nhà giữa thành phố thì túi anh chịu không nổi, mà ở ngoại ô cũng rất đắt... Anh đã mệt nhoài vì công nợ và pháp phòng lo sợ. Bất kỳ lúc nào người mõ toà cũng có thể xuất hiện để tịch biên cái máy chữ cọc cạch và 3 cái đồ tầm tầm của anh. Anh cảm thấy hết sức ghê tởm mấy thằng hàng xóm, những đứa tò mò, những kẻ đầy sợ sệt và thù hận lúc nào cũng nhìn anh từ đầu đến chân như nhìn 1 vật tởm lợm chẳng có gì đáng thương hại. Vì thế anh chỉ ao ước tìm được 1 căn nhà nhỏ bé, rẻ tiền tí ngoài ngoài ô khuất xa những con mắt người đời.

Tìm kiếm mãi, cuối cùng anh cũng thoả nguyện: 1 túp nhà bằng 1 gian rười trong 1 xóm nghèo lơ thơ 50 túp như thế trên 1 quả đồi cách thành phố cũng đến 1h rưỡi đường bộ. Tìm được chỗ ẩn dật, anh mừng lắm. Gia tài của anh chỉ có 2 cái vali tàng toàn là sách và mấy cái giẻ rách.

Khi anh che được cửa sổ bằng mấy tờ báo cũ anh mới cảm thấy đây là nhà

mình và mới thấy thật sự an toàn. Hạnh phúc thật! Bây giờ chỉ cần tìm được 1 việc vớ vẩn gì đó đủ sống là được.

Gần trước cửa nhà anh có 1 quầy hàng khô bán những thứ măng, miên... xé trái 1 chút, dưới 1 cái mái vẩy tạm, 1 ông hàng hoa quả bày ra đủ các thứ thúng mẹt. Thực phẩm anh mua của họ cũng đủ. Chẳng bao lâu sau, anh cũng đi lại với họ và đôi bên cũng thỏ lộ đôi điều. Các nhà hàng bắt đầu than thở đời sống khó khăn, hàng họ cứ ế ẩm, mỗi ngày chỉ được dăm 3 khách mua (như thế làm sao đủ sống!?!?), tiền thì không có nhiều nên chẳng làm thế nào dọn hàng đến 1 nơi đắt khách được.

Sau khi anh dọn về nhà mới mấy hôm, cạnh quầy hàng khô có thêm anh chàng bánh nếp, anh chàng này cứ vào tầm ăn trưa xong lại đến bán hàng cho đến tối mịt. Sau đó cạnh anh chàng bánh nếp lại có anh chàng ngô luộc đến ngồi ké. Trước mái lều anh chàng hoa quả lại có thêm 1 người lạ mặt đến bày những phễu thủy tinh bán ô mai, táo dầm. Rồi lần lần xuất hiện thêm 1 thằng đánh giày, mấy bác bán rong mút kẹo. 1 ông thợ giày cũng đến cầm 1 cái dù tã che nắng. Giữa quầy hàng khô với quầy hoa quả là 1 cái bạt dài của 1 hàng cà phê.

Thế là chẳng bao lâu trước mặt túp lều của anh như có chợ họp. Bọn bới rác có việc làm từ sáng đến tối, kẻ qua người lại đông hơn, phố xá thành ra tấp nập. Mấy cái nhà toen hoئن trước kia bỏ trống, nay cũng đầy người đến thuê. Anh cảm thấy hạnh phúc khi cuộc sống bỗng tươi vui nhộn nhịp. Tuy vậy anh vẫn thất nghiệp. Mòn chân các nơi cũng không đạt kết quả gì. Biết bao lần tưởng chừng có việc làm đến nơi, nhưng cứ nghe cảnh sát nói đến thân thể anh thì ông chủ nào cũng lót tay lá chuối đưa anh ra công. Bạn bè anh cũng vậy, chẳng ai kiếm được đồng tiền nào thành thử chẳng biết vay đặt vào đâu. Để đỡ tiền nhà, anh liền quyết định về ở với 1 người bạn trong phố. 2 người đã thoả thuận với nhau. Tuy nhiên anh đã trót vay nợ ít nhiều của

anh hàng khô, hàng hoa quả và mấy anh hàng khác. Bởi thế, trước khi dứt áo ra đi, anh phải tính toán với họ cái đã.

1 buổi tối khi anh đi dạo bán mấy thứ và nói chuyện sắp dọn đi chỗ mới, thì có tiếng gõ cửa. 3 người bước vào: anh hàng khô, anh hàng hoa quả và chủ tiệm cà phê... Anh búi rối mời khách vào trong căn phòng sơ sài của mình:

-Xin thất lỗi, tôi chẳng có gì để mời các bạn cả.

-Không hề gì - anh hàng khô mỉm cười - chúng tôi cũng đã mang theo mấy thứ, đây là cà phê, đây là đường kính. Rồi anh ta bày ngay mấy gói giấy lên bàn.

Anh kinh ngạc nhìn mấy cái gói. Thế là thế nào? Lúc họ vào, anh đồ rằng họ đến đòi nợ. Vậy họ mang quà đến làm gì?

-Bạn định dọn nhà đi, có thật không vậy! - anh chàng hoa quả hỏi.

-Đúng thế đấy, nhưng sao các bạn lại biết?

-Cái gì chúng tôi chả biết - chủ hiệu cà phê nói 1 câu đầy ý tứ.

-Các bạn đừng ngại, tôi không có ý trồn các bạn đâu. Các khoản tôi sẽ thanh toán đầy đủ...

-Bạn thân mến, những chuyện vặt như thế chúng mình nói với nhau làm gì, chả bỏ thêm ngượng! Bạn tưởng chúng mình đến bắt nợ hay sao.

-Chuyện ấy chả có gì đáng nhắc đến cả, ông bạn quý của chúng tôi ạ - anh hàng khô nói - Và chẳng hiểu ấy có bỏ bèn gì cho cam.

-Còn nể khoản tiền nợ của tôi - anh chàng hoa quả nói - tôi xin biếu bạn làm quà. Tôi sẽ chẳng bao giờ nhắc đến, mà nếu bạn có đòi trả, tôi cũng không nhận...

-Sao các bạn lại thế?

-Chúng tôi thực quý trọng bạn...

-Bạn đã mang lại cho chúng tôi bao nhiêu điều lành...

-Cầu thánh Ala phù hộ cho các bạn, các bạn nói những gì vậy! - cổ anh

nghe lại, mãi mới nói được 1 tiếng.

Thế nghĩa là họ cũng biết rằng anh đã làm việc cho dân... Mà anh thì lại sầu khổ, bi quan, lại định từ bỏ con đường chính trị. Những con người như thế này làm sao có thể bỏ được!

-Anh đừng đi đâu cả! Chúng tôi tha thiết mong mỗi như vậy! - chủ hàng cà phê nói liền 1 hơi.

-Phải đấy, chúng tôi đến đây để xin bạn đừng đi đâu cả! - anh hàng hoa quả dịu dàng nói thêm.

-Tôi đành làm thế vì tôi không trả nổi tiền nhà...

-Chúng tôi biết - anh hàng hoa quả nói - chúng tôi biết hết. Mấy anh em chúng tôi bán hàng ở đây đã quyết ý gom góp trả tiền nhà dùm bạn, chỉ xin bạn đừng đi đâu nữa...

Đôi mắt anh ngấn lệ và tâm hồn anh sau bao năm tranh đấu và khổ ải lần đầu tiên biết thế nào là sung sướng.

-Không, không, tôi đâu dám thế - anh từ chối - Tôi không có việc làm. ở đây khó sống lắm, tôi phải đến ở nhờ nhà bạn.

-Chúng tôi, anh em bán hàng ở đây - chủ hiệu cà phê lại nói - đã bao ngày nay chúng tôi chỉ toàn ngồi nghĩ cách giúp bạn thôi. Dù bạn có tiêu pha tốn bao nhiêu chúng tôi cũng gánh vác hết... Chỉ xin bạn đừng có đi đâu... Đừng bỏ chúng tôi... Chúng tôi van bạn!...

Gắng lắm anh mới kìm được tiếng nấc. Dù người ta có nói thế nào đi nữa, cũng phải nhận chân rằng đất nước đã có tiến bộ - ngay đến những người buôn bán cũng đã bừng tỉnh về chính trị! Nghĩa là anh đấu tranh như thế cũng chẳng uổng công. Cứ như mấy năm về trước thì những người này gặp anh đâu có thềm hỏi.

-Đa tạ các bạn - anh nói - cảm ơn các bạn, các bạn đã làm tôi xúc động thực sự. Nhưng tôi không thể nào nhận phần giúp đỡ của các bạn được...

Khách lại bắt đầu van vãn.

-Quả là chỗ ở này không xứng đáng với bạn - anh hàng khô nói - ở đây không thể sống được... Bạn biết không, gần đây có 1 cái nhà 2 tầng, tầng trên người ta thuê. Trên đó có phòng tắm, có... Chúng tôi sẽ thuê tầng đó cho bạn.

Chủ tiệm cà phê nói:

-Chúng tôi không muốn bạn rời khỏi khu này, chúng tôi chỉ muốn mãi mãi có bạn bên cạnh...

-Tôi không hiểu gì cả. Sao lại thế nhỉ?

-Có gì đâu mà, bạn thân mến của chúng tôi, nhờ có bạn cánh buôn bán chúng tôi ở đây mới mở mắt ra được...

-Trời ơi, các bạn nói gì vậy! Nào tôi có sắm sửa gì mấy đâu...

-Ồi dào, bạn mua bán thì đáng kể gì... Những người khác mua mới là điểm chính... Bạn đã mang hạnh phúc về cho chúng tôi... Hồi bạn chưa về đây, cửa hàng tôi chỉ lèo tèo ngày 3 4 ông khách, còn bây giờ thì xoay người cũng chả kịp. Khách khứa tấp nập cứ như thành phố...

-Vạn sự đều là ở nhờ bạn mà ra cả... - anh hàng khô đế thêm.

-Mong bạn nể tình chúng tôi - chủ tiệm cà phê nói - 1 khi bạn đi, mọi sự rồi sẽ đổ vỡ. Tôi đến phải đóng cửa tiệm chứ không chơi!

Rồi cả đám khách lại nhao nhao mời anh ở lại.

-Đội ơn các bạn, nhưng nào tôi có công cán gì cho cam? Tôi làm được gì mà các bạn cứ khăng khăng bảo đừng đi như vậy?

-Ồi chào, bạn đã làm 1 việc vĩ đại! - anh hàng hoa quả nói - Bạn vừa mới đến xó này là chúng nó xua cả 1 đàn cảnh sát đến dò. Bọn này núp dưới danh nghĩa bới rác, đánh giầy... Rồi sau đến bọn cảnh sát buôn bán. Bọn này kiểm tra hoạt động của bọn thứ nhất rồi bọn thứ 3 lại đến dò la bọn thứ 2...

Cứ thế mà ở đây sầm uất hẳn lên.

-Đầu tiên chúng nó vắn vẹo bọn tôi xem bạn làm gì - anh hàng khô nói.
-Chúng la cà các quán mua bán vớ vẩn - anh hàng hoa quả bổ sung.
-Chính nhờ bạn mà hàng tôi mới chạy được thế. Chúng ngồi từ sáng chí tối, cà phê rót lia lịa...
-Thế hoá ra cả bọn chúng đều là cảnh sát? - anh xót xa hỏi.
-Có thằng là cảnh sát, có thằng không phải là cảnh sát... Chỉ cần đâu đó tụ tập mười người là lập tức có đến 50 thằng xáp đến... Bây giờ mà bạn bỏ đi thì cuộc đời lại heo hắt như xưa. Bọn cảnh sát lại lần đi theo gót chân bạn...
-Chúng tôi sẽ chết mất - anh hàng khô nói.
-Bạn hãy thương lấy những người nghèo khổ chúng tôi - anh hàng hoa quả rầu rĩ.
-Bạn ở lại đi, cho tôi kiếm thêm đồng bạc - chủ tiệm cà phê van nài.
Anh đâm ra tư lự. Cho dù anh có đi đến đâu thì cảnh trạng rồi cũng ra vậy.
-Thôi - anh đáp - Tôi sẽ ở lại. Nhưng xin các bạn cất hết những cửa này đi - và anh trả người bán hàng khô cả 4 cái gói.
-Tin vui này có thể loan cho mọi người được không? - anh hàng hoa quả hỏi thêm lúc cáo biệt.
-Vâng. Tôi sẽ không đi đâu nữa...
-Xin đức Ala phù hộ cho bạn!

Nguồn: Hùng
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003

Azit Nezin

Quan hệ hữu nghị

(Phòng họp của hội đồng bộ trưởng quốc gia Tôracanxi: thủ tướng, bộ trưởng Ngoại giao, đại tướng Tổng tư lệnh, bộ trưởng các vấn đề tôn giáo và tín ngưỡng, cùng nhiều vị khách).

Bộ trưởng ngoại giao:

-Kính thưa ngài thủ tướng, kết thúc bản báo cáo, tôi muốn nhấn mạnh một tình hình đặc biệt nghiêm trọng là vua Hôpantômôla đang tiếp tục các hoạt động khiêu khích chống chúng ta. Tôi vừa được tin cho biết ông ta đang điều quân về các vùng gần biên giới nước ta. Không còn nghi ngờ gì nữa, kẻ thù vĩnh viễn của chúng ta, vua Hôpantômôla, đang có âm mưu đen tối đối với chúng ta. Thủ tướng:

-A ! Đồ con lợn ! Hắn lại giám dòm ngó nước ta à !!!

Bộ trưởng ngoại giao:

-Vâng, hắn định dòm ngó nước ta.

Thủ tướng:

-Cầu chúa cho hắn mù đi !

Bộ trưởng ngoại giao :

-Cầu chúa cho hắn mù đi !

Thủ tướng :

-Thế ta đã có biện pháp nào đối phó chưa ? Ông tổng tư lệnh có thể cho biết ý kiến chẳng ?

Đại tướng tổng tư lệnh:

-Chúng tôi đã cho củng cố hệ thống phòng thủ dọc biên giới rồi ạ !

-Tốt ! Còn làm gì nữa ?

Tổng tư lệnh :

-Đồng thời kéo quân đội ở hậu phương lên biên giới ạ !

Thủ tướng :

-Tốt ! Còn gì nữa không ?

Đại tướng tổng tư lệnh:

-Ngoài ra còn động viên thêm hai lứa tuổi nữa ạ !

Thủ tướng:

-Hay lắm! Còn các biện pháp ngoại giao thì sao nhỉ ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Dạ, thưa ngài thủ tướng, ngài cho phép tôi báo cáo. Chúng tôi đang khẩn cần tìm mọi biện pháp ứng phó. Vua Hôpantômôla...

Thủ tướng:

-Cầu chúa cho hấn bị sụp đổ !

Bộ trưởng các vấn đề tôn giáo và tín ngưỡng:

-A-m-e-n ! Xin thánh Insalác cho lão ta chóng về châu trời !A -men !

Thủ tướng:

-Ông định nói gì về cái thằng sỏ lá ấy thì nói tiếp đi !

Bộ trưởng ngoại giao:

-Dạ, thưa thủ tướng, ba ngày nữa sẽ là ngày vua Hôpantômôla tròn tám mươi tư tuổi.

Thủ tướng:

-Chà ! Sao cái thằng già sống dai thế ! Hắn không bao giờ nghèo được chắc ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Theo ý tôi, để giữ đúng thủ tục ngoại giao, ta nên gửi hắn ta một bức điện mừng. Tôi đưa ra đề nghị như thế, xin thủ tướng kính mến, ngài cho biết ý kiến.

Thủ tướng:

-Hay lắm ! Làm như vậy là rất kịp thời !

Bộ trưởng ngoại giao :

-Nội dung bức điện đã được thảo xong , tôi xin đọc cho thủ tướng nghe (đọc): Kính gửi Quốc vương Mađragan Đệ Tứ, Quốc vương nước Hôpantômôla, nhân dịp kỉ niệm lần thứ tám mươi tư ngày sinh hạnh phúc của Quốc vương...

Thủ tướng:

-Ngày ra đời bất hạnh thì đúng hơn !

Bộ trưởng các vấn đề tôn giáo và tín ngưỡng:

-Đúng đấy ạ !

Bộ trưởng ngoại giao (đọc tiếp):

-Nhân danh cá nhân và thay mặt quốc gia Tôracanxi mà tôi là thủ tướng, tôi xin chúc mừng Quốc vương nhân sự kiện vui mừng đối với cả hai nước anh em chúng ta này.

Thủ tướng:

-Thêm mấy chữ "tự đáy lòng" thì hay hơn.

Bộ trưởng ngoại giao:

-Dạ !..."Tự đáy lòng tôi xin chúc mừng Quốc vương và nhân dân Hôpantômôla...

Thủ tướng:

-Nên nói thêm là "nhân dân Hôpantômôla anh em".

Bộ trưởng ngoại giao:

-Dạ, vâng ! (đọc tiếp)...nhân dân Hôpantômôla anh em được hạnh phúc muôn đời. Nhân dịp này xin Quốc vương nhận lấy ở tôi những tình cảm tôn kính chân thành nhất. Phôn-xi-ca. Thủ tướng quốc gia Tô-rac-an-xi.

Thủ tướng:

-Tuyệt lắm ! Đã xoát lại các lỗi chính tả chưa ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Dạ, tôi đã đưa thằng con trai tôi soát lại rồi ạ. Nó thì môn ngữ pháp khá lắm.

Thủ tướng:

-Các dấu chấm phẩy đúng cả đấy chứ ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Dạ, đúng cả ạ ! Xin ngài yên tâm.

Thủ tướng:

-Được, đưa tôi kí. (kí). Thế nào, ông thấy mấy biện pháp như thế đã đủ chưa ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Đủ để đánh quy vua Hôpantômôla ấy ạ ?

Thủ tướng:

-Phải nói là "tên vua khốn khiếp".

Bộ trưởng ngoại giao:

-Dạ, vâng, theo tôi, chúng ta đã chuẩn bị xong những biện pháp cần thiết để đối phó với tên vua khốn khiếp ấy !

Thủ tướng:

-Tốt lắm ! Tôi rất sung sướng được nghe ông nói như thế !

(Phòng Đại nghị thuộc Hoàng cung nước Hôpantômôla. Vua, bộ trưởng

ngoại giao, bộ trưởng quốc phòng, bộ trưởng các vấn đề tôn giáo và tín ngưỡng và nhiều vị khác).

Bộ trưởng ngoại giao:

-A ! Quân phản bội ! Đồ quái thai nuôi bằng sữa lừa thôi !

Bộ trưởng các vấn đề tôn giáo và tín ngưỡng:

-Tâu hoàng thượng, đúng thế ạ !

Vua :

-Ông bảo gì ?

Bộ trưởng các vấn đề tôn giáo và tín ngưỡng:

-Tâu hoàng thượng, thần muốn nói đúng như ý hoàng thượng vừa nói ạ !

Vua:

-Thế ta đã có biện pháp gì chưa ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Hoàng thượng cho thần được báo cáo: trước hết, thần đã thảo xong thư trả lời điện mừng của thủ tướng Tôracanxi nhân dịp hoàng thượng thọ tám mươi tư tuổi. Hoàng thượng cho phép thần đọc...

Vua:

-Được !

Bộ trưởng ngoại giao:

-Kính gửi ngài Phôxica, thủ tướng quốc gia Tôracanxi. Tôi hết sức cảm động vì bức điện của ngài chúc mừng tôi nhân ngày sinh nhật...

Vua:

-Nên thêm mấy chữ "khả ái" !

Bộ trưởng ngoại giao(đọc):

-...Vì bức điện khả ái của ngài chúc mừng tôi nhân ngày sinh nhật. Hai nước chúng ta...

Vua:

-Nên nói thêm là "hai nước anh em".

Bộ trưởng ngoại giao:

-...hai nước anh em chúng ta từ lâu đã gắn bó với nhau bởi mối tình hữu nghị keo sơn và do cùng chung số phận. Tôi hy vọng rằng trong tương lai sẽ không có gì có thể làm vẩn đục được tình anh em trong sáng giữa hai nước chúng ta. Nhân dịp hết sức may mắn này tôi lấy làm hân hạnh bày tỏ với ngài, và qua ngài, với nhân dân Tôracanxi, mà ngài là đại diện xuất chúng, lòng biết ơn của tôi.

Vua:

-"Lòng biết ơn sâu sắc". Phải thêm mấy chữ "sâu sắc" vào ! Lòng biết ơn là bao giờ cũng phải sâu sắc !

Bộ trưởng ngoại giao:

-Tâu hoàng thượng, hai tuần nữa là đến kỉ niệm hai mươi năm quốc gia Tôracanxi được giải phóng...

Vua:

-Giá nó đừng bao giờ được giải phóng còn hơn !

Bộ trưởng ngoại giao:

-Nhân dịp này thần đã thảo một bức điện mừng, tâu hoàng thượng !

Vua:

-Thế à ? Hay lắm ! Trong bức điện, tất nhiên khanh có nói đến những tình cảm "chân thành" của ta, và "công lao to lớn đóng góp cho sự nghiệp hòa bình" của những thẳng đều Tôracanxi ấy chứ ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Tâu hoàng thượng, tất nhiên ạ !

Vua:

-Khanh đọc cho ta nghe đoạn cuối xem nào !

Bộ trưởng ngoại giao(đọc):

-Nhân dịp kỉ niệm ngày giải phóng nước Tôracanxi anh em, xin ngài Phôxica rất đổi kính mến hãy nhận lấy ở tôi và dân tộc tôi những tình cảm chân thành vô hạn...

Vua:

-Thôi, được rồi ! Hừm ! Cái thằng Phôxaca khốn kiếp ấy mà rơi vào tay thì ta thề sẽ lột da nó ngay lập tức !

Bộ trưởng các vấn đề tôn giáo và tín ngưỡng:

-Cầu đức Ala anh minh chi hấn rơi vào tay hoàng thượng để hoàng thượng lột da hấn. Tất cả những anh em cùng chung tôn giáo chúng thần cầu nguyện như thế.

Vua:

-Tốt ! Các khanh cứ tiếp tục cầu nguyện đi ! Bây giờ bộ trưởng Quốc phòng, đến lượt khanh cho ý kiến.

Bộ trưởng Quốc phòng:

-Tàu hoàng thượng, thần đã cho lau chùi và bôi mỡ lại súng ống. Hoãn lại tất cả các chuyện nghỉ phép. Suốt tám tháng nay quân đội vẫn trong tình trạng báo động khẩn cấp và đang chờ...

Vua:

-Chờ cái gì ?

Bộ trưởng quốc phòng :

-Tàu hoàng thượng, chờ lệnh hoàng thượng ạ !

Vua:

-Tốt lắm ! Cứ để họ chờ !

(Phòng họp của hội đồng bộ trưởng quốc gia Tôracanxi thủ tướng. Bộ trưởng ngoại giao. Bộ trưởng nội vụ. Đại tướng tổng tư lệnh và các vị khác)
Thủ tướng:

-Có tin tức gì về kẻ thù của chúng ta không ?

Đại tướng tổng tư lệnh:

-Thưa thủ tướng, rất tiếc là chưa có tin tức gì đáng mừng cả. Vua Hôpantômôla lại vừa ra lệnh động viên ba lứa tuổi.

Thủ tướng:

-Hừm ! Đồ súc sinh khốn nạn ! Ta mà bắt được hắn thì ta phải moi gan hắn ra mới được !

Bộ trưởng các vấn đề tôn giáo và tín ngưỡng:

-Inxalắc ! Amen !

Thủ tướng:

-Thôi được. Thế các ông đã có biện pháp gì chưa ?

Đại tướng tổng tư lệnh :

-Dạ, chúng tôi đã dự định...

Thủ tướng:

-Tôi không hỏi các biện pháp quân sự ! Những chuyên gia quân sự các ông tất nhiên phải lo tất cả mọi chuyện đó rồi ! Tôi hỏi là hỏi các biện pháp ngoại giao kia !

Bộ trưởng ngoại giao:

-Thưa thủ tướng, quan hệ giữa nước ta với nước họ quả là quan hệ đặc biệt thân thiện. Như ngài đã biết,riêng trong tháng trước, ta và họ đã trao đổi với nhau tất cả chín thông điệp ngoại giao tất cả.

Thủ tướng:

-Rất tốt !

Bộ trưởng ngoại giao:

-Mới đây ta vừa gửi điện mừng nhân lễ thành hôn của con trai vua Hôpantômôla.

Thủ tướng:

-Tốt lắm ! Còn gì nữa ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Và một bức điện nữa nhân kỷ niệm ngày vua Hôpantômôla đăng quang.

Thủ tướng:

-Tốt ! Ước gì cái ngai vàng của con chó già ấy đổ mẹ nó đi, cho nó vỡ sọ ra !

Bộ trưởng các vấn đề tôn giáo và tín ngưỡng:

-Amen !

Thủ tướng :

-Thôi được rồi . Thế sắp tới ông còn định làm gì nữa không ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Thưa thủ tướng, tôi đang nghĩ, nhưng chưa tìm được có gì cả.

Thủ tướng:

-Đáng lẽ ông phải tìm được rồi mới phải ! Nhiệm vụ chính của bộ ngoại giao các ông là phải luôn luôn tìm được những có mới.

Bộ trưởng ngoại giao:

-Dạ thưa thủ tướng, tất nhiên là như thế . Nhưng xin thủ tướng lưu ý cho là từ hôm ấy đến nay tôi đã tìm được khá nhiều có hay đấy chứ, phải không ạ ?

Thủ tướng:

-Nhưng kẻ thù của chúng ta có chịu ngồi yên đâu ! Mới vừa đây thôi, nhân ngày bà nhạc tôi mất, lão vua Hôpantômôla đã gửi cho tôi một bức điện chia buồn. Hắn đã khéo kiếm có để tỏ tình thân thiện. Cái thằng chó đẻ ấy không từ cả cái chết của bà nhạc tôi để sử dụng vào các mục đích chính trị của hắn.

Đại tướng tổng tư lệnh:

-Và vào đúng hôm hắn gửi cho ngài bức điện ấy, thì ba chiếc máy bay của vua Hôpantômôla đã xâm phạm lãnh địa của ta.

Bộ trưởng ngoại giao:

-Còn đúng hôm ta gửi cho vua Hôpantômôla điện mừng nhân dịp sinh nhật đứa cháu nội hắn, thì quân lính của hắn đã tóm gọn một toán biệt kích của ta.

Thủ tướng:

-Lần cuối cùng ta gửi cho vua Hôpantômôla thông điệp tỏ rõ tình thân thiện là khi nào nhỉ ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Thưa, cách đây chưa đầy hai tuần ạ !

Thủ tướng:

-Ồ, thế thì không được ! Lâu quá không có thông điệp hữu nghị như thế là không nên. Có thể gây ra những mối nghi ngờ. Bộ Ngoại giao các ông ngủ gật cả rồi hay sao vậy ? Phải tìm ra một cái cớ gì để gửi điện đi chứ ! Nào, các ông ! Ta hãy cùng suy nghĩ xem có cớ gì không nào ? Tỉ dụ như là...

Đại tướng tổng tư lệnh(đi đi lại lại):

-Tỉ dụ như là...Tỉ dụ như là...Tỉ dụ như là...

Bộ trưởng ngoại giao:Tỉ dụ như là...Tỉ dụ như là...Tỉ dụ như là...Tỉ dụ như là...Tỉ như là...Tỉ như là...Tỉ như là...Tỉ là...Như là...Như là...

Thủ tướng:

-À, tôi nghĩ ra rồi ! Nhân dịp kỉ niệm một năm ngày kí hiệp định thương mại giữa ta và vương quốc Hôpantômôla !

Bộ trưởng ngoại giao:

-Nhưng thưa thủ tướng, mới có tám tháng chứ đã được một năm đâu ạ !

Thủ tướng:

-Ồ, việc quái gì !...Thì ta nói là nhân dịp tám tháng ngày kí hiệp định thương mại, chúng tôi xin bày tỏ tình cảm chân thành của chúng tôi, vân vân...

Đại tướng tổng tư lệnh :

-Đồng thời ta phải tung thêm xe tăng lên biên giới...

Thủ tướng:

-Tất nhiên rồi ! Gửi điện xong là phải tung xe tăng và các đơn vị dự trữ khác lên biên giới ngay ! Chà ! Chỉ mong sao tóm được tên vua Hôpantômôla để

ta xé xác hấn ra, đồ súc sinh hèn mạt ! Nhưng thôi, ta vẫn cứ phải gửi thêm cho hấn một bức điện nữa. Các ông tìm cơ đi ! Cớ, cớ, cớ...!

Tất cả (đi đi lại lại):

Bộ trưởng canh nông:

-À ! Tôi nghĩ ra rồi ! Vương quốc Hôpantômôla vừa bị một trận hạn hán khủng khiếp. Mãi tuần vừa rồi mới có mưa !

Thủ tướng:

-Lạy giới cho mưa làm lụt mẹ cả nước chúng nó chết hết đi ! Cho cả thằng vua bỉ ổi ấy trôi luôn đi rồi ! .

Bộ trưởng canh nông :

-Chúng ta sẽ gửi điện mừng nhân dịp trận mưa cứu tinh này...

Thủ tướng:

-Đúng , đúng ! Ông viết đi."Kính gửi Quốc vương Hôpantômôla Mađragan Đệ tứ. Tôi xin bày tỏ với Quốc vương lòng sung sướng vô hạn của chúng tôi khi được tin, sau một thời gian hạn hán kéo dài, những trận mưa vàng bạc đã bắt đầu rơi trên mảnh đất châu báu Hôpantômôla anh em thân thiết. Nhân dịp này xin Quốc vương nhận lấy..."

(Phòng Đại nghị của Hoàng cung nước Hôpantômôla. Vua, bộ trưởng ngoại giao, bộ trưởng canh nông, bộ trưởng quốc phòng và các vị khác)

Bộ trưởng quốc phòng:

-Tâu hoàng thượng, tin tức mà thần đã báo cáo với hoàng thượng đều là đúng sự thật. Nó ăn khớp với những tin tức tình báo của ta ở Tôracanxi gửi về. Không nghi ngờ một chút nào nữa, thủ tướng Tôracanxi đang xúc tiến những âm mưu rất nham hiểm chống lại chúng ta.

Vua:

-Chà ! Đồ nhãi ranh ! Cầu chúa cho ta tóm cổ được cái thằng chó đẻ này !

Ta thề sẽ không là vua Hôpantômôla Mađragan Đệ tứ nữa, nếu ta không làm

cho mẹ nó phải rơi nước mắt ! Thế các ông định đối phó ra sao ?

Bộ trưởng quốc phòng:

-Tâu hoàng thượng ! Cách phòng thủ tốt nhất là tấn công. Nên chúng ta phải đề phòng trước cuộc tấn công của chúng...

Vua:

-Ta muốn hỏi các biện pháp ngoại giao kia !

Bộ trưởng ngoại giao:

-Tâu hoàng thượng ! Chúng thần đang suy nghĩ ạ !

Vua:

-Suy nghĩ ư ?

Tất cả đồng thanh:

-Tâu hoàng thượng vâng, đang suy nghĩ ạ ! Nào chúng ta thử suy nghĩ xem nào...

Bộ trưởng ngoại giao:

-Tâu hoàng thượng, thần đã nghĩ xong phần chính của bức thư rồi ạ !

Bộ trưởng ngoại giao:

-Tâu hoàng thượng, vâng ! (đọc thuộc lòng):"Thưa ngài thủ tướng Phôxica kính mến ! Nhân dịp...gì đó , nhân danh cá nhân và thay mặt muôn dân Hôpantômôla, một lần nữa tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất của tôi đối với nhân dân Tôracanxi anh em chí thiết vì tấm lòng hào hiệp đáng quý, và nhân dịp này..."

Vua:

-Dịp này là dịp gì ? Phải tìm ra cơ mới được chứ !

Tất cả đồng thanh:

-Cớ, cớ, cớ...

Vua:

-Ông bộ trưởng ngoại giao thử nghĩ ra một cơ gì cho hợp xem nào ! Nhân

dịp gì được nhỉ ? Hay là nhân dịp năm mới có được không ?

Bộ trưởng ngoại giao:

-Nhân dịp năm mới ta đã có điện mừng rồi, tâu hoàng thượng ! Rồi nhân dịp đưa con trai út của thủ tướng mọc răng , rồi cả dịp Quốc khánh nữa, ta cũng đều có gửi điện. Nói chung là ta sử dụng hết mọi cơ rồi , tâu hoàng thượng !

Vua:

-Chà ! Không biết bao giờ ta mới tóm cổ được cái thằng đểu cán ấy ! Tại sao các âm mưu của ta cứ bị thất bại và cái thằng chó chết ấy cứ sống nhảnh nhảnh ra thế nhỉ ? Ông bộ trưởng ngoại giao đâu rồi ? Tìm có nhanh lên chứ, không ta cách chức ông bây giờ !

Bộ trưởng canh nông:

-Thần nghĩ ra kế rồi , tâu hoàng thượng ! Theo tin tức mà bộ thần vừa nhận được thì vụ dưa chuột đầu tiên trong năm ở Tôracanxi đã bắt đầu chín. Nhân dịp này thủ tướng Tôracanxi đã đọc một bài diễn văn quan trọng...

Bộ trưởng ngoại giao:

-Thế thì ta có thể gửi điện mừng được rồi !

Vua:

-Điện thế nào, thử đọc ta nghe !

Bộ trưởng ngoại giao:

-"Thưa ngài Phôxica, thủ tướng Tôracanxi kính mến ! Nhân dịp ở nước Tôracanxi anh em và thân thiết, đất nước đã gắn bó với chúng tôi bởi số phận lịch sử chung, những cánh đồng dưa chuột đầu tiên đã bắt đầu chín, tôi lấy làm vô cùng hân hạnh được gửi tới ngài thủ tướng kính mến mà ngài là đại diện xứng đáng nhất, những lời chúc mừng chân thành và nồng nhiệt..."

Vua:

-Sau khi gửi bức điện này đi, phải ra lệnh chi quân lính tấn công ngay lập tức !

Bộ trưởng quốc phòng:

-Dạ, tâu hoàng thượng. Nhưng thần lo không khéo chúng ta lại bị tấn công trước !

Vừa lúc đó có những tiếng nổ rất lớn: Òng ! Oàng ! Òng ! Oàng !

Vua:

-Quái ! Tiếng gì thế nhỉ ?

Bộ trưởng quốc phòng :

-Tâu hoàng thượng, không kịp rồi ! Bọn chúng đã bắt đầu tấn công ! Vừa rồi là tiếng súng của bọn chúng đấy ạ !

Vua:

-Mẹ chúng nó chứ !

-Điện!...Điện!...Gửi điện ngay !

Bộ trưởng ngoại giao:

-"Tôi xin thông báo...để ngài biết rằng tôi lấy làm vô cùng xúc động...Khi được tin quân lính của ngài...đã bắt đầu tấn công chúng tôi. Nhân dịp này, xin ngài hãy nhận lấy ở chúng tôi lòng biết..biết...ơn...ơn...ơn..sâu...sắc...nhất...".

Azit Nezin

Tình yêu cuồng nhiệt

Chúng tôi cần phải gặp nhau lúc 11 giờ tại tiền sảnh khách sạn Hilton. Anh ta hứa dẫn tôi đến một người giúp tôi tìm việc. Tôi thất nghiệp đã mấy tháng nay. Tiền đã cạn, trong túi tôi chỉ còn mỗi 50 lia dự phòng một ngày đen tối. Tôi không muốn xuất hiện trước mắt anh bạn như một thằng khố rách áo ôm, vì thế tôi mở tủ lòi ra bộ complet đen may từ bảy năm về trước. Suốt bảy năm qua, hoặc là bộ complet co lại, hoặc là người tôi đẩy ra, chỉ biết rằng vất vả lắm tôi mới xỏ chân được vào quần. Còn cái áo thì hai vai so lại như hai gù cánh đại bàng. Tôi ngắm mình trong gương. áo quần như thế nhưng tôi thấy cũng không đến nỗi ra người cùng cực...

Tôi vào khách sạn và nhìn quanh. Trong tiền sảnh chưa thấy bạn tôi đâu. Hẳn là tôi đến sớm. Tôi ngồi xuống ghế bành chờ đợi. Lát sau tôi thiu thiu ngủ. Bỗng tôi nghe tiếng váy áo sột soạt. Một bóng sáng lấp lánh lướt qua chạm đầu gối tôi, mùi hoa phong tin tử đánh vào mũi tôi. Tôi ngẩng lên. Một phụ nữ mặc đồ đen vừa chạm váy vào đầu gối tôi và ngồi xuống chiếc ghế bành đối diện. Giữa chúng tôi là chiếc bàn con thấp. Một bông phong tin tử trên ngực áo nàng đập vào mắt tôi. Trên khuôn mặt mờ sáng như màu cán hoa mộc lan là đôi mắt đen to, lấp lánh, sắc xảo. Khó khăn lắm tôi mới rời

được mắt khỏi đôi môi xinh tươi thắm đỏ của nàng và tôi cúi mặt xuống.

Chẳng một người đàn ông nào thờ ơ được trước cặp môi đó!

Vì sao nàng lại ngồi đối diện với tôi, trong khi xung quanh còn bao nhiêu ghế trống? Tôi không nhìn lên, nhưng tôi vẫn cảm thấy trên da mặt mình cái nhìn của nàng.

Cuối cùng thì nàng nói một câu gì đó bằng tiếng Pháp. Tôi không hiểu, nàng nhắc lại bằng tiếng Anh, không thấy trả lời, nàng nói bằng tiếng Thổ:

- Ông cho phép em làm quen được không?

Đôi mắt nàng đăm đăm nhìn tôi, nhưng tôi không dám tin, nên ngoái cổ nhìn ra phía sau xem nàng đang nói với ai. Tôi hoàn toàn không hiểu thế nào cả.

- Em nói với ông đấy. Em muốn lên gác, em nhờ ông bấm nút hộ cái cầu thang máy.

Người đàn bà có vẻ hốt hoảng như gặp tai họa.

- Được ngay thôi - Tôi đáp và rời ghế đứng dậy như một người quân tử.

Thiếu phụ cũng đứng lên. Trước mặt nàng bỗng xuất hiện ra một người đàn ông lực lưỡng, tóc màu đỏ và mặt đỏ lựng; người đó gõ cộp gót giày như tên lính chào sĩ quan rồi kính cẩn nghiêng đầu hỏi bằng tiếng Anh:

- Lêđi có dạy gì không ạ?

- Không đâu, anh Mặc, anh cứ nghỉ đi, mặc tôi một mình... - nàng đáp.

Chúng tôi đi vào cầu thang rồi lên tầng chót. Nàng ngồi xuống ghế, nheo mắt qua hàng mi giả nhìn ra vịnh biển và cứ im lặng. Tôi không biết nói gì để mở đầu câu chuyện, đành ngồi trơ như phỗng đá.

- Em có thể biết quý danh của ông được không? - Nàng hỏi sau mấy phút im lặng.

- Haxan... - Tôi đáp - Thế còn tên chị?

- Em xin ông cứ gọi em là Lêđi, - nàng hoảng sợ nhìn ra phía sau rồi bất ngờ nép mình vào tôi.

- Em sợ lắm! - nàng run rẩy nắm lấy tay tôi mà nói.

- Chị sợ ai? - Tôi hỏi giọng khản đặc, đến nỗi không nhận ra tiếng mình nữa. Nàng nắm tay tôi chặt hơn và đưa mắt chỉ hướng cho tôi vào góc nhà. Tôi thận trọng quay đầu lại. Quả thật ở đó có một người mặt tái nhợt, hai tay thọc trong túi quần... Ở góc đối diện tôi nhìn thấy đúng cái anh chàng mặt đỏ mà lúc nãy Lêđi vừa bảo: " Anh Mặc, anh cứ nghỉ đi, để tôi một mình..."

Bỗng nhiên tôi cảm thấy như chính mình bị hút tụt vào một bức tranh siêu thực có những cảnh quái đản làm người ta khủng khiếp. Nhưng ở đây các bạn có biết không, ở đây còn hơn thế vì là một bức tranh sống.

- Xin lỗi Lêđi, tôi xin hỏi, họ là ai vậy?

- Các vệ sĩ của em, nói khác đi, họ là những mật vụ của chồng em... - Đôi môi nàng sợ hãi run rẩy.

Nàng lặng im. Tôi không hiểu gì cả. Tôi rơi vào cái bẫy nào đây?

Nàng lấy trong túi ra một điều thuốc. Tôi lập tức bật lửa đưa tới, nàng chụm hai bàn tay che lấy tay tôi rồi vươn người ra châm.

Lẽ ra tôi phải mời Lêđi uống một chút gì đó, nhưng trong túi tôi chỉ còn một đồng bạc giấy thân yêu nhất năm mươi lia mà tôi rất sợ phải đổi ra tiền lẻ vì thế tôi không nhìn ra phía hầu bàn.

- Ở đây em sợ lắm... - nàng nói.

Nàng nắm lấy tay tôi đặt lên ngực mình.

- Tim em đập dữ quá, anh Haxan... Em sắp tắc thở đây.

- Đừng sợ, Lêđi, - Tôi rên rỉ.

- Anh có bảo vệ được em không, anh Haxan?

- Tất nhiên... Hẳn là thế... tôi sẵn sàng bảo vệ chị qua mọi tai ương, - tôi bắt đầu nói những điều kỳ cục và không sao kìm lại được nữa.

Nếu như tôi chỉ dừng lại ở đó và im lặng đi thì đã xong, nhưng tựa hồ như có một người túm lấy lưỡi tôi đưa ra, tôi buột miệng:

- Tôi sẽ bảo vệ nàng đến hơi thở cuối cùng.

Nàng ép mình vào tôi chặt hơn đến nỗi tôi cảm thấy được hơi ấm của thân thể nàng.

- Thoạt mới nhìn em đã hiểu ngay anh là một hiệp sĩ thực thụ. Thời này những người đàn ông như anh thật hiếm hoi lắm.

Tất nhiên là Lêdi nói đúng. Tôi bối rối mỉm cười nói:

- Nàng ban cho tôi vinh hạnh nhiều quá.

- Haxan, em cần nói một chuyện thẳng thắn với anh.

- Tôi nghe đây, Lêdi.

- Em sẽ nói anh nghe điều bí mật của em... Nhưng ta vào phòng em đi. ở đây nguy hiểm cho cả hai, em không nói được.

Nàng cầm tay tôi đứng lên... tôi lê bước theo nàng... Vừa đến phòng, nàng để rơi mình xuống đi-văng rồi nằm dài ra.

Tôi không biết phải làm gì, đành đứng ngẩn ra.

Lêdi giơ ngón tay vẫy tôi như vẫy một đứa bé.

- Lại đây, lại đây, Haxan, lại đây với em, Haxan! nàng hỏi hả kêu tôi đến.

Trên môi nàng tên tôi vang lên như những nốt nhạc.

Tôi bước lại gần.

- Ngồi xuống đây, Haxan.

Tôi ngồi xuống.

- Từ lâu anh đã mơ ước có em phải không?

- Phải rồi, Lêdi ạ, nhiều năm rồi đấy.

- Trong mơ anh cũng thường thấy em phải không Haxan?

- Phải rồi Lêdi ạ... - Trong mơ tôi cũng chưa thấy ai xinh đẹp hơn nàng.

- Đã bao nhiêu năm em sống trong trí tưởng tượng của anh phải không?

- Phải rồi... Nhưng sao Lêdi biết được điều đó? - Tôi bối rối.

- Làm sao biết ư? - Nàng cúi xuống tôi thì thầm: - Khẽ chứ, Haxan, người ta

đang nghe trộm chúng ta...

- Ở đây còn có người khác nữa hay sao?

- Chồng em gắn máy nghe trộm vào tường đấy. Tất cả mọi điều chúng ta nói đều có mặt vụ theo dõi...

Lạy chúa, thế ra tôi đã rơi vào mạng lưới mặt vụ của chồng nàng.

- Nàng có chắc thế không? Tôi sợ hãi hỏi.

Nàng nói rất khẽ:

- Chồng em, cái thằng chồng tàn nhẫn... Anh ngồi sát vào đây khỏi có người nghe.

Cái mùi thơm mê mẩn từ thân thể nàng toả ra làm gân cốt tôi mềm nhũn. Tôi ngồi dưới chân bên cạnh Lêdi.

- Rồi chúng ta sẽ hiểu nhau, Haxan... Ngồi xích nữa vào đây, xích nữa vào đây...

Tôi đã xích vào sát đến nỗi không còn sát hơn được nữa.

- Anh thật đẹp trai, Haxan... Chắc trước đây nhiều người đàn bà đã nói với anh như thế?

- Không đâu, Lêdi, lần đầu tiên tôi được nghe như thế.

Tôi biết tôi xấu trai lắm... Thậm chí còn dị dạng nữa.

- Anh hoàn toàn... Tức là... Anh tuyệt vời trong cái vẻ dị dạng... Anh hiểu không?

- Tất nhiên...

- Chao ôi, Haxan, anh nhìn vào mắt em đi... Đôi khi từ ngữ bất lực không nói lên tình cảm. Chính bây giờ em đang trong cái tâm trạng ấy.

Tôi lúng búng một câu gì khó hiểu rằng tôi biết ơn nàng lắm.

- Im đi, Haxan, em muốn được nghe ăn phòng im lặng...

Nhưng rồi nàng lại lên tiếng:

- Anh có yêu em không?

- Anh sẽ yêu em trọn kiếp, Lêđi...
- Yêu em đi, Haxan, yêu đi! Khi đôi tay hùng mạnh của anh còn ôm ấp em thì, ôi chao, mặt chằng của em, mặt trời của em... Những cái bọn mặt vụ của chồng em...
- Lêđi, nếu em muốn thoát tay chúng thì em hãy ra lệnh đi, anh sẽ giết hết chúng bây giờ...
- Không bây giờ được, Haxan, giờ ấy chưa đến... Nghe em nói đây, anh cởi áo vecton ra, cái áo anh mặc chật quá.
Tôi cởi áo.
- Bây giờ nằm xuống đi... ôi tôi hạnh phúc quá chừng... Haxan, chúng ta phải mau lên thôi... chúng ta còn ít thời gian lắm...
- Vì sao, Lêđi?
- Haxan, tình yêu không biết đợi chờ...
- Vì sao phải vội, Lêđi, chúng ta chuyện trò còn kịp chán...
Nàng đâu có biết rằng mấy hôm nay tôi chỉ ăn độc có hai cái bánh tẻ...
- Em phải có con, Haxan, em phải có con... Anh hiểu không? có con.
Tôi không hiểu, hoàn toàn không hiểu gì cả.
- Em bảo anh phải làm gì?
- Cho em đứa con...
- Ai cơ?
- Anh chứ ai.
- Bao giờ?
- Ngay bây giờ...
- À, à... cũng được thôi, Lêđi, có điều... Tốt nhất là chúng ta đừng vội, cứ để thật thư thái và có thời gian dài rộng...
- Anh hiểu cho em, Haxan... Em phải làm mẹ. Nếu không, chồng em nó bỏ.
Đôi mắt diễm huyền của nàng nhòa lệ. Vừa nức nở kể chuyện đời mình. Khi

nàng du học ở bên Mỹ, nàng đã xuất giá theo một nhà doanh nghiệp Mỹ giàu sụ. Chính lão cũng không biết rõ lão có bao nhiêu triệu bạc; tiền của lão cứ mọc ra hàng ngày. Lão mơ ước có một người thừa kế để giao phó lại những triệu bạc của mình. Nhưng lão không thể có con được vì lão già quá, vì vậy lão bảo nàng: " hoặc là cô đẻ cho tôi một đứa con, hoặc là li dị."

- Chồng em cho em đi du lịch khắp thế giới. Em đã đi được tám tháng nay rồi.

- Lêđi, anh hỏi em câu này được không, vì sao trong cả thế giới đàn ông, em lại chọn có riêng anh?

- Haxan, anh hơn tất cả mọi người, anh có dòng máu quý phái và có tâm hồn hiệp sĩ...

Bây giờ tôi đã hiểu nguyên nhân hoảng sợ của nàng. Lão chồng già rất ghen. Người đàn ông cho nàng đứa con sẽ bị các vệ sĩ của nàng giết chết, những vệ sĩ ấy là những tên mặt mũi gớm ghiếc theo dõi nàng không dời một bước. Thế có nghĩa là thằng bé được đổi bằng cuộc đời của người đàn ông đó.

Cảm thấy nguy cơ, tôi bảo:

- Nhưng Lêđi ơi tôi đã có vợ, và hơn thế nữa tôi cũng yêu vợ tôi lắm...

Nàng ngắt lời tôi:

- Đủ rồi, anh ơi, anh mở cái túi của em ra, lấy cho em khẩu súng lục con có cái cán khảm trai. Những người đàn bà tự sát khi bị người yêu ruồng bỏ không phải là ít...

Tôi hoảng sợ vì tôi sẽ là kẻ có tội trước cái chết của nàng:

- Thôi, anh sẽ vì em, Lêđi.

- Có thể chứ, em biết là anh sẽ đồng ý... Em hạnh phúc quá... Em có một đề nghị với anh, anh Haxan. Bao giờ chúng ta chia tay nhau, anh phải hứa là sẽ không bao giờ tìm em và dò xét tên em. Và sẽ không bao giờ được đi tìm đứa con chúng ta... Tất nhiên, nếu như là anh vẫn sống. Cái phút giây này sẽ

là điều bí mật của đôi ta.

- Bây giờ ư, Lêđi.

- Ngay phút này, chiều tối nay em đã phải đáp máy bay về rồi.

- Giá chúng ta có thêm thời gian...

- Không có... Anh vào buồng tắm cởi quần áo ra...

Tôi vâng lệnh nàng bước đi, nhưng tôi không sao hình dung được cái cảnh tôi bước ra khỏi buồng tắm.

- Haxan, mau lên anh! - Nàng vẫn nằm trong phòng ra lệnh.

Tôi cho rằng tôi xuất hiện trước mặt nàng trong một chiếc quần đùi thì khó coi quá, tôi liền khoác một chiếc áo khoác bước ra.

Tôi vừa mở cửa buồng tắm thì cái tên mặt đỏ đã đứng ngay ở đấy. Hắn nấp ở đâu nhỉ? Vì sao tôi không thấy hắn? chắc hắn hẳn quyết định đã đến lúc phải giết tôi chăng?

- Nào, đã có chuyện gì đâu mà sợ,- Tôi uể oải nói nhằm thông báo cho hắn biết sự thể.

Nhưng Mặc đã nói với tôi bằng thứ tiếng Thổ rành rọt:

- Cút ngay, đồ con lợn khôn kiếp! Đồ súc vật! - Rồi hắn tiến đến chỗ tôi với hai nắm đấm to tướng.

- Sao anh thô bạo thế? - Lêđi nói giọng mũi đơn đót.

- Trong túi thằng khôn này không có gì hết, ngoài 50 lia. - Mặc gân dữ đáp.

Tôi bối rối quay vào buồng tắm mặc quần áo. Bây giờ tôi bắt đầu nhớ lại những gì đã xảy ra. Thế có nghĩa là thằng mặt đỏ này ẩn náu đâu đó và lúc tôi còn đang trong nhà tắm, hắn đã kịp lục túi tôi rồi. Thánh Ala ơi là thánh Ala!

Trời đã tối, mọi nhà đã lên đèn mà tôi vẫn còn ngồi im như phỗng. Đúng là một cuộc phiêu lưu. Cái cách chúng đuổi tôi ra mới giỏi chứ! Tôi muốn nói với cái con mụ Lêđi kia mấy câu thật nặng. Tôi liền chạy ra cầu thang máy.

Trước cửa buồng Lêdi đang có một đám đông. Người ta kêu gào gì đó. Tôi nhìn thấy người ta lôi cổ một gã đàn ông, gã này bấu chặt lấy cái áo khoác mà chính tôi đã khoác lúc nãy.

- Cút đi đồ khốn kiếp! Ai cho mày ngủ với vợ tao hả? Tôi bắt quả tang thằng này... Tôi bắt quả tang, nó ngủ với vợ tôi...

Cái thằng được gọi là Mắc tiến gần đến tên la lối ấy mà nói:

- Thưa ngài, xin ngài đừng làm rộn lên nữa mà không ra làm sao... cả hai ngài đều là những người đáng kính. Chuyện này mà vỡ lở thì các ngài đều lên báo chí và vợ con các ngài sẽ rõ mọi việc...

Mặt anh chàng mặc áo khoác trắng bết như vôi, anh đứng đực ra mà lảm bảm:

- Quả có thể, quả có thể...

- Tốt nhất là hai ngài thương lượng với nhau theo lối quân tử, thưa ngài...

- Tôi cũng nghĩ vậy...

Họ bắt đầu mặc cả với nhau. Còn tôi vội vàng lui đầu chuột - tôi không muốn dính dấp gì với bọn đầu trộm đuôi cướp.

Nguồn: vnknowledge

Được bạn: mickey đưa lên

vào ngày: 10 tháng 1 năm 2004